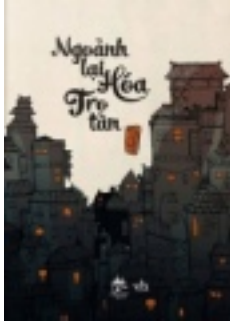


Ngoảnh Lại Hóa Tro Tàn

Contents

Ngoảnh Lại Hóa Tro Tàn	1
1. Chương 1: Bí Mật Đảo Quan Âm	2
2. Chương 2: Mộng Hảo Nơi Vườn Hoang	6
3. Chương 3: Bùn Lầy Và Hoa	12
4. Chương 4: Giọt Máu Dưới Chân Phật Tổ	16
5. Chương 5: Em Thắng Rồi À	24
6. Chương 6: Con Rơi Cửa Quyền	30
7. Chương 7: Sương Khói Mộng Xưa	34
8. Chương 8: Quyết Chẳng Rời Xa	41
9. Chương 9: Giấc Nhà Khó Phòng	46
10. Chương 10: Thuốc Chữa Mòn Tim	51
11. Chương 11: Tổ Tường Như Gương	55
12. Chương 12: Toàn Thân Lạnh Toát	60
13. Chương 13: Bóng Tối Và Ánh Sáng	64
14. Chương 14: Em Chính Là Anh	70
15. Chương 15: Anh Nên Đi	75
16. Chương 16: Rục Rịch Trỗi Dậy	79
17. Chương 17: Hãy Tha Thứ Cho Anh	83
18. Chương 18: Khoảnh Khắc Giữa Nhắm Mắt Và Mở Mắt	90
19. Chương 19: Một Gương Mặt Khác	95
20. Chương 20: Chó Săn Rắn Độc	99
21. Chương 21: Nếu Không Có Anh	105
22. Chương 22: Dội Nước Sôi Vào Đá Lạnh	109
23. Chương 23: Mr Gì Cũng Được	116
24. Chương 24: Hai Cái Ôm	120
25. Chương 25: Mùi Vị Dễ Chịu Nhất	126
26. Chương 26: Liều Mạng Chém Gió	133
27. Chương 27: Cái Phức Tạp Của Sự Đơn Giản	139
28. Chương 28: Chúng Ta Sao Thế Bây	144
29. Chương 29: Hãy Đi Cùng Em	150
30. Chương 30: Trì Đãng Mịch Hỏa	155
31. Chương 31: Em Đã Từng Yêu Anh	159
32. Chương 32: Quá Yêu Gì Cũng Liều	165
33. Chương 33: Trái Tim Bằng Đá	170
34. Chương 34: Lấy Gì Để Bù Đắp	174
35. Chương 35:	179

Ngoảnh Lại Hóa Tro Tàn



Giới thiệu

Là một trong những nhà văn mạng trẻ tuổi và thành công nhất trên văn đàn Trung Quốc thời điểm hiện tại.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ngoanh-lai-hoa-tro-tan>

1. Chương 1: Bí Mật Đảo Quan Âm

Đảo Qua Âm trong ấn tượng của Phương Đăng giống như một miếng gấm Tô Hàng cũ kỹ, đẹp đấy, nhưng bị bao phủ bởi một lớp bụi thời gian. Bạn cảm thấy thứ ấy chức rất tuyệt vời, nhưng lại không chịu để tâm xem kỹ. Có lẽ miếng gấm đã bị ướt, bốc mùi khó chịu, nhưng dấu sao vẫn là thứ mùi mốc man mác là lạ mà không phải ở đâu cũng có. Một tuần trước Phương Đăng chỉ dám nghĩ về đảo Qua Âm trong đầu như vậy. Nó sinh ra ở khu vực phía nam tỉnh lỵ, mười lăm năm sống trên đời chưa từng đặt chân tới hòn đảo ấy, nơi mà cha ông nó đã từng vật lộn với cuộc sống mưu sinh. Cũng giống như gấm Tô Châu, con bé chỉ được biết qua những miêu tả của cô Chu Nhan mỗi khi thần trí mình mất.

Tám tháng trước, cô khuất núi, chỉ còn lại hai bố con Phương Đăng. Bởi nợ nần, bị đám chủ nợ truy đuổi gắt gao quá, cha nó cùng đường bí lối, đành mang theo con gái trở về đây. Về chuyện món nợ là của ai, của cô hay của cha, Phương Đăng không biết và cũng không hỏi. Con bé đã quen với việc chuyển từ căn nhà mái bằng này tới gian phòng lợp gỗ tạm khác. Lần này, chỉ duy một điều khác lạ, rằng đây là đảo Qua Âm, một chốn nó hoàn toàn lạ lẫm nhưng lại đọc ra được tên của biết bao ngõ hẻm. Đám đầu tới một vùng đất mới, lại không phải “ra đi”, mà là “trở lại”. Phương Đăng phát hiện, mình không hề ghét cảm giác kì thú này.

Trước lúc chuyển tới, Phương Đăng vừa hoàn thành xong học kì một lớp Mười. Bởi cha Phương Đăng ngại thủ tục chuyển trường lằng nhằng, ông định không cho con bé đi học nữa. Dù vẫn có thể miễn cưỡng chi trả được khoản tiền học phí khiêm tốn, nhưng ông thấy có học thêm chữ cũng vô dụng, thà để chút tiền mua rượu cho xong. Phương Đăng cũng chẳng tranh biện gì. Cho dù xét về thời gian, sức lực bỏ ra trước đó, cộng thêm thành tích học tập cũng không xoàng, nó cũng chưa từng nghĩ phải học hành chăm chỉ để mai sau trở thành ông nợ bà kia. Cuối cùng may nhờ tổ dân phố và trường trung học cử người đến với những lý do nào là “Đất nước có chủ trương động viên các em gái học lên cao”, “Dù sao cũng học được nửa kỳ rồi, phải giành lấy tấm bằng tốt nghiệp mới khỏi phí”... hết lời khuyên nhủ, cha nó mới gật đầu. Chỉ khi rượu vào hay trước mặt con gái mới thấy người đàn ông này lộ vẻ ngang tàng, còn với đa số mọi người, ông ta chỉ vâng vâng dạ dạ. Đặc biệt đã dính dáng đến “Nhà nước” hay “Quốc gia”, ông quyết không dám thốt nửa câu từ chối. Phương Đăng trông bố mình khom lưng tiễn những người kia, chỉ thấy ngộ nghĩnh làm sao. Chiều hôm ấy nó đội mưa đến trường làm một lèo xong xuôi thủ tục nhập học.

Đảo Qua Âm chỉ có một trường trung học, bao gồm cả cấp Hai lẫn cấp Ba. Quá nửa số học sinh theo học trường là con em dân trên đảo, thầy trò tất cả cộng lại không quá ba trăm con người. Tiền thân của ngôi trường này là trụ sở giáo hội, sau giải thể trở thành trường học. Đến nay vẫn còn vài “chị em” già cả phục vụ trong căng tin hay thư viện của trường. Những người già ấy như các tiêu bản sống, cùng với loạt kiến trúc đồ sộ này chính là lời tuyên ngôn ngầm về quá khứ của hòn đảo nhỏ.

Nửa thế kỷ trước, Qua Âm chỉ là một trong những hòn đảo vô danh bên rìa thành phố, vì trên đảo trồng nhiều dưa mà lấy tên Qua Âm. Người đời ấy gần biển mưu sinh nhờ biển, đa phần làm ngư nghiệp. Gặp

lúc chiến loạn, kiếm sống khó khăn, nơi đây lại là cửa biển, không biết bao người sa vào cảnh “Trư tử”*, bị nửa lừa nửa bán sang nước lại lao dịch. Một bộ phận nhỏ khác không chịu nổi cảnh khổ cùng, dong buồm vượt biển tới trời Nam. Những kẻ phiêu dạt ấy nhiều người lưu vong đất khách, tiện đường trở về, nhưng không ít người liều mạng thoát chết, phát tài to. Người ở đây tinh khôn, chịu khó, lại nặng tình với quê cũ, cho dù ra ngoài làm ăn ghê gớm đến mấy, đều mong lúc già lá rụng về cội. Bởi thế các vị tai to mặt lớn đã vinh quy bái tổ, thường tu bổ xây mới các công trình công cộng to đẹp, vừa tạo điều kiện cho cư dân ở quê nhà an cư lạc nghiệp, vừa dọn sẵn nơi khi tuổi già về an dưỡng. Bạc tỷ trắng lóa cứ thế ùn ùn đổ về hòn đảo trồng dưa ngào nần. Dần dà, những ruộng dưa bị thay thế bởi tường trắng ngói đỏ, những con đường mòn dọc ngang qua ruộng được lát đá xanh, quanh co dẫn về tô điểm cho nhà cao cửa rộng giữa rừng cây hoa lá muôn tía ngàn hồng. Từ lúc ấy, đảo Qua Âm bắt đầu nức tiếng với kiểu bào, những người có tiền trong thành phố cũng thích thú với phong cảnh nơi đây mà tới xây biệt thự. Chớp mắt hòn đảo nhỏ thành nơi tập trung đám quý tộc, thương gia giàu có, tiếng ca múa phồn hoa ngày ngày làm bạn với gió biển mờ sương...

Dù sao, đây chỉ là chuyện của rất lâu rất lâu về trước. Trải qua năm năm có lẽ, vật đổi sao dời, đầu tiên là quân Nhật giày xéo thời kháng chiến, sau đến biến loạn “Cách mạng Văn hóa”, con cháu những phú gia xưa kia hầu hết đã lưu vong hải ngoại, lác đác vài người còn trụ lại thì quá nửa đã thất thế. Những ngôi biệt thự kiểu tây xa hoa kỳ vĩ dần rơi vào cảnh hoang phế... Quá trình công nghiệp hóa sau giải phóng mang đến cho hòn đảo một lượng lớn cư dân mới, chính thể hệ cha Phương Đăng đã di cư tới vào thời điểm này. Họ lấy cái danh giai cấp làm chủ mới của chế độ xã hội chủ nghĩa để bước vào những đình đài lầu tạ mà người bình thường chỉ dám ước mơ. Nào vườn hoa, hành lang uốn khúc, tiểu lầu, đại viện... bị cắt thành vô số các gian phòng chật hẹp. Giữa cây bạch ngọc lan phẳng phất hương và gốc đa cổ thụ um tùm phát phơ cái váy ngủ đem phơi. Nét phồn hoa tinh tế vừa mơ hồ vừa xa vắng bị cái ồn ào thô tục đè bẹp, chỉ còn cái chiếc đèn đường bằng đồng vẫn hay bị thừa mất phụ kiện với mấy viên đá đại lý ngả màu loang lổ có tay cầm chạm hoa là còn khăng khăng kể câu chuyện quá vãng...

Phương Đăng nào giờ chẳng có duyên với cảnh xa hoa lộng lẫy. Con bé cảm nhận được mỗi góc nhỏ trong căn biệt thự bỏ hoang, mỗi khe nứt trên các viên đá xanh tàn tạ đều như trào ra bầu không khí của những tháng năm xưa cũ. Chúng cách biệt hẳn với cuộc sống của nó, dù thật nói rõ điểm sai khác nằm ở đâu. Tuy mới mười lăm tuổi, con bé cũng lơ mơ hiểu rằng, cho dù cảnh hưng thịnh trên đảo Qua Âm không thể tái diễn, nhưng những phồn hoa đã tạ từ ấy chẳng khác nào một nền văn minh tàn lụi. Chúng mang hơi thở mê hoặc khó tả, vượt xa cảnh vật hoang tàn căn cỗi trước mắt. Không những thế, nơi này còn được trời cao ban ân, khắp đảo phủ rợp bóng xanh, gió biển ẩm mát dội vào mang theo cái hương quê ngọt ngào mà nó lẫn cha đều yêu đến sâu nặng. Con bé chẳng hiểu sao ngày trước họ nở lòng rời đi?

Đúng vào mùa mưa, hàng tuần nay trời đất ngập trong tiếng rả rích không thôi. Trên đường từ trường trở về, Phương Đăng bỗng nghĩ, biết đâu ẩn tượng về đảo Qua Âm luôn mịt mờ âm u của mình không phải đến từ những mảng hồi ức mà cô Chu Nhan vui miệng kể, cũng không phải đến từ vẻ u sầu trên khuôn mặt đờ đẫn của cô lúc thốt nhiên câm lặng. Có lẽ, nơi này vốn dĩ đã là cái đất khó trông rõ bầu trời, không mưa xuống thì sương lên, cái buồn tự nhiên ngấm vào tận xương tủy con người ta lúc nào không rõ.

Đến căn nhà giữa ngõ, Phương Đăng cụp ô lại, bước vào một lối nhỏ vừa tối vừa hẹp. Tiếng ông chủ trước cửa hàng hóa vọng ra cùng với mùi nước tiểu khai nồng cứ băng lạnh không tan.

“Con bé nhà họ Phương, không mời ta sang uống rượu “Huyết Nùng” à?”

Phương Đăng không đáp, vẩy vẩy cái ô cũ cho róc nước, cứ thế bước lên tầng. Nơi trú chân mới nhất của nó và cha nằm trong con ngõ thuộc trung tâm hòn đảo. Nói một cách chính xác, đó là căn nhà xây trộm, chen giữa giáo đường Thiên chúa đã bỏ hoang và cô nhi viện Thánh Ân cũ kỹ - hai tòa kiến trúc lụ khụ như mấy chiếc răng lung lay trong miệng bà lão tám mươi. Dưới tầng là cửa tiệm tạp hóa duy nhất trên đảo, ngay đối diện chính là Phó gia viện lừng danh, khu biệt thự nằm ở vị trí được xem là thắng địa trời cho. Ông chủ tiệm tạp hóa dùng gạch đỏ, đắp nên căn nhà hai tầng rười xiêu xiêu vẹo vẹo, trên nóc lợp ngói a-mi-ăng, tầng trệt để bán hàng và ở, tầng trên ngăn thành vài cái “Chuồng bồ câu” đem cho thuê. Phương Đăng và cha ở căn gác xép nhô ra trên tầng hai rười. Mỗi lần mưa lớn, dường như những viên ngói a-mi-ăng sát trên đầu cũng muốn sụt sùi nhỏ lệ.

Phương Đăng bước vào trong căn gác hai gian ngăn bằng mảnh vải. Quả đúng như nó dự liệu, ông Phương

Học Nông cha nó đang nằm gà gât trên cái giường trúc ở mé cửa. Chiếc xô nhựa nhỏ trước khi ra ngoài Phương Đăng để hứng nước mưa giờ đã tràn đầy, nước từ mép xô tràn ra liên tục, vậy mà ông Phương Học Nông vẫn say giấc, chẳng hay biết gì.

Phương Đăng lẳng lẳng xách xô ra cửa sổ, mạnh tay hất xuống. Có lẽ vách cửa bị bắn nước, có tiếng ông chủ tiệm tạp hóa chửi ra. Đúng vào lúc ấy, Phương Đăng trông thấy căn phòng nhỏ nhìn ra đường nằm trên gác hai mé đông Phó gia viện lay động. Có lẽ người trong phòng bị tiếng đổ nước ào ào của nó làm kinh động, một bàn tay khẽ vén góc rèm cửa sổ lên làm lộ ra một nửa gương mặt người. Trước khi tấm rèm cũ khép lại như cũ, cái cửa chớp vốn đang mở đã nhẹ nhàng sập xuống.

Đây là lần đầu tiên kể từ khi chuyển tới Phương Đăng thấy động tĩnh từ phía đối diện. Vài ngày trước đến giờ, mấy tấm cửa chớp ấy luôn luôn sập kín, bao bọc tấm màn nhung màu

đỏ tươi bên trong. Thế giới trong khung cửa thần bí y như cơ ngơi từng cực thịnh nay đã thành truyền thuyết, bị thời gian làm cho hoang phế của nhà họ Phó. Chỉ cách nhau có hai ba chục mét, nhưng nơi ấy so với căn nhà hai tầng rười rượi như một trời một vực: Bên này sinh động, huyền ảo tiếng người, tràn trề không khí mà tục thế nên có, ấy là cái không khí đục ngầu, thô kệch, không khí tươi non của sự sống.

không sai, so với bên này, Phó gia viện phía đối diện im ắng như đã chết. Nếu không có trận mưa đánh vào gốc cây đa cao vút ngoài sân thành tiếng ào ào, cơn gió vi vút phóng qua những hành lang trống vắng, thì thoảng ngớt mưa lại thêm tiếng cánh những con chim con vỗ phải lá của cây kê huyết đằng chẳng chịt bám trên tường, thì cơ ngơi ấy y hệt chiếc quan tài thạch anh khổng lồ đang bị thời gian ngưng kết. Hoặc giả, nó giống như bicws tranh cổ ma mị trong câu chuyện liêu trai: Tịch mịch, buốt giá, dường như không có gió sương mưa tuyết nào may mắn xâm phạm nổi.

đây mới chính là đảo Qua Âm mà cô Chu Nhan đã kể. Những âm hồn co rúm, lách thân nơi phế tích các khu đình viện xa hoa trên đảo này vốn chẳng có chút quan hệ gì với Phương Đăng, với cô ông Phương Học Nông, với gia đình lão bán tạp hóa tầng trệt hay đại đa số dân đảo bây giờ. Nếu sau tấm rèm kia có một người ngồi đó, thì chắc người ấy cũng giống cô Chu Nhan, một người đàn bà đẹp đã quá thì, da thịt cần khô nhưng vẫn toát lên vẻ mê hoặc khiến người ta say đắm. Người đàn bà ấy ngồi trước đèn, phàm thể chỉ có thể đứng từ xa nhìn lại, mơ hồ đoán ước ánh hào quang quá vắng của bà.

Dù sao, đây đều là tưởng tượng của Phương Đăng mà thôi, nếu chịu khó nghĩ thêm chút nữa, nó sẽ phát hiện suy tưởng của mình thật khiến cường. Nhà họ Phó hiển hách một thời, hiện nay dù không bì kịp năm xưa nhưng chưa đến nỗi suy tàn. Số tiền để duy trì cô nhi viện Thánh Ân thời điểm này là một phần do họ quyên góp. Người nhà giàu ăn ở thế nào, Phương Đăng làm sao nói rõ, chỉ biết chắc không thể giống như lời bà cô Chu Nhan nói, phảo dựa vào nghề “đó đó” để kiếm cái ăn. Cô và cha nó cùng một mẹ sinh ra, đời trước đều xuất thân bản hàn, nào đã hưởng sung sướng bao giờ. Những việc này Phương Đăng có nhận định riêng, chỉ nghĩ hoặc một chút rằng tại sao có người nói...

“Có đứng rầu rĩ thế rầu rĩ nữa, cái phòng này cũng không tự dưng mọc hoa được đâu.”

Ông Phương Học Nông trở mình một cái, khàn giọng lầu bầu làm mấy suy nghĩ vẩn vơ của Phương Đăng bị đứt đoạn hết.

Phương Đăng lịch lịch xách xô nhựa đặt vào chỗ cũ, nhanh nhẩu vặc lại: “Con cần gì phải rầu, người bố chẳng đã mọc đầy râu đầy thôi.”

Ông Phương Học Nông hằm hừ hai tiếng, hình như đang cười. Hiếm có một buổi chiều nào không đi làm mà ông không say. Lên đảo vài ngày, Phương Đăng cảm nhận sâu sắc rằng cha nó không then là người từ đảo ra đi. Dân đảo đa số đều biết mặt đặt tên ông, dĩ nhiên, quá nửa bọn họ chỉ nhớ cái biệt danh không mấy dễ nghe: “Phương Huyết Nùng”*. Mấy khuôn mặt tươi cười của họ trông cứ khinh khinh khỉnh thế nào đó.

*Huyết Nùng: mù đầy máu. Vì phát âm ba từ “Phương Huyết Nùng” giống như “Phương Học Nông” nên người dân ở đây đã đọc trại đi với ý khinh miệt.

Không thể trách người ta được, chính Phương Đăng cũng hiểu cha mình là người bạc nhược. Hồi còn trẻ ông không có công việc đáng hoàng, chỉ chuyên làm những thứ chẳng ai muốn rở để kiếm cái ăn. Ví dụ nhà nào có trẻ con bạo bệnh chết non thường gọi ông đến, chỉ cần cho vài đồng hoặc ít gạo hay mỳ cũng được,

ông sẽ mang đứa bé đi chôn hộ. Hoặc trên đảo có việc ma chay, nào tắm rửa tử thi, nào khênh áo quan, nào rắc giấy tiền... việc gì ông cũng thạo. Lúc không có mất việc như vậy thì dọn bồn xí, hốt rác cũng được, chỉ cần đổi lấy đủ tiền đồng qua ngày ông đều nhận làm. Phương Học Nông chẳng phải người to gan, càng không biết giận giữ, gặp ai ác ý giễu cợt ông chỉ biết cười hì hì. Ngày thường ông chẳng bao giờ thêm chỉnh trang vẻ ngoài, dư ít tiền nào là mua rượu bằng sạch, bà con đều lấy đó trêu chọc. Chẳng nhớ ai đầu tiên mà mọi người đều gọi ông là “Phương Huyết Nùng”, ấy thế mà ông cũng thừa.

Đưa cô em gái cùng mẹ khác cha Chu Nhan ra khỏi đảo vài năm, Phương Học Nông mới đầu chỉ làm các công việc vớ vẩn. Ông nghiện rượu, không làm được những công việc đòi hỏi sức khỏe thuần túy, chính vì vậy mà thời bé Phương Đăng luôn bữa no bữa đói. Sau rồi có một ngày, cô Chu Nhan căng tấm rèm vải cũ ngay trong căn nhà gỗ, Phương Học Nông lôi bé Phương Đăng ra ngoài cửa ngồi đứng một buổi chiều, cho dù con gái có hỏi thế nào, ông cũng không hé răng. Nhá nhem tối, Phương Đăng thấy cô đi ra dúi vào tay cha mấy tờ giấy bạc. Nó nhớ rất rõ, lúc ấy mặt trời vừa khuất núi, thiên không u ám dần, đầu tóc cô Chu Nhan rối bời, nhưng khuôn mặt chẳng hề có cảm xúc gì. Phương Học Nông cầm được tiền là bật khóc, đêm ấy đi uống rượu đập tan cả bình, say sưa đến tận hoàng hôn ngày hôm sau. Dần dà, ông thường dắt nhiều người đàn ông khác nhau về phòng cô Chu Nhan, rồi ngồi bên ngoài uống rượu. Những đồng bạc dù đánh mới hay cũ nát từ tay cô Chu Nhan cũng đã trở thành tiền mua cái ăn cho cả ba người. Cô Chu Nhan chết rồi, Phương Học Nông chẳng sống nổi ở bên ngoài liền dắt con gái quay về đảo Qua Âm định làm lại nghề cũ. Ông thường nhìn chằm chằm nụ cười của con gái nói một cách vô liêm sỉ rằng, thêm vài năm nữa là con gái đủ khả năng kiếm tiền đường già cho bố.

Bình tâm mà nói, Phương Học Nông đối xử với Phương Đăng không quá tệ. Bản thân ông thấp hèn đến tận cùng, nhưng đã nuôi lớn được đứa con gái độc nhất, dù no bữa nay đói bữa mai. Ông chẳng ngược đãi gì con, cùng lắm say khướt rồi mang nó ra trút giận, dọa đem đi bán một lát rồi thôi. Có điều vài năm nay Phương Đăng chẳng còn sợ ông nữa. Bán nó rồi, ông chẳng có cơm mà ăn, say chết không ai biết. Không lâu trước đây có một lần ông uống quá nhiều, vô lý hò hét sai cái này cái nọ, Phương Đăng đang làm bài tập, chẳng thèm để ý. Lửa giận bốc lên, ông túm tóc con định du vào tường. Vùng vẫy một hồi, Phương Đăng thấy da đầu đau buốt nóng ran, mãi vẫn chưa thoát ra được, hoảng quá đập vào bụng ông một cái. Ấy thế mà Phương Học Nông dừng tay, ngồi bệt xuống góc tường hồi lâu không đứng dậy nổi. Ngày hôm sau tỉnh rượu, ông chỉ dám xoa bụng lều bều, tuyệt không nhắc đến chuyện hôm trước.

Đôi khi Phương Đăng thấy khó hiểu, sao trên đời lại có người phụ nữ ngốc đến độ sinh con cho cha mình. Nhưng giả dụ người phụ nữ ấy không tồn tại, vậy nó ở đâu mà ra? Hay nó là con nuôi? Phương Học Nông nuôi bản thân còn khó, làm gì vĩ đại đến mức chịu đùm bọc một đứa bé chẳng có máu mủ gì với mình? Có một thời gian khoảng sau khi tốt nghiệp tiểu học, Phương Đăng nghi ngờ mình là con của cô Chu Nhan với một người khác. Thậm chí con bé dám gọi “mẹ”, còn cô Chu Nhan chẳng bao giờ trả lời. Thấy Phương Đăng gọi nhiều quá, bà bực mình cứ thấy mặt là đuổi đi chỗ khác.

Đến giờ Phương Đăng vẫn chưa làm rõ được gốc gác của bản thân, nhưng đã học được cách lờ đi. Là nhặt trên đường cũng được, là con đẻ của Phương Học Nông cũng được, do cô Chu Nhan sinh cũng xong, đâu có gì khác biệt. Dù thế nào nó đã là thiếu nữ mười lăm, vài năm nữa là sống độc lập được rồi.

Như thường lệ, Phương Đăng ngồi trước cửa sổ nhặt rau cho bữa sáng, cứ một chốc không tìm được lại liếc cánh cửa sổ bên kia một cái. Gương mặt thoáng qua sau tấm rèm ban nãy đã làm dấy lên trí tò mò tận nơi sâu nhất trong tim con bé. Vậy mà tới lúc nhặt xong rau của trưa hôm sau, bên kia vẫn chẳng có chút động tĩnh. Tấm rèm nhung đỏ tươi quen thuộc hoàn toàn bất động sau lớp cửa chớp kín bưng, nói gì đến người phía sau cửa.

Phương Đăng dù gì cũng là trẻ con, ngây ra một hồi, đến khi tò mò quá không chịu được liền hỏi người nằm trên giường một câu: “Bố, ai cũng bảo cả nhà họ Phó đều ra nước ngoài cả rồi, thế sao trong nhà vẫn còn người ở? Có ai ở trong ấy nhỉ?”

“Quan tâm làm gì?”, mãi Phương Học Nông mới trả lời.

“Con tiện miệng hỏi thôi. Nghe nói chính phủ trả nhà lại cho họ Phó rồi mà? Họ lắm tiền, sao lại để hoang nhà của tổ tiên như thế?”

“Tao biết đâu được, mà có liên quan gì đến mày? Cũng có liên quan chớ gì đến tao?” Phương Học Nông bật

dậy, chiếc giường vốn đã lung lay phát ra một tràng tiếng kẽo kẹt ghê tai.

Phương Đăng không ngốc, nó đã sớm nhìn ra cha mình dù có lớn tiếng nói nhà đối diện chẳng liên quan gì, nhưng mỗi lần nó vô tình hay cố ý nhắc đến chữ “Phó”. Cha đều trở nên cẩu thả lạ lùng. Ông vốn là người dễ bị thao túng lừa gạt, vậy mà mấy hôm nay uống rượu xong đều vô thức ngoảnh nhìn bên ấy. Có điều không như Phương Đăng, cái nhìn của ông tràn đầy vẻ nanh nọc của kẻ thấp hèn. Điều này rất hợp lý với mỗi ngời vực lớn nhất trong lòng Phương Đăng. Con bé đã hiểu nhiều lẽ đời, nghe được vào lời bên ngoài truyền tới, cộng thêm những manh mối ngày trước cô Chu Nhan vô tình tiết lộ, tất cả bện thành một sợi dây vô hình. Mỗi đầu sợi dây là nó, cha và cô Chu Nhan, đầu kia như con rắn, dần trường mình tới cánh cửa sổ vừa gần trong gang tấc, vừa xa không thể đếm đo kia. Nghĩ tới đây, con bé dần lòng không đặt, buột miệng: “Trước đây cô Chu Nhan từng sinh con, đứa bé đó giờ ở Phó gia viện phải không bố?”

Ông Phương Học Nông lặng đi một lúc, mặt đỏ rần, cứ như mìn sắp nổ tung, lắp ba lắp bắp: “Vớ...vớ vẩn! Mày nghe ở đâu ra... cô mày làm sao... nó với đứa trẻ con ngoài giá thú bên kia chẳng...chẳng có liên quan gì!”

“Bố định lừa ai? Cô chẳng giấu con chuyện gì. Bố đi hỏi xem, trên đảo có ai không biết?”

Phương Đăng không nói dối, cô nó trước đây từng lấy chồng, nghe nói họ Phó. Cô đích thực từng kể, ngày xưa mình có đứa con lớn hơn Phương Đăng hai tuổi. Thêm nữa, Phương Đăng và cha dọn vào mới ngày thứ hai, ông bà chủ tiệm tạp hóa đã châm chọc: “Ồ này, mày là cháu gái Chu Nhan cơ mà! Sao không dọn vào ở nhà cao cửa đẹp bên kia? Dù gì cũng là người một nhà.”

Những quá khứ ẩn giấu đằng sau câu đùa cợt cùng lời đồn nhảm nhí kia, có lẽ chính là nguyên do cô Chu Nhan rời đảo Qua Âm, cũng là đề tài ông Phương Học Nông nhất quyết né tránh. Mười mấy năm trôi qua, ở đảo Qua Âm điều ấy chẳng còn là bí mật.

2. Chương 2: Mộng Hảo Nơi Vườn Hoang

Trước khi ngủ Phương Học Nông lại uống một trận quắc cần câu. Phương Đăng nằm trên chiếc giường nhỏ bên kia tấm bạt, nghe thấy bình rượu rơi xuống đất đánh “choang” một cái, không võ. Tiếng cái bình lăn lông lốc qua khỏi chân bàn xen với tiếng ngáy cha cứ từng cơn từng cơn. Nó cố thiếp đi, chợt ngửi thấy mùi ngai ngái của đất đưa tới. Ra vậy, hết trận này sang trận khác đâu phải tiếng ngáy, ấy là tiếng gió.

Gió kéo mấy lá cỏ lướt nhẹ trên gương mặt Phương Đăng. Nó cúi đầu, lác đác mấy bông hoa dại không rõ tên bị giẫm nát dưới gót giày. Bốn bề mọc đầy thứ cỏ dại xơ xác cao quá đầu, chúng khom mình trong gió, nhìn theo nó rì rầm chuyện gì đó. Căn phòng nhỏ nơi nó và cha đang ở trở thành một hình bóng mơ hồ sau lưng, còn phía trước không xa, dưới bông hoa màu tím của cây kê huyết đằng và những sợi râu dài rủ xuống gốc đa, tấm rèm nhung màu đỏ tươi khẽ lay động trong gió.

Nó giờ đã đứng trong khu vườn hoang nhà họ Phó. Căn nhà tổ nguy nga tráng lệ của ông vua cao su trong truyền thuyết giờ chỉ còn là tường đổ gạch nát. Duy nhất khu nhà nhỏ phía đông là tương đối nguyên vẹn, còn dãy hành lang lát đá đại lý ở khu giữa lẫn khu tây đều nhuốm màu hoang tàn, làm cảnh vật càng thêm ảm đạm.

Phương Đăng rẽ đám cỏ dại đi về khu nhà phía tây. Rõ ràng không quá mười mấy bước nhưng đám thực vật sinh sôi điên cuồng phía dưới cứ như giăng ra một lưới bẫy, trói chặt lấy chân nó. Nó phải bước đi thật chậm, ngón tay bị những ngọn cỏ sắc nhọn cắn đứt, vậy mà không đau chút nào. Nó thở ra phì phò, nhìn lên, cánh cửa ấy vẫn không gần không xa. Lòng như lửa đốt, chẳng nghĩ thêm được gì, con bé hướng về phía ấy hét gọi một cái tên.

Nó nghe được cái tên này từ đâu? Trong lời thầm thì của bà cô, hay từ mẫu đối thoại của những kẻ nhàn rỗi trên đảo? Cái tên vừa thốt ra liền bị gió thổi tiêu tán. Đúng vào lúc ấy, tấm rèm nhung màu đỏ tươi bị ai đó chậm chậm vén lên.

Cậu ta đứng bên mép khung cửa sổ hình bán nguyệt trở cảnh hoa uốn lượn, lặng lẽ nhìn Phương Đăng. Chính là gương mặt thoảng qua lúc trưa, mềm mại tao nhã, đẹp mà nhợt nhạt, giống như một phiến đá đại lý sau trận mưa rào, sạch sẽ, mát lạnh.

Mùa mưa triền miên ở đảo Qua Âm lần đầu tiên tạnh hẳn trong mắt Phương Đăng. Đăng sau cậu thiếu niên, cả thế giới trong cửa sổ mà nó vẫn muốn biết, hóa ra lại là một bầu trời xanh thẳm, mệnh mang trong vắt như vừa trải qua một trận mưa lớn, chẳng thể nhìn rõ đường chân trời.

Bộ dạng lúc bấy giờ của cô nhóc chắc ngốc lắm, giống như người nhà quê chân ướt chân ráo lên thành phố vậy. Thậm chí ban đầu nó còn hơi sợ, chầm chậm dừng bước, không dám tiến lên, cũng không muốn đi khỏi.

Chẳng ai nói gì, chỉ nghe tiếng gió, nó cảm thấy cứ thế này thật dễ chịu.... Sau đó trong tiếng gió chẳng hiểu sao cso thêm tiếng nước tí tách, quen thuộc lạ lùng, dường như...là tiếng nước mưa gõ vào ngói a-mi-ăng trên đỉnh đầu.

Phương Đăng mở bừng mắt, rồi lập tức nhắm lại. Thật là phí quá, tỉnh mắt rồi. Chẳng còn bầu trời trong xanh, ngoài ô cửa sổ rách nát kia, thế giới lặng lẽ hừng dần trong cơn mưa.

Chỉ một buổi tối ông Phương Học Nông uống hết nửa bình rượu mạnh, bây giờ dưới đất toàn bãi nôn. Hôm nay là Chủ nhật, mai mới phải lên trường làm thủ tục nhập học, Phương Đăng dọn dẹp đồng hồ tạp dưới đất rồi nấu một nồi cháo cho cả hai người. Trưa, vừa mê mết tỉnh dậy ông Phương Học Nông đã sai con đi mua rượu. Trước ông uống cũng ghê gớm, nhưng vừa dậy đã đòi uống như hôm nay quả là hiếm thấy.

“Không có tiền!” Phương Đăng lạnh lùng cự tuyệt. Sau khi dọn về đảo Qua Âm, cha con bé vẫn chưa ra ngoài đi làm lần nào. Chút tiền ít ỏi trong tay nó bây giờ chính là miếng ăn nửa tháng tới của hai người, có đánh chết nó cũng không lấy ra.

“Không có thì cứ mua chịu trước. Bảo với lão Đỗ ở dưới nhà là mua cho tao, thế nào lão cũng đưa.”

Phương Đăng nghe xong cười nhạt. Ông Đỗ chủ hàng tạp hóa ở tần một lần nào gặp cũng chỉ biết hỏi cha con “Phương huyết nùng” bao giờ trả tiền thuê phòng nửa tháng sau thôi.

Phương học nùng thấy con gái không nói năng gì, bực bội đưa tay chặn trước mặt con bé, “Mau, đi mau rượu nhanh!”

Phương Đăng vốn định hất tay ông ra, nhưng ngẩng đầu nhìn bỗng thấy trong đôi mắt đục ngầu đầy tia máu kia dường như ánh lên một thứ na ná bị thương. Đã quá lâu rồi nó không nhìn thấy dáng vẻ ra hồn người của ông. Ngoại trừ niềm tha thiết với rượu, những lúc thường ông như cái xác thối không tim, như lúc cô Chu Nhan mất, ông chỉ biết đồ dẫn mang xác đi đốt vậy thôi.

“Ngoan nào, cha chỉ uống nửa lít thôi. Uống hết nửa lít này tiết không uống nữa.” Phương Học Nông ngọt giọng khấn khoản. Ông ta biết nếu tự đi, lão Đỗ còn lâu mới chịu cho nợ.

Phương Đăng dĩ nhiên chẳng tin lời con ma men nói. Nhưng thốt nhiên nó thấy thương hại cho người đàn ông khiếm nhược này. Ông sống trên đời liệu còn ý nghĩa gì? Còn có niềm vui gì? Ngoại trừ cảm giác lâng lâng ngẩn ngui sau khi bị men rượu kích thích.

“Cho rượu vật chết bố đi.”

Phương Đăng dùng dùng vắn tóc đi xuống nhà. Còn lâu mới ghi sổ được, nó thừa biết. Có đôi khi muốn tiết kiệm chút tiền, ta phải chấp nhận đem thứ khác ra đánh đổi. Con bé để món tiền đủ trả ột nửa lít rượu lên nóc cái tủ kính cấu bẩn, nứt nẻ rồi đứng chờ. Lát sau, lão già mặc dịch rót rượu đưa ra, chẳng biết vô tình hay cố ý đụng vào cánh tay nó một cái.

Phương Đăng rùng mình, chai rượu chưa kịp đập sánh mấy giọt ra ngoài. Một thứ cảm giác buồn nôn xộc lên. Con bé đứng im, liếc xéo lão già trước mặt.

Lão Đỗ giả trò thành công, lại thấy con bé không tỏ thái độ gì, không hoảng sợ cũng chẳng bỏ chạy, lão đoán chắc nó sợ hãi quá ngớ người rồi, hoặc có lẽ ngây ngô chưa hiểu ý tứ bên trong. Lão mừng thầm, được nước làm tới, thò một bàn tay về phía ngực nó.

“Mày giống ý đức cô mày ngày xưa, sao mà đẹp thế...mái tóc này.”

Ban ngày ban mặt cửa hàng còn mở tênh hênh, lão Đỗ không dám manh động, ngón tay khê chạm vào mấy lọn tóc rũ trước ngực Phương Đăng, hơi ngừng một tí lại rút về.

Phương Đăng cúi xuống nhìn, đứng vào lúc lão rút tay, con bé không nhin được chớp ngay lấy, khê nức nở một tiếng như sắp sửa la khóc đến nơi. Lão Đỗ làm sao đoán nổi nó lại như thế, theo bản năng định bịt miệng con bé lại. Phương Đăng vùng vẫy rít lên một tiếng. Tiếng kêu này không to cũng không nhỏ, nhưng đủ làm cho lão Đỗ hoảng hồn. Vợ lão đang xào nấu trong căn bếp phía sau, hai mặt chỉ cách nhau có một phòng ngủ. Người đàn bà này vừa dữ tợn vừa to béo, ngày thường chẳng có chuyện gì lão Đỗ vẫn khiếp bà ta ba phần. Lão già cùng lắm chỉ có gan lén chòng ghẹo con gái nhà thằng nát rượu, chẳng may bị hung thần trong kia nhìn thấy, lão không chết cũng bị lột da.

“Đừng kêu! Lỡ ai nhìn thấy thì bác còn mặt mũi nào!”

“Ngũ ông có còn mặt mũi mà mất!” Mặt Phương Đăng lộ vẻ ghê tởm, hai mắt ngấn lệ, giữ rít lấy tay lão Đỗ không buông, cũng không rõ sức lực lấy đâu ra mà khỏe thế.

Lão Đỗ sợ sệt ngó trước nhìn sau, Phương Đăng thừa cơ thoát ra, trong lúc giằng co, tiếng nói con bé lại to thêm vài phần, “Ông định làm gì, tay để cho đảng hoàng đi!”

Bấy giờ là buổi trưa, đa số mọi người ở nhà chuẩn bị ăn cơm, mưa lại lớn, người đi trên đường không nhiều. Lão Đỗ dường như nghe thấy tiếng bước chân từ nhà bếp từ phía sau vọng ra.

“Mày có tin vợ tao xé xác mày ra không hả?”, lão cuống quá lên tiếng dọa nạt.

“Ông sờ mó linh tinh, tôi phải mách bố.” Phương Đăng nghẹn ngào.

Lão Đỗ thở hộc ra, “Ai tin lời con ngớ ngẩn nhà mày!”

“Thế nào cũng có người tin.”

Đúng thế. Ừ thì bố nó là thằng ma men, chẳng dám làm gì ông chủ nhà thật, nhưng vợ lão Đỗ nếu có xé xác nó ra, thì trước hết sẽ bữa cái bàn tay của lão chồng mặt giặc.

Lão Đỗ thấy khuôn mặt xinh xắn của nó như hoa lê ngâm mưa quyết chẳng có ý chịu thua, dường như cũng ngấm ra nguy cơ phía mình, bèn nhỏ giọng cầu xin: “Im nào, bà trẻ ơi, bà muốn thế nào? Hay thôi tôi không lấy chỗ tiền rượu này nữa nhé?”

Lão vội vàng vợ tiền trên nóc tủ, thuận tay với thêm cái kẹo cao su, nhét cả vào tay Phương Đăng.

Con bé vẫn còn nức nở. Lão Đỗ sợ muốn nhảy tim ra ngoài, “Tiền thuê nhà nửa tháng sau bác lấy rồi, nhé? Được chưa? Thế đã được chưa?”

Cảm giác bàn tay mình được nói lỏng, lão cả mừng chưa kịp phản ứng, chai rượu trên tay Phương Đăng bỗng rơi xuống vỡ tan. Vợ lão Đỗ đứng ở cửa sau tiệm nhìn ra, mặt đầy vẻ ngờ vực.

“Làm cái gì thế hả?”

Phương Đăng khóc nói: “Bác Đỗ đưa vội quá, cháu còn chưa cầm chắc. Đổ hết rượu rồi, bố cháu đánh chết cháu mất!”

“Thế thì tao chịu, tiền rượu vẫn phải lấy chứ.” Vợ lão Đỗ liếc cái bình vỡ dưới đất, “Lão già chết dẫm, có lấy rượu cũng không ra hồn, dọn sạch cho tôi nghe chưa!” Bà ta vừa lầm bầm chửi, vừa quay đầu đi vào trong bếp.

Lão Đỗ thở hắt ra một hơi, mãi mới hoàn hồn, đập vào mắt gương mặt nhòe lệ chẳng rõ vui buồn của Phương Đăng, lão lại được phen đánh trống ngực. Có điều lần này đầu óc đã linh hoạt hơn, nhoáng cái lão đưa ra bình rượu mới.

Phương Đăng đón lấy, không quên nói: “Cảm ơn bác Đỗ ạ.”

Nó ra khỏi cửa tiệm, nghe thấy tiếng lầu bầu của lão Đỗ vắng theo, “Hãm thật.”

Đang định rẽ vào con đường hẹp dẫn lên lầu, bước chân Phương Đăng bỗng khựng lại. Nó quay ra nhìn về bên trái cửa tiệm tạp hóa. Cạnh bồn hoa trước cổng cô nhi viện Thánh Ân quả nhiên có một người đứng đó. Phải mất đến năm giây Phương Đăng mới nhận được ra đây là ai.

Trên đảo Qua Âm, chẳng có mấy con đường bằng phẳng, thường không lên dốc lại đổ đèo. Phó gia viện và tiệm tạp hóa ngự ở nơi cao nhất ngõ, cũng là điểm cao nhất trên đảo. Do đó người kia đi về phía này chính là đang leo lên một đoạn dốc. Lão Đỗ và Phương Đăng khi nãy nhìn ra cửa cô nhi viện không phát hiện có người, nhưng từ vị trí người ấy đứng... Phương Đăng ngờ rằng toàn bộ vở kịch ban nãy đều cho cậu ta thưởng thức cả rồi, chỉ có điều cậu không muốn nhúng tay vào thôi.

Giờ đây kịch hay đã hạ màn, cậu ta liền thủng thẳng dạo qua mấy luống hoa, tiếp tục con đường mình đang đi.

Phương Đăng không cất bước, đứng nguyên trước hành lang nhìn theo. Người đó điềm nhiên đi qua Phương Đăng, cứ như nó là một khóm hoa dại bên đường, hoặc cái thùng rác trong ngõ, chẳng liên quan gì đến mình.

Phương Đăng mở miệng định nói, nhưng cổ họng cứ như bị nút kín bông gòn. Thấy cậu ta đi qua tiệm tạp hóa của lão Đỗ, như ma xui quỷ khiến, nó liền bám theo.

Trời vừa đổ cơn mưa, cậu thiếu niên căng chiếc ô màu đen, bảng vẽ đeo sau lưng. Trong tay Phương Đăng chỉ cầm mỗi chai rượu, đành lấy bàn tay còn lại che trên đỉnh đầu, có cũng như không. Nó không cố tình rón rén, cứ bước đi như bình thường bám sát người kia. Tiếng giày cùng tiếng nước mưa đập xuống mặt đá xanh lát đường nghe khá rõ, chắc chắn cậu ta cảm nhận được phía sau có người vậy mà tuyệt không ngoảnh đầu, không bước nhanh hay đi chậm lại, chiếc bảng vẽ đều đều đập vào tấm lưng gầy gò mà thẳng băng.

Đầu Phương Đăng ướt sũng, cứ ngốc nghếch theo sau cậu ta, chẳng biết để làm gì, như thể vẫn chưa thoát khỏi giấc mộng đêm trước. Không tính trong mơ, ở đời thực con bé chỉ mới thoáng thấy gương mặt cậu sau tấm rèm một lần. Nhưng nó biết chính là người đó. Ánh nhìn của cậu, dáng đi của cậu, tất cả đều y như trong tưởng tượng.

Phó gia viện vốn nằm chéch ngay phía trên tiệm tạp hóa, chẳng mấy chốc hai người đã đứng trước cửa lớn. Cả khu nhà nguy nga cùng vườn hoa rộng rãi bị bức tường cao và hai cánh cửa sắt vây kín. Cậu thiếu niên dừng lại bên cửa, rút chìa khóa ra.

Cánh cổng sắt mở kèm theo hàng tràng tiếng kéo kẹt như người già, cậu ta bước vào, đóng chốt khóa lại như cũ. Phương Đăng đứng cách cánh cổng không xa, đối diện với người đó. Con bé cắn môi, không thốt tiếng nào, cũng không dám ngẩng đầu cao quá, cứ dăm dăm nhìn đôi tay cậu thoăn thoắt bên cái ổ khóa loang lổ rỉ sét. Xong xuôi, người bên trong cửa nán lại nhìn, con bé bèn ngẩng lên, mặt đối mặt.

Ánh mắt cậu ta chỉ dừng trên Phương Đăng một khắc. Là vì hiếu kỳ? Khó hiểu? Hay... ấy là khinh thường? Cậu ta đã đi khuất. Phương Đăng đứng đó hồi tưởng lại chuyện ban nãy ở tiệm tạp hóa, cảm thấy chưa bao giờ khinh bỉ bản thân như lúc này.

Ông Phương Học Nông trông thấy bình rượu còn nguyên niêm phong thì vui ra mặt, chẳng thềm hỏi câu nào đã bật nút uống liền. Phương Đăng rầu rầu nằm trên giường đến tận hoàng hôn mới dậy, nhìn sang thấy cha mình nằm bò trên giường trúc, sợ rằng có đá văng hai chân ông, ông cũng chẳng biết mà kêu đau. Vậy cũng tốt, nó không buồn miệng, bỏ luôn bữa tối cho gọn.

Phương Đăng lại nhớ người ấy. Nó đã nghe mấy chuyện về cậu, còn cậu thì sao? Liệu có biết nó tồn tại trên đời này? Nếu có, cậu ta nhất định biết nó là con gái của một tên ma men. Cha nào con nấy, nó có nói năng hay hành động quá quắt một tí cũng có gì lạ. Nghĩ đến đây bất giác nó thấy buồn, lâu lắm rồi cảm giác này mới lại tìm tới. Bị người ta cười chê, coi thường, nó vốn đã quen rồi. Nhưng nếu lời đồn là thật, vậy cậu ta chính là người thân hiếm hoi còn lại trên đời của nó, ngoại trừ bố ra. Chuyện này thật diệu kỳ làm sao. Một người như thế, xuất thân từ dòng tộc cao sang khác hẳn nó, sống trong ngôi biệt thự truyền thuyết tuy cùng lối ngõ nhưng hoàn toàn cách biệt với nó, vậy mà hai đứa lại là máu mủ ruột già của nhau. Người đó là thứ gì trên mây, hoặc trong giấc mộng mà thôi. Mối liên hệ với người đó chính là thứ tinh khiết, xinh đẹp duy nhất tồn tại giữa cuộc sống bùn nhơ thường ngày của con bé.

Bầu trời dường như bị cơn mưa hút lấy trơ ra một vết nứt sâu thẳm, mưa gần ngớt hẳn, chỉ còn những tầng mây nặng trĩu tắc lại không chịu tan. Phương Đăng phúi phúi đôi bàn tay đầy bùn đất, ngồi vắt vẻo trên tường cao nhìn xuống. Nó là đứa bé con nhà thôn dã, lấy mặt đất dốc đứng cùng cây xoài bên đường làm đà trèo lên bức tường đã xiêu đổ của Phó gia viện, chẳng phải chuyện khó lắm. Góc này không trông ra ngõ, chẳng ai phát hiện nó được. Hàng rào sắt nhọn hoắt, thẳng băng trên đỉnh tường vừa hay bị lỗ mất một đoạn đủ cho nó ngồi lên trên.

Nhóp nhép cái kệo cao su lão Đỗ cho ban trưa, nó rướn cổ ngó nghiêng bốn phía. Căn phòng nhỏ cậu ta ở nằm ngay trước mặt, nhưng cửa ra vào lẫn cửa sổ hướng ra phía khác. Dưới chân nó, một mảnh đất trống rộng thênh thang. Trong góc vườn có một cái đình nghỉ mát mái sục sục một nửa, bên cạnh là miệng giếng, xung quanh hoa cỏ xanh tươi, khác hẳn vẻ hoang liêu nơi cổng chính. Phương Đăng đang phân vân có nên nhảy xuống xem cho rõ, chợt hiểu ra mỗi một cành cây ngọn cỏ nơi này vì sao được chăm sóc tốt đến thế. Nó thấy cái người mình tìm đang cầm cây kéo làm vườn, cầm cuốc tĩa tọt một chậu kiểng chẳng rõ tên ở góc rẽ tận cuối tầm mắt. Cậu ta chắc chưa biết có một vị khách không mời đang ngồi trên tường cao kia.

Ở bên ngoài cậu ta khiến người khác cảm thấy khó gần, tuy chưa đến mức lạnh nhạt, nhưng cái vẻ xa lạ ấy cứ như dùng một tấm màn ngăn bản thân khỏi tất cả mọi sự. Chuyện lúc trưa thật khiến Phương Đăng bối rối. Con bé nghĩ chắc ở nhà cậu ta cũng ngắt ngưỡng như thế, giống như một đứa trẻ con nhà có tiền giàu từ trong trứng giàu ra ấy. Mặc dù con nhà có tiền thường làm cái gì, về cơ bản là nó không biết. Dù sao cũng không thể như nó đang thấy: Tay áo xắn cao, ống quần bị nước mưa đọng trên hoa cỏ làm ướt cả, một bên mặt còn lấm chút bùn.

Động tác của cậu ta thật thuần thực, ánh nhìn chăm chú, cây kéo làm vườn trong tay nhẹ nhàng linh hoạt, trông cậu dịu dàng hơn nhiều. Phương Đăng bỗng táy tợn hẳn lên, nhặt lấy một miếng gạch vỡ, ném về phía đó. Viên gạch rơi đúng vào ngọn cây ngọc lan trước mặt cậu thiếu niên. Cái cây khẽ lay động, những giọt nước bắn tóe lên, cậu ta đưa tay hứng lấy. Ngẩng lên nhìn, thấy Phương Đăng đang ngồi trên tường, lần này rõ ràng là cậu kinh ngạc.

“Phó Kính Thù, anh có phải là Phó Kính Thù không?”

Cảm thấy câu hỏi của mình hơi kỳ, Phương Đăng tự bưng miệng cười.

“Cô đi theo tôi làm gì?” Cậu ta không cười, cũng không có vẻ giận.

Phương Đăng đáp: “Hóa ra anh biết nói à. Tôi tưởng anh bị câm cơ. Sao lúc trưa không nói gì?” Cô nhóc muốn tỏ vẻ ngẫu, cố thổi một quả bóng thật to, ai ngờ thổi mạnh quá bóng vỡ, dính đầy cả mặt.

Chẳng rõ khoe miệng người kia có phải vừa nhếch lên hay không nữa. Cậu ta nói: “Trưa nay á? À... Tôi sợ cô sẽ bịp cả tôi.”

Nói những lời như thế mà trông cậu ta thật hơi hột. Phương Đăng hằm hằm liếm kệo cao su dính quanh miệng, mấy thứ này đã dính thật khó làm sạch. “Cái kệo lồm này!” Nghĩ sơ cũng hiểu những thứ lão Đỗ cho làm gì có cái gì tốt đẹp! Nó không chịu thừa nhận, tâm trạng mình bỗng chốc rồi ren chỉ vì một câu nói vô tình mà đâm trúng chỗ hiểm của Phó Kính Thù.

Phó Kính Thù chẳng buồn lên tiếng nữa, lại cúi xuống tĩa tọt chậu kiểng tòi tàn, hình thù kỳ dị của mình. Phương Đăng càng nhai tợn, trong tim nổi sợ thêm đây.

“Lão ta chẳng phải giống gì tốt đẹp. Từ khi tôi dọn vào mắt lão cứ hấp ha hấp háy, chỉ chực giở quẻ.” Nó cúi đầu nhìn mũi chân mình chốc chốc lại đá băng quơ vào mấy cành cây bên tường, “Ừ thì tôi cũng lợi dụng lão đấy, nhưng mà lão đáng bị như thế! Phải có người cho lão bài học chứ.”

Tuôn xong một tràng lý luận danh thép, tự con bé cảm thấy nhạt nhẽo. Nó là sứ giả của chính nghĩa ư? Có heo mới tin.

“Bố tôi không đóng nổi tiền thuê nhà nửa tháng sau đâu. Với tôi tiền quan trọng lắm.” Con bé không muốn bị vợ chồng lão Đỗ đuổi đi, không muốn chuyển nhà nữa. Cái gác xép kia tuy có hơi hám nhưng cũng tốt lắm rồi, ít nhất nơi ấy có một khung cửa sổ.

Nó nín thở quan sát phản ứng của bên kia. Cậu ta vẫn chăm chú vào chậu cây, tĩa tĩa cắt cắt, có điều động tác chậm lại, lát sau lên tiếng: “Tôi không có rượu, không phải chủ nhà của cô, cũng không có tiền đâu.”

Chẳng phê bình luân lý đạo đức, không khinh lờn, càng không mảy may an ủi hay thương hại. Phương Đăng nghe xong, tâm trạng quay ngoắt một trăm tám mươi độ, trở lại vẻ láu lỉnh, cười hi hi nói: “Anh mà không có tiền? Phòng thì to ngăn này, vườn thì rộng ngăn này.” Con bé vừa nói vừa khoa chân múa tay, “Có cái gì mà anh không có kia chứ?”

Hứng chí ngộ nguậy quá đâm ngời không vững, suýt tí nữa con bé rớt khỏi tường.

Phó Kính Thù nói: “Tôi không có tiền mua thuốc cho người nào ngã gãy chân đâu.”

Phương Đăng phát hiện, tính cách cậu ta không mấy nhiệt tình, nhưng giọng nói lại khiến người ta cảm thấy như được đắm mình dưới cơn gió xuân. Dịu dàng, tiết chế, không gấp quá cũng không chậm quá, dường như bẩm sinh đã có sức mạnh mê hoặc lòng người. Nó nghĩ, giả sử giọng nói ấy bảo nó đêm là ngày, sợ rằng nó cũng tin.

“Anh cần làm gì nữa không, tôi giúp cho. Hay tôi tưới hoa cho, tôi khỏe phết đấy.”

“Cảm ơn, vừa mưa xong, cô tưới nữa thì hoa chết hết... À này, cô đừng có mà nhảy xuống...”

Cậu ta nói chưa dứt câu, Phương Đăng đã nằm gọn trên bãi cỏ dưới chân tường.

“... Cẩn thận!”

Phương Đăng định bò dậy, thỉnh linh trông thấy một con chó to nằm phục trong bụi cỏ không xa, nghĩ đến nửa câu sau của Phó Kính Thù, người chợt run bắn lên.

Nếu sớm biết trong vườn có chó, dĩ nhiên nó sẽ cẩn thận hơn.

“Ôi mẹ ơi... Giữ chó nhà anh lại đi!” Phương Đăng bưng mặt co rúm người lùi lại.

Phó Kính Thù chẳng phản ứng gì, con chó trắng cũng không thêm động đậy. Phương Đăng dụi dụi mắt. Chẳng trách con bé nhìn lầm, trời còn âm u, pho tượng con chó bằng đá trắng thì nằm trong cỏ, cả về kích thước, tư thế đều y như chó thật.

“Tôi bảo cô cẩn thận kẻo sái chân.”

“Có một câu mà không nói cho hết ra!” Mặt mày lem luốc, Phương Đăng đến gần ngắm nghía con chó đá. Không đúng, “con chó” này hàm dưới nhọn hơn, hai tai vĩnh ngược, dù đặt trong vườn bị mưa gió bào mòn, những đường nét chạm khắc đã không còn sắc sảo nữa nhưng vẫn đủ khiến người ta nhìn ra thần thái hoang dã kỳ dị của nó. Đây không phải chó, mà là hồ ly.

“Chẳng trách có người gọi nhà anh là ‘biệt thự hồ ly’.”

Mới đầu nghe qua cái tên này, Phương Đăng còn ngỡ là do cách phát âm chữ “Phó” và “Hồ” ở đây có chút tương đồng, giống như họ gọi “Phương Học Nông” thành “Phương Huyết Nùng” vậy. Không ngờ nơi này có “hồ ly” thật.

Vừa nói nó vừa quay sang nhìn Phó Kính Thù, ngạc nhiên phát hiện cậu ta đang cười. Là vì nó ngã trông buồn cười à? Cậu nên cười nhiều một chút mới phải. Trong mắt Phương Đăng, mỗi khi cười, dường như quanh Phó Kính Thù lờ mờ tỏa ra hào quang.

“Anh cũng là hồ ly phải không?” Phương Đăng biết mình lại nói lời ngốc nghếch. Nhưng giữa khu vườn tuyệt đẹp mà hoang lạnh, một người như thế đứng đó, dưới ánh sáng nhập nhoạng của buổi hoàng hôn, thật dễ khiến người ta tưởng tượng viễn vông.

Người đó càng cười toe toét, “Cô bây giờ còn giống hồ ly hơn.”

Phương Đăng ngẩn ra một lúc mới hiểu ngụ ý trong lời nói này: Nó nằm bò dưới bãi cỏ, đối diện con cáo đá, hai bên quan sát lẫn nhau, tư thế như thể cùng một bầy mà ra.

“Cũng phải, hồ ly thường rất là đẹp.” Con bé nói xong, thản nhiên đứng dậy chẳng thêm thẹn. Rất nhiều người khinh nó là con gái thẳng nát rượu, nhưng cũng nhiều người phải thừa nhận, lão nát rượu Phương Huyết Nùng có một đứa con gái xinh đẹp.

Phương Đăng sực nghĩ ra điều gì, chợt nhìn Phó Kính Thù chăm chăm.

“Sao mà nhìn ghê vậy?” Phó Kính Thù tuy là ông cụ non, nhưng tuổi còn nhỏ, bị Phương Đăng nhìn chăm chặp như thể cảm thấy không thoải mái cho lắm.

Phương Đăng không vòng vo, “Ai cũng bảo tôi hơi giống cô Chu Nhan hồi trẻ, thế tôi với anh chắc hẳn có nét hao hao nhau chứ?”

Nụ cười trên mặt Phó Kính Thù vụt tiêu tan, như pháo hoa chợt tắt trong màn đêm. Cậu nhóc rũ rụi vụn lá bám trên kéo, cụp mắt cúi đầu, “Cô mau đi đi, đừng để già Thôi trông thấy, chú ấy nóng tính lắm.”

“Già Thôi là ai?”

Cậu ta rõ ràng chẳng còn hứng thú nói chuyện với nó nữa.

“Đi nhanh.”

“Ra đằng nào bây giờ?”

“Nhảy vào được thì trèo ra được.”

3. Chương 3: Bùn Lầy Và Hoa

Phương Đăng trèo ra khỏi Phó gia viện, vì không tìm được điểm đặt chân thích hợp nên vất vả hơn lúc vào rất nhiều, tư thế lại vô cùng thảm hại. Phó Kính Thù tranh thủ trời ngừng mưa tĩa cho xong đám hoa lá, dẫu đứng ngay đó, thấy từng mảng tường rêu rụng xuống lả tả vì trò leo trèo của con bé cũng thà giương mắt nhìn chứ không chịu đỡ một cái. Ngược lại, Phương Đăng càng phát khiếp cây kéo nhọn hoắt của cậu, sợ không cẩn thận trượt ngã xuống, bị lưỡi kéo chết toi kia xiên một cái thì đi đời.

Nhảy xuống phía bên kia tường mà tường như từ cõi chết trở về, con bé nghe một giọng đàn ông già cõi vọng ra từ trong vườn.

“Tiểu Thất, về ăn cơm.”

Có lẽ đó chính là “già Thôi” mà Phó Kính Thù nhắc đến.

Về sau Phương Đăng nghe vợ lão Đỗ nói, già Thôi là người trông coi khu biệt thự, tiện chăm sóc luôn Phó Kính Thù. Cả khu nhà rộng như thế giờ chỉ có hai người ở.

Phương Đăng không hiểu, Phó Kính Thù dù không còn mẹ cũng phải có cha chứ. Cho dù phụ mẫu đều mất, nhà họ Phó là một gia tộc lớn, sao lại để cậu ta đơn độc làm bạn với căn nhà hoang trên một hòn đảo bé xíu, chỉ cất cử người trông nhà chăm lo cuộc sống cho cậu ta như thế. Vợ lão Đỗ không nói rõ lắm việc này, có lẽ bà ta cũng không biết căn nguyên bên trong.

Đến học ở trường mới, với Phương Đăng mà nói không phải chuyện gì quá lạ lắm. Ngoại trừ chuyện khẩu âm của các thầy cô khiến con bé nhất thời chưa quen thì không có gì làm khó được nó cả... Con bé đã bao giờ hy vọng tìm được bạn tâm giao ở trường đâu. Đảo tuy nhỏ, nhưng việc hiếu hỉ, sinh lão bệnh tử đều có, Phương Học Nông lấy tiền công thấp nên việc đến khá thường xuyên. Từ sau khi về đây, cuộc sống của ông ta chỉ giới hạn trong tắc vuông, ít chạy đông chạy tây, Phương Đăng không phải lặn lội đi tìm, tan học không cần canh cửa cho cô Chu Nhan, thời gian học vì thế được tăng lên, cô bé dần đuổi kịp những bài học bị lỡ trong thời gian nghỉ.

Mặc dù cấp Hai và cấp Ba học chung một chỗ, nhưng Phương Đăng hiếm khi tình cờ gặp Phó Kính Thù ở trường. Nó thường cố ý loanh quanh ngoài cổng, chờ cậu ta đi ra rồi lẻo đẻo theo đuôi về nhà. Trừ khi thầy giáo dạy quá giờ hay bận việc khác, còn thường mảnh lối này của Phương Đăng hiếm khi thất bại. Cuộc sống của Phó Kính Thù về cơ bản chỉ có từ nhà tới trường, lại từ trường về nhà, duy nhất sáng Chủ nhật lên thuyền vào thành phố học vẽ.

Tan học, lũ học trò ủa ra khỏi cổng như ong vỡ tổ, chốc lát chúng tản ra khắp các ngõ nhỏ ngoằn ngoèo trên đảo. Đường về nhà của Phương Đăng không nhiều đồng bạn, ngoại trừ bọn trẻ ở cô nhi viện Thánh

Ấn, chỉ còn nó và Phó Kính Thù. Lúc không có ai, con bé thường vừa lắc lư vừa ngân nga hát sau lưng cậu, thì thoảng lại nhái giọng già Thôi gọi “Tiểu Thất”.

Lần đầu tiên nghe thấy hai chữ đó từ miệng Phương Đăng, Phó Kính Thù kinh ngạc quay lại nhìn.

“Ai cho cô gọi như thế?”

Nghe giọng điệu là biết cậu ta không vui. Phương Đăng chẳng thèm đáp, thấy bên đường có con chó hoang đang kiếm cái ăn, bèn gọi “Tiểu Thất” rồi đánh mắt về phía chú chó còm nhom. Phó Kính Thù quay đầu đi thẳng, từ đó mặc kệ Phương Đăng có cười mím chi gọi nào là “Tiểu Thất”, “Thất Thất”, “A Thất”... cậu ta cứ coi như không nghe thấy, càng không bao giờ mở miệng cấm cản.

Chỉ cần trời không mưa và chưa tối, Phó Kính Thù sẽ ra góc vườn nọ chăm sóc hoa cỏ, hoặc dựng bảng vẽ lên tô tô quét quét. Thi thoảng Phương Đăng lại giở ngón leo tường nhưng không dám hấp tấp nhảy xuống nữa, chỉ ngồi trên đầu tường tìm lời bắt chuyện với cậu ta.

“Ê, Tiểu Thất, anh vẽ gì thế?”

“Thất Thất, chậu này trồng hoa gì thế? Hình như nó sắp héo rồi.”

“Sao già Thôi lại gọi anh là ‘Tiểu Thất’, anh có bảy anh chị em à? Họ đi đâu cả rồi? Từ bé tôi có mỗi mình. Cô bảo lúc để tôi, đèn ngoài cửa sổ còn sáng hơn trăng, nên đặt luôn là Phương Đăng.”

Phó Kính Thù thường không đáp lời, vì thế mà Phương Đăng chẳng lo cậu ta đuổi mình đi. Nó thích gọi cậu là “Tiểu Thất” hơn “Phó Kính Thù”, dù hai cái tên ấy trong tim nó đều đặc biệt như nhau. Phó Kính Thù là chàng trai bí ẩn, trầm lặng như nước trong mơ; còn Tiểu Thất ở góc vườn hoang là cậu trai kiêu ngạo, ánh mắt dịu dàng, biết tìm niềm vui riêng trong khung trời của mình. Cậu sẽ tưới nước, bón phân cho cây hoa đến mướt mải mồ hôi, sẽ uể oải ném cây bút trở lại ống đựng mỗi khi vẽ không ưng ý rồi lại lấy từ măng sét áo ra một tuýp màu mới, sẽ “vô ý” ném con sâu vừa nhặt trên lá vào người Phương Đăng mỗi lần nghe cô nói chuyện dễ ghét, sẽ không kiềm được khế cười khi nhìn thấy một đóa hoa nở... Giờ này già Thôi thường nấu cơm trong nhà, ít khi ra vườn. Chỉ có một lần, xem chút nữa nó bị ông phát hiện. Lần ấy hai người đang ôm sòm như thường lệ, bỗng nghe phía sau Phó Kính Thù đột nhiên truyền tới một trận ho, tiếng chân bước thấp bước cao của già Thôi đã rất gần. Phương Đăng vừa trèo vừa lăn trượt xuống bên kia tường ngay dưới tầm mắt ông lão rồi cuộn tròn ngồi xổm nghr một già một trẻ bên kia đối thoại.

“Cậu nói chuyện với ai thế?”

“Ngoài kia có con chó hoang cắn cẩu mãi, cháu muốn đuổi nó đi.”

Phương Đăng dưới chân tường không nhin được cười ra tiếng. Cậu ta thù dai ra phết.

Phó Kính Thù ít nhất không ghét nó. Phương Đăng có thể cảm nhận được điều ấy. Có khi cậu ta đã sớm biết nó là ai, có quan hệ thế nào với cô chu nhan. Chỉ là lúc nào cậu ta cũng rất kiềm lòng, chưa bao giờ nhắc đến.

Phương Đăng không thấy bất ngờ, cái kim trong bọc lâu dần sẽ lòi ra. Chuyện cô chu nhan mấy năm ấy dựa vào nghề gì nuôi thân, thế nào cũng có người biết. Không rõ ngày xưa tại sao cô ở bên cha của Phó Thất, rồi thế nào đó lại chia tay, nhưng kể cả đứa trẻ bình thường còn khó chấp nhận một bà mẹ bỏ rơi mình từ nhỏ, ra ngoài làm nghề kinh doanh vốn tự có, nữa là cậu ta.

Đối với Phương Đăng, cậu chưa cần nhận bà con với nó ngay, chỉ cần trong lòng cậu rõ giữa họ có mối liên hệ, biết rằng nó không phải là người xa lạ, thế là đủ.

Khi bầu trời dần sáng sủa, cũng là lúc mùa hạ trên đảo Qua Âm đến vội vã và khốc liệt. Mỗi tuần một lần vào tiết Kỷ năng lao động, Phương Đăng và các bạn trong lớp phải đến hồ nước ngọt duy nhất trên đảo nhặt rác. Dưới ánh mặt trời chói chang khiến người ta không mở nổi mắt, nước trong hồ gần như cạn khô. Phương Đăng không ưa tụ tập, thường một mình cầm gậy trúc men theo bờ hồ bới các túi nilon bỏ đi lẫn trong bùn lên cho vào sọt đựng. Những việc thế này nó làm đã quen bởi hồi nhỏ không ít lần cùng cha đi bới phế liệu bán. Không phải đứa trẻ cùng lứa nào cũng chịu được cái nắng khắc nghiệt cùng mùi xú uế nồng nặc ở đây như con bé.

Dưới bóng cây cách đó không xa, những tiếng rì rào bàn tán của mấy cô nữ sinh đứng hóng mát chốc chốc lại bay đến tai Phương Đăng.

“Chúng mày xem nó làm chuyên nghiệp chưa?”

“Dĩ nhiên, mày không biết à... lão phương huyết nùng... trời sinh làm mấy cái việc này đây...”

“Thảo nào tao cứ thấy người nó có mùi gì... Tao thấy bảo bố nó á... chuyên môn chôn xác trẻ con chết yểu... nhặt rác...khíếp cả người.”

“Nghe nói nó toàn theo bố nó đi làm... mặt dày thế không biết!”

“Chúng mày bây giờ mới biết à...”

Phương Đăng không mấy lưu tâm. Những lời giễu cợt bàn tán như thế đã theo nó suốt mười mấy năm trưởng thành. Nếu lần nào cũng đau lòng, sợ rằng nó đã buồn quá mà chết lâu rồi. Điều duy nhất nó làm được là tránh xa họ một chút, xa thêm chút nữa, hoặc giả vờ như điếc rồi.

Nó cố nói với cô nhóc Phương Đăng trong mình rằng, mày chú ý đến cái khác đi, mày chú ý đến cái khác đi...

Rác thải quanh đây cơ bản đã được thu gom sạch sẽ, chỉ còn lại một gò dạ hương bập bênh trên vũng bùn lầy. Trong đầu Phương Đăng bỗng lóe lên một ý, nghe nói bùn trong hồ dùng để bón cây thì không gì tốt bằng. Nghĩ là làm, vừa may nó nhặt được chiếc túi đựng phân bón hóa học bỏ đi, trông hăng còn sạch sẽ. Trước khi thầy giáo gọi về, nó đã kịp hốt đầy nửa túi bùn khơi lên từ chỗ sạch nhất trên hồ, độ ẩm lỏng vừa phải, chắc chắn sẽ tiện cho cậu ấy dùng.

Tiết học kết thúc đúng lúc tan học, dụng cụ làm việc của học sinh đều mang từ nhà đến, thầy giáo điểm danh một lượt rồi cho học sinh ra về. Phương Đăng một tay xách giỏ đựng rác nhà mình, một tay nâng chiếc túi đầy hơn một nửa bùn đất như nâng báu vật, cứ thế đi về. Túi bùn trông không nhiều nhưng khá nặng, thời tiết lại quá nóng bức, ánh chường phải tiêu hao sức lực không nhỏ, nửa đường nó dừng lại nghỉ ngơi một lát.

Chỗ nghỉ chân cách cổng chính trường học không xa, một tay Phương Đăng quạt lấy quạt để, quay lại liền thấy một bóng người thân quen đi về phía mình. Ban đầu nó cứ tưởng cậu ta sẽ như mọi lần, đi qua nó như không quen biết, nào ngờ Phó Kính Thù nhìn thấy cái sọt rác và túi phân bón dưới chân nó, cảm thấy tò mò liền chậm bước, nhìn nhìn mấy cái.

Chẳng mấy khi được người ta chú ý, Phương Đăng mừng như mở cờ trong bụng, giơ túi bùn ra trước mặt Phó Kính Thù, “Cho anh đây, cái này tốt lắm, dùng để...”

Cậu ta không đón lấy ngay.

“Cái gì mà quý thế?”

Người vừa lên tiếng không phải Phó Kính Thù. Phương Đăng bực mình quay nhìn, hóa ra là một cậu nhóc trạc tuổi cô, trắng nõn trắng nà, trên mặt rõ ràng một nụ cười giễu cợt.

“Hôm nay được tặng cái này, ngày sau lại được biếu cái khác. Chẳng trách bố mẹ tao bảo bây giờ người trong Phó gia viện chẳng khác ăn mày bao nhiêu.”

Cậu nhóc nọ không đợi Phó Kính Thù và Phương Đăng đáp, sấn lại gần muốn xem trong túi rốt cuộc là của quý gì, vừa ló mặt vào tức khắc lui lại hai bước, bịt mũi ré lên: “Chơi nhau à, thôi ghê cả người!”

“Có phải ày đâu, thơm hay thối liên quan gì đến mày?” Phương Đăng không biết cậu ta là ai, đơn thuần chỉ thấy ghét cái giọng lưỡi ngạo mạn của cậu ta với Phó Kính Thù.

Cậu nhóc kia giờ mới liếc nhìn Phương Đăng, ngáy ra một lúc, hỏi: “Mày học lớp nào?”

Mấy đứa học sinh từ phía sau ùn ùn kéo đến, vài cô bé xúm lại trộm cười, có đứa cướp lời Phương Đăng nói: “Cậu không biết nó là ai à? Thế chắc biết lão phương huyết nùng chứ, lão nát rượu hay khênkhên áo quan, rắc tiền vàng chính là bố nó đấy.”

“Nghe nói bố nó đầu óc dở dở ương ương, nó cũng chẳng bình thường, khuôn một đồng đen xì xì thối hoắc về mà dám đem tặng người ta.”

“Người ta chẳng thêm để ý đến mình thì thôi, còn mặt dày mày dạn leo đèo đi theo...”

Phương Đăng liếc Phó Kính Thù, cậu tỏ vẻ lạnh nhạt, chẳng nói chẳng rằng.

Phương Đăng cắn môi, từng thớ thịt trong cơ thể căng ra nhức nhối.

Cậu ấy dĩ nhiên không giống nó. Nhưng nó luôn tin rằng những điều quá khác biệt lại tồn tại được bên nhau, mới thật là điều kì diệu của cuộc sống. Giống như đứng bên vũng bùn lầy, ta vẫn ngửi thấy hương hoa thơm ngát như ở giữa tầng mây. Có ai ngờ trong mắt kẻ khác, ấy lại là chỗ đáng đem ra ngạo báng. Hoa trong mây mà lại mọc từ vũng bùn hôi tanh hay sao? Phương Đăng chẳng cần ai đứng ra thức tỉnh, rằng mình là con gái phượng huyết nùng, kẻ bị mọi người dè bỉu, mọi thứ thuộc về nó đều dơ dáy tanh tưởi; còn Phó Kính Thù, cái hay cái đẹp của cậu ta, không chỉ Phương Đăng, ai cũng nhìn ra. Mây bùn khác lối, những nhiệt thành và ước ao của con bé càng trở nên buồn cười thê thảm.

“Mày xem nó vác cả bao bùn thế kia định làm gì...”

“Cút!” Phương Đăng đột nhiên quát lớn khiến tất thấy đám đông giật mình. Nó cắn răng cười nhạt: “Chúng mày đừng quên, đầu óc tao có vấn đề đấy!”

Au cũng ghét kẻ điên, nhưng chẳng ai muốn đụng độ với kẻ điên cả. Quả nhiên những tiếng rì rào xung quanh lắng xuống, vài ba đứa cau mặt lẳng lặng bỏ đi.

Thằng nhóc hiếu chiến kia vẫn chưa chịu rời, nhếch môi cười nói: “tao lại thấy chúng mày hoàn toàn bình thường. Dù gì cũng là người một nhà. Gái rượu của huyết nùng với quý tử ngoài giá thú của em gái huyết nùng, chuột cùng một tổ cả!”

“Mày có ngon nói lại tao nghe!” Giọng Phương Đăng bình tĩnh hơn nhiều.

“Tao nói sai à, toàn chuột cùng một...”

Phương Đăng vừa cử động, Phó Kính Thù như chớp chớp lấy cổ tay nó.

“Đủ rồi.” cậu vừa như khuyên Phương Đăng, vừa như nói với cậu nhóc kia. Phương Đăng chẳng thể nhìn ra chút cảm xúc tức giận nào từ cậu ta. Cho dù đối lại người bị trêu chọc, công kích này giờ là mình, có lẽ cậu ấy vẫn giữ thái độ xa cách, an nhiên như thế. Phương Đăng giật mạnh tay ra, trước khi thằng kia kịp ngậm miệng lại, nó đã bốc lấy một nắm bùn, lạnh lẽo trét đầy cái miệng huênh hoang đáng ghét.

Thằng nhóc dờ dẫm, thời gian như ngưng tụ trong vài giây. Nó lập tức lấy mu bàn tay chùi bùn ở khóe miệng, bất thành linh khom lưng nôn ọe ầm ĩ.

Cảnh tượng phía sau trở nên hỗn loạn, thằng nhóc nôn đến độ không biết trời đất là gì, khóc xém chút tắc thở. Người đến xem càng lúc càng nhiều, có cả người lớn. Phương Đăng mau chóng bị tóm lấy, thầy cô trong trường và bố mẹ thằng nhóc lần lượt có mặt.

Cha mẹ của thằng nhóc này trông không quá danh giá. Đến nơi, thấy thảm hại của con trai mình như thế, họ đau xót khôn nguôi. Ông bố hỏi thăm qua loa đầu đuôi câu chuyện từ người qua đường, bà mẹ to béo vằn măt xông vào Phương Đăng, giơ tay đánh một bạt tai. Thấy cánh tay bà sắp tới mặt mình, nhưng bị giữ không chạy đi đâu được, Phương Đăng chỉ đành nhắm mắt, chờ cái đau bỏng rát và nổi nhục nhả ê chề giáng xuống.

Phó Kính Thù giữ tay người đàn bà lại, bình tĩnh gọi một tiếng: “Chị dâu.”

Trên mặt người phụ nữ tuổi cận tứ tuần thoáng chút bối rối, phần hận, chán ghét lẫn trù trừ, đấu tranh một hồi, cuối cùng đánh hăm hực thu cánh tay về.

Sau ấy cả bọn Phương Đăng đều bị áp giải về trường. Thầy giáo dắt riêng con bé vào một văn phòng nhỏ, nghiêm khắc trách mắng một hồi, rồi gặp phụ huynh. Phương Đăng chẳng sợ, lòng hăng miên man nghĩ đến hai tiếng “Chị dâu” của Phó Kính Thù.

Sau khi về trường, qua lời khiển trách của thầy, nó mới biết thằng nhóc bị nhét bùn vào miệng tên là Phó Chí Thời, hóa ra... họ đều là người nhà họ Phó. Nhưng vì sao gia đình Phó Chí Thời không ở trong dinh thự mà bố mẹ con cái đều nhìn Phó Kính Thù với ánh mắt chẳng chút thân thiết hay thiện cảm như vậy?

Hơn tám giờ tối, thầy chủ nhiệm lớp Phương Đăng nhận thấy chẳng có phụ huynh nào tới đón đưa học sinh rắc rối này của mình, bèn mắng thêm một chập, bắt viết bản kiểm điểm rồi cho con bé ra về. Phương Đăng hơi ngạc nhiên, mùi vị bùn đất ven hồ nó quá rõ, ngang tàng như Phó Chí Thời phải chịu nhục to, vậy mà cả nhà thằng này không tới tìm nó làm rùm beng lên. Nếu cho rằng họ nể mặt Phó Kính Thù mà bỏ qua, nghe cũng khó tin. Nếu họ nể trọng Phó Kính Thù đến thế, Phó Chí Thời là bậc con cháu sạp dăm tùy tiện nói năng bậy bạ.

Phương Đăng một mình lẻ bóng về nhà, đi qua nơi xảy ra chuyện, thấy sọt rác và túi bùn của mình đã bị mang đi mất. phương học nông cũng vừa về tới, lim dim đôi mắt hỏi con gái đã ăn cơm chưa. Phương Đăng lắc đầu, ông ta gơ cao bình rượu cười hỏi có muốn nhấp mấy ngụm không. Phương Đăng kéo soạt tấm màn vải ra che kín giường mình.

Ngày hôm sau, mặt trời mọc vẫn mọc, nhà họ Phó đối diện yên tĩnh như vốn có. Phương Đăng chẳng biết cơn bực dọc từ đâu, trưa tan học về tìm một tờ báo cũ, bịt kín khung cửa sổ rách nát duy nhất trong phòng. Căn phòng trọ bỗng chốc tối om om.

Ông phương học nông vừa nhai lạc rỗng rảng vừa lẩm bẩm: “Hay lắm, tốt nhất nên như thế.”

Những ngày tiếp theo, tan học Phương Đăng lủi về nhà một mình. Lỡ gặp Phó Kính Thù trong ngõ, nó sẽ giả vờ không quen biết nhanh chân bước qua, dĩ nhiên không còn leo lên bờ tường để nói chuyện với cậu ta nữa. Nó hiểu ra, Phó Kính Thù có thể không ghét nó, nhưng cũng chỉ đến thế. Cái kiểu của cậu ta là vậy, sẽ chẳng thân mật với ai, càng không tỏ ra ghét bỏ ai. Cậu ta sẽ không cố gắng đuổi con chó lang thang bên tường, cũng không đưa tay ra vuốt ve nó, vì cậu biết người nó cắn. Như thế, cậu có khác gì những kẻ ngoài kia. Trái tim tràn trề nhiệt huyết của Phương Đăng giờ đã nguội lạnh.

4. Chương 4: Giọt Máu Dưới Chân Phật Tổ

Gạt Phó Kính Thù ra khỏi cuộc sống của mình, đảo Qua Âm trong mắt Phương Đăng bỗng mới mẻ như ngày đầu đặt chân đến. Trước đây nó chỉ nhìn mỗi bóng lưng Phó Kính Thù, hiện giờ mới phát hiện, hai bên con ngõ nhỏ trên đường đi học về nở đầy hoa chuối tây, những buồng lá xanh mỡ màng bọc quanh bông hoa lớn rực rỡ. Cho dù là hoa màu vàng mơ hay đỏ thắm, đều toát lên vẻ đẹp vừa phong tình, vừa nồng cháy. Nó thích nhất hút lấy mật bên trong bông hoa chuối tây, ngọt đượm. Thêm nữa, tan học về không mất thì giờ quần quanh bên bờ tường Phó gia viện, nó tự làm một cái túi lưới đến bờ hồ bắt cá. Có ngày may mắn bỏ rọ mười mấy con, về nhà rán lên, ông phương học nông thích nhất món nhắm này, lần nào trông thấy cũng gọi “con gái rượu” không ngớt miệng.

Khoảng mười mấy ngày sau, cái sọt rác mà Phương Đăng tưởng đã bị công nhân quét rác mang đi bỗng xuất hiện một cách kì tích trước hành lang, bên trong là chiếc túi đựng phân hóa học được gấp gọn gàng. Nó bồn chồn ngó sang nhà họ Phó, không biết có phải do tưởng tượng, nó bỗng nhớ lại thời gian này, trong ngõ thường nghe thoang thoang mùi bùn.

Ngày hôm sau Phương Đăng trực nhật về muộn, đến trước cửa tiệm tạp hóa lão đồ, bất giác cảm thấy là lạ, ngoảnh đầu nhìn thì thấy tấm rèm nhung một nửa trên căn gác đối diện liền bị ai đó kéo vào. Nó mang xô và túi lưới định ra bờ hồ thử vận may, đi được vài bước, lại nghe có tiếng gọi.

“Phương Đăng, em qua đây.”

Đúng cái giọng nói ấy. Lần đầu tiên cậu ra gọi tên nó. Chính Phương Đăng còn cảm thấy tên mình nghe sao xa lạ. Nó giả vờ vô tâm quay lại.

“Làm gì?”

“Em vào đây, tôi cho em xem cái này.”

“Không! Có gì thì nói luôn.”

Nó đứng ngoài cửa, nói như máy.

Người đó không tiếp lời ngay, cái kiểu đứng đĩnh làm người ta phát ghét. Nếu còn dùng dằng, trời sập tối, ra hồ sẽ không an toàn nữa. Phương Đăng sốt ruột ra mặt, nhưng không cất bước.

“Cho em này.”

Nhìn theo mắt Phó Kính Thù, Phương Đăng trông thấy một chậu hoa đặt ngay dưới chân cậu, hình như là... cây chuối tây?

“Hơ, ai trồng thế!” Phương Đăng cười khinh khỉnh hòng che giấu vẻ kinh ngạc. Chuối tây là một trong mấy loại hoa ít ỏi mà nó biết tên, loài cây này mọc hoang khắp nơi trên đảo, chưa thấy ai trồng làm cây cảnh bao giờ, lại còn trồng vào cái chậu cũng ưa nhìn ta phết.

Phó Kính Thù nói: “Tôi nhổ từ bên đường trồng vào chậu, bón bằng phân bón em cho đấy.”

“Thảo nào khó ngửi thế thế!” Phương Đăng cố tình khịt khịt mũi.

“Lúc đầu hơi có mùi, nhưng phơi khô rồi nghiền nhỏ ra, dùng bón hoa nhiều chất lắm. Tôi chọn cái chậu đẹp nhất đấy. Em mang về chỉ cần tưới nước là được.”

Phương Đăng từ chối cái rụp, “Không thèm.”

Phó Kính Thù không giận, cười nói: “Em thù dai ghê.”

Phương Đăng cúi đầu rút rút những mắt cá túi lưới, thản nhiên: “Tôi bên này không phải chỗ trồng hoa.” Nơi ở của nó và cậu ấy không giống nhau, đừng nói là vườn hoa, đến một cái cửa sổ cũng không có, người còn chẳng có chỗ đặt chân, lấy đâu ra hứng thú trồng hoa.

“Hoa này cũng không khó trồng, chỉ cần...”

“Anh để nó sống bên góc tường là xong, cần gì phí một cái chậu... lại cả công sức nữa?”

“Em không thích à?” Giọng cậu ta vẫn êm ả dễ chịu như trước, khiến người khác khó mà cương quyết chối từ.

Phương Đăng đột nhiên cau lên, nói lớn: “Tôi bảo thích lúc nào? Tôi thích cắn một miếng thật to, nhai nát, rồi nhổ nó ra đất đấy!”

“Vậy em cầm lấy mà ăn.” Phó Kính Thù điềm nhiên không ngờ. Phương Đăng bắt đầu cảm thấy chộc giận con người này là nhiệm vụ bất khả thi.

“Không ăn!” Nó buột miệng. Rõ ràng đang tức, bỗng dưng nó cảm thấy như mình mới là kẻ gây chuyện. Phương Đăng không ghét chậu hoa, thậm chí không thật sự ghét người trồng hoa. Có điều nó biết rõ dù mang chậu hoa về, chẳng bao lâu cha sẽ lại nhổ bứng cái cây, quẳng đi, lấy cái chậu làm âu đựng bãi nôn. Hoa không đáng tiền, nhưng đã mang về trồng thì nên đối tốt với nó một chút.

Phó Kính Thù nghĩ một hồi, đâm lẩm nhẩm tự nói một mình: “Hay để tôi thay mặt cô chủ chăm sóc nó vậy.”

“Tùy.”

Phương Đăng không nói nữa, nó sợ nản ná thêm, kể cả biết cây hoa sẽ bị cha chà đạp cũng sẽ mang về để ngắm hết đêm nay mất. Trước lúc trời tối nó kịp ra bờ hồ, nhưng một con nòng nọc cũng chẳng bắt được.

Tay không về nhà, vẫn còn buồn rầu vì chuyện ban nãy, Phương Đăng chạm mặt vợ chồng lão đồ đứng ở cửa tiệm nghe ngóng. Cửa lớn Phó gia viện mở toang, đèn đuốc sáng trưng, chốc chốc lại có tiếng nói và bước chân vọng ra, thật là rộn ràng hiếm có.

Phương Đăng lòng đầy hoài nghi, dừng lại quan sát. Một lát sau, vào người đàn ông mình trần nhao nhao khiêng đồ ra ngoài, có cột nhà, có cả bàn ghế đá, cả mấy món đồ cổ trông kỳ quái.

“Cẩn thận, cẩn thận va vào đầu hồng mắt đấy!” Một người đàn ông trung niên đeo kính, dáng người mập mập đi bên cạnh dần tới dần lui, vẻ mặt rất phấn khởi. Phương Đăng nhận ra, ấy là cha của Phó Kính Thời.

Ông già thọt chân nét mặt âu sầu đứng bên cửa là già Thôi, trong tay ông chực sẵn giấy bút, mỗi món đồ ra khỏi cửa, ông liền gạch một nét trên giấy.

“Đứng lại! Giàn hoa này ở lầu hai, không nằm trong những món chúng ta đã thương lượng.: Người đi sau cùng là mẹ Phó Chí Thời, “chị dâu” của Phó Kính Thời. Tay bà ta cầm món đồ gỗ chế tác tinh xảo, bị già Thôi chặn đứng ngay cửa.

“Thằng già mũi thính hơn chó! Ai bảo đây là đồ trên lầu hai, rõ ràng bày giữa cầu thang.” Xem ra người đàn bà chẳng coi già Thôi ra gì, cười nhạt hai tiếng: “Vả lại, nếu là đồ trên lầu hai thì sao? Trong nhà ngoài căn biệt thự này có cái gì không phải là của họ Phó ta? Năm xưa chúng ta sống ở đây, lão chỉ là thằng làm vườn quen, bây giờ vẫn thế, lúc nào đến lượt lão lên tiếng hử?”

Già Thôi hơi khom người xuống, giọng nói không nặng không nhẹ, nhưng phảng phất chút chế nhạo, “Các anh chị sống ở đây? Mười ba tuổi ta thấy cha vào nhà họ Phó, năm nay ta bảy mươi ba tuổi. Chân què, tai điếc, nhưng đầu óc chưa lẫn. Mười mấy năm trước, ông Duy Nhân bên Phòng Lớn nhà các người còn tại thế đã điếm chỉ bán toàn bộ đồ đạc lẫn Phòng Lớn cho bà Trịnh nhà chúng ta. Cái phòng ấy chị chưa một giấy nào ở, những thứ bên trong chẳng có cái nào của anh chị sất.”

“Ô hô! Bà Trịnh ‘nhà chúng ta’. Già gọi thân mật đấy. Phòng Lớn nhà tôi ra ma rồi, già có giỏi thì đi theo bà Trịnh ‘nhà chúng ta’ đến Malaysia mà ăn hương ngậm hoa. Tiếc thật, người của Phòng Ba ở nước ngoài an hưởng thái bình, cơ mà chắc gì đã nhớ được tên lão.” Mẹ Phó Chí Thời trông vẻ ngoài ra dáng một phụ nữ trí thức, dù thẹn quá hóa giận nhưng nói câu nào câu đó sâu cay câu đó. Bà ta vỗ trán mình, chua giọng: “Suýt nữa thì quên mất, ông mà đi biết kiếm đâu con chó canh cửa cái nhà hoang này, tiện chăm sóc cho thằng con hoang chẳng biết ở đâu chui ra kia.”

Khi thốt ra câu cuối, bà ta cố ý thấp giọng nhưng Phương Đăng vẫn nghe được. Đền ở lầu hai sáng tỏ, Phương Đăng thật mong lúc này có trận gió quét qua, cuốn đi những lời ác nghiệt ấy, đừng để lọt vào tai người kia. Nó không hiểu sao người phụ nữ đó phải thốt ra những lời như vậy.

Già Thôi tuổi cao, chân chậm tay run miệng lắp bắp, làm sao nói lại người đàn bà mồm năm miệng mười, cơn giận xông lên, lồng ngực già thấy như có chôn bể gió bên trong. Hơi thở nặng nhọc, già nói: “Tài cán thì đừng mặt dày chia tay xin Phòng Ba tiếp tế, không có bà Trịnh, mấy năm trước anh chị xây nổi nhà mới không? Lời như thế mà cũng thốt ra được!”

“Chúng tôi nào có nói gì đến thím ba? Mấy món đồ này các người chẳng đồng ý rồi đó thôi!” Cha Phó Kính Thời chạy ra dàn hòa.

Đồng ý?” Giọng già Thôi bắt đầu the thé, “Chỉ học thủ đoạn của lũ dê tiện để tư lợi là nhanh!”

“Người trong nhà đã chẳng nói thì thôi, lão lẩm bẩm làm gì?” Bà vợ mặc ông chồng khuyên ngăn, nhất định muốn giành phần hơn, “Lão có giỏi cứ đánh điện sang bên kia mách thím ba, bà ấy dù muốn nhúng tay vào việc nhỏ này cũng không để mặc cho lão già chết tiệt như ông muốn làm gì thì làm đâu.”

“Lưỡi dẻo lắm, lưỡi dẻo lắm! Mặc chị nó trăm câu vạ cách, chỉ có người sống trong kia mới đích thị là chủ nhân cái nhà này, anh chị tự tiện mang đồ đi, kể cả một cọng cỏ cũng là trộm! Trộm ranh! Cái thứ hạ tiện, chẳng trách Phòng Lớn các người...”

“Lão nói ai, Phòng Lớn làm sao...”

“Đừng cãi nữa.” tình huống gay go tưởng chừng như không thể chấm dứt bỗng bị gián đoạn, cứ như một gáo nước lạnh thành linh tạt lên cái nồi đương nóng bỏng. Phó Kính Thời không nỡ từ khi nào đã đứng dưới gốc đa, nói với ra cửa chính: “Chú Thôi về nghỉ đi. Anh hai chị hai, mời mang đồ về, người cũng mời về cho.”

Già Thôi thở dài thượt, ngoảnh mặt đi vào trong. Người đàn bà kia định nói gì đó đã bị ông chồng giật mạnh tà áo ngăn lại, lắc lắc đầu, ý bảo việc xong thì rút mau. Bọn họ trắng trợn chế giễu Phó Kính Thời

sau lưng, nhưng trước mặt vẫn phải kiêng dè vài phần. Cậu thường không giận không buồn, tỏ vẻ khách sáo, lại càng khiến họ được nước quấy nhiễu đến cùng.

“Tôi chẳng muốn ở lại chốn ma quỷ âm u ấy dù chỉ một phút!” Người phụ nữ nói.

Người đàn ông lôi vợ đi, tiện miệng đe nẹt vợ chồng lão đồ và Phương Đăng đang đứng đấy: “Cút mau! Nhìn cái gì? không liên can đến chúng mày!”

Phương Đăng thoăn thoắt trèo lên góc tường quen thuộc, thấy Phó Kính Thù và già Thôi đang lom khom dọn dẹp. Cả khu vườn cứ như vừa trải qua cơn bão. Đám người khiêng đồ ban nãy giẫm nát mấy khóm hoa, thêm hai chậu cây trên hiên bị đánh đổ, chậu vỡ làm mấy mảnh, bùn văng đầy đất. Tiểu Thất thu lượm từng thứ một, nhẹ nhàng dựng dần hoa lên, thật cẩn thận. Phương Đăng càng thêm kinh ngạc, cái đình hóng mát sứt nửa mái bên miệng giếng đã hoàn toàn sập, bàn ghế đá bên trong bị mang đi từ lúc nào. Nó nhớ lại dáng vẻ Phó Kính Thù đứng vẽ bên đình, bày biện hoa cỏ trên bàn đá, bất giác trong lòng thấy buồn thay cho cậu.

Cuối cùng già Thôi cũng phát hiện ra Phương Đăng, quát: “Trẻ con nhà nào đấy? Chỗ đây là chỗ để mày ngồi phổng? Còn không xuống? Đi mau cho ta!”

Phó Kính Thù nghe tiếng thẳng người đứng dậy, đột nhiên nở nụ cười. Thần thái khi cười của cậu khiến Phương Đăng liên tưởng đến bầu trời xanh biếc trong giấc mơ hôm nọ. Nó tin, cho dù cả nhà po bày trò hèn hạ như thế nào cũng không thể làm cậu tổn thương.

Già Thôi thấy Phó Kính Thù cười, hơi hiểu ra, hoặc có thể cặp mắt quáng gà của già bây giờ mới nhận ra người trên tường. Rất nhanh, già phúi ống quần, khề nói với Phó Kính Thù: “Chú mệt rồi, về ngủ đây.”

Đợi già Thôi đi xa, Phương Đăng huých một tiếng nhảy xuống vườn. Phó Kính Thù nói: “Cẩn thận kẻo thành thiếu niên cụt chân đấy. À, phải là thiếu nữ cụt chân mới chuẩn.”

Phương Đăng thấy cậu ta còn pha trò được, bèn nhếch miệng cười hùa, ngồi cái rụp xuống thảm cỏ, lưng dựa vào con hồ ly đá.

“Sao họ không lấy con này đi?”

“Chắc thấy nó nặng, lại chẳng đáng tiền.”

Trên giàn hoa của cậu hẵng còn mấy chậu chuối tây mới trồng, trong đó có một chậu đang ra hoa. Tiểu Thất hái hết hoa xuống, đưa cho Phương Đăng, “Cho đây, trẻ con đứa nào cũng thích mút cái này.”

“Nói cứ như anh lớn lắm, hơn tôi có hai tuổi, giở cái giọng ông cụ non!” Phương Đăng đón lấy hoa, hút một lèo hết sạch mật bên trong, cười hì hì, ánh mắt long lanh. Nó vỗ vỗ con cáo đá sau lưng, hỏi: “Hay anh không phải người, mà là cáo đá biến thân? Mấy món đồ trang trí này thường làm cả cặp, sao tự nhiên chỉ còn có một con? Người ta đều nói đồ vật lâu năm sẽ có linh tính, hóa thành yêu quái. Từ lâu tôi đã thấy anh chẳng giống người.”

“Em đang khen hay đang mắng tôi vậy?” Phó Kính Thù nhìn thấy bông hoa chuối tây bị Phương Đăng ném sang một bên, cười nói: “Cây chuối tây còn gọi là mỹ nhân thảo, Phật giáo cho rằng nó là máu tươi trên ngón chân Phật Tổ hóa thành. Em ăn suốt ngày, hấp thụ khá linh khí, biết đâu chính em mới biến thành hồ ly đấy.”

“Sao anh là hồ ly thì được biến thành người, còn tôi là người lại biến thành hồ ly?” Phương Đăng ngẫm nghĩ lời của Phó Kính Thù, càng nghĩ càng buồn nôn, “ý anh là trước giờ tôi toàn liếm ngón chân Phật Tổ?”

“Thấy không, tôi đã bảo em rất sáng dạ mà.”

Phương Đăng nhặt xác hoa dưới chân ném về phía cậu, “Phó Kính Thù, đồ khốn kiếp!”

Cậu ta nghiêng đầu né, học theo Phương Đăng ngồi xuống bên kia con hồ ly đá, “Ái chà, hiếm khi nghe em gọi tên tôi ầu yếm như thế.”

Phó Thất đứng là đồ chẳng ra gì! “Phương Đăng bấu môi nhưng trong lòng sớm đã chẳng còn giận nữa”

“Sao anh lại để bọn người đó cướp đồ đạc đi? “ Nói xong trong lòng nó nảy ngay ra một câu trả lời, thấy sợ, nó liền hoảng hốt ướm lời: “... Anh để họ mang đồ đi, người mà thằng nhãi Phó Chí Thời mới không làm phiền anh phải không?”

Phó Kính Thù nói: “Thế nào họ cũng tìm có khuân đồ đi. Nhưng chẳng sao, năm ngoái gió to làm đổ cây ngọc lan, mái đình vỡ mất một nửa, năm trước nữa lầu tây cũng sụp hẳn. Cho dù không có gia đình Phó Chí Thời, dinh thự này vẫn sẽ tàn tạ dần, biết đâu chừng lúc nào đó, lầu đông cũng chỉ còn là cây gỗ mục nát.”

Cậu ta nói như bay gió thoảng, Phương Đăng nẫu ruột chẳng buồn trả lời. Con bé ngàn vạn lần không ngờ một hành động xả giận nhất thời của mình lại tạo nên hậu quả như thế, hận không tự nhét bùn vào miệng cho xong.

Phó Kính Thù thấy nó im lặng, sắc mặt ủ ê, đoán ngay trong đầu nó đang nghĩ gì. Cậu đưa cọng cỏ đuôi chó ra khều khều mũi Phương Đăng, “Sao mà buồn? Cái gì phải đi sẽ đi, cái gì phải tới sẽ tới”.

———— BỔ SUNG THÊM ————

“ Bọn họ là người thân của anh thật ư?” Phương Đăng âm thầm hỏi.

Cọng cỏ đuôi chó trong tay Tiểu Thất run run gật đầu. Cậu ngồi lại cho thoải mái, nói: “Già Thôi gọi tôi là Tiểu Thất run run gật đầu. Cậu ngồi lại cho thoải mái, nói:” Già Thôi gọi tôi là Tiểu Thất vì trong họ, tôi xếp thứ bảy trong các anh em ngang hàng. Già Thôi ban đầu lẩn tránh không rõ nên gọi tôi thế nào, chú lớn tuổi nên đầu óc nghĩ không thoáng ra được, chẳng dám gọi thẳng tên tôi. Nhưng thời buổi nào rồi, không thể gọi lão gia, thiếu gia mãi được. Tôi chẳng phải là đại công tử gì, già Thôi nuôi tôi lớn, ông ấy như cha tôi vậy.”

“Vậy cha ruột anh đâu? Sao ông ấy để anh lại một mình ở đây... Cô Chu Nhan nói ông ấy ra nước ngoài rồi.” Phương Đăng hỏi hận vì đã lỡ lời, nó quên mất “Chu Nhan” là hai chữ cấm kỵ không thể nhắc đến với Phó Thất.

“Cha của Phó Chí Thời tên là Phó Kính Thuần, ông nội anh ta và ông nội tôi là anh em ruột. Cụ nội tôi, Phó Học Trình, có ba con trai, một con gái. Phòng Lớn* có Phó Truyền Bản, con trai Phòng Nhì tên Phó Truyền Cách, Phòng Ba con trai là Phó truyền Thanh, con gái tên gọi Phó Truyền Vân.”

“Tôi biết cụ nội của anh. Trong giờ lịch sử thầy từng nhắc đến ông ấy, còn có ông Phó Truyền Thanh, toàn những nhân vật tài giỏi. Phó Truyền Vân... có phải là nghệ sĩ dương cầm danh tiếng lấy lòng Phó Truyền Vân không?” Phương Đăng không nén nổi ngơ ngẩn xuất thần, nghĩ tới những nhân vật ít nhiều ghi tên mình trong lịch sử cận đại của nước nhà đều xuất thân từ dòng tộc Tiểu thất, được chảy chung dòng máu với cậu ta, nó cảm thấy kỳ diệu.

Phó Kính Thù gật gật đầu, “Trong ba đứa con của cụ nội, con trưởng Truyền Bản sớm qua đời, để lại giọt máu duy nhất là Duy Nhân, mồ côi từ trong bụng mẹ. Ông Duy Nhân chính là ông nội của Phó Chí Thời, bác cả của tôi. Mẹ bác cả ở vậy nuôi con, bác không có anh chị em ruột, là người hiền hậu, an phận thủ thường, không thích kinh doanh. Thời trẻ trong nhà có cửa ăn của để, nhưng bác một mực ở lại dạy dỗ học, sản nghiệp của Phòng Lớn quá nửa giao cho Phòng Ba thay mặt xử lý. Trước giải phóng, cả nhà học Phó dời ra hải ngoại, bác cả không chịu đi, nói gốc gác mình ở đây, cả đời giảng bài dạy học, sống thanh bạch, thời cục có biến đổi ra sao chẳng ảnh hưởng đến mình. Thực tế về sau bác chịu khổ rất nhiều, phần lớn là chịu thay cho gia đình đã sơ tán ra nước ngoài.”

“Sao ông lại giao tài sản đứng tên họ Phó cho bà Trịnh? Bà Trịnh là ai?”

“À, chuyện này đợi có dịp tôi sẽ kể. Sau giải phóng vài năm, sống trong dinh thự này không phải người họ Phó nữa, bởi chính phủ đã sung công ngôi biệt thự này. Nghe già thôi nói, vào lúc đông nhất nơi đây tề tựu hơn hai mươi hộ gia đình, chắc chắn em không tưởng tượng nổi không khí náo nhiệt lúc đó, vườn hoa ở cửa chính chỉ chít nhà gỗ dựng tạm.”

Phương Đăng cười giễu: “Đùa à, anh đúng là no quen không hiểu cảm giác người đói. Từ nhỏ tôi đã sống cảnh ‘náo nhiệt’, bây giờ cũng chẳng lấy gì làm ‘đơn côi’. Chưa biết chừng trong hơn hai mươi hộ ngày đó có ông bà người thân của tôi.”

Phó Kính Thù khẽ cười, tiếp tục kể chuyện quá khứ gia đình mình.

“Về sau, chính phủ ra chính sách khuyến khích kiều bào về nước, Phó gia viện được trả lại cho họ Phó, người sống ở đây lục đục dọn ra. Lúc đó lầu tây đã bị tàn phá khủng khiếp, lầu đông mà hiện nay tôi ở do diện tích nhỏ hơn, nên ít người vào sống hơn, có điều cũng trở nên tồi tàn đến mức đáng thương. Cả nhà bác cả ra ngoài sống hai mươi mấy năm, chịu đủ mọi giày vò, chẳng còn muốn dính dáng chút gì đến gia đình họ mạc nữa, họ mất hết nếp nhà. Do đó trước lúc lâm chung, bác Duy Nhân đã đứng ra bán hết toàn bộ tài sản còn sót lại của Phòng Lớn cho người chịu trách nhiệm Phòng Ba, bà Trịnh, vợ ông nội tôi.”

Nghe mấy chữ “Vợ ông nội tôi” thật nuốt không trôi, Phương Đăng biết bên trong có uẩn khúc, nhưng sợ lại phạm phải điều cấm kỵ của Phó Thất nên không dám tùy tiện hỏi.

“Sau khi ký tên vào thỏa thuận, Phó gia viện hoàn toàn không có liên quan tới người của Phòng Lớn nữa. Phó Kính Thuần còn một người anh, sau khi bác Duy Nhân mất, hai anh em liền chia nhau tiền bán nhà đi làm ăn. Kết quả, người anh lên phương Bắc, nghe nói cuộc sống tương đối khá. Phó Kính Thuần đi buôn lỗ chồng lỗ chất, có lúc bị sấn lưng gắt gạo nhà còn không dám về. May mắn sau đó cải cách mở cửa, họ liên lạc được với họ Phó ở nước ngoài, Phòng Hai Phòng Ba biết Phòng Lớn cơ cực, thường xuyên tiếp tế, do đó nhà họ mới khá giả hơn đa số dân đảo.”

“Nhà ấy cứ như bầy sói đói, mắt trắng dã!” Phương Đăng mừng tượng lại vẻ mặt cả nhà Phó Chí Thời, bất giác bật tức thốt lên.

“Quyền quý cao sang ai chẳng muốn. Đều do cuộc sống thúc ép mà thôi. Họ sợ nghèo túng, cái gì vợ được là muốn vợ sạch. Tôi đoán cả nhà đó vẫn chưa hết oán hận vì sao cùng họ Phó mà người thân ở hải ngoại được sống sung sướng, còn họ phải thay cả dòng tộc chịu tội.”

“Kể cả thế cũng không nên lấy anh ra trút giận chứ!”

“Cá lớn nuốt cá bé là quy luật cuộc sống.” Phó Kính Thù nói bằng giọng điềm đạm, “Đối với những người cho họ cái này cái kia, dĩ nhiên họ chẳng dám ho he. Còn tôi không thể cho họ cái gì.... cũng là lẽ thường thôi.”

“Tiếp theo là về Phòng Nhì. Gia đình Phòng Nhì đứng đầu là Phó Truyền Cách, họ đơn giản hơn nhiều. Cụ tổ tôi có bà vợ lẽ, chỉ sinh được mụn con gái tên Phó Truyền Vân. Sợ sau này người vợ lẽ không có ai nương tựa, cụ tổ bèn đứng lên làm chủ, cho con trai của viên chủ quản thu chi các phòng sang làm con nuôi bà.”

“Ồ, tức là ông Phó Truyền Cách ở Phòng Nhì không phải con ruột cụ của anh à?”

“Không sai, nhưng cụ nội đối xử với ông chẳng khác nào con ruột, ông cũng rất hiếu thuận. Ông Phó Truyền Cách theo đạo, cưới con gái nhà họ Khuê danh gia vọng tộc đảo Đài Loan, cũng là một con chiên ngoan đạo. Họ tiếp quản toàn bộ việc kinh doanh của cụ nội ở Đài Loan, chủ yếu là buôn gạo, trở thành gia đình giàu có hạng nhất. Phòng Nhì đời sau có bốn trai hai gái, là nhánh hưng thịnh nhất của nhà họ Phó.”

“Đáng tiếc dù thế nào cũng không phải huyết mạch họ Phó, chẳng trách Phòng Ba có tiếng nói lớn như vậy.” Phương Đăng trầm tư suy nghĩ.

“Đúng là tiểu hồ ly, cái gì cũng biết một ít.” Phó Kính Thù khẽ phe phẩy ngọn cỏ đuôi chó đuổi con muỗi vo ve giữa mặt hai người đi, “Dù trong gia phả họ rõ ràng là con cháu họ Phó, nhưng Phòng Nhì tự biết mình không phải dòng dõi chính tông, cho nên từ đời Phó Truyền Cách họ bắt đầu định cư bên Đài Loan, một lòng một dạ gây dựng ở đó. Căn nhà tổ này có khu dành cho Phòng Nhì, kỳ thực họ không ở đây được bao lâu, việc trong gia tộc họ ít khi chủ động hỏi đến. Sau khi Phòng Lớn suy bại, Phòng Ba làm gì thì họ theo nấy. Nhớ ơn cụ nội, nghe nói ở Đài Loan họ cho xây một tòa nhà không khác nhà tổ bao nhiêu, cũng gọi là Phó gia viện. Tuy là bản sao nhưng hiện nay ngôi nhà ấy chắc chắn đẹp hơn nơi này nhiều lần. Con cháu Phòng Nhì nhiều, tôi chỉ thi thoảng được nghe tin tức về họ, hình như phần đông không làm kinh doanh nữa, hoặc theo ngành y, hoặc làm nghệ thuật, đều sống đầy đủ khấm khá.”

Phương Đăng chưa bao giờ nghe cậu nói liên một hơi nhiều đến thế. Trông bộ dạng cậu khá thoải mái, có lẽ ai cũng cần những phút giây hồi tưởng và giải bày. Nghe cậu nói chuyện với Phương Đăng là một cách hưởng thụ, đến lũ ruồi muỗi nhảy múa trên gheo cũng không làm nói phiền lòng.

“Ông Phó Truyền Thanh Phòng Ba chính là ông nội của anh. Tên tuổi người này cũng chẳng kém cha mình là mấy.”

“Ông nội Phó Truyền Thanh là con trai nhỏ nhất của cụ tổ, do bà cả sinh ra, được nâng niu như bảo bối. Ông không chịu kém ai, từ nhỏ cần cù trau dồi, thông minh quả cảm, rất có khí phách của cụ tổ thời trẻ nên được cưng chiều nhất trong đám anh em. Năm hai mươi tuổi, dưới sự sắp xếp của gia đình, ông nội lấy con gái một vị đô đốc ở Malaysia, họ Trịnh, chính là bà Trịnh mà hiện giờ mọi người nhắc đến. Sau khi kết hôn ông chính thức thay cha xử lý công việc, kế thừa sản nghiệp, khuếch trương kinh doanh gỗ và cao su của gia đình. Ngoài các việc kinh doanh do cụ tổ dốc sức đặt nền móng từ trước, tự ông đặt làm thuyền buồm, mở rộng ngành hàng hải. Đó là thời điểm cực thịnh của nhà họ Phó, hàng năm tiền của thu về như nước, trở thành tài phiệt đứng đầu một thời. Dưới tay ông nội, Phó gia viện được sửa sang xây mới, vườn hoa được hoàn thiện, lầu đông được cất lên để cho phụ nữ trẻ con Phòng Ba vào ở. Ông nội tôi tên chữ là Phong Đào, thời đó lầu đông còn có tên là biệt viện Phong Đào, chính là nơi tôi ở hiện nay.”

“Ông nội anh có mấy bà vợ, mấy người con?” Đây mới là điểm mấu chốt của vấn đề, Phương Đăng dè dặt hỏi.

“Phòng Ba không đông con cháu như Phòng Nhì. Ông nội tôi chỉ có một người vợ, chính là bà Trịnh, nay bà vẫn còn khỏe mạnh.”

Phương Đăng thấy khó hiểu: “Sao lại....”

Phó Kính Thù thật sự giống như một con hồ ly tu luyện ngàn năm, nhìn sơ là thấu hiểu suy nghĩ của người khác. Cậu thủng thẳng tiếp lời Phương Đăng: “Bà Trịnh cũng là một người phụ nữ hiếm có, nhân phẩm tài mạo không thua kém ông nội tôi chút nào. Bà là con gái độc nhất trong gia đình, con người thông minh, tinh nhanh sắc sảo, rất có tiếng nói ở nhà mẹ đẻ. Ngày ấy bà mang theo của hồi môn kếp xù đến làm dâu họ Phó. Có thể nói nếu không được nhà ngoại giúp đỡ, họ Phó khó lòng gìn giữ được thịnh vượng suốt bốn đời ở Nam Dương*. Ông nội khi còn sống cũng rất kính trọng bà...”

“Á à biết rồi nhé, ông nội anh sợ vợ!” Phương Đăng vừa cười vừa vỗ tay, tự thấy vô duyên liền nhăn mặt.

Phó Kính Thù nửa cười nửa không. “Tóm lại, bà Trịnh là nội tướng giỏi giang của ông nội cả đời. Có điều... Kết hôn vài năm, con trai và con gái sinh được đều chết yểu, rất lâu sau không sinh thêm nữa.”

“Sau đó thì sao...”

“Đầu thập niên Bốn mươi, tình hình trong nước sáng sủa dần. Ông nội đồng ý kiến nghị của bà Trịnh, cả Phòng Ba cùng dọn về Malaysia. Phòng Nhì thì ở đảo Đài Loan, cơ ngơi nhà họ Phó trừ Phòng Lớn, chỉ còn hai người làm chịu trách nhiệm trông coi.”

“Tôi đang hỏi ông nội anh sau này có con không cơ mà?” Phương Đăng kỳ thực chỉ quan tâm thân thể và số phận của Phó Kính Thù, những chuyện khác chẳng liên quan gì đến nó.

“Em kiểm lòng không ngại nữa rồi.” Phó Kính Thù cười cười, “Tôi đang kể đến chuyện đó đây. Đêm trước giả phóng, người ở Phòng Ba, thực tế chính là toàn bộ quyền thuộc sót lại của họ Phó, mang theo hầu hết vật dụng đáng giá bỏ đi cả, chỉ còn lại một người làm vườn, chính là già thôi, một cô hầu, và... đứa trẻ trong bụng cô hầu ấy.”

“Đó là cha của anh phải không?” Phương Đăng nói xong khẽ ngậm miệng lại, hồng, nhất thời kích động lại làm chuyện ngốc nghếch rồi. Việc xảy ra đã hàng chục năm về trước, nếu là sự thật, Phó Thất chắc chắn là yêu quái có bí thuật gìn giữ tuổi xuân.

Phó Kính Thù ngửa cổ lên mà cười, “Phương Đăng, em đúng là...” nụ cười của cậu ta thật cạn, chớp mắt đã vụt tan, “Chính là cha tôi đó, tên ông là Phó Duy Nhẫn.”

“Tại sao người khác tin đó là con của chủ nhà, chứ không phải con của cô hầu và anh làm vườn?” Phương Đăng thâm cầu cho già thôi không nghe được lời này.

“Bởi vì cô hầu gái và người làm vườn là hai chị em. Một năm sau ông nội tôi đích thân gửi thư thừa nhận, còn nhờ người Phòng Lớn chăm sóc giúp. Vốn ông định chờ vài năm để bà Trịnh tâm trạng dễ chịu hơn sẽ

đón hai mẹ con sang, ai ngờ chớp mắt thời thế thay đổi, việc đó không được, vậy là họ chờ liền mười mấy năm.”

Phương Đăng nói: “Ban đầu cô hầu bị cho ở lại coi vườn chắc là chủ ý của bà Trịnh.”

Phó Kính Thủ cười đáp: “Có lúc em thông minh ghê, có lúc sao mà ngốc. May mà thời gian thông minh nhiều hơn. Cô hầu ấy tên là Tiểu Xuân, mọi người thường gọi là Tiểu Xuân cô nương. Cô là con bà vú của ông nội, lớn hơn ông năm tuổi.”

Phương Đăng há hốc miệng kinh ngạc, “Về sau Tiểu Xuân cô nương, bà nội của anh cũng đi Malaysia chứ?”

“Không, bà chết rồi. Đáng ra là đi được. Dù gì đứa con Tiểu Xuân cô nương sinh ra cũng là giọt máu duy nhất của ông nội. Không ngờ bà Trịnh bôn ba tìm thuốc cuối cùng cũng đạt được ý nguyện, hơn ba mươi lăm tuổi bà sinh đôi một trai một gái. Bà không chịu đón hai mẹ con sang nữa. Đến tận lúc ông nội qua đời, trước khi lâm chung phó thác bà Trịnh nhất định phải đón cha tôi về Malaysia nuôi dạy tử tế. Bà Trịnh niệm tình vợ chồng mấy chục năm, cuối cùng đành nhận lời.” Phó Kính Thủ thuật lại qua loa.

“Tiểu Xuân cô nương sao lại chết? Sao anh không sang Malaysia với cha?”

“Em thắc mắc quá nhiều đấy. Tôi không đi là vì bà Trịnh chỉ đồng ý mang ‘con trai’ của ông nội về Malaysia, chứ không kèm theo bất cứ ai khác.”

“Anh mà lại là ‘ai khác’ ư?” con bé ngẫm cảm thấy căn nguyên bên trong nhất định có liên quan đến cô cn, nếu không Phó Duy Nhẫn làm sao nỡ để lại vợ trẻ con cô mà đi xa. Nhưng Phương Đăng không dám hỏi đến việc này.

Chuyện Phó Kính Thủ không muốn nói chẳng ai ép được cậu ta mở miệng.

“Vẫn thích để muỗi cắn tiếp à? Tôi không muốn mai đến trường mọi người tưởng mình bị phát ban đâu.” Cậu chuyển ngay chủ đề.

Phương Đăng quay sang nhìn, góc vườn có một ngọn đèn vàng lơ lờ, gương mặt Phó Thất bình thản như thường, nhưng Phương Đăng thấy rất rõ, đôi mắt luôn trong sáng lạ thường của cậu lúc này hơn mơ màng, có lẽ vẫn đang lạc lối trong câu chuyện năm xưa.

“Thôi về, mặt ngứa quá.” Phương Đăng rảo bước đến chân tường, quay lại nói với Tiểu Thất thêm một câu, “Hay thật, tôi ngưỡng mộ anh đấy.”

“Ngưỡng mộ tôi?” lời nói không suy nghĩ của Phương Đăng khiến Phó Kính Thủ kinh ngạc.

Phương Đăng gật đầu nói: “Người nhà anh cứ như sống trong tiểu thuyết ấy. Chẳng trách mọi người đều bảo họ Phó là gia tộc hoành tráng nhất đảo này. Nếu tôi là anh, nhất định sẽ thấy tự hào lắm.”

Phó Kính Thủ ném cọng cỏ đuôi chó đã mân mê cả buổi tối xuống đất, cười giải vây, lời nói đượm chút hiu quạnh, “Ngoài cái họ, em xem tôi và những người từng sống trong nhà này có gì giống nhau nữa đâu?”

“Dĩ nhiên!” Phương Đăng trả lời chẳng thêm suy nghĩ, “Nói không chừng anh còn tốt hơn... Xem nhé, anh biết vẽ, lại còn biết trồng hoa.” Con bé hình như cũng cảm thấy mình đang nói linh tinh, bèn gãi gãi đầu, cười tiếp: “Dù sao tôi chẳng quen ai họ Phó còn sống trừ anh. Cái thằng ranh Phó Chí Thời và nhà nó chẳng nói làm gì, mấy người đó không xứng, chỉ là con chồn sinh ra trong ổ phượng hoàng thôi. Toàn làm mấy trò trộm gà bắt chó vớ vẩn.”

Phương Đăng nói xong, sột soạt một hồi đã leo lên đầu tường, tư thế chẳng mấy đẹp đẽ. Con bé hùng hồn chỉ trích người khác trộm gà bắt chó, cứ làm như mình đường hoàng rời khỏi nhà người ta lắm. Nhanh nhẹn nhảy xuống đất, nó vẫn nghĩ mãi không hiểu nụ cười của Phó Kính Thủ khi tiễn mình ban nãy là gì. Cậu ta ngồi trong tối, mà sao nụ cười cứ sáng như trăng đầu hè.

Hoặc giả, tất cả chỉ là nó tưởng tượng ra.

5. Chương 5: Em Thắng Rồi A

Sáng sớm ngày hôm sau, Phương Đăng xé hết giấy báo bịt cửa sổ, theo thói quen nhìn sang khung cửa sổ đối diện. Nó kinh ngạc phát hiện bênậu cửa bên đó có thêm một chậu chuối tây, đáy chậu ướt sũng ướt, hình như vừa tưới nước xong. Trong phiến lá xanh bóng mập mập nhú ra một bông hoa màu vàng mơ.

Ông Phương Học Nông đang ngủ trên giường trúc bị ánh sáng chói mắt đánh thức, một tay che mắt lồm cồm ngồi dậy làu bàu: “Sáng sớm tỉnh mơ sao mà đứng cười như con điên thế? ”

Phương Đăng đưa tay sờ lên mặt mới biết mình đang cười. Nó ngượng ngịu đáp trả, “Thế bố thích con đàn cái mặt ra mãi à? ”

Phương Học Nông nhặt bình rượu tối hôm trước lên, lắc lắc, “Mẹ nó, lại hết. Lão Đỗ dưới nhà mở cửa hàng chưa? ”

“Hàng người ta mở lúc nào con biết làm sao được. Bố có giỏi thì tự xuống mà mua.” Phương Đăng vừa nói vừa chải đầu.

Thấy con gái không chịu mua nợ, ông Phương Học Nông sa sầm nét mặt. Vô tình nhìn theo hướng mắt con, ông khinh khỉnh hừ một tiếng, giả dò thăm sâu: “Thảo nào con gái bố sớm tỉnh mơ đã cười như hoa nở. Mà quan tâm người ta, người ta đã lần nào để mày vào mắt chưa? ”

“Bố nói mơ đấy à? ”

“Chả trách ngay lão Đỗ cũng kêu mày suốt ngày cứ như con cóc lẻo lẻo theo dít người ta, mới đầu tao không tin. Đúng là bôi gio trát trấu vào mặt bố mày...”

Phương Đăng dù gì tuổi hăng còn nhỏ, bị nói cho nóng bừng cả mặt, vừa thẹn vừa bực ném cái lược lên giường, “Mặt bố đẹp lắm ấy mà sợ... Đừng tưởng con không biết vì sao sáng ngày ra bố đã lên cơn, chẳng qua muốn con xuống lầu mua hộ bình rượu chứ gì? ”

“Biết rồi còn chưa đi mau? ” Nói tới rượu, ông Phương Học Nông chẳng nhớ gì nữa.

“Vợ lão đỗ hai hôm nay về nhà để, nói không chừng lão sẽ tình nguyện bán chịu cho con thêm hai bình.” Phương Đăng lẩm bẩm mộ mình. Hai con mắt đục ngầu của Phương Học Nông sáng lên, suýt nữa dầy mắt gọi “gái ngoan của bố”. Phương Đăng đột nhiên đổi giọng, “Nhưng con lấy tư cách gì mà mua chịu hộ bố, làm xấu mặt bố thì chết.”

Con bé cấp cạp đi thẳng, nhanh nhẹn lách qua cánh tay định ngang đường của ông bố.

“Dám trêu ông à? Xem tao có đánh chết mày không !” Chửi cho dạn mẽ, nhưng bước chân loạng choạng của kẻ say làm sao theo kịp Phương Đăng. Thấy con vèo cái đã xuống dưới nhà, ông chỉ đành chửi vổng theo, “Toàn là loại chẳng ra gì! Tao biết ngay lũ chúng mày đề tiện giống nhau, chỉ ngong ngóng trèo cành à đứng, mày rồi cũng chẳng có kết cục tốt đâu, như cô mày ấy...”

Phương Đăng vừa ghê tởm vừa kinh ngạc quay lại nhìn, cha đứng trên lầu ló ra cầu thang, mặt mày đỏ lựng, đã lâu lắm rồi ông không nổi điên đến như thế. Thậm chí con bé còn không rõ giờ ông đang tỉnh táo hay lại say rồi.

“Chúng mày tưởng nhà đối diện ghê gớm lắm sao? Chẳng qua một đám con hoang, toàn là con hoang... Thế nào cũng có ngày ông lột da chúng nó...”

Tiếng mắng chửi càng lúc càng tục tằn của ông xa dần. Phương Đăng còn lạ gì, có chửi dữ hơn nữa ông cũng chẳng dám xông ra làm gì nó. Con bé chỉ thấy khó hiểu, vì sao nổi hận trong lòng ông lại bén rễ sâu đến vậy, chẳng lẽ là vì chuyện cô cn?

Xuống dưới tầng trệt, Phương Đăng nghênh nghênh cái đầu, liếc nhìn cây chuối tây trên bậu cửa sổ một cái, hòng thổi bay nỗi bực dọc bố nó vừa mang lại. Hôm nay lão Đỗ mở hàng sớm ra trò, mấy đứa học sinh gần đó ủa khỏi tiệm, tay mỗi đứa cầm một cái bánh mì, vừa đi vừa cắn.

“Ái dà, sớm thế. Ăn gì chưa? Hôm nay có bánh mì mới nóng giòn đấy.” lão Đỗ vồn vã mời mọc. Bà la sát trong nhà đi vắng nên lão có vẻ táo bạo khác thường, “Cháu ra đây nếm thử xem, sợ gì, bác không lấy tiền đâu !”

Phương Đăng cười nhạt, trên đời làm gì có của biếu không, lão già dè dặt tưởng ban chút ơn vật mà muốn làm gì thì làm chắc.

“Không lấy tiền thật à? Cháu xin một miếng được không? ”

Một giọng nói rụt rè vang lên. Phương Đăng lúc này mới chú ý ở cửa có đứa nhóc đang đứng. Đó là một cậu bé còi cọc, mặc bộ đồng phục giống nó, nhưng hình như bé hơn mấy tuổi. Gương mặt cậu ta đen nhẻm, thò lò nước mũi hai hàng, sứt sứt thoát dài thoát ngắn theo hơi thở.

“Mơ đấy à, thằng nhãi.” lão Đỗ sốt ruột đuổi thằng nhóc đi, nhưng hai con mắt bé tí hí ấy cứ dính chặt lấy mấy cái bánh mì trong tủ kính. Bánh mì buổi sớm mới ra lò, lớp vỏ vàng ruộm thơm giòn lộ ra dưới bao nylon trong suốt, thật là cám dỗ cùng cực đối với những kẻ thèm thuồng.

Lão Đỗ bị Phương Đăng ghẻ lạnh, lại thấy thằng nhóc đứng im không nhúc nhích, muốn đẩy nó đi càng xa càng tốt, trông nó nhếch nhác, lại sợ đụng vào bản tay, liền mắng: “Thèm rõ dãi chưa con! Muốn ăn à? Tìm Chúa mà xin tiền đi đã.”

Nghe lão Đỗ nói thế, Phương Đăng cũng đoán được cậu bé này từ đâu đến. Quả nhiên, lưng cậu khoác một chiếc cặp sách bằng vải đen bạc màu, đó là dấu hiệu đặc biệt chỉ có trẻ con ở cô nhi viện Thánh Ân mới có. Dù được chính phủ và một số nhà hảo tâm trợ giúp, nguồn thu của cô nhi viện vẫn có hạn, tiền chi dùng lại tốn kém nên những đứa trẻ trong đó phải sống khá kham khổ, điều này ai cũng biết. Song, ít nhất chúng được ăn no mặc ấm, quần áo tuy cũ kỹ lâu ngày nhưng các bà sơ chăm chút khá sạch sẽ gọn gàng, lời thôi bần thiêu như cậu bé kia quả là hiếm thấy. Có điều nghĩ kỹ cũng không lấy làm lạ, Phương Đăng thầm đoán, ở đâu không xảy ra chuyện cá lớn nuốt cá bé? Cô nhi viện không phải là ngoại lệ. Đứa bé kia gầy gò yếu đuối như thế, không bị người ta bắt nạt ruồng rẫy mới là lạ. Sợ rằng thường nhật các bà sơ cũng ít khi để ý đến, mặc nó trong như thằng ăn mày thế này.

Phương Đăng lo cho bản thân còn chưa xong, chẳng thừa tâm tư đi thương hại một thằng nhóc vô dụng. Trước khi rời đi, nó nghe thấy thằng nhóc cất giọng quê mùa hỏi lão Đỗ : “Lấy cái này đổi được ko bác? ”

“Đổi cái bùm! Cút! Đừng cản trở ông mày làm ăn.”

Một vật bé xíu bằng cỡ bị ném tới bên chân Phương Đăng. Hình như là con chuồn chuồn, tét khéo nên giống lắm. Chẳng biết thằng nhóc moi ở đâu cái suy nghĩ viển vông rằng, dùng món đồ chơi con nít mà đổi được cái ăn từ chỗ lão đồ.

Thằng nhóc thun thút cúi xuống nhặt chuồn chuồn lên, túi thân quá đói nhưng chẳng dám khóc to, lúc nó khom lưng, hai sợi nước mũi quét cả xuống đường. Phương Đăng lắc đầu bỏ đi.

Trong lớp, Phương Đăng chống cằm nhìn lên bảng nhưng đầu chỉ nghĩ đến chấu chuối tây. Một ngày bình yên trôi qua thật mau, tan học phải ở lại trực nhật, con bé vừa hát véo von vừa làm nhoay nhoáy.

Trên đường về nhà, trời đã sấm sấm tối, Phương Đăng rẽ vào con ngõ nơi mình đang ở, chợt xa xa trông thấy Phó Chí Thời đang nghênh ngang đi tới. Nhà Phó Chí Thời nằm phía bên kia hòn đảo, nó xuất hiện ở đây thường là đi mua quà vật ở hàng lão Đỗ. Trong lòng Phương Đăng dấy lên một cơn chán ghét cùng cực, nhân lúc thằng đó chưa thấy mình, liền lùi lại nấp vào một ngách nhỏ ngược hướng đường về của cậu ta. Nó chẳng ngăn gì thằng khốn ấy, không muốn đụng độ chẳng qua vì lo nếu cu cậu giở giọng chim lợn, nó không tìm được lại đánh ột trận. Lúc ấy e rằng sẽ mang rắc rối đến cho Phó Kính Thù.

Ngách nhỏ quanh co và bờ tường khúc khuỷu là một nơi ẩn náu tuyệt vời. Đúng như nó dự đoán, Phó Chí Thời nhón nhờ rẽ sang một lối khác. Cậu ta chẳng hề biết sau khóm hoa mai giấy lớn cách đó mười bước có Phương Đăng đang nấp, nhưng về mặt vênh váo lẫn món đồ trong tay thằng nhóc đều nằm trong tầm mắt Phương Đăng.

Thứ trong tay Phó Chí Thời đối Phương Đăng trông thật quen mắt : Một con chuồn chuồn cỡ.

Dợi Phó Chí Thời đi xa, Phương Đăng mới rảo bước về nhà. Đi qua bồn hoa giữa cô nhi viện Thánh Ân và cửa hàng tạp hóa, nó chẳng mấy ngạc nhiên khi thấy một thằng nhỏ đáng thương đang rúm người khóc nức nở vì mất món đồ chơi yêu quý.

Chắc cảm nhận được có người nhìn mình, thằng nhỏ đáng thương càng được thể khóc thảm thiết hơn. Nhưng có tủi mấy, tiếng khóc của nó cũng chỉ dăm i i trong lồng ngực và lỗ mũi. Người đã quen bị bắt nạt là thế, khóc cũng không dám khóc cho thoải mái. Mặc dù nó cúi gầm mặt, Phương Đăng vẫn tưởng tượng ra hai sợi nước mũi cứ như vĩnh viễn không thể lau sạch của nó chảy lòng thông, trông vừa tội nghiệp vừa hèn kém làm sao.

Lòng Phương Đăng trào lên cảm giác rã rời xen lẫn bức bối kỳ lạ. Rất lâu rất lâu về trước, có một đứa bé gái con lão nát rượu vẫn thường trốn trong xó tường lén khóc vì trò chòng ghẹo ác ý của đám trẻ hàng xóm, nhưng cô bé đó nhanh chóng học cách nén đi những giọt nước mắt vô ích, đau đớn và phẫn nộ hãy dành để rèn nên vũ khí bảo vệ mình, chứ đừng trở thành cái cớ để dày vò bản thân.

“Nó cướp đồ của mình mà không biết đường đánh lại à? ” Phương Đăng sẵng giọng hỏi.

Bé chuồn chuồn dường như không ngờ con bé sẽ nói chuyện với mình, tiếng thút thít ngừng lại một chút, hồi lâu mới run giọng đáp : “Em đánh làm sao được nó.”

Dịch thực, Phó Chí Thời cao hơn thằng nhóc quá hai cái đầu, đừng nói đánh nhau, e rằng thằng kia chỉ cần hét lên một tiếng, bé chuồn chuồn đã hai tay dâng chuồn chuồn cho nó rồi. Phương Đăng cảm thấy chiều cao cân nặng chẳng thành vấn đề, bức mình mắng : “Cứ cho là máy đánh không lại, nhưng nó đấm mày ba cái, mày cũng phải đá nó một cái chứ? Chị mày không tin nó chặt gãy một tay mày mà mày không nhổ nổi một cái răng của nó !”

Bé chuồn chuồn có vẻ bị mấy câu nói của Phương Đăng làm cho khiếp vía, ngẩng đầu mở to mắt nhìn bà chị, quên cả xịt mũi, hai sợi nước mũi tha hồ đọng đưa dưới cằm của nó.

“Không dám chứ gì! Vì mày là đồ vô dụng nên mới để người khác bắt nạt !” Phương Đăng khinh thường nói.

“Nó...” mặt bé chuồn chuồn nhem đầy nước mắt, vô thức lùi sâu về phía bồn hoa, “Em không dám.”

“Thế thì khóc đến chết cho đáng đời !” Phương Đăng mặc thằng nhóc, bước về trước mấy bước. Dáng vẻ hờn hở của Phó Chí Thời khi cầm con chuồn chuồn cỏ trong tay không ngừng lóe lên trước mắt Phương Đăng, lại còn ngay chỗ đồng người nữa... Tận mắt trông thấy bố mẹ Phó Chí Thời mượn chuyện đứa con đến nhà họ Phó “dọn” đồ đi, trong lòng Phương Đăng đã ủ sẵn một đồng lửa. Nó nhếch miệng một cái, quay lại kéo thằng bé đáng thương từ trong góc đứng dậy.

“Có gì mà không dám? Đi với tao !”

Người bé chuồn chuồn nhẹ bằng như phiến lá bay, để mặc Phương Đăng kéo đi vùn vụt. Rẽ trái ngoặt phải qua vài cái ngõ nhỏ, bóng dáng phồn phơ của Phó Chí Thời đã xuất hiện cách đó không xa.

Phương Đăng ngó quanh, tứ phía không người, trời nhập nhoạng tối, đèn đường chưa bật. Nó ra hiệu cho thằng nhóc bước nhẹ chân, tự tay quơ lấy cái sọt rác rỗng làm bằng trúc ở bên đường, phóng vèo như một con báo đến sát lưng Phó Chí Thời. Thừa cơ thằng này chưa kịp quay lại, con bé nhanh nhẹn ụp cái sọt lên đầu nó, thuận chân giẫm lên khớp gối đối phương. Phó Chí Thời hoàn toàn không đề phòng lập tức thét lên “ui da”, cả người đứng không vững đổ ập về phía trước. Phương Đăng không đợi nó kịp ngóc đầu dậy, lấy cặp sách nện cho nó bò toài ra mặt đường đá xanh.

Phó Chí Thời vùng vẫy rút được đầu ra khỏi sọt rác, Phương Đăng đã cười lên người nó, thấy cu cậu định ngoảnh mặt lên, bèn tát một quả nẩy dom đóm mắt vào bản mặt nức ních dính đầu bụi đất.

“Ai ày bắt nạt người khác, ai ày bắt nạt người khác hả !”

Phó Chí Thời không đâu bị úp sọt, có vẻ như nắm tay quyết liệt của Phương Đăng khiến cu cậu chết đứng, chẳng nghe tiếng kêu la, cũng không thấy giãy giụa gì nữa, mặt nó dần ra, hai mắt nhìn chằm chằm đứa con gái đang cười trên người mình.

“Thằng kia ra đây !” Phương Đăng giục thằng bé con lúc này đang run cầm cập, mau lẹ ra chỉ thị : “Đánh đi, đánh nó như ban nãy tao đánh ấy, mau !”

Thằng nhóc thò lò mũi xanh sợ quá, lại i i khóc. Phương Đăng vừa ngừng đánh, Phó Chí Thời liền tìm cách vùng dậy, bèn bị Phương Đăng dùng cặp sách ép chặt thân trên, giọng nói con bé trở nên vừa gấp gáp vừa chói tai : “Tao bảo đánh nó mày nghe thấy không? Hôm nay mày không xử nó, sau này nó sẽ bắt nạt mày mãi !”

Bé chuồn chuồn rụt vai rón một bước lên trước.

“Chúng mày dám... Bỏ tao ra, tao cho chúng mày biết tay.” Phó Chí Thời vùng vẫy mạnh hơn. Sức lực Phương Đăng vốn không địch lại một đứa con trai cùng tuổi, chẳng qua dùng mưu đánh úp bất ngờ rồi đập túi bụi mới nhất thời không chế được đối phương.

“Cái thằng hèn! Nó thấy mặt mày rồi, bây giờ mày có đánh hay không, sau này nó vẫn luộc mày!” Phương Đăng thở phì phò, hét vào mặt thằng nhóc. Câu nói của con bé phát huy tác dụng, bé chuồn chuồn do dự một thoáng, rồi lúng ta lúng túng sụp xuống, nửa quỳ nửa ngồi, nghiêng người đè bàn tay đang nắm tóc Phương Đăng của Phó Chí Thời xuống đất. Thằng nhóc nhắm tịt mắt, khua bừa tay giáng một tát vào mặt Phó Chí Thời , cơ mà nhẹ quá, chỉ đủ phủi bụi hộ nó mà thôi.

Phó Chí Thời vốn kiêu căng ngạo mạn, giờ bị một thằng ranh con nhãi nhép đánh, nó tức lồng lộn, phóng một cánh tay ra bóp chặt cổ thằng bé. Bé chuồn chuồn dùng hết sức bình sinh kéo tay nó ra, trong khi giằng co, cu cậu cắn mạnh vào mu bàn tay Phó Chí Thời một cái, Phó Chí Thời đau quá hét lên.

“Mày biết làm thế nào để khỏi bị bắt nạt không? Khiến nó sợ mày! Mày thắng được nó, nó biết sợ, sẽ tránh xa mày ra. Thở để sợ đau sẽ bị đánh càng đau, cả đời không góc đầu lên được!” Giọng nó Phương Đăng đúng lúc ấy vang lên bên tai thằng nhỏ.

Hai đánh một không chột cũng què, bé chuồn chuồn và Phương Đăng hợp lực đè Phó Chí Thời ra đất, thằng bé con có vẻ kích động, nó nhặt con chuồn chuồn cỏ rơi bên người Phó Chí Thời nhét vào túi, bàn tay gầy trơ xương quắp lại như người bị phong gâ, một trận liên hoàn đấm như mưa hối thần khắp người Phó Chí Thời .

Thấy Phó Chí Thời không buồn chống cự nữa, Phương Đăng biết đã đến lúc, liền nhòem dậy, kéo luôn bé chuồn chuồn lúc ấy hai mắt đang tóe lửa đi, “Thôi đủ rồi, chạy mau.”

Hai đứa nhân trời tối ù té chạy, mấy ngọn đèn đường lần lượt bật sáng sau lưng cũng không dẹp tan được cảm giác sợ hãi lẫn khoái chí sau trận quần thảo. Một mạch chạy về đến nhà, Phương Đăng chống tay lên tường cô nhi viện thở hồng hộc, thằng nhỏ mặt mày xám ngoét, thiếu chút nữa không đứng vững.

“Mày về đi, nếu nó đến tìm, đánh chết mày không nhận. Chẳng ai tin mày dám đánh nó, các ma sơ cũng không tin đâu. Nếu nó đánh, mày cứ liều đi, có điều chị nghĩ nó chẳng có cái gan ấy đâu.” Phương Đăng nói xong, thấy thằng nhóc vẫn đứng im bất động, khóe miệng mấp má mấp má, dường như muốn nói lại thôi.

“Sao, giờ biết sợ rồi à? ” Phương Đăng nặn ra một nụ cười. Nó sợ cũng phải, đến Phương Đăng còn không chắc mình đánh thế có mạnh tay quá không. Nhưng con bé chẳng sợ Phó Chí Thời đến tính sổ, cây ngay đâu sợ chết đứng.

Thằng nhỏ xịt mũi, lấp bắp thốt ra một câu, “Em thắng rồi ạ? Em đánh thắng nó rồi ạ? ”

“Mày...” Phương Đăng vừa ngạc nhiên vừa buồn cười, chưa kịp nói hết câu, bỗng nhìn thấy Phó Chí Thời mặt mày lem luốc xuất hiện ở đầu ngõ, hóa ra nó đã đuổi liền một mạch tới đây.

“Về mau.” Phương Đăng đẩy thằng nhóc một cái. Không ngờ Phó Chí Thời đuổi đến nhanh thế, đúng là chạy trời không khỏi nắng.

Bé chuồn chuồn run cầm cập, cuống quýt lùi hai bước, nhưng không chạy vào cô nhi viện, run run nhặt một hòn sỏi bên bồn hoa lên, núp sau lưng Phương Đăng.

“Phương Đăng, sao mày dám đánh tao? ” Phó Chí Thời lại gần mấy bước.

“Cái loại đầy bụng gian trá, toàn thân dê tiện như mày tao đã đánh đã làm sao? ” Phương Đăng mĩa mai, “Mày không nhanh về gọi viện binh, tìm bố mẹ ra mặt cho, một mình chạy đến đây không sợ lại bị đánh cho không còn cái răng nào à, nhục mặt!”

Con bé mắng không thêm nể nang ai, nhưng nếu phải đụng độ trực diện, nó có hơi e dè Phó Chí Thời, chớ cùng rút giậu, thằng này nhờ diên máu sẽ trở nên nguy hiểm. Bàn chân Phương Đăng khê cử động, nếu tình hình nguy ngập, nó sẽ biến ngay.

Phó Chí Thời lại gần hơn nữa, dưới ánh đèn khoe mắt cu cậu long lanh. Phương Đăng nhìn kỹ, là nước mắt. Con bé đang bối rối, Phó Chí Thời bỗng cao giọng lặp lại câu nói ban nãy, “Phương Đăng, sao mày dám đánh tao? ”

Dứt lời tố cáo, nó chẳng xông vào đánh đấm túi bụi như Phương Đăng, mà lại khóc òa lên, cứ như phải chịu uất ức giầy vò từ lâu lắm. Ngày thường nó được bố mẹ nâng niu, ngồi mát ăn bát vàng, thi thoảng ra ngoài hống hách chơi bời, cứ tưởng ghê gớm thế nào, hóa ra mới chịu tí cam go đã hiện nguyên hình con rùa nhút nhát, chẳng lấy gì làm anh hùng cho lắm.

Phương Đăng hé hé miệng, kinh ngạc chẳng thốt được câu nào. Ban nãy đánh nhau chí chóe thì chẳng ai hay, thằng rùa to xác này vừa khóc một cái đã khiến “bà tám” họ Đỗ chạy ra cửa dòm góc.

“Trò gì thế này? Đây chẳng phải là con nhà ông Phó đây ư? Cháu sao thế này? Phương Đăng, mày hư quá, lại gây sự? ” Gia cảnh Phó Chí Thời tử tế, bố mẹ nó được coi là người có máu mặt ở đảo, thằng này lại hay hào phóng cúng tiền tiêu vật vào cửa tiệm của lão. Lão Đỗ muốn nịnh, bèn chạy ra nhìn đông nhìn tây, thấy Phó Chí Thời mặt mày lem luốc tức tức, má sưng đỏ, biết ngay quá nửa là vừa bị Phương Đăng dằn cho tã tơi. Sấn tức Phương Đăng mấy lần chơi xỏ mình, lão nặn ra vẻ mặt đau lòng nói, “Chắc chắn là Phương Đăng và cái thằng ranh không cha không mẹ hùa nhau bắt nạt cháu rồi. Đi, bác đưa cháu về, để bố mẹ cháu xử lý chúng nó.”

Phó Chí Thời không nói gì, nước mắt ròng ròng, cứ nhìn Phương Đăng chòng chọc, như thể muốn khoét một lỗ trên người con bé vậy.

“Cháu nói gì đi, có phải con bé bắt nạt cháu không? Đừng sợ, bác biết con này nó ghê gớm lắm. Lát nữa để bố mẹ tìm thằng cha nát rượu của nó, bắt quỳ xuống nhận lỗi mới thôi...”

“Chú đỗ, chú cứ đùa. Hai đứa nó thế kia có bắt nạt nổi cậu ta không? ” , Phó Kính Thù bước từ trong nhà ra, trở lại đóng cửa vườn lại, cắt lời.

Tiệm tạp hóa của lão Đỗ tuy rất gần Phó gia viện nhưng vẫn cách một lối đi, hai bên nước sông không phạm nước giếng, Phó Kính Thù lại không hay giao tiếp với bên ngoài, đến già Thôi cũng hiếm khi chào hỏi bọn họ. Lúc này Phó Kính Thù bất ngờ lên tiếng, lão Đỗ nhất thời không biết trả lời thế nào.

“Sao không lên tiếng? ” Phó Kính Thù nhướn mày nhìn Phó Chí Thời, lại hỏi, “Là hai đứa kia đánh cháu thành thế này à? ” Giọng điệu cậu ta vẫn đủng đỉnh như thường lệ. Trong lúc nói, Phó Kính Thù cố ý liếc qua Phương Đăng và cậu nhóc nép sau lưng một cái, khoe môi ẩn hiện nụ cười.

Ẩn ý sau lời này Phó Chí Thời sao lại không nghe ra. Phương Đăng là con gái chân yếu tay mềm, thằng nhóc kia thì bé tẹo như cái kẹo, nếu thừa nhận mình bị hai đứa này “xử”, rõ chẳng phải chuyện hay ho gì.

Phó Chí Thời là đứa háo thắng, kể cả trước mặt Phó Kính Thù, vừa hơn tuổi, vừa là bậc cha chú trong nhà.

“Liên quan gì đến mày! Lo cái thân mày đi, thằng con hoang!”

Phó Kính Thù không giận, lạnh lùng nói: “Cháu không gọi tiếng chú Bấy thì thôi, nhưng nhờ bị người ta nghe được, sẽ tưởng bố mẹ không dạy dỗ cháu tử tế, biết đâu còn cười họ Phó là cái dòng vô giáo dục.:

“Mày có tư cách gì mà lo chuyện họ Phó? Bố mẹ tao đều bảo mày là thằng con hoang, bố mày là lão con hoang, mày là con của lão con hoang với gái điếm...” Điều khiến Phó Chí Thời diên tiết nhất chính là Phó Kính Thù lại đứng ngang hàng với cha mình. Mặc dù cha mẹ nó ngoài mặt tỏ ra khách sáo với caaajt a, nhưng nó chẳng thêm coi “ông chú” ra gì sắt.

“Được lắm, bố mẹ cháu nói thế thật chứ? Chú không tin, hay là chú cháu mình cùng đến gặp anh chị hai bốn mặt một lời xem.”

Phó Chí Thời dĩ nhiên nào dám. Bố mẹ dù thế nào vẫn phải kiêng nể Phó Kính Thù, nguồn cơn là vì Phòng Lớn chịu không ít ơn nghĩa Phòng Ba ở hải ngoại, mà Phòng Ba dù bỏ rơi Phó Kính Thù ở đảo này, nhưng các bậc lão thành chưa từng phủ nhận thân phận cậu ta, nói cách khác giờ đây cậu ta danh chính ngôn thuận là cậu chủ sống trong Phó gia viện. Sau lưng nói gì thì nói, mấy đứa trẻ con với nhau cãi cọ đôi chút cũng có thể cười mà bỏ qua, nhưng đứng trước mặt người lớn mà bóc trần nhau ra, Phó Chí Thời sẽ lãnh đủ.

“Mày bảo đi là tao phải đi à, tuổi gì? Bố mẹ tao không rồi tiếp mày đâu.” Mồm mép Phó Chí Thời xoay chuyển mau lẹ.

“Không cần vội. Chú không đủ tuổi nên lần sau bà Trịnh sai người gọi điện về sẽ để bên đó hỏi thăm anh hai chị hai, Phòng Ba chúng tôi có thật sinh ra lắm con hoang thế không.”

“Nói với mày chỉ tổ đau mồm.” Phó Chí Thời hối hận nhất thời không để ý bị cuốn vào chuyện rắc rối. Phó Kính Thù bình thường ghét nhất bị gọi là con hoang, lần này khăng khăng muốn làm to chuyện, bố mẹ nó mà biết được, chỉ sợ không những chẳng giúp nó xả cơn uất ức, mà còn cho nó đẹp mặt thêm.

“Phương Đăng, mày nhớ đấy! Sớm muộn gì tao cũng tìm mày tính sổ!” Phó Chí Thời hậm hực ném lại một câu rồi quay đầu đi thẳng. Lão Đỗ thấy thế cả thẹn lủi về quán.

Đợi cho bóng dáng Phó Chí Thời khuất hẳn, Phương Đăng mới cúi nhìn, thấy trong tay bé chuồn chuồn vẫn nắm khư khư hòn sỏi, bèn giễu: “Đêm nay mày định ôm sỏi đi ngủ đấy à? ”

“Không thể để các sơ nhìn thấy.” Thăng nhỏ dường như không nghe ra giọng điệu mỉa mai trong lời con bé, cẩn thận bỏ đồng sỏi vào cái cặp sách màu đen, lưỡng lự một hồi, không nhin được lại hỏi: “Bọn mình thắng rồi à? ”

Phương Đăng chép miệng chán ngán: “Mày thắng rồi đấy.”

Thăng nhóc lấy tay quạt nước mũi một cái, lần đầu tiên Phương Đăng thấy nó nở nụ cười.

“Em là Tô Quang Chiếu, các sơ đều gọi em là A Chiếu.”

Giới thiệu xong, nó thò tay lấy con chuồn chuồn cỏ trong túi ra, lúc này đã chẳng ra hình thù gì nữa, nâng niu đưa đến trước mặt Phương Đăng cứ như dâng báu vật : “Cho chị cái này, con này em tết đẹp nhất đấy.”

Phương Đăng cười nói, “Thôi nhóc cứ giữ đi, hôm nào tâm trạng lão Đỗ vui vẻ, chưa biết chừng lại đồng ý đổi bánh mỳ lấy cái này cũng nên đấy.”

Cậu nhóc tên A Chiếu thấy con bé không thèm lấy, lại quay sang đưa cho Phó Kính Thù, hai mắt long lanh trông đợi. Phương Đăng “dẫn dắt” nó đập cho thăng kia một trận đau đời, Phó Kính Thù chỉ dùng mấy câu nói đã đuổi được kẻ xấu, trong lòng nó cả hai đều là nhân vật vĩ đại.

Phó Kính Thù nói “cảm ơn”, tay đẩy con chuồn chuồn cỏ ra. Cậu nhìn Phương Đăng, Phương Đăng hiểu ý, “Cái bộ dạng vênh vác của nó ngứa mắt lắm.” Cô cứng đầu nói thêm, “Dù gì cũng đã cho nó một trận ê chề, chẳng hối hận tẹo nào.”

Phó Kính Thù nói : “Tôi còn tưởng em thông minh. Có biết bao cách trả đũa, sao phải chọn cách đại dột nhất, phí sức nhất.”

“Nhấn nhện như anh, bọn họ sẽ sợ chắc? ” Phương Đăng nói xong, cười một tràng, không thấy Phó Kính Thù tiếp lời. Nó ngẩng đầu lên khẽ liếc cậu một cái, chỉ thấy đôi môi cậu ta mím chặt, mặt không biểu cảm gì.

Phương Đăng cảm thấy vô vị, không biết nên nói gì nữa, đành lôi thăng bé A Chiếu đang ngu ngơ chớp chớp mắt nhìn hai người ra trút giận.

“Còn đứng ì ra đấy làm gì? Hết chuyện rồi, về đi.”

A Chiếu rõ ràng không muốn rời đi, nhưng bộ dạng hung hãn của Phương Đăng làm nó hơi hốt, vả lại cô nhi viện quản lý nghiêm ngặt, một ngày ba bữa phải ăn đúng giờ quy định, nếu về muộn tí nữa, sợ cơm thừa cũng chẳng có mà ăn.

Bị rịn mãi, bé chuồn chuồn mới chịu ra về. Bên tường Phó gia viện chỉ còn hai người lặng thinh. Phương Đăng nghịch mấy ngón tay, tiện dịp len lén liếc nhìn người kia vài lượt. Lúc Phó Kính Thù không chịu nói chuyện, nó thật sự không biết phải làm thế nào.

Một lúc sau, cậu ta mới mở miệng : “Em đứng đây làm gì nữa? Về đi.”

Phương Đăng mừng húm, tạ trời tạ đất, pho tượng Bồ Tát đất sét cuối cùng đã chịu lên tiếng, mặc dù cậu ta chỉ đang đuổi nó về ý như ban nãy nó đuổi a chiểu.

“Chỉ anh mới được đứng đây à? Chỗ này có phải đất họ Phó nhà anh đâu.” Nó khề nghiêng đầu nhìn tiểu thất, cười hì hì, “Anh nói xem anh đứng đây làm gì trước đây.”

Phó Kính Thù không trả lời ngay. Phương Đăng sợ cậu lại im lặng, bèn miễn cưỡng nói, “Thôi được rồi, anh nói đúng, tôi không nên gây chuyện, sau này không bao giờ tôi trêu vào cái con rùa... vào Phó Chí Thời nữa được chưa? ”

“Được hay không là chuyện của em.” Phó Kính Thù ngoài miệng nói thế, nhưng ánh mắt rõ ràng dụ đi nhiều, lườm Phương Đăng một cái, “Em tưởng lần nào em cũng thắng được ư? ”

“Sợ cái gì, tôi đánh nhau còn nhiều hơn nó ăn muối. Người như thằng đó tôi gặp nhiều rồi, thắng hay không, ít nhất cũng để nó thấy mình không dễ bắt nạt.”

Phương Đăng nói nghe nhẹ tênh, nhưng Phó Kính Thù biết, nếu không phải quen bị người khá khinh thường từ nhỏ, bị bắt nạt đủ đường, chắc gì con bé đã trở thành Phương Đăng của hôm nay. Nó lớn lên trong một gia đình thế nào, Phương Học Nông là một ông bố ra sao, cậu đâu phải không hay biết.

“Nữ anh hùng, thắng trận trở về ăn cơm đi thôi, trời tối cả rồi. Tôi đang đợi bác bưu tá đến, chút nữa sẽ về.”

“Bác bưu tá? ” Thường ngày những việc vặt như nhận báo đều do già Thôi đảm trách. Phương Đăng bồn chồn hỏi : “Già Thôi đâu? Muộn thế này, báo hôm nay đáng lẽ phải đến rồi chứ? ”

“Tôi đang chờ nhận một bưu kiện, già Thôi có việc phải rời đảo một thời gian.”

Phương Đăng định hỏi cho ra nhẽ, nhưng trông cậu ta có vẻ không muốn nói. Nó đành nhón chân trông ra đầu ngõ tối, lăm lăm : “Anh có chắc hôm nay bưu kiện ấy sẽ đến không? ”

Phó Kính Thù im lặng một lát, “Không chắc. Tôi nghĩ hôm nay có lẽ không đến. Thôi về đi.”

Cậu ra hiệu cho Phương Đăng về nhà, còn mình rảo bước về phía cổng lớn Phó gia viện. Giọng điệu lẫn nét mặt cậu vẫn lạnh nhạt như ngày thường. Vậy mà khi leo tới căn gác xep nhìn xuống, Phương Đăng thấy cửa đã khóa, mà người hầy còn nấn ná ngóng về phía đầu ngõ.

6. Chương 6: Con Rơi Cửa Quyền

Có lẽ Phương Đăng năng nề ý, liên tiếp ba ngày, nó đều thất Phó Kính Thù hoặc vô tình hay cố ý ra cửa lớn, hoặc đứng trước cửa sổ chờ đợi. Bưu kiện mãi không tới, khiến gương mặt vốn bình đạm dần dần nhuốm vẻ sốt sắng.

Phương Đăng trước nay chưa từng nhận được bưu kiện, thậm chí chẳng ai viết thư cho bao giờ. Nó không hiểu được mùi vị chờ đợi kia, chỉ biết, bưu kiện ấy đối với Phó Kính Thù chắc chắn vô cùng quan trọng, mới khiến một kẻ quen giữ tâm tư trong lòng như cậu không giấu nổi vẻ mong đợi. Niềm hy vọng ấy như một mầm bệnh thâm bí leng keng hao hao tiếng chuông xe đạp bác bưu tá, dù đang làm gì, con bé cũng dừng lại ló ra cửa sổ ngó nghiêng. Buồn nổi mấy lần âm thanh ấy đều từ các xe thu mua đồng nát.

Có một lần, Phương Đăng tình cờ bắt gặp bác bưu tá ở bến tàu, bác vừa lên đảo. Con bé vội vàng giữ bác lại, hỏi xem có bưu kiện nào gửi về Phó gia viện không. Cho dù bác bưu tá chẳng đời nào giao bưu kiện cho

Phương Đăng, nhưng được là người đầu tiên mang tin vui cho Phó Kính Thù cũng đủ làm nó sung sướng lắm rồi.

Cái lắc đầu của bác bưu tá làm Phương Đăng ỉu xiu. Không nản lòng, con bé nài bác kiểm tra lại lần nữa các kiện hàng gửi đến trong túi. Bác bưu tá cất giọng già nua nói, ông đưa thư trên đảo mười mấy năm, thường vào dịp này mỗi năm, đích thực có một bưu kiện từ hải ngoại gửi về Phó gia viện, ông không bỏ sót bao giờ, năm nay thực chưa thấy có.

Phương Đăng rơi vào chán nản, chẳng biết tự khi nào, cảm xúc của nó đã phụ thuộc vào Phó Thất như thế, cậu ấy vui nó sẽ vui, cậu ấy buồn nó cũng buồn. Bấm ngón tay nhắm tính, đã vào tháng mười, sinh nhật Phó Kính Thù sắp đến. Phương Đăng lên xem sổ học bạ của cậu ta nên biết được. Nó muốn nghĩ cách làm cậu ta vui, kể cả làm trò chọc người đó cười một cái cũng được.

Tấm thiệp chúc mừng sinh nhật một mặt có in hình bó hoa nó không biết tên, bên trên rắc kim tuyến lấp lánh. Mấy bông hoa màu vàng, hơi giống chậu chuối tây “của mình” giờ đã yên vị bên ban công phòng Phó Kính Thù. Nó nghĩ, cậu ta trồng nhiều hoa, chắc chắn sẽ biết bó hoa trên tấm thiệp là loại gì.

Để cho thật hoàn hảo, Phương Đăng tập đi tập lại trên giấy nháp mấy lần mới dám nắn nót viết mấy chữ “Chúc mừng sinh nhật pt” lên mặt sau tấm thiệp. Nó không phải đứa kém mồm mép, song ngẫm nghĩ một lúc cũng chỉ muốn nói với cậu ta mấy chữ đó. Nó mong cậu ta vui vẻ, chỉ đơn giản có thể thôi. Cuối cùng ở phần ký tên, cô bé vụng về vẽ một ngọn đèn.

Nếu cậu là kính, vậy nó sẽ làm đèn, nó sẽ chiếu rọi cậu rồi soi sáng con đường của mình bằng chính những phản quang lấp lánh lóe lên sau đó.

Ngày sinh nhật của Phó Kính Thù cuối cùng đã đến, Phương Đăng sắp xếp mọi việc đâu vào đấy. Con bé định bụng chặn đường bác bưu tá ở bến tàu, nhờ đưa tấm thiệp đến Phó gia viện, khiến Phó Kính Thù kinh ngạc một phen. A Chiếu xung phong đảm đương nhiệm vụ này.

Trải qua chuyện hôm nọ, cậu nhóc thò lò mũi xanh A Chiếu cả ngày cứ quần quanh bên Phương Đăng và Phó Kính Thù. Quen cô độc một mình, ngày thường vây quanh nó chỉ toàn những ánh mắt rẻ rúng khinh thường, bây giờ mới có người tốt với mình, lại mạnh hơn mình rất nhiều, thằng nhỏ liền như người chết đuối vớ được cọc, đã nắm được là không có chuyện buông.

Phương Đăng hiếm khi niềm nở với A Chiếu, thấy quần chân vướng víu là mắng không thương tiếc, nhưng giữa Phương Đăng và Phó Kính Thù, A Chiếu ở bên Phương Đăng có vẻ thoải mái hơn. Phó Kính Thù chẳng bao giờ nặng lời với A Chiếu nhưng không hiểu sao thằng bé vẫn thấy sợ. Nói cho chính xác, đó là kính sợ. A Chiếu luôn hướng về chàng thiếu niên dù chỉ hơn mình vài tuổi, lại được sống ở Phó gia viện huyền thoại bằng con mắt sùng bái. Nó cảm thấy, có “dây mơ rễ má” với con người này thật sự là điều đáng tự hào trong cuộc sống ảm đạm của mình.

Chính bởi thế, được Phương Đăng cho làm chân chạy vặt, lại nhằm tặng quà cho Phó Kính Thù, A Chiếu cảm thấy vô cùng vinh hạnh. Ban đầu Phương Đăng hơi dằn đo, nhưng nghĩ lại, thường vào buổi hoàng hôn, sau khi tan học, bác bưu tá mới lên đảo. Nếu nó ra bến tàu chờ, thế nào cũng lỡ giờ nấu cơm. Ông bố đối bụng Phương Học Nông quyết không để nó yên. Huống hồ, con bé cũng mong đứng trên gác xép, tận mắt trông thấy cảnh Phó Kính Thù nhận quà. Thế là sau một hồi nghe Phương Đăng dặn đi dặn lại, A Chiếu vui sướng nhận lệnh.

Sẩm tối, Phương Đăng đang giở tay nấu nướng, bỗng nghe từ dưới lầu truyền tới tiếng huýt sáo của A Chiếu. Tiếng huýt sáo báo hiệu sứ mệnh đã hoàn thành. Dù “sứ mệnh” này không mấy phức tạp, nhưng nom A Chiếu loắt cha loắt choắt vậy mà được việc ra trò. Phương Đăng thò đầu xuống nở nụ cười khen ngợi, thằng nhỏ hí hửng chạy mất.

Từ lúc đó, Phương Đăng luôn vênh tai nghe ngóng động tĩnh ngoài cửa sổ. Đến tận khi hai cha con ăn cơm xong, thu dọn bát đĩa đâu vào đâu, trong ngõ mới vang lên tiếng chuông xe đạp của bác bưu tá. Đối với Phương Đăng mà nói, âm thanh ấy chẳng khác nào âm thanh từ thiên đường.

“Phó gia viện có đồ, mau xuống nhận.” Ông bưu tá già hô lớn bằng giọng khàn khàn.

Phương Đăng đứng bên cửa sổ, cắn môi dôi xuống. Phó Kính Thù mau chóng đi ra. Chẳng rõ Phương Đăng có nhầm không, khi đón lấy bưu kiện, hai tay cậu dường như run rẩy.

Từ trên này nhìn xuống, Phương Đăng chỉ thấy rõ nửa mặt cậu. Tim đập thình thịch, nó nửa quan sát nửa ước đoán thái độ của cậu lúc này. Vui sướng không? Hoặc bối rối? Hay nghi ngờ... nhưng dường như vẻ mặt Phó Kính Thù là thất vọng và phẫn nộ thì đúng hơn...

Ông bưu tá đã đi xa. Phó Kính Thù chậm chậm quay mình, trong tay cầm lá thiệp đã mở toang. Cậu nhìn chăm chăm về cái cửa sổ nhỏ. Phương Đăng nhanh như chớp thụp đầu xuống, nghĩ bụng chắc khó mà qua được mắt người ta. Sau hai chục lần đắn đo, con bé dè dặt ló lên. Người đó vẫn đứng yên tại chỗ, chẳng thấy cái thiệp đâu nữa, dưới chân chổng chơ một cục giấy bị vò nát.

Lòng Phương Đăng rối bời, nỗi chờ mong đang nhảy nhót tươi vui chợt ngậm ngùi rớt xuống đáy thăm. Đạo hai vòng quanh gác xếp chật hẹp đến ruồi nhặng cũng chẳng thềm ghé thăm, cuối cùng nó ào xuống tầng.

Phó Kính Thù nhìn nó chạy đến, ánh mắt lạnh căm. Không đúng, trong ấy chất chứa lửa giận mà nó chưa từng trông thấy bao giờ.

“Anh sao thế? Tôi muốn làm anh vui mà!” Phương Đăng cúi xuống nhặt cục giấy dưới chân cậu ta, xót ruột miết phẳng ra, “Anh ghét tôi, nhưng thứ này có làm gì anh đâu, có cần phải thế không?”

“Em muốn tôi vui ư? Còn chúc tôi sinh nhật vui vẻ? Nếu mong tôi vui em sẽ không bày trò trêu chọc tôi như thế này!” Phó Kính Thù cố giữ cho giọng mình bình thường, nhưng hơi thở dồn dập phả ra khiến cậu thất bại.

Phương Đăng đã hiểu. Đây đâu phải cái bưu kiện mà người ta mong ngóng. Cậu ấy không cần lời chúc ngốc nghếch của nó, cái gọi là “bất ngờ ngày sinh nhật” làm cậu mừng hụt. Giận là đúng thôi.

Nó hơi ý thức được việc mình làm không mấy hợp thời, chẳng trách cậu ta nghĩ nó ngốc. Cảm giác hối hận chẳng thể làm vơi nỗi buồn trong tim.

Phương Đăng ầm ục hét lên: “Bưu kiện của anh quan trọng lắm chắc?”

“Dĩ nhiên.” Giọng Phó Kính Thù nhẹ tênh, lời gọn mà ý sâu, chẳng có nửa phân do dự.

“Quan trọng lắm thì đã sao? Cho đáng đời anh chờ mãi không thấy!” Phương Đăng mở miệng, nhưng nước mắt tuôn trào.

Mặt Phó Kính Thù thoáng trắng bệch, lặng thinh. Một giọng nói, cái giọng nói mà cả hai đứa đều không muốn nghe thấy bất chợt vang lên.

Phó Chí Thời mồm đầy kem, đứng trước cửa tiệm tạp hóa ngọng nghịu lên tiếng, nhưng hai đứa nghe rõ mồn một.

“Chẹp chẹp, có kịch hay để xem rồi, chuột cùng một lỗ mà cũng có lúc cắn nhau!” Nó ném cái nhìn khiêu khích về phía Phương Đăng, “Cầu xin đi, có khi tao nói ày biết chú Bảy nhà tao đang đợi cái gì đấy.”

“Xéo!” đang giận mà chưa có chỗ phát tiết, Phương Đăng thuận thế vo tằm thiệp trong tay lại, ném thẳng về Phó Chí Thời. Lá thiệp nhẹ bẫng, chưa chạm đến người đã rớt xuống.

Phó Chí Thời nhả cây kem ra, để lộ khoe miệng xanh xanh vẻ bầm chưa kịp tan, mình chứng cho vụ ẩu đả hôm nọ. Lạ lùng là sau cái hôm bị Phương Đăng và A Chiêu dằn ột trận như tử, không thấy nó quay lại sinh sự, đường hoàng hay lén lút đều không. Phương Đăng vốn chẳng coi thằng này ra gì, A Chiêu thủ sẵn sỏi trong cặp mấy ngày liền cũng không có đất dụng võ. Phương Đăng cảm thấy, cái thằng Phó Chí Thời này đúng là đầu hùm gan thỏ, y như con rùa, thích há miệng cắn người, nếu ra sức đánh, áp chế được đáng về kiêu căng của nó, thì con rùa sẽ tự động rụt đầu vào mai.

“Mày bảo đi là tao phải đi á? Có ngon thì ra đây đánh tao này, đừng có lén lút giở trò sau lưng, xem đứa nào lãnh đủ. Mày khóc nhoe nhoét cả mặt, đánh sợ bản tay tao.” Phó Chí Thời vênh mặt, liếc xéo Phó Kính Thù một cái, lại quay sang nói với Phương Đăng, “Mày tưởng mày là ai? Một cái thiệp quèn mà đòi sánh với bưu kiện từ Malaysia gửi về? Có mấy kẻ bố không thương, mẹ chẳng yêu chỉ nhờ tấm tình rơi vãi mỗi năm đến một lần ấy sống qua ngày ấy. Vịn vào đó người khác đỡ tưởng nó là con hoang, là thứ chẳng

ai nhớ đến. Chú Bảy của tôi ơi, chú nào hay, người ở Malaysia từ lâu đã chẳng màng đến chú, chú cứ nằm đây chờ mục rữa cùng với cái nhà ma này thôi.”

“Ý cháu là gì.” Phó Kính Thù trước nay không chấp nó, nhưng lúc này thật khó giấu cơn giận, tiếng nói thốt ra lạnh như băng.

“Ý gì đâu. Mày chẳng thích đem thân phận chú cháu ra dè dặt tao lắm còn gì? Cho dù mày có là cụ là kỵ mà trong nhà không nhận, thì mày chẳng bằng cái bùm. Sao bố mày ra nước ngoài nhận tổ tông mà bỏ mày ở đây một mình? Phòng Ba nhận ông bố con hoang của mày là đủ rồi, cái loại con của hon hoang muốn ngóc đầu lên, làm gì có cửa. Mỗi năm bố mày gửi thư, tùy tiện gửi kèm mấy thứ vớ vẩn, mày cứ tưởng là báu vật? Ha ha, mẹ tao bảo, khác chó gì bố thí thằng ăn xon cho nó khỏi bám theo mình. Bây giờ thì hay rồi, đến bố thí người ta cũng lười... Mày không tin à? Thế mày nói xem sao bên đó không gửi đồ về nữa? Thôi đừng đợi, nhớ mọi năm xem, đến thì nó đã đến từ lâu rồi!”

Phương Đăng không dám nhìn mặt Phó Kính Thù. Nó vẫn còn giận cậu ta, nhưng càng điên cái thằng Phó Chí Thời đổ thêm dầu vào lửa. Trên đời có kẻ thích cười trên nỗi đau của người khác như vậy đấy. Phương Đăng hận không thể cào nát bản mặt dương dương tự đắc kia.

“Con chó điên này! Mày sửa đã chưa?” Phương Đăng nhìn tứ phía, nhặt một hòn đá to bằng nắm tay ở chân tường lên, “Tao nhắc lại lần nữa, mày cút ngay cho tao!”

Phương Đăng mà ra tay thật, Phó Chí Thời phải e sợ vài phần. Nó hiểu rõ chọc con bé này điên tiết thì chuyện gì cũng có thể xảy ra. Dù sao trông Phó Kính Thù thế kia nó đã khuấy khỏa lắm lắm, thấy được thì rút luôn, chẳng thiết đường nào. Há to miệng cắn hết phân nửa cái kem sắp chảy, Phó Chí Thời khệnh khạng bỏ đi. Phương Đăng nghĩ nán lại chẳng để làm gì, quệt nước mắt, quay mặt chạy lên gác.

Ngày hôm sau là thứ bảy, Phương Đăng dắt A Chiêu đến bên hồ bắt cá. Đầu óc cô cả buổi lững lơ tận đâu đâu. A Chiêu trông ngớ ngẩn, vậy mà học mấy trò vặt lại giỏi, người còm nhom còm nhom, nhưng khua lưới vừa nhanh vừa cao hơn người khác. Hôm ấy thu hoạch không tệ. Nghĩ đến việc Phương Đăng đồng ý chữa lại mấy con cá rần, nước dãi thằng bé sắp sửa rõ ra dài ngang giữa hai hàng nước mũi.

“Chị ơi, vừa nãy đi ra hình như em thấy anh Bảy đứng trước cổng nhà, vẫn chờ bưu kiện kia hay sao ấy.” A Chiêu vừa bỏ cá vào túi nylon, vừa nói. Nó lẻo mép, trước mặt Phương Đăng một điều chị hai điều chị, lại nghe Phương Đăng gọi Phó Kính Thù là Phó Thất, cũng theo thể gọi anh Bảy. Phó Kính Thù chẳng đáp bao giờ, càng không phản đối nó gọi như thế. Theo lời A Chiêu, vì nhiễm chứng sùng phỉ quá nặng, ra đời chưa được bao lâu nó đã bị bỏ lại ở cô nhi viện chưa thấy mặt bố mẹ bao giờ. Bởi người yếu, lại nhát cáy nên ở cô nhi viện mấy đứa to đầu một tí đều bắt nạt nó. Các bà sơ thì ghét hai sợi nước mũi kinh niên dơ dáy, chẳng ai thèm để ý đến thằng nhóc đáng thương. Phương Đăng là người duy nhất cho nó đi cùng, Phó Kính Thù chịu giúp, không ruồng rẫy nó, cứ như người thân của nó vậy. A Chiêu không rõ lắm giữa chị và anh Bảy xảy ra chuyện gì, chỉ biết vì một bưu phẩm mà cả hai đều không vui.

Phương Đăng cúi xuống nhìn chỗ cá bắt được, lại trông ra đường tiu nghỉu nói: “Kệ đời. Về thôi, có vẻ sắp mưa rồi.”

Con bé nói không sai, mưa đến còn nhanh hơn dự đoán, khí thế không nhỏ. Phương Đăng và A Chiêu xách dụng cụ bắt cá chạy một mạch về ngõ, quần áo trên người đều ướt sũng.

Con bé mặc kệ, nhưng vào đến hành lang, không nhìn được lại nhìn về phía Phó gia viện một cái. Phó Kính Thù đứng trước cửa, chẳng thèm tránh mưa, nín lặng. Mặt mày cậu tái nhợt, như một bức tượng dựng ở đó từ lâu lắm rồi.

A Chiêu liếc thấy, bối rối đưa mắt sang Phương Đăng. Phương Đăng lớn tiếng mắng: “Sao ngây ra thế? Không vào đi? Ồm lẩn quay bay giờ?”

A Chiêu vô cớ bị đau màng nhĩ, vội gơ hai cánh tay khằng khiu che đầu, chạy ào đến cửa cô nhi viện. Phương Đăng chui vào cầu thang, xăm xăm lên tầng. Chưa đến gác xếp con bé đã dừng lại. Giậm chân thật mạnh, ném sọt cá sang một bên, nó lao vào cơn mưa lần nữa.

“Anh ngốc lắm, hôm nay là thứ Bảy, mưa thì to thế này, ông bưu tá chắc gì đã lên đảo. Hơn nữa cứ đứng chờ thế này ích chi?”

Phó Kính Thù liếc nó một cái, nhẹ vuốt dòng nước chảy trên mặt, “Vây em nói xem, tôi phải làm gì?”

“Tôi mặc kệ tất cả, bây giờ anh bị cảm ai thương cho? Biết đâu bưu kiện đó bị lỡ chuyển thì sao?”

“Nên tôi mới đứng đây chờ.”

“Anh chờ ở đâu chẳng được? Sao phải làm khó mình như thế? Đợi bao nhiêu ngày rồi, có thì đã đến từ lâu, nếu năm nay người ta quên gửi, anh muốn ở đây đợi đến chết hả?”

“Không đâu, một năm chỉ lúc này ông ấy mới phải nhớ đến tôi, đâu có nhiều. Phương Đăng, chuyện này không liên quan đến em, em đừng bận tâm.”

“Tôi không bận tâm đến anh thì ai bận tâm? Già Thôi thì đi rồi.” Phương Đăng thở gấp. Một người ngày thường sáng suốt như thế, không ngờ gặp phải chuyện này lại cố chấp đến vậy. “Bọn họ bỏ anh ở đây có phải ngày một ngày hai đâu. Nếu thật sự người ta nhớ nhung lo lắng, chẳng lẽ mỗi năm chỉ gửi một gói đồ về an ủi anh, còn lại chẳng để tâm gì nữa? Bưu kiện và thu của cha dù quan trọng, nhưng chẳng lẽ không có nó anh không sống nổi ư?”

“ Dĩ nhiên tôi sống được, nhưng chẳng khác gì đã chết.” chưa bao giờ Phương Đăng thấy Phó Kính Thù lớn tiếng với mình như vậy. Mưa càng rơi càng mau, dường như chính cậu cũng thấy lạ khi bản thân phản ứng như vậy. “Phó Chí Thời nói không sai, tôi chẳng là cái thá gì. Nếu không nhờ cái họ, tôi chỉ là đồ con hoang, con rơi con rớt. Tôi sống trong nhà cao cửa rộng, nhưng khác gì A Chiêu và mấy đứa trẻ trong cô nhi viện. Phương Đăng, em biết những kẻ ấy khinh khi chế giễu tôi thế nào rồi đấy. Tôi không muốn thế, không muốn cả đời bị người ta coi thường, không muốn chết rục ở nơi quái quỷ này! Bọc bưu phẩm đó là lý do duy nhất để tôi thuyết phục bản thân rằng mình là người nhà họ Phó, em hiểu không?”

7. Chương 7: Sương Khói Mộng Xưa

Phó Kính Thù hỏi Phương Đăng hiểu không, Phương Đăng thật ra không hiểu. Nó chỉ là con gái một lão nát rượu, là kẻ sống được ngày nào hay ngày đó, cái gọi là danh gia vọng tộc trước giờ chẳng liên quan gì đến nó cả. Nhưng nghĩ tới nghĩ lui, có lẽ chuyện này chẳng có gì khó hiểu. Trên đời có những thứ trong mắt mọi người không đáng một xu, nhưng với ai đó lại là tất cả.

Đến đêm thì mưa tạnh. Sáng sớm ngày hôm sau, ông mặt trời vội vã thị uy với nhân gian bằng những tia nắng cuối thu. Rêu phong trên tường Phó gia viện được nước mưa gột rửa, trở nên xanh ngắt. Phương Đăng đi qua, đã không còn ai đứng chờ ở đó nữa.

Hôm đó nó đến trường rồi về nhà mà chẳng gặp Phó Kính Thù lần nào. Đêm xuống, cũng không thấy có tia sáng ló ra từ khe hở tấm rèm lông ngỗng màu đỏ tươi. Cậu đã đi đâu? Từ khi chuyển tới đây, chưa bao giờ Phương Đăng thấy cậu rời đảo qua đêm. tt từng nói, trong đất liền cậu không còn người thân nào khác.

“Em ngó thử vào lớp rồi, chỗ ngồi của anh Bảy trống không.” Lại một ngày nữa trôi qua, A Chiêu vừa cắn miếng cá rán, vừa nói. Mặt mũi nó sạch sẽ hơn trước nhiều. Phương Đăng bảo nó rằng, muốn ăn đồ chị nấu, ít nhất phải lau sạch nước mũi đã.

“Chị ơi, anh Bảy liệu có nghĩ quần...”

“Phủi phui cái mồm!”

A Chiêu không dám hé răng, sợ chọc giận Phương Đăng. Chén xong con cá rán, nó tiếc rỏ mút mút đầu ngón tay, chợt như nghĩ ra điều gì, liền nói: “Biết đâu vốn không có ai là anh Bảy cả... Chẹp, biết đâu là một hòn đá biến ra. Mọi người đều nói trong Phó gia viện có con hồ ly đá thành tinh... Nên người ta muốn ẩn là ẩn, muốn hiện là hiện, tùy ý.”

“Nói linh tinh nữa là ăn đòn đấy.”

A Chiêu lấy bẫy chịu một cái cốc rất đau, bưng đầu chạy mất.

Phó gia viện đóng cửa then cài trong ánh hoàng hôn. Từ lỗ khóa ngó vào, chỉ thấy một quang cảnh đình viện thâm u tĩnh mịch, cỏ dại nhon hoắt mọc ra bên đài phun nước kiểu Âu ở giữa khu vườn đã héo úa. Mấy ngày không được quét dọn, bậc tam cấp của hành lang phía trước phủ đầy là rụng, ngọn giả sơn sứt quá nửa cùng lầu tây phía sau trông càng hoang liêu. Cả khu vườn chẳng thấy dù chỉ một chút hơi thở sự sống, chẳng trách A Chiêu tin mấy câ chuyện ma mãnh kia là thật.

Phương Đăng leo vào trong một cách thành thạo. Già Thôi vắng nhà, nó thoải mái đi xuyên qua vườn sau và căn phòng dành cho người dưới ở sân thượng, thẳng tiến vào cửa chính khu nhà nhỏ phía đông.

Được coi là tòa kiến trúc gần như hoàn hảo nhất của khu dinh thự nhưng dưới con mắt của Phương Đăng, lầu đông của nhà họ Phó chỉ là một cái nhà trung chẳng ra trung, tây chẳng ra tây. Bên hông tòa nhà có đình tạ và hồ nước bán nguyệt sắc hương cổ kính, nhưng cửa chính lại xây thành hành lang bề thế cùng bậc thang bắc ngang hai bên theo kiểu Âu. Hơn trăm năm trước có lẽ đây là thiết kế rất thịnh hành, cũng là dấu ấn lịch sử đặc sắc của đảo Qua Âm.

“Phó Thất, anh ở trong phải không?” Phương Đăng gõ mạnh vào cánh cửa gỗ chạm hoa nặng nề, “Ê! Anh có sao không? Nếu còn sống dù gì cũng đáp một tiếng chứ...”

Phương Đăng hò hét vài phút đồng hồ, bàn tay đập cửa đỏ tấy lên, cánh cửa chẳng biết làm từ loại gỗ gì đứng im bất động. Nó lùi lại vài bước gọi với lên khung cửa sổ quen thuộc vẫn không có ai đáp lời. Cửa sổ phòng Phó Thất nhìn xa có vẻ bình thường, từ khoảng cách gần mới thấy nó cách mặt đất đến năm mét, xung quanh không có chỗ nào bấu víu, dù nhanh nhẹn nó cũng không thể tay không mà leo lên được.

Phương Đăng chán nản gạt đám lá khô dưới chân, ngồi bệt xuống bậc thềm làm bằng đá đại lý lạnh lạnh. Cậu ta đi đâu được? Trừ phi đúng như lời A Chiêu, tòa nhà hoang này vốn là hang ổ của bọn hồ ly tinh, Phó Kính Thù là yêu quái trú ngụ trong đó, vì muốn mê hoặc Phương Đăng mà xuất đầu lộ diện. Nếu không sao mặt trời vẫn mọc rồi lặn, trên đảo mọi thứ chẳng có gì đổi thay mà không ai để ý trong dinh thự hoang phế này có một người bỗng dưng biến mất, chỉ có nó là canh cánh lo âu? Hồ ly trong truyện “liều trai” thường hãm mộ đám thư sinh trẻ trung tài tử, còn nó, có gì để hấp dẫn?

Đúng lúc đang vò đầu nghĩ ngợi viển vông, một âm thanh kéo kẹt cổ quái bỗng vang lên sau lưng nó. Phương Đăng quay lại, cánh cửa gỗ kín bưng vừa hé ra một khe hở, Phó Kính Thù đứng bên trong, mặt mày trắng bệch.

“Trời ơi, anh ở trong sao để tôi gọi mãi? Hai ngày nay anh làm gì thế? Tôi tưởng anh chết thối trong đây mà chẳng ai biết nữa cơ.”

Trước một loạt câu hỏi như pháo rang, Phó Kính Thù chỉ đáp: “Chết thì chết, thối rửa mục nát cũng chẳng sao.”

Giọng nói không lớn, nhưng trong không khí có chút giận hờn.

Phương Đăng an tâm hẳn, lần đầu tiên thấy bộ dạng cậu ta như thế, nó chợt thấy buồn cười. Con bé chẳng nói chẳng rằng lách mình qua khe cửa, vừa tò mò nhìn quanh, vừa nói: “Nếu được sống trong căn nhà to thế này, tôi chẳng muốn chết đâu.”

Phó Kính Thù hơi bối rối nhìn cánh cửa khép lại sau lưng Phương Đăng, quay người xuyên qua đại sảnh về phía hành lang, Phương Đăng bèn lấu cá đi theo.

Không biết do màn buông chiếu rủ khắp bốn bề hay do tâm lý, Phương Đăng vừa bước vào trong đã cảm thấy nơi này thật u ám, xung quanh rất sạch sẽ, vậy mà trong không khí dày đặc một mùi vị khó tả, đan xen giữa mùi mục ruỗng của gỗ, mùi nhang đèn thoang thoảng lẫn hơi thở bụi bặm như phai ra từ dòng chảy thời gian xưa cũ. Mùi vị này con bé đã ngửi thấy ở đâu đó, nhưng nhất thời không nhớ ra được.

Phương Đăng theo Phó Kính Thù lên gác, mắt dần quen với sự âm u trong nhà. Nó ngoảnh lại nhìn đại sảnh ở tầng một, quả như tưởng tượng, những ô cửa sổ cao lồng ngồng hình mái vòm phủ màn chung chằm chằm, loại màn nhung này tương tự loại màn cửa sổ trên gác, vách tường lẫn sàn nhà làm bằng gỗ màu sắc thâm trầm, giữa sảnh trống trải khác thường, hai bên trái phải có cửa, không rõ thông đến đâu. Có lẽ năm xưa đại sảnh được trang hoàng vô cùng nguy nga lộng lẫy, nhưng giờ đây trống trải thênh thang, chỉ sót lại

một cây đèn treo nạm đá thạch anh lẫn bóng đèn đều mát sạch sành sanh, mầu nổi giữa giá đèn và trần nhà khe khẽ đu đưa như cây liễu trước gió, Phương Đăng chỉ lo chúng mà rớt xuống là mình vỡ đầu.

Căn nhà này xem ra nguy cơ trùng trùng, may mắn là cầu thang khá chắc chắn, hai người cùng bước trên đó mà không nghe thấy chút xíu âm thanh hay cảm giác lung lay nào. Phương Đăng khẽ vuốt cái nắm tay chạm hoa mầu tối thẫm, bóng nhoáng, lại lấy chân giậm giậm thử mấy cái.

“Phó Thất, cầu thang nhà anh làm từ thứ gì?”

“Có lẽ là gỗ lim.”

Phương Học Nông thường hay đi giúp nhà người ta lo việc ma chay, do đó Phương Đăng từng nghe cha nhắc gỗ lim. Nghe nói loại quan tài đắt nhất là loại được đóng từ gỗ lim vàng. Nghĩ đến đây, nó bất giác hiểu ra tại sao bản thân cứ cảm thấy đã từng ngủ ở đâu mùi vị này rồi, đó chính là mùi của các lễ tang, của các phần mộ cổ xưa, mùi của cái chết.

Nghĩ xong, Phương Đăng bình sinh tự hào trời không sợ đất không sợ cũng phát run, chẳng dặng dưng nắm lấy tay Phó Kính Thù.

Ngón tay cậu ta cóng lạnh mà ẩm ướt kỳ lạ.

Phó Kính Thù bị hành động bất ngờ của Phương Đăng làm giật nảy mình, ngẩn ra một lúc mới từ từ rút tay ra.

“Em làm gì thế?”

Phương Đăng vội tóm lấy lan can không đi nữa, căn nhà già nua kỳ dị này khiến con bé rùng cả mình, nó không thể hiểu nổi sao Phó Thất lại dám ở đây suốt bấy nhiêu năm trời.

“Anh khai thật đi, anh có phải lão yêu tinh ẩn nấp trong căn nhà ma quái này không đấy?” Phương Đăng lăm lét nhìn cậu từ đầu xuống chân.

Phó Kính Thù bật cười, “Lại chả, có tin tôi móc tim em ra không.”

Cậu ta vừa cười, không khí u uất trong nhà bỗng chốc bị xua tan. Phương Đăng cười hì hì trả lời: “Lão yêu tinh kia, muốn móc tim ta để làm gì, định luộc hay rán ăn?”

“Yêu tinh không có tim, nên mới moi của người khác mà lấp vào ngực mình.”

“Ai bảo anh thế?”

“Chuyện vu vơ ấy mà.”

“Tôi thích rồi đấy, anh kể tiếp đi. :

“Sau này sẽ kể.”

“Sau này là bao giờ?”

Phương Đăng quyết không nhường bước, lúc này Phó Kính Thù đã đặt chân lên tầng hai, dựa người vào phần đầu của tay vịn hành lang, hơi thở có chút rối loạn.

“Là lúc thích hợp!” Cậu nói.

Lúc này Phương Đăng mới phát hiện giọng cậu ta thật mệt mỏi, sắc mặt cũng không mấy hồng hào. Gương mặt vốn mảnh khảnh hình như lại hóp thêm một chút.

“Anh ốm à?” Nó ân hận mình quá vô tâm, chẳng trách mấy ngày liền cậu không ra ngoài, vậy mà nó còn ở đó tưởng tượng ra mấy thứ thần bí kỳ quặc.

Phó Kính Thù đứng nghỉ một lát rồi dẫn Phương Đăng bước vào.

“Cắm xoàng ấy mà.”

Phó Kính Thù nói như thể chẳng có gì to tát, Phương Đăng lại không nghĩ vậy.

“Dầm mưa không cảm mới lạ, anh uống thuốc chưa?”

“Ừm.”

“Không đi khám bác sĩ à ?”

Phó Kính Thủ hơi bất lực.

“Sao em nhiều lời thế? Nếu tôi là yêu tinh thật, cảm một tí thì nhằm nhò gì. Vào đi, nhưng đừng đứng gần tôi quá, lây đấy.”

Phó Thất dẫn Phương Đăng bước vào một phòng khách, tự mình đến nằm trên chiếc ghế tựa ở góc phòng.

“Em cứ tự nhiên. Già Thôi không có nhà, tôi chẳng đun nước làm gì nên không rót trà mời em được.”

Phương Đăng vốn chẳng muốn uống trà làm gì, ngược lại có hứng thú đến xem cái lò sưởi bên cạnh chiếc ghế tựa Phó Kính Thủ đang nằm hơn. Trước đây nó chỉ nhìn thấy thứ này trong các tranh minh họa, không ngờ nhà cậu ta lại ột cái. Bên trên lò sưởi chạm khắc nhiều hình vẽ phức tạp khiến nó phải trầm trồ không ngớt miệng, có điều bên trong lò chẳng có tí tro nào, chắc đã bỏ không rất lâu rồi, giờ chỉ làm món đồ trang trí mà thôi.

Phòng khách trên tầng hai tuy diện tích không bằng sảnh chính, nhưng trông ra dáng nơi có người ở, đẹp đẽ gọn gàng hơn những chỗ khác. Sàn nhà gỗ ghép có vài chỗ một ruỗng, nhưng nhìn chung bằng phẳng vuông vắn, bốn bề ánh nắng chan hòa. Ngoại trừ chiếc ghế tựa Phó Kính Thủ đang nằm, bên cạnh lò sưởi còn có hai chiếc sofa bọc nệm, bên còn lại là một bàn thờ dài, đựng vẽ trầm lắng âm u. Trên bàn thờ ngay ngắn một loạt ảnh được đóng khung cẩn thận, lớp kính thủy tinh trên ảnh được lau chùi vô cùng sạch sẽ.

“Chỗ anh ở cứ như trong tranh ấy, chẳng trách ai cũng bảo nhà họ Phó ngày xưa nhiều tiền lắm của.”

Phó Kính Thủ dõi theo ánh mắt của Phương Đăng, cũng ngấm nghĩa bốn bề một lượt, không tìm được tự trào: “Đây đã là gì, dù ở trong tranh cũng chỉ là bức tranh chép cảnh điêu tàn.” Cậu trở vào từng góc trong phòng mà nói, “Ồ đó trước đây có một cái bàn tròn gỗ lim đường kính hai mét, khá đáng giá. Khi ông nội tôi còn trẻ từng cử người mang nó đến triển lãm tại hội chợ Á Châu, nghe nói đã đoạt giải. Chiếc bàn và tấm da hổ treo trước lò sưởi là những vật ông nội thích nhất, mọi việc lớn nhỏ trong nhà đều được quyết định bên hai thứ ấy. Khi dời tới Malaysia, họ đi quá vội, vẫn tưởng sẽ có ngày quay lại nên không mang cái bàn đi, bây giờ chẳng biết nó biến đi đâu mất. Cạnh bàn thờ mà em thấy bây giờ đáng lẽ còn có một cái kệ bày đồ cổ, hai thứ đều được chạm từ gỗ tử đàn thượng hạng, mười năm trước Viện bảo tàng Qua Âm “mời” chúng tôi quyên góp. Cái bàn bida ngoài ban công năm ngoái bị đổ, già Thôi tiếc của, lấy miếng gỗ kê lên để phơi thức ăn. Giàn treo hoa dầu cầu thang lần trước bị Phó Kính Thuần mang đi rồi. Nếu cái bàn thờ không có mặt tổ tiên ở đây, sợ cũng chẳng giữ được. Căn phòng này, những thứ đáng tiền, những người có thể đi, đều đi hết, còn lại chỉ có...” Cậu cười cười, không nói thêm gì nữa.

Phương Đăng tưởng tượng khi tất cả mọi thứ Phó Thất vừa kể hãy còn tồn tại... khung cảnh xung quanh bỗng chốc xoay vần, nó như trở lại thời thịnh vượng, sôi động nhất của nhà họ Phó. Mấy nhân vật được mô tả trong sách lịch sử đi qua đi lại cười nói bên bàn bida, những đồ dùng xa hoa làm theo bộ, giữa chiếc bàn tròn rộng hai mét bằng gỗ lim và kệ bày đồ cổ bằng gỗ tử đàn vẫn còn đầy rẫy các đồ trang trí vô cùng tinh xảo, trắng lè mà nó không biết tên, tiếng piano thấp thoáng như có như không trong không gian... Nó bước lại gần bàn thờ, ngẩng lên nhìn từng bức họa đã ố vàng. Chính là họ đây sao? Những người từng là chủ nhân căn biệt thự nguy nga này, những người đã từng sống ở đây, những hương hồn người nhà họ Phó, Phó Thất khát khao được những con người này thừa nhận đây sao?

“Đây là ai?” con bé chỉ vào bức tranh họa một bà lão nhỏ thó vận đồ cổ trang hỏi.

Phó Kính Thủ đáp: “Đó là bà mẹ ông cụ cố nhà tôi, bà Hoàng thị.”

“Vậy đây chắc là ông cố của anh?” Phương Đăng dịch sang một bước, đứng trước bức tranh tiếp theo. Người trong tranh đầu đội mũ quả dưa, vận áo dài thời trang Dân quốc, trước ngực đeo đồng hồ quả quýt của Tây Dương.

Phó Kính Thủ gật đầu.

“Chính ông là người tạo dựng sản nghiệp họ Phó?” Phương Đăng chăm chú nhìn ông lão mặt mũi xấu ma chê quỷ hờn, nghe nói đến nay trường đại học tốt nhất thành phố vẫn còn một bức tượng của ông. Trừ quyền tiền hỗ trợ giáo dục, bến tàu đầu tiên cùng hơn một nửa đường đi trên đảo đều do ông mở hầu bao xây dựng.

“Không sai. Ông cố Phó Học Hình thời nhỏ gia cảnh bần hàn, thường gọi là A Vượng, gia đình nhiều đời sinh sống trên đảo, nhờ nghề bán hoành thánh kiếm ăn qua ngày. Không biết vì sao đắc tội với một tên hương thân, không dám bán hoành thánh nữa, vét sạch gia tài, vốn vụn mười lăm đồng bạc rời quê đến Nam Dương. Năm đó ông mới mười tám tuổi, đầu tiên ngồi thuyền đến Ấn Độ, sau đó loanh quanh thế nào lại đến Malaysia. Mới đầu ông bán hoành thánh, một mình một quang gánh đi khắp đầu đường xó chợ. Nhờ nhiệt tình chu đáo, hoành thánh ông làm mùi vị thơm ngon, việc buôn bán càng lúc càng đắt khách, mọi người gọi là “Hoành Thánh Vượng”. Có một sự tích rằng, ngày ấy ông cố để mắt đến một cô gái, vốn khách quen của gánh hoành thánh, nàng là con gái một tiểu thương. Ông chủ kia dĩ nhiên xem thường thằng bán hoành thánh rong, một mực từ chối ý định cầu hôn. Ông cố tôi buồn bực bỏ hết tiền dành dụm ra mở rộng kinh doanh, về sau mở được cửa hàng...”

“Về sau ông có lấy được cô gái con ông chủ kia không?” Phương Đăng rót cuộc cũng là một cô gái, chỉ quan tâm đến tình tiết yêu đương này thôi.

Phó Kính Thù quả nhiên lại cười con bé, “Chuyện này tôi không biết. Nhưng chắc không phải, bà cố cũng là người bản địa trên đảo.:

“Thế à...” Phương Đăng hơi thất vọng, chuyện thật chẳng đời nào lâm ly bằng tiểu thuyết hay hý khúc, “Thế cửa hàng của ông cố có phải càng lúc càng làm ăn phát đạt?”

“Cửa hàng mở xong, ông cố chuyển sang tham gia thương mại quốc tế, ông sáng lập Công ty cổ phần Phú Niên, chính là tiền thân tổ nghiệp nhà họ Phó. Thời thế chiến lần thứ nhất, Phú Niên mở rộng phạm vi kinh doanh gạo, gỗ và nông phẩm. Sau khi mua một cánh đồng cao su rộng lớn tại Ấn Độ, ông cố được xưng tụng là một trong bốn ông vua cao su đương thời ở Nam Dương, là nhân vật hàng đầu trong số các doanh nhân người Hoa kinh doanh tại Nam Dương lúc đó.”

“Sau nữa ông ấy áo gấm về làng?”

“Nói vậy cũng được. Năm 1919, ông cố tôi về đảo Qua Âm mua đất xây nhà...”

“Chính là nơi này ư?”

“Đây chỉ là một trong số đó, nhưng các kiến trúc và vườn tược em nhìn thấy bây giờ được xây lại sau vụ hỏa hoạn, ban đầu mọi thứ mang dáng vẻ khác. Cụ cố tôi là một người bảo thủ, vô cùng truyền thống, người trong nhà trên dưới đều phải sợ. Nhưng ông thích làm việc thiện, nhiệt tình vì lợi ích chung, lại biết nhìn xa trông rộng. Chính nhờ thế mà nền tảng nhà họ Phó ngày một vững chắc, thời điểm thực lực hùng hậu nhất, ông hợp sức với người khác mở công ty ủy thác tại Thượng Hải, Thiên Tân, Hán Khẩu, Trùng Khánh và Quảng Châu, mua cổ phần ngân hàng Hoa Kiều Malaysia, có thể nói ông tự xây dựng nên đế quốc tài chính của mình. :

“A, tôi phát hiện mặt anh hơi giống ông cố nhé, chỗ này...” Phương Đăng khua tay chỉ vào cái cằm, “Chỗ này đầy đặn, giống cực kỳ.”

“Sao tôi không nhìn ra nhỉ ?” Phó Kính Thù cười nói, “Nhưng đúng là trong ba đứa con trai, ông nội Phó Truyền Thanh của tôi giống cụ cố nhất.”

Phương Đăng bắt đầu nhẩm đếm các bức họa, “Đây là con trưởng của ông cố nhà anh phải không, tên là Phó Truyền gì ấy nhỉ, quên mất rồi.”

“Phó Truyền Bản.”

“Nói cho cùng là người của Phương Học Nông, sản sinh ra loại con cháu như đĩ, tôi chẳng thích ông ấy đâu.”

Phó Kính Thù thụp sâu hơn vào chiếc ghế dựa, tiếng cười dần nhỏ đến mức chẳng nghe thấy gì nữa, “Em đừng có chạy qua chạy lại nữa, nhìn mà chóng cả mặt.”

Hình như nói nhiều nên cậu hơi mệt, giọng càng lúc càng trầm đi. Phương Đăng đành nghe lời tiến lại gần, ngồi xuống, tựa lưng vào lò sưởi, ngắm các bức tranh từ xa.

“Người mặt tròn tròn kia là ông Phó Truyền Cách của pñ phải không, là con thừa tự thỏa nào trông không giống các anh chị em khác... Thế, người mặc tây phục tiếp theo chắc chắn là ông nội Phó Truyền Thanh của anh rồi.”

“Ừm.” Giọng cậu ta nghe như hụt hơi. Chẳng giống cậu ấy chút nào, lòng Phương Đăng dấy lên một cảm giác kỳ lạ.

“Ê, anh sắp ngủ đấy à ?”

“Không đâu.” Phó Kính Thù nói tiếp, “Năm ông nội mười bảy tuổi, cụ cố muốn thử thách con trai, bèn giao một tiệm gạo nhỏ cho ông quản lý. Lúc ấy chiến loạn, ông nội dẫn theo mấy người tùy tùng, áp tải hàng nghìn gánh gạo, vượt qua mưa bom lửa đạn lần bốn thảo khấu, trên đường qua Điền Tây gặp hạn hán mất mùa, đáng lẽ chuyến hân đó sẽ thu được lợi nhuận khổng lồ, nhưng tận mắt chứng kiến thảm cảnh của người dân bản địa, ông nội đứng ra quyên toàn bộ hơn nghìn gánh gạo cho nạn dân, tự mình vác roi về gặp cha nhận tội. Cụ cố lúc ấy cười vang nói: “Ta có một đứa con ngoan, nhà họ Phó có hy vọng rồi.” Những chuyện này đều do già Thôi chính miệng kể tôi nghe, năm ấy già Thôi là một trong những tùy tùng theo ông nội chinh nam phạt bắc.

Thật khó mà tưởng tượng ông lão họ Thôi như ngọn nến sắp tắt đã từng là một người đàn ông tráng kiện bốn ba nam bắc, Phương Đăng nghĩ.

“Sân nghiệp nhà họ Phó do cụ cố gây dựng nên, nhưng ông nội tôi là người duy trì, khuếch trương nó. Ông nội am tường văn hóa trung – tây, cả đời vâng theo di huấn của tổ tông: ‘Chớ quên tổ nghiệp.’ Năm đó Phó gia viện bị một trận cháy lớn thiêu rụi, có rất nhiều người trong nhà, bao gồm cả bà Trịnh đều khuyên ông nội rời khỏi đảo qạ chật hẹp, dọn đến Thượng Hải, chuyển tới thành phố làm ăn cũng sẽ thuận tiện hơn nhiều, nhưng ông nội không chịu, ông nói gốc rễ của mình ở đảo qạ, vì thế mà ông bỏ ra lượng tiền gấp đôi số tiền xây biệt thự của cụ cố, bằng mọi giá trùng kiến Phó gia viện. Nếu không phải thời thế không cho phép, biết không còn cơ hội quay về, ông nội sẽ không bỏ lại nhà tổ đến định cư ở Malaysia. Cha nói với tôi rằng, trước phút lâm chung, ông nội vẫn hối tiếc phải chết nơi đất khách quê người. Ông để lại hai di nguyện, một là cho cha tôi nhận tổ quy tông, điều còn lại là mong con cháu nhà họ Phó sau này tu bổ lại Phó gia viện.”

“Thế sao căn nhà vẫn cứ điêu tàn thế này ?” Phương Đăng cảm thấy khó hiểu.

Phó Kính Thù nhỏ giọng nói: “Tu bổ ư? Nói thì dễ...”

“Xem ra bà Trịnh kia chẳng chịu làm theo di nguyện của ông nội anh.”

“Em thấy gánh hoành thánh nhỏ xíu trên bàn thờ không ?” Phó Kính Thù muốn rời sự chú ý của Phương Đăng thật là quá dễ. Quả nhiên, nghe cậu ta nói vậy, Phương Đăng lập tức bật dậy lại gần xem, đứng là trên bàn thờ có một mô hình gánh hoành thánh rong bằng đồng đúc. Mô hình này cao khoảng một tấc, thủ công tinh xảo, sinh động y như thật. “Gánh hoành thánh này là do ông nội thuê người đúc nên, đặt ở đó để nhắc người đời sau nhớ rằng họ Phó xuất thân thấp kém, không được quên công ơn khai sáng của tổ tông.”

Phương Đăng muốn chạm thử vào món đồ thú vị ấy, bèn thò tay ra, lại không may làm đổ bức tranh vốn dĩ đang dựng trái mặt trên bàn. Khác với các bức tranh bán thân được treo hết sức đúng lễ nghi phép tắc khác, bức ảnh nhỏ này chỉ lớn bằng lòng bàn tay, họa công tỉ mỉ, trong tranh là một thiếu nữ ngồi trên thềm cỏ nở nụ cười xinh đẹp. Cô bận bộ đồ màu trắng tự nhiên, đơm cúc vòng cung, bím tóc đen nhánh rủ trước ngực, đôi mắt long lanh biết cười. Phương Đăng vốn tinh tường, mau chóng nhận ra bức tượng đá thiếu nữ đang tựa lưng vào chính là con hồ ly nằm giữa đám cỏ hoang ở vườn sau hiện nay. Nền bức tranh còn có một mái đình hóng mát xinh xắn, chẳng phải chính là cái đình sứt mái mà Phó Kính Thù thường đứng vẽ tranh hay sao, chỉ khác năm xưa mọi thứ còn lành lặn đẹp đẽ, góc vườn cỏ thơm mơn mớn, thiếu nữ đẹp như tranh.

“Đây là...”

“Cô ấy chính là Tiểu Xuân, cũng là người sinh ra cha tôi.” Phó Kính Thủ đợi Phương Đăng hỏi xong đã đáp liền.

Phương Đăng cầm bức tranh lật lên lật xuống xem xét, “Vẽ đẹp thật, là ông nội anh vẽ ư?”

“Phải, ông và bà Tiểu Xuân lớn lên bên nhau, ngoài ông ra còn là ai được nữa? Nếu bà Trịnh còn ở đây bức tranh này tuyệt đối không thể bày trên bàn thờ một cách đường hoàng như vậy. Mấy năm nay, già Thôi đoán chừng bọn họ sẽ không bao giờ quay lại, nghĩ đến Tiểu Xuân cô nương và ông nội tôi đều qua đời đã lâu, liền len lén mang tranh ra bày ở đây. Dù sao người trong tranh cũng là chị ruột của ông, bà chỉ là cô hầu, nhưng đã sinh cháu cho họ Phó, không được vào từ đường thì ở gần ông nội chút nào hay chút ấy. Tiếc thay huyết mạch của bà đời này sang đời khác, trong mắt người ta chỉ là loại con hoang hạ cấp.”

Giọng của cậu nhỏ đến độ suýt chút nữa nghe không ra, nhưng sự lạc lõng trong đó không giấu đi được. So với cảm xúc tự hào tha thiết khi kể sự tích cha ông thật là một trời một vực.

“Đừng nói thế...” Phương Đăng vội vã ngắt lời, “anh là người họ Phó, cùng chảy một dòng máu với Phó Học Trinh và Phó truyền Thanh. Nói không chừng một ngày nào đó, con cháu anh cũng sẽ kể về cuộc đời anh bằng giọng tự hào như vậy.”

Phó Kính Thủ chẳng lẽ không nhận ra ý an ủi trong câu nói của Phương Đăng. Cậu ta chỉ đành cười, đang cười thì ho một trận dữ dội như muốn long cả phổi.

“Anh sao thế?” Phương Đăng nghe trong tiếng ho có gì đó là lạ, lo lắng đến gần quan sát, “Có cần tôi đun cho anh chút nước không?”

“Không cần, tôi không sao.”

Nói không sao, nhưng giọng Phó Kính Thủ rõ ràng chẳng còn chút sức lực, cho dù có cố mấy cũng lực bất tòng tâm. Phương Đăng nhớ lại, từ khi nó bước vào nhà, trông cậu ta đã không được khỏe cho lắm. Nghe cậu ấy nói chỉ là cảm vặt, nó liền không bận tâm, vậy mà huyền thuyên một hồi, người cậu cư tục dần vào ghế tựa, thanh âm thì càng lúc càng nhỏ...

Phương Đăng kéo mạnh cánh tay định ngăn cản của Phó Thất, sờ thử vào trán cậu ta.

“Chết thôi, sao lại nóng thế này? Anh sốt như vậy sao không nói? Tôi thật ngu như heo.” Nó hấp tấp định đi rót nước, giặt khăn mặt, nhưng ở nơi lạ nước lạ cái này, con bé nhất thời lúng túng, cứ như kiến leo cành đa lòng vòng hai lượt quay về chỗ cũ.

“Thôi đừng đi đi lại lại nữa, ngồi xuống, ngồi xuống đây.” Phó Thất yếu ớt chỉ sang bên cạnh, nói.

Phương Đăng tìm thấy một cái ấm nước, sẵn đang cuống lên, liền mắng: “Ngồi cái gì mà ngồi? Ngồi xem anh chết thế nào chắc?”

“Tôi mà chết lấy ai kể chuyện ngày xưa cho em nghe.” cậu ta cười tươi, càng ho đến quay cuồng trời đất.

“Mấy chuyện trời ơi đất hỡi nhà anh liên quan quái gì đến tôi mà bắt tôi nghe!”

Phó Kính Thủ im lặng một hồi, lại lầm rầm: “Tôi muốn nói mà, trước giờ chẳng ai chịu nghe tôi nói.”

Vậy mà cậu đã luôn tỏ ra mình là kẻ sống theo châm ngôn “im lặng là vàng”.

“Nói nói nói, anh không sợ nói càn lời cả nửa đời sau ư?” Nói xong con bé mới nhận thấy câu này thật xui xẻo, liền tự vả miệng một cái, “Tức chết đi được, khăn mặt gì mà khô rang thế này?”

“Mười bảy tuổi cụ cố lần đầu đến Nam Dương, ông nội xông pha Điền Tây, còn tôi, chỉ ru rú ở nơi quái quỷ này, chẳng làm được gì hết.”

“Giữ được cái mạng đi rồi hẵng tính đến chuyện làm việc khác.”

“Phương Đăng, Phương Đăng... Nếu tôi nói, có ngày tôi sẽ xây dựng lại căn nhà này, em tin không?”

Hai mắt cậu nhắm chặt, những lời lúc này gần như là mê sảng.

“Không được rồi, phải đưa anh đi khám ngay.” Phương Đăng muốn đỡ Phó Thất dậy, nhưng người cậu ta vừa nóng hầm hập vừa nặng trĩu, thần trí mê man đi mất rồi.

“Em tin không ?” Đến tận lúc này cậu ta vẫn lẩm nhẩm câu hỏi ấy.

Đôi mắt Phương Đăng hoe đỏ, lớn tiếng đáp: “Tin! Dĩ nhiên là tôi tin chứ!”

Cậu nên biết rằng, dù cậu nói muốn xây vườn Viên Minh, nó cũng sẽ tin. Trước cậu, nó luôn là con ngốc thế đấy.

Về như câu trả lời này khiến Phó Kính Thù được an ủi sâu sắc, cuối cùng Phương Đăng cũng dịu được cậu ta ngồi dậy, nhưng người cậu ta mềm nhũn như bị rút hết xương, lả vào người nó.

“...Vừa nãy tôi tin. Nhưng bây giờ tôi bắt đầu hết tin rồi.”

8. Chương 8: Quyết Chặng Rời Xa

Phương Đăng lục tung tầng hai lên, chỉ tìm ra một lượng thuốc cảm nhỏ. Chút thuốc đó không đủ để đối phó với bệnh tình đang chuyển biến xấu của Phó Kính Thù. Xem tình trạng phát sốt và mê man của cậu ta, nếu không hạ nhiệt kịp thời, không biết chừng sẽ trở thành sưng phổi.

Ngoài cửa sổ trời đã tối, lúc này cô nhi viện đã vào giờ giới nghiêm, chẳng thể trông mong cậu bình tôn tướng cả A Chiêu sang giúp, già Thôi đoán chừng chắc không về kịp lúc này. Phương Đăng không biết nhờ ai cùng dìu Phó Kính Thù đến trạm y tế, chỉ đành miễn cưỡng để cậu nằm trở lại ghế tựa, một mình chạy đi tìm bác sỹ.

Trên đảo chỉ có một trạm y tế duy nhất, thường ngày sau tám giờ, y bác sỹ đều tan ca về nhà cả. Phương Đăng cầm đầu chạy, đến trước cửa trạm y tế, con bé thở không ra hơi, tóc tai rối bù, mừng rỡ khi thấy bên trong đèn vẫn sáng.

“Bác sỹ...” nó đẩy cửa bước vào, phát hiện ra bên trong chỉ còn bà lao công đang lau nhà.

“Đóng cửa rồi.” Người đàn bà đang cầm cúi lau ngừng lên nói.

Phương Đăng ngược nhìn đồng hồ treo trên tường. Đồng hồ chỉ tám giờ mười phút.

“Nhưng... nhưng có người bệnh đang ốm nặng!”

“Bác sỹ vừa tan ca xong. Bệnh thường thường thì sớm mai đến, nặng thì cẳng vào thành phố.”

“Bác sỹ sống ở đâu ạ ? Cháu đi tìm ông ấy.” Phương Đăng không cam tâm nói.

Bà lao công tiếp tục chậm chạp kéo qua kéo lại cái giẻ lau sàn. “Sống trong thành phố.”

Phương Đăng chẳng nói chẳng rằng quay đầu chạy thẳng ra bến tàu, nếu may mắn nó sẽ kịp chặn ông bác sỹ trước khi ông lên tàu. Trạm y tế tới bến tàu gần bằng khoảng cách từ đầu nọ sang đầu kia hòn đảo, đến khi Phương Đăng gặp bụng thở dốc dưới ánh đèn sáng choang trên bến, cũng là lúc còi báo hiệu tàu rời bến vang lên.

Cái đuôi gà bướng bỉnh giờ xoa tung qua hai vai, gió biển mơn man mấy lọn tóc bám hờ gương mặt dậy lên cảm giác lâm râm khó chịu. Cổ họng nó như có ngọn lửa đang bốc cháy, khóc không thành tiếng.

Khi Phương Đăng trở lại, Phó Kính Thù vẫn mê man trên ghế. Nếu không bận tâm đến khoe miệng mím chặt và gương mặt đỏ ửng, thì lúc này cậu ngủ thật an nhiên. Đôi hàng lông mày lẩn gương mặt thấp thoáng vẻ bất an non trẻ, cậu bây giờ trông mới ra dáng một chàng thiếu niên mười bảy tuổi.

Cậu không cho Phương Đăng biết phải liên lạc với già Thôi bằng cách nào, trong nhà thậm chí không thể tìm ra bất cứ số điện thoại nào để liên lạc với thế giới bên ngoài. Trong lòng Phương Đăng hiểu không cách nào đưa người ra khỏi đảo vào lúc này, chỉ đành tận lực chăm sóc, cầu cho cậu bình yên qua khỏi đêm nay.

Lúc nó đi khỏi, ông phn chưa về nhà, cơm nước nó đã dọn sẵn để trên bàn. Không rõ người cha khi đêm xuống trở về không thấy con gái đâu sẽ phản ứng ra sao. Liệu có đi tìm nó ? Hay nổi trận lôi đình ? Hoặc, vui mừng khôn xiết vì bớt được một gánh nặng trên lưng ?

Từ cửa sổ phòng Phó Kính Thù nhìn sang, căn gác xép phía trên tiệm tạp hóa đã sáng đèn. Giả dụ nó về nhà “điểm danh” lúc này, chắc chắn dừng hòng bước ra khỏi cửa nửa bước.

Phương Đăng rón tay vén tấm màn nhung đỏ lên, biết bao lần con bé nhìn thấy nó từ xa, đến bây giờ mới được tận tay chạm vào. Tấm màn trơn mượt, nặng nặng y như tượng tượng. Chưa bao giờ nó nhìn cái cửa sổ rách nát nhà mình từ vị trí này, cảm giác thật kỳ lạ. Như thể trong nhiều giấc mơ, nó và Phó Kính Thù nhìn nhau mỉm cười qua kẽ hở giữa các cây chuối tây bày trước cửa sổ này, vậy đứa con gái cô độc đang chống cằm ở kia lại là ai ?

Phương Đăng chẳng nhớ đã thay cho Phó Kính Thù bao nhiêu lần khăn mặt, chỉ biết là liên tục cả đêm. Rạng sáng gần bốn giờ, nó vào nhà bếp đun nước, trong lúc chờ, nó ngủ gật, nằm bò ra bệ bếp. Sự tỉnh, con bé giật mình đánh thót, may mà nước chưa sôi cạn, nếu không đã gây ra họa lớn.

Nó cầm non nửa ấm nước trở lại phòng khách tầng hai, kinh ngạc nhận ra Phó Kính Thù đã ngồi dậy, choàng chiếc chăn mỏng nó đắp cho ban nãy lên vai. Hai tay cậu ôm trán, dường như vẫn chưa tỉnh hẳn.

“Mệt thì nằm xuống đi.” Phương Đăng rót một ly nước, định giúp Phó Kính Thù thổi nguội. khi đưa nước tới, thuận tay nó chạm thử lên trán cậu. Tà trời tạ đất, cơn sốt cao dường như đã bị đẩy lui, có điều vẫn còn ho. Nó định vỗ lưng cho cậu, lại suýt chút nữa làm cậu chết sặc.

Con bé xấu hổ lỏn lên cười khan hai tiếng.

Phó Kính Thù nhấp một miếng nước, đặt cốc sang bên, ngẩng lên định mở miệng. Phương Đăng đoán ra cậu định nó gì, bèn ngắt lời : “Không cần cảm ơn, tôi làm sao trở mặt nhìn anh chết được.”

“Cái cô bé này sao cứ thích nhắc đến chữ ‘chết’ mãi”. Phó Kính Thù như cười như không, giọng khàn đặc, nhưng ngữ điệu dễ chịu thường ngày đã trở lại, “Tôi muốn hỏi, trong lúc tôi mơ mơ màng màng, em ở bên lẩm nhẩm hát bài gì vậy?”

“Lẩm nhẩm hát á?” Cậu ta không nhắc, chỉ sợ Phương Đăng chẳng nhận ra mình đã hát. Ngập ngừng một lúc, mặt con bé đỏ dần lên. Trước nay Phương Đăng nổi tiếng là giọng ca vẹt đực, từ hồi tiểu học đã mấy lần được gọi vào đội văn nghệ trường vì ngoại hình xinh xắn, nhưng chỉ cần nó cất giọng, thầy cô nào cũng gơ tay đầu hàng.

Lúc ấy đã khuya, màn đêm yên tĩnh rợn người, cứ lặp đi lặp lại công việc thay khăn, nó bắt giác ngân nga hát lúc nào không hay. Phương Đăng không thích phải thừa nhận cho lắm. “Có à?” Nó hỏi lại.

“Có mà, em hát rất to, làm tôi tỉnh luôn.” Phó Kính Thù ngẫm nghĩ, khề ư ử ngân thử một đoạn giai điệu đơn giản, “Thể này này, là bài gì vậy?”

Cậu đã hát lại được cả giai điệu như thế, Phương Đăng đành phải thừa nhận trong lúc cậu hôn mê, bản thân nó cứ như bị tẩy não vậy, không nhớ kỹ mình đã làm những gì.

“Đó là khúc hát ru.” nó nói.

Phó Kính Thù nghi ngờ, “Trước nay tôi chưa nghe qua khúc hát ru này bao giờ.”

“Cô tôi bảo, hồi nhỏ mỗi lần tôi không chịu ngủ hoặc bị ốm...” Phương Đăng buột miệng phân trần, rồi ngừng bật. Hai người chìm vào một khoảng lặng im khó xử.

“Phương Đăng, sao em tốt với tôi vậy?” Phó Thất đánh tan căng thẳng, nhưng hỏi câu này thật khó trả lời.

Phương Đăng nghếch nghếch tóc, lẩm bẩm như nói cho chính mình nghe, “Tôi đối tốt với anh á?”

“Năm tôi lên bảy, cha bay đi Malaysia, ông nói không thể đưa tôi đi theo cùng. Tôi biết thừa, bà Trịnh chỉ cho ông đi một mình, ngược lại ông tỏ phào nhẹ nhõm. Trên đời này người ông không muốn thấy nhất là tôi. Mười năm xa cách, ông hiếm khi gọi điện về. Nếu không vì chút trách nhiệm và nghĩa vụ, tôi đoán ông chẳng muốn duy trì mỗi năm một lần gửi thư và bưu kiện. Già Thôi... già đối với tôi rất tốt, tôi cảm kích vô cùng. Già chăm sóc tôi như chăm sóc cha tôi vậy. Đây vừa là nhiệm vụ chủ nhân Phòng Ba đã giao cho

ông, vừa vì bố con tôi là máu mủ của chị ông. Trên đời này trừ ông ấy, chẳng ai để ý tôi sống hay chết, hoặc có đang hạnh phúc hay không...”

“Vì tôi quan tâm anh.” Phương Đăng vội nói, hận không moi tim ra cho cậu xem được, “Tôi mong được thấy anh cười. Anh muốn làm gì, tôi cũng sẽ giúp anh. Thật đấy, làm gì cũng được, tôi sẽ bảo vệ anh.”

“Em bảo vệ tôi?” Phó Kính Thủ bật cười, “Con trai mới nói thế chứ, còn em...”

Nó chỉ là một con bé đáng thương hơn cả cậu ta.

Phương Đăng đỏ bừng mặt, nhưng không có ý định thu lại lời vừa nói, “Tôi thật lòng mà!”

“Vì sao lại thế?”

Tại sao ư? Nếu bản thân nó biết đáp án thì tốt biết mấy. Cậu ta như thỏi nam châm, nó bị hút như bần năng. Vì cậu ấy là đồng loại, một đồng loại vừa giống, lại vừa tốt đẹp hơn nó nhiều lần, vì thế ư? Nó không thể nói thành lời. Cậu cần một đáp án, vậy nó sẽ cho cậu câu trả lời dễ hiểu nhất.

“Tôi không còn nhiều người thân.” Phương Đăng đánh liều lên tiếng.

Nó đoán không ra sau nét mặt kia đang là điều gì. Phó Kính Thủ cúi đầu kéo tấm chăn trên vai. Khi Phương Đăng bắt đầu hồi hận vì những gì vừa nói, cậu bỗng cất lời bằng giọng nhẹ tênh : “Bà ấy là người thế nào... Ý tôi là, cô của em ấy.”

Phương Đăng ngồi bệt xuống sàn, ngả nửa người lên chiếc ghế dựa, ngẫm nghĩ một lát, đáp : “Cô rất đẹp, nhưng rất buồn.” Đây là ấn tượng rõ nét nhất về cô Chu Nhan trong ký ức ấu thơ Phương Đăng. Mười mấy năm, nhan sắc của cô bị hao mòn vì cuộc mưu sinh, nhưng nỗi buồn của cô như phù sa dưới đáy sông ngầm ngấm tích tụ, dù cô chẳng bao giờ khóc hay nói ra.

“Cô nói mình có một đứa con trai. Đôi khi cô ngân nga khúc hát ru bên cửa sổ phòng tôi, cứ như hát cho con trai mình nghe vậy.”

“Thế ư, vậy sao bà ta lại vứt bỏ con mình?” Phó Kính Thủ dừng dừng phản bác.

“Sao mà thế được ? Rõ ràng là cha anh đòi ly hôn, là ông ta đuổi cô tôi đi.”

“Đó là vì bà ta lăng lơ dâm dăng, bà ta hoàn toàn chẳng yêu cha, trong lòng không hề có cha con tôi.”

“Ai bảo anh thế?” Phương Đăng kinh ngạc quay sang nhìn thẳng vào Phó Kính Thủ, thật ra chẳng nói cũng biết, dĩ nhiên là ông Phó Duy Nhẫn cha của cậu ta nói, “Cha anh chắc chắn đã lừa anh.”

“Suốt bao năm ông ấy vì chuyện này mà u sầu trầm não, em nghĩ đó là đóng kịch để lừa tôi ư?”

Phương Đăng không biết vì sao cô Chu Nhan không trở về tìm con, nhưng nếu nói cô không yêu người đàn ông họ Phó kia, không nhớ nhung đứa con trai duy nhất của mình, đánh chết Phương Đăng cũng không tin. Nếu không phải yêu thương, về đâu đón những khi cô đơn hoặc thỉnh thoảng từ đâu mà ra ? Cô Chu Nhan thường xuyên rơi vào trạng thái thất thần, không phân biệt được đâu là quá khứ đâu là hiện thực. Ông Phương Học Nông thường bảo, những khi đầu óc cô không được minh mẫn. Tình trạng này càng lúc càng dữ dội khi cô ốm nặng, những ngày tháng sau cùng, người ở bên cô nhiều nhất chính là Phương Đăng.

“Sao gã lại lừa ta ? Con ta đâu mất rồi?” Giờ phút hấp hối, cô nhắc đi nhắc lại lời này đến tít tở.

Phương Đăng nhớ dáng hình tiêu tụy của cô trước lúc lâm chung, không nén được kích động, “Rõ ràng là cha anh vì muốn giành cơ hội học đại học mới lấy cô tôi, lợi dụng xong liền ruồng rẫy.” Vốn nó định nói thêm hành động này quá bỉ ổi, nhưng nghĩ dù gì đó cũng là cha người ta, đành cắn răng nuốt vào bụng.

Những chuyện này Phương Đăng gom nhặt từ trong lúc chửi say của ông bố Phương Học Nông. Lúc tỉnh táo ông Phương Học Nông chẳng dám động đến cô Chu Nhan, gì thì gì ông vẫn ăn cơm bằng tiền kiếm trên thân xác cô. Nhưng chỉ cần uống vào hai hớp, ông liền chỉ vào mặt cô chửi đồ ngu xuẩn, đê tiện, chỉ muốn trèo cao, kết quả là hồng hết nửa đời người.

Phương Học Nông và Chu Nhan là anh em cùng mẹ khác cha, trong thời kỳ cách mạng Văn hóa, cha cô Chu Nhan từng làm chủ tịch Ủy ban Cách mạng đảo Qua Âm, tay nắm đại quyền sinh sát. Phó Duy Nhẫn một lòng muốn đi học, khổ nỗi bị gán vào thành phần “Phần tử tàn dư của chủ nghĩa Tư Bản”, nếu không

cưới cô Chu Nhan, ông ta không cách nào được cho phép học đại học. Sau này phong trào cận động dần lắng xuống, cha cô Chu Nhan gây thù chuốc oán quá nhiều, chẳng mấy chốc bị thanh trừng. Cơ thể ông cụ vốn không khỏe, nhanh chóng chết bệnh trong ngục.

Cô vừa hạ sinh con trai không lâu, Phó Duy Nhẫn liền viện đủ lý do kiên quyết đòi ly hôn, cô Chu Nhan không buồn rầy rà, một mình ra đi, cùng anh cả rời khỏi đảo, chẳng bao giờ quay về nữa. Mỗi lần ông Phương Học Nông chửi bới lung tung, Phương Đăng đều không thể chịu nổi, vậy mà cô Chu Nhan vốn đáo để chưa bao giờ nói lại nửa lời. Cô ngăn người hỏi lâu, hoặc rít liên tục loại thuốc lá rẻ tiền. Khi ấy bệnh lao phổi của cô đã nghiêm trọng lắm rồi.

“Không thể nào.” Đôi lông mày Phó Kính Thù nhăn tít lại, “Em không biết cha tôi là người thế nào. Ông ấy thanh cao từ tận xương tủy. Bảo ông mang hôn nhân ra đổi lấy cơ hội học đại học, cưới một người ông không yêu, việc đó tuyệt đối không thể nào, tôi đoán ông già chết còn hơn. Ông ấy chắc chắn có tình cảm với... cô của em, nếu không sao cứ một mực canh cánh chuyện bà ta phản bội trong lòng.”

“Có bằng chứng gì mà nói cô tôi phản bội cha anh?” Cô Chu Nhan là người thân cận nhất với Phương Đăng thời nhỏ, còn thân hơn cha ruột, con bé không thể chịu nổi trò vu khống trắng trợn này, cho dù đó là Phó Kính Thù cũng không được. Nó hơi mất bình tĩnh.

“Em đừng nóng, tai tôi sắp vỡ tung ra mất.” Phó Kính Thù tỏ ra bình thản và biết điều hơn hẳn, mặc dù cậu cũng quan tâm đến cậu chuyện này y như Phương Đăng, “Tôi loáng thoáng nhớ cả cha và già Thôi đều từng nói, cô của em có một mối tình đầu sâu nặng. Vì ông ngoại, à không đúng, là cha-của-cô-của-em ngáp nghé tiếng tằm nhà họ Phó trên đảo này, định nhân lúc họ Phó sa cơ bắt quàng làm họ, bèn ép con gái gả cho cha tôi bằng được. Bản thân cô của em không mong muốn chuyện đó. Sau khi lấy nhau cha tôi mới biết sự thật. Ông không cách nào chiếm được trái tim của bà, đó là một chuyện không thể chấp nhận được.”

Phương Đăng không thể dung thứ cách nói này, “Các người ngậm máu phun người. Chính là tai tôi nghe cô nói, lần đầu tiên cô biết yêu là vào một ngày đảo Qua Âm họp chợ. Hôm ấy cô cùng các chị em đang chọn gương trong một sạp nhỏ bán đồ trang điểm. Cô giơ chiếc gương lên soi mặt, trong gương bỗng xuất hiện một người qua đường. Ngay lúc ấy cô đã nghĩ, mình sẽ lấy anh ta, người con trai đó chính là Phó Duy Nhẫn ! Anh nói cái gì mà mối tình đầu sâu nặng, toàn là nói quàng nói xiên.”

“Không đúng.” Phó Kính Thù dường như lơ mơ nhận ra manh mối sự thật, có vẻ cũng vô cùng kinh ngạc, tấm chăn rút khỏi vai lúc nào không biết, “Em nhắc đến cái gương, tôi cũng có chút ấn tượng. Già Thôi nói, mối tình đầu của Chu nhan từng tặng bà một chiếc gương, bà thường soi gương đến gần người. Cha nhìn thấy, vậy là hai người bắt đầu cãi cọ không ngừng... Nếu lời em là thật, già Thôi cũng chẳng lừa tôi, thì vấn đề nằm ở đâu?”

Cậu chìm vào im lặng, Phương Đăng cũng lặng lẽ vắt óc suy nghĩ.

“Chẳng lẽ...”

“Hiểu rồi!”

Hai đứa gần như cất tiếng cùng lúc, có điều phản ứng của Phương Đăng mạnh hơn, con bé đứng bật cả dậy.

“Chẳng lẽ cái ‘mối tình đầu’ mà ông hận thấu xương lại là chính ông ? Cô tôi và cha của anh đều không nói dối, tiếc là... Trời ạ, sao lại đến nỗi!” Ý nghĩ này thật hoang đường nhưng chắc gì không thể xảy ra. Phương Đăng giậm chân thình thịch.

Phó Kính Thù hơi ngần người, chắc cậu cũng đang nghĩ điều tương tự.

Kỳ thực Phó Duy Nhẫn và Chu Nha yêu nhau thắm thiết. Từ nơi khác đến, cô thiếu nữ Chu Nhan vừa nhìn thấy Phó Duy Nhẫn trong gương đã trúng phải tiếng sét, còn Phó Duy Nhẫn âm thầm để ý tới nàng từ lúc nào không hay. Trước khi hai người kịp tổ tằm chân tình, ông bố vô tâm lắm cảm kiêu chủ tịch Ủy ban Cách mạng của Chu Nhan để mắt đến danh tiếng trăm năm của họ Phó, muốn mượn cái giấy thông hành vào đại học trao đổi, hy vọng hai nhà kết thông gia, tiền đất vàng lên thể hiện của mình. Chuyện hôn sự này thuận lợi tiến hành, chỉ tội cho đôi trẻ, kẻ thì cho rằng người kia bị cha gây áp lực mới gả ỉnh, người lại tưởng người mình yêu khát khao vào đại học nên lấy hôn nhân ra đánh đổi. Đây rõ ràng là hiểu lầm trong gang tấc, tiếc cho cả hai quá đỗi kiêu ngạo. Phó Duy Nhẫn không biết cách thể hiện sự quan tâm, còn Chu

Nhan hiệu thắng phải chịu ghê lạnh bèn giận dữ nhận bữa mình chỉ nhớ nhưng người trong gương. Thực ra từ đầu chí cuối, tình lang trogn gương của cô cũng chính là Phó Duy Nhất đang đứng phía sau đau lòng.

Nghịch ngã một điều đến tận ngày xa cách, họ vẫn không thể bộc bạch tấm lòng mình với người kia. May có hai kẻ hậu nhân tình cờ gặp nhau, mang tất cả manh mối khớp lại, chân tướng sự việc mới lộ dạng. Sự thật này tuy nực cười mà thấm thía. Đôi khi chúng ta cũng thế, những lời thật lòng, thường chỉ nói được trước người dưng.

Tất nhiên, cái gọi là “chân tướng” kia chỉ nằm trong suy đoán của Phương Đăng và Phó Kính Thù, còn sự thật thật sự, đã vĩnh viễn vùi chôn theo cái chết của Chu Nhan.

“Anh có nói với cha về việc này không?” Phương Đăng vẫn nuôi hy vọng, dù cô Chu Nhan đã mất, nhưng nếu biết ông Phó Duy Nhất hiểu lòng mình, chắc cô dưới suối vàng cũng ngậm cười. Về phần ông Phó Duy Nhất, tâm tư nặng trĩu bao năm của ông sẽ được giải thoát.

Chẳng ngờ, Phó Kính Thù nghe xong chỉ lắc đầu, “Cha tôi không thích tôi gọi điện sang Malaysia, dù có viết thư gửi đi, liệu ông có tin ? Những điều mấy đứa nhóc tưởng tượng liệu có là thật ? Sự việc đã trôi qua quá lâu, ông vốn không có ý định quay về, cho dù đây là sự thật, ông biết rồi sẽ thư thái ư ? Ngày xưa người buông tay là ông, giờ đây ông sẽ càng buồn, việc gì phải thế. Chân tướng sự thật không quan trọng như người ta tưởng, con người thích tình nguyện tin vào ảo giác để an ủi linh hồn mình hơn.”

Cậu nói không phải không có lý, Phương Đăng hết đường phản bác. Lầm lỗi vô tình ngày ấy, dưới con mắt kẻ ngoài cuộc là câu chuyện ly kỳ, nhưng trong lòng hai người ấy mãi chỉ là tai nạn tàn khốc. Chẳng bằng để cho thời gian chôn vùi nó hoàn toàn.

“Chữ ‘Kính’ trong tên anh xuất phát từ đó ư?” Phương Đăng hỏi.

Phó Kính Thù cười đáp, “Ngốc. Anh họ tôi tên là Phó Kính Thuần, chẳng lẽ cũng vì đó ? Hàng anh em tôi dùng chữ ‘Kính’, như đời bố tôi là chữ ‘Duy’ vậy. Tên tôi là Phó Kính Thù, em biết rồi đấy, chữ ‘Thù’ nghĩa là khác biệt. Chắc vì trong số tất cả anh em họ tộc, tôi là đứa không giống ai. Thân thể cha nhạy cảm, bà Trịnh thu nhận ông vì đó là di nguyện của ông nội, với một người đàn bà việc này đã không hề dễ dàng. Còn tôi ư, từ nhỏ không có mẹ, cha thì bỏ đi, ngoài kia người ta đồn ầm rằng mẹ ruột tôi làm cái nghề...”

“Đó là bất đắc dĩ, là bố và tôi làm liên lụy cô.” Trong đầu Phương Đăng luân chuyển ngàn vạn ý nghĩ, muốn nói gì đó, chỉ thấy cổ họng khô rát, không thốt nên lời. Mất một lúc nó mới lên tiếng : “Cô thật sự rất đáng thương. Lúc ra đi trong người chẳng có gì, còn một đôi khuyên tai bằng bạc cũng bị cha vật đem đi bán. Chỉ có chiếc gương trân quý nhất, khi cô ra đi tôi đặt cạnh, để cô có nó bầu bạn trên đường xuống suối vàng.”

“Gương gì vậy?”

“Chỉ là cái gương cũ rách, chẳng đáng tiền. Tôi đoán đó là cái gương giúp cô nhìn thấy cha của anh, nếu không chắc cô đã không luôn mang theo mình.”

Phó Kính Thù bỗng nhiên chống tay xuống ghế định đứng dậy, Phương Đăng cuống quýt đỡ lấy, “Anh muốn làm gì?”

“Em chờ tôi một chút.” cậu đẩy od ra, chậm chạp đi vào phòng riêng, rất nhanh mang ra một vật. Một cái gương nhỏ bằng phân nửa lòng bàn tay.

Phương Đăng khó hiểu cầm lấy cái gương, đặt trong bàn tay giở đi giở lại xem xét. Chiếc gương này tinh xảo hơn chiếc của cô Chu Nhan nhiều. Mặt trái của nó dường như bằng bạc, hơi xỉn màu, có vẻ lâu năm, bên trên là vân mây điêu khắc độc đáo. Đúng là danh gia vọng tộc, đến vật dụng hằng ngày cũng vô cùng tinh tế.

“Đồ cổ à?” Phương Đăng đang nghĩ, món đồ này nói không chừng khá đáng tiền.

Phó Kính Thù nói, “Chưa đến mức là đồ cổ, niên đại từ cuối Thanh đầu Dân quốc là cùng. Chiếc gương này ban đầu do ông nội tặng Tiểu Xuân cô nương. Tiểu Xuân cô nương nhờ già Thôi đem nó cho cha, coi

như kỷ niệm. Về sau cha dùng làm lễ vật tân hôn tặng cho cô của em, khi bà rời đi đã để nó lại. Cha tôi sang Malaysia không mang theo, thành ra đến tay tôi.”

Phương Đăng ngẫm đoán ra vì sao cô Chu Nhan lại trả vật này cho Phó Duy Nhẫn, chỉ một mực xem cái gương nhựa rẻ tiền là bảo bối. Có lẽ trong lòng cô, chỉ để tâm đến mặt người phản chiếu trong gương thuở ban đầu ấy mà thôi.

“Áy, phía sau còn có chữ.” Phương Đăng gắng sức nhận hai dòng chữ tiểu triện, ”Quyết không...cái gì...rời...một lòng...cái gì dạ.”

“Một lòng một dạ, quyết chẳng rời xa.” Phó Kính Thù chán ngán đỡ lời.

Phương Đăng nhăm một lượt, hiểu được ý tứ bên trong, “Đây là lời thề của ông nội anh với Tiểu Xuân cô nương?”

“Tôi không rõ.” Phó Kính Thù lạnh nhạt đáp, “Chiếc gương này qua tay bao người, cứ nói quyết không rời xa, rồi cuối cùng chẳng phải đều rời xa đó sao?” Phương Đăng đưa trả, Phó Kính Thù bèn đẩy lại, “Em giữ đi, để ở chỗ tôi cũng vô dụng, dù sao đây là quà cha tôi tặng cô của em.”

Cậu ta vẫn chưa chịu gọi cô Chu Nhan tiếng “mẹ”, nhưng hiện giờ nhắc đến bà, thái độ đã dịu dàng hơn nhiều. Phương Đăng không cảm thấy lạ vì Phó Kính Thù chưa đổi cách gọi. Cô Chu Nhan bỏ rơi cậu bao năm qua, tim cậu đã quen để trống vị trí ấy. Trong tim mỗi người đều có một lỗ hổng, lỗ hổng mà họ không nguyện lấp bõ.

Phương Đăng không dám cầm.

“Chính vì cái gương này đã qua tay nhiều người nhà họ Phó, nên anh phải giữ lại.”

Phó Kính Thù cười khê, “Phương Đăng, em không hiểu thật ư?”

“Cái gì?” ánh đèn đường như dao động, trái tim Phương Đăng chợt run rẩy.

“Tôi từng hỏi em vì sao em tốt với tôi, em đã trả lời thế nào?” Nụ cười của Phó Thất tan biến, điều gì đó khiến Phương Đăng cảm thấy khó hiểu trong đôi mắt kia, “Lý do tôi tặng nó cho em cũng tương tự. Người thân của tôi không nhiều.”

9. Chương 9: Giặc Nhà Khó Phòng

Phương Đăng nhận lấy chiếc gương nhưng không mang đi. Cái gương và chậu chuối tây, cả hai đều là những thứ rất tốt rất tốt, có điều nó không mang bên mình được. Đặc biệt chiếc gương này trông ra tấm ra món, con bé không muốn nó bị bán rẻ cho ai đó để đổi lấy vài đêm tiền rượu.

Nó để Phó Kính Thù thay mình bảo quản chiếc gương, biết đâu ngày nào đó điều kiện cho phép, nó sẽ đòi lại. Thật ra Phương Đăng có ý của mình, nó mong Phó Kính Thù nhìn thấy tấm gương này sẽ nhớ đến cô Chu Nhan... sẵn tiện nhớ luôn nó. Thế là giữa hia người lại nhiều thêm một ràng buộc, thứ ràng buộc mong manh hơn huyết thống một chút. Lời thề “Quyết chẳng rời xa” trong gương với Phương Đăng như một lời nguyện huyền bí, khó có thể kháng cự.

Sau khi hạ sốt, tinh thần Phó Kính Thù trở nên tỉnh táo hơn nhiều. Cậu đồng ý với Phương Đăng không vội tới trường, nghỉ ngơi thêm một ngày, nếu lại phát sốt sẽ đến trạm y tế khám ngay. Con bé nhìn người ta nuốt hết viên thuốc cảm mới đành lòng về lo việc của mình.

Phương Đăng đoán chắc về tới nhà tránh không khỏi âm ỉ một trận. Vừa mới mở cửa gác xép, còn chưa kịp đặt chân vào phòng, con bé đã giật thót bởi một vật xé gió bay thẳng vào mặt. Theo bản năng nó vụt né sang một bên. Chỉ thấy một hũ rượu rỗng va vào tường cầu thang phía sau, vỡ đánh choang.

“Trường chết rũ xác ngoài đường rồi, vẫn còn dám vác mặt về?” ông Phương Học Nông rít lên từ trong cổ họng.

Phương Đăng xác định tay cha đã hết “hung khí”, bèn chạy vào vào phòng, ăn miếng trả miếng, “Con không về liệu bố có cái mà ăn không? Sớm muộn cũng chết đói thôi.”

“Mày khai mau, mày đi đâu?”

“Sang nhà bạn học ngủ một đêm.”

“Bạn học cái con khỉ, dám lừa lão đây.” Phương Học Nông nổi điên, chỉ ra ngoài cửa sổ, “Chính mắt tao trông thấy mày bước ra từ bên kia. Cái loại vô liêm sỉ, chết đi cho rảnh, đừng gây ra những chuyện xấu hổ làm bẩn mắt tao.”

Phương Đăng nghe ra ý tứ của ông, biết rằng cái cha đang nghĩ đến có khi còn nhơ nhớp hơn điều mình đoán, lập tức đỏ bừng mặt, phân trần. “Bố nói linh tinh cái gì đấy, người ta bị ốm, già Thôi thì không có mặt, con đi chăm sóc một chút thì đã sao?”

“Nó sống hay chết liên quan quái gì đến mày, chết sớm ngày nào đời bớt nhơ nhớp ngày ấy!”

Đây là việc khiến Phương Đăng luôn khó hiểu. Cha nó đâu là tên vô lại, ngày thường trừ nghiệm nặng mấy hũ nước dấm mề, hiếm khi để ý chuyện người ta. Nhà họ Phó, nói cách khác là tất cả mọi thứ về Phó Kính Thù cứ như điều cấm kỵ với ông, hễ dính đến bọn họ, cơn giận của ông có thể bùng lên bất cứ lúc nào, thâm thù đại hận này từ đâu mà ra?

“Cậu ấy rốt cuộc làm gì bố nào?” Phương Đăng quyết định khơi chuyện ra nói, làm cho rõ ràng, “Ừ thì cha cậu ấy, ông Phó Duy Nhẫn không phải với cô Chu Nhan, nhưng nói gì thì nói vẫn là con trai của em gái bố, cháu trai của bố! Mười mấy năm nay bố chưa về đảo, người ta làm gì có lỗi với bố được?”

“Tao nhổ vào, loại tạp chủng!” Mồm mép Phương Học Nông vẫn cứ là bản thủ nhất hạng.

Phương Đăng rầu rĩ nói: “Bố mắng cậu ta là tạp chủng, khác gì mắng cô Chu Nhan, trừ phi đó không phải con của cô.”

Ông Phương Học Nông thở phì phò, không đáp. Một lúc sau, thấy Phương Đăng cho sách vở vào cặp chuẩn bị đi học, ông lại hậm hực nhếch, “Đừng có để tao lại troogn thấy mày và thằng lỏi đó quần lầy nhau lẫn nữa, cái đồ lẳng lơ, mày nghĩ gì tưởng tao không biết đấy? Bỏ công bỏ sức đeo bám thằng tạp chủng, chỉ bằng ra ngoài kiếm tiền về cho tao!”

Những lời này khiến Phương Đăng thấy chương tai vô cùng, nó quăng cặp sách xuống đất, vở bút bắn ra tung tóe. Con bé đỏ mắt lớn tiếng hỏi ngược lại, “Kiếm tiền giúp bố kiểu gì, lại như cô Chu Nhan à? Bố có còn là thằng đàn ông, có còn là con người không? Mấy đồng bạc đó bố nắm trong tay mà không thấy mình như phế vật ư? Chẳng trách hỏi còn sống cô chẳng coi bố vào đâu, cô bảo đến chết mới hết nhục nhơ, đến chết mới thoát khỏi bố!”

Cơn bùng nổ của Phương Đăng nhất thời khiến Phương Học Nông chấn động. Ông ngồi bệt xuống giường trúc, thờ người, vẻ như không hiểu lời cáo buộc của con gái, lại vẻ như đang ngẫm nghĩ ý tứ trong đó.

“Nó nói thế thật sao?” Rất lâu, ông mới ngược cặp mắt đục ngầu nhìn xoáy vào Phương Đăng, hỏi.

“Không chỉ cô nói, con cũng nghĩ thế. Bố chửi giời chửi đất chửi người khác là tạp chủng, còn bố là cái gì? Bố là người đàn ông như nhục nhất mà con từng thấy! Xui xẻo nhất đời con và cô Chu Nhan là gặp phải lão quỷ hút máu như bố. Bố cho con được cái gì ngoài cái mạng này? Vẫn còn bình rượu đấy, bố ném đi, ném vỡ đầu con đây này, thế là hết nợ. Con đi theo cô Chu Nhan cũng tốt, đỡ phải nhìn thấy bố rồi buồn nôn.”

Phương Đăng ằng ạng nước mắt hết lên, ông Phương Học Nông ngồi trơ như phỗng. Nó không muốn rơi nước mắt trước con người này, bèn cúi xuống thu dọn vở bút, chạy đi.

Phương Đăng chạm mặt A Chiếu trên đường. Cậu nhóc thấy bà chị khỏe mắt đỏ hoe, liền đuổi theo hỏi: “Chị, sao lại khóc? Đứa nào bắt nạt chị, để em cho nó một trận.”

A Chiều múa cái cặp sách đựng đầy sỏi trong tay. Phương Đăng quay lại lườm, thân hình A Chiều ôm nhom, gió thổi cái là bay, ánh mắt thì ngơ ngác, hiện rành rành mấy chữ “em hơi nản, nhưng phải giả vờ chẳng ngán bố con thằng nào.” Phương Đăng nghe nói vẫn có mấy đứa lớn đem nó ra làm trò cười, nhưng ít nhiều lũ chúng phải e dè thứ đựng trong cặp sách của nó. Ít nhất, giờ đây nó được ăn no, không đến nỗi và hai miếng cơm vào miệng liền bị đứa khác cướp mất cái bát.

Phương Đăng nói giọng khó ưa: “Muốn làm anh hùng à, còn xanh và non lắm!”

Chiều sau giờ lên lớp, Phương Đăng và A Chiều cùng đến thăm Phó Kính Thù. Cậu ta đã đi lại làm mọi việc được như thường, mặc dù vẫn ho không ngừng. Khi hai người đến, Phó Kính Thù đang định xách nước ra tưới vườn hoa đã bỏ bê mấy hôm nay. A Chiều hăng hái vợ hết việc nặng vào mình, nghiêng rằng xách xô nước nặng chẳng kém trọng lượng cơ thể bao nhiêu, đôi mắt đảo ngang đảo dọc ngắm nhìn căn biệt thự huyền thoại, nơi mà nó chưa từng đặt chân tới trước đây. Phương Đăng và Phó Kính Thù ngồi bên đình tạ đồ nát buồn chuyện, A Chiều tất tả làm việc, gương mặt đứa nào cũng rạng rỡ tràn trề, như thể đứa bé mồ côi tìm lại gia đình đã mất.

Phương Đăng cố tình đợi đến đêm mới về nhà, nó không muốn lại âm ỉ lên với bố. Ông Phương Học Nông nằm dài trên giường ngáy o o, chẳng rõ đã ăn tối chưa. Phương Đăng nhặt hũ rượu rỗng dưới chân giường, ngạc nhiên thấy ông quắp cái chân, trên nếp nhăn nơi khoe mắt hăng còn dấu nước mắt chưa kịp khô.

Một tuần sau già Thôi trở lại, dắt thêm một người lạ. Phương Đăng nghe được từ chỗ Phó Kính Thù rằng, già Thôi lần này vợ vã tới nhà người anh họ xa ở phương Bắc chịu tang, đây là một trong vài người ruột thịt ít ỏi còn lại của già. Người thanh niên theo ông về tên Thôi Mẫn Hành, là cháu trai họ xa, nghe nói gia cảnh không mấy dư dật, cha mẹ đều qua đời, không rõ trước đây làm nghề gì mưu sinh, nay cứ muốn theo già Thôi kiếm cái ăn.

Thôi Mẫn Hành trạc hăm bảy hăm tám tuổi, người tầm thước, chắc nịch, trông trung hậu mà nhanh nhẹn, trên mặt luôn nở nụ cười dễ mến. Già Thôi van nài mãi, Phó Kính Thù đành đồng ý cho hắn ở lại nhà họ Phó. Hắn dựng tạm một gian nhà gỗ trong khu vực của người dưới làm chỗ ăn ở, thường ngày giúp già Thôi lo lắng việc vặt trong nhà, rảnh rỗi thì nhận làm mấy việc chân tay trên đảo.

Phó Kính Thù nguyên muốn cho Thôi Mẫn Hành ở trong căn phòng nhỏ dưới tầng một lầu đông, nhưng già Thôi kiên quyết từ chối. Ông có cái tư duy bất di bất dịch rằng, lầu đông là nơi ở của chủ nhân Phòng Ba. Dù đáng ra Phó Thất còn phải gọi già Thôi tiếng “ông”, nhưng già chưa bao giờ dám lên giọng người trên, chỉ cần người của Phòng Ba ở đây, ông vẫn cứ là một người gác vườn, Thôi Mẫn Hành cũng vậy. Phó Kính Thù biết ông cố chấp, không tiện bàn thêm. Nghe nói già Thôi đánh điện hỏi ý bà Trịnh, bên ấy đã đồng ý nhận Thôi Mẫn Hành vào làm. Dù sao già Thôi tuổi tác đã cao, sớm muộn cũng phải tìm một người trẻ tuổi tráng kiện thay ông đảm đương trọng trách canh giữ Phó gia viện, không thể để căn biệt thự hoang phế. Bên ấy cũng không ngại trả thêm tiền công ột người nữa.

Già Thôi liên lạc với Phòng Ba còn nhiều hơn Phó Kính Thù. Đôi khi, ông là cầu nối giữa Phó Kính Thù và bà Trịnh. Chỉ tiêu hằng ngày cùng một số lời căn dặn từ bên ấy thường là ông chuyển lời đến Phó Kính Thù. Đối với chỉ thị từ Malaysia, Phó Kính Thù hiếm khi phát biểu ý kiến riêng, chuyện gì cũng chỉ xem cho biết, rồi để trong lòng.

Từ khi vào ở trong nhà, Thôi Mẫn Hành luôn tỏ ra vô cùng vồn và niềm nở với Phó Kính Thù. Hắn trẻ hơn già Thôi, tay chân nhanh nhẹn, đầu óc linh hoạt, rất nhiều việc già Thôi còn chưa nghĩ ra hắn đã làm xong, còn tìm kiếm khắp trong ngoài đảo mang về những loại hoa cỏ trong vườn chưa có bởi hắn biết Phó Kính Thù có thú chơi cây. Phó Thất lại không mấy thiết tha, cậu vốn là người khó lấy lòng, đối với ai cũng lạnh nhạt, khách sáo, từ đầu chí cuối giữ một khoảng cách an toàn.

Phương Đăng giờ đây trở thành khách quen của Phó gia viện, già Thôi ban đầu mở cửa cho con bé vào vẫn còn miễn cưỡng, nhưng Phó Kính Thù đã ngầm cho phép, ông không dám nói nhiều. Về thân phận của Phương Đăng, nếu bảo già Thôi không để phòng cảnh giác thì là nói dối. Nhưng thấy con nhóc này và Tiểu Thất của ông chơi với nhau hòa hợp vui vẻ, dần dần ông cảm thấy, để nó đến thường xuyên cũng hay. Có Phương Đăng ở đó, kẻ quen lắm rồi một mình như Phó Kính Thù mới nổi hứng tán chuyện. Sau khi tan học, hai đứa thường cùng nhau ra vườn sau, Phó Kính Thù bày biện màu bút căng giá vẽ tranh, Phương Đăng lăng xăng lúc bên này, lúc bên kia. Già Thôi len lén núp một chỗ quan sát, phát hiện có lúc Tiểu

Thất trên con nhóc kia cười hi hi ha ha, có lúc hai đứa lại vì một chuyện cãi nhau mề đầu sứt trán. Dù gì vẫn chảy chung một dòng máu, mặc cho xuất thân có khác biệt, gãy xương gân vẫn liền. Nghĩ thế, về sau mỗi lần chuẩn bị trà nước điểm tâm cho Phó Kính Thù, già Thôi làm luôn cho Phương Đăng một phần. Thi thoảng con bé ở lại ăn cơm, ông cũng không xi mặt nữa.

A Chiêu theo Phương Đăng vào vườn, chăm chăm muốn ăn chục mấy món ngon của già Thôi, thế là cứ quần lầy chân lảo cả ngày, xắn tay đòi giúp làm cái này cái nọ. Già Thôi chẳng biết làm thế nào, chỉ biết quát, “Thằng ranh con, thằng ranh con.” Nể tình chủ, ông không nổi đuổi nó đi. So với già Thôi bảo thủ cứng nhắc, Thôi Mẫn Hành có vẻ nhiệt tình với “hai người bạn” của Phó Kính Thù hơn. Phương Đăng thì không nói, con bé luôn miệng bảo “Vô cơ xun xoe không định lừa đảo thì trộm cắp.”; A Chiêu có vẻ khá thích tm. Cái ông chú mới đến này chẳng những hào phóng cho nó đồ ăn hơn, còn dạy nó tết lá cỏ thành đủ thứ đồ chơi thú vị.

Sau bận cãi nhau to với con gái, ông Phương Học Nông im ắng đi nhiều. Rượu vẫn ngần ấy, mỗi lần uống xong vẫn nát như tương, nhưng chỉ cần Phương Đăng cơm nước dâng hoàng, sau đó có đi đâu ông cũng hiếm khi hỏi đến. Phương Đăng mấy lần bắt gặp Thôi Mẫn Hành dìu bố mình ngất nga ngất ngưỡng về đến nhà, ông Phương Học Nông còn giơ cao bình rượu cung kính gọi hần là “người anh em”. Phương Đăng thấy khó hiểu, Thôi Mẫn Hành lên đảo chưa lâu, sao đánh bạn được với cha mình nhanh thêm ông Phương Học Nông chẳng có chút giá trị lợi dụng nào, sao hần lại vui vẻ kết giao? Phương Đăng bỏ công quan sát, phát hiện Thôi Mẫn Hành đối với ai cũng cười nói vui vẻ, nhiệt tình giúp đỡ, lại thêm hần khéo ăn khéo nói, chỉ trong thời gian ngắn hần đã tạo được mạng lưới quan hệ rộng lớn ngay giữa hòn đảo khép kín bài ngoại như đảo Qua Âm. Với một người lạ mặt mới đến mà nói, đây thật sự là việc không dễ dàng. Có thể thấy hần có đôi ba phần bản lĩnh, chẳng trách già Thôi lặn lội xa xôi đưa hần về.

Thời gian vùn vụt trôi đi, vào một ngày cuối tuần sau tiết đông chí không lâu, Phó Kính Thù đi học vẽ tại nhà thầy giáo trong thành phố như mọi lần, vì cái hện ra bờ hồ vét bùn bón hoa trước khi mặt hồ đóng băng với Phương Đăng, nên về đảo sớm hơn vài tiếng.

Phương Đăng đứng ở bến tàu đón, thấy cậu trang phục mỏng manh, khăng khăng bắt về nhà mặc thêm áo, tiện bỏ lại đồng giá bút lĩnh kính. Hai người về đến Phó gia viện, vừa vào cổng chính Lầu Đông, đúng lúc gặp Thôi Mẫn Hành đi từ bên trong ra.

“Hôm nay cậu chủ về sớm thế!” Thôi Mẫn Hành hơi sững người, cười tí mắt chào hỏi.

Phó Kính Thù liếc anh ta một cái, hỏi: “Già Thôi không có nhà à?”

“Dạ không, chú tôi đi mua gạo. Trước khi đi ông có dặn rảnh rồi thì mang mấy chậu hoa ngoài sân sau lên ban công tầng hai, đêm lạnh, sợ sương không tốt.” Thôi Mẫn Hành xoa xoa tay, ve áo vẫn còn dính mảnh lá mục, “Hai người mau vào đi, bên ngoài gió to, tôi đi tìm mấy khúc gỗ tốt đóng lên giàn hoa cho chắc.”

“Ừm.” Phó Kính Thù ra hiệu cho Phương Đăng theo mình vào nhà, lại quay ra đứng dừng hỏi tm, lúc này đã đi tới cái ao hình bán nguyệt: “Có phải già Thôi bảo anh mang cây thụ hương Nam Vang tới qua tôi vừa tía cảnh lên không?”

Thôi Mẫn Hành cười đáp: “Không sai không sai, chính là chậu hoa tới qua cậu vừa chăm sóc. Cậu lên xem thử, hoa nở đẹp lắm. Tôi phải đi đây, không là không kịp đóng lại giàn hoa trước khi trời tối mất.”

“Anh đi đi.”

Thôi Mẫn Hành vừa xoay mình, lại nghe Phó Kính Thù với theo một câu, giọng điệu không nhạt không nồng, “Người cứ đi, nhưng đồ để lại.”

“Cái gì cơ ạ?”, Thôi Mẫn Hành khựng bước.

Phó Kính Thù nói: “Anh là thân thích của già Thôi, tôi không muốn phải khám người anh.”

“Ô... Cậu nói gì thế, tôi chẳng hiểu gì cả, cô bé kia giải thích lại giúp tôi không?” Mặt Thôi Mẫn Hành tràn đầy kinh ngạc.

Phương Đăng không nói gì, ngẩng lên nhìn Phó Kính Thù, không kim được nhìn Thôi Mẫn Hành dò xét một lượt.

“Già Thôi sẽ không cho anh mang chậu thủy hương Nam Vang vào phòng. Loài hoa đó ưa ẩm ưa lạnh, chú ấy càng hiểu tôi không thích mùi hương quá nồng của nó.”

“Cậu không thích, tôi lại mang nó xuống là được chứ gì?” Thôi Mẫn Hành ngọt giọng.

“Tôi bảo rồi, để đồ lại, còn anh có thể đi. Anh muốn đợi già Thôi về, hay đợi tôi gọi người đến?”

Thôi Mẫn Hành chờ người đứng tại chỗ mất một lúc, nụ cười trên mặt dần xơ cứng, ngượng ngắt. Hắn lôi trong túi ra một cái đồng hồ quả quýt cũ, một cây bút nam vàng, hai con dấu, lại thêm một tờ tiền loại cũ, không nói không rằng đặt xuống bậc thềm trước cửa.

Phó Kính Thù cúi xuống nhìn một lượt quay sang nói với Phương Đăng: “Hắn khôn lắm, biết chọn những thứ ngày thường không dùng đến nhưng lại đáng tiền.”

Phương Đăng tiến tới nhặt các thứ đó lên, lạnh lùng liếc xéo Thôi Mẫn Hành một cái. Đúng như lời Phó Thất nói, Thôi Mẫn Hành là kẻ hai mặt, hoặc ít ra cũng rất biết nguy trang. Hắn biết già Thôi bình thường không thích hắn vào lầu Đông, để phòng người trong nhà có ai về sớm, liền mang cây thủy hương Nam Vang tới hôm trước Phó Thất vừa chăm sóc ra làm bình phong.

“Anh chuyển vào đây đã lâu, chúng tôi đối với anh đâu có bạc.” Phó Kính Thù trầm giọng nói.

Thôi Mẫn Hành bị bóc mẽ, mà chẳng chút nao núng, ngược lại tỏ vẻ khinh khỉnh, sấn lên một bước. Phương Đăng kéo Phó Kính Thù lui lại hai bước, tỏ ra đề phòng, “Anh định làm gì?”

Thôi Mẫn Hành đứng mân mê tay vin cầu thang làm bằng đá Đại Lý trở hoa văn, “Cái thứ này chẳng xoàng. Tao lấy làm khó hiểu, cùng là người với nhau, sao mày được đứng trên cao chỉ tay năm ngón, còn tao như con chó sống trong vườn nghe mày sai khiến. Chẳng qua là tổ tiên tích hộ chút đức, để lại mấy món đồ tốt. Tao chỉ mượn vài cái vật vãnh đem đi tiêu chơi, làm gì mà kệt xỉ thế.”

“Cho dù có cho anh thêm nhiều món đồ đáng giá, cũng chẳng thấm vào đâu, bạc khát nước đỡ sao nổi. Tôi sẽ không làm rộn, anh tự giác đến chào từ biệt già Thôi đi, chú ấy đã lớn tuổi, tôi không muốn chú ấy buồn.”

Đêm ấy Thôi Mẫn Hành từ biệt già Thôi, rời khỏi Phó gia viện. Già Thôi có chút kinh ngạc, nhưng chẳng buồn níu giữ. Ông ngần ấy tuổi đầu, đã chứng kiến biết bao biến cố loạn ly, có lẽ trong lòng cảm thức được điều gì rồi cũng nên. Phó Kính Thù để ý, thấy già không nhắc đến chuyện kia nhiều, nhưng dường như tinh thần sa sút đi không ít, đáng về lại càng già nua thêm vài phần.

Vừa qua tiết Thanh Minh, nửa đêm già Thôi nhận điện thoại từ Malaysia gọi về, nghe xong, già cứ im thin thít. Một lát sau, già bật đầu ống nghe kéo đến bên lò sưởi, nơi Phó Kính Thù đang đọc sách. Về mặt già phức tạp, định nói gì lại thôi.

Kỳ thực tâm tư Phó Kính Thù không hoàn toàn đặt vào cuốn sách, liền quay sang hỏi: “Có phải bên đó bảo tôi nghe điện thoại không?”

Già thôi gật đầu, đặt ống nghe vào tay cậu chủ, rồi lật đặt đứng sang một bên.

Phó Kính Thù hít một hơi dài, khẽ ống nghe lên tai, rất nhanh, tia hy vọng trong mắt cậu tiêu tan, cậu ngồi thẳng lên, lòng bàn tay ướt đầm mồ hôi lạnh.

“... Tôi biết rồi.” cậu nói với đầu dây bên kia. Điện thoại được trả về chỗ cũ, cậu quay sang, thấy già Thôi đang len lén quệt nước mắt.

Phó Duy Nhẫn đã chết. Người đàn ông mới hơn bốn mươi tuổi ấy đã chết vì suy tim.

Già Thôi đi xa chịu tang trở về không lâu, bên Malaysia đã đánh điện sang, báo rằng Phó Duy Nhẫn, người mà một tay già nuôi lớn gần đây tình trạng sức khỏe không mấy khả quan, vì thế chẳng thể gửi đồ về cho con trai như mọi năm. Có điều già Thôi và Phó Kính Thù đều cho rằng ông chẳng may lâm bệnh, điều dưỡng một thời gian sẽ đỡ, có ai ngờ ông bỗng chốc ra đi ở tuổi sức vóc còn tráng kiện như vậy.

Tin dữ đến quá đột ngột, già Thôi đầu rất rối xót xa, nhưng già biết có một người thậm chí còn không thể tiếp nhận sự thực nghiệt ngã này. Phó Duy Nhân là người thân yêu nhất trên đời của Tiểu Thất, là hy vọng duy nhất. Nếu ông còn sống, tương lai Tiểu Thất sẽ có người làm trung gian hòa giải khúc mắc về thân phận, nhưng giờ, chỉ sợ Phòng Ba ở Malaysia từ đây sẽ chẳng buồn hỏi han gì đến đứa trẻ mồ côi ở Phó gia viện nữa. Cậu khó mà có ngày trở mình.

Già Thôi nuốt nghẹn, định an ủi Tiểu Thất mấy câu, nhưng Phó Kính Thủ gơ tay ra ngăn, không muốn để già nói. Cậu chậm chậm trở lại chỗ ngồi ban nãy, bước chân bình ổn. Đóng lại cuốn sách đọc dở một nửa, tờ đầu sách không cẩn thận rơi xuống sàn nhà, cậu cúi xuống nhặt hai lần vẫn không thể cầm được cái thẻ đầu sách mỏng dính. Cậu lúi lúi đóng cửa phòng lại, trước ánh mắt lo lắng của già Thôi. Trống một đêm ấy, già Thôi không nghe được tiếng động nào phát ra từ trong phòng.

10. Chương 10: Thuốc Chữa Mòn Tim

Đã lâu Phương Đăng không trèo tường vào Phó gia viện, giờ đây tay chân không được lanh lẹ bằng trước kia nữa. Mấy hôm nay trời còn đổ mưa, lớp rêu dày cộp trở nên vừa ướt vừa trơn, chưa leo tới nơi, con bé đã xém chút ngã đập mặt.

Ban nãy nó gọi cửa, già Thôi miệng nói Tiểu Thất không có nhà, nhưng mắt lại lén liếc về vườn sau. Nó không ngốc, dĩ nhiên là hiểu được ý tứ người già thế nào.

Phó Kính Thủ quả nhiên ở đó, giá vẽ được dựng bên miệng giếng từ bao giờ, mà vải căng hăng trắng nguyên. Cậu ta tựa mình vào con hồ ly đá trong lùm cỏ rậm rì, chốc chốc lại thò tay dứt dứt mấy cọng cỏ đuôi chó.

“Nếu như cha anh vô lại như cha tôi, biết đâu anh sẽ không buồn đến thế.” Phương Đăng vất vèo trên đầu tường, phũ phàng đất trong tay nói.

Hắn nghiêng đầu ngó về phía âm thanh truyền tới, đáp với gương mặt vô cảm, “Câu an ủi của em chẳng ra làm sao.”

“Tôi không giỏi mấy việc này đâu.” Phương Đăng thừa nhận.

“Già Thôi nói với em à?”

Phương Đăng ậm ừ một tiếng cho qua chuyện. Nó không muốn nói ra, rằng mình biết tin dữ từ cái miệng hí hả của thằng nhóc Phó Chí Thời đầu tiên.

“Tôi cứ sợ anh trốn ở đây khóc nhè, may mà không phải.”

Phó Kính Thủ ném cọng cỏ đuôi chó vừa nhổ lên về phía Phương Đăng, ai ngờ bị gió thổi ngược lại, cọng cỏ đập dưới chân, “Xuống đây, con gái gì mà leo trèo như khỉ, chẳng ra làm sao.”

Phương Đăng nhảy đánh huyếch xuống đất, ngồi xuống phía bên kia con hồ ly, hai đứa quay lưng với nhau.

“Thật ra bây giờ anh khóc cũng là lẽ thường ý mà. Tôi giả vờ không thấy nhé!” Nó nhắm mắt lại, cảm thấy gió lướt nhẹ qua vàng trán.

Phó Kính Thủ lặng thinh, hồi lâu mới nói: “Em tin không, tôi chẳng thể khóc được. Từ khi biết tin, đầu óc tôi trống rỗng, không thể nghĩ ngợi được gì. Chẳng rõ đó là buồn hay gì. Em có thấy tôi quá bất hiểu không?”

Phương Đăng đáp: “Lúc cô mất, tôi cũng không rơi nước mắt. Ông bố vô lại của tôi thì vừa khóc vừa chửi ầm ĩ mới buồn cười chứ. Khó khăn lắm cô mới được nghỉ ngơi vậy mà... Có điều tôi cảm giác như chỗ này bị ai đó dùng roi quất mạnh.” Nó chỉ vào trái tim mình, “Chắc như thế nghĩa là buồn.”

“Tôi thì dường như đã học được cách sống như một đứa con cô từ lâu rồi.” Lời nói của Phó Kính Thủ không khỏi có ý tự trào, “Năm nào tôi cũng chờ thư và bưu kiện cha gửi, chẳng khi nào nguôi nghĩ đến việc bao giờ ông gọi điện ỉn. Kỳ thực mấy bức thư quanh đi quẩn lại cũng chỉ có ngần ấy câu, nhắc tôi đừng quên

mình họ ‘Phó’. Đồ đạc trong thư kiện quá nửa là thứ tôi không dùng được. Tôi luôn nói với bản thân, rằng mình vẫn có một người cha, thế nào rồi cũng có ngày tôi được về bên ông, được thu nhận, được thừa nhận như ông, danh chính ngôn thuận là người nhà họ Phó. Kỳ thực, tôi chỉ hiểu rõ mấy nhân vật nhà họ Phó trong tranh treo bàn thờ, đến cả cha mình, tôi cũng sắp quên cả dáng dấp, gương mặt nữa là.”

“Bây giờ ông ấy mất rồi, mấy thân nhân ở hải ngoại liệu có bỏ mặc anh không?” Phương Đăng lo lắng thay cho cậu.

Phó Kính Thù lắc đầu nói: “Không rõ. Nay, tôi giống thằng ngốc nằm mơ giữa ban ngày quá nhỉ, cứ mong được một đám người ở đâu đâu nhận làm thân thích.”

“Mơ được là tốt, tôi còn chả hình dung sau này mình sẽ ra sao.”

“Khái niệm về nhà họ Phó của tôi bị ảnh hưởng rất nhiều từ cha. Ông là một người vừa kiêu hãnh vừa miễn cảm. Từ khi hiểu chuyện tôi đã biết, không ngày nào cha không khao khát đứa con riêng như mình được nhận tổ quy tông. Sau này ông đạt thành nguyện vọng, nhưng ông nội chẳng còn, bà Trịnh có con cái riêng, một người đàn bà tinh minh sắc sảo nhường đó, làm gì có chuyện xem trọng đứa con trai do chồng mình và một ả người hầu sinh ra ? Cha sống ở Malaysia không được vui. Từ những lá thư gửi về, tôi có thể cảm nhận được. Dầu cho không phải lo toan cơm áo gạo tiền, bà Trịnh đối xử với ông cũng tử tế, nhưng rốt cuộc vẫn chỉ như người ngoài.”

“Toàn tại ông nội anh, làm ăn thì giỏi giang ít ai bằng được nhưng mặt kia thì... Nếu đã sợ vợ, thì không nên lằng nhằng với cô hầu, làm khổ hai đời con cháu.”

“Mỗi người đều có nỗi khổ riêng. Già Thôi nói, mẹ của chú ấy và Tiểu Xuân cô nương là nhũ mẫu của ông nội, Tiểu Xuân lớn hơn ông nội năm tuổi, nếu bảo bà ấy đã bế ẵm ông suốt thời thơ ấu cũng không quá. Có một chuyện già Thôi nói chẳng hiểu có đúng không, năm ông nội hai mươi học trường tây trở về, vẫn phải để Tiểu Xuân cô nương bón mới chịu ăn cơm.”

Phương Đăng rõ ràng chịu không nổi, nghe rằng thề lời nói: “Chỉ có cậu ấm nhà giàu mới mắc cái bệnh ấy.”

“Thời đó trong các nhà phú quý, giữa cha mẹ và con cái có khoảng cách rõ rệt, không thân thiết như gia đình bình dân. Tôi đoán trong lòng ông nội, Tiểu Xuân cô nương nửa là mẹ, là chị, là bạn... nửa như người yêu thanh mai trúc mã.”

“Bà Tiểu Xuân trong tranh đẹp quá đi chứ. Anh có nhiều nét giống bà ấy.”

Phó Kính Thù thở dài hai tiếng, cậu chẳng biết phải phản ứng thế nào với lời khen hồn nhiên của Phương Đăng.

“Đáng tiếc hồng nhan thường bạc mệnh.” Phương Đăng gật gù về thấu hiểu, ngay sau ấy nó quay ra phía sau hỏi: “Đúng rồi, Tiểu Xuân cô nương sao lại chết thế ? Anh gặp bà bao giờ chưa?”

“Sao tôi gặp được, hồi cha còn rất nhỏ bà đã mất rồi. Nhảy xuống giếng mà chết.” Phó Kính Thù vừa nói vừa chỉ về bên trái Phương Đăng.

Cái miệng giếng ở trước mặt chỉ cách Phương Đăng năm sáu mét.

“Được lắm, sao không nói sớm.” Phương Đăng ôm lấy đầu gối, cảm thấy cơn gió bỗng chốc ẩn tàng một luồng âm khí lạnh lẽo, cuộn cuộn bốc ra từ lỗ giếng đen ngòm. Thế mà không chỉ một lần nó lộ đầu xuống đó. Đường kính giếng không quá nửa mét mà sâu không thấy đáy, một con người muốn chết đến mức nào mới dám nhảy vào cái lỗ nhỏ hẹp ấy ? Bởi một khi đã nhảy xuống không cách nào cựa mình lần quay lại.

Phó Kính Thù thủng thẳng nói: “Em cũng biết sợ cơ đấy.”

“Sợ cái gì mà sợ, có phải tôi hại bà ấy đâu.” Phương Đăng cứng miệng tỏ vẻ điềm tĩnh, nhưng lại co người lui về sau một ít. Con hồ ly bằng đá vừa cứng vừa lạnh sau lưng, lại trở thành điểm tựa vững chắc.

“Con hồ ly bằng đá em đang dựa vào là của bà ấy để lại. Đáng ra có một đôi, con kia bà buộc vào người rồi nhảy...”

“Phó Kính Thù anh ác ghê, định dọa chết tôi à?” Phương Đăng ngoảnh ra sau đấm Phó Kính Thù một đấm. Nó chưa quên, trong bức ảnh đó, Tiểu Xuân cô nương cũng ngồi tại đây tựa lưng vào con hồ ly đá. Chuyện “tai nghe mắt thấy” bao giờ cũng gây lạnh sống lưng hơn truyện ma bình thường.

Dang bực, thấy khoe miệng Phó Kính Thù khê nhếch lên, Phương Đăng càng nóng máu. Lúc này mà cậu vẫn còn chọc ghẹo nó cho được, lần này thu hoạch to rồi.

“Không phải anh bịa ra để lừa tôi đấy chứ?”, Phương Đăng nghi ngờ.

“Chuyện này làm sao mang ra đùa được ? Già Thôi nói về sau ông nhờ người, tốn rất nhiều công sức mới vớt được chị mình lên. Cảnh tượng lúc đấy thôi tôi không tả nữa nhé. Thanh Minh năm nào già Thôi cũng ra miệng giềng đốt giấy tiền cho Tiểu Xuân cô nương. Năm ngoái ông không khỏe, tôi đem vàng mã đốt hộ, bao nhiêu tro đem đổ cả xuống giềng.”

Phó Kính Thù thuyết phục người khác chẳng lấy làm khó, thường ngày hiếm ai dám nghi ngờ khả năng này của cậu. Phương Đăng chỉ còn một chi tiết nghĩ không ra, “Theo như anh nói, con trai được vài tuổi Tiểu Xuân cô nương mới nhảy xuống giềng tự vẫn, nhưng lúc ấy ông nội Phó Truyền Thanh đã rời khỏi một thời gian khá lâu, là đã kích gì khiến bà nghĩ quẩn như thế?”

“Nghe nói không có dấu hiệu gì rõ rệt. Phía Malaysia không ai về hay gửi thư, tất cả không khác gì trước đó.”

“Giờn mặt à, một người đang sống sờ sờ sao bỗng dưng, vào một ngày chả liên quan, lại nhảy xuống giềng mà chết. Người mà bà yêu đã đi khỏi nhà từ vài năm trước, nỗi buồn chia tay cũng vượt qua rồi, còn có điều gì khiến bà bỏ đứa con nhỏ, khăng khăng tìm chết như thế?”

Phó Kính Thù ngả người, gối hai cánh tay lên lưng con hồ ly, “Điều này chẳng ai biết rõ. Có lẽ xa cách lâu ngày, bà bỗng nhiên tin rằng người mình chờ đợi sẽ không bao giờ trở lại, mà ngày tháng còn quá đông dài.”

“Ngày tháng còn quá đông dài...” Phương Đăng liếc nhìn miệng giềng, đột nhiên cảm thấu phút linh ngộ kia càng khiến người ta tuyệt vọng hơn biệt ly ngắn ngủi. Vết thương gây đau đớn nhất không phải vào lúc thịt da đứt lìa, bởi vì khoảnh khắc đó trôi qua rất nhanh, chưa kịp phản ứng, máu đã phun đầy mặt đất. Ngay lúc đó người ta sẽ bưng miệng nó lại, băng bó, cầm máu cho nó. Kỳ thực lúc đau đớn nhất là sau một thời gian dài, ta khê khàng gỡ bỏ lớp vải trắng, phát hiện miệng vết thương vẫn ngoác ra. Hóa ra nó luôn ở đó, mục rữa, hôi thối, chỉ mình mình hay biết.

“Tự tay Tiểu Xuân cô nương chạm ra con hồ ly đá này ư?”

“Em không ngờ một cô người hầu mà lại tài hoa như vậy phải không?” Phó Kính Thù nói, “Cha Tiểu Xuân cô nương và già Thôi là thợ điêu khắc đá. Bà rất có khiếu, ông nội từng mời người Tây trên đảo đến dạy bà về mặt này. Một năm nọ trong nhà làm đại thợ cho bà cổ, Tiểu Xuân cô nương đích thân tạc một bức tượng quan âm đem biếu. Ai nhìn thấy cũng phải khen, Quan Âm mà chớp mắt một cái là hóa thành thật.”

“Đôi tay bà chắc là khéo lắm, hiện nay chỉ còn sót lại mỗi vật này thôi sao?” Phương Đăng quay lại ngồi xếp bằng, nhẹ nhàng vuốt ve, bức tượng này dầm mưa dãi nắng hàng thập kỷ mà vẫn sáng bóng như thuở ban đầu. Ngón tay Phương Đăng vô ý lướt qua mấy ngọn tóc của Phó Kính Thù.

Chất tóc tơ thật mềm mượt, chẳng như mái tóc đen vừa dày vừa cứng của nó, không buộc lên là rối bù như Xúy Vân giả dại. Ngón tay Phương Đăng khựng lại giây lát, đụng chạm ấy càng thận trọng và dịu dàng, hơi thở nó càng gấp gáp.

Phó Kính Thù dường như chẳng hề hay biết, “Vừa nãy tôi nói bà buộc một con hồ ly đá vào người nhảy xuống giềng là dọa em thôi. Người nhảy xuống là thật, nhưng bức tượng này vốn chỉ có một. Bà tạc sau khi người Phòng Ba dọn khỏi vườn.”

“Sao phải đặt con hồ ly đá ở đây, ai mới nhìn cũng khiếp vía.”

“Bà có cách lý giải của riêng mình. Em nghe nhé?”

“Em cứ coi như nghe chuyện bịa cũng được.” Phó Kính Thù gần như thì thầm, “Ngày xưa ngày xưa, một con cáo hoang vô tình lạc vào khu vườn bỏ không, chẳng hề có một bóng người. Nó phát hiện trong vườn có con cáo đá, trông sống động như thật. Con cáo hoang nhỏ vốn quen những ngày lang bạt cô đơn, liền

coi con cáo đá như đồng loại duy nhất của mình trên thế gian này. Nó ở lại trong vườn bầu bạn với cáo đá qua rất nhiều năm. Cáo đá không biết cử động, càng không biết kêu, cả người lạnh cóng. Con cáo hoang nhỏ suốt ngày quần quanh bên cáo đá, nó trộm nghĩ, nếu cáo đá trở thành cáo thật thì hay biết mấy. Thế là nó tìm tới Đức Phật.”

“Đức Phật nghe thấy lời cầu khẩn của loài người ư?”, Phương Đăng tỏ ra nghi ngờ vô cùng “... Huống hồ chỉ là một con cáo.”

Phó Kính Thù mặc kệ nó, nói tiếp: “Phật hỏi cáo hoang, trên đời cái gì quý nhất. Cáo hoang trả lời, thứ không thể có được và thứ đã mất. Phật nhận ra cáo hoang rất có linh tính, cảm được lòng thành của nó, bèn đem tới một cơ hội: nếu muốn cáo đá trở thành cáo thật, trừ khi nó moi tìm mình ra hiến cho bạn.”

“Phật Tổ xui dại nó rồi !”

“Vì quá mong cáo đá trở thành vật thật, có máu có thịt làm bạn mình cùng mình, nên con cáo hoang đã nhịn đau moi tìm ra, theo chỉ dẫn của Phật Tổ, đem nhét vào lồng ngực cáo đá. Bức tượng cáo thật sự bắt đầu cử động, nó đã có sinh mạng và ý chí của mình. Con cáo hoang nhỏ mừng lắm, cảm thấy sự hy sinh của mình là đích đáng. Hai con vật cùng nhau trải qua một khoảng thời gian vô cùng vui vẻ.”

“Giống như Tiểu Xuân cô nương và ông nội anh, chắc họ từng rất vui vẻ.”

“Chẳng biết từ lúc nào, con cáo đá dần cảm thấy cô đơn. Nó chán ngấy việc bị giam trong khu vườn hoang. Ngoài kia, trời cao đất rộng đang vẫy gọi, thậm chí có còn muốn trở thành người, đi khắp nơi ngắm nhìn thế giới.”

“Nghe nói hồ ly mà thành tinh, sẽ biến thành người.”

“Con hồ ly đá mà thành tinh, sẽ biến thành người.”

“Con hồ ly đá rất thông minh, nó thật sự đã tu thành chính quả, không những có được hình dáng con người, sau này còn có thể liệt vào hàng thần tiên. Vậy là, nó rời xa khu vườn hoang phế.”

“Nó không đưa con cáo hoang nhỏ theo?” Phương Đăng hơi thất vọng.

“Cáo đá không nỡ bỏ người bạn trước kia, nhưng con cáo hoang mãi là cáo hoang, vĩnh viễn không thể thoát khỏi xác cáo, làm sao đưa nó theo được ? Huống hồ, cáo đá giờ đã là người, nó không muốn nhớ đến nỗi khổ dài nặng dầm mưa ngày xưa, con cáo hoang kia chỉ nhắc nó nhớ về hình dạng trước đây mà thôi.”

“Cáo nhỏ kia thật đáng thương, hiền đi trái tim, cuối cùng chẳng còn lại gì ỉnh.” Phương Đăng bắt đầu cảm thấy, câu chuyện Tiểu Xuân cô nương kể là về bản thân bà và Phó Truyền Thanh, cũng có thể dùng để miêu tả chuyện của cô Chu Nhan và Phó Duy Nhẫn, nói không chừng mỗi một đôi trai gái hận tình trên đời, đều có một người là cáo đá hóa thành, còn người kia là con cáo hoang nhỏ ngốc nghếch dại khờ.

“Biết làm thế nào đây ? Đó là lựa chọn của chính nó lúc đầu. Cáo đá đi rồi, con cáo nhỏ cả ngày quanh quần trong khu vườn. Bởi không có tim, nó không già cũng không thể chết, càng vĩnh viễn không thoát khỏi lột cáo. Trước mặt nó là ngày tháng và nỗi cô đơn vô cùng vô tận.”

“Sao nó không đi khỏi vườn cho rồi.”

“Nó sợ có một ngày cáo đá quay về. Hơn nữa ngày xưa trước mặt Phật Tổ nó đã hứa, giờ cáo đá tu luyện thành người, nó bắt buộc phải thay cáo chịu hình phạt ngàn năm.”

“Đủ rồi, tôi đã hiểu vì sao Tiểu Xuân cô nương không muốn sống tiếp. Phụ nữ toàn là đồ ngốc. Nhưng Phật Tổ cũng kỳ, sao nhất định phải tàn nhẫn như thế ? Sao không cho con cáo nhỏ cơ hội lựa chọn một lần nữa.”

“Chuyện chỉ là chuyện. Hồ ly nhỏ dù gì cũng được trường sinh bất lão. Đời người liệu có cái gọi là ‘một lần nữa’ không ? Cho dù có, bao nhiêu người có thể chịu được đến ngày ấy?” Phó Kính Thù nhìn cái lỗ giếng như một ám thị.

Phương Đăng vẫn chưa dứt khỏi câu chuyện kia, chẳng thể nào nạp mở diễn giải nhiều khê của Phó Kính Thù vào đầu. Lòng nó buồn bã hoang mang.

“Chắc chắn Tiểu Xuân cô nương chưa kể hết, câu chuyện này không nên có kết thúc như vậy !”

“Đồ ngốc.” Phó Kính Thù cười, con bé này sao lại nghiêm túc quá vậy. Cậu nhắm nghiền đôi mắt, không nói gì nữa.

“Tôi không thích câu chuyện này.” Phương Đăng buồn bực nhổ hết những ngọn cỏ đuôi chó mọc dưới chân, định nói mấy lần rồi lại thôi. Khá lâu sau, hơi thở của Phó Kính Thù trở nên đều đặn, Phương Đăng ngờ là cậu ngủ mất rồi. Bất chợt nó thào thì: “Tiểu Thất, anh đừng đi nhé.”

Chẳng nghe tiếng ai trả lời, chỉ nghe gió rì rào. Phương Đăng đưa mấy cọng cỏ đuôi chó vốn chẳng có mùi gì lên mũi hít hà, rồi dần nhắm mắt lại. Đáo Qua Âm quanh năm ướt át ủ dột, hiếm khi có một ngày đẹp trời thế này.

“Tôi mà đi, em có buồn không?”, giọng của Phó Kính Thù băng lạnh trong gió.

“Anh đoán xem.” Ai mất đi đồng loại duy nhất mà không đau đớn cho được. Dẫu là người hay hồ ly đi nữa.

“Tôi đi đâu được?” Giọng Phó Kính Thù chẳng buồn chẳng vui, “Cha tôi đi rồi, có lẽ cả đời tôi sẽ trôi qua ở đây. Thì đã sao ? Trước đây ngày nào tôi cũng dặn mình phải vươn lên, không được để người khác coi mình là đồ con hoang, phải nhận tổ quy tông bằng được, chưa bao giờ nghĩ rằng, cuộc đời tôi khi còn có ngã rẽ khác để lựa chọn. Trong cơn sốt mê man, tôi tưởng mình sắp chết, sau này tỉnh lại, chợt nhận ra sở dĩ tôi chịu đựng được tất cả, không phải để danh chính ngôn thuận làm người nhà họ Phó, mà là vì vẫn còn ai đó hy vọng tôi sống.”

“Ai?” Phương Đăng giả ngây. Miệng hỏi thế, nhưng mặt thì bắt đầu đỏ lên.

Phó Kính Thù không đáp, chỉ nói: “Lúc đó tôi bắt đầu cảm thấy, những người kia có thừa nhận mình đi nữa thì đã sao ? Bao nhiêu năm không được thừa nhận tôi vẫn sống bình thường đó thôi ? Không được hưởng phú quý nhà họ Phó, tôi vẫn là Phó Kính Thù, chẳng ai thay đổi được.”

“Nhưng những người đang ở nước ngoài là người thân của anh, anh không nhớ họ ư?”

“Người thân?” Phó Kính Thù vẻ như vừa nghe được một câu chuyện cười, “Tôi chẳng còn người thân nữa. Trừ em, Phương Đăng ạ.”

Gió thổi qua cây Bạch Ngọc Lan, qua rặng râu dài lê thê rủ bóng của cây đa già, nơi ấy ẩn giấu biết bao cặp mắt vô hình, ngồi xếp hàng nơi chân trời, cúi nhìn hai con người bé nhỏ chốn tục thế. Thừa Đức Phật, Phương Đăng niệm thầm trong bụng, cuối cùng con bé cũng chịu thừa nhận thần phật có tồn tại, Ngài đã lắng nghe lời khẩn cầu của nó. Phó Thất sẽ luôn ở bên nó/ Chúng là người thân, sẽ gắn bó với nhau, không thể tách rời... Chẳng phải nó luôn muốn như thế đó sao ? Ít ra, nó sẽ chẳng thể thay đổi định mệnh. Không rõ Phương Đăng đang mừng vui hay buồn bã. Nó muốn cười lên, muốn dựa vào lưng người ta, nhưng không hiểu sao khóe miệng chỉ toàn vị chua chát.

11. Chương 11: Tổ Tường Như Gương

Đặt chân lên đảo, Lục Ninh Hải mới nhớ ra hôm nay là Giáng Sinh. Thời vợ ông còn sống, mỗi lần đến ngày này, thế nào bà cũng cùng con trai dành hẳn một ngày chuẩn bị. Ông về đến, sẽ trông thấy cả căn nhà treo đèn kết hoa rực rỡ, cùng một cây nguyệt quế được trang trí theo kiểu cây thông Noel. Giờ đây vợ đã mất năm năm, con trai đi học nội trú chẳng có bên mình, ngấm lại chỉ càng thương tâm.

Gia đình vợ cả của ông là Hoa kiều từ Malaysia trở về, bố vợ thời trẻ từng nhận trách nhiệm quản lý cả một nhà máy cỡ lớn ở Pinang, cổ đông lớn của nhà máy này là một gia tộc người Hoa rất có danh vọng trong thành phố. Nhờ vào mối quan hệ và sự tiến cử của bố vợ, bốn năm trước, Lục Ninh Hải, lúc ấy chỉ mới chân ướt chân ráo bước vào giới luật sư, trở thành người đại diện về pháp lý của gia tộc đó ở đại lục, toàn quyền xử lý những vấn đề liên quan đến luật pháp của họ thuộc phạm vi trong nước. Dĩ nhiên, công việc này bao gồm cả nhiệm vụ giải quyết các “việc vặt” mà thân chủ không muốn đích thân xuất đầu lộ diện.

Hàng trăm năm trước, phong trào di dân về Nam Dương đã khiến không ít các đại gia tộc giàu có người Hoa ra nước ngoài định cư, trong đó đa phần xuất phát từ đảo Qua Âm. Gia đình mà Lục Ninh Hải đang phụng sự là một đại diện nổi bật trong đó. Ngày nay, đám con cháu nhà họ Phó tại Malaysia tuy không thể so sánh với cha ông thời điểm cực thịnh đầy quyền lực trước đây, nhưng duy trì được tổ nghiệp qua bốn đời, đã là vô cùng hiếm có. Năm xưa nhà họ Phó lên đường quá vội vã, từ đó về sau chỉ chú tâm kinh doanh ở Nam Dương, kết thông gia với vọng tộc địa phương, gầy dựng nền móng vững chắc tại Malaysia. Huống hồ trong nhà hiện nay vẫn còn người tài, chưa đến mức nhân lực cạn kiệt, cho nên tiếp tục duy trì và bảo tồn được sự giàu có của mình. Một gia tộc như vậy, trừ khi gặp phải biến cố trọng đại, hoặc xuất hiện tên phá gia chi tử ngoại hạng, nếu không chẳng thể lụn bại trong một sớm một chiều.

Các thành viên quan trọng trong đại gia đình họ Phó chủ yếu sinh sống tại hải ngoại, tài sản trong nước không còn lại nhiều, những việc Lục Ninh Hải được giao xử lý thường có liên quan đến thủ tục hoàn trả tài sản bị tịch thu từ chế độ cũ, thi thoảng họ để cho ông thay mặt người trong gia tộc thu xếp công việc. Mấy năm gần đây đảo Qua Âm dần trở thành một điểm du lịch hấp dẫn, từ thành phố ra đảo chỉ cần xuyên qua một cái vịnh, nhưng lần nào lên đảo Lục Ninh Hải cũng vội vội vàng vàng. Kể từ khi cùng bạn mở văn phòng luật sư riêng, công việc của ông luôn bù đầu, chẳng còn tâm trí đâu thưởng ngoạn phong cảnh. Hơn nữa những ngôi nhà, biệt thự cổ được coi là thắng cảnh đặc trưng của đảo, dưới con mắt của ông chẳng qua là một đồng gia tài đồ nát đang trong giai đoạn tranh giành quyền sở hữu, thủ tục hành chính liên quan vô cùng rối rắm. Vậy mà hôm nay không biết do bất chợt nhớ tới người vợ đã chết, hay bởi đảo Qua Âm một ngày mùa đông bỗng trở nên xưa cũ trầm mặc lạ kỳ: những căn biệt thự cổ dài dẫu trăm năm nắng gió ẩn hiện dưới bóng lá xanh xám; tiếng chuông xe đạp thỉnh thoảng vang lên từ các xóm ngõ những tràng leng keng, leng keng; bài thánh ca từ giáo đường phiêu dạt giữa từng không... Khách ngoại lai tình cờ đi ngang cứ ngỡ mình lạc bước vào bức tranh cổ xưa nào đó. Lục Ninh Hải không nén được lòng rảo chậm bước chân.

Hôm nay Lục Ninh Hải lên đảo vì có công việc cần giải quyết. Cậu chủ trẻ tuổi thân thể phức tạp và lão gác vườn nhất mực trung thành đã đợi ông từ lâu. Còn nhớ, hai mươi hai năm trước cũng một ngày mùa đông thế này, ông mang theo một sứ mệnh quan trọng tương đương đến Phó gia viện. Đón ông lúc ấy cũng có hai người, có điều người gác vườn năm xưa lưng đã còng thêm nhiều, đứng bên lão đây là một gương mặt khác hẳn.

Phó Duy Nhẫn của hai mươi hai năm trước, hao gầy, xanh xao, ánh mắt tràn đầy vẻ bất an và mong đợi đến cuồng điên. Lục Ninh Hải mang đến cho anh ta di chúc của cha mình, anh ta tiếp nhận nó bằng tất cả mãn nguyện, bằng nhiều biểu cảm phức tạp khó thốt nên lời. Rất nhanh, Lục Ninh Hải giúp anh hoàn tất mọi thủ tục, trực tiếp đưa anh rời khỏi. Sau này Lục Ninh Hải không bao giờ gặp lại người đàn ông gầy gò đó nữa, vậy mà hình ảnh anh ta trong ký ức vẫn tươi nguyên như mới hôm qua. Thật không ngờ chớp mắt bao năm trôi đi, lần tiếp theo đặt chân lên đảo, lại là mang tin báo tử của Phó Duy Nhẫn cho con trai ông ta. Sự hệt nhau kinh người của vòng tròn định mệnh khiến một luật sư trung niên đầu trải nghiệm như ông cũng không kìm được tiếng than cho thế sự vô thường.

Theo trình tự pháp lý, Lục Ninh Hải cẩn thận trình ra giấy báo tử của Phó Duy Nhẫn, đồng thời thông báo rằng tro cốt của Phó Duy Nhẫn đã được an táng tại Malaysia. Ông còn mang về di vật khi còn sống của Phó Duy Nhẫn, chỉ là một vài đồ đạc tùy thân quan trọng. Vì ra đi quá đột ngột, Phó Duy Nhẫn không kịp để lại di chúc, Phòng Ba chưa chia nhà, nên tài sản mang tên ông tương đối có hạn, ngoại trừ một ít tiền mặt và tiền tiết kiệm, còn có một khoản quỹ ký gửi, dưới sự sắp xếp của bà Trịnh, quyền thừa hưởng lợi nhuận được chuyển sang cho con ông ta. Cũng tức là trước sinh nhật lần thứ hai mươi của đứa con, mỗi tháng cậu ta được nhận một món lợi tức, số tiền này không đủ để sắm sửa xa hoa, nhưng vừa vặn sống qua ngày. Đủ hai mươi tuổi, cậu có toàn quyền sử dụng phần quỹ ký gửi này. Từ nay về sau họ Phó không còn trách nhiệm bỏ ra bất cứ khoản tiền sinh hoạt phí nào cho con của Phó Duy Nhẫn, tất cả tài sản ở Malaysia cậu cũng không có quyền thừa kế.

Suốt buổi bàn giao, cậu con trai trẻ tuổi của Phó Duy Nhẫn có vẻ khá kiềm chế. Cậu đọc cẩn thận từng trang văn bản pháp lý, gặp phải thuật ngữ khó hiểu thì lễ phép đặt câu hỏi với Lục Ninh Hải. Cậu ta không hề đưa ra ý kiến về bất cứ điều khoản nào, cũng không quá quan tâm đến các tình tiết phân chia tài sản. Cuối cùng, cậu bình đạm ký tên mình vào giấy. Trong khi đọc và ký tên, cậu thậm chí còn không bỏ sót cử chỉ do dự tức thời của Lục Ninh Hải khi nhắc chén trà đưa lên miệng. Khách đến, lão quản vườn lập tức mang trà nóng hồi vừa pha lên mời, nhưng thời tiết quá băng giá, nước chốc lát đã nguội lạnh. Dạ dày Lục

Ninh Hải không được khỏe, trà nguội khiến cơ thể ông biểu tình, nhưng vì phép lịch sự, chén đã đưa lên môi đành phải nhấp một ngụm.

Cậu thanh niên thấy thể liền đích thân pha lại trà mới. Lục Ninh Hải mở nắp ấm ra, thấy màu trà vàng sậm, hương trà Cống Mi cùng hơi nóng phả vào mặt, khiến ông vừa ngạc nhiên vừa thích thú. Quê ông là quê trà, nhưng người bản địa thường thích trà Thiết Quan Âm và Bạch Hào hơn, không hiểu cậu con trai còn ít tuổi này làm thế nào biết được sở thích của ông. Mặc dù làm việc cho nhà họ Phó nhiều năm nay, nhưng nói trắng ra, ông chỉ nghe lời một mình bà Trịnh, ít khi có liên hệ với người sống ở nhà tổ. Hay cậu ta nghe được đôi chỗ khẩu âm địa phương còn sót lại trong giọng nói ông mà đoán ước điều kia? Nếu đúng là như vậy, óc quan sát kia thực tỏ tường như gương.

Việc chính bàn xong, ấm trà mới uống hết một nửa. Lục Ninh Hải không vội vàng rời khỏi như mọi khi, mà vừa thưởng thức trà, vừa hàn huyên đôi câu chuyện với cậu thanh niên. Con trai của Phó Duy Nhẫn về ngoài không mấy giống cha mình, có lẽ cậu ấy giống mẹ nhiều hơn. Lục Ninh Hải am hiểu tình hình nhà họ Phó, dĩ nhiên từng nghe nói những đồn đại về mẹ cậu, bèn cẩn thận tránh đề cập đến.

Chỉ mới tiếp xúc, Lục Ninh Hải đã cảm thấy đứa trẻ này dù tính cách lẫn bề ngoài không giống người cha Phó Duy Nhẫn nhưng lại rất có khí chất người nhà họ Phó trong cảm thức ông: tư duy nhanh nhẹn nhưng không vội vàng hấp tấp, nói chuyện có ý mà chẳng hề sỗ sàng, tâm tư thận trọng nhưng nói và làm đều dứt khoát. Người sáng mắt đều nhìn ra từ nhỏ cậu đã bị bỏ lại ở căn nhà hoang, lớn lên lẻ loi một mình, khó tránh chịu nhiều oan ức. Lục Ninh Hải có thể xem như sứ giả phía Malaysia gửi đến, vậy mà cậu chưa bao giờ nhắc nửa chữ về khó khăn vất vả của mình, chỉ bàn về thư pháp và hội họa, biết chiều theo sở thích người khác, biết lúc nào nên nói nên dừng. Cậu ta cư xử không chèn vào đâu được, lại không hề tạo cảm giác xu nịnh. Hai người nói chuyện rất vui vẻ. Trước khi Lục Ninh Hải ra về, bởi trước đó có bàn về việc đất này làm ra được loại mực rất tốt, người trẻ tuổi bèn sai già Thôi mang ra một cái nghiên mực cổ, cười nói mình không giỏi thư pháp, thứ này tuy không tốt, nhưng cũng coi như tìm được một chủ nhân xứng đáng.

Lục Ninh Hải biết Phòng Ba nhà họ Phó đã di dân, đã mang hết đồ đạc đáng giá theo, căn nhà tổ về sau phải chịu không biết bao nhiêu trận vợ vét loạn lạc, con lạc đà gầy sắp chết tuy vẫn to hơn con ngựa, nhưng những món đồ quý giá đã còn không nhiều. Với mắt nhìn của cậu thanh niên kia, thứ dám mang ra biếu nhất định không thể là loại “không thật tốt”. Thái độ chủ nhà quá thiết tha, giả như ông có cố cự tuyệt, trong lòng thực sự cũng rất thích, từ chối thì bất kính, đành đồng ý nhận vậy. Từ biệt xong, Lục Ninh Hải ngoái đầu nhìn căn nhà hoang phế chẳng còn ra dáng ra hình, lại cúi xuống giở xem trong đồng giấy tờ, phần ký tên có ghi ba chữ: Phó Kính Thù.

Xem thái độ của bà Trịnh, có lẽ không định can dự sâu vào cuộc sống sau này của cậu thiếu niên kia nữa. Lục Ninh Hải không biết mình còn gặp lại Phó Kính Thù, thế hệ thứ tư của nhà họ Phó nữa hay không. Là người ngoài cuộc, ông chỉ nhận ra một điều rất thú vị: Phó Kính Thù là con trai riêng của Phó Truyền Thanh, không hề có quan hệ huyết thống với bà Trịnh, nhưng trong số tất cả con cháu nhà họ Phó mà ông từng tiếp xúc, Phó Kính Thù và bà Trịnh ở mức độ nào đó có nhiều nét tương đồng nhất.

Rời khỏi Phó gia viện, công việc của Lục Ninh Hải vẫn chưa kết thúc. Nhiều năm nay, nhà họ Phó ở Malaysia luôn là một trong các mạnh thường quân lớn nhất của cô nhi viện Thánh Ân. Trên danh nghĩa người đại diện, mang tấm lòng và tiền quyền góp đến cô nhi viện cũng là mục đích chuyến đi này của Lục Ninh Hải.

Nghi lễ tiếp đón của cô nhi viện Thánh Ân nhiệt liệt hơn Phó gia viện rất nhiều. Viện trưởng và các bà sơ nhận được tin tức từ trước, cho đám trẻ xếp hàng chỉnh tề ở hai bên lối vào, sẵn sàng nghênh đón. Dưới sự chỉ dẫn của viện trưởng, Lục Ninh Hải đi quả cả một trận địa trẻ con đang vỗ tay như sấm rền, cảm giác gương gạo ban đầu mau chóng được thay thế bởi sự tự hào. Dù chỉ là người đại diện, không phải nhà hảo tâm, được đối xử như thế này có hơi “cáo mượn oai hùm”, nhưng nhìn từng gương mặt đỏ ửng lên vì lạnh, đáng người bé xiu xiu vây quanh mình, nghĩ đến cuộc sống của chúng sẽ vui vẻ hơn nhờ cuộc thăm viếng của mình, trong lòng Lục Ninh Hải thấy khoan khoái bất tận. Bài thánh ca vang lên, ông thấy mình dường như trở thành Thượng Đế. Ông trầm nghĩ, có lẽ đây là lý do khiến kẻ lăm tiền thường nhiệt tình làm việc thiện, chí ít cũng là một lý do trong các lý do. Nhiều người bảo tiền không mua được hạnh phúc, chẳng qua những kẻ đó không biết mua ở đâu mà thôi.

Viện trưởng cô nhi viện là một bà sơ già, bà dùng lời lẽ tán dương hoa mỹ nhất hoan nghênh cuộc thăm viếng của ông. Lục Ninh Hải đặt tờ chi phiếu của nhà họ Phó vào bàn tay nhăn nheo cổ thụ của bà, lần

đầu tiên nói lên ý muốn cá nhân của mình.

Cha mẹ Lục Ninh Hải đột ngột cùng qua đời khi ông trưởng thành không lâu, không có anh chị em, sau khi kết hôn hai vợ chồng ông tình cảm rất nồng nàn, nhưng năm năm trước vợ ông mất trong một tai nạn giao thông, chỉ để lại mụn con trai độc nhất. Sau khi tái hôn, ông và người vợ hiện tại lâm vào cảnh hiềm muộn, nhà neo người, nên Lục Ninh Hải rất ngưỡng mộ cảnh đoàn viên náo nhiệt của các gia đình của các gia đình đông đúc. Ông và vợ cố gắng mấy năm liền, nhưng mong muốn có con không được toại nguyện. Bác sỹ chuẩn đoán nguyên nhân phần nhiều do ông. Vài năm gần đây, Lục Ninh Hải tuổi tác dần cao, công việc bận rộn, càng lúc càng lực bất tòng tâm, mong ước có thêm đứa con sợ sẽ tan tành mây khói. Cách đây không lâu, ông nói với vợ, nếu thật sự không sinh được, chỉ bằng nhận nuôi một đứa, coi như hoàn thành nguyện vọng bấy lâu. Người vợ trẻ mới hơn ba mươi tuổi, ban đầu không chịu, sau vài lần được chồng khuyến khích, nghĩ đến việc mình chưa có con, giờ không cần chịu nỗi khổ mang thai chín tháng mười ngày mà vẫn có thêm đứa con, lại có thêm sợi dây ràng buộc ông chồng thành đạt, liền gật đầu đồng ý. Từ đó hai vợ chồng chính thức lên kế hoạch, ngoại trừ nhờ người đi thăm hỏi khắp nơi, cô nhi viện cũng là một trong những sự lựa chọn của Lục Ninh Hải. Mấy đứa trẻ mồ côi đa phần đáng thương, nếu có thể nhận nuôi một đứa, coi như làm được một việc thiện.

Viện trưởng nghe xong, lập tức gật đầu lia lịa, tỏ ý dốc sức giúp đỡ. Bà mang danh sách trẻ mồ côi trong viện ra, thể hiện rằng chỉ cần ông ưng ý, các điều kiện nhận nuôi phù hợp, thì ông có thể đến đón đứa trẻ về nhà bất cứ lúc nào.

Lục Ninh Hải lật qua vài trang liền gấp lại. Đối với ông, trẻ con là phải hoạt bát, chạy nhảy hiếu động, chứ không phải gương mặt khô cứng như khúc gỗ dưới mỗi cái tên trong cuốn danh sách kia. Ông đề nghị được đi dạo quanh viện. Được làm người một nhà, phải nhờ vào duyên phận, hãy để duyên phận dẫn đường cho ông đến với đứa con mình đang tìm kiếm.

Bà viện trưởng vui vẻ đồng ý, vừa hay đến giờ cơm trưa. Theo truyền thống lâu đời, vào ngày giáng sinh hàng năm, cô nhi viện sẽ làm cơm Thánh phân phát cho đám trẻ, con chiên và các nhà hảo tâm. Kinh phí của viện có hạn, nên thực đơn năm nào cũng như nhau, chỉ có cá rán và đậu phụ. Vậy mà đối với đám trẻ, đó đã là cao lương mỹ vị rồi. Gần như tất cả bọn trẻ đều túm tụm quanh điểm phát cơm Thánh trong sân, đợi lấy phần của mình. Đây là một cơ hội lý tưởng cho Lục Ninh Hải.

“Thông thường, chúng tôi luôn khuyên người hảo tâm nhận nuôi đứa trẻ càng nhỏ càng tốt, chúng chưa mấy hiểu chuyện, khá phụ thuộc vào bố mẹ nuôi. Ví dụ như đứa kia... năm nay nó mới hơn năm tuổi”, Viện trưởng trở tay về phía một cậu bé cách đó không xa.

Lục Ninh Hải lắc đầu.

“Mấy tháng trước có người đem đến một bé gái mới hơn một tuổi, có điều... môi nó hơi có tật”. Viện trưởng vừa nói vừa thăm dò nét mặt Lục Ninh Hải.

Lục Ninh Hải đích thực muốn một đứa con gái, một thiên thần nhỏ xinh xắn đáng yêu, đó là ước mơ đã lâu của ông. Nhưng cô bé viện trưởng nhắc đến lại bị hờ môi, ông bất giác do dự.

“Mới một tuổi thì nhỏ quá, công việc tôi rất bận, vợ không có kinh nghiệm chăm trẻ, sợ không thích hợp lắm.”

Viện trưởng chẳng lẽ không hiểu lời từ chối khéo ấy. Đúng lúc bà định tiếp tục tiến của, đột nhiên cách đó không xa xảy ra một trận ẩu đả ngay giữa đám đông bọn trẻ đến nhận cơm Thánh. Chỉ nghe một đứa bé trai cao giọng gào lên: “... Mày đến đây làm gì?”

Rất nhanh, có hai đứa trẻ lách ra khỏi đám đông, đứa trước đứa sau ba chân bốn cẳng chạy, phía sau lại thêm một cậu nhóc trắng trẻo cao ngồng đuổi đến, hét lên be be: “Nó dốt, lên vào đây ăn vụng uống trộm, đừng cho nó chạy.”

Theo sau thằng nhóc cao kêu là mấy đứa trẻ lớn, quát tháo ầm ĩ đuổi theo hai đứa kia.

“Lũ khỉ con.” Viện trưởng không tìm được bực mình, quay sang cười giải thích với Lục Ninh Hải, “chuyện này là...”

Lời nói chưa dứt, cậu nhóc cao kều đã gọi thêm mấy đứa đồng bọn chạy ra cửa lớn cô nhi viện, định bao vây đón đầu. Chạy trên là một đứa con gái, thấy cửa lớn bị vây kín, nó như con sóc nhanh nhẹn quay mình chạy ngược về phía đầu kia khuôn sân, không quên lôi thằng nhóc nhỏ bé phía sau theo. Bởi chạy quá vội, lại phải ứng phó với đám truy quân binh chân dài lừng lững, con bé lách bên này lại lượn bên kia, suýt tí nữa đâm sầm vào Lục Ninh Hải.

Lục Ninh Hải phải nghiêng mình tránh, mới không bị tông thẳng vào người.

“Quý sứ, đúng là quý sứ!” Viện trưởng giậm chân nhieéc.

Con bé quay lại liếc nhìn hai ông bà già một cái, trong ánh mắt đầy vẻ thờ ơ, châm chọc. Cậu bé lùn hơn một chút chạy sau lưng nghe viện trưởng mắng liền hoảng hồn, cái túi giấy ôm trong tay rớt xuống đất, mấy con cá rán vàng ươm vãi ra từ mép túi. Con bé kia thấy thế lập tức quay lại, định cúi xuống nhặt, nhưng thằng bé da trắng cao kều, đã dẫn quân nhào tới.

Đúng lúc đó, Lục Ninh Hải mỉm cười cản thằng nhóc lại, ông không dùng nhiều sức, nhưng đủ cho đứa con gái kia một cơ hội thoát thân. Con bé mau lẹ ào đến bức tường bao quanh sân cô nhi viện, dùng thân cây hoa quế mọc đầu tường làm điểm tựa, thoát cái đã leo lên trên, quay ra mọc toe toét cười nhạo mấy đứa đuổi đến.

“Đồ trộm ranh ! Sao nó dám vào đây xin ăn cơ chứ ?” thằng nhóc bị Lục Ninh Hải giữ lại không cam tâm gạt tay ông ra, lớn tiếng nói: “Ông ngăn cháu làm gì ? Cháu đang bắt trộm kia kia.”

Thằng nhỏ đồng bọn của đứa con gái thấy bạn mình thuận lợi thoát thân, chẳng thêm chạy nữa, đứng dưới chân tường oang oang cự lời thằng cao kều, “Mày cũng có phải người trong viện tao đâu, trộm, trộm cả thôi !” Nó vận sức xì mũi một cái, giễu ra vẻ mặt kỳ quái.

“Tao mà như nó ? Cả nhà tao là giáo đồ, quyên tiền cho cô nhi viện. Còn nó là cái thá gì ?” Thằng cao kều ngoác quai hàm, lại quay sang nhìn sơ viện trưởng, như tìm sự đồng tình.

Viện trưởng lắc đầu im lặng.

“Nói đầu xa, đàn ông con trai đuổi bắt một đứa con gái thì còn ra gì.” Lục Ninh Hải cười nói.

Thằng bé rõ ràng không phục, nhưng hiềm nỗi người đàn ông này tuổi tác tương đương bố mẹ mình, sơ viện trưởng thì đứng ngay đó, nó không dám làm liều, đành hậm hực đi khỏi. Mấy đứa nhóc ban nãy chạy theo thằng cầm đầu la lối om sòm cũng bỏ chạy tán loạn.

Lục Ninh Hải nói với viện trưởng: “Tôi tưởng cơm Thánh hôm nay dành cho tất cả mọi người, đặc biệt là trẻ con ?”

“Thông thường thức ăn của chúng tôi chỉ dành cho trẻ con trong viện và giáo đồ.” Sơ viện trưởng lộ vẻ khó xử, dừng lại một chút rồi nói, “Đứa trẻ vừa nói chuyện cũng họ Phó, là con cháu của...”

“Tôi lại muốn biết tên đứa nhỏ chạy trốn ban nãy hơn ?” Viện trưởng nhắc đến, Lục Ninh Hải liền hiểu ngay đứa con trai cầm đầu đám đuổi bắt ban nãy quá nửa là dòng dõi Phòng Lớn nhà họ Phó, nhưng ông chẳng quan tâm.

“À, đứa bé đó cũng đáng thương, nó tên Tô Quang Chiếu, năm nay mười hai tuổi.” Viện trưởng thấy Lục Ninh Hải có vẻ thích thú, vội vẫy tay gọi cậu nhóc đứng dưới chân tường, “A Chiếu, mau lại đây.”

Mười hai tuổi, Lục Ninh Hải tỏ ý kinh ngạc. Ông tưởng đứa bé còn thò lò mũi xanh kia chỉ tám chín tuổi là cùng. Trẻ sống trong cô nhi viện Thánh Ân đa phần họ Tô, nghe nói là để tưởng nhớ đến Đức Cha sáng lập ra cô nhi viện.

Tô Quang Chiếu nghe gọi, có chút lúng túng.

“Mau ra đây, ngốc thế.” Viện trưởng sốt ruột, sợ A Chiếu bỏ mất cơ duyên hiếm có, vội giục.

Lục Ninh Hải lễ phép cắt ngang lòng nhiệt thành của viện trưởng, nói: “Sơ ơ, ý tôi hỏi cô bé vừa trèo tường chạy ra kia.”

“Nó à...” Viện trưởng không giấu được kinh ngạc, “Nhưng nó không phải trẻ trong viện chúng tôi.”

12. Chương 12: Toàn Thân Lạnh Toát

Sau lễ Giáng sinh vài ngày là đến năm mới, nhưng những lễ lạt này đối với Phương Đăng chẳng có ý nghĩa gì, cùng lắm chỉ có vụ phát thức ăn miễn phí của cô nhi viện Thánh Ân gần đó là hay ho.

Hôm đó A Chiêu bảo con bé đến nhận cơm Thánh, chẳng mấy khi có cơ hội tốt như vậy, thằng bé hơn hờ như thể chính mình làm chủ bữa tiệc linh đình không bằng. Phương Đăng dĩ nhiên không bỏ qua. Đáng nhẽ mọi chuyện rất thuận lợi, nó và A Chiêu xếp hàng hai lượt, nhận được đầy một túi cá rán và đậu phụ, cứ tưởng bớt được hai ngày tiền thức ăn, ai ngờ giữa đường lại nhảy ra một tên Phó Chí Thời. Cái thằng đáng ghét, vừa trông thấy Phương Đăng, mắt nó sáng lên như mèo thấy mỡ, om sòm tổ cáo con bé không đủ tư cách ăn cơm Thánh. Phương Đăng chẳng thích lằng nhằng với Phó Chí Thời, bèn kéo A Chiêu bỏ chạy. Ai ngờ Phó Chí Thời kéo ở đâu ra một đám lâu la đuổi theo, nếu không nhờ người lạ mặt đứng bên tu nữ viện trưởng can giúp, sợ rằng nó đã bị con rùa khốn kia ột trận nên thân rồi.

Phương Đăng leo tường trốn ra, về đến nhà, nhớ lại vẻ mặt khó ưa của Phó Chí Thời khi đuổi bắt mình, càng nghĩ càng thấy bức. Dĩ nhiên, nó sẽ chẳng thêm rình đánh thằng ranh ấy lần nữa, Phó Thất lại trách nó manh động, rước phiền phức vào người. Nhưng mà không thể, liệu còn cách nào dạy cái con rùa khốn kiếp kia một bài học?

Phương Đăng nhớ lại mấy hôm trước xuống hàng lão Đỗ mua muối, đúng lúc gặp Phó Chí Thời mua quà đi ra. Nó ngoái nhìn theo. Cái thằng, mồm cứ như đít vịt, không ăn mấy cái linh tinh vớ vẩn kia thì nó chết đói không bằng.

Lão đỗ lúc này đang đứng sau tủ kính, tay cầm mấy tờ tiền trông lạ hoắc soi lên soi xuống. Thấy Phương Đăng, lão bèn chìa ra khoe, hỏi nó thấy mấy món “đồ chơi” này liệu có đáng tiền không.

Phương Đăng vốn chẳng muốn phí lời với lão, nhưng nghĩ lại, biết đâu mấy tờ tiền kỳ quái kia có liên quan đến con rùa Phó Chí Thời, bèn liếc nhìn thêm mấy cái. Lão Đỗ tỏ vẻ thần bí bảo rằng, Phó Chí Thời thường xuyên đến tiệm lão mua quà, ăn chịu không ít. Bị lão đòi gắt quá, mới mang hai đồng tiền cổ đến gán. Trong lòng Phương Đăng hiểu ra mấy phần, nó cứ tưởng cha mẹ con rùa đó chiều con đến tận giới, ngày nào cũng cúng cho con một mớ tiền để nó ăn linh tinh. Té ra thằng này ăn chịu, lại không dám xin bố mẹ tiền để trả, hai đồng tiền trong tay lão Đỗ chắc do Phó Chí Thời trộm trong nhà mang đến.

Phương Đăng ngấm ngấm ghi nhớ chuyện này, vậy là nó nắm được thóp Phó Chí Thời rồi. Nước sông chẳng phạm nước giếng thì thôi, ngộ nhờ hôm nào Phó Chí Thời cần cần, nó có chiêu đâm lại Phó Chí Thời một nhát. Quả nhiên, chẳng yên ổn được mấy hôm, Phó Chí Thời lại bày trò trên người chọc tiết.

Bắt cướp phải có tang vật, lý lẽ này Phương Đăng hiểu rõ. Bỏ túi cá đậu xuống, Phương Đăng tức tốc đi tìm lão đỗ, hỏi mượn lão hai đồng tiền cổ, dùng xong sẽ trả ngay. Lão Đỗ là chúa keo kiệt, vốn dĩ không chịu, nhưng Phương Đăng cứ cười tươi như hoa, ngọt giọng xin xỏ, lão cầm lòng sao đành. Hiếm khi mới được con bé xinh xắn nó nịnh nọt, cả người lão cứ gọi là mềm nhũn, đưa hai đồng tiền ra mà lòng lão rạo rực.

Phương Đăng nắm được chứng cứ trong tay, như mở cờ trong bụng. Phó Chí Thời gọi nó là “Đồ trộm ranh”, thế thì bố mẹ con rùa cũng nên biết, ai mới thực sự là “Bàn tay vàng”. Nhằm khiến cho kế hoạch đạt hiệu quả cao nhất, đồng thời cũng chuẩn bị lời lẽ sao cho thuyết phục được vợ chồng Phó Kính Thuần, Phương Đăng bèn tìm đến Phó Thất, định cùng cậu ta bàn mưu tính kế, tiện mang cá rán sang cho cậu ăn thử. Ai ngờ phản ứng của Phó Thất làm nó cut cả hứng, hần gầy gầy mấy đồng tiền xem một chập, sau đó thờ ơ bảo, đây là tiền đồng từ thời cái gì chính phủ Bắc Dương, hiện nay trong thành phố không lưu hành nhiều, Phó Chí Thời chẳng biết tốt xấu, mới đem đi đổi lấy mấy món quà vật quèn. Phương Đăng không quan tâm lão Đỗ vớ bỏ hay không, chỉ hỏi Phó Thất hai đồng xu này có phải do cha của con rùa kia cất giấu. Phó Thất cau mày hỏi ngược lại, người như lão đỗ, có miếng mồi đưa đến miệng sao dễ dàng nhả ra trao cho người khác.

Phương Đăng định chối cho qua chuyện, thấy nó né tránh, mặt Phó Thất càng xị ra. Cậu không thích nó dùng ưu thế chẳng có được cái gì từ nó cả. Phương Đăng thấy cậu ta có vẻ không chịu giúp, liền đòi hai

đồng xu về, trong lòng nghĩ, đã thế tự mình nghĩ cách lật tẩy Phó Chí Thời cũng chả sao.

Phó Thất chẳng những không ủng hộ, lại còn khuyên nó đừng để bụng những việc làm của Phó Chí Thời. Phương Đăng bị giội ột gáo nước lạnh, bức không kể xiết. Rõ ràng Phó Chí Thời hết lần này đến lần khác khiêu khích trước, tại sao trước mặt Phó Thất, nó muốn mắng nhiếc xả giận lại thành ra xấu xa. Công khai trả thù không được, âm thầm ám toán cũng chẳng xong. Lấy đá chọi lại đá thì bảo thô bỉ, ngấm ngầm bày mưu lại nói không nên. Ừ nó là đứa tiểu nhân thích thù vật đẩy, cái thế giới khốc liệt mạnh được yếu thua này đã dạy nó nguyên tắc ấy, nguyên tắc đơn giản và hiệu quả nhất, để có thể tồn tại. Chỉ có thể làm như thế, mới khiến những kẻ quen thói ỷ mạnh hiếp yếu khiếp sợ. Nó ghét cay ghét đắng cái kiểu trừ trừ tính trước ngó sau của cậu ta. Nói trắng ra đó là hèn.

Phương Đăng giậm chân bình bịch, hậm hực nói với Phó Thất: anh cũng là họ Phó cả thôi. Phó Thất chỉ lạnh lùng nói, em đừng tưởng mình bao giờ cũng đúng. Kể cả em có đích thân đánh Phó Chí Thời, hay bày mưu khiến nó bị cha mẹ đánh đi nữa, ngoại trừ ngay lúc đó em thấy hả giận, kỳ thực chẳng giải quyết được điều gì. Nắm đấm và mưu hèn kế bẩn không thể thuần phục của con người. Cách báo thù tốt nhất là dùng vội mạnh động, phải biết nhẫn nại chờ thời, khi sức lực em vượt xa kẻ thù, nó sẽ phải ngoan ngoãn quỳ xuống liếm chân cho em.

Phương Đăng không thèm tiếp thu, nó cảm thấy toàn là viện cớ. Hai đứa nói qua nói lại một lúc giận dữ giải tán, Phương Đăng cầm đồng xu về, buồn bức không yên. Hôm sau nó đem trả tiền xu cho lão Đỗ. Mất hai ngày liền, nó chẳng để ý đến Phó Thất, Phó Thất cũng không đến tìm nó.

Chẳng mấy chốc kỳ nghỉ tết tây đã tới. Chập tối đêm Giao thừa, Phương Đăng nhặt viên đá vụn chọi vào cửa sổ Bách Diệp, định gọi Phó Thất đi ra giáo đường chơi. Nó biết hôm nay già Thôi vào thành phố mua đồ, chắc phải tối hẳn mới về đến nhà, có một mình, chẳng biết Phó Thất đã ăn cơm chưa.

Viên đá nhỏ đập vào cửa sổ Bách Diệp phát ra tiếng va đập khe khẽ. Trước đây mỗi lần như vậy, cậu ta sẽ bức mình mở cửa bảo nó cứ đứng đấy đợi đi, nhưng rồi chỉ chốc lát đã xuống nhà gặp nó. Vậy mà mấy hôm nay, Phương Đăng ném hết mấy viên sỏi trong tay, mà cửa sổ Bách Diệp vẫn im lìm.

Phương Đăng bắt đầu thấy là lạ, cái tên Phó Thất này vốn sợ lạnh, đông đến chỉ thích rúc trong nhà. Đảo hôm nay gặp trận đại hàn, chẳng lý do gì cậu ta lại lang thang bên ngoài. Nó chợt để ý, chậu hoa chuối tây trước ban công chẳng hiểu sao không thấy đâu, hay là hẳn giận nó thật rồi?

Nó lại gân cổ về phía cửa sổ gọi tên cậu thêm vài lần, không thấy ai trả lời, đành ỉu xiu quay về. Ngẫm đi nghĩ lại, nó vẫn thấy kỳ lạ: Phó Thất không phải người ưa chuyện, nhưng cũng tuyệt đối không phải kẻ nhỏ nhen, đâu có muốn làm mình làm mẩy, không đồng tình những lời nó nói, những việc nó làm, cũng không đến mức như thế. Bây giờ nó chủ động đến tìm, chẳng lý do gì cậu cố ý làm nger, có giận mấy cũng sẽ không vứt cây chuối tây đi đâu!

Tối hẳn, A Chiếu đến giục Phương Đăng xuất hành, muộn thêm chút nữa, trong giáo đường chật ních người, không cách nào lên vào được. Phương Đăng thật sự không còn hứng thú chơi bởi, nhưng chẳng lẽ cứ ngồi suông ở nhà mà nghĩ cho nát óc. Xuống gác, nó gặp ngay già Thôi tay xách nách mang trở về, vội bảo già Thôi vào xem Phó Thất bị làm sao không.

Già Thôi không hiểu chuyện gì, nói ban sáng trước khi ra khỏi cửa, Tiểu Thất có dặn tối nay không cần nấu cơm, vì có thể sẽ cùng Phương Đăng đến giáo đường xem dàn đồng ca biểu diễn, tiện thể ghé đâu đó ăn hoành thánh. Phương Đăng càng thấy có điều bất ổn, theo lời già Thôi, Phó Thất vốn dĩ không giận nó, mời nó ăn hoành thánh lại là hành động cậu ta thường làm khi muốn dỗ ngọt. Con bé giục già Thôi mau chóng mở cửa, tự mình theo vào, chỉ sợ cậu ta lại đổ bệnh. Tới bên dưới khung cửa sổ, bỗng một chậu hoa vỡ nát xuất hiện trong tầm mắt.

Chẳng phải gì lạ, chính là chậu hoa chuối tây vẫn đặt trước cửa sổ phòng Phó Thất. Lúc này cái chậu bị vỡ làm bốn năm mảnh, đất bên trong rơi ra tung tóe. Chắc bị ai đó ném từ tầng hai xuống mới tan tành đến vậy. Đang lúc Phương Đăng vừa kinh ngạc vừa hoài nghi, già Thôi xầm xầm chạy xuống lầu, nói không thấy Tiểu Thất đâu, lạ là chìa khóa cậu không mang theo, đến áo khoác cũng không thêm mặc.

“Hay là Thất ca ra ngoài chơi một mình?” A Chiếu và Phương Đăng lúc này đứng đối diện nhau.

Phương Đăng lắc đầu. Chưa nói Phó Thất không phải người ham chơi, nếu có việc gì ra ngoài, cậu ấy cũng không vội vã đến thế. Mà chậu hoa chuối tây bị rơi thật là kỳ quặc.

Già Thôi không kìm được, vừa xoa tay vừa nói: “Đứa trẻ này rốt cuộc đã đi đâu? Chẳng nói chẳng rằng... Phương Đăng, cậu chủ không đến tìm cháu thật à?”

“Nếu cậu ta đến tìm cháu, cháu còn đứng đây làm gì?”

“Không xong rồi, phải đi tìm xem sao”, già Thôi nói xong đi ngay.

“Cháu cũng đi”, A Chiêu chạy theo.

Đảo Qua Âm bé bằng hạt tiêu, hai người chia nhau đi tìm đã là đủ. Phương Đăng lo biết đâu Phó Thất chỉ ra ngoài dạo, một lúc nữa sẽ về, liền trở lại căn gác xếp của mình, ngồi bên cửa sổ chờ đợi, chỉ cần thấy cậu lộ dạng nơi đầu ngõ, nó sẽ trông thấy liền.

Ông Phương Học Nông lại đi đâu không rõ. Gần đây ông thường đàn đúm ở bên ngoài, chưa khuya hẳn hiếm khi có mặt ở nhà. Phương Đăng có khi buột miệng hỏi cha đi đâu, ông chỉ đáp không cần mảy lo. Mấy con cá rần lẩn đậu phụ Phương Đăng nhận hôm Giáng Sinh để phần cho cha vẫn còn nguyên xi. Nếu là trước kia, ông đã mang ra vừa ngấu nghiến vừa tợp rượu như ma đói đầu thai. Đang lúc nóng ruột, Phương Đăng chẳng còn tâm trí đâu nghĩ xem con ma men nhà mình đã đi đâu, vớt bừa chỗ cá và đậu phụ sắp hỏng vào thùng rác.

Phó Kính Thù không xuất hiện trước mắt Phương Đăng như nó mong đợi, mà lại là già Thôi và A Chiêu người trước người sau trở về Phó gia viện. Phương Đăng chạy xuống, quả nhiên, họ đi khắp những nơi Phó Thất có thể đến, mà không thấy bóng dáng cậu ta đâu.

“Chắc không xảy ra chuyện gì thật chứ?” Phương Đăng lòng nóng như lửa đốt.

“Chẳng có nhẽ, giữa thanh thiên bạch nhật... Ta mới rời đảo một ngày, ban sáng cậu chủ vẫn bình thường mà.” Già Thôi ngoài miệng nói thế, nhưng sắc mặt dần trắng bệch, do dự nói: “Hay là đến sở cảnh sát một chuyến?”

“Phải mất tích bốn mươi tám tiếng cảnh sát mới thụ lý vụ án ông ơi.”

A Chiêu, cái đồ con nít quỵ.

“Thất ca thông minh như thế, làm sao xảy ra chuyện được ? Chắc là anh ý chán quá, ra ngoài dạo mát thôi. Ô, chị đi đâu đấy ?”

A Chiêu ngơ ngác nhìn theo bóng Phương Đăng đi khỏi.

Phương Đăng không hiểu sao cảm thấy không thể đứng đó chờ thêm một nữa, nó chỉ muốn tìm một nơi bình tĩnh suy nghĩ lại. Có một dự cảm không lành đang đeo bám nó. Chuyện này mới phát hiện tức thì, sở cảnh sát sẽ không can thiệp. A Chiêu và gia Thôi vẫn nuôi hy vọng Phó Kính Thù ra ngoài vì việc gì đó, sẽ mau chóng quay về. Nhưng nó lơ mơ nhận thấy không phải, một kẻ thận trọng quy củ như cậu ta, cái lần bị cảm vì dầm mưa trốn trong nhà không chịu gặp ai đã là hành động nổi loạn nhất có thể rồi. Trực giác mách bảo nó rằng, chậu hoa chuối tây rơi vỡ ở dưới hiên là ám hiệu Phó Thất để lại. Đột nhiên cậu ta mất tích, nhất định không phải đơn giản.

Cả tối Phó Kính Thù vẫn chưa về, Phương Đăng trần trọc mãi không ngủ được. Quá nửa đêm, ông Phương Học Nông mở cửa bước vào, ư ử nhân nga hát. Gần đây lần nào về nhà trông lão cũng ngắt ngưỡng, cơm no rượu say.

Phương Đăng vén tấm màn ngăn lên, ngồi dậy hỏi : “Bố đi đâu giờ này mới về ?”

“Có người mời ông mày ăn cơm.” Ông Phương Học Nông đáp ngay tấp lự.

Ai lại mời cha ăn cơm ? Mà còn liên tiếp mấy ngày. Phương Đăng không tin ông có mối quan hệ nào như thế. Lúc này nó mới để ý, bình rượu còn phân nửa bố nó tiện tay quăng lên bàn trông khác hẳn trước đây, không còn là loại rượu rẻ tiền được lão đồ mua theo lối rồi chia ra bán lẻ nữa. Rượu này giá bao nhiêu một bình nó không rõ, nhưng chắc chắn không phải thứ con ma men kia mua nổi.

“Ai mà hào phóng thế ạ ?”

Lão Phương Học Nông có chút mất kiên nhẫn, “Mấy anh em công nhân mời tao đi uống rượu không được à ?”

Nhằm phát triển dịch vụ du lịch trên đảo, gần đây người ta cho xây một quán rượu khá lớn. Làm trong công trường đa phần là người nơi khác đến, sao ông đánh bạn nhanh thế ? Phương Đăng chợt nhớ ra, hai ngày trước, nó bỗng thấy Thôi Mẫn Hành xuất hiện trên đảo, đi cùng với ông Phương Học Nông. Lúc ấy Phương Đăng thấy lợm giọng, chỉ nghĩ hai người này là cá mè một lứa, đi với nhau mùi tanh hôi hóa ra lại hòa hợp, là chuyện thường tình thôi. Có thể nó nghĩ nhiều, có thể chuyện Phó Thất mất tích làm tinh thần nó bất ổn chẳng... ? Phương Đăng cảm giác dường như có gì đó bất ổn, mà nhất thời không nói ra được.

Phương Học Nông thấy mắt con gái trợn trừng trừng, tưởng nó vẫn soi mói bình rượu của mình, tỏ vẻ đắc ý nói : “Mày có biết rượu này bao nhiêu tiền một bình không ? Sợ nói ra mày sẽ chết khiếp đấy con ạ.”

Trái tim Phương Đăng quả thực đang đập dồn không ngừng, nhưng chẳng phải vì bình rượu của cha. Nó dần sáng tỏ nỗi bất an trong lòng đến từ đâu. Thôi Mẫn Hành đột nhiên xuất hiện trên đảo, lại đi cùng với người cha vô sỉ vốn ghét cay ghét đắng nhà họ Phó của nó, bỗng đâu lại có người mang thịt rượu ngon lành đến chăm sóc lão... Chuyện này liệu có liên quan đến Phó Thất ? Chẳng lẽ trùng hợp đến thế ? Phương Đăng càng nghĩ càng thấy lạ lùng, câu chuyện này đâu đâu cũng có điểm đáng nghi. Một giả thuyết đen tối đằng sau sự trùng hợp kia khiến nó không dám nghĩ thêm.

“Thôi Mẫn Hành mua rượu cho bố à ?”, nó thử thăm dò.

Lão Phương Học Nông đang cởi áo ngoài, bỗng nhiên chậm tay lại. Đèn đã tắt, nhưng lão vẫn cảm nhận được con gái mình lặng thinh ngồi đó, ánh mắt lạnh lùng dõi theo mình. Lão cảnh giác hơn, đồng thời cảm thấy gượng gạo.

“Con nít con nôi biết nhiều để làm gì ?” Một lát, lão nói thêm, “Sao tự nhiên mày lại nhắc đến người đó ?”

Tuy không thừa nhận, nhưng phản ứng của cha khiến Phương Đăng càng thêm nghi hoặc. Nó lại sợ cha đề phòng, liền đổi giọng lấp liếm cho qua.

“Tiện miệng thì con hỏi, cũng chỉ thấy mỗi anh ta từng mời cha uống rượu.” Nó lại giả vờ nói bằng giọng mỉa mai như thường ngày, “Nhưng nghĩ lại cũng vô lý. Tiền bố không có, bản lĩnh cũng không, ai người ta dư hơi thiết rượu bố cả ngày. Hay bố lại đi lừa được ở đâu về ?”

Ông Phương Học Nông quả nhiên không nén được giận. Lão ghét nhất con gái dùng giọng điệu như thế đáp trả mình. Ở ngoài người khác xem thường lão thì được, nhưng về nhà thì không.

“Mày thì biết cái gì, đồ thói thầy, cứ coi thường bố mày đi, sớm muộn tao cho chúng mày biết tao ‘ra trò’ hơn chúng mày tưởng nhiều đấy.”

“Bố ‘ra trò’ thế nào nào, nói con biết với ?”, Phương Đăng thôi cười.

Ông Phương Học Nông không đáp, tùy tiện quăng mấy tờ giấy bạc sang giường nó : “Việc của ông đây mày đừng nhúng tay vào, đấy, tiền mua thức ăn tuần này đấy.”

Phương Đăng sán lại xem, nhiều hơn thường ngày một chút. Cha nó lại nghĩ ra điều gì, thọc tay vào túi lôi ra mười đồng bạc, “Còn cái này cầm lấy mà mua sách bút gì gì thì mua.”

Bỗng dưng lão cho nó tiền tiêu vặt, đây là chuyện hiếm có. Phương Đăng nặn ra một nụ cười, ngạc nhiên đón lấy tiền rồi hỏi : “Dạo này bố đi đâu nhất được tiền, hay là đánh bạc được tiền thế ?”

Lão Phương Học Nông ngả ra giường, cứ như nhắm mắt lại là chực ngủ ngay được. Lão rử rử đáp một câu, “Mày cứ đợi đi, đừng tưởng bố đây vô dụng cả đời.”

Phương Đăng lặng lẽ cất tiền xuống dưới gối. Tiếng kéo bệ của Phương Học Nông chẳng mấy chốc đã vang lên. Nó cảm thấy bất an, cứ trở mình liên tục, như thể dưới gối có một đồng lửa đang cháy rực.

Ông Phương Học Nông đánh một giấc đến tận giữa trưa ngày hôm sau, được dịp Phương Đăng bèn lên ra ngoài, mới biết Phó Kính Thù vẫn chưa có tin tức gì, già Thôi tiếp tục đi tìm kiếm khắp nơi. Khi Phương Đăng trở về căn gác nhỏ của mình, lão Phương Học Nông đang đứng bên cửa sổ, vừa ngáp ngắn ngáp dài

vừa mặc quần áo, không ngừng ngó về phía đối diện. Thấy con gái bước vào, lão bèn quay đi chỗ khác nói : “Chốc nữa tao phải ra ngoài, ông già nhà họ Đồng nghèo rồi, tao đến giúp việc tang, tối nay không về đâu.”

Phương Đăng thờ ơ gật gật đầu.

“Mày gục gặc đầu cái gì, cứ ỉu xiu như bún thiêu.” Phương Học Nông đặt tay lên cửa, quay lại liếc con gái một cái. Thường ngày hiếm khi lão để ý con gái vui hay không, hoặc trong lòng đang nghĩ gì.

Phương Đăng buồn bã trả lời : “Cái tên Phó Kính Thù kia một ngày một đêm không thấy mặt mũi đâu cả, chẳng biết chạy đâu rồi ?”

Phương Học Nông quay đi, lầu bầu đáp : “Tao đã bảo mày cẩn thận đừng để nó lừa, lũ con hoang vô gác, biết đâu một ngày nó trở mặt không nhận ai, tự mình cao chạy xa bay, giống như thằng bố vong ân phụ nghĩa của nó ấy.”

Phương Đăng lắng nghe tiếng bước chân của cha xuống nhà, đợi đến khi ông đi xa, nó mau lẹ xông lên giường lão, kéo mạnh cái chăn ra, thò tay dò dẫm dưới gối và trên tấm khăn trải giường. Cuối cùng, nó tìm thấy một vật được bọc bằng giấy dầu trong lỗ thủng trên bức tường phía sau gối. Lỗ thủng này chỉ to bằng nửa viên gạch, phủ sau lớp giấy báo y như những phần tường khác, lại ẩn phía sau gối, nếu không nhờ Phương Đăng dò kỹ từng tác một, lại phát hiện ra chỗ này có vết hồ mới, e rằng khó mà phát hiện ra.

Lúc đang tìm nó cứ như điên lên, nhưng đến khi cầm trong tay bao giấy nó lại do dự, thở ra một hơi dài mới dám mở ra, lòng gợn nỗi lo, cứ như đang mở chiếc hộp Pandora huyền thoại.

Thứ trong bao giấy hóa ra bình thường vô cùng. Ngoại trừ mấy trăm đồng bạc, có thêm một chiếc lược cũ, giống cây lược trước đây cô Chu Nhan hay dùng, bên trên còn dính vài sợi tóc. Mặt dưới lược là một tấm gương nhỏ nhẵn tinh xảo. Phương Đăng run rẩy gấp nó lại. Vật này quá đỗi quen thuộc, có người từng hứa sẽ luôn mang theo bên mình dùm nó. Không cần phí công tốn sức, nó cũng có thể độc trôi chảy hai hàng chữ khắc sau gương : “Quyết không rời xa, thật lòng thật dạ.”

Phương Đăng thấy trước mắt tối sầm, ngã ngồi xuống mép giường. Chiếc giường trúc cũ kĩ phát ra một âm thanh kéo kẹt kỳ quái, cứ như tiếng rên, gấp gáp chói tai. Nó dùng tay ôm chặt khuôn mặt, giữa bóng tối đang bao vây, toàn thân nó lạnh toát.

13. Chương 13: Bóng Tối Và Ánh Sáng

Phương Học Nông dạo một vòng, đoạn xách theo nửa bình rượu ngon chưa nỡ uống đến một quán cơm nhỏ trên đảo, đánh một bữa no nê bước ra, rồi ngênh ngang cái đầu phà khói thuốc lá. Lão chẳng đi đến đám tang nhà họ Đồng nào cả, mà cứ men theo bãi biển rìa hòn đảo đi về phía Đông.

Mé Tây đảo Qua Âm địa thế bằng phẳng, mật độ dân số dày hơn, các loại nhà ở và kiến trúc thương nghiệp cũng tập trung tại đây. Phía Đông bị bãi biển và mấy sườn dốc chiếm đa số diện tích, trước đây từng có một cảng nhỏ chuyên lưu chuyển hàng hóa, do bến tàu được xây dựng, nên khoảng mười năm nay cảng này nửa như đã hoang phế. Phương Đăng không thông thuộc địa thế nơi này bằng cha, lại thêm đường sá quanh co nhỏ hẹp và những bóng cây xanh rậm rạp khuất lấp, nó không dám theo quá sát.

Vào mùa đông trời tối sớm, nếu gặp thời tiết mưa nhỏ âm u, hòn đảo nhỏ rất nhanh bị cảnh chiều hôm xám bao trùm. Phương Đăng có lúc nghi ngờ mình đi lạc, phía trước chẳng thấy bóng dáng cha đâu nữa. Qua khỏi công trường xây dựng quán rượu mới, người đi lại thưa dần, đừng nói là dân đảo, ngay cả khách du lịch hiếu kì cũng hiếm khi dạo bước tới tận đây.

Trên triền dốc rải rác mấy tòa kiến trúc đồ nát, phần lớn là nhà gỗ dựng tạm của dân ngoại lai. Rất lâu về trước, khi hòn đảo được quy hoạch lại, các hộ gia đình này phải dọn đi nơi khác, nhưng các khu nhà không được dỡ bỏ, giờ đây chúng thấp thoáng ẩn hiện qua các lùm cây lùm chùng dốc như những bóng ma. A Chiều từng nói, phía đông đảo có nhà xác của một bệnh viện cổ, lại có một trường tập bắn súng, mỗi khi chiến tranh nổ ra hoặc các sự kiện khác, trên đảo lỡ có người chết bất đắc kỳ tử, sẽ được chôn ngay cạnh

trường bản này. Chẳng biết A Chiêu nghe được từ đâu ra, trước đây Phương Đăng chỉ nửa tin nửa ngờ, thế nhưng... Cơn gió biển thấu buốt hòa lẫn trong trận mưa lạnh rả rích ngấm qua vầng trán nó, gặm nhấm từng góc ngách ấm áp sót lại trong cơ thể. Các lùm cây ven dốc vang lên những tiếng kêu gào thảm thiết. Tất cả làm Phương Đăng dần tin lời A Chiêu là thật. Nhưng nó không thể quay lại. Nơi đây không phải nơi người bình thường nên đến, nhưng lại nắm giữ bí mật mà nó muốn khai phá.

Phương Đăng men theo con đường nhỏ lát đá bị che lấp quá nửa bởi cỏ dại, tiến vào nơi sâu nhất của con dốc. Không bao lâu, trước mắt nó hiện ra một tòa nhà nhỏ ba tầng, cửa vào lẫn cửa sổ đều rách nát, dưới màu sắc tranh tối tranh sáng lúc này trông như một con quái thú có vô số cái miệng ngoác ra. Nơi vốn là cửa chính treo một tấm biển xiêu xiêu vẹo vẹo, nó neho mắt nhìn kỹ, dường như là mấy chữ “Trạm y tế đảo Qua Âm” màu đen, xem ra đây chính là bệnh viện cổ mà A Chiêu nhắc đến. Trong khóm cỏ bên đường có một mẩu thuốc lá hút dở, Phương Đăng nhặt lên, chính là loại thuốc tự làm cha nó thường hút. Ít nhất thì nó không đi lạc. Đáng lẽ phải thở phào nhẹ nhõm, nhưng thực tế, tìm nó đập càng nhanh hơn. Đúng lúc đó, có tiếng người loảng thoảng vọng lại.

Tiếng nói chuyện thấp thoáng lúc gần lúc xa theo cơn gió. Nó dừng lại lắng tai nghe kỹ một lúc lâu, dường như âm thanh phát ra từ phía sau trạm y tế. Nghe kỹ hơn một chút, lắng máng như là tiếng vài người đàn ông đang thì thầm bàn chuyện, trong đó có một giọng nói nó thấy rất quen. Tiếc rằng không thể nào nghe rõ họ đang nói gì.

Phương Đăng không dám liều xông vào, cũng không muốn bỏ cuộc ở đây, đành cúi người nấp trong đám cỏ lúc rậm rạp ven đường. Tiếng xì xầm kéo dài thêm một lúc thì dừng, không bao lâu lại vang lên, lần này rõ ràng có người tỏ ra tức giận, cuộc nói chuyện trở thành trận tranh cãi nhưng kiềm chế ở một mức nhất định. Nó cuộn mình trong đám cỏ vừa ướt vừa lạnh, trời đã tối súp, đèn đuốc mé tây đảo sáng trưng, cứ như một thế giới khác. Đỉnh dốc và bầu trời nặng trĩu dường như nối liền một dải, nó cảm giác cơ thể lẫn bùn lầy trong đám cỏ hoang bị đông cứng thành một khối.

Cuộc tranh cãi ngày một dữ dội, có người dạn dĩ đập vỗ thứ gì đó. Phương Đăng chưa kịp quyết định bản thân có nên lại gần thêm tí nữa để nghe cho rõ cuộc đối thoại hay không, thì những tiếng nói kia bỗng tiến lại gần, kèm theo bước chân nặng nề. Đám người lạ có vẻ như đang đi về phía nó.

Phương Đăng hoảng hồn, vội vàng chạy vào trong trạm y tế, núp mình tại một góc tường xa cửa sổ, ngay trước khi đám người kia lộ mặt. Nó không chắc đối phương có nghe thấy tiếng động phát ra khi nó tìm chỗ núp hay không, tìm đập như muốn vọt ra khỏi lồng ngực, không dám thở mạnh, càng không dám cử động đôi chân tê rần bởi phải ngồi một tư thế quá lâu.

Tiếng bước chân càng lúc càng gần, đám người kia đã ra phía trước tòa nhà.

“... Tao đã bảo không thể tin lời thằng bỏ đi ấy được mà, cứ tưởng khoảng được một mẻ, ai dè làm ăn lỗ vốn kiểu này, đen con nhà bà đúi, hừ!” Có người khạc ra một bãi đờm ra đất.

Một giọng nói hơi khàn tiếp lời: “Biết thế chó nào được, lúc đầu nó ba hoa chích chòe ai chả sướng, nào thì là thằng ranh con này béo lăm... Bớ mày cứ tưởng nó thật thà, nghĩ mà xem, thằng ranh sống ở...”

May ra đám người lạ mãi cái gấu gắt, không để ý có người đang núp cách đó chỉ vài bước chân. Tiếng nói và bước chân của họ xa dần, có lẽ men theo con đường Phương Đăng đi lúc này để trở ra.

Từ những gì nghe được, Phương Đăng đoán hai người ban nãy đi qua là đàn ông trung niên, khẩu âm nghe rất lạ tai, chắc chắn là từ ngoài đảo tới. Người nó muốn tìm không có trong đó. Nó ngồi co quắp trong góc tối thêm chừng mười phút, khi chắc chắn hai người nọ đã đi xa, không có vẻ gì sẽ quay trở lại, mới dám cử động thử tay chân. Tay chân nó tê đến nỗi như không còn thuộc về cơ thể. Nó chậm chậm đứng lên.

Lúc này Phương Đăng mới cảm nhận thấy bên trong tòa kiến trúc hoang tàn này tối và lạnh hơn khóm cỏ hoang ngoài kia rất nhiều. Không khí ở đây dầy mùi ẩm mốc lâu năm. Bốn bề bỗng trở nên yên lặng như tờ, đến những tiếng rả rích của côn trùng cũng biến mất. Nó bị cảm giác sợ hãi tột độ bóp nghẹt. Dù thế, con bé không thể chờ đợi thêm, bởi trong một góc tối tăm cách đó không xa, có một thứ khiến nó đau đớn lẫn át nỗi khiếp sợ.

Phía sau trạm y tế cũ hơn mười mét có một cái nhà gạch nho nhỏ, diện tích chỉ lớn hơn nhà xí ở bến tàu một chút, nhưng xây lên tận hai tầng. Nơi đây quay lưng vào núi, hai mặt cách nhau một con đường nhỏ,

cỏ và cây dại mọc như rừng, chưa nói đến đêm, kể cả giữa thanh thiên bạch nhật có người đi qua, nếu không nhìn kỹ cũng khó phát hiện ra ở đây còn có một căn nhà.

Người đàn ông ngồi bất động trên chiếc ghế cũ kỹ phía cuối con đường, lưng dựa lên cánh cửa ra vào đóng chặt, vẻ sầu não ảm đạm. Lão vừa dốc nốt giọt rượu cuối cùng trong bình vào miệng. Rượu ngon, tiếc là không đủ khiến lão say. Lão cảm thấy đầu nặng trĩu, như thể có người đang chọc máy khoan vào đó. Mỗi mũi khoan giáng xuống, lại như một kẻ thì thầm khích bác “Mấy con đàn bà ấy chẳng coi mày ra gì”. Lão muốn hét thật to, nhưng cái im lặng kéo dài gần hai mươi năm đã khiến lão đánh mất đi cái bản năng phát tiết. Hận lắm, giận lắm, nhưng không thành hình thành tiếng được. Mỗi cảm thù của lão rập dưới đất, như con rắn ẩn mình giữa đồng cỏ.

Từ chỗ lão ngồi có thể quan sát rõ động tĩnh trước mặt, là vị trí canh gác lý tưởng. Đáng lẽ lão nên tập trung cao độ mới phải, đây suy cho cùng là chuyện lớn gan nhất mà cả đời lão từng làm. Nhưng có ai tới đâu nào? Tên cầm đầu chê cười lão, anh em thì coi lão như phân chó. Lão phải tự đào cái hố to mà rúc vào: có lẽ cả đời này lão vẫn luôn ở dưới đáy hố sâu, chưa bao giờ dám bò lên.

Đột nhiên, lão nghe thấy tiếng chân ai đó lướt trên thảm cỏ. Chúng nó đổi ý rồi ư? Không có đèn, lão bèn bật đèn pin lia qua lia lại hai lượt. Trong quầng sáng nhỏ hẹp, hiện ra một gương mặt mà lão có nằm mơ cũng không ngờ lại xuất hiện ở nơi này.

Dưới ánh đèn trắng ớn, gương mặt đó trông càng nhợt nhạt chẳng có chút huyết sắc. Kẻ lạ lấy tay che mặt về kinh sợ, nhưng không chạy trốn.

“Mày! Sao mày lại đến đây?” Thành linh lão bật dậy, nhưng rượu vào, bước chân loạng choạng, cả thân người lão lắc lư, ánh sáng phát ra từ đèn pin tán ra loạn xạ.

Con bé dường như cũng đang gắng hết sức nhìn cho rõ. Nó bước từng bước lại gần, cuối cùng dừng lại ngay cuối con đường ngắn ngủn.

“Anh ấy còn sống không?” giọng nói của nó khô khốc, như thể bị treo bên bờ vực tuyệt vọng. Lại quá, cái câu nói này sao mà giống ngày xưa. Ngày ấy, một người phụ nữ khác, cũng bằng giọng điệu kia, cũng sự tuyệt vọng kia, đã hỏi lão một câu y hệt. Lão lú lẫn mất rồi.

“Mày bảo ai? Tao đang hỏi mày đến đây làm gì?” Lão gầm giọng quát, chợt nhận ra giọng nói của mình đang run rẩy y như cột sáng đèn pin, “Mày theo dõi tao đây à?”

Không nhận được câu trả lời mình cần, nó bắt đầu chậm chậm đi vào nhà.

“Bố nói trước đi, anh ấy còn sống không?” Nó hỏi lại lần nữa, cứ như xung quanh chẳng còn gì quan trọng, nó chỉ quan tâm duy nhất điều đó thôi.

Phương Học Nông diên tiết, “Nó là cái thá gì, đưa con hoang chết yếu ấy quan trọng đến thế? Biết thế ông đã đồng ý khử mẹ cho rồi. Nó chết, chuyện nào chuyện nấy đều gọn gàng sạch sẽ.”

Về mặt Phương Đăng giãn ra như trút được gánh nặng. Ít nhất cậu còn sống, mọi chuyện còn có cơ xoay chuyển.

Nó hỏi cha: “Sao bố lại làm thế? Bố có biết bố đang làm gì không?”

“Mày đừng qua đây.” Phương Học Nông rảo hai bước quanh chiếu nghỉ, trông lão dữ tợn như một con thú cùng đường, “Biết vậy tao đã xọc một nhát cho xong, họ Phó rất là tai họa. Chúng nó không xứng được sống sung sướng. Muốn giữ mạng thì nộp hết gia sản ra, tao sẽ lấy cái gì tao đáng được hưởng chứ.”

“Trước con tưởng bố chỉ là đồ hèn nhát, ai ngờ giờ bố lại diên cuồng thế này.”

“Mày đứng im, bước tới bước nữa tao đâm nó chết tươi.”

Phương Đăng đứng lại trên hai bậc cuối cùng của cầu thang, chỉ cách phạm vi ra tay của Phương Học Nông đúng một bước chân. Nó ngẩng lên nhìn cha, nói bằng giọng cầu xin.

“Bố, bố thả anh ấy ra đi. Nếu vẫn không tìm thấy cậu chủ, già Thôi thể nào cũng báo cảnh sát, đến lúc đó bố hối hận đã muộn.”

“Thằng già dám! Con rùa già sắp chết ấy mà dám báo cảnh sát, tao sẽ liều cái mạng này, nó cứ tha hồ mà chờ hốt xác chủ. Tao đã bảo không được cử động cơ mà!” Phương Học Nông cứng họng quát, nhưng rõ ràng bên trong lão đang run sợ. Hoặc có lẽ tiếng “bố” của Phương Đăng khiến lão rung động. Lão trở về phía trước nói: “Mày về ngay, chuyện này không liên quan gì đến mày.”

“Sao lại không liên quan? Con xông vào, bố cứ giả vờ làm lơ đi để con cứu người ra ngoài, anh ấy sẽ nể tình mà đồng ý không làm to chuyện, như thế bố còn có đường thoát.”

“Tao cần nó mở đường cho tao thoát á? Bây giờ nó mới là người phải quỳ xuống xin tha! Nhóc con, nghe lời bố, đừng để bị nó hớp hồn, rồi lại giống cô mày thôi, cả lò nhà chugns nó chẳng tốt lành gì đâu...”

“Bố thì tốt lành chắc? Bố xem bố đang làm gì thế này, cô Chu Nhan mà biết chắc chắn sẽ hận bố đến chết thì thôi!” Phương Đăng rơm rớm nước mắt.

Cột sáng phát ra từ đèn pin hoa lên dữ dội: “Chúng mày thì biết cái gì? Tao làm thế này vì chúng mày cả đấy. Còn cái đời tao có hy vọng gì nữa đâu? Ừ tao nhu nhược, chúng mày khinh tao. Nhưng tao sống vì ai? Tao có khoảng món này để dành mua quan tài chắc? Hồi con Nhan còn sống tao không để nó được đầy đủ thì đành thôi. Chuyện này trót lọt, mày sẽ có một món phòng thân, sẽ được sống đàng hoàng ra người ra ngợm, đỡ phải trách móc bố mẹ chưa làm gì được à!”

Thứ lý lẽ hoang đường kia khiến Phương Đăng tức điên, nó vừa khóc vừa gào lên, “Con thèm vào thứ tiền này! Cô Chu Nhan đi rồi, xương cốt ra tro cả rồi. Bố còn bảo làm thế này vì cô à? Thế hồi cô còn sống bố làm gì thế? Trong kia đang nhốt ai bố biết không? Anh ấy là con của cô, là cháu ruột của bố đấy!”

“Tào lao, nó không phải!” Phương Học Nông mắt long lên, thở dốc: “Tao đã bảo bố là đồ con hoang, là đồ nghiệt chủng!”

“Bố có ghét bỏ, thì anh ta cũng là con của em gái bố. Mở cửa ra, thả anh ấy ra.”

Phương Học Nông há miệng ra lại ngậm vào, cuối cùng nghiến răng nói: “Đứa trẻ cô mày để ra chết ngay lúc mới sinh rồi. Còn thằng ranh trong kia chẳng qua là đồ con hoang, bị vứt trước cửa cô nhi viện. Nếu không phải sợ cô mày lúc ấy không chịu nổi, tao còn lâu mới nhặt nó về! Đó là chuyện tao hối hận nhất. Nếu biết có con rồi thằng súc sinh Phó Duy Nhẫn vẫn đuổi con Nhan đi, thì tao đã để thằng nghiệt chủng kia chết cóng ngay đêm ấy, bây giờ chúng bây đỡ thành oan gia!”

Phương Đăng bị câu chuyện khủng khiếp kia làm cho sợ cứng người, lưng dựa vào cánh cửa bất động. Nhất thời nó quên mất phải tìm cách mở cửa ra.

“Bố điên thật rồi.” Nó không tin vào tai mình.

“Tao tỉnh hơn mấy con đàn bà chúng bây. Cô mày ngu, mày cũng ngu. Cứ tưởng trên người các anh công tử dát đầy vàng. Phó Duy Nhẫn còn có chút dòng dõi quý tộc, cái thứ trong kia thì chả liên quan. Chỉ là cục thịt bị vứt ở đầu đường xó chợ thôi! Tao đã hứa với cô mày suốt đời không bao giờ nhắc đến chuyện này nữa. Cho nên nó mới được ở nhà cao cửa rộng, cứ tưởng mình dòng dõi thế gia, khiến mày như con mất hồn. Nhưng bây giờ thì hết rồi, mấy vị thân thích hồ lăm tiền chắc đã tỏ tường gốc gác mờ ám của nó. Nếu không sao biết nó bị bắt cóc, mà chúng chẳng chịu xi ra một xu, mặc nó ở đây chết cũng được sống cũng được!”

“Bố nói dối, nói dối...” Cả người Phương Đăng mềm nhũn, giọng nói trở nên mảnh mai như sợi tơ. Chẳng nhẽ đây chính là lý do hai người đàn ông kia giữa chừng bỏ đi?

“Không tin à. Để tao nói à nghe, con trai của cô mày năm đó do tao chính tay chôn dưới cây đa phía sau trường tập bắn. Trước khi chết con Nhan xin tao đem tro cốt mình rải ra đây. Nhưng tao không nghe, nó ngu lắm, cái thằng họ Phó đã hủy hoại cả đời nó. Nó chết tao phải đem nó tránh khỏi lũ ấy càng xa càng tốt... Mày cũng tránh cho xa ra, nếu không kết cuộc sẽ giống cô mày thôi.”

“Con không cần biết, bố thả anh ấy ra!” Phương Đăng sực tỉnh, lao đến lần khắp người cha tìm chìa khóa, bị lão gạt phăng, lưng đập mạnh vào cửa.

“Chìa khóa đâu? ... Bố tha cho người ta đi. Cho dù anh ấy không phải con ruột của cô, thì cũng là một con người đang sống sờ sờ ra đó. Anh ấy đã làm chuyện gì hại đến bố đâu.” Nó không bỏ cuộc, túm lấy tay

Phương Học Nông không chịu buông.

“Thả thế nào được? Tao tưởng hốt được một món hời, ít nhiều xứng công ngày xưa tao bế nó vào cho cô mày, cho nó được ăn sung mặc sướng mười mấy năm liền. Ai ngờ cái thằng con hoang này chẳng đáng xu nào, để lại cho ông mày một mớ bong bong. Đám người sống trong cái nhà quái quỷ ấy chẳng ra sao, nó chẳng máu mủ gì với chúng, mà lòng dạ thì tối tăm y hệt. Thả nó ra, tao cũng hết đường sống. Đã thế cá chết lưới rách, mày cũng thoát được dây oan”, Phương Học Nông nghiêng răng kèn kẹt, muốn vùng ra.

“Không được, con nói rồi, bố phải cùng con cứu...”

“Cứ nó? Mày chẳng bảo tao nhu nhược còn gì. Cuộc đời tao đặt cược cả vào ván này. Tao chẳng cứu đứa nào hết, không có tiền thì thôi, cùng lắm ôm nhau chết chung! Bỏ tay ra! Không tao đánh chết mày bây giờ?” Phương Đăng cũng là đứa khỏe, lão Phương Học Nông phải hơi rượu, nhất thời không thoát ra nổi. Cái đèn pin rơi xuống đất, lão gào như điên: “Mày mà không cứu đi là tao vào giết nó ngay đây!”

“Được thôi, muốn chết thì tất cả cùng chết chung!” Phương Đăng tuyệt vọng giơ bình rượu không ban này bị Phương Học Nông ném ra đất lên dứ dứ, “Con nhắc lại lần nữa, thả anh ấy ra!”

“Nó là cái gì của mày?” Chiếc đèn pin lăn lông lốc trên đất phản chiếu lên, khiến hai gương mặt méo mó như ma quỷ. Phương Học Nông thò tay ra nắm lấy tay con gái, chỉ thẳng vào mặt nó quát: “Còn tao là gì của mày, hả? Mày đẻ tiện từ trong trứng nước rồi, mày đánh đi! Ông mày không muốn sống nữa từ lâu rồi!”

“Mở cửa ra!” Phương Đăng không lùi lại được, nó hét lên, âm thanh chói tai đến độ chính nó cũng không nhận ra.

Phương Học Nông vẫn mắt lên, lão tiến thêm một bước, hơi rượu nóng hừng hực từ miệng lão phả thẳng vào mặt Phương Đăng, “Mày dám? Mày làm đi, bây giờ mày không giết tao thì tao giết mày, cái loại mặt trơ tráo...”

Phương Đăng giơ tay lên, cái bình rượu rỗng không vỡ vụn trên đầu lão ma men, chỉ nghe “xoảng” một tiếng nặng trĩu. Phương Học Nông ngây ra một lúc, đưa tay sờ lên đỉnh đầu, cứ như vẫn chưa thể tin được. Ngón tay lão chạm phải một thứ chất lỏng đặc sánh, dấp dính. Lão như phát điên, rống lên một tiếng, lao vào Phương Đăng. Nó dùng hết sức bình sinh đẩy lão ra. Lão đảo rồi hực chân, lão ngã ra cầu thang, may chưa lẫn một mạch xuống tầng trệt. Lão nằm bệt ra bậc thềm lưng chừng cầu thang, lưng tựa vào tường thở hồng hộc ra từng hơi nặng nhọc, trong chốc lát không thể nhúc nhích được nữa.

Phương Đăng sững người, chai rượu vỡ một nửa đánh rơi xuống đất. Nó nhặt cây đèn pin lên, vừa bồn thần vừa hoảng hốt định chạy đến xem vết thương cho cha, Phương Học Nông nhấc cánh tay mềm nhũn ngăn lại. Lão chỉ rủa nó bằng những lời lẽ khó nghe nhất, định bỏ dậy nhưng không cách nào nhấc nổi người. Phương Đăng lục được chùm chìa khóa móc bên thắt lưng cha, nhân lúc lão nửa tỉnh nửa mê, bèn tháo lấy, lập cập tra từng chiếc vào ổ.

Tạ ơn trời đất, chùm chìa khóa của Phương Học Nông chỉ có vài cái, trừ ra hai chiếc dùng ở nhà thì chỉ còn mấy chiếc nữa. Tim Phương Đăng đập thành thịch như sấm nổ, nghe rõ một tiếng “cạch” vang lên, bèn vội vã vịn cửa bước vào, dùng đèn pin quét quanh phòng.

Đó là một căn phòng chật hẹp chưa đến mười lăm mét vuông, không rõ trước đây được dùng làm gì, lúc này bốn bề trống không. Ngoại trừ một bó rơm dưới đất, mấy hộp cơm vứt chỏng chơ, còn có một người bị trói vào ghế ngồi trong góc tường.

Vừa nhìn thấy Phó Kính Thù, nước mắt Phương Đăng chảy ra ròng ròng, nó không buồn lau, cứ thế dò dẫm lao đến trong làn nước mắt. Xé vội miếng băng dính trên miệng hắn, nó ngồi xuống loay hoay tháo tiếp sợi dây trói tay.

Đôi tay Phó Kính Thù bị trói gô ra sau bằng một cuộn dây thừng thô ráp, cổ tay bị cửa bê bết máu. Phương Đăng dùng hết sức bình sinh, nhưng sợi dây trói thắt nút chặt lạ thường, nó lại không mang theo vật gì sắc bén. Vừa nghiêng răng cứa dây, nó vừa thì thoảng soi đèn ra cửa canh chừng. Cuối cùng sau một phút, sợi dây thừng đã lỏng ra. Đúng lúc đó, ánh sáng chiếc đèn pin rọi ra phía cửa bỗng nhiên bị vật gì che lấp. Phương Học Nông ôm đầu, loạng choạng bước vào.

Những tiếng lẩm bẩm từ miệng lão vang lên liên miên bất tuyệt, hết “Thằng nghiệt chủng” lại tới “con đi con”. Phương Đăng dốc hết sức kéo sợi dây một cái, Phó Kính Thủ cũng thuận thế vùng ra, nửa thân trên coi như thoát khỏi bị trói. Phương Học Nông thấy thế, vội vã lao vào, trên tay khư khư chia rượu vỡ một nửa.

Hai chân Phó Kính Thủ bị trói chặt vào chân ghế, cậu nghiêng mình tránh, cả người lặn ghế đổ sập xuống đất. Phương Đăng tức thời từ đằng sau lao tới ôm eo, giữ chặt lấy cha mình.

“Bố, đừng thế nữa, người làm bố bị thương là con, bố tha người ta đi.”

Không biết Phương Học Nông lấy đâu ra sức lực lớn đến thế. Vết máu thấm đẫm nửa mặt lão đang dần quánh lại. Cổ họng lão toàn dờm, phát ra thứ âm thanh khàn đục, trong lúc hỗn loạn Phương Đăng chỉ nghe thấy: “... Nó một lòng một dạ yêu mày, cứ tưởng đứa con sẽ giữ được mày lại... Mày lại dám bảo nó vụng trộm... Đến chết nó vẫn hỏi tao, cuộc đời nó sao lại đến nông nổi... Ai trả lời giúp tao xem.... Mày xuống dưới ấy phải làm trâu làm ngựa cho nó mới đáng tội...”

Trông lão có vẻ không phân biệt được người trước mặt rốt cuộc là ai nữa. Phương Đăng sức yếu, bị lão kéo lê về phía Phó Kính Thủ.

“Bố tỉnh lại đi, đó không phải Phó Duy Nhẫn. Con đưa bố đi bệnh viện, bố tha cho anh ấy đi được không?”

Phương Học Nông như thể bị ma nhập, không mấy may phản ứng nào.

Phó Kính Thủ nằm trên đất, cong người gắng sức thoát khỏi sợi dây trói chân. Trước khi Phương Học Nông kịp giáng cái bình vỡ xuống, Phương Đăng lách tới chắn giữa hai người. định đẩy Phương Học Nông ra.

Phương Học Nông bỗng nhìn đăm đăm vào mặt nó.

“Chuyện gì làm được anh đều làm cho em cả, anh không lừa em đâu. Đứa bé chết đi, anh không muốn em đau lòng, mới tìm một đứa khác mang đến. Anh biết em muốn nó ở lại bên em và đứa nhỏ... Em bảo anh đưa em rời khỏi đảo Qua Âm, bảo anh không bao giờ nói ra đứa trẻ kia không phải máu mủ nhà họ Phó... Anh đều tận tâm tận lực làm vì em. Anh là đồ vô dụng, phế vật, anh chỉ làm được đến thế.... Em nghĩ cho người ta, có ai nghĩ cho em?”

“Em biết mà, em biết mà”, Phương Đăng không dám làm căng, hy vọng có thể cầm cự cho người phía sau thêm chút thời gian.

“Chu Nhan, giờ em còn coi thường anh không?”, Phương Học Nông thở mạnh, vẫn chỉ chú ý vào Phương Đăng.

Phó Kính Thủ gần gỡ được dây trói dưới chân, gắng ngồi gượng dậy. Trước đó cậu đã bị trói trên ghế gần một ngày một đêm, chẳng được giọt nước nào vào miệng, cả người không thể cử động, giờ đây chân tay tê cứng như chân tay người khác. Phương Học Nông nghe động, liền đẩy Phương Đăng ra.

“Phó Thất, chạy mau.”

Phương Đăng định cản cha lại, liền bị Phương Học Nông nắm cổ gi lên tường, đưa cái chai vỡ sắc nhọn kề vào cổ.

“Mày không phải Chu Nhan! Con đi con ăn cây táo rào cây sung, tưởng ông không dám làm gì mày à.” Về mặt Phương Học Nông dữ tợn, bàn tay cầm chai siết thật chặt.

Phó Kính Thủ không thể bỏ mặc Phương Đăng mà chạy, quơ lấy cái ghế mục đập thẳng vào lưng Phương Học Nông, muốn lão phải dừng tay.

“Ông nói láo!” Phó Kính Thủ hét lên, “Đồ bịp bợm, ăn nói lung tung!”

Dù vừa thoát thân, đứng còn chưa vững, nhưng sức lực Phó Kính Thủ giáng xuống không hề nhỏ. Phương Học Nông rên lên một tiếng, tay vẫn không chịu buông. Phương Đăng thấy Phó Kính Thủ giơ cái ghế lên lần nữa, liền hét lên van xin: “Ông ấy điên rồi! Anh mau đi đi, còn đồng bọn của ông ấy nữa!”

Phó Kính Thủ do dự một lát, quăng cái ghế sang một bên, định tay không lôi Phương Học Nông ra. Phương Học Nông đánh chết cũng không chịu buông, Phương Đăng cảm thấy cổ đau nhói, trong lòng biết cái bình

vỡ sắc như dao kia có thể cứa đứt cổ họng mình như chơi. Mùi nó xộc lên toàn mùi máu tanh, không rõ của cha hay của mình. Cái đầu trống rỗng của nó có một giây lóe lên suy nghĩ hoang đường rằng, người đàn ông này có lẽ là cha ruột của nó thật, nếu không sao mùi máu lại giống nhau đến thế.

Không rõ vì sao, vào khoảnh khắc máu trên cổ Phương Đăng nhả ra, lỗ miệng lồm chồm nhọn hoắt của mình rướu vỡ bồng buồng lỏng. Phương Đăng thừa cơ đẩy mạnh một cái, Phó Kính Thù phía trước đồng thời nắm lấy cánh tay Phương Học Nông lôi ra. Trong lúc hỗn loạn, Phương Học Nông té nhào ra đất, xác thịt ngồn ngộn va chạm với mặt đất sũng bùn, gây ra một tiếng “bịch” nặng nề. Không thấy lão động đậy gì nữa.

“Em có sao không?” Phó Kính Thù nhặt đèn pin soi vào vết thương trên cổ Phương Đăng.

Phương Đăng giữ rịt chỗ đau, máu ra không nhiều như nó tưởng, có lẽ không chạm tới động mạch.

“Chưa chết được đâu.” Nó thất thần đáp, gỡ tay Phó Kính Thù ra, không rõ kinh ngạc hay hoảng hốt, bước tới chỗ Phương Học Nông.

Phó Kính Thù kéo Phương Đăng ra, cảnh giác tự mình cúi xuống, chậm chạp kéo bả vai Phương Học Nông lật người lão lại. Phương Đăng bỗng bật miệng thét lên một tiếng. Phó Kính Thù bất giác thở ra. Cái bình rượu vỡ đã cắm vào cổ Phương Học Nông tự lúc nào. Máu đất lênh láng máu, Phương Học Nông co giật vài cái, rồi dần bất động.

Hai con người trẻ tuổi hoàn toàn bị cảnh tượng trước mắt làm cho kinh ngạc đến đờ người. Cả hai sững sờ đứng đó, quên cả chạy trốn, cũng không cất tiếng kêu cứu. Lúc này tất cả đều vô dụng. Những giọt nước mắt trên mặt Phương Đăng đã bị không khí lạnh lẽo thổi khô từ lâu. Nó cứ như quên hết mọi thứ xung quanh, chỉ cảm giác được duy nhất bàn tay lạnh lẽo của lão, bàn tay vẫn nắm chặt lấy nó. Như thể người này là chỗ dựa duy nhất cho người kia, như thể từ trước đến giờ hai người họ chỉ có đối phương mà thôi.

“Đi mau.” Phó Kính Thù sực tỉnh, nhận ra nơi này không thể ở lâu, chưa biết chừng đồng bọn của Phương Học Nông sắp sửa quay lại.

Phương Đăng bị lôi ra khỏi ngôi nhà nhỏ. Mọi chuyện vừa xảy ra cứ như cơn ác mộng. Hai đứa men theo con đường nhỏ vượt dốc, lại chạy như điên qua vịnh nước hoang vu. Đảo Qua Âm của đêm, tĩnh lặng và an lành, đang chờ chúng ở phía trước.

Khi Phương Đăng và Phó Kính Thù chạy đến ngọn đèn sáng đầu tiên gặp được bên đường, chúng phát hiện tối nay đảo Qua Âm chẳng đèn kết hoa, con đường cái trung tâm đảo người người đi lại như mắc cửi. Đèn đuốc sáng trưng như ban ngày, nụ cười trên mặt mọi người và những lồng đèn đỏ treo trên các mái hiên vẽ ra một không khí náo nhiệt và hân hoan. Hai đứa quên băng đi, hôm nay là Tết, một năm mới đã bắt đầu.

Những hàng bán rong đêm đầu năm ném về phía hai đứa cái nhìn sững sốt. Chúng không hẹn mà cùng ngoái đầu nhìn về nơi mình vừa liều mạng xông ra, mới phát hiện bóng tối ở cõi địa ngục trần gian đó so với khung cảnh náo nhiệt ấm áp tràn trề sức sống trước mắt không xa xôi như chúng tưởng. Phóng tầm mắt ra khỏi đám đèn đuốc nhỏ nhoi này, chúng thấy biển, biển đêm tối đen như mực vô bờ vô bến.

Chúng thoát rồi ư? Hay chỉ vừa đặt chân lên một con đường xa lạ dài đằng đẵng?

Chúng đã sống. Vậy thứ vĩnh viễn vùi chôn sau lưng kia là gì?

Chúng từ đâu đến, và sẽ đi về đâu?

14. Chương 14: Em Chính Là Anh

Chiều, Phương Đăng ngồi trong phòng khách tầng hai của nhà họ Phó, ánh nắng từ ô cửa sổ chiếu vào, dát vàng chiếc bàn gỗ tếp ghép hoa. Những tia nắng đó chắc hẳn rất ấm áp. Ánh nắng mùa đông dễ khiến người ta trở nên uể oải, mặc dù nó ngồi ở nơi khuất ánh sáng.

Trên ghế sofa trừ nó, còn có Phó Kính Thủ và một viên công an, lại thêm một người lạ ngồi ở ghế dựa phía đối diện. Gọi là người lạ cũng không hoàn toàn đích đáng, nếu nhớ không nhầm, Phương Đăng từng gặp người đàn ông này ở sân của cô nhi viện. Thật không ngờ đó lại là luật sư của nhà họ Phó.

Già Thôi chấp tay đứng phía sau Phó Kính Thủ không xa, trên mặt vẫn chẳng có cảm xúc gì như mọi khi. Viên cảnh sát to béo vừa thắm vấn Phó Kính Thủ, vừa cầm cúi ghi ghi chép chép. Vị luật sư họ Lục thì thoảng xen vào một câu, già Thôi đứng phía sau liền gật gù ra chiều tán đồng.

Phương Đăng không nhớ rõ đây là lần thứ bao nhiêu nó bị công an triệu đến thắm vấn. Từ khi xảy ra chuyện đến nay đã một tuần trôi qua. Vết thương trên cổ nó đã đóng vảy, sợi dây thừng bị cởi bỏ khỏi tay Phó Thất từ lâu, nhưng vết tích xấu xí ở đó vẫn còn y nguyên.

“... Cậu cởi được dây trói, rồi nhặt bình rượu không lên, đập vào đầu ông ta, ông ta giằng lại chai rượu...”

Mấy câu nói của ông cảnh sát béo mập khoan thẳng vào tai Phương Đăng, lúc này đầu óc đang để đầu đầu. Nó nhìn Phó Thất một cái, cậu bèn hướng về viên cảnh sát khẽ gật đầu, thần thái như bình thường.

Hôm đó sau khi hai đứa chạy được về nơi an toàn, già Thôi mau chóng dẫn cảnh sát tới. Tiếp theo ấy chúng phải tới đồn công an, bệnh viện, nhà xác... Hàng loạt người khác nhau xuất hiện bên cạnh, hỏi hết câu này tới câu kia. Nó không thể nhớ kỹ từng diễn biến cụ thể trong cả quá trình, cứ như bản thân đang lơ lửng giữa từng không nhìn xuống, thấy chính mình ‘diễn xuất’ như cái máy dưới sự chỉ đạo của người khác, trong một bộ phim cổ xưa nào đó.

Trước khi những người kia xuất hiện, Phó Thất đã dặn dò nó rất rõ ràng. Cậu ta bảo, trước mặt cảnh sát hay bất cứ ai, đều phải khai người đánh Phương Học Nông là cậu, nó chỉ vì muốn cứu người mà đến nơi đó, chính vì vậy đã bị Phương Học Nông làm bị thương. Phương Học Nông nổi đã tâm giết người, trong lúc cả ba giằng co, lão bị ngã, vô tình ngã đúng vào cái bình vỡ sắc nhọn khiến cổ họng bị chọc thủng, rồi táng mạng.

“Cho dù họ không muốn bỏ số tiền lớn chuộc tôi về, nhưng có luật sư đại diện ở đây, họ sẽ không để nhà họ Phó có người dính líu vào một vụ án mờ ám. Chuyện này sẽ trở nên đơn giản hơn nhiều.” Khi nói những lời này, Phó Thất tỏ ra bình tĩnh như thường, nhưng sắc mặt xanh xám lạ kỳ. Vừa thoát thân, mà trông Phó Kính Thủ chẳng có chút nào là vui mừng, chỉ có nỗi tuyệt vọng ở đó, như thể trái tim cậu đã hóa tàn tro. “Dĩ nhiên, với điều kiện họ còn cho tôi là người họ Phó.”

Theo lời phía cảnh sát, nơi Phó Kính Thủ bị giam giữ là nhà xác của trạm y tế cũ. Phương Học Nông là chủ mưu, lão còn có hai tên đồng bọn, đều là công nhân từ nơi khác đến. Ngày thứ hai sau khi Phương Đăng và Phó Kính Thủ chạy thoát, hai tên này đã bị bắt, chúng mau chóng khai nhận mọi việc. Hai gã quen biết Phương Học Nông trên bàn rượu, nghe nói nhà họ Phó có tiền, ở hải ngoại vẫn còn người thân là cự phú, chúng liền nhập bọn với Phương Học Nông, nung nấu ý định kiếm chác. Nhân lúc già Thôi ra ngoài, cả ba lên vào nhà uy hiếp Phó Kính Thủ, bắt bỏ vào bao tải, lấy lý do vận chuyển vật liệu, dùng xe của công trường đưa Phó Kính Thủ đến nhốt ở nhà xác. Sau đó chúng tìm cách liên lạc với già Thôi và nhà họ Phó đòi tiền chuộc giá cao. Chẳng ngờ nhà họ Phó cự tuyệt, ba tên xảy ra chia rẽ, Phương Học Nông đề nghị diệt khẩu, hai tên kia thấy sợ nên giữa đường rút lui, chuyện xảy ra sau đó chúng không hề hay biết.

Phương Học Nông chết ngay tại cơ sở, nên hai người kia có nói gì, cũng không còn ai đứng ra đối chất. Phương Đăng không hề đưa ra câu hỏi chất vấn, nhưng trong lòng nó biết hai người kia chắc chắn nói dối. Nó rất hiểu người cha cùng chung sống mười sáu năm trời của mình. Lão là thứ cặn bã, chẳng được nết gì, sẽ không thể có đủ can đảm và quyết tâm để làm việc này, càng không có khả năng vạch ra một kế hoạch bất cộc. Phương Học Nông hận nhà họ Phó không phải chuyện một sớm một chiều, nếu có gan lão đã ra tay từ lâu, việc gì phải chờ đến hôm nay. Nếu nói xô xát cãi cọ giữa hai cha con lúc Phương Đăng sang Phó gia viện chăm Phó Thất đã làm kích động lão, vậy tại sao ngay lúc ấy lão không giở chứng? Nếu nói không có ai xúi giục, đứng đằng sau tính toán đường đi nước bước cho lão, có đánh chết Phương Đăng cũng không tin. Sau khi đòi tiền chuộc không thành, rốt cuộc ai muốn diệt khẩu, ai ngăn cản ai ra tay diệt khẩu, người thì đã chết, không có kẻ đối chứng, kẻ còn sống nói gì ta đành tin vậy. Hai tên đồng bọn kia chỉ thừa nhận nhất thời nông nổi nghe theo lời xúi giục của Phương Học Nông tham gia vào vụ bắt cóc, những chuyện còn lại chúng chối bay chối biến, cũng không khai báo về đồng bọn nào khác. Giả sử tên chủ mưu thật sự tồn tại như suy đoán của Phương Đăng, vậy thì tên này ắt hẳn thông minh hơn đám Phương Học Nông rất

hiều. Có như vậy, sau khi mọi chuyện bại lộ, hắn vẫn có thể ung dung phủi sạch mọi điều liên lụy.

Về sau Phương Đăng giả vờ vô tình hỏi già Thôi mấy ngày nay có gặp Thôi Mẫn Hành trên đảo không, già Thôi nói Thôi Mẫn Hành không hề tới thăm lão lần nào. Cậu nhóc A Chiêu ngay lúc đó liền buột miệng, hôm trước Tết Tây một ngày, nó có trông thấy chú thôi ở gần nhà họ Phó, chú Thôi còn cho nó mấy cái kẹo để ăn.

A Chiêu trước nay rất có thiện với Thôi Mẫn Hành bèn lục túi ra một cái kẹo đưa cho Phương Đăng xem. Phương Đăng tin lời nó, cũng tin già Thôi không nói dối, chính con bé cũng trông thấy Thôi Mẫn Hành lảng vảng trên đảo một lần. Hắn rời nhà họ Phó chẳng mấy vể vạng, nếu lên đảo không phải để đi thăm ông chú tuổi cao của mình, thế thì vì cái gì? Ai đã mua thuốc ngon rượu ngon cho Phương Học Nông? Ai có thể nắm rõ tình hình nhà họ Phó lẫn thói quen sinh hoạt của Phó Kính Thù như lòng bàn tay? Cảnh sát nói cửa lớn Lầu Đông không hề có dấu vết đập phá, kẻ cả đời căm ghét nhưng chưa đặt chân vào nhà họ Phó bao giờ lấy đâu ra chìa khóa?

Phương Đăng nói qua những nghi ngờ của mình với Phó Kính Thù, nghe xong, cậu im lặng hồi lâu mới nói: Lúc bị bắt cóc, cậu đang ở tầng hai tưới cây, mọi chuyện xảy ra quá nhanh, khi nghe thấy tiếng động, thì lũ khách không mời đã lên trên tầng. Bọn chúng có ít nhất ba người, cậu không cách nào trốn thoát được, chỉ kịp đẩy chậu hoa chuối tây xuống đất. Phó Thất đích thực không tận mắt nhìn thấy Thôi Mẫn Hành, cũng không nghe thấy giọng hắn. Suy nghĩ của Phương Đăng không phải không có lý, nhưng không có chứng cứ không có cơ sở cũng vô ích. Thôi Mẫn Hành không phải người ngốc nghếch, nếu trong chuyện này hắn thực sự nhúng vào, chiều theo tình hình hiện tại, hắn sẽ có sự cảnh giác nhất định.

Luật sư nhà họ Phó quả nhiên mau chóng xuất hiện, y như Phó Kính Thù dự liệu. Nghe già Thôi nói, trưa ngày thứ hai kể từ khi Phó Kính Thù mất tích, già nhận được một lá thư nặc danh di ai đó nhét vào cửa nhà. Kẻ viết thư tuyên bố Phó Kính Thù đang ở trong tay bọn chúng, yêu cầu già Thôi và người nhà họ Phó trong vòng một ngày phải gom đủ năm mươi vạn đồng tiền chuộc, nếu đến thời gian đã định mà không có tiền, thì cứ chờ mà nhặt xác Phó Kính Thù.

Già Thôi ruột nóng như lửa đốt, nhưng không dám tự tiện quyết định, vội vàng đánh điện sang Malaysia. Bà Trịnh không có nhà, chỉ có quản gia nhắc máy. Đợi thêm hai tiếng, phía Malaysia mới điện lại truyền đạt ý của bà Trịnh, đó là phải lập tức báo cảnh sát, không được dung túng cho tội phạm.

Già Thôi không ngờ người ta lại trả lời tuyệt tình đến thế, không mảy may chừa lại nửa phần cơ hội thương lượng. Phó Thất dấu sao cũng do già một tay nuôi nấng, không thể để cậu xảy ra chuyện, vì thế già không dám tùy tiện báo cảnh sát. Nhưng năm mươi vạn đồng đối với già mà nói thực sự không phải là khoản tiền có thể gom đủ trong chốc lát. Vào lúc tuyệt vọng, già chợt nhớ ra trước đó không lâu từng gặp luật sư Lục Ninh Hải, mong vào giây phút đơn độc không ai giúp đỡ này người đó có thể giúp được mình.

Lục Ninh Hải nhận được điện thoại lập tức lên đảo, ông nói ấn tượng của mình với Phó Kính Thù vô cùng tốt đẹp, rất mong có thể giúp đỡ, có điều về khoản tiền thừa kế, ông thật sự không có cách nào giúp già Thôi rút sớm được, tỏ ý rất tiếc. Đối với thái độ nhà họ Phó trong chuyện này, ông không tiện bình luận, chỉ khuyên già Thôi rằng, chuyện đã tới nước này, báo cảnh sát có lẽ là cách duy nhất.

Dưới sự động viên của Lục Ninh Hải, già Thôi liền đến sở cảnh sát báo án. Trở về nhà chưa được bao lâu, đã thấy bọn bắt cóc gọi điện tới, hỏi già Thôi bao giờ giao tiền. Già Thôi khổ sở nói, mình thực sự không kiếm đâu đủ năm mươi vạn. Kể ở đầu dây bên kia nổi giận đùng đùng, vẻ như không tin vào tai mình, nói đúng là bọn nhà giàu, chưa thấy quan tài chưa nhỏ lệ, nhà họ Phó cơ nghiệp lớn như thế, có một tí tiền làm gì mà “không kiếm đâu đủ”, đã như vậy, đừng trách bọn chúng làm thịt Phó Kính Thù. Già Thôi nước mắt ngấn nước mắt dài cầu xin, bên kia chẳng biết làm thế nào, nềm dập máy.

Lục Ninh Hải khuyên già Thôi không vội hoảng hốt, cuộc điện thoại này của bọn bắt cóc chưa biết chừng lại là manh mối tốt cho cảnh sát điều tra. Hai người vừa báo cho viên cảnh sát phụ trách vụ việc về cuộc điện thoại, thì được báo lại, rằng Phó Kính Thù và Phương Đăng mình đầy thương tích không biết từ đâu đã trở về.

Đây là tất cả những gì Phó Kính Thù được nghe từ già Thôi. Khi nhắc đến thái độ của phía Malaysia với cuộc bắt cóc, già Thôi đã rất khéo léo, nhưng dù cho có nói giảm nói tránh đến đâu, đều không thể xóa bỏ sự thật rằng, những người bà con ở bờ bên kia đại dương không mấy quan tâm đến an nguy của Phó Kính

Thù. Đối với điều này, Phó Kính Thù có vẻ bình thản. cậu đã nghe nói từ lâu, rằng bà Trịnh thời trẻ làm việc dứt khoát mạnh mẽ, tinh minh quyết đoán không thua đấng mày râu, cho nên sự việc lần này cũng thể hiện tác phong thường thấy của bà, nâng lên được thì đặt xuống được, không bao giờ dây dưa lằng nhằng. Đã tuyên bố sau khi trao quyền thừa kế khoản tiền kia cho Phó Kính Thù, hai bên sẽ không còn liên hệ gì về mặt kinh tế, vậy thì việc gì bà phải giao ra năm mươi vạn?

Khi tới bệnh viện, Lục Ninh Hải cũng an ủi Phó Kính Thù, nói trong hoàn cảnh lúc đó, thỏa hiệp với bọn bắt cóc chưa chắc đã an toàn, báo cảnh sát mới là cách tốt nhất, có lẽ bà Trịnh cũng cảm thấy như vậy. Phó Kính Thù nghe xong chỉ lặng lẽ gật đầu. Trước mặt Phương Đăng cậu mới cười khổ mà cười: “Đừng nói tôi không phải họ Phó, kể cả họ Phó thì đã sao. Cái thân phận ấy không đáng nổi năm mươi vạn đồng bạc.”

Phương Đăng không biết nên nói gì, một người sáng suốt như Phó Kính Thù, mấy câu an ủi phù phiếm chẳng giúp ích mấy may. Có điều nghĩ thông suốt là một chuyện, cảm thấy thoải mái hay không lại là chuyện khác. Cậu đã quen thu mình, vậy mà nói ra câu ấy, ánh mắt vẫn ngập vẻ quạnh hiu.

Điều duy nhất đáng vui mừng là, Phương Học Nông không hề kể cho ai khác ngoài Phó Kính Thù và Phương Đăng về “bí mật” kia. Ít nhất thì hai tên tông phạm trong quá trình thẩm vấn, chỉ than thở về tính kẹt xỉ của nhà họ Phó, chứ không thấy nhắc điều gì liên quan đến thân thể Phó Kính Thù. Ngày Phó Kính Thù ra viện, con gái bà Trịnh, cũng tức là “cô” của Phó Kính Thù thay mặt nhà họ Phó ở Malaysia gọi điện hỏi thăm, khuyên cậu ta không nên nghĩ nhiều, yên tâm nghỉ ngơi, những thủ tục pháp lý có thể giao phó cả cho luật sư Lục giải quyết.

Lục Ninh Hải là một luật sư giỏi, rất đáng để phó thác công việc. Dưới sự tác động của ông, trận xô xát giữa Phó Kính Thù, Phương Đăng và Phương Học Nông trước khi chạy thoát mau chóng được quy kết là hành vi tự vệ hợp pháp, cái chết của Phương Học Nông là kết quả bất ngờ của quá trình tự vệ, không phải do hai đứa trẻ gây nên. Những lập luận và lời khai Lục Ninh Hải đưa ra vô cùng kín kẽ, phía cảnh sát trừ việc không hài lòng với hành vi liều lĩnh theo dõi tội phạm của Phương Đăng, thì không còn ý kiến về bất cứ vấn đề nào. Hôm nay là lần thẩm vấn cuối cùng theo thủ tục, sau lần này sẽ tiến hành kết án. Kẻ xấu hoặc sa lưới hoặc đi đời nhà ma, người tốt rút lui an toàn, mọi việc xong xuôi, cả làng vui vẻ.

Chiều cùng ngày kết án, thi thể Phương Học Nông được đem ra khỏi đảo hỏa thiêu, Phương Đăng phải đi lĩnh tro cốt về. Phó Kính Thù đưa Phương Đăng đem chôn tro cốt cha ở nghĩa địa trên đảo. Giúp người khác nhất xác, cả đời Phương Học Nông làm nhiều nhất là lo việc ma chay cho người ta, ai mà ngờ chuyện hậu sự của chính lão lại sơ sài giản đơn đến vậy.

Mười sáu năm trời Phương Đăng không ngừng hỏi bản thân, tại sao trên đời lại có một người cha tệ hại đến vậy. Khi lão còn sống, nó thường rửa cho lão chết, cũng từng nghĩ rằng nếu một ngày lão chết thật, nó không những chẳng mấy may buồn thương, mà còn mừng vui vì được giải thoát. Nhưng khi cầm cái bình tro cốt trên tay, nó lại không cảm nổi khóc một trận thật to. Cái bình trông giản tiện quá đối. Dầu gì, đó cũng là người nuôi nó lớn khôn, có khi còn là người sinh ra nó. Dù lão có xấu xa vô sỉ hơn, thì cả hai cũng đã cùng chung sống biết bao năm. Có những thứ phải tới tận khi mình bước vào đường cùng, người ta mới nhận ra, dù mình có căm ghét nó hơn chẳng nữa, vẫn không cách nào dứt bỏ. Bởi thế, nó mới không thể giương mắt nhìn lão chỉ vì lòng tham nhất thời mà không thể quay đầu lại, cứ mong khuyên được lão bỏ cuộc. Phương Học Nông có tham lam ngu dại, cũng không quên để dành một món nhỏ làm tiền phòng thân cho con gái. Vào giây phút cuối cùng lão do dự không xuống tay, là vì nhớ đến em gái Chu Nhan, hay vì không quên Phương Đăng là cốt nhục của mình? Hận nhau, phản bội nhau, liều mạng làm đau nhau, mà dứt không được bận lòng mong manh. Chỉ đáng tiếc chính là sợi tơ lòng tưởng dứt được ấy lại đưa cha con họ về hai nẻo.

Mai táng xong xuôi, Phương Đăng và Phó Kính Thù nhân lúc trời tối trời tìm đến cây đa ở trường tập bắn. Chúng dùng dụng cụ đã chuẩn bị sẵn đào men theo rễ cây xuống sâu dần. Phó Kính Thù vẫn còn ấp ủ một tia hy vọng. Đào được một lúc, cái cuốc nhỏ bỗng đụng phải vật gì đó, hai đứa dùng tay bới lớp bùn phủ quanh ra, một bộ xương trẻ con lộ lộ ra giữa lớp đất vàng. Phó Kính Thù dường như bị rút cạn sức lực, ngã quỵ xuống bên gốc đa. Lòng Phương Đăng dờ dang trăm mối, cũng chầm chậm quỵ xuống, ôm chặt lấy đầu Phó Thất.

“Phương Đăng, em thấy buồn cười không, cha em nửa đời nói xằng nói bậy, chỉ duy nhất có chuyện này ông

không nói dối.” Giọng nói Phó Kính Thù vang lên từ sau gáy Phương Đăng, không rõ đang cười hay đang khóc, “Lúc bị gọi là thằng con hoang, tôi luôn tự nhủ, mình họ “Phó”. Cha tôi mất rồi, người ta không nhận tôi cũng được, tôi vẫn là tôi. Nhưng giờ đến cái “tôi” ấy cũng chẳng còn. Bộ xương vùi ở đây mới là Phó Kính Thù. Còn tôi là ai?”

Con chim đương đậu trên cây đa nghe động, hót lên mấy tiếng thảng thốt rồi sải cánh bay đi. Đến con chim còn tìm được chốn đậu, mà người dưới gốc cây thì sao? Nhờ bí mật này truyền ra, cậu ta biết lánh thân nơi nào? Phương Đăng cúi xuống, dùng tay vốc từng nắm bùn phủ lên bộ xương cốt trẻ con, cứ như vùi sâu bí mật kia từng chút một.

Phó Kính Thù ngồi thẳng dậy, ngẩn ngơ nhìn từng động tác của Phương Đăng.

Cậu hỏi cậu là ai. Kỳ thực nó chẳng quan tâm lắm. Trong lòng nó, cậu chỉ là Tiểu Thất, họ gì cũng được, không cùng huyết thống cũng được, thế nào cũng được.

“Bố tôi đã ra tro rồi, chẳng ai biết dưới gốc cây này chôn cái gì nữa. Tin tôi đi, anh mãi mãi là Phó Kính Thù.” Nó nói với kẻ ngốc đang quỳ ở bên.

“Tôi là Phó Kính Thù ư?” cậu khe khẽ thốt lên.

Ánh trăng trắng bệch, dát lên mặt người một màn sương mỏng. Phương Đăng rất muốn đưa tay đánh tan làn sương đang nhuộm trắng gương mặt Phó Thất.

Nó không kiểm được thăm nghĩ, nếu cậu không là Phó Kính Thù, vậy hau đứa là gì của nhau? Không không không, chỉ cần cậu ấy vui, thì là ai cũng được.

“Anh có tin tôi không, Tiểu Thất? Tôi sẽ là người duy nhất sống trên đời biết bí mật này. Anh có tin tôi sẽ giữ chặt bí mật này tới tận ngày chết không?”

Phó Kính Thù cúi đầu, học theo nó chậm rãi vốc đất lấp xuống.

“Phương Đăng, nếu là lời thật lòng, tôi cho rằng đừng tin bất cứ ai, trừ bản thân mình.” Cậu nện nện mặt đất cho bằng phẳng như cũ, quay sang cười với nó, “Nhưng em cũng chính là tôi.”

Sau khi Phương Học Nông chết, người của tổ dân phố đến thăm Phương Đăng một lần. Nó chưa đủ mười tám tuổi, theo quy định vì cha mẹ đều mất, không có bà con họ hàng để nương nhờ, nó có thể vào cô nhi viện Thánh Ân sống một thời gian cho đến khi trưởng thành.

Phó Kính Thù từng nghĩ muốn nó dọn vào Phó gia viện, già Thôi cũng ngầm đồng ý, nhưng Phương Đăng không làm như vậy.

Chuyện trôi qua không lâu, nó nghe Phó Chí Thời rêu rao nó là “Con gái kẻ bắt cóc”, mọi người say sưa bàn tán về vụ án động trời, không tránh được chỉ chỉ trỏ trỏ sau lưng nó.

Phương Đăng tự trào nghĩ bụng, từ “con gái lão nát rượu” sang “con gái kẻ bắt cóc”, có nên coi là được “thăng chức” không đây? Có điều dù là danh hiệu trước hay sau, trước mặt người khác, nó có lẽ nên tránh xa Phó Thất một chút. Chẳng ai thích thú khi thấy nạn nhân vụ bắt cóc và con gái kẻ bắt cóc chơi với nhau, lại còn thân thiết như người nhà.

Ly kì hơn, vị luật sư đại diện kia sau khi xử lý xong vụ án đã đến tìm Phương Đăng. Ông nói mình luôn muốn nhận nuôi một đứa con gái, nếu như Phương Đăng bằng lòng, ông có thể làm cha nuôi, cho nó một gia đình mới.

Về mặt Phương Đăng lúc đó chẳng khác nào đang nghe truyện Nghìn lẻ một đêm. Trước khi Phó Thất gặp chuyện, nó và cái người họ Lục này chẳng hề có liên hệ, sao ông ta lại muốn nhận nuôi nó? Cho dù ông thêm con gái đến phát điên đi nữa, cũng phải hiểu nó đã mười sáu tuổi, chẳng mấy chốc sẽ trưởng thành, đã không còn ở lứa tuổi phù hợp để nhận nuôi nữa.

Phương Đăng tựa người vào lan can bến tàu, nghe tiếng còi rời bến, không tiện nói thẳng thường nghĩ ngờ của mình với vị luật sư trước mặt.

Nó cảm thấy, Lục Ninh Hải không phải là một người tùy tiện. Quyết định này đối với ông mà nói là một quyết định vô cùng khó khăn. Ông nói thêm: “Có lẽ cháu rất giống vợ chú, người vợ trước đã mất của chú. Khi gặp tai nạn cô ấy đang có bầu, chú nghĩ, nếu đứa con gái ấy còn, lớn lên trông sẽ giống cháu bây giờ.”

Phương Đăng ngả đầu cười ngặt, “Vây chú muốn cháu làm con gái hay làm vợ chú?”

Câu hỏi này khiến vị luật sư lúng túng vô cùng. Lần gặp mặt trước ở sân của cô nhi viện, dù chỉ thoáng qua, nhưng ông vẫn nhớ mãi dáng vẻ ngất ngưỡng khi cười trên bờ tường cùng nụ cười lấp lánh của con bé. Nụ cười ấy dường như đã lay động một tình cảm sâu sắc trong ông. Về sau khi phát hiện con bé dính líu đến vụ án bắt cóc Phó Kính Thù, ông bèn tận tâm tận lực giúp hai đứa xử lý mọi việc đầu vào đó. Khi biết cha con bé đã chết, nó trở thành đứa cô nhi không nơi nương tựa, cái ý nghĩ nhận nuôi con bé bỗng chốc trở nên thôi thúc mà cũng rất kiên quyết trong ông.

Lục Ninh Hải cảm giác, Phương Đăng lẫn Phó Kính Thù đều giống nhau, tuy tuổi nhỏ, mà cứ như người đã sống mấy trăm năm.

“Cháu không muốn đi với chú à? Chú có đứa con tuổi cũng xấp xỉ cháu, hai đứa nhất định chơi với nhau rất vui.”

Phương Đăng vén lại mái tóc bị gió thổi tung, lắc đầu đáp: “Cháu không muốn rời hòn đảo này.”

Vị luật sư hơi thất vọng, không biết làm thế nào đành lặng lẽ gật đầu.

Chuyến tàu tiếp theo đã tới, Phương Đăng tưởng vậy là xong, ai ngờ Lục Ninh Hải lại hỏi thêm một câu.

“Là vì trên đảo này có người cháu không nỡ rời xa? Là cậu thiếu niên ở Phó gia viện... Hai đứa có vẻ thân thiết.”

Phương Đăng sững người, đang định phủ nhận, lại nghe vị luật sư tiếp: “Chú hiểu cháu. Nếu tính ra, cậu ấy là em họ cháu, Hai đứa đều là cô nhi, có một người thân ở bên, dù sao vẫn cảm thấy chút an ủi.”

Phương Đăng chỉ cười cười, không nói gì nữa. Vị luật sư đi rồi, nó vẫy tay tiễn biệt. Nó đã tiễn người muốn inh một gia đình ra đi.

Nửa năm sau, ông luật sư họ Lục lại xuất hiện trước mặt Phương Đăng.

Lúc này Phương Đăng đã vào sống trong cô nhi viện. Căn gác xép thuê của lão Đỗ đến kỳ nộp tiền, nhưng nó không còn đồng nào để trả nữa. Dù Phó Thất có nói, cậu có cơm ăn thì nó không lo bị đói, nhưng vào cô nhi viện, nó sẽ nhận được trợ cấp của chính phủ. A Chiếu là người cảm thấy vui nhất trong chuyện này, cu cậu đã cao lên rất nhiều, tính cách cũng không còn yếu đuối như xưa, có Phương Đăng, cô nhi viện với nó bỗng giống một mái nhà hơn.

Từ gác xép đến cô nhi viện, kỳ thực chỉ là khoảng cách mười mấy mét, đáng tiếc căn phòng của Phương Đăng ở cô nhi viện không có cửa sổ mở ra phía ngõ, nếu không nó vẫn có thể ngắm Phó Thất đặt chậu hoa chuối tây mới lên bậu cửa.

“Bây giờ cháu có thể suy nghĩ tiếp về việc đi cùng chú. Thủ tục nhận nuôi chú sẽ làm rất nhanh thôi.” Lục Ninh Hải nói với Phương Đăng như vậy.

Đúng là một người cố chấp, Phương Đăng trầm nghĩ.

Thấy cô bé lắc đầu lần nữa, Lục Ninh Hải nói: “Cháu không chịu rời đảo là vì Phó Kính Thù, vậy nếu chú tiết lộ rằng, cậu ta có thể sắp rời đi thì sao?”

15. Chương 15: Anh Nên Đi

Chương 15 Anh nên đi

Lần này Lục Ninh Hải lên đảo, mang theo tin tử của Phó Duy Tín. Mỗi chuyến viếng thăm của ông dường như đều có mối liên hệ lạ lùng với những con chết.

Thực ra, trong vòng vài giây đầu nghe thấy cái tên “Phó Duy Tín”, Phó Kính Thù thậm chí còn chưa nghĩ ra người này là ai. Mặt Lục Ninh Hải bắt đầu xị ra, Phó Kính Thù chợt à lên, Phó Duy Tín là con trai ruột của bà Trịnh, người em cùng cha khác mẹ của ông Phó Duy Nhẫn. Như vậy xét về vai vế, cậu phải gọi người ta một tiếng “chú”.

Tiếc là ông chú này cậu còn chưa được thấy mặt đã phải nghe tin tử.

Thời trẻ bà Trịnh hiếm muộn, không có con vẫn luôn là nỗi đau âm ỉ trong lòng bà cho đến khi trung tuổi, may mắn sinh được một cặp song sinh trai gái, bà coi đây là đặc ân lớn nhất mà ông trời ban tặng. Hai đứa con của bà nhỏ hơn Phó Duy Nhẫn mười tuổi, đều là con ông Phó Truyền Thanh, nhưng môi trường lớn lên của ba đứa trẻ hoàn toàn khác nhau, đặc biệt là cậu trai trong cặp song sinh, được bà Trịnh coi như cục vàng cục bạc, từ nhỏ ẵm bế trong tay, chỉ hận không mang tất cả mọi thứ tốt nhất trên đời dành hết cho con.

Nghe nói người con trai Phó Duy Tín này không khiến bà Trịnh thất vọng, sinh ra đã như viên ngọc báu, lớn lên trông càng đẹp trai phong độ, dáng người cao lớn, thông minh lanh lợi, so với Phó Duy Nhẫn mặt mũi trắng bệch lúc nào cũng ầu ầu mà nói, người anh em Phó Duy Tín ngược lại khỏe khoắn lanh lợi như mặt trời. Khi còn sống, ông Phó Truyền Thanh luôn áy náy về đứa con riêng Phó Duy Nhẫn, nhưng người ông thương yêu hơn dĩ nhiên là cậu con trai lớn lên bên mình, tính cách nhiều phần giống mình. Điều này khiến bà Trịnh rất vui mừng, càng giải tỏa được phần nào mối hận với đứa con riêng của chồng.

Lúc lâm chung ông Phó Truyền Thanh hy vọng vợ đón Phó Duy Nhẫn về Malaysia, đồng thời, sau khi cả ông lẫn bà Trịnh khuất núi, tất cả sản nghiệp của nhà họ Phó đều giao cho Phó Duy Tín tiếp quản, đây là điều hai vợ chồng đã ngầm ước định.

Phó Duy Tín sinh tại Malaysia, mười mấy tuổi đã sang Châu Âu du học, tính cách lẫn sở thích đều tương đối Tây hóa. Ông không mấy bận tâm đến việc kế thừa gia nghiệp tổ tông. Cha mất, thì trong nhà lại có một bà mẹ sáng suốt mạnh mẽ đứng lên, ông có thể ung dung tự tại làm điều mình thích. Cuộc sống của ông xoay quanh việc hưởng thụ: là gái đẹp, là tất cả những thứ kích thích thần kinh con người ta nhất. Bà Trịnh cũng thường kín đáo phê bình cuộc sống chơi bời hưởng thụ của con trai, bà mong con kiếm bót bản tính hoang tàn, chịu khó tiếp xúc với công việc của gia tộc, tránh sau này khi tiếp quản chân tay lại lỏng lẻo. Phó Duy Tín lại cảm thấy, ông anh cùng cha khác mẹ Phó Duy Nhẫn và người chị sinh đôi Phó Duy Mẫn phù hợp với những việc đó hơn.

Phó Duy Tín tâm tính tự do phóng túng như con ngựa bất kham, nhưng lại khá nặng tình nặng nghĩa, yêu thương quần quýt người chị song sinh đã đành, mà đến ông anh Phó Duy Nhẫn lúc nào cũng u ám không vui chẳng được mẹ yêu quý, ông cũng đối xử không tệ. Khi Phó Duy Nhẫn lâm bệnh, ông từng tới thăm viếng nhiều lần, còn mấy phen khuyên mẹ nên đối tốt với con trai của anh mình đang sống trong nước. Việc này thực sự đã chạm vào một nỗi đau khác của bà Trịnh. Phó Duy Nhẫn ẻo uột đáng chán, nhưng vẫn có đứa con nối dõi, Phó Duy Tín thì tuổi không còn trẻ, lại chẳng hề có ý định lấy vợ sinh con, một người đàn bà truyền thống như bà Trịnh không khỏi sốt ruột bất an. Mặc dù con gái đã lấy chồng sinh được con trai, nhưng chỉ có con của Phó Duy Tín mới là cháu nội của bà, là người kế thừa danh chính ngôn thuận của Phòng Ba nhà họ Phó.

Thật không may, điều bà Trịnh lo sợ nhất đã trở thành sự thật. Hai tháng trước, Phó Duy Tín cùng bạn bè chơi thuyền buồm tại Nam Mỹ gặp phải tai nạn, khi vớt được lên đã không còn cứu kịp nữa. Lúc đó ông vừa tròn ba mươi sáu tuổi, bạn gái hàng tá, nhưng không có lấy một đứa con.

Cái chết của Phó Duy Tín là một đòn chí mạng với bà Trịnh lúc này tuổi đã xế chiều. Nỗi đau thương khôn xiết khiến bà ngã bệnh không thể gượng dậy, căn bệnh tim chuyển biến xấu. Con gái con rể và nhà ngoại đều sợ bà không qua khỏi, người đại diện Phòng Nhì bay tới Kuala Lumpur thăm hỏi, luật sư cùng đội ngũ cán bộ cấp cao thuộc các xí nghiệp vây quanh đầu giường, mọi người nháo nhác chuẩn bị cho tình huống xấu nhất. Không ngờ cuối cùng bà Trịnh lại qua cơn nguy kịch, cách đây không lâu bà đã có thể xuống giường hoạt động nhẹ. Cùng lúc đó, luật sư đại diện trong nước, tức ông Lục Ninh Hải, theo chỉ thị của bà Trịnh lại lần nữa tìm đến nhà tổ trên đảo Qua Âm.

Nghe Lục Ninh Hải truyền đạt xong, Phó Kính Thù bỗng chốc lặng thinh, chiếc kéo đang tĩa tốt chậu cây cảnh trong tay cậu không ngừng phát ra tiếng ken két. Lục Ninh Hải đang đợi một câu trả lời, ông cảm thấy, câu trả lời này rất rõ ràng.

“Một cái họ có quan trọng đến thế không?” Phó Kính Thù ngẩng đầu nhìn vị luật sư hỏi.

Lục Ninh Hải nhìn thẳng vào mắt người thiếu niên đứng kế bên, phát hiện ra bản thân mình hoàn toàn không đọc ra tâm tư của cậu ta. Nói chuyện với người thông minh là một việc vừa nhàn hạ vừa mệt mỏi. Nhàn ở chỗ bớt được rất nhiều những lời nói quanh co hay mâu thuẫn vô vị phiền phức, mệt ở chỗ khi đã xé cái vẻ khách sáo ra rồi, những điểm trọng yếu trở nên lộ lộ khiến người ta khó tránh khỏi lúng túng.

Lục Ninh Hải nói: “Quan trọng với ai mới được.”

Ít nhất giờ đây hai người họ đều hiểu, họ “Phó” và huyết thống chính tông nhà họ Phó đối với bà Trịnh quan trọng hơn cả. Khi Phó Duy Tín còn sống, bà chẳng coi Phó Duy Nhẫn ra gì, càng có thể vờ như không biết đến sự tồn tại của đứa trẻ đang sống lay lắt ở nhà tổ. Bởi vì con ruột bà còn trẻ, sau này chắc chắn sẽ sinh cho bà một đàn cháu. Ngày “rửa tay gác kiếm”, bà sẽ mang cơ nghiệp bao năm khổ sở duy trì giao vào tay con cháu mình, tổ nghiệp sẽ đời đời truyền qua tay những hậu nhân của đứa con ruột do chính bà và chồng mình sinh ra.

Vậy nhưng cái chết của Phó Duy Tín đã phá hỏng tất cả. Người đàn bà tuổi xế chiều ấy bước tới lần ranh sống chết lại quay đầu trở về, chấp nhận sự thật rằng con trai đã vĩnh viễn ra đi, đồng thời, bà còn phải đối mặt với tình huống Phòng Ba không có người nối dõi. Phó Duy Tín không để lại đứa con nào, con gái con rể của bà Trịnh bỗng chốc nóng lòng nóng ruột. Nhưng con gái dù thân, cháu ngoại dù sao vẫn là người nhà người ta. Bà chết đi, Phòng Ba nhà họ Phó coi như chẳng còn tồn tại, tất cả mọi thứ đều chuyển sang tên con rể. Tâm huyết và vinh quang cả đời hai vợ chồng dốc sức làm ra trong thoáng chốc biến thành tro bụi.

Dĩ nhiên, bà Trịnh vẫn còn sự lựa chọn khác. Nhà ngoại có danh vọng nhưng đã tàn lụi có người sôi sục dã tâm, Phòng Nhì ở đài loan cũng đang rục rịch ngóc dậy, tỏ ý mời bà Trịnh chọn trong vô số các cháu bên đó ra một người làm con nuôi Phó Duy Tín, dù sao cũng vẫn là người nhà họ Phó.

Mỗi lúc một mình, bà Trịnh cảm thấy trong lòng vô cùng đau xót. Bà cả đời háo thắng, duy nhất có hai việc buồn phiền, thứ nhất là người chồng bà nhất mực yêu thương lại có con với người hầu, một chuyện khác là hậu nhân quá ít ỏi. Nếu bà có thêm một đứa con trai, nếu Phó Duy Tín vẫn còn sống, nếu nó chỉ cần để lại một giọt máu thôi, thì bà đâu phải đến bước đường này.

Bà Trịnh tuổi tác đã cao, đặc biệt trận ốm nặng vừa qua khiến bà ngộ ra rằng, con người có mạnh mẽ đến mấy rồi cũng có ngày lực bất tòng tâm, bà buộc phải tính toán mọi chuyện sau khi mình ra đi. Bà nhớ khi bà hôn mê, dường như bản thân đã đi tới vùng ranh giới mịt mù của sự sống và cái chết, ở đó bà gặp lại người chồng Phó Truyền Thanh tạ thế đã lâu. Về nói về cười, dáng điệu bên ngoài của ông vẫn y như thời còn trẻ. Người đàn ông trẻ tuổi ấy đã khiến cô tiểu thư họ Trịnh chẳng hề do dự phó thác cả đời mình, từ ấy gắn bó nương tựa lẫn nhau, bà lao tâm khổ tứ bỏ bao tâm huyết giúp ông duy trì nền móng Phòng Ba nhà họ Phó.

Sau khi tỉnh lại, kỳ thực trong lòng bà đã có câu trả lời. Bà sẽ cho con gái con rể phần mà chúng xứng đáng được nhận, để chúng không phải lo lắng gì về cuộc sống sau này. Người nhà ngoại mấy chục năm nay cũng đã nhận từ chỗ bà không ít. “Ý tốt” của Phòng Nhì bà xin nhận nhưng không thể đồng ý, bởi người anh Phòng Nhì của chồng bà vốn là con nuôi, vốn vẹn có cái danh họ Phó mà thôi. Chỉ duy nhất đứa con trai ở nhà tổ kia, dù bà chẳng hề muốn thấy mặt cha con nó, dù hận đó là vết nhơ trong cuộc hôn nhân thắm thiết giữa mình và chồng, nhưng đến nước này bà buộc phải thừa nhận, nó mới là huyết thống chính tông Phòng Ba nhà họ Phó, cũng là giọt máu duy nhất mà người chồng thân yêu của bà để lại trên đời.

Chuyện bà Trịnh đã quyết tuyệt không phải chuyện đùa. Lúc đứa trẻ đó vẫn chưa thành niên, cha mẹ đều mất, được đón về bên này nó thế nào cũng cảm kích rơi nước mắt. Chỉ cần bà ân cần chỉ bảo hằng ngày, chắc chắn nó sẽ trở thành một hạt giống tốt. Huống hồ bà nghe Lục Ninh Hải nhắc qua, rằng đứa bé này tính cách khác hẳn cha mình, thông minh trầm tĩnh, biết cách tiến lùi, đây chính là điều mà bà và nhà họ Phó hiện tại đang cần. Không biết chừng trong cội u minh, trời xanh đã sớm an bài mọi chuyện.

“Bà Trịnh bảo tôi chuyển lời với cậu, mấy năm nay bà luôn rất quan tâm tình hình trưởng thành của cậu.

Những kinh nghiệm sống thu được ở đây, hãy coi là một trải nghiệm của bản thân mình.” Lục Ninh Hải nói với Phó Kính Thù.

“Vâng?” bàn tay đang mãi miết cắt tỉa của Phó Kính Thù dừng lại giây lát. Lục Ninh Hải cười khỏ, nói mấy câu dối lòng với một đứa trẻ sớm lĩnh ngộ vốn là một hành vi rất buồn cười, nhưng vì chức trách của mình, ông không thể không làm.

“Cám ơn ông, luật sư Lục.”

“Dừng khách sáo.” Lục Ninh Hải trầm ngâm giây lát, mới quay sang nói với cậu thanh niên đang tỏ ra chăm chú và bận rộn kia rằng, “Tôi hiểu... vì việc này quan trọng, tôi sẽ đợi đến khi cậu ra quyết định.”

Phó Kính Thù im lặng không đáp, một cành hoa mọc cao vòng lên đứt lìa khỏi cây kéo của cậu. Thật đáng tiếc, ai bảo lá trên cành ấy sum suê quá làm chi.

“Dừng giày vò hoa của anh nữa.”

Phó Kính Thù quay đầu lại, thấy Phương Đăng đang ngồi trên bờ tường nhìn cậu mà cười. Lục Ninh Hải đã rời khỏi được một lúc.

“Xem ra em không bao giờ bỏ được sở thích leo tường.” Phó Kính Thù nói.

Phương Đăng đứng đưa đôi chân, giọng điệu thản nhiên, “Thì đã sao, sau này chẳng biết có còn được leo hay không.”

Nó nhảy xuống, bước vài bước đến dàn hoa, giành lấy cái kéo trong tay Phó Kính Thù, khua tay múa chân một hồi, mới tỏ vẻ dừng dừng nói: “Anh nên đi đi.”

“Em muốn tôi đi à?” Phó Kính Thù dĩ nhiên không tin đây là lời thật lòng của Phương Đăng. Hai đứa đều không thể quên, chính tại khu vườn nhỏ này, cậu đã thề không rời khỏi, hồ ly đá và cơn gió ngày ấy có thể làm chứng.

“Bây giờ đã khác xưa rồi.” Phương Đăng cười hi hi đáp, “Ngày trước anh không đi được, bây giờ có bà lão nóng lòng đợi anh đến... Hơn nữa, anh không đi, tôi cũng sẽ đi.”

“Cái gì ?”

“Ông luật sư họ Lục muốn nhận tôi làm con nuôi, đón về thành phố sống cùng. Phó Thất, anh bảo bọn mình có phải trứng số độc đắc cùng lúc không ?”

“Lục Ninh Hải ?” Phó Kính Thù khẽ cau mày, những gì Phương Đăng vừa nói khiến cậu thực sự bất ngờ.

Phương Đăng huých huých khuỷu tay vào người Phó Thất, “Sao thế, không tin à ? Tôi đi một chuyến sao mà không được ? ‘con gái của luật sư’, nghe hay hơn hẳn ‘Con gái của lão nát rượu’ hay ‘Con gái của kẻ bắt cóc’.”

Phó Kính Thù tỏ ý hoài nghi : “Em đồng ý rồi à ?”

“Sao lại không nhỉ ?” Phương Đăng đáp, “Làm người phải biết vươn lên chứ ?”

Nó bắt chước điệu bộ quen thuộc của cậu ta, nghiêng đầu cười. Phó Kính Thù bỗng cảm thấy buồn bã.

“Em không phải không biết là...”

“Tôi biết !” Phương Đăng mau mắn trả lời, “Chính vì biết nên tôi mới nói anh nên đi.”

Những lo lắng của Phó Kính Thù chỉ Phương Đăng là rõ nhất. Nỗi oán giận biết bao năm bị lãng quên hoàn toàn, vết xe đổ của cha còn đó, thân thể không mấy rõ ràng... đều là nguyên nhân khiến cậu ta do dự.

“Anh cam chịu cả đời thế này ư ? Bị vứt ở nơi hoang tàn này, phó thác sống chết cho trời, bị cả nhà Phó Chí Thời coi thường, nó bảo chúng ta là chuột cùng một tổ. Anh biết chuột cống thế nào không ? Chẳng bao giờ được thấy ánh mặt trời, bị người người ghét bỏ, phải ăn rác rưởi người ta vứt ra, nghe thấy động là chạy trốn chết. Phó Thất, chúng ta phải thay đổi chứ ? Lần này anh đi, sẽ là cơ hội tốt nhất thay đổi vận mệnh, vận mệnh cả hai chúng ta.”

“Thật ư ?” Phó Kính Thù nhắm mắt lại. Những gì Phương Đăng nói chẳng lẽ cậu không hiểu, nhưng phía trước có quá nhiều thứ không thể đoán định, tại sao ngay vào lúc đã chấp nhận số mệnh an bài, cơ hội lại đột ngột đến khiến cậu trở tay không kịp như thế ?

“Anh sống tốt, tôi mới sống tốt.” Phương Đăng vỗ về chậu hoa hải đường Thùy Ti, giờ đây bị tĩa chẳng ra hình thù gì. Nó ngắt xuống một chiếc lá héo khô, “anh từng nói, một chậu cây sinh trưởng không tốt, là do nó có bệnh, có cắt tĩa thế nào cũng vô dụng, căn bệnh vốn dĩ bắt nguồn từ bên trong.”

Tối đến, A Chiêu sốt sình sịch kéo Phương Đăng ra một góc.

“Chị, em nghe nói Thất Ca sắp đi cái chỗ gì gì... tóm lại là đi nước ngoài phải không ?”

“Thông tin của thằng em nhanh nhạy đấy.” Phương Đăng thủng thẳng ăn tiếp bữa tối.

“Sao lại thế được !” Trông A Chiêu như sắp khóc đến nơi, “Chị khuyên anh ý đừng đi có được không.”

Phương Đăng liếc A Chiêu một cái. Nó đã cao hơn, hai sợi nước mũi không còn lòng thông trước mặt, nhưng cái vẻ ngây thơ vô tội vẫn nguyên vẹn. Mới mười ba tuổi, nó cứ cho là mình lớn lắm, bây giờ đánh nhau còn ác liệt hơn Phương Đăng. Người tuy có gầy, nhưng gan lì cóc tía, hễ mà đánh ai, không đánh đến khi người ta bò lăn bò toài ra chịu thua thì không thôi. Hiện nay mấy đứa cầm đầu cô nhi viện hoặc các khu vực lân cận đều phải nể sợ nó. Phương Đăng chẳng rõ bài học ngày xưa mình dạy thằng bé rốt cuộc là đúng hay sai. Bé chuồn chuồn ngày nào giờ đây không còn bị ai bắt nạt, cả ngày cứ nghĩ cách bảo vệ Phương Đăng. Đứa trẻ này khắc cốt ghi tâm một điều, trogn thế giới của nó, có nó, có chị, có Thất ca. Đó như cái chạc sắt ba chân không thể đánh đổ, cả ba đều có mặt, nó mới có gia đình.

Phương Đăng sợ A Chiêu rò lên đến ngăn Phó Kính Thù, bỗng dưng sẽ trở thành bạch bìch cho Phó Thất trút giận, liền nói thẳng : “Đi thì đi, chị cho người ta đi.”

“Sao lại thế ?” A Chiêu chẳng hiểu ra sao.

“Sao sao cái gì ?” Phương Đăng giả vờ ngây ngô.

“Chị, chị ngốc lắm. Chị và Thất ca bây giờ như thế, anh ý đi có khi không quay về nữa thì sao ?”

A Chiêu nói xong, thấy Phương Đăng vẫn lặng thinh và cơm, liền giật giật ve áo bà chị, Phương Đăng ẩy ra, ngoảnh mặt đi ra chỗ khác.

Con bé tìm đến một góc không có ai, và từng miếng cơm thật to vào miệng. Cứ như thế, sẽ ngăn được nỗi buồn ập đến trong từng hơi thở. Đến A Chiêu còn hiểu, người kia mà đi, chẳng biết bao giờ mới quay trở lại. Ở trên đảo, cậu ta là Tiểu Thất của nó, nó vẫn có thể ôm bí mật của mình, thi thoảng để cho bản thân được hy vọng hão huyền một tí. Một khi rời đi, cậu sẽ là Phó Kính Thù, đường đường chính chính là người nhà họ Phó. Nó sẽ chỉ còn là kẻ thân thích chẳng mấy sáng giá sau lưng cậu, là cô chị họ dê hèn, và giữa chúng từ đây... chẳng thể nào được nữa.

16. Chương 16: Rục Rịch Trỗi Dậy

Đúng lúc mọi người đều tưởng Phó Kính Thù sắp đi đến nơi, Lục Ninh Hải lại đưa ra một “thủ tục cần thiết” làm giấc mộng của hai đứa trẻ mau chóng vỡ tan, mặc kệ người trong cuộc coi đó là mộng lành hay ác mộng.

Chuyện này là do con gái bà Trịnh, cô Phó Duy Mẫn đề ra. Ai cũng nói Phó Kính Thù là con trai Phó Duy Nhẫn, nhưng người nhà họ Phó ở Malaysia nghe nói vợ trước của Phó Duy Nhẫn là người đàn bà không đoan chính, Phó Duy Nhẫn khi còn sống cũng tương đối lạnh nhạt với con trai. Ai mà biết đứa con này có phải là con ruột hay không? Nếu đã đòi phải là máu mủ chính thống, vậy ngay từ đầu phải làm cho rõ ràng trước sau.

Khi Phó Duy Nhẫn bệnh nặng, vì yêu cầu kiểm tra bệnh trạng có lưu lại một mẫu máu, nay do bác sỹ gia đình phụ trách bảo quản. Ngay lúc ông mất mẫu máu chưa được xử lý ngay, hiện giờ trùng hợp vẫn còn đó. Phó Duy Mẫn mượn cơ này đề ra rằng, nên dùng mẫu máu kia làm xét nghiệm AND cho Phó Kính Thù, nếu không sai mới cho đón về.

Bà Trịnh mới đầu không nghĩ đến khía cạnh này. Phó Duy Nhấn tính tình cổ quái, nhưng vẻ ngoài giống Phó Truyền Thanh chồng bà y hệt, ông Phó Truyền Thanh nhận đó là con ruột, bà Trịnh chưa từng nghi ngờ, nhưng con trai của Phó Duy Nhấn thì chưa chắc. Bà biết rõ con gái mình đưa ra đề nghị này, trên thực tế là vì không phục chuyện bà sốt ruột muốn đón Phó Kính Thù sang, lại không dám công khai phản đối, đành nghĩ đủ cách có thể để ngăn cản. Sau một hồi cân nhắc đắn đo, bà Trịnh cho rằng để chắc chắn, làm kiểm tra một lần cũng không mất gì. Là vàng thật thì không sợ lửa, ngay từ đầu làm cho đứt khoát, tiện thể dập tắt miệng lưỡi thế gian cũng tốt.

Công việc này vẫn giao cho Lục Ninh Hải phụ trách, người mà gia đình bà rất mực tín nhiệm. Lục Ninh Hải nhằm giúp thân chủ hoàn thành công việc bèn tự tay dốc sức lo liệu. Do trong thành phố chỉ có vài bệnh viện lớn đủ điều kiện làm loại xét nghiệm này, nên trước hết ông cùng Phó Kính Thù lấy mẫu máu ở trạm y tế đảo Qua Âm, sau đó đích thân mang mẫu máu đến nơi xét nghiệm.

Lục Ninh Hải ra khỏi bệnh viện đứng vào giữa trưa, mặt trời trắng lóa chói mắt vô cùng. Đang đợi qua đường sang phía đối diện lấy xe, bỗng ông phát hiện ra một bóng người đứng dưới bóng râm cách đó không xa. Vị luật sư kinh ngạc dừng bước.

Ông che tay trước trán, nghi ngờ không rõ có phải nắng nóng quá làm mắt mình sinh ra ảo giác hay không. Cái người hình như thuộc về ảo giác kia cảm nhận được ánh mắt của ông, quay qua cười đáp lễ.

“Phương Đăng?” ông bước vội về phía nó, đổi túi công văn từ tay này sang tay kia, vô cùng ngạc nhiên nói, “Chú cứ tưởng mình nhìn nhầm chứ. Cháu ở đây... không phải tình cờ đúng không, cháu tìm chú có việc?”

Phương Đăng chấp tay sau lưng, dáng điệu dễ thương, “Chú muốn nhận cháu làm con gái, nếu con gái chú đứng đây đợi, chú cũng kinh ngạc thế à?”

Trong lòng Lục Ninh Hải tuy nghi hoặc, nhưng nhất thời không biết đáp ra sao. Có điều vì nguyên do gì, được trông thấy nó tại nơi này, lòng ông bỗng chốc trở nên vui vẻ.

“Chỗ này không tiện nói chuyện, hay cháu đến văn phòng với chú nhé? Chúng ta tạt qua đó uống nước rồi từ từ nói chuyện.”

Phương Đăng ngoan ngoãn lên xe, ngồi ở ghế phụ lái. Con bé có vẻ lạ lẫm đối với chiếc xe, hết ngó bên nọ lại sờ bên kia, luống cuống chẳng biết thắt dây an toàn.

“Để đây chú.” Lục Ninh Hải vươn người ra kéo lấy sợi dây an toàn, cánh tay vắt ngang qua người cô bé. Phương Đăng bất giác thụp người sâu vào ghế. Lục Ninh Hải cũng mất tự nhiên, lưỡng lự không biết nên tiếp tục hay lui về, mũi chợt ngửi thấy mùi hương thiếu nữ sạch thơm, vừa thuần khiết vừa dễ chịu.

Lục Ninh Hải kiểm soát tâm tư vào lái xe. Thấy hồi lâu bên cạnh cứ im thin thít, ông tò mò liếc sang một cái. Phương Đăng rõ ràng đang chăm chú nhìn về phía trước mặt, mà cứ như có đôi mắt ở bên tai.

“Chú nhìn cháu làm gì?”, nó cười hỏi. “Hả? Ồ! Không có gì.”, Lục Ninh Hải gương cười theo, hai bàn tay giữ vô lăng càng thêm siết chặt. Rõ ràng ông chẳng nghĩ gì khác, chỉ muốn biết con bé đang làm gì, nhưng bị hỏi như vậy, bỗng dưng ông đâm chột dạ.

Đến văn phòng luật sư, Lục Ninh Hải dẫn Phương Đăng đi vào phòng làm việc của mình. Đi qua khu văn phòng, liền gặp lão Trương, một đồng nghiệp đương đi ra. Lão Trương thấy sau lưng Lục Ninh Hải có một cô bé, liền trêu: “Ủi chà, Ninh Hải, cậu kiếm bé Lolita này đâu ra thế?”

Lão Trương là bạn đồng môn thời đại học của Lục Ninh Hải, lớn hơn ông một tuổi, thường ngày chẳng mấy khi tỏ ra “đứng đắn”, nhất là miệng lưỡi, hề đùa cợt là không thêm kiêng dè hoàn cảnh.

“Cháu đừng để ý nhé, chú ấy chỉ giỏi nói liều thôi!” Có lẽ lão Trương bận việc, pha trò mấy câu là xăm xăm bỏ đi ngay, Lục Ninh Hải sợ Phương Đăng nghĩ linh tinh, liền giải thích.

Phương Đăng dường như vốn không nghe thấy lão Trương nói gì, chẳng rõ tâm hồn đang treo cành cây nào, nghe nói bèn ngó ra hỏi lại: “Cái gì cơ à?”

“Không có gì.” Lục Ninh Hải tự cười mình lo hão, hoặc con bé vốn không biết Lolita là cái gì.

Vào đến phòng làm việc riêng, ông để Phương Đăng an vị trên ghế sofa, rồi lấy cho cô bé một ly nước, mấy cô bé con chắc đều thích những thứ vị ngọt. Sau một hồi tất bật, ông ngả người ra chiếc ghế xoay phía sau bàn làm việc, nhàn nhã lên tiếng: “Nói đi, cháu tìm chú có việc gì?”

Phương Đăng không đáp, đứng dậy dạo quanh căn phòng một vòng, cuối cùng dừng lại trước bàn làm việc, đối diện chỗ Lục Ninh Hải đang ngồi. Nó cầm khung ảnh trên bàn lên, ngắm nghía thật kỹ lưỡng.

“Đây là vợ trước hay vợ hiện tại của chú?”

“Sao cháu biết chú có hai đời vợ?” Lục Ninh Hải nhớ chưa kể với con bé rằng mình đã tái hôn.

Phương Đăng hồn nhiên đáp: “Chú bảo cháu giống vợ trước của chú, có ‘trước’ thì phải có ‘sau’ chứ. Cháu với người trong ảnh chẳng giống nhau tẹo nào, cô ấy trẻ thế này, chắc là vợ bây giờ của chú đúng không?”

“Cháu đoán đúng rồi.” Lục Ninh Hải gật đầu.

“Đây là con trai chú ă? Đẹp trai hơn chú đấy.” Phương Đăng tiếp tục chủ đề gia đình, “Sao trong này không có ảnh vợ ‘trước’ của chú?”

Lục Ninh Hải không ngờ hai người lại nói về vấn đề này, ông tỏ ra hơi gượng gạo: “Người đã đi rồi, để ảnh ở đây làm gì nữa?”

“Cháu thường nghe người ta nói, mình càng nhớ một người, thì càng sợ nhìn thấy bóng dáng người đó. Là vì thế ă?”

Trước đây Lục Ninh Hải vẫn nghĩ, Phương Đăng và Phó Kính Thủ tuổi còn nhỏ mà như người đã sống qua mấy kiếp. Trải nghiệm sống của chúng thực sự dày dặn hơn nhiều đứa trẻ đồng trang lứa, ví dụ con trai ông, tuổi tác tương đương nhưng rõ ràng vô tư hơn nhiều. Có một loại yêu quái trong truyền thuyết, do trước khi chuyển kiếp không chịu uống canh Mạnh Bà, nên khi đầu thai chúng mang theo cả ký ức của cuộc đời trước đó, trong thân xác trẻ con lại là linh hồn gia nua của kiếp cũ. Bây giờ xem ra, con bé quả thực giống loại yêu quái kia. Bọn yêu quái thường mang vẻ hấp dẫn mê người, miệng Phương Đăng quả nhiên cũng rất đẹp. Khuôn miệng chúm chím như cánh hoa ấy dường có thốt ra lời ghê gớm nhường nào, cũng vẫn đáng yêu.

Phương Đăng dường như không phát hiện ra thoáng ngáy người của vị luật sư, nó cẩn thận đặt tấm ảnh về chỗ cũ, buột miệng hỏi: “Hôm nay chú đến bệnh viện để lo việc của Phó Thất ă?”

“Ừ.” Lục Ninh Hải không ngạc nhiên vì sao cô bé biết chuyện. Quan hệ giữa con bé và cậu em họ vô cùng thân thiết, có quan tâm cũng là chuyện đương nhiên.

“Đã có kết quả chưa ă?” Phương Đăng hỏi lại.

Lục Ninh Hải dù sao cũng là một người đã trưởng thành, lớn hơn con bé gần ba mươi tuổi, hành nghề luật sư cũng hơn hai mươi năm. Những chuyện nhân tình thế thái ông trải nhiều, thường ngày nổi tiếng là người sáng suốt, dù có thiện cảm đặc biệt với cô thiếu nữ này đi nữa, ông cũng thừa sức nhìn ngay ra mục đích chuyển viếng thăm của nó hôm nay. Vị luật sư ngả lưng ra sau, trả lời một cách thận trọng hơn nhiều.

“Việc này cần có thời gian. Có kết quả, chú sẽ thông báo ngay cho cậu ấy và bà Trịnh.”

“Nếu kết quả bị sai thì sao ă?”

“Xét nghiệm này hoàn toàn dựa trên khoa học tiên tiến, chú nghĩ phần trăm sai sót rất thấp.”

“Ý cháu là, nếu như kết quả xét nghiệm ra Phó Thất không phải con ruột của cha cậu ấy... Cháu nói nếu như thôi, vậy thì sẽ thế nào ă?”

Lục Ninh Hải khẽ nheo mắt, hai tay khoanh lại trước ngực, “Sao cháu lại nghĩ thế?”

“Chuyện gì cũng có thể xảy ra mà chú.” Phương Đăng chậm chạp tiếp lời. Dưới con mắt của Lục Ninh Hải, Phương Đăng lúc này giống y như đứa trẻ mồ côi ở Phó gia viện kia.

“Chú chỉ có thể nói rằng, giả sử cái khả năng đó trở thành sự thật, thì đối với tất cả mọi người đều rất đáng tiếc.”

Phương Đăng gật đầu, vẻ như đồng tình với câu trả lời của ông. Đúng lúc Lục Ninh Hải đang đợi câu hỏi tiếp theo của nó để lần tìm manh mối, con bé bỗng đổi chủ đề.

“Chú Lục, chuyện muốn nhận cháu làm con gái, chú nói nghiêm túc chứ ?”

Mấy tiếng “chú Lục” của nó nghe ngọt như đường, vài phút trước trong lòng Lục Ninh Hải còn cảnh giác, vừa nghe xong cảm giác đó đã giải tỏa không ít.

Ông trịnh trọng nói, “Dĩ nhiên, chú không đem chuyện này ra đùa đâu.”

“Hôm đó cháu có hỏi tại sao giữa bao nhiêu đứa trẻ mồ côi chú lại chọn cháu, chú còn nhớ không ?”

Lục Ninh Hải dĩ nhiên còn nhớ. Câu hỏi của con bé từng khiến ông vô cùng bối rối.

“Chú...”

“Chú trả lời cháu thêm lần nữa có được không ?” Nó đan tay vào nhau, vẻ vừa mâu thuẫn vừa bất an.

Ở vào tuổi con bé, cảm thấy dè dặt với chuyện được nhận nuôi cũng là dễ hiểu. Lục Ninh Hải biết con bé đã bắt đầu dao động, chỉ cần ông củng cố thêm lòng tin trong nó, khiến nó tin rằng đây là một quyết định đúng đắn là được. Nhưng ông phải nói thế nào đây, cảm giác giữa người với người chỉ có thể tự hiểu, thật khó mà thốt ra thành lời.

“Cháu là một cô bé đáng yêu.” Lục Ninh Hải khó khăn lựa chọn ngôn từ. Ngay từ lúc mới gặp ông đã cảm thấy, sự điềm tĩnh và khôn khéo của mình chẳng mấy phát huy tác dụng trước mặt con bé. Ông thường vô ý bị nó dắt mũi lúc nào không hay, điều này khiến ông rất rối. Chết ở chỗ, ông hoàn toàn không ghét cảm giác rối rít đó, cũng không vội muốn thoát ra.

“Đáng yêu bằng vợ trước của chú không ?”

“Không không, thực ra cũng không quá giống.” Lục Ninh Hải phản bác lại câu hỏi nhạy cảm một cách bản năng.

Phương Đăng cười ngây ngô vô tội, “Thế cháu giống ai... không được, chú phải nói một cái tên ra chứ.”

“Sao cơ... Thế thì làm khó chú quá. Cháu có biết bức tranh tên “Suối” của danh họa Ingres không ?... A, ý chú là trong cháu giống...”

Phó Kính Thủ học vẽ sơn dầu kiểu tây nhiều năm, Phương Đăng ở bên cậu lâu ngày hiểu biết cũng kha khá.

“Nhưng cô ấy trần tròng mà.”

Lục Ninh Hải giật thót người, chẳng hiểu nổi mình nữa, sao lại nói những lời như thế trước mặt một đứa trẻ, ông nào có ý đó. Sợ Phương Đăng hiểu lầm, tưởng mình là kẻ bỉ ổi biến thái, ông đỏ mặt tía tai định giải thích : “Chú không có ý đó...”

“Chú thấy cháu lại không giống nữa à ?” Nói đoạn, Phương Đăng đứng thẳng dậy, bắt đầu làm việc có đánh chết Lục Ninh Hải cũng không nghĩ ra. Nó chậm rãi cởi từng nút áo, một nút, lại một nút nữa, “Thế này đã giống hơn chưa ạ ?”

Lục Ninh Hải bị sốc nặng. Sau vài giây sững sờ, ông nghiêm giọng quát : “Cháu làm cái gì thế !”

Nó cứ như chẳng nghe thấy gì, những chiếc cúc áo dần được cởi ra dưới mấy ngón tay lạnh lẽo, từ chỗ ông ngồi có thể thấy da thịt tươi non lấp ló dưới làn áo.

Lục Ninh Hải đứng phắt dậy, chiếc ghế sau lưng bị cử động quyết liệt đẩy bật vào tường. Trong đầu ông lúc này chỉ có một suy nghĩ, phải mau chóng ngăn con bé điên rồ kia lại. Hai người cách nhau một chiếc bàn làm việc rộng, nên khi ông xông đến nơi, chiếc cúc áo cuối cùng đã bị cởi ra.

Trước khi Lục Ninh Hải kịp đưa tay khép tà áo lại, Phương Đăng đã khê khàng cởi cái áo ra. Lúc này nửa thân trên con bé trừ chiếc áo lót, chẳng còn vật gì khác che đậy. Tay Lục Ninh Hải theo đà đưa tới, chạm phải cánh tay trần của Phương Đăng, tức khắc rút về như điện giật, không dám nóng nảy làm gì nữa.

Ông quay đi cố gắng gạt cảnh tượng vừa trông thấy khỏi đầu, nhưng nửa thân trên lỏa lồ và da thịt trơn mượt thiếu nữ cứ như đang thi hành phạt đóng dấu tàn nhẫn nhất trong tim.

“Cháu nghĩ chú là ai !” Lục Ninh Hải giận dữ đánh miệng mắng.

“Chú nghĩ mình là ai, thì chú là đó.” Phương Đăng khẽ nói, “Chỉ cần chú giúp cậu ấy.”

“Chú không hiểu cháu đang nói gì, mặc áo vào rồi nói !”

“Sao chú không dám ngắm cháu ?” Phương Đăng tiến lên một bước, nhìn thẳng vào Lục Ninh Hải, lúc này đang lúng túng lùi lại, “Chú nhận cháu làm con, đáng ra lòng phải trong sáng chứ, lòng mà trong sáng thật thì sợ bố con thằng nào ?”

“Cháu định làm gì !” Lục Ninh Hải lùi tới mép bàn.

Phương Đăng cười hi hi, “chỉ có đàn bà sắp bị hiếp mới nói câu đấy. Chú không nhìn cháu, làm sao biết cháu muốn gì được ?” thấy Lục Ninh Hải sầm mặt, vẫn quay đi không chịu nhìn, nó liền chạy ra trước mặt ông, nói rành rọt từng chữ một, “Chú sợ, hay là có tật giật mình !”

Cuối cùng Lục Ninh Hải đành quay đầu ra, trầm giọng đáp : “Chú cho cháu đứng ba phút mặc lại áo, tuổi còn nhỏ mà sao không biết quý lấy thân ?”

Phương Đăng cúi đầu cười cười, đặt tay ra sau lưng, nó chẳng những không thềm khoác áo ngoài vào, lại còn thông thả cởi dây áo ngực ra.

“Phương Đăng, mặc áo vào !”

“Chú Lục, cháu xin chú giúp cậu ấy, xin chú đấy...” Nó chỉ lẩm nhẩm mỗi câu ấy. Tầm lá chắn mỏng manh trên người tuột xuống một tắc, nó lại nhắc lại một lần, như thể đang niệm một loại thần chú kỳ bí.

Lục Ninh Hải hít một hơi khí lạnh, trống ngực đập thành thịch, những lời quả mắng dăng đến cổ họng rồi bướng bỉnh mắc lại ở đó, cứ như một cục đờm bầy hầy tanh tươi. Ông ho nó không chịu ra, cảm thấy lồng ngực càng bức bí, trong lòng râm ran tợn. Cái thứ gần ngay trong gang tấc kia, thật quá nóng bỏng và quyến rũ, và cũng là cám dỗ tội ác không gì bằng. Ông bắt đầu hiểu ra, không phải do lời nói mình gây ra họa. Cho dù ông có nói gì, con bé cũng sẽ dẫn dắt ông đến bước đường này. Đáng ra ông phải tự cảnh tỉnh mình từ lâu, vậy mà lại để chậm mất, đây là họa từ trong tâm mà ra. Mầm họa trỗi xuống rồi, giờ nhận ra thì đã quá muộn.

Phương Đăng nhìn gương mặt đỏ bừng và đáng vẻ găng gượng che giấu sự bối rối của Lục Ninh Hải, cảm thấy như đang xem một vở kịch hoang đường, dù chính nó cũng đang là diễn viên trong đó. Đã diễn tới mức này rồi, lòng nó cũng yên tâm sơ sơ. Nếu nó không nhầm, cơ hội đảo ngược tình thế sắp đến.

Ai cũng cười nó là “con của lão nát rượu”, mà quên mất nó còn một thân phận thú vị hơn : “Cháu của gái điếm”. Nó lớn lên bên cô Chu Nhan, thứ nhìn thấy nhiều nhất chính là khao khát và dục vọng trong mắt đàn ông. Mặc kệ kẻ đó trông chải chuốt bánh bao, hay sơ sài rách nát, hễ lòng tham trong họ rục rịch trỗi dậy, ánh mắt sẽ đều y như nhau. Nhìn ở một khía cạnh nào đó, vị luật sư danh giá họ Lục và lão Đỗ của cửa hàng tạp hóa chẳng khác nhau là bao.

“Con gái.” Phương Đăng cười thâm trong bụng, nhưng nó cố nhịn không thể hiện ra, cũng kiềm lại giọt nước mắt không rơi khỏi khóe mi khi cúi đầu.

17. Chương 17: Hủy Tha Thứ Cho Anh

Chập choạng tối Phương Đăng mới trở về Phó gia viện, thấy già Thôi đang bận bịu thu xếp hành lý, cố tìm xem còn thứ gì có thể để Tiểu Thất mang đi được không. Ông vui cứ như con trẻ, thấy Phương Đăng, cũng chẳng nhớ chào hỏi.

Phó Kính Thù ở trong phòng, lại đang đem từng thứ từng thứ đã gói gém vào hành lý trả về chỗ cũ. Khi bước vào, Phương Đăng không gõ cửa, lặng lẽ ngồi xuống giường, đóng chiếc vali đã bị lòi mất một nửa hành lý ra ngoài lại.

“Em làm gì thế?” Phó Kính Thù đứng trước giá sách, ngạc nhiên quay lại.

Cậu ta tiếp tục xếp sách lên giá, từng cuốn từng cuốn được đặt xuống thẳng thốn đầu vào đáy.

“Mặc kệ mấy quyển sách rách nát đó đi.” Phương Đăng kéo kéo vạt áo cậu.

Phó Kính Thù chẳng thèm để ý, cứ xoay lưng lại với nó mà nói: “Trong sách có nhiều chỗ viết rất có lý. Trước đây tôi cứ tự cho là mình thông minh, tưởng rằng có thể thấu hiểu được tất cả mọi chuyện.”

“Anh nghiêm khắc với mình quá, có nhiều chuyện không phải do thông minh hay ngu ngốc quyết định. Kể ngốc có cái hạnh phúc riêng của họ.”

“Không rõ tôi đã kể với em chưa, trong kinh Phật có một đoạn thế này. Người sống trên đời như nằm trong bụi gai, tâm không động, người không động, không thể bị thương. Nhờ tâm động khiến người động, thì gai thấu thân, đau thấu cốt, tựa như nệm trải khổ đau trong cuộc đời vậy.” Cuối cùng cậu ta cũng chịu rời tay khỏi chồng sách của mình, quay người lại. Đôi mắt cậu phủ rợp hàng mi, nhưng vẫn có thể nhìn ra thứ cảm xúc ập ủ trong đó, “Già Thôi cứ bận luôn tay luôn chân, tôi không muốn nói rõ sự thật sớm quá, nhiều năm rồi chú ấy mới vui đến vậy.”

“Vậy thì đừng nói.”

“Nhưng chú ấy lo lắng cho Tiểu Thất, nếu biết tôi không phải là Tiểu Thất... bớt một chút hy vọng là bớt một chút lạc lõng.” Phó Kính Thù ngồi xuống đối diện với Phương Đăng. “Sao A Chiếu nói cả ngày nay không thấy em đâu?”

“Tôi có chút việc ấy mà. A Chiếu đến tìm anh à?”

“Nó nài tôi đừng đi. Đợi có kết quả xét nghiệm, chắc cậu nhóc vui lắm. có một người vui là tốt rồi.”

Chốc chốc Phương Đăng lại dùng ngón tay chỉnh lại tấm ra trải giường sạch tươm.

“Nếu mọi chuyện vẫn chưa đến mức ấy, hăng còn cơ hội cứu vãn thì anh thấy thế nào?”

“Cứu vãn?” Phó Kính Thù lắc đầu, “Nếu cha của em không nói dối, thì làm gì có cơ hội cứu vãn.”

Phương Đăng nói : “Thế... Nếu như một người khác đồng ý nói dối giúp anh thì sao. Chiều nay tôi đã đi gặp Lục Ninh Hải.”

“Em gặp Lục Ninh Hải? Ông ta sao chịu làm thế?” Phó Kính Thù nhìn Phương Đăng nghi ngờ, nó không nói gì, chốc chốc lại lấy ngón tay vẽ lên tấm khăn trải giường những đường nét đều đặn. Mặt Phó Kính Thù dần biến sắc, từ khó hiểu sang nghi hoặc, sau cùng bừng lên vẻ khó tin khủng khiếp.

“Phương Đăng, em tìm ông ta làm gì?” Sắc mặt cậu xanh xám, “Đừng nói là... như cái điều tôi nghĩ”

Cậu đứng phắt dậy, lại gần Phương Đăng một chút, liền ngửi thấy mùi dầu thơm thoang thoảng phả ra từ người nó, mái tóc ướt rượt. Nó vừa tắm, sau khi về đảo không lâu.

“Nói đi! Sao không trả lời tôi?”

“Tôi làm gì không quan trọng, quan trọng là kết quả kia! Ông ta sẽ giúp tôi!” Phương Đăng nói chắc nịch như chém đinh chặt sắt.

Câu nói này như một minh chứng khiến suy đoán khủng khiếp trong lòng Phó Kính Thù tiến gần đến sự thật hơn, “Sao lại không quan trọng, rốt cuộc em đã làm gì?”

Phương Đăng chưa bao giờ nghe cậu ta dùng giọng điệu như thế nói với mình, có giận dữ hơn thế này cũng chưa bao giờ. Nó cứng họng cố gắng bảo vệ chút ít tự tôn cuối cùng.

“Có muốn nghe tôi tường thuật chi tiết diễn biến không? Anh muốn nghe thật không?”

Phương Đăng cảm thấy mặt mình lạnh toát. Cậu ta hất chén trà nguội trên bàn sách vào mặt nó. Nước trà lẫn lá trà từ mặt và tóc rớt xuống lỗ chân lông. Cũng tốt, sẽ không ai biết nó đang khóc.

“Tôi hận nhất là cái cách em rẻ rúng bản thân mình!” Gương mặt đẹp đẽ của cậu méo mó đi vì đau đớn, “Tại sao không bàn bạc với tôi, hả! Em dựa vào đâu mà quyết định hộ tôi, dựa vào đâu!”

“Dựa vào một điều rằng tôi là kẻ quan tâm anh nhất trên đời này!” Nó gần như hét lên, “Nước trà thì nhằm nhò gì, có gan hãy nhổ nước bọt vào mặt tôi đây này. Anh không xem tôi ra gì, liệu tôi có tình nguyện rể rúng mình vì anh không? Phó Thất, Phó Thất! Anh nói đi, còn cách nào khác không? Nếu có, tôi sẽ quỳ xuống mà xin lỗi anh. Nếu không có, anh rồi sẽ ra sao?”

Gương mặt Phương Đăng đầm nước, nhưng người khóc lại là Phó Kính Thù. Nó quen cậu đã lâu, khi mới thân tình từ Malaysia đứt đoạn cậu không khóc, cha mất cậu không khóc, biết tin có khi mình chẳng phải người họ “Phó”, cậu cũng không khóc. Vậy mà, giờ cậu khóc như một đứa trẻ, mặc kệ hai hàng nước mắt nối nhau đổ dài.

“Thà cả đời tôi bị gọi là thằng nghiệt chủng cũng được!”

“Anh chịu nhưng tôi không chịu, tôi không cho phép anh bị người khác coi thường, như tôi.” Phương Đăng chỉ vào mình nói, rồi nó hạ giọng tiếp, “Anh tưởng không đi Malaysia là xong ư? Hề có kết quả xét nghiệm, anh còn chẳng được nương thân ở ngôi nhà hoang này nữa là. Anh muốn vào cô nhi viện như tôi chắc? Anh chưa nếm thử cái mùi vị ấy đâu!”

“Em cứ tưởng em chịu được khổ, còn tôi thì không?”

“Tôi cứ tưởng anh thông minh hơn tôi, sao bây giờ hóa ra lại ngốc như vậy?” Phương Đăng vuốt mặt một cái, “Chúng ta không giống nhau. Trước mặt tôi chỉ có một con đường, tôi lại đã quen bước đi trên đó cho tới nơi tận cùng tối tăm. Cho dù không tình cờ gặp được anh, chẳng lẽ cứ ở bên người cha như vậy, hoặc bước ra từ cô nhi viện, là tôi sẽ hóa thành phượng hoàng ư? Anh có những lựa chọn tốt hơn nhiều. Tôi bằng lòng dùng tương lai của mình đánh đổi cho anh... xứng đáng mà!”

“Đang hay không không phải mình em nói là được! Nếu em là tôi, em có thanh thản nổi không?”

“Vậy anh nói xem, đổi lại là anh, anh có muốn đánh liều tất cả khiến tôi được vui vẻ hạnh phúc không?”

Phó Kính Thù nhắm lại đôi mắt đầm lệ, khó khăn lắm mới thốt ra vài tiếng, “Nhưng tôi vui sao được?”

Phương Đăng bước tới vài bước, chậm rãi ngả đầu vào ngực Phó Kính Thù.

“Anh cứ nghĩ là, khi em vì anh làm việc gì đó, em rất vui. Như thế anh sẽ không thấy buồn nữa.”

Phó Kính Thù cắn răng thật chặt : “Phương Đăng, sao em không biết yêu thương bản thân mình một chút. Em không yêu lấy mình, thì ai sẽ yêu em?”

Phương Đăng ngẩng đầu lên, ngơ ngác hỏi : “Anh không ư?”

“Tôi? Tôi đã cho em những gì? Và sẽ cho em được gì? Mỗi người chỉ có một trái tim, tự đau ình còn chưa xuể, chỉ có em là ngốc nghếch. Chẳng có ai đáng để em phải vì họ làm thế...”

“Trên đời luôn có vài kẻ ngốc nghếch thế đó.” Phương Đăng nặn ra một nụ cười, “Chẳng phải con hồ ly bé nhỏ đã cho hồ ly đá trái tim của nó đó sao? Tiểu Thất, em...”

Phó Kính Thù đưa tay chạm vào mái tóc dài rối bời, tim bỗng đau nhói, thì thầm đáp : “Anh biết, anh biết, thật ra anh luôn hiểu rõ điều ấy.”

Cậu cúi xuống hôn lên mái tóc ướt rượt, lên gương mặt Phương Đăng bằng đôi môi trắng nhợt của mình. Rồi chúng cùng nhau nếm trải dư vị mặn chát của nước mắt.

Phương Đăng ôm chặt lấy Phó Kính Thù, cảm thấy trái tim cậu rung động trong lồng ngực. Nhất thời nó không phân biệt rõ toàn thân đang có lạnh hay nóng rát. Chúng ngã vào nhau lúc này là cùng bước tới thiên đàng, hay là địa ngục.

Phó Kính Thù nói, nó là một cái tôi khác của cậu ta, không sai, hau đứa đáng ra phải là một. Dù Phương Đăng biết rằng, nó chỉ là một góc khuất sáng trên thân cậu, dù nó biết rằng, cậu làm thế này phần nhiều là vì thương hại... Trái tim nó đã không còn, vậy mà cậu ta nguyện truyền hơi ấm cho cái lồng ngực trống không. Với nó, dù sao, mọi thứ vẫn rất tốt. Khi con hồ ly nhỏ đưa trái tim mình vào lồng ngực hồ ly đá, có lẽ cũng vui như nó bây giờ.

Trong cõi mê, nó nghe thấy tiếng Phó Kính Thù thoảng bên tai.

“Phương Đăng, xin lỗi em...”

Thủ tục nhận nuôi nhanh chóng được hoàn tất y như lời Lục Ninh Hải nói. Ngày Phương Đăng rời khỏi đảo trời cũng đổ mưa, hết như ngày nó đến. Nó không có nhiều hành lý, xách bằng một tay cũng đủ, nhưng “cha nuôi” lại cố mang đến một cái vali nhỏ.

Chuyến tàu trước vừa rời bến, chuyến sau vẫn chưa về. Lục Ninh Hải thấy Phương Đăng chẳng chịu nói gì, tưởng nó quẩn luyến chốn cũ, bèn an ủi : “Sau này có thời gian cháu vẫn có thể thường xuyên quay về thăm nhà.”

Phương Đăng quay sang nhìn ông cười cười. Ông ta sẽ không hiểu. Người đã đi cả, đảo Qua Âm đối với nó chỉ là hòn đảo trồng dưa, có lẽ sau này chẳng mấy khi nó còn quay lại đây nữa.

A Chiếu giận nó, từ khi biết nó cũng sẽ đi khỏi, thằng nhóc liền biến thành con sói con giận dữ vì bị tổn thương, nó giận Phương Đăng và Phó Kính Thù đều bỏ nó mà đi. Hôm nay nó biết rõ Phương Đăng rời đảo, nhưng thằng nhóc cố tình không ra tiễn, bây giờ chắc đang rúc trong chăn mà rớt nước mắt. A Chiếu không đến cũng tốt, đến rồi lại bị Phương Đăng cười vào mũi là cái đồ mít ướt ngốc nghếch. Đâu còn là thằng bé thò lò mũi xanh ngày xưa nữa, cho dù “ông anh bà chị” mà nó tôn sùng không còn bên cạnh, nó cũng sẽ biết cách bảo vệ chính mình.

Vẫn là Phó Thất sáng suốt, cậu ta hiểu Phương Đăng ghét nhất cảnh tiễn biệt. Đi trước hóa ra lại đỡ buồn, cứ thuyết phục bản thân từ bỏ trước, thì sẽ chẳng mất mát điều chi.

Nghe nói đêm qua bà Trịnh đích thân gọi điện hỏi thăm Phó Kính Thù, cuộc điện thoại khá dài, có lẽ ngày cậu ra đi cũng không còn xa nữa. Già Thôi chỉ hận sao không đóng gói hết vườn nhà nhét vào hành lý cho Tiểu Thất mang đi. Các thủ tục vẫn đang trong quá trình hoàn tất, Phó Kính Thù còn rất nhiều việc phải giải quyết... Cũng may, nó sẽ chẳng phải trải qua cảnh ly biệt dầm lệ.

“Tàu sắp về rồi.” Lục Ninh Hải làm con bé sực tỉnh.

Phương Đăng không nhận được ngoái đầu nhìn hòn đảo nhỏ thêm lần nữa. Nó phát hiện dưới cây long não trên bến có một bóng hình quen thuộc, hóa ra là Phó Chí Thời. Tay thằng nhóc ôm một quả bóng rổ, cả người nhễ nhại mồ hôi. Bốn mắt nhìn nhau, Phó Chí Thời bèn nhổ một bãi nước miếng về phía nó, giấu ra vẻ mặt khinh khỉnh quen thuộc.

Tàu cập bến, Lục Ninh Hải xách vali lên thuyền, Phương Đăng theo sau, nghe tiếng Phó Chí Thời oang oang vắng tới : “Chuột chuyển ổ vẫn là chuột, suốt đời làm kiếp chuột hôi thối mà thôi!”

Giọng thằng nhóc nghe ra mấy phần hoảng hốt lẫn hồi hộp.

Ánh mắt Phó Chí Thời không rời Phương Đăng nửa bước. Con bé cuối cùng cũng biến mất khỏi địa bàn của nó, đáng lý nó phải nhảy cẫng lên vui mừng mới phải?

Vịn vào lan can tàu, Phương Đăng lạnh lùng nhìn mẹ Phó Chí Thời bước ra từ một tiệm làm tóc, sầm mặt mắng thằng con một trận.

Tin Phó Thất sắp đi Malaysia lan truyền, mọi thứ đã khác xưa. Hai hôm trước vào dịp sinh nhật già Thôi, vợ chồng Phó Kính Thuần mang hoa quả đến thăm vườn, “tiện thể” chúc mừng ông em họ. Phương Đăng cho rằng mình đã gặp không ít chuyện nhân tình thế thái, vậy mà trông cảnh ấy cũng còn cảm thấy mình được mở rộng tầm mắt. Thật bội phục Phó Thất tán chuyện với bọn họ mà không biến sắc. Phương Đăng còn nhớ có lần Lục Ninh Hải vô tình nhắc đến, sau khi Phó Duy Tín mất không lâu, vợ chồng Phó Kính Thuần có đánh điện hỏi thăm bà Trịnh. Thậm chí để “giúp bà cô được an ủi”, họ nguyện lòng để đứa con ruột sang Malaysia phụng dưỡng bà Trịnh, còn nói Phòng Lớn và Phòng Ba mới là huyết thống nhà họ Phó, con trai họ, cũng nên tận hiếu với bà Trịnh. Thật là lộ rõ bộ mặt dê hèn.

Bà Trịnh làm thế nào xua được họ đi, Phương Đăng không rõ lắm. Nhưng nghĩ đến việc giả sử bí mật về thân thế Phó Thất bị phơi ra ánh sáng, không biết chừng đồ rùa khốn kiếp Phó Chí Thời sẽ trở thành một lựa chọn tuyệt vọng khác của bà Trịnh. Cho dù chỉ một phần vạn khả năng điều đó trở thành sự thật, cũng đủ khiến Phương Đăng lộn mửa. Vì thế, Phương Đăng càng tin việc mình làm không sai. Mỗi lần cố gắng kiểm tìm, nó đều phát hiện ra một lý do đáng để vui mừng. Chỉ có như thế, nó mới dẫn thân vào con đường đã chọn mà không ngoảnh lại.

Xe của Lục Ninh Hải dừng lại bên bờ biển, ông dẫn Phương Đăng đến một nhà hàng khá sang trọng dùng bữa, rồi mới đưa nó về nhà.

Kỳ thực đây mới là lần thứ ba Phương Đăng và Lục Ninh Hải đi riêng. Lần trước ông ta cho con bé cái nó cần, và nó chính thức nhận lời đi cùng ông. Cảm giác ngồi trên xe lần này hơi khác một chút. Trong xe dường như không gian bỗng trở nên chật hẹp, tù túng khiến người ta cảm thấy chẳng có chỗ náu thân. Lục Ninh Hải bật máy lạnh to hết cỡ, nhưng lưng áo sơ mi vẫn ướt một mảng lớn.

Dẫu sao ông cũng không phải một tay lão luyện tình trường. Nói một cách chính xác, suốt bốn mươi mấy năm qua, đa phần có thể coi ông là một người tốt, lời nó cử chỉ đúng mực. Phẩm cách đạo đức giữ gìn suốt bao năm và thứ dục vọng ẩn náu tận nơi tối tăm tận cùng trái tim cùng lúc đang muốn bóp vụn ông ra. Lục Ninh Hải cảm thấy bứt rứt, thậm chí không dám nhìn thẳng vào cô gái nhỏ bé đang ngồi cách mình chỉ gang tấc kia, cứ như một tên trộm vật lần đầu gây án không dám mở tang vật ra xem giữa đêm khuya vắng người, dù đó là thứ nó thèm khát quá lâu.

Ông đổi liên mấy kênh phát thanh, hỏi Phương Đăng muốn nghe gì.

Phương Đăng đáp : “Thôi tắt cả đi, có gì đáng nghe đâu ạ? Thà hai người nói chuyện còn hơn. Chú chưa kể gì về con chú cho cháu nghe đấy, cậu ta lớn hơn cháu một tháng đúng không?”

“Ừm.”

“Cậu ta và vợ mới của chú có quan hệ tốt không?”

“... Cũng không tệ. Tình cảm giữa nó và người mẹ đã mất rất sâu đậm, nhưng cũng ít va chạm với mẹ kế. Lục Nhất... nó là đứa trẻ rất hiểu chuyện và thiện lương.”

Hề nhắc đến đứa con mình yêu thương, gương mặt bậc cha mẹ nào cũng đều ảm áp lạ thường. Cảm giác của người cha, là thứ Phương Đăng hiếm khi cảm nhận được. Dù nó cũng từng có cha, nhưng ông Phương Học Nông chưa bao giờ khiến nó cảm thấy ảm áp. Dĩ nhiên, nó cũng chẳng cảm thấy điều ấy từ Lục Ninh Hải. Cái gì mà “con gái nuôi”, ông ta tưởng có người sẽ tin ư, thật là một trò hề.

“Lục Nhất, con trai chú có cái tên đặt biệt đấy.”

“Chú đặt cho nó một cái tên đơn giản, mong cuộc sống nó sẽ bình dị một chút.”

“Cháu cũng muốn sống bình dị.” Phương Đăng cười tí mắt, “Thế vợ bây giờ của chú là người như thế nào? Có cần cháu gọi là ‘mẹ’ không?”

Lục Ninh Hải dĩ nhiên nghe ra hàm ý mỉa mai trong lời nó nói. Ông chú tâm vào con đường trước mặt, nghiêm nghị trả lời : “Là thế này, chú chưa định cho cháu đến sống cùng cô ấy vội, để mọi người có một thời gian ngắn thích nghi trước. Chú đã giúp cháu liên hệ với trường mới, tạm thời cháu đến căn nhà nhỏ ở ngoại ô của chú. Trong nhà rất sạch đẹp, tiện nghi đầy đủ, cũng gần trường, về mọi mặt cuộc sống cháu không cần lo lắng chi cả...”

“Cháu đã bao giờ lo lắng gì về vấn đề đó đâu.” Phương Đăng nhếch mép. Thảo nào chiếc xe lại rẽ vào đường cao tốc ven đô, trong khi rõ ràng ông từng nói cả nhà mình sống trong nội thành. Cũng đã tới lúc chơi bài giữa với nhau. Ông ta đã làm điều nó muốn, dĩ nhiên vị luật sư danh tiếng không thể ngốc đến mức cho nó đến sống cùng cả nhà mình. Đem giấu nó trong căn nhà nhỏ ở ngoại ô, muốn làm gì cũng thuận tiện hơn nhiều.

“Cháu nghĩ vợ chú cần nhiều thời gian làm quen là đúng rồi. Hình như chú chưa nói với gì, là con gái mới của dì lại lớn xác như cháu đấy.”

“Cháu không cần bận tâm chuyện này.” Rõ ràng Lục Ninh Hải không muốn đề cập và tỏ ra bất an với chủ đề này, giọng ông lộ vẻ cáu kỉnh.

Phương Đăng cười cười, không nói gì thêm. Lục Ninh Hải lại cảm thấy bứt rứt vì thứ cảm xúc ngoài tầm kiểm soát của mình ban nãy. Ông không thể nói rõ lý do vì sao, mỗi lần ở gần Phương Đăng, lòng ông lại chột nao núng kị lạ. Trên người đứa con gái này có một mùi vị rất đặc biệt, không phải mùi phấn sáp nước hoa, mà là sự mê hoặc toát ra từ sâu bên trong. Rõ ràng nó đang đứng dừng, cũng không cố tình ra vẻ khêu gợi, nhưng mỗi cái nhìn mặt hay mỗi nụ cười đều khiến tim ta mòn mỏi. Ông không rõ những người đàn

ông khác cảm thấy thế nào về khí chất đặc biệt này, nhưng với ông đó là thứ thuốc độc chí mạng. Biết rõ những việc ông đã làm, và sẽ làm vì nó là không đúng, chẳng khác gì nhảy khỏi vách núi dựng đứng, nhưng ông không làm sao kháng cự được.

Hôm ấy trong phòng làm việc, phòng tuyến của ông đã vỡ tan, nhưng do hoàn cảnh mà chưa dám manh động. Nay con bé đã ở ngay đây, cái cảm giác khoan khoái tù tội kia lại tràn ngập đầu óc ông. Nghĩ đến việc không lâu nữa, thậm chí là nhiều ngày sau này, cô bé sẽ thuộc về mình, Lục Ninh Hải không kìm được phóng xe vút đi.

“Cháu đừng sợ, chú không giận cháu. Cháu nên biết chuyện này đối với chú không phải việc dễ dàng. Chưa bao giờ chú nghĩ mình sẽ làm vậy, cứ như đem sự nghiệp cả đời ra đánh cược vậy, không khác gì thăng điên. Chú bị áp lực rất lớn, cháu hiểu không?” Lục Ninh Hải nhẹ giọng nói với Phương Đăng.

Phương Đăng là đứa rất thấu hiểu lòng người, nó đáp lại bằng một giọng chân thành, “Cháu rất cảm kích, thật đấy.”

Nó im lặng một lát rồi tiếp : “Cháu xem lại kết quả giám định của Phó Kính Thủ lần nữa được không?”

“Bây giờ à? Sao không đợi về đến....”

“Cháu muốn xem bây giờ.” Giọng nói Phương Đăng mềm mại nhẹ nhàng, nhưng thái độ thì kiên quyết.

Lục Ninh Hải do dự trong giây lát, chỉ đành ra hiệu cho nó tự mình lấy túi công văn ra xem, “Chú đã đồng ý làm thì tuyệt đối sẽ không lừa cháu.”

“Cháu biết.”

Ông đã gọi điện trước thông báo về kết quả giám định cho phía Malaysia, trên thực tế động thái này coi như gián tiếp trợ giúp Phó Kính Thủ đạt thành tâm nguyện. Bản thân bà Trịnh không hoài nghi chuyện huyết thống, chẳng qua mượn việc này để bịt miệng thế gian. Giấy tờ xác nhận kết quả giám định Lục Ninh Hải sẽ mau chóng chuyển phát sang trong nay mai.

“Kết quả xét nghiệm chú để ở ngăn đầu tiên.” Lục Ninh Hải nói.

Phương Đăng mau chóng tìm ra thứ nó cần. Dù không hiểu các dãy số và các ký tự loằng ngoằng, nhưng nó đọc hiểu kết luận cuối cùng. Biết rõ đây là giấy chứng nhận giả, nhưng cầm nó trên tay, rành rành giấy trắng mực đen, cảm giác không yên tâm của Phương Đăng với đi rất nhiều.

“Giấy xác nhận này do chú nhờ nhân viên kiểm định làm đúng không ạ?... Liệu bỗng dưng những người đó có...”

“Cháu yên tâm, chú có cách xử lý mọi việc êm thấm, chú cũng đâu muốn chuốc rắc rối vào mình. Sao, không tin chú à?”

“Dĩ nhiên là không! Thế... người ta có đưa cho chú giấy xét nghiệm thật không?” Phương Đăng vốn tinh mắt, đã liếc thấy trong túi công văn của Lục Ninh Hải còn một văn kiện nhang nhác giống thứ nó đang cầm trên tay, điều này làm nó đâm lo lắng.

Lục Ninh Hải đáp : “Chú đã hủy nó rồi.” ông quay lại, phát hiện Phương Đăng đã rút văn kiện kia ra một nửa, mặt ông chợt biến sắc, giọng nói thêm phần gay gắt.

“Bỏ vào chỗ cũ đi, sao cháu lại tùy tiện lục lợi như vậy?”

“Chú đừng giận, cháu chỉ muốn xem một tí thôi.” Phương Đăng cao giọng, không dừng tay.

Thấy con bé sắp rút túi văn kiện ra, Lục Ninh Hải cuống cuống, quên mất mình đang lái xe, giơ một tay định nhét văn kiện vào chỗ cũ, ai ngờ Phương Đăng đã nhanh rút ra trước, quay người sang một bên nhanh chóng lấy tờ giấy bên trong ra ngoài.

“Đừng nghịch nữa, chú bảo để đồ vào chỗ cũ, có nghe thấy không!”

“Sao phải cuống lên, có phải cái gì đáng xấu hổ đâu.”

“Chú nhắc lại lần nữa...”

“Á, cẩn thận!”

Lục Ninh Hải nghe Phương Đăng hét thất thanh, mới sực nhớ ra, quay nhìn phía trước mặt.

Chiếc xe đã rời xa nội thành. Trên đường cao tốc chỉ lác đác xe qua lại, nhưng khoảng thời gian nhá nhem trước khi trời tối hẳn là lúc tầm nhìn của lái xe bị hạn chế nhất. Lục Ninh Hải chỉ thấy phía trước không xa có một con vật nhang nhác chó hoang đứng đỉnh qua đường, dường như sắp đâm phải đến nơi, tim ông giật đánh thót, cuống quýt định tránh nhưng không kịp, xe lao đi quá nhanh, vô lăng bẻ quá đà, chiếc xe mất lái đâm vào dải phân cách. Ông muốn xoay sở nhưng đã quá muộn, chiếc xe chấn động mạnh, bốn bề rơi vào bầu không khí im lặng chết chóc.

“Tí tách, tí tách...”

Không rõ đã bao lâu, Phương Đăng sực tỉnh. Trong cơn quay cuồng, nó nhận ra mình đang bị treo ngược trên đầu ghế sau, mắt dù mở to, nhưng tất cả những thứ ối trông thấy được đều mờ ảo sau màn máu. Nó thử cử động cánh tay, một bên vẫn còn nhúc nhích được. Nó đưa tay vuốt mặt một cái, lòng bàn tay nhem nhớp đầy thứ chất lỏng nóng hổi đặc quánh, bên tai nó nghe rõ tiếng máu từ trên đầu mình chảy xuống xe.

Mình thấy rệu rã như các mảnh linh kiện bị tháo rời, từng tắc từng da thịt đau đớn khôn tả, nhưng nó vẫn cố gắng lần tìm cái khóa dây an toàn. Mở được dây đai phía trước, nó dùng hết sức mở cửa xe bò ra ngoài.

Phương Đăng vịn vào một cột phân cách định đứng dậy, bàn tay cà lên xi măng, để lại dấu ấn đỏ tươi. Mất vài chục giây, nó mới đủ sức quay nhìn chón mình vừa thoát thân. Xe của Lục Ninh Hải hoàn toàn lộn ngược, có lẽ ngay trước khi vụ va quệt xảy ra, xe đã bị lật. May mắn từ vị trí nó ngồi chỉ phải chịu các vết thương do chấn động mạnh, còn ghế lái hiện tại đã bị biến dạng nghiêm trọng khỏi hình hài ban đầu.

Một cánh tay Phương Đăng mềm oặt, rũ xuống bên người, đầu và lồng ngực đau nhức đến không thở nổi, may chân còn khỏe. Nó nhớ ra Lục Ninh Hải có lẽ vẫn ở trong xe, liên loạn choạng tiến lên mấy bước, nhận ra ông bị kẹt giữa ghế lái và ghế Phương Đăng ngồi ban nãy, đầu ngoẹo một bên, cơ thể bị khung xe biến dạng ép chặt, nằm co thành một khối.

Vết thương của ông ta nặng hơn nó nhiều. Phương Đăng hoảng hốt nhìn ra tứ phía, không thấy có chiếc xe nào chạy ngang qua. Nơi này quá hẻo lánh, cách xa khu dân cư lẫn khu vực buôn bán, muốn kêu cứu cũng đành bất lực. Nó thử dùng tay không kéo cánh cửa xe phía Lục Ninh Hải bị kẹt ra, hoặc thử lôi ông ra qua đường cửa sổ, nhưng các cách này đều bất khả thi. Phần khung xe bên ghế lái đã bị bóp méo nặng nề, Lục Ninh Hải dường như hoàn toàn mất hết tri giác, nó sợ kéo ông ra chỉ làm thân mình đầy vết thương kia càng thêm khó chữa.

Mới cử động vài cái, Phương Đăng lại bị choáng nặng. Vết thương trên đầu nó không nhỏ, máu chảy ra liên tục. Sợ rằng cứ thế này chính nó cũng không gượng thêm được. Đúng lúc đó, túi văn kiện và mấy tờ giấy rơi lả tả bên người Lục Ninh Hải đã níu lại chút tri giác còn sót lại của Phương Đăng, nó nhớ ra đó là thứ gì.

Phương Đăng chui trở lại xe từ chỗ nó vừa chui ra. Trước tiên nó lấy lại tờ kết quả xét nghiệm giả, sau đó bắt đầu lục lại túi văn kiện, thủ phạm trực tiếp dẫn đến tai nạn này. Nó biết bên trong chắc chắn có thứ gì đó rất quan trọng mà Lục Ninh Hải không muốn mình nhìn thấy.

Do chiếc xe bị lật nhào, nên túi văn kiện trước đó Phương Đăng cầm trong tay giờ rơi trên ghế, bị khuôn ngực của Lục Ninh Hải chèn mất một nửa. Phương Đăng nghiêng rằng kéo cái túi ra, bỗng dưng thấy Lục Ninh Hải khê cử động. Ông ngẩng đầu lên độ vài tắc. Gương mặt Lục Ninh Hải gần như không thể nhận diện được nữa, Phương Đăng chỉ thấy rõ cái hố miệng thối phù phù bong bóng máu. Cảnh tượng thê thảm khiến nó xem chút ngất đi.

Nó mau chóng chui ra, ngồi bệt ra lề đường, kẹp túi văn kiện vào giữa cằm và ngực, rồi dùng cánh tay còn cử động được rút thứ đó ra. Quả nhiên, đó là một giấy báo cáo kết quả xét nghiệm khác, đối tượng xét nghiệm vẫn là Phó Kính Thù, nhưng kết quả xét nghiệm khác. Đây là tờ báo cáo thật mà Lục Ninh Hải khẳng khái đã đem đi hủy. Nó đoán không sai, con cáo già này đích thực vẫn giữ mảnh cho riêng mình.

Khuôn mặt Lục Ninh Hải lại chuyển động, có vẻ hướng về phía Phương Đăng. Cái miệng trên đó ngáp ngáp như cá mắc cạn. Phương Đăng nhận ra dường như ông ta định nói gì với mình. Lỗ miệng ngoại trừ máu ra,

không thể thốt lên một tiếng nào rõ ràng, chỉ loáng thoáng như là : “Cứu... cứu...”

Đáng tiếc nó chẳng cứu nổi ông ta, và cũng không lo nghĩ được nhiều thêm nữa. Tờ chứng nhận kết quả xét nghiệm thật khiến đầu óc nó trống rỗng. Phương Đăng lấy tay quệt thêm lần nữa những dấu máu cản trở tầm mắt mình. Chút hơi sức mới vừa khuấy động đã liền tiêu tan. Cứ thế này nó có chết không? Chẳng biết nữa. Phương Đăng lúc ấy chỉ hiểu rõ một chuyện, chẳng có ai là thực tâm tốt bụng cả. Cho dù là kẻ bị dục vọng làm ù quáng như Lục Ninh Hải, cũng không quên chừa đường lui mình, cố ý giữ lại chứng cứ không chế Phương Đăng và Phó Kính Thù. Nếu nó không xử lý cho sạch sẽ mối họa ngầm đang cầm trên tay, thì cho dù nó chết tại đây, những đau đớn tủ nhục mà Phó Thất và nó phải nếm trải, tất cả mọi nỗ lực đều đổ sông đổ bể.

Nó lại lật giở cái túi của Lục Ninh Hải thêm lần nữa. Nếu ông ta đã có ý đề phòng, chắc chắn sẽ không chỉ giữ lại một bản kết quả. Lục Ninh Hải vẫn mắc kẹt trong xe, Phương Đăng không dám và cũng không buồn xem ông ra sao, có điều, nó cảm thấy ánh mắt Lục Ninh Hải đang chòng chọc dán chặt vào mình. Mỗi lần cử động nó đều phải dừng lại thở vài giây. Chính vào lúc tưởng như không thể tiếp tục được nữa, bàn tay nó bỗng chạm phải hai ống nghiệm thủy tinh nhỏ, được để ở nơi sâu nhất trong túi. Đúng là nó, ông ta giấu tài lắm!

Phương Đăng đập vỡ mẫu máu ngay trước mắt Lục Ninh Hải, rồi vịn sức quẳng vào bụi cây bên đường cao tốc. Nó dùng răng xé tờ kết quả xét nghiệm thật thành giấy vụn, không tìm được chỗ nào để vứt, liền nhét bừa vào miệng, giấy lẫn máu đều nuốt cả xuống cổ họng.

Làm xong tất cả, nó mới cảm thấy mình đã dùng quá nhiều sức lực có thể, cơ thể suy kiệt, nó ngã ra mặt đường, không cách nào gượng dậy được. Nó cứ thế nằm rạp bên cột phân cách đường, thở phì phò, rồi dần mê man đi.

18. Chương 18: Khoảnh Khắc Giữa Nhắm Mắt Và Mở Mắt

Phương Đăng phải nhập viện tổng cộng mười mấy ngày, khâu tám mũi ở trán, não bị chấn thương nhẹ, gãy hai xương sườn, xem chút tổn thương nội tạng, xương tay trái cũng gãy đoạn.... Dù nó bị thương nặng, nhưng dù sao cũng đã thoát chết, giành lại mạng sống nhỏ bé từ tay tử thần. Lục Ninh Hải không may mắn như vậy, sau nửa tháng nằm trong phòng chăm sóc đặc biệt (ICU), các y bác sỹ vẫn không cách nào thay đổi ý trời, đành tuyên bố bỏ tay.

Ngày Phó Kính Thù ra nước ngoài, Phương Đăng đến dự đám tang của Lục Ninh Hải. Kỳ thực nó không hận Lục Ninh Hải, thậm chí vì cái chết của ông mà trong lòng bỗng dưng thêm u oán. Dù gì ông ta cũng từng mong mang đến cho nó một “gia đình”, kể cả là xuất phát từ mục đích đáng xấu hổ gì đó, nhưng ông chưa từng thực sự làm hại đến nó, vậy mà bỗng chịu chết uống.

Lục Ninh Hải không phải khách quen của đảo Qua Âm. Phương Đăng còn nhớ lần đầu gặp mặt, là lúc Phó Duy Nhẫn mới mất; lần thứ hai, ông đến giúp đỡ các thủ tục pháp lý cho nó và Phó Thất, Phương Học Nông vừa táng mạng; Lần thứ ba, ông ta mang theo tin báo tử của Phó Duy Tín lên đảo, ban cho Phó Thất một cơ hội xoay chuyển vận mệnh; Lần cuối cùng... Liệu ông ta có phút nào nghĩ đại rằng mình đang mang thân đến gặp tử thần không?

Nói đi cũng phải nói lại, Phương Đăng không muốn phủ nhận rằng, khi biết tin Lục Ninh Hải qua đời, trong đáy sâu tâm hồn nó cảm thấy thở phào nhẹ nhõm, như vừa được giải thoát.

Càng lúc Phương Đăng càng cảm nhận rõ nó và Phó Kính Thù đang cùng đi trên một con đường nhỏ nguy hiểm không gì bằng. Trên con đường ấy chỉ có hai đứa cất bước, vượt mọi chông gai, những vật cản lần lượt bị loại bỏ, đường dưới chân càng đi càng bằng phẳng, nhưng trước mắt càng lúc càng tối, không cách nào tìm ra lối về.

Mỗi lần thoát khỏi nguy khốn nó đều cảm tạ trời xanh, đồng thời càng cảm nhận nỗi khiếp sợ sâu sắc.

Lúc người ấy rời khỏi phòng bệnh, nó vẫn chưa tỉnh lại để nói lời cáo biệt.

Khi còn hôn mê trên giường bệnh, nó phảng phất cảm thấy sự tồn tại của cậu, vầng trán cậu kề mu bàn tay, một cái chạm khẽ mát lạnh thân thương. Trong khoảng mơ hồ dài đằng đẵng, có lúc nó tỉnh lại đôi chút, liền khó nhọc nói với gương mặt luôn ám ảnh tâm trí mình rằng: “Anh yên tâm!”

Người khác có lẽ không hiểu nó đang nói gì, nhưng cậu nhất định sẽ hiểu. Phó Thất lấy tay che miệng Phương Đăng lại, ra ý dừng hao phí sức lực. Cậu lại nói, mình phải đi sớm ba ngày, đến Thượng Hải rồi mới đổi chuyến bay đi Malaysia, ở Thượng Hải có đại diện pháp lý mới của bà Trịnh đang đợi.

Trước khi rời đi, Phó Thất không hẹn ngày gặp lại. Cậu kề vào tai Phương Đăng, lúc ấy đang nửa mê nửa tỉnh, khẽ nói: “Em cũng yên tâm.”

Phương Đăng nghe tiếng cánh cửa mở ra, khoe miệng khẽ mấp máy, nhưng không nói gì cả, có lẽ là không cần thiết. Nó muốn nhìn thấy bóng lưng cậu lần nữa, mà không sao mở nổi mắt, chỉ có một hàng lệ men theo gương mặt lặng lẽ rơi, ngấm vào vỏ gối trắng tinh.

Trong đám tang, một người trung niên đứng trước linh cữu đọc diếu văn một cách đau xót, lác đác những tiếng nức nở trong đám thân hữu. Phương Đăng từng gặp người đàn ông trung niên kia, ông ta là lão Trương, đồng nghiệp của Lục Ninh Hải. Nó ngồi ở góc khuất nhất của hội trường, nghe đồng nghiệp Lục Ninh Hải tổng kết cuộc đời ông ta. Từ miệng họ, Lục Ninh Hải là một người thiện lương, thành công trong sự nghiệp lại vô cùng chính trực; ông ta là người chồng, người cha, người bạn tốt, cả đời không làm việc gì phải hổ thẹn với lòng... Người như thế ra đi vào cái tuổi mà sự nghiệp lẫn cuộc sống đang rộng mở rực rỡ, hỏi sao không khiến mọi người nuối tiếc. Phương Đăng cúi đầu như tất cả mọi người, mặc dầu nó cảm thấy xa lạ với vị luật sư Lục Ninh Hải mà người ta đang nhắc đến.

Vợ góa của Lục Ninh Hải mới ngoài ba mươi, trẻ trung và đẹp rực rỡ, cô ta đứng cách lao Trương một khoảng không xa, khóc lóc thảm thiết. Chẳng rõ trong lòng cô có thực đau thương đến thế?

Phương Đăng từng có duyên gặp vợ góa của Lục Ninh Hải một lần. Đó là tại sở cảnh sát thành phố, lần cuối cùng Phương Đăng đến hợp tác điều tra sau khi xuất viện. Tai nạn xảy ra thảm khốc, có người mất mạng, nhưng tai nạn cũng chỉ là tai nạn. Người phụ nữ kia nhìn thấy đứa “con gái nuôi” mà chồng mình thu nhận trước khi chết, gương mặt quả nhiên lộ rõ vẻ kinh ngạc lẫn... kinh tởm. Cô ta nôn nóng tra vấn vị cảnh sát, xem cái đứa được coi là con gái nuôi này có quyền thừa kế tài sản của chồng mình không. Khi Phương Đăng khẳng định mình không cần gì cả, người góa phụ buồn thảm kia liền mau chóng bỏ qua, coi như chẳng hề hay biết sự tồn tại của cô “con gái nuôi” nữa.

Di ảnh của Lục Ninh Hải được treo cao chính giữa linh đường, dường như đang lặng lẽ dõi theo Phương Đăng. Gương mặt phúc hậu đoan chính đó cứ như của người đang sống, có lúc đang nỗ lực kiềm nén dục vọng xâm chiếm, có lúc phủ đầy máu, dùng ánh mắt cầu xin Phương Đăng cứu lấy mình. Nó không thể ngồi thêm được nữa, bèn lẳng lặng rời khỏi đám tang.

Phương Đăng không lạ gì nhà tang lễ, lần trước từ nơi này nó đã nhận về tro cốt của Phương Học Nông. Mặc dù ông bố đã ra ma của nó chẳng có tư cách để được làm một lễ truy điệu đàng hoàng, cũng chẳng ai thực lòng khóc thương tiễn đưa, nhưng ra tro rồi, chẳng phải ai cũng như nhau sao?

Nhà tang lễ khá rộng, ngoại trừ khu vực cử hành tang lễ đang tập trung tương đối đông người sống, còn có một vạt rừng thênh thang, nằm giữa đài hóa thân và khu ký túc của nhân công. Phương Đăng không vội quay về cô nhi viện, trong lòng lại đang buồn phiền thẳng thốt, định sẽ ra rừng dạo cho thoáng đãng. Thêm nữa, lần trước khi tới đây, nó nhớ rằng một góc rừng còn có nhà vệ sinh. Đến đó chắc chắn sẽ không phải chậm mặt mấy người bạn đang đau lòng của nhà họ Lục.

Cảnh vật trong rừng phải nói là không tẻ, một con đường nhỏ lát sỏi đá quanh co dưới bóng cây râm mát, thi thoảng có tiếng chim chóc đầu đó khẽ cất giọng véo von, dưới gốc cây một băng ghế gỗ dài bạc màu bất ngờ hiện ra, điểm xuyết cho khung cảnh thêm phần thi vị. Không gian nơi đây vô cùng thanh tân mát lạnh. Chỉ đáng tiếc vì vị trí đặc biệt của nó, nên hai lần đến đây, Phương Đăng đều cảm thấy lạnh lẽo dị thường. Không rõ ban đầu vì sao người ta giữ lại khu rừng, hoặc có lẽ đối với những người quen chứng kiến cái chết ở nhà tang lễ này, chết cũng đồng nghĩa với sự thanh thản chay tịnh vĩnh hằng.

Phó Thất giờ đang ở đâu? Đã lên máy bay rồi ư? Sau mấy tiếng đồng hồ ngồi bó chân trong máy bay, điều gì đang chờ đợi cậu ở nơi đất khách quê người? Phương Đăng miên man trong dòng tâm sự, đi dạo loanh quanh vài ba vòng, chợt phát hiện lang thang ở đây không chỉ có mình nó: ở bụi cây cách đó mười mấy mét có một thiếu niên mặc sơ mi kẻ ca rô màu thiên thanh, đang đi đi lại lại vòng quanh mấy con đường nhỏ.

Người này dường như cũng nhìn thấy Phương Đăng, dừng bước lại nhìn nó một hồi. Phương Đăng tưởng cậu ta sẽ nói gì đó, nhưng người kia chẳng hé nửa lời, lại tiếp tục quanh quẩn ở chỗ cũ. Nếu không phải đây là một anh chàng nhát chết, thì chưa biết chừng lại là hồn ma phiêu bạt hiển linh giữa ban ngày. Phương Đăng chẳng thấy sợ, mà cũng không tâm trí nào lo chuyện bao đồng. Từ con đường sỏi nhỏ này lắng tai nghe, những tiếng nứt nở vọng ra từ linh đường đã ngót nhiều, đến lúc nó quay trở lại rồi.

Phương Đăng vào rửa tay đi ra, ngang qua bụi cây kia, vẫn thấy anh chàng kì quặc nọ loanh quanh ở chỗ cũ. Hơn nữa, bước chân của cậu ta có vẻ vồ vẽ hơn, trông chẳng giống đi dạo, gương mặt cũng phảng phất nét buồn bã. Có lẽ đây không phải là một người điên, lòng Phương Đăng nổi mồi tò mò, liền quay nhìn thêm hai lần. Cậu ta cũng nhìn nó, đó là một gương mặt non trẻ, tuổi tác có lẽ tương đương Phương Đăng, mái tóc ngắn cũn, trông gọn gàng, không đến nỗi xấu. Phương Đăng chậm bước, nó chợt cảm thấy hình như đã trông thấy người này ở đâu rồi.

Lòng chợt rung động, vài ba lần nó rẽ lại gần người đó. Dừng lại ở khoảng cách mười mấy bước chân, nó nghi ngờ cất tiếng hỏi: “Ê, cậu làm gì ở đây thế?”

Cậu trai kia thấy nó chủ động đến gần, trong mắt dường như ánh lên niềm vui, nhưng vẻ mặt thì không hề biểu lộ. Cậu ta liếc nhìn Phương Đăng, vặn lại: “Thế cậu làm gì ở đây?”

“Tôi á? Tôi đi dạo, đừng có bảo cậu cũng như tôi nhé.”

“Sao tôi lại không được đi dạo ở đây nhỉ, chỗ này có phải nhà cậu đâu.”

Trong lòng Phương Đăng “hứ” ngầm một tiếng, nếu đây là vườn cây sau nhà nó, ngày đêm hưởng thụ không khí ở nhà tang lễ, không biết nó còn là người hay ngợm. Nó chẳng thêm khách sáo: “Thế này mà là đi dạo à. Tôi thấy cậu giống con ruồi mất đầu cứ bay nhặng quanh chỗ này thì có... Mất đồ hả?”

Cậu ta không nói gì nữa, chuyển hướng nhìn về chỗ khác, “Cậu đi đi, tôi cũng phải đi đây.”

“Cậu định theo đuôi tôi đấy à... Chết chưa, cậu không phải đang bị lạc đường mắc kẹt ở đây chứ?”

“Ai bảo thế!” Cậu trai lớn tiếng phản đối, nhưng cái tai đồ bưng và vẻ mặt hậm hực đã bán đứng cậu. Phương Đăng lúc này mới nhận ra có khi mình đã đoán đúng. Ôi mẹ ơi! Trong lòng nó ngầm kinh ngạc, khu vực này quả thực có mấy con đường nhỏ đan xen vào nhau, nhưng chưa đến mức gây ra lạc đường, chỉ có người bị chứng mù hướng bẩm sinh mới có thể lạc ở nơi như thế này.

“Rõ rành rành ra còn cãi! Lạc đường mà không biết mở miệng ra hỏi người ta?”

“Ai biết được lúc này cậu lại vào nhà vệ sinh.”

Hỏi một đằng, cậu ta trả lời một nẻo, Phương Đăng phải mất mấy phút nghiền ngẫm mới hiểu. Chắc cậu chàng ban nãy thấy trong rừng có người, định hỏi đường, nhưng thấy đó là một đứa con gái, lại không muốn cầu cứu sợ mất mặt, định bụng theo sau con bé ra ngoài, ai ngờ nó lại đi thẳng vào nhà vệ sinh nữ. Cậu chàng sợ bị coi là kẻ biến thái, đành loanh quanh về chỗ cũ.

“Cậu đến dự đám tang à?” Phương Đăng hỏi.

Cậu chàng gật gật đầu, đằng nào cũng bị bóc mẽ rồi, liền trở nên thật thà hơn hẳn, “Tôi không ngờ mấy con đường và cây cối hai bên lại giống nhau như thế, đi một lúc lại quay về chỗ cũ, thật là kỳ quặc.”

Phương Đăng từ nhỏ là đứa ngang ngạnh trời đất không sợ, từ lúc mấy tuổi đầu, những chỗ đã đi qua một lần, lần sau dù có vứt nó ở góc nào, nó cũng sẽ tìm về bằng được. Nếu thẳng nhóc trước mặt không phải người thiếu năng, không phải bị ma vờn, thì nó đành chỉ biết thở dài mà rằng: đúng là trên đời không có chuyện gì không thể.

“Tôi thấy cậu là kỳ quặc nhất đấy.” Phương Đăng tỏ vẻ khinh khỉnh, vẫy vẫy tay “Đi, còn đứng đực ra đây làm gì, đi theo tôi.”

Mặt cậu trai kia vẫn hơi xấu hổ, vẻ mĩa mai vô hình của Phương Đăng khiến cậu chẳng muốn nhúc nhích, nhưng kì thực cậu còn biết dựa vào ai khác, đành ngậm miệng lại, lủi thủi đi theo. Hai người cứ thế rời khỏi khu rừng nhỏ.

Vài phút sau, lễ đường đã ở trong tầm mắt. Cậu thanh niên kia lẩm bẩm: “Quái nhỉ, cũng có xa lắm đâu.”

Phương Đăng cười nhạt hai tiếng, “Có xa lắm đâu, nhưng nếu cậu cứ đi vòng vòng ở chỗ đấy, thì bằng vào thời gian đi vòng quanh trái đất hai vòng cũng chưa đến nơi.”

Có vẻ trong lòng còn cảm kích nó, nên biết rõ bị trêu chọc, cậu trai kia cũng không buồn phản bác, chỉ gãi gãi đầu, khóe miệng lộ ra chiếc má lúm đồng tiền.

Cậu thừa hưởng tất cả những nét đẹp trên gương mặt người cha, có lẽ cả của mẹ nữa, nhưng dù thế nào, nhìn ở góc độ nào, trông cậu cũng khá giống người nằm trong linh đường kia. Phương Đăng không muốn tiếp tục phải nhìn gương mặt gợi ra đủ thứ hồi ức không vui, liền nói vội: “Cậu tự vào nhé, tôi phải đi rồi.”

Hai người đã đi đến bìa rừng, cậu trai ngó về hướng sảnh cử hành lễ truy điệu, chần chừ một hồi. Phương Đăng bước thêm mấy bước, không nghe thấy tiếng chân cậu ta theo sau, quay lại nhìn, phát hiện cậu đang ủ rũ ngồi trên băng ghế dài bên đường.

“Lại sao thế ?” Phương Đăng sốt ruột hỏi.

“Cậu đi đi, cảm ơn cậu.” cậu ta trầm giọng đáp, chẳng thém ngóc đầu lên.

Phương Đăng đá một phiến lá rụng dưới chân, nói bằng giọng ngờ vực: “Từ đây ra kia chắc không lạc tiếp đầu nhỉ ?”

“Tôi ngốc thế cơ à ?” Cậu bị Phương Đăng chọc cười chỉ trong chớp mắt, nhưng thứ nhạc tang lễ từ phía xa vọng đến mau chóng kéo âm u trở lại xâm chiếm đôi mắt cậu, “Lạc đường càng tốt, lỡ mất buổi lễ, tôi đỡ phải nghĩ đến việc ông đã không còn nữa.”

“Trong kia....là lễ truy điệu của cha cậu à ?” Dù biết thừa, nhưng Phương Đăng cố tình hỏi.

“Ừm.” Cậu chàng không biết Phương Đăng, chỉ coi nó có ý tốt hỏi thăm, liền khe khẽ gật đầu.

Phương Đăng bỗng thấy cổ họng mình mặn chát, khô rang, “Cậu tiễn hay không, ông ấy cũng sẽ không thể trở lại.”

“Trước đây cha tôi cũng nói với tôi như thế. Lúc đó mẹ tôi vừa mất, tôi khóc lóc âm ỉ, chẳng ai dỗ tôi đến đám tang cho được. Người lớn đều nghĩ tôi là đứa con duy nhất của mẹ, nên đến tiễn đưa giờ phút cuối cùng. Nhưng tôi sợ, sợ nhìn thấy cái xác. Cái xác cứng đờ vô tri vô giác nào phải mẹ tôi ?.. Cứ như nếu không đến đám tang, tôi có thể giả vờ coi như bà chưa rời xa mình vậy.”

“Được ư ?”

“Dĩ nhiên không thể được.” Cậu cười khổ, “Người chết nghĩa là hết, làm sao níu kéo cho được.”

Phương Đăng định đi cho xong chuyện, nó không có hứng ngồi nghe ký ức đau thương của người khác. Đời này nó gặp trẻ mồ côi còn nhiều hơn gặp người bình thường, ai chẳng có câu chuyện riêng đầm máu và nước mắt. Thành viên mới của “Mồ côi hội” trước mắt nó kia không phải lo chuyện cơm áo gạo tiền, cha cậu ta là người có sự nghiệp tốt, lại rất mực cưng chiều con, cho dù không còn cha mẹ, nhưng những người thân khác trong gia đình rồi sẽ thu xếp ổn thỏa cho cậu ta thôi. Định đi, nhưng gương mặt thê thảm trước khi chết của Lục Ninh Hải cứ ẩn hiện trên nét mặt cậu trai trẻ, khiến nó không làm sao nhấc nổi chân. Nói cho cùng, cậu ta lâm vào cảnh mồ côi cũng một phần vì nó.

“Cậu biết thế là tốt. Biết đâu, ông.... Ý tôi là người thân vừa ra đi của cậu, rất hy vọng được nói lời ly biệt với cậu trước khi ra đi.” Câu nói này xuất phát từ đáy lòng, Phương Đăng chưa quên trong cuộc nói chuyện cuối cùng, Lục Ninh Hải nhắc đến con trai với vẻ ảm áp và tự hào thế nào.

“Mẹ tôi mất vì tai nạn xe cộ, bây giờ đến lượt cha tôi. Cậu nghĩ xem, hằng ngày trên thế giới này biết bao con người đi lại ngoài đường đều bình yên vô sự, tại sao người nhà tôi lại như thế, sao nhà chúng tôi lại đen đủi đến thế !” Cậu nhóc ôm đầu suy sụp.

Phương Đăng ngồi xuống bên cậu, “Nếu tôi nói cho cậu biết, tôi chưa bao giờ gặp mẹ mình, chẳng biết bà là người thế nào, cha tôi là tên nát rượu, chết bất đắc kỳ tử ngay trước mắt tôi, cậu có thấy thế giới này công bằng hơn tí nào không ?”

Cậu ta quả nhiên bị những lời nói của Phương Đăng khiến cho chấn động, chầm chậm ngẩng lên nói: “Thật à ? Thế chắc cậu buồn lắm.”

“Ừ thì.... Cứ coi là như thế !”

Nếu người ngồi đây là Phó Thất, kể từ chữ đầu tiên nó thốt ra miệng, hoặc từ phút giây nó muốn đi mà rồi ở lại, cậu ta sẽ quan sát từng biểu cảm nhỏ mà phân biệt nó nói câu nào thật tình, câu nào giả dối, cũng sẽ nghi ngờ nguyên do và ý định khi nó xuất hiện tại nơi này. Nhưng cậu ấy không phải là Phó Thất. Cậu nhóc thật hồn nhiên. Một người sinh ra và lớn lên ở một gia đình hạnh phúc, chắc khi còn sống cha mẹ bảo bọc cậu ta rất kỹ.

“Thế cậu định thế nào ?” cậu trai quay sang nhìn cô bé đồng trang lứa, tâm lý bỗng chốc bởi thay thế bởi cảm giác đồng cảm.

Phương Đăng không đáp, vỗ vỗ lên chân cậu, “Cậu nhắm mắt giống tôi đi.”

Cậu ta bèn làm theo.

“Cậu thấy cái gì nào ?” Phương Đăng hỏi.

Cậu nhóc cảm thấy hơi khó hiểu, “Đen sì, có thấy gì đâu.”

“Cậu lại mở mắt ra xem nào.”

Cậu nhóc ngoan ngoãn nghe lời, mở mắt ngơ ngàng nhìn ra xung quanh.

“Bây giờ cậu thấy cái gì ?” Phương Đăng lại hỏi.

Sau lưng cậu vẫn là mảnh rừng nho nhỏ, bầu trời vẫn trong vắt không bóng mây, lẽ đường trước mặt vẫn bằng phẳng trong tiếng nhạc đám ma... Và vẫn cô gái nhỏ không biết từ đâu chui ra đứng bên cạnh.

“Chẳng thấy gì cả, mọi thứ vẫn y như trước lúc tôi nhắm mắt lại.” Cậu thành thật trả lời.

Phương Đăng lại vỗ vỗ vào chân cậu ta lần nữa, nói: “Thì đúng rồi. Khi cậu nhắm mắt, mọi thứ xung quanh không biến mất, những thứ mới sắp sinh vẫn sẽ xuất hiện, cậu vẫn thế thắm như cũ, tôi cũng chẳng đột nhiên gặp may. Thế giới sẽ không vì cậu đau lòng sợ hãi mà thay đổi. Cách của tôi là thích làm thế nào hãy làm thế đó, nhưng dù làm gì, trước hết phải mở to mắt ra mà nhìn, nếu không ngày nào đó bỏ lỡ mất thời khắc cuối cùng, sẽ hối hận lắm.

Cậu nhóc nghe rồi ngẩn ra một lúc, có lẽ chưa từng nghe kiểu triết lý kỳ lạ này bao giờ, mắt một lúc lâu mới khẽ nặn ra một câu: “Cậu nói đúng.”

Phương Đăng khá là hài lòng. Nó trải đời cũng nhiều, thuyết phục một cậu công tử đơn thuần thế này chẳng tốn mấy hơi sức. Khiến cậu ta nghĩ thoáng ra, bản thân nó cũng dễ chịu thêm đôi phần.

“Nếu thấy tôi nói đúng, thì cậu còn ngồi đây làm gì, mau vào đi, nghi lễ sắp kết thúc rồi kia kìa.” Nó phải phải dứt quần định đi.

Cậu chàng lúc này mới nhớ ra một vấn đề quan trọng, “Mà cậu cũng đến dự đám tang à ?”

Phương Đăng không muốn cậu ta biết mình là ai, bèn tiện miệng nói bừa: “Ừ, tôi đến dự đám tang của dì tôi.”

“Cũng hôm nay à, thế dì cậu vì sao mà mất ?” Cậu hỏi tường tận gốc rễ thế này, chắc không muốn con bé lạ mặt kia đi quá mau.

Phương Đăng miễn cưỡng đáp: “Chết vì mất máu nhiều quá.”

“Sao mà mất máu ? Lễ truy điệu cũng làm tại đại sảnh trước mặt à ?”

“Ừ chuẩn, tôi có việc phải đi đây.” Phương Đăng quyết đánh nhanh rút gọn, mấy kẻ ngốc nghếch thật nguy hiểm.

“Chờ đã.” Cậu kia vội vã đứng dậy muốn ngăn nó lại, “Tôi tên Lục Nhất, còn cậu ?”

Phương Đăng dĩ nhiên sẽ không khai thật. Song thấy vẻ băn khoăn rất mực chân thành của cậu ta, nó nhất thời không thể cứ thế bỏ đi.

Nó bỗng nhớ đến con người đang cách xa nó từng phút một. Cậu từng nói, nó chính là cậu, một cái “tôi” khác. Phương Đăng thật khát khao bản thân mình thực sự biến thành cậu ấy, được trú trong thân thể cậu ấy, vĩnh viễn không phải biệt ly.

Nó liền nói với Lục Nhất: “Tôi tên Phó Kính Như.”

19. Chương 19: Một Gương Mặt Khác

Mái hiên cửa hàng đối diện treo đầy đèn màu, các nam thanh nữ tú mặc quần áo mùa đông so vai thỏ ra từng cột khói trắng. Họ qua lại dập dìu, trên gương mặt đượm vẻ âu lo lẫn vui sướng mà chỉ người thành thị vào những ngày Tết mới có. Cửa hàng vải nội thất treo chiếc đèn lồng lớn thông báo khuyến mãi nhân dịp năm mới. Năm mới, lại sắp sửa đến.

Phương Đăng tiễn vị khách cuối cùng khỏi cửa, quay vào nói với cô nhân viên đang đứng trước quầy thanh toán kiểm kê hàng: “Hôm nay chị về sớm một chút đi, năm nào đến tầm này cũng bắt chị ở lại trực, ai không biết lại tưởng tôi ngặt nghèo.”

“Dù có về sớm cũng chẳng biết làm gì.” Người phụ nữ cầm cúi xem sổ sách cất tiếng.

“Còn cháu gái chị đâu, không phải trông ư?”

“Trường nội trú có tổ chức đi chơi công viên nhân Tết Tây, mấy đứa trẻ con thích đến chỗ náo nhiệt hơn.”

“Mà chị đừng nên để bản thân quá cô quạnh.” Phương Đăng thở dài nảo nuột, tiện tay đón lấy vật trong tay người kia, “Đóng cửa rồi! Ngày mai cửa hàng nghỉ Tết một hôm, muốn làm gì thì làm cho thỏa thích. Tuổi thanh xuân dù không đáng tiền, thì cũng nên phung phí vào những việc có ý nghĩa một chút.”

Cô gái tuổi tác xấp xỉ Phương Đăng bèn cười, vào trong thay quần áo, tỏ vẻ thế nào cũng được. Nhớ lại sáu năm trước, cửa hàng mới mở chưa bao lâu, có một cô gái trẻ măng, nói năng dịu dàng, vừa khéo may vá vừa xinh xẻo đến ứng tuyển. Đúng vào lúc tiệm cần người, Phương Đăng liền hỏi cô cần thù lao thế nào mới chịu ở lại giúp. Cô gái kia chẳng đưa ra một cái giá nào, cứ lặng im một lúc rồi thốt nhiên nói: “Tôi từng đi tù, giờ chỉ muốn sống an phận, chị cần tôi là quý rồi, chỉ cần đủ dùng nhu cầu thiết yếu thôi, bao nhiêu tiền cũng được.”

Phương Đăng nghe nói khá là kinh ngạc. Cô khó mà nghĩ rằng một người phụ nữ trẻ trung, dịu dàng hướng nội, yếu mềm đến độ gió thổi bay mất thế kia lại từng là một tội phạm. Nói như vậy, chắc trước đây cô ấy đã bị không ít nơi từ chối. Cũng phải, người làm ăn chân chính, ai chẳng muốn quân nhà mình là người đàn ông hoàng trong sạch?

Vậy mà chỉ sau chốc lát do dự, cô đã nhận cô gái ấy. Có lẽ rằng mới hỏi sơ qua chuyện quá khứ, cô nhìn ra ngay trong ánh mắt người kia có một thứ gì thân thuộc. Phương Đăng cũng trải qua một tuổi thanh xuân khác với đa số mọi người, nên đối với thuở thiếu thời tàn khốc và cuồng điên của người kia, đối với việc định đoạt trắng đen, sai đúng, cô có cách nghĩ của riêng mình. Thêm nữa, cô rất tin vào mắt nhìn người của bản thân.

Cứ thế, cô gái tên Tạ Cát Niên kia ở lại cửa hàng vải nội thất của Phương Đăng chớp mắt đã sáu năm. Đòi khi Phương Đăng cảm thấy Cát Niên mới là bà chủ chứ không phải mình, cô ta tạt tâm tạt lực vì cửa tiệm hơn cả mình. Ban đầu khai trương cửa hàng này, chỉ vì Phương Đăng muốn tìm một nơi ký thác, nếu không

nhờ Cát Niên dốc lòng dốc sức, chắc gì tiệm đã kinh doanh khấm khá như ngày hôm nay. Mỗi dịp lễ tết, các nhân viên khác đều nghỉ cả, chỉ có Cát Niên và cô bám trụ lại cửa hàng.

Đóng cửa hàng về tới nhà, đã gần chín giờ tối. Nơi ở hiện tại của Phương Đăng cũng có một cái gác xép nho nhỏ, mặc dù không hoàn toàn giống với nơi ở trước kia trên đảo. Một trong những lý do quan trọng khiến cô chọn căn nhà này, là vì cánh cửa sổ nhìn ra biển. Đứng trước đó, cô sẽ nhìn thấy đảo Qua Âm ở phía xa. Đặc biệt vào ban đêm, hồ như cô có thể tự tưởng tượng mà chỉ ra, đâu là bến tàu, đâu là giáo đường, đâu là cô nhi viện, đâu là nhà họ Phó... Ánh sáng từ ba công trình trước có lẽ đều là thực, duy nhà họ Phó chỉ là tưởng tượng. Đèn ở nơi ấy đã nhiều năm rồi không được ai thắp lên.

Phương Đăng đặt chìa khóa xuống bước lên gác xép, chỉ mới tới lưng chừng cầu thang đã nhìn thấy phía trên tỏa ra ánh đèn. Cây chuối tây trước cửa sổ ướt đầm, như vừa được ai tưới tắm. Cô đưa ngón tay ra đón một giọt nước lăn xuống từ phiến lá, ngoảnh ra sau, Phó Kính Thù đã đứng ở cửa nhà vệ sinh tự lúc nào, tay cầm chiếc bình tưới cây.

“Em ấy à, bầm sinh đã không có gen trồng hoa. Anh cứ tưởng cây chuối tây này được chăm sóc tốt lắm.” Hắn đứng bên Phương Đăng, lại tưới thêm một chút nước vào mấy tán lá, rồi dùng tay hái xuống hai phiến lá hơi cuộn lại, “Em xem này, mấy cái vân màu vàng đứt quãng trên lá là triệu chứng bị bệnh, nếu không hái đi ngay, cả cái cây sẽ chết khô.”

Một cách vô cùng tự nhiên, hắn cúi xuống nhỏ nhẹ bên tai cô, như thể sáng nay hai người vừa tạm biệt ở cửa, kết thúc một ngày làm việc, lại cùng nhau chăm sóc cây cảnh trong nhà.

Phương Đăng nói: “Anh không nhớ cái cây này do anh trồng ư. Nó có ốm đau quặt quẹo một tí, anh mới không quên.”

Cô chẳng rõ chậu hoa liệu có nhưng nhớ chủ nhân. Mai là mừng một Tết Tây, đã tròn một năm họ không gặp mặt. Khi vừa rời đi, Phó Thất chỉ có thể hứa với cô mỗi năm trở về cùng cô đón Giao thừa một lần. Cả hai người đều không thể quên cái đêm tổng cữ nghênh tân năm mới vô biên của mười ba năm trước, họ bạt mạng trốn thoát khỏi cái nhà xác bỏ hoang đã giam giữ hắn suốt một ngày một đêm, tìm về chốn phố xá ồn ào, vội vã và tham lam hút hà chút ấm áp vào tim. Cái Tết ấy, có người mất, có người như sống lại lần thứ hai. Cũng chính cái Tết ấy, chúng nhận ra mình chỉ có thể dựa vào người kia mà tiếp tục tồn tại.

Năm nào cũng thế, ít nhất trong thời gian này, họ ở bên nhau. Đó là điều mà sau rất nhiều năm, hắn vẫn làm vì cô.

Khi vừa tới Malaysia, mọi chuyện với Phó Kính Thù không mấy thuận lợi. Dù trên danh nghĩa là về với bề trên của Phòng Ba, nhưng bà Trịnh rõ ràng không phải một người bà dôn hậu. Bà nhận “đứa cháu” này, là quyết định của lý trí, còn trên thực tế hai người đã làm “người dưng” suốt mười bảy năm, đột nhiên phải đối xử như người thân trong gia đình đâu có dễ dàng.

Phó Kính Thù cũng hiểu rõ điểm này, tất cả những gì hắn có thể làm được, là hoàn thành mọi việc một cách trọn vẹn nhất, hắn không ngừng rèn luyện để bản thân thêm phần ưu tú, nỗ lực chứng tỏ mình với bà Trịnh, tìm mọi cách khiến bà vui. Song, hắn làm quá tốt, lại khiến bà Trịnh buồn lòng. Bà sẽ nhớ về đứa con trai đã chết Phó Duy Tín, nghĩ đến việc người kế thừa con mình lại là một “đứa cháu” chẳng có quan hệ huyết thống thân thiết. Dĩ nhiên, bà còn nghĩ đến cái “đứa cháu” kia là hậu nhân của đức lang quân và Tiểu Xuân cô nương. Tỷ dụ hành vi của hắn nhất thời không khiến bà vừa lòng, thì chuyện ấy chẳng đáng bàn, dầu gì từ nhỏ hắn không được bà dạy dỗ, đã thế lại còn trộn lẫn nòi giống tầm thường, bà chẳng bận tâm làm gì.

Bà Trịnh vốn trọng thể diện, có những thứ bà không tự nhiên mà nói thẳng ra, cho dù trong lòng không vui, bên ngoài cũng cứ như không. Có điều những người khác trong nhà mắt ai cũng sáng quắc. Trong biệt thự lớn của họ Phó tại Kuala Lumpur, ngoại trừ bà Trịnh và gia đình con gái con rể, còn có hai cậu em họ ngoại của bà cùng bảy tám người làm. Đối với một kẻ mới đến, họ đối xử nồng nặc thân sơ ra sao, y hệt như mấy bộ phim mọi người thường xem.

“Cô” của Phó Kính Thù, Phó Duy Mẫn, là một người trực tính, trong lòng nghĩ gì viết cả lên mặt, ngay từ đầu cô ta đã không mấy tán thành mẹ mình đón một đứa trẻ cầu bất cầu bơ về nhà, cho nên cô ta không mấy thích Phó Kính Thù, điều này ai cũng biết, dù sao hãy còn quang minh chính đại. Chồng cô ta lại inh

hơn nhiều, ngoài mặt cười nói, nhưng đâm sau lưng người ta lúc nào không hay, sợ ý với người đàn ông này là nguy hiểm đến tính mạng.

Hai “ông trẻ”, một người thời thanh niên làm ăn thất bát, bắt đắc dĩ cả nhà già trẻ phải đến ăn chực chị gái, làm gì cũng phải để ý sắc mặt bà Trịnh, do đó chẳng tốt mà cũng chẳng hại Phó Kính Thù; một ông ế vợ, cả ngày vui chơi bài bạc, là một lão già ầm ương, ai cho lão tiền thì người ấy là thánh, còn hạng trẻ ranh chẳng thể làm lợi gì dĩ nhiên lão chẳng coi vào đâu. Các người làm quá nửa là dân bản địa, ngoài mặt tuy không dám tỏ thái độ, nhưng sau lưng tám chuyện trên gò dưới biển, chẳng có ai thật lòng coi hấn là chủ.

Phó Kính Thù thâm nhập vào môi trường ấy, mới cảm nhận sâu sắc vì sao cha mình hoàn thành được giấc mộng nhận tổ quy tông lại càng âu sầu kém vui, cuối cùng ra đi trong buồn thảm. Nếu coi việc bị bỏ rơi ở nhà tổ giống như một mình phải đi giữa nơi hoang vu vắng lặng, thì trở về bên “người thân”, lại giống như lạc vào vùng đất lạ, mỗi giờ mỗi phút đều có người nhắc nhở, mày là kẻ lạc loài, mày không thuộc về nơi đây.

Nhưng rốt cuộc, Phó Kính Thù không phải là Phó Duy Nhẫn. Hấn đối đãi với bà Trịnh nhất mực tận tâm, ngoài ra trước ánh mắt lạnh nhạt của những người khác, hấn chỉ cười bỏ qua, từ đầu chí cuối chưa từng giận hay phản kháng, biết tiến thoái, quan trọng hơn là không cho họ có cơ hội nắm được điểm yếu của mình. Lâu dần, những người kia không chiếm được phần hơn, cũng chẳng có cách nào, đành buông xuôi mọi sự, đến đâu thì đến. Dù không thể thân thiết như người một nhà, nhưng ít nhiều trong không ấm mà ngoài phải êm.

Bà Trịnh không còn mạnh khỏe như xưa, nhưng lòng vẫn sáng hơn ai hết. Bà ngấm ngấm quan sát nhất cử nhất động của hấn, dù vẫn cảm thấy hấn không mấy chân thành, nhưng không hề phủ nhận quyết định của mình là sáng suốt. Thích hay không thích “đứa cháu” này là một chuyện, nhưng đích thị đây là đứa trẻ thông minh, thậm chí còn giống ông nội nó hơn là giống cha mẹ.

Sống tại Malaysia hai năm, Phó Kính Thù nghe lời bà Trịnh đi Anh, vào học tại trường mà Phó Duy Tín đã từng học. Hai mươi ba tuổi, cầm trong tay tấm bằng theo đúng nguyện vọng bà Trịnh, hấn không về Malaysia ngay mà đến Hồng Kông, làm việc thêm hai năm. Tận khi đã hai mươi tuổi hấn mới được triệu về bên cạnh bà Trịnh, chính thức tiếp cận với công việc làm ăn của gia tộc.

Khi nhúng tay vào công việc, Phó Kính Thù mới hiểu sâu sắc tình hình hiện nay của nhà họ Phó. Từ khi dọn đến Malaysia, nhà họ Phó luôn là một trong những đại gia tiếng tăm nhất, nhưng suy cho cùng tất cả đều chỉ là núp dưới hào quang của quá khứ. Họ Phó định cư đã lâu, nền móng vững vàng, danh tiếng hiển hách, nhưng tính về tài sản khó mà so sánh được với các hào phú mới nổi. Hiện nay sản nghiệp chủ yếu của nhà họ Phó tập trung ở lĩnh vực nhà ở và bất động sản, ngoài ra còn có vài xưởng gia công lớn cùng vườn thực vật dưới danh nghĩa của “Tập đoàn Phú Niên”, cổ phần rải rác tại mấy công ty lớn ở Malaysia. Để liệt vào hàng tỷ phú thì chưa đến, chỉ là một gia tộc đã từng có quá khứ vinh hiển mà thôi.

Từ khi chồng mất, bà Trịnh luôn một mình gánh vác mọi việc, giờ đây tuổi tác đã cao, bên cạnh không có ai thực sự là trợ thủ đắc lực, người già sức lực có hạn, phương pháp đầu tư cũng dần trở nên bảo thủ. Việc duy trì cơ nghiệp đã khó, nói gì đến mở mang. Trước đây bà có em trai cả và con rể giúp sức, Phó Kính Thù thành niên rồi, thì thoảng bà cũng nghe một vài ý kiến của hấn, nhưng chỉ lấy làm tham khảo. Đến khi Phó Kính Thù chính thức quay về, tình trạng kinh doanh buồn bã này mới xuất hiện những chuyển biến rõ rệt.

Vừa tiếp quản công việc không lâu, Phó Kính Thù đã có vài động thái lớn, mạnh dạn để đạt chủ trương của mình. Hai vợ chồng người cô cùng ông trẻ rõ ràng tỏ ra nghi ngờ, nhất cử nhất động của hấn đều vô cùng áp lực. Bà Trịnh mặc cho bọn họ tranh chấp, sau khi cuộc chiến giằng dai không dứt xảy ra được một thời gian, bà mới nói: “Để người trẻ thử sức đi, thất bại coi như mua lấy một bài học.” Kỳ thực trong lòng Phó Kính Thù biết rõ, nếu lúc ấy hấn thực sự thất bại, tuyệt đối sẽ không đơn giản chỉ là “mua lấy một bài học”, mà đó là nhà họ Phó sẽ không bao giờ có chỗ cho hấn nữa.

Thật may, hiện thực chứng minh những quyết định ban đầu của Phó Kính Thù đã mang lại cho nhà họ Phó lợi ích không nhỏ. Về sau hấn lại thuyết phục bà Trịnh thay đổi cách thức đầu tư, cùng hợp tác với một tài phiệt khác thu mua thành công tập đoàn dược phẩm E.G nổi tiếng ở Los Angeles, ngay sau đó hấn đưa thị trường nội địa Trung Quốc vào tầm ngắm, chi nhánh đầu tiên của E.G tại đây hoạt động vô cùng hiệu quả.

Sau khi vững chân ở thị trường nội địa, Phó Kính Thù dần mở rộng đầu tư vào các lĩnh vực nhà đất và tài chính. Chỉ trong vài năm hắn đã vực dậy con rồng già nua “Phú Niên”.

Chính vì Phó Kính Thù vượt qua những phép thử một cách quá xuất sắc, mà gần hai ba năm nay bà Trịnh mới bắt đầu yên tâm trọng dụng hắn, bớt thận trọng khi xem xét việc chuyển giao quyền lực. Bà đem phần lớn công việc cho hắn quản lý, chỉ khi gặp trở ngại mới lựa thế giúp đỡ. Những nhân vật cấp cao trong các xí nghiệp dưới quyền nhà họ Phó đã dần dần công nhận vị quản lý trẻ tuổi đầy tham vọng này, hai ông trẻ của hắn cũng mau chóng thức thời chuyển phe, cô và chú dù vẫn hay giở chiêu trò, nhưng cũng chẳng mấy may tác dụng. Thực tế mấy năm nay, hắn đã trở thành chủ nhân nhà họ Phó, thời niên thiếu âu sầu bất đắc chí đã trôi đi không còn vết tích, giờ đây cuộc sống của hắn là những chuỗi ngày được bao trùm bởi vinh quang bất tận.

Chính vì thế, Phó Kính Thù ngày càng ít thời giờ dành cho bản thân. Trước đây ngoài mấy năm sang Anh, hắn luôn tranh thủ mọi thời gian rảnh rỗi về thăm Phương Đăng. Mấy năm nay quá bận không thể phân thân được nữa, nhưng bất luận thế nào, mỗi khi năm hết Tết đến, nhất định hắn phải về bên cô, năm nay cũng không ngoại lệ.

Trong lòng Phó Kính Thù, Phương Đăng mới là người thân thực sự, hắn luôn cảm thấy chỉ khi ở bên cô, hắn mới thực sự tự do và là chính mình. Còn một điều hắn không thể chối bỏ, là hắn nợ cô quá nhiều.

Không thể mang Phương Đăng theo, đó là chuyện khiến Phó Kính Thù nuối tiếc bao năm nay. Bà Trịnh vô cùng chán ghét những gì liên quan đến nhà ngoại của Phó Kính Thù, coi đó là vết nhơ trong thân phận hắn, là thứ dòng giống dê hèn trộn lẫn trong huyết thống cao quý của hắn. Mỗi lần hắn có sơ suất, hoặc làm chuyện gì khiến bà không vừa lòng, bà thường đổ hết tội lỗi lên điều này. Do đó, sau khi tốt nghiệp Phó Kính Thù có thể đón già Thôi về với mình, nhưng không cách nào nhắc đến Phương Đăng trước mặt bà Trịnh. Dĩ nhiên, Phương Đăng cũng chưa từng nói rằng muốn đi cùng hắn.

———— BỔ SUNG THÊM ————

Sau khi Lục Ninh Hải mất, thỏa thuận nhận nuôi giữa Phương Đăng và nhà họ Lục bị bỏ mặc, cô trở về cô nhi viện Thánh Ân sống hai năm. Nhờ Phó Thất năm lần bảy lượt dọn dò già Thôi chăm sóc, lại thêm A Chiếu bầu bạn, hai năm ấy cô sống không quá cực nhọc. Năm mười tám tuổi, cô thi đỗ trường Y trong thành phố, học y tá trong ba năm. Do ngôi trường này có liên kết giáo dục với ba nước trong khối ASEAN, nên trong kỳ thực tập cô thuận lợi được điều tới một bệnh viện lớn thuộc Penang, Malaysia. Sau nửa năm làm việc tại đây cô chính thức tốt nghiệp, trở thành một hộ lý tư nhân người Hoa nổi tiếng tại bản địa, công tác một mạch ba năm nữa.

Đó là ba năm mà Phương Đăng lẫn Phó Kính Thù đều tuyệt không bao giờ nhắc lại. Không rõ Phó Duy Mẫn nghe được tin đồn ở đâu, trong một bữa cơm, trước mặt cả nhà, cô ta cười nói: Hóa ra cái nét mặt dày là di truyền, có những người trong xương cốt đã ngấm cái máu hạ tiện, cô làm gái, cháu cũng học theo.

Phó Duy Mẫn không quen biết Phương Đăng, mấy lời bóng gió xỏ xiên này dĩ nhiên là chĩa vào một người khác đang ngồi trên bàn ăn. Lúc ấy Phó Kính Thù cúi đầu uống canh, không tỏ vẻ gì, nhưng suýt nữa bóp gãy đôi đũa trong tay. Hắn tưởng chuyện gì cũng nhin được, nhưng khi vấp phải chuyện này, xem chút hắn đã trở mặt ngay tại trận. Đó cũng là lý do hắn luôn cúi đầu ăn cơm, hắn sợ không nhin được đến lúc bà Trịnh trăm tuổi mà tính món nợ này.

Cuối cùng Phó Kính Thù cũng nuốt trôi được cơn giận. Âm thầm nhin nhin là thứ áo giáp vững chắc nhất giúp hắn tiếp tục sinh tồn và giữ chỗ đứng ỳnh, dù chính tấm áo giáp ấy đầy đó đầy máu sắt cắm vào da thịt, mỗi lần cử động là máu thịt bê bết.

Ba năm sau, gia chủ của Phương Đăng thanh lý hợp đồng y tá riêng, còn người nối nghiệp non trẻ của nhà họ Phó, thông qua hợp tác mà thắng lớn trong vụ thu mua E.G, hai bên cùng thu lợi không ít, từ đó mối quan hệ hợp tác trở nên vững bền, bà Trịnh phải nhìn hắn bằng con mắt khác. Đây có thể nói là thời điểm Phó Kính Thù chính thức lên nắm quyền trong nhà họ Phó. Không lâu sau đó Phương Đăng trở về Trung Quốc, không bao giờ đặt chân đến Malaysia lần nữa.

Về sau, Phó Kính Thù có hỏi Phương Đăng muốn gì, hắn nói từ nay về sau cô muốn cuộc sống như thế nào, hắn đều đủ khả năng đáp ứng. Phương Đăng chỉ mong hắn trồng tặng cô một chậu chuỗi tây, chậu hoa

ngày xưa sau khi hấn đi đã chết khô rồi.

Cô đặt chậu chuối tây mới lên bậu cửa sổ căn nhà mới, mở một cửa hàng bán vải nội thất, bắt đầu những tháng ngày bình yên mà cô chưa từng được trải nghiệm trước đây. So với trong quá khứ, cuộc sống bây giờ của cô trơn mịn như sợi tơ, cứ thế tuột qua kẽ tay một cách chóng vánh, thoáng cái đã sáu năm.

Trong nhà Phương Đăng có treo một bức họa, đó là món quà năm mười tám tuổi Phó Kính Thủ tặng cho bà Trịnh nhân dịp sinh nhật. Trong tranh vốn dĩ vẽ Quan âm Phật bà, tay cầm tịnh bình dương liễu, ánh mắt từ bi vô ngần. Hấn không giỏi vẽ tranh Trung Quốc, cố gắng miệt mài đến độ bàn tay lúc nào cũng nhoe nhoét phẩm vẽ xanh đỏ. Nghe tiếng một vị rất am hiểu về tranh Quan âm của Nhậm Bác Niên nhà Thanh, hễ rảnh rỗi là Phó Kính Thủ đến tận nhà xin được chỉ dạy. Để mô phỏng cho giống nhất, Phó Kính Thủ bỏ ra rất nhiều công sức, vào ngày đại thọ của bà nội, hấn đem biếu tác phẩm của mình, bà Trịnh chỉ mở ra xem một cái, rồi lạnh lùng bỏ qua một bên.

Ngày hôm sau, Phó Kính Thủ phát hiện bức tranh mô phỏng của mình bị treo lên tường nhà, ngay cạnh bản gốc của Nhậm Bác Niên. Bà Trịnh đi qua nhìn thấy, trên mặt cũng không giấu được vẻ ngạc nhiên. Vợ chồng Phó Duy Mẫn và hai ông trẻ nhìn nhau cười thâm, Phó Kính Thủ mới biết họ cố tình chơi khăm mình. Bà Trịnh dùng chân, ngấm nghĩa kỹ càng cả hai bức trong giây lát, rồi dừng dừng rằng: “Hình giống thần không giống.”

Phó Duy Mẫn đứng bên cạnh bật cười lớn, “Vẽ hổ hóa chó rồi.”

Đến bữa ở đang lau bàn gần đó cũng che miệng cười, ánh mắt tràn ngập ý chế giễu.

Phó Kính Thủ không cười, càng không giận. Hấn lặng lẽ lấy bức tranh xuống, tự mình cuộn lại ngay ngắn. Tất niên năm ấy, hấn mang tranh vẽ về nước. Khi Phương Đăng hỏi người thân bên kia đối xử với hấn có tốt không, hấn chỉ cười không đáp, mang bút vẽ ra sửa lên sửa xuống, Phật bà Quan âm liền có thêm một gương mặt, mắt xanh môi đỏ, bàn tay nắm lấy con dao dính máu.

Hấn nói với Phương Đăng, đây chính là Bà La Sát trong Chư kinh, mặt mày hung tợn, đáng vẽ yêu dị, chuyên ăn thịt uống máu.

Nói đoạn Phó Kính Thủ giơ tranh lên định xé nát, may có Phương Đăng cản lại kịp thời. Từ đó, Bà La Sát ngự mãi trong căn phòng này cho đến bây giờ. Khi không có hấn, cô thường ngấm bức tranh nửa thần nửa quỷ đó một mình đến xuất thần. Phải chăng trái tim mỗi người đều tồn tại hai diện mạo như vậy? Cô và Phó Thất cùng trải qua biết bao năm tháng, những lúc hấn vẽ vang đắc ý cô hiếm khi được trông thấy, nhưng những cảm xúc khó để lộ cho người khác biết hấn đều phơi bày trước mặt cô. Phương Đăng cảm thấy, mình chính là một diện mạo khác tồn tại trong trái tim Phó Thất.

20. Chương 20: Chó Săn Rắn Độc

“Em đang trách anh lâu lắm rồi không trở về à?” Phó Kính Thủ thấy Phương Đăng cúi đầu ngấm hoa hồi lâu không nói, liền quay sang hỏi.

Phương Đăng lắc lắc đầu, “Trông tiệp cả ngày nên em hơi mệt.”

Cô vào nhà vệ sinh rửa mặt.

Phương Đăng không hề dối lòng, cô chưa từng giận Phó Thất vì quá lâu không đến bên mình. Khi một người dần ông càng thành công, thời gian riêng tư của anh ta sẽ càng ít. Cô biết mối quan hệ giữa họ sẽ không vì khoảng cách mà thay đổi, giống như Phó Thất hiểu rất rõ cho dù hấn làm gì, chỉ duy nhất Phương Đăng thực lòng không trách hấn, cho dù bao lâu hấn không quay lại, chỉ duy nhất Phương Đăng luôn chờ đợi hấn.

Có điều cô đã là người phụ nữ gần ba mươi, chẳng còn là cô bé con ngày nào, mỗi lần gặp lại là nước mắt ướn hàng mi. Những lần đầu chia xa luôn đọng đầy lưu luyến, nhưng mấy năm nay cô đã dần quen với cuộc

sống một mình bình lặng đơn sơ. Trước đây Phương Đăng chưa bao giờ nghĩ mình sẽ chịu nổi cuộc sống như vậy, nhưng bây giờ nó lại chính là cái cô mong muốn. Thậm chí cô không thấy cô đơn. Phó Kính Thù của hôm nay phiêu bạt đầu đó nơi đỉnh cao danh vọng rực rỡ, thây kệ hần. Phương Đăng chỉ cần cái cậu bé vẽ tranh bên mái đình đỏ nát, mỉm cười dưới dàn hoa ngày xưa là đủ. Mà Phó Thất của ngày xưa ấy, cô đã giấu kĩ vào đáy tim rồi.

Phương Đăng giờ đây thích nghi hoàn toàn với ly biệt. Từ khoảnh khắc cô vì hần mà cởi chiếc nút áo đầu tiên trước mặt Lục Ninh Hải, nhiệt thành khuyến khích hần bay đến phương trời mới, cô đã tự hiểu rằng, cô sẽ trở thành người không thể thay thế trong tim hần, nhưng vĩnh viễn không thể là một nửa cùng hần sánh vai dưới ánh mặt trời. Nếu muốn trách, chỉ có thể trách chính mình ngày ấy. Dĩ nhiên, phụ nữ là như vậy, nghĩ thông suốt là một chuyện, thi thoảng trong lòng dấy lên chút hi vọng ngông cuồng lại là chuyện khác. Miệng họ nói trên đời này không có bữa tiệc nào không tàn, nhưng trong lòng cứ mong người đàn ông ấy đừng đi.

Qua tấm gương trên bồn rửa mặt, Phương Đăng trông thấy Phó Kính Thù vẫn đang tỉ mỉ chăm sóc chậu hoa chuối tây. Hần sao lại không hiểu, tham vọng lớn nhất của cô chỉ là cùng hần sống cuộc sống bình thường, mỗi ngày bên nhau chờ hoa nở. Đáng tiếc cô vĩnh viễn chẳng thể có được cái hạnh phúc của một cặp vợ chồng bình thường, sớm tối quần quýt, đến độ nhìn đâu cũng thấy tật xấu của nhau.

Ngày hôm sau, Phương Đăng dậy thật muộn. Phó Kính Thù sáng sớm đã ra ngoài, lần này trở về hần còn bận công việc. Họ đã hẹn tối nay cùng đến quảng trường náo nhiệt nhất ở trung tâm thành phố, cùng đợi chuông đồng hồ điểm báo Giao thừa.

Đến chập tối, Phương Đăng nhận được điện thoại, hần hỏi cô có thể đến khách sạn đợi hần một lúc

Phương Đăng còn biết làm sao. Phó Kính Thù phải người tới đón, xe đã chờ sẵn sàng dưới nhà. Cô đi ra mới phát hiện tái xé là Phó Chí Thời.

Phó Chí Thời xuống xe mở cửa cho Phương Đăng, niềm nở cất giọng: Cháu chào cô. Đây không phải lần đầu tiên Phương Đăng nghe thấy cách xưng hô này, hiện giờ Phó Chí Thời lúc nào cũng gọi Phó Thất là “Chú Bảy” ngọt xớt. Theo lẽ thường, cô là “chị họ” của Phó Thất, Phó Chí Thời gọi cô bằng “cô” chẳng có gì ngược với luân thường đạo lý, nhưng bỗng dưng được gọi như vậy đúng là khiến người ta có hơi muốn lộn mửa.

Mấy năm trước, Phó Kính Thù chuyển hướng đầu tư vào trong nước, thành lập chi nhánh công ty dược phẩm E.G tại đây, liền giao chức giám đốc điều hành cho Phó Chí Thời, Phương Đăng lúc ấy đã phải ngã ngựa. Cô không hiểu nổi, dù hần có độ lượng không chấp kể tiểu nhân, sớm đã quên chuyện ân oán thuở bé, nhưng cũng đâu cần hai tay dâng cho Phó Chí Thời một công việc béo bở như vậy? Về sau, khi chứng kiến Phó Chí Thời bộ dạng vừa mừng rỡ vừa kinh ngạc, tỏ vẻ đội ơn, Phương Đăng mới hiểu ra, đây chính là minh chứng cho lời Phó Thất nói năm nào: Cách tốt nhất để báo thù những đứa từng bắt nạt mình không phải là đánh cho nó một trận thật đau, không phải là ăn miếng trả miếng, mà hãy kiên nhẫn chờ đến khi bản thân hùng mạnh vượt xa kẻ thù bắt nó cam tâm tình nguyện quỳ xuống liếm chân mình. Phó Chí Thời bây giờ chẳng khác nào con chó trước mặt Phó Thất.

Phương Đăng ngồi ghế sau, suốt đường đi Phó Chí Thời đã thử gọi chuyện hàn huyên, nhưng thấy cô tỏ vẻ chán ngán, liền biết điều im miệng. Phương Đăng tự thấy mình chẳng có “sở thích ác ôn” như Phó Thất, rõ ràng rất ghét một người, còn cố tình bắt người đó lượn qua lượn lại trước mặt mình để sai khiến. Nếu là cô, cô chỉ muốn tránh càng xa càng tốt. Phó Chí Thời chẳng rõ vô tình hay cố ý liếc nhìn cô qua gương chiếu hậu, bị phát hiện, liền nhanh như cắt lảng ánh nhìn đi chỗ khác. Ngược lại, Phương Đăng lạnh lùng công khai quan sát kẻ ngồi phía trước mà chẳng thèm kiêng nể gì.

Thời gian trôi đi, ai cũng thay đổi, Phó Chí Thời càng không ngoại lệ. Hần béo lên khá nhiều, dáng người cao to, nếu bỏ nụ cười nịnh bợ giả tạo kia đi, nhìn tổng thể cũng ra tấm ra món. Nghe nói hiện nay công ty E.G phát triển rất mạnh, trong vài năm ngắn ngủi đã tạo được chỗ đứng trong thị trường quốc nội, thậm chí gần đây còn có tin đồn E.G chuẩn bị thu mua công ty dược phẩm nổi tiếng trong nước Cửu An Đường. Đoán chắc Phó Chí Thời trong mắt người khác cũng là nhân vật được yêu mến kính trọng, con đường hoạn lộ trải dài thênh thang.

Được biết hai năm trước Phó Chí Thời đã kết hôn với một cô nhân viên vốn là gái quê lên tỉnh. Cô gái kia

rất coi trọng cái danh “bà Phó”, dĩ nhiên sẽ đội hấn lên đầu mà nịnh nọt, không dám trái ý nửa lời. Nói một cách khác, Phó Chí Thời bây giờ nhờ ơn mưa móc của “Chú Bảy” mà được sống đời thoải mái, dẫu thi thoảng phải khom lưng uốn gối trước vài người cũng có là gì, kể cả mấy người đó từng là thứ “Chuột cùng một tổ” mà hấn chẳng xem ra gì.

“Chú Bảy đối với cô đúng là hết ý. Chú bận đến thế này, vẫn sợ cô vì đợi chú mà bỏ bữa tối. Đây, lại còn bắt cháu đến đón nữa chứ.” Phó Chí Thời chuyên tâm lái xe được một lúc, lại cố tìm có bắt chuyện.

Mấy lần trước Phương Đăng không nhận ra hấn có hứng nói chuyện đến thế, bèn im lặng đợi xem rốt cuộc hấn muốn nói gì.

Quả không ngoài dự tính, Phó Chí Thời cười hì hì, chuyển ngay chủ đề, cứ như nói chuyện phiếm trong nhà: “Chú bảy hơn cháu một tuổi, cũng đến lúc tìm một người ở bên chăm sóc rồi. Cách đây không lâu nghe bố mẹ cháu nói, bà ba bên Malai đã tỏ ý sốt ruột với chuyện chung thân đại sự của chú. Nhưng người tài mao song toàn như chú, phải tìm một cô thật môn đăng hộ đối mới được. Cô ơi, tính ra cô là người thân nhất của chú, cô bảo cô gái thế nào mới xứng với chú đây?”

Phương Đăng lạnh lùng đáp: “Đó là chuyện riêng của anh ấy. Đừng nói là tôi, đến bố mẹ ruột anh ấy có sống lại cũng chưa chắc nhúng tay vào được, phận cháu như cậu việc gì phải lưu tâm.”

Phó Chí Thời chẳng để ý đến vẻ lạnh nhạt của Phương Đăng, lại nói tiếp: “Có chuyện này chẳng biết cô đã nghe nói chưa, lần này chú bảy không về một mình...”

“Anh định nhắc đến cô Tư Đồ?”

Phó Chí Thời có lẽ không ngờ rằng Phương Đăng biết chuyện từ trước, lại đủ bình tĩnh ngắt lời hấn. Điều này khiến hấn cảm thấy nan giải, dừng một lát, hấn vẫn quyết định nói tiếp.

“Nếu cô đã biết đến cô Tư Đồ, chắc cô cũng biết rõ Tư Đồ là con gái chủ tịch của Cửu An Đường. Cô ta đi theo chú bảy còn là chuyện ngày một ngày hai. Dĩ nhiên, ý cháu không nói chú bảy thích cô này cô kia là không được, nhưng đàn ông ấy mà, có những thứ tiện tay thì chơi đùa một tí cũng không có gì lạ, cô nói có đúng không?”

“Anh muốn nói gì.” Phương Đăng không muốn nghe hấn vòng vo thêm, càng không thể nhịn thêm cái bản mặt đắc ý kia, hấn tưởng đã khiến người ta hoang mang được bằng mấy lời rẽ rách ấy.

“Cô đúng là người thẳng thắn...”

“Đủ rồi, tôi không phải là cô cún gì của anh cả, đừng có giở cái giọng ấy ra với tôi.”

Đến nước này, Phó Chí Thời chỉ còn cách lỳ mặt tiếp tục: “E.G luôn muốn thu mua lại Cửu An Đường, chuyện này đối với công ty phải nói là trăm đường lợi không có một đường hại, nếu chú bảy không đồng ý thì chỉ là...”

“Anh quan tâm đến lợi ích của công ty như thế, sao không mang những câu này ra trước mặt chú bảy của anh mà nói.”

“Chuyện này, chuyện này dù sao cũng liên quan đến việc riêng của chú, chúng cháu sinh sau đẻ muộn sao tiện chỗ mồm vào. Cô thì khác, cô là người có tiếng nói nhất bên chú...”

Phương Đăng bật cười chế giễu, “Anh biết chú bảy của anh trước giờ làm việc có cách riêng của mình, nếu anh ấy nghe lời tôi, thì chuyện của E.G chắc gì đã đến lượt anh nhọc lòng. Đã như thế, việc anh ấy từ bỏ thu mua Cửu An Đường vì một cô Tư Đồ, ai mà can được?”

Phó Chí Thời bị bức vào thế bí một cách ngọt ngào, e rút lui không nổi, định nói lời xoa dịu, lại sợ Phương Đăng chẳng nể mặt, đành gượng cười không nói gì thêm.

Phương Đăng làm gì không nghe ra ý tứ bên trong của Phó Chí Thời. Nếu con rùa này không bị áp lực bức bách, còn lâu mới dám táo bạo thăm dò cô như vậy. Hấn cũng là người thông minh, có lẽ nghĩ rằng lòng đố kỵ bẩm sinh giữa phụ nữ với nhau sẽ khiến cô cảm thấy không vui vì sự tồn tại của Tư Đồ Quyết, bất kể cô là “chị họ” hay là gì của Phó Kính Thủ đi nữa. Phải nói rằng, suýt chút nữa hấn đã thành công, mặc dù

không thể khiến Phương Đăng ra mặt can thiệp vào công việc của Phó Thất, nhưng ít nhất đã khiến lòng cô bức bối rồi.

Đáng tiếc Phó Chí Thời không biết rằng, Phương Đăng chẳng quá quan tâm đến việc cô gái nào đang ở bên Phó Kính Thù. Chỉ cần bà Trịnh còn sống một ngày, chỉ cần hần còn mang họ Phó, thì hần không thể nào cưới cô làm vợ. Với cương vị người kế tục nhà họ Phó, sớm muộn hần phải kết hôn sinh con, bất kể cô sợ hay không sợ, ngày ấy thế nào cũng đến. Nếu đã là như vậy, hần ở bên ai thì có gì là quan trọng?

Phương Đăng càng hiểu rõ rằng, Phó Kính Thù là một người khá bảo thủ trong tình cảm, phụ nữ và những thứ thuộc về tình cảm không phải là điều hần khát khao nhất. Với những điều cô hiểu về hần, nếu có một ngày hần thực sự bước vào cuộc sống hôn nhân với một người phụ nữ, thì hành động đó xuất phát từ lợi ích chứ không phải tình yêu.

Tư Đồ Quyết sẽ không phải là người phụ nữ đó. Nửa năm trước Phương Đăng từng gặp cô ta, và nghe A Chiêu nhắc đến một lần. Lúc ấy A Chiêu hỏi cô: “Chị, chị có thấy cô gái đó trông hơi giống chị không, phải cái đen hơn một tí.”

Kỳ thực Phương Đăng chẳng cảm thấy Tư Đồ Quyết và mình giống nhau. Từ nhỏ cô gái đó sống trong nhung lụa, tính tình thuần khiết chân thành, vốn không phải mẫu người của Phó Kính Thù. Phương Đăng chỉ lấy làm lạ tại sao ngay cả Phó Thất cũng nói, cô và cô gái ấy nhìn thoáng qua có nét hao hao? Chỉ vì thế mà thậm chí hần đồng ý với người chị họ Phòng Nhì đưa tay giúp đỡ một kẻ chưa hề quen biết. Càng hoang đường là, khi Tư Đồ Quyết gặp khó khăn ở Mỹ, Phó Thất từng đề nghị nếu cô muốn kết thúc cuộc sống nhập cư bất hợp pháp, cô có thể lấy giả Thôi hiện đã được hần sắp xếp dưỡng già tại Los Angeles, vậy mà Tư Đồ cũng đồng ý. Một cô gái nếu không đến bước đường cùng, tuyệt đối sẽ không làm như vậy. Việc cô ấy ở lại bên Phó Kính Thù cũng tuyệt đối không phải theo cách mà Phó Chí Thời nói đến.

Phương Đăng vốn không quan tâm chuyện E.G và Cửu An Đường, cô càng chưa từng hỏi thăm đến công việc của Phó Kính Thù. Ngược lại Phó Kính Thù biết A Chiêu nhanh mồm nhanh miệng, hần sợ cô nghe được lại nghĩ ngợi, nên chẳng biết vô tình hay cố ý chủ động nhắc đến vài chuyện về Tư Đồ Quyết trước mặt cô. Chính nhờ đó mà Phương Đăng mới biết, sau khi con trai nuôi của cha Tư Đồ mất đi, Tư Đồ Quyết rất hy vọng được tiếp quản Cửu An Đường, mong Phó Kính Thù trợ giúp mình đạt thành tâm nguyện. Phó Thất nhất thời chưa đưa ra quyết định, đúng lúc phía E.G lại muốn thu mua Cửu An Đường, chẳng trách Phó Chí Thời sốt ruột.

Đến khách sạn Phó Kính Thù chỉ định sẵn, Phương Đăng xuống xe, chẳng thèm để ý đến Phó Chí Thời nữa. A Chiêu đứng chờ sẵn trước cửa, vừa gặp mặt, nó liền cười tươi như hoa. A Chiêu trưởng thành rồi, bé chuẩn chuẩn ngày xưa giờ cứ như một người khác, dáng người thẳng băng như ngọn thương, nụ cười như mùa thu tỏa nắng. Từ khi còn ở cô nhi viện nó đã luôn đi theo Phương Đăng, ba năm Phương Đăng đến Malaysia, nó lăn lộn khắp nơi, làm việc bán thời gian kiếm sống qua ngày. Phương Đăng từng cậ nhờ Phó Kính Thù, rằng cô có thể không ở bên hần, nhưng nếu được, mong hần để A Chiêu ở bên mình. A Chiêu tính tình hiếu động giản đơn, sơ sễ một cái là gây rắc rối, nhưng bản tính nó lương thiện, lại rất nghe lời Phương Đăng và Phó Kính Thù. Có Phó Kính Thù ở bên, nó ít nhiều sẽ học được vài thứ, mà Phó Kính Thù cũng có thêm một người có thể tin cậy.

Cứ thế, A Chiêu làm việc cho Phó Kính Thù đã mấy năm nay. Nó coi Phó Kính Thù và Phương Đăng như anh chị ruột, hề là việc hai người đã sắp xếp, nó chắc chắn sẽ làm theo. Có điều anh khác mà chị khác, so với tính cách phóng khoáng của Phương Đăng, Phó Kính Thù tâm tư sâu xa, vui buồn không lộ ra mặt, A Chiêu vừa kính trọng đồng thời cũng hơi kiêng sợ. Do đó sâu thẳm trong lòng, nó vẫn thích ở bên bà chị Phương Đăng cho thoải mái. Thường ngày hề anh Bẫy không giao việc gì, nó liền chuẩn về thăm Phương Đăng, có rất nhiều việc liên quan đến Phó Kính Thù là do A Chiêu nói cho Phương Đăng biết. Phó Kính Thù biết thế nhưng cứ mắt nhắm mắt mở cho qua, có lẽ hần cũng muốn những khi mình không thể phân thân để tới bên Phương Đăng, thì A Chiêu sẽ trở thành cầu nối giữa hai người.

“Chị, chưa ăn cơm đúng không? Anh Bẫy bảo chị cứ ở nhà một mình là ăn uống chẳng có giờ có giấc chỉ hết. Anh bảo công việc chốc lát nữa là xong, chị cứ vừa ăn vừa đợi, nhanh thôi.”

“Giờ này rồi còn công việc gì nữa?” Phương Đăng thuận miệng hỏi.

A Chiêu đáp: “Nghe nói anh Bảy muốn mua một miếng đất, người quản lý đất hện đến đây bàn bạc, có vẻ anh Bảy xem trọng vụ này lắm.”

“Mọi chuyện ổn thỏa cả chứ?” Phương Đăng nghe nói Phó Thất rất coi trọng việc này, liền hỏi thêm một câu.

A Chiêu nhún vai, “Thấy bảo có đối thủ cạnh tranh, cũng là tay sừng sỏ, nên trước lúc đấu giá người quản lý mới hện phụ trách của hai bên ra. Em nghĩ anh Bảy mà đã đích thân ra tay thì gạo phải xay ra cám hết.”

“Cậu đây, chị đã bảo cậu thường ngày cố mà đi theo học hỏi...”

Hai người vừa đi vừa khe giọng nói chuyện, tới trước cửa một phòng tiệc, vừa đúng lúc cánh cửa bật mở từ bên trong, một người phụ nữ hơn ba mươi tuổi xăm xăm bước ra, phía sau là hai tùy tùng mặc vest đi giày da.

Người tiếp theo xuất hiện là Phó Kính Thù.

“Nếu sếp Hương có việc bận, hôm khác chúng ta gặp lại vậy.” Hấn ung dung khom người tiễn khách.

Phương Đăng dừng chân nhìn theo, người phụ nữ được Phó Thất gọi là “sếp Hương” dáng người mảnh khảnh, mái tóc dài búi đơn giản đằng sau đầu, tác phong nhanh nhẹn dứt khoát, trông rất ra dáng phụ nữ thành đạt, chưa phải là đẹp, nhưng gương mặt trái xoan, cười lên cũng có nét duyên dáng. Có điều nụ cười của cô ta lúc này hơi gượng gạo, lại đầy ẩn ý.

“Dĩ nhiên rồi, ông Phó đây đã có lòng, sau này có cơ hội nhất định phải gặp nhau, để tôi tỏ rõ tấm lòng mến khách chứ.”

Phó Kính Thù cười mỉm, dáng vẻ khiêm cung, “Xin kính chờ dịp ấy.”

Người phụ nữ kia gật gật đầu, đi ra với vẻ gấp gáp, khi bước qua Phương Đăng, bỗng quay sang nhìn một cái.

“Em đến rồi à.” Phó Kính Thù nhìn Phương Đăng, gương mặt hấn giãn ra, “Cơm trưa em vẫn chưa ăn, anh nói có sai không? Phải đưa em đến bắt ăn bằng được mới xong. Em sang phòng bên đợi anh một lát, đồ ăn anh gọi cả rồi, có chuyện gì bảo A Chiêu gọi anh.”

Phương Đăng hỏi: “Vẫn chưa bàn xong ư?”

“Làm sao được, ông chủ tịch Cục Tài nguyên Quốc gia còn chưa đến.”

“Vậy người vừa đi là... người đang ganh đua mua miếng đất đó với anh?”

“Ừm.”

Phương Đăng không kiềm được cảm giác khó hiểu, “Nếu thế sao bây giờ cô ta đã bỏ đi rồi?” Nói đến đây, trong lòng cô lại ngộ ra mấy phần, “Anh đã làm gì?”

Phó Kính Thù cười nói: “Không có gì, anh chỉ tốt bụng nhắc nhở cô ấy, rằng người nhà hiện đang điều trị phục hồi chức năng trong bệnh viện của cô ta biết đâu sức khỏe lại gặp trục trặc bất ngờ.”

“Chẳng trách.” Phương Đăng hiểu rõ mọi chuyện. Nhớ lại ánh mắt của người phụ nữ đó, bỗng nhiên cô cảm thấy gai cả sống lưng. Phương Đăng thoáng chút lo âu, “Có nhất thiết phải giành bằng được miếng đất ấy không?”

“Hương Viên là một nhân vật ghê gớm, đi với bụt mặc cà sa, đi với ma phải mặc áo giấy. Anh từng nói rồi, đánh rắn phải đánh đập đầu.” Khi nói những lời này, Phó Kính Thù vẫn giữ nguyên vẻ mặt ôn hòa, giọng điệu không nhanh cũng không chậm, nhẹ nhàng tự nhiên như thể đang nói chuyện về hoa chuối tây với cô tối qua.

Phương Đăng cảm thấy khang khác trong lòng, chưa nghĩ ra nên nói gì, bỗng có người từ cửa khách sạn bước vào, đứng bên thì thâm vào tai Phó Kính Thù mấy câu. Phó Kính Thù nghe xong, lặng lẽ gật đầu.

Nếu sự xuất hiện của Phó Chí Thời chỉ khiến Phương Đăng cảm thấy buồn nôn, thì cái kẻ đứng bên Phó Kính Thủ lúc này hoàn toàn khiến đầu óc cô nổ tung. Mặt Phương Đăng đột ngột biến sắc, người đó vẫn chưa đi khỏi, cô hỏi luôn: “Sao hắn lại ở đây?”

Người đứng sau Phó Kính Thủ nhìn thấy Phương Đăng, chẳng hề tỏ ra kinh ngạc, hắn nở nụ cười tươi rói quen thuộc, khề khom người, “Chào cô Phương, lâu lắm rồi mới gặp.”

“Phó Thất, em hỏi anh lần nữa, tại sao con người này lại có mặt ở đây?!”

Phó Kính Thủ quay sang đánh mắt ra hiệu, người đó lập tức hiểu ý, mau chóng biến mất khỏi tầm mắt của Phương Đăng.

“Em xem em kìa, sao phải nóng.” Phó Kính Thủ vừa cười vừa nhìn Phương Đăng mà lắc đầu. Sau ấy hắn kéo cô sang một bên, Phương Đăng lúc này mặt mày đang tái xanh, “Anh không muốn thấy em thế này, nên vẫn chưa tiện dịp nhắc đến hắn.”

Phương Đăng hất tay hắn ra, nghiêm giọng: “Anh không nhớ hắn là ai, hay đầu óc anh lú lẫn rồi? Ngày xưa anh suýt chết trong tay hắn đấy!”

“Phương Đăng, vụ bắt cóc đó chúng ta vốn không có chứng cứ kết tội hắn.” Phó Kính Thủ khề nói.

“Chính vì không có chứng cứ nên hắn mới ung dung đến tận ngày hôm nay! Trong lòng anh thừa biết, hắn là thứ cần bả, sao lại còn qua lại với hắn... Đừng nói với em giờ hắn là tay chân của anh!”

Phó Kính Thủ không nói gì, coi như ngầm thừa nhận.

Phương Đăng giận dữ lắc đầu. A Chiêu rút cổ chuồn mất. Xem ra chuyện Thôi Mẫn Hành đi theo Phó Kính Thủ chẳng phải chuyện ngày một ngày hai, chỉ có cô cứ u mê không biết gì cả mà thôi.

Phương Đăng cảm thấy máu toàn thân dồn lên não. Thôi Mẫn Hành là kẻ thủ đoạn bản thủ thì đã rõ, cô tin chắc giả dụ hắn không đứng sau xúi bẩy, ông Phương Học Nông cha cô sẽ không như bị ma xui quỷ khiến, liều lĩnh bắt cóc Phó Thất, để rồi phải chết bất đắc kỳ tử như vậy. Biết bao lời nói dồn nén trong lòng ra đến miệng, lại không biết nên nói từ đâu, chỉ đành đỏ mắt nín lặng.

“Sao anh lại như thế...” Tiểu Thất của cô, dù trong lòng có những cố chấp riêng, dù dùng mọi thủ đoạn để bảo vệ những người mình quan tâm, nhưng chưa bao giờ là người xấu. Sao hắn lại có thể kẻ vai nhỏ to với loại người như Thôi Mẫn Hành?

Dáng vẻ hiện giờ của Phương Đăng khiến Phó Kính Thủ cảm thấy hóc búa hơn vạn phần những cơn phần nộ mọi khi của cô. Hắn đặt tay lên vai cô định vỗ về, lại bị hất ra lần nữa.

“Em nghe anh nói đã, anh biết hắn ta là người thế nào. Nhưng đối đầu trực diện còn hơn cười nói rồi đâm sau lưng nhau, để người như hắn bên mình ngược lại mới là an toàn nhất. Hắn chỉ cần một chữ “lợi” mà thôi. Anh cho hắn thứ hắn muốn, hắn sẽ cúc cung tận tụy với anh. Mấy trò du côn vặt làm sao dám giương oai trước mặt anh, thêm nữa có những việc chỉ có loại người đó làm mới hiệu quả thôi.” Phó Kính Thủ cổ giải thích.

Phương Đăng không thể chấp nhận kiểu nói như vậy, “Người nhà đối thủ của anh bị sự cố là do hắn làm phải không?”

“Hắn biết nên làm ở mức độ nào, anh không để hắn vượt quá giới hạn. Đây chỉ là chút tiểu xảo trong nghề, chẳng qua là mảnh khõe lường gạt thôi. Em nghĩ Hướng Viễn tốt đẹp lắm sao, anh không ra tay, thì cô ta cũng sẽ...”

“Đủ rồi!” Phương Đăng không muốn nghe nữa, cô nhìn người trước mặt với đôi mắt thất thần. Hai người họ thực sự đã quá lâu không gặp, cô vẫn tưởng có những thứ sẽ không thay đổi, nhưng liệu hắn có còn là Tiểu Thất ở vườn nhà họ Phó ngày xưa?

“Em cứ coi như không thấy hắn là xong mà?” Cảm giác bẽ bàng khiến Phó Kính Thủ mím chặt môi, “Tóm lại anh quyết không để hắn làm hại đến em. Phương Đăng, anh đã nhẫn nại rất lâu rồi. Anh không thể để em lại vùng lên làm những chuyện điên rồ vì mình nữa. Một bãi cỏ xanh non khiến ai nấy đều muốn giẫm

đạp lên cho thỏa thích. Anh phải cho đám người đó biết, mặt cỏ mềm mại phẳng lặng còn có rấn ả nấp. Thôi Mẫn Hành chính là con rấn mà anh đang nuôi đó!”

Phương Đăng lạnh lùng nói: “Phó Chí Thời là con chó, Thôi Mẫn Hành là con rấn độc anh nuôi. Phó Thất, em với anh là gì đây?”

21. Chương 21: Nếu Không Có Anh

Phương Đăng không nghe thấy Phó Kính Thù giải thích gì nữa, cô quay đầu đi thẳng khỏi khách sạn. Phó Kính Thù muốn đuổi theo, nhưng có viên cấp dưới đến báo xe của Cục trưởng đã đến. Hắn không rời khỏi được, đành để A Chiêu đưa cô về.

Phương Đăng bảo A Chiêu lái xe đến trung tâm thành phố rồi thả cô xuống. Trước khi đi, A Chiêu dường như định khuyên gì đó, cô gạt phắt.

“Tốt nhất là cậu ngậm miệng vào.” Cô lạnh lùng nói.

A Chiêu sợ cô giận nên không dám nói nhiều, ngoan ngoãn lái xe đi.

Phương Đăng một mình dạo bước trên quảng trường trung tâm giờ đây tràn ngập không khí lễ tết. Từng nhóm người dập dìu tràn ra phố sau bữa tối, chuẩn bị đón một năm mới về.

Hết năm này đến năm khác, chỉ có mấy ngày ngắn ngủi này là hắn hoàn toàn thuộc về cô. Phương Đăng cảm nhận được rằng, Phó Thất đang rất nỗ lực để đối xử tốt với cô, chính cô cũng không muốn gây chuyện cãi vã, nhưng cô khó mà chấp nhận về hời hợt của hắn khi nói đến “sự cố” với người nhà đối thủ cạnh tranh, càng không thể chịu được sự cố mặt của Thôi Mẫn Hành. Phương Đăng chưa bao giờ nghĩ mình là người tốt, song cô chưa từng chủ động hãm hại ai, cô vẫn tưởng Phó Thất cũng như mình.

Là cô quá cố chấp ư? Dường như đến A Chiêu cũng cảm thấy Phó Thất giữ Thôi Mẫn Hành lại bên mình chẳng có gì quá đáng. Ai nấy đều tiến những bước dài về phía trước, chỉ có cô đứng mãi trong quá khứ, không thể nào buông xuôi?

Đi một lát mỏi chân, Phương Đăng tìm một băng ghế trống ngồi xuống. Cách đó không xa, âm nhạc sôi động bật mở như một dòng suối đột ngột tấp ướ không gian, đèn màu lộng lẫy, cột ánh sáng laze quét ngang dọc trời đêm... Số người vây quanh sân khấu ngày một đông. Cô như người ngoài cuộc ngắm nhìn tất cả, nghe tiếng hát từ bên ấy vang vọng bên tai.

“... Nếu chẳng tình cờ gặp gỡ, giờ này biết em ở đâu. Tháng ngày như nước chảy mây trôi, tình người lý nào không trân quý? Cứ quen biết ai đó, qua tháng ngày vô lo, biết đâu sẽ lại có, no mặt ngọt yêu đương...”

Bài hát cũ kỹ, nghe nhiều đến thuộc nằm lòng, bỗng đâu khiến Phương Đăng ngẩn ngơ hồi lâu. Nếu năm mười sáu tuổi cô không trở về đảo Qua Âm, không tình cờ nhìn thấy Phó Kính Thù, cuộc sống của cô sẽ như thế nào? Liệu sẽ có một người đàn ông bình thường xuất hiện, mang theo một tương lai giản dị đến bên cô, hai người sẽ đùm bọc, bầu bạn với nhau vượt qua những lo toan cơm áo gạo tiền thường nhật. Trong ký ức của cô sẽ không có Phó Thất, không có những ngọt ngào và đắng cay, cứ thế sống qua một kiếp người nho nhỏ, biết đâu lại chẳng phải hối tiếc điều gì!

Tiếc rằng chẳng ai có thể cho cô câu trả lời, Phương Đăng hôm nay đã chẳng thể xóa nhòa hình bóng Phó Thất khỏi cuộc đời mình. Không rõ cô ngồi đó đã bao lâu, đêm xuống thật sâu, cái lạnh cũng theo ấy đặc dần trong không khí, mấy đầu ngón chân của Phương Đăng đã mất hết cảm giác. Có ai đó ngồi xuống bên cô, tối nay anh ta chẳng phải người đầu tiên định làm quen bắt chuyện.

Cô đỡ đầu quay sang, hóa ra là Phó Thất. Hai người cùng tựa lưng trên ghế, trầm ngâm nghe tiếng hát trên quảng trường.

“Làm sao mà anh tìm được tới đây?”

Chắc là A Chiêu nói cho Phó Thất biết cô ở đây, nhưng trung tâm thành phố khá rộng, bản thân cô cũng không biết mình sẽ đi đâu.

Phó Kính Thù cười nói: “Có gì khó đâu, em chắc chắn sẽ đến nơi nào nhiệt nhất.”

Đám đông ồn ã và những ánh đèn rực rỡ có thể mang đến thứ cảm giác an toàn và đủ đầy, đặc biệt là trong đêm.

“Đứng lên đi bộ một chút, mặt em lạnh đến nổi trắng bệch ra kia.” Phó Kính Thù kéo cô đứng dậy, hai người đi dạo men theo bờ sông cạnh quảng trường. Ở phía bên kia, mặt biển phản chiếu lấp lánh những ánh đèn đủ màu sắc, đảo Qua Âm xa tít, có thể trông thấy những chấm sáng mờ ảo trên đó, nhưng đa phần đã bị chìm sau đêm tối.

Phương Đăng nhớ ra trong một bộ phim mình từng xem có câu nói thế này: Đô thị mệnh mang cái gì cũng có, chỉ không có bến bờ.

Thoát ly khỏi đảo Qua Âm, rốt cuộc cô sẽ thuộc về nơi đâu?

“Anh hiểu những điều trong lòng em đang nghĩ.” Phó Kính Thù dừng bước, vịn tay lên hàng lan can bằng kim loại lạnh lẽo, “Nhưng em nên biết, nếu anh nắm được mảnh đất này, con đường phát triển trong tương lai của công ty sẽ rẽ sang một hướng mới, thời gian anh được danh chính ngôn thuận ở bên em cũng nhiều hơn.”

“Thế ư, hóa ra anh nuôi Thôi Mẫn Hành là vì em à?” Phương Đăng bật cười.

Phó Kính Thù chẳng lẽ không nghe ra giọng điệu mỉa mai sâu cay trong lời cô nói, nhưng hắn không lấy đó làm phiền lòng, điềm đạm nói tiếp: “Nói thế cũng không sai. Em đừng nhìn anh như vậy. Hắn có thể giúp anh làm rất nhiều việc, đây là sự thật. Phương Đăng, em đừng nghĩ bây giờ anh đủ đầy mọi thứ, kỳ thực anh chỉ đang men theo sợi dây mà ai đó thả xuống để trèo lên một ngọn núi vừa cao vừa dốc mà thôi. Ngày nào anh còn chưa leo đến đỉnh, tất cả mọi thứ đều là ảo ảnh. Hề người phía trên thả tay, mọi thứ sẽ lập tức kết thúc.”

Phương Đăng nói: “Chẳng phải đó là lựa chọn của chính anh ư? Nếu đã thế, thà cứ bó gối dưới chân núi, đỡ phải lo sợ nơm nớp.”

“Anh đang nghĩ, nếu ngày xưa mình không ra đi, cứ để Lục Ninh Hải công khai thân phận thật sự, biết đâu bây giờ chúng ta sẽ hạnh phúc hơn.”

“Vậy hóa ra là em sai.” Phương Đăng thản nhiên tiếp, “Tiếc là chẳng có món bảo bối nào khiến anh hiện nguyên hình được nữa.”

“Anh không có ý đó. Nhưng em nói suýt trúng một chuyện.”

“Chuyện gì?” Phương Đăng hơi ngờ vực.

“Ngoài kia đã có người biết thân thế thật của anh.” Phó Kính Thù nhìn cô cười nhẹ, “Không biết bị hiện nguyên hình cảm giác sẽ thế nào đây.”

Phương Đăng kinh ngạc đến choáng váng, mọi cảm xúc khác đều bị dẹp sang một bên.

“Sao lại thế được!”

Cha cô và Lục Ninh Hải đều đã chết, đến nhân viên làm việc trong phòng hóa nghiệm phụ trách công việc xét nghiệm mà Phó Thất luôn không yên tâm cũng đã nghỉ hưu, hai năm trước chết vì bệnh ung thư, chẳng hề có dấu hiệu nào chứng tỏ ông ta còn nhớ hay giữ lại chứng cứ về cuộc xét nghiệm mười mấy năm trước. Lục Ninh Hải không nói dối, ông ta xử lý mọi việc rất gọn gàng. Những người còn biết bí mật này đến ngày hôm nay, ngoại trừ Phương Đăng, chỉ có chính bản thân Phó Kính Thù, mà tầm tích về vụ việc này tuyệt đối không thể do hai người họ để lộ được.

“Khi cha còn sống chưa từng nói với ai về thân thế của anh, ông đã hứa với cô Chu Nhan sẽ giữ mồm giữ miệng, điều này em rất tin cha. Nếu hôm ấy không phải hai đứa ép cho ông gần phát điên, ông sẽ vẫn giữ kín chuyện này trong lòng. Những tên đồng bọn trong vụ bắt cóc chắc chắn không biết đâu.”

“Không liên quan đến cha em.” Phó Kính Thủ đặt bàn tay mình lên nắm tay siết chặt trên lan can của Phương Đăng, hai bàn tay đều lạnh giá, “Là chứng cứ Lục Ninh Hải để lại.”

“Không thể nào! Rõ ràng em đã hủy hết giấy kết quả xét nghiệm thật lần hai mẫu máu rồi!” Phương Đăng nói chắc như đinh đóng cột, những gì xảy ra trong tai nạn năm đó, trước khi rơi vào hôn mê, cô nhớ rất rõ.

“Anh biết, nhờ những việc em làm anh mới bình yên vô sự đến ngày hôm nay. Không thể trách em được. Ngoại trừ tờ kết quả xét nghiệm và mẫu máu mang theo bên người, lão cáo già Lục Ninh Hải còn giữ lại một số tài liệu.”

“Tài liệu nào? Ông ta để ở đâu?”

Phó Kính Thủ lắc đầu, “Nói thật anh cũng chưa điều tra rõ, chỉ biết chắc chắn ông ta có giữ lại, thứ đó nằm trong số di vật của ông.”

Phương Đăng ngạc nhiên, tỏ ý nghi ngờ: “Anh làm thế nào mà biết chuyện?”

“Nếu anh đoán không nhầm, sau khi Lục Ninh Hải qua đời, bà vợ góa của ông ta được thừa kế phần lớn gia sản. Người đàn bà này máu me cờ bạc, khối tài sản tích lũy bao nhiêu năm của Lục Ninh Hải chẳng mấy chốc đã tiêu tán gần hết. Một dạo bà ta thua to, bị chủ nợ ép vào đường cùng, những thứ có thể đem gán đều đã cho ra đi cả mà vẫn chưa trả đủ nợ. Cách đây không lâu bà ta vô tình đọc một mẫu tin về việc anh về nước mua bất động sản, cho rằng đây là cơ hội tốt, bèn liều mạng liên lạc với anh, mong đem thông tin này đổi lấy chút tiền.”

“Chủ nợ của bà ta...”

“Chỉ thấy có mấy tên lâu la đến chặn đường thôi, chúng không biết anh, cũng không tin lời người đàn bà đó. Chúng cứ đánh ụ một trận dờ chết dờ sống đã, mới về báo lại với đại ca của mình.”

“Ông chủ của bọn đó định uy hiếp anh?”

“Không, ông chủ của chúng là Thôi Mẫn Hành.”

“Vì điều này nên anh mới giữ hẩn lại bên mình?” Phương Đăng bán tín bán nghi, “Không hợp lý, người như Thôi Mẫn Hành, nếu đã nắm được chỗ chí mạng của anh, chẳng có lý do gì hẩn không quây một trận tung bừa, chưa khiến anh thê thảm còn lâu hẩn mới dừng tay.”

“Vợ của Lục Ninh Hải không việc gì phải nói dối như vậy. Chẳng lẽ khi còn sống Lục Ninh Hải từng hé lộ câu chuyện với bà ta?”

“Nếu vậy đã tốt. Vấn đề là Lục Ninh Hải không hề nhắc chuyện này với người nhà, người đàn bà kia đã nhìn thấy một tài liệu gì đó trong số di vật mà chồng mình để lại. Chẳng qua mười mấy năm trước, anh còn là thằng vô danh tiểu tốt, xem rồi bà ta cũng chẳng để tâm. Về sau bà ta tái giá, con trai của Lục Ninh Hải hiển ẹ kế hầu hết những thứ có giá trị trong nhà, chỉ mang đi di vật của cha trước lúc chết, trong đó có cái tài liệu ‘vớ vẩn’ kia.”

“Con trai của Lục Ninh Hải...” Phương Đăng lẩm bẩm.

Phó Kính Thủ nhìn sâu vào mắt cô, “Đúng thế, Lục Nhất, con trai của Lục Ninh Hải, chắc em biết người này rõ hơn anh.”

“Nếu anh đã biết vật đó ở đâu, vậy thì chỉ cần sai Thôi Mẫn Hành đi lấy về là được. Người như hẩn chắc chắn sẽ có cách.” Giọng Phương Đăng bỗng nhiên trở nên gay gắt.

“Không đơn giản như vậy. Con trai Lục Ninh Hải khác hẩn bà mẹ kế, cuộc sống của cậu ta rất giản dị, Thôi Mẫn Hành chẳng biết phải ra tay vào đâu. Huống hồ theo lời người đàn bà kia, nhiều khả năng cậu ta đã gói kín di vật của cha lại một chỗ giữ làm kỷ niệm, cũng có nghĩa rất có thể Lục Nhất còn chưa xem qua thứ mà mẹ kế anh ta nói đến. Không rõ cậu ta để món đồ ở đâu, mạo hiểm ra tay sợ đánh rần động cỏ. Hơn nữa, làm sao anh dám để tài liệu này rơi vào tay Thôi Mẫn Hành được, như thế chẳng khác nào giao trứng cho ác, anh không ngốc như vậy.” Nghe xong, Phương Đăng im lặng hồi lâu, dường như đang nghiền ngẫm lời hẩn từng chút một. Cô nghĩ mình đã hiểu. Trong lòng, sự lo lắng cho hẩn dần dần bị đau thương vô tận thay thế.

“Anh muốn em mang thứ đó về.” Cô cứ như đang nói với bản thân mình.

Kỳ thực Phương Đăng hiểu biết về Lục Nhất còn nhiều hơn những gì Phó Kính Thù tưởng. Chẳng bao lâu sau tang lễ của Lục Ninh Hải, cô đã gặp lại Lục Nhất ngay tại cô nhi viện. Lục Nhất nói muốn đến gặp cô con gái nuôi hột của cha mình xem sao. Sau khi cha chết, mẹ kế của cậu không chịu gánh vác mỗi phiên toái này, cô bé kia vừa được nhen nhúm cho chút hy vọng đã vội đầu hoàn đấy, thật là đáng thương.

Thật không ngờ, bà sơ lại chỉ tay về một gương mặt con gái quá quen với cậu.

Phương Đăng còn nhớ câu đầu tiên mà Lục Nhất nói khi ấy: “Hóa ra tên cậu không phải là Phó Kính Như, vậy chắc cậu cũng không có bà dì nào mới chết đâu nhỉ.”

Về mặt cậu ta lúc đó không hẳn là kinh ngạc, nói là ngạc nhiên mừng rỡ thì đúng hơn.

“Tớ cứ tìm cậu mãi.” Lục Nhất đỏ mặt nói.

Dĩ nhiên cậu tìm không ra. Trên đời này vốn chẳng có ai tên Phó Kính Như, và nhà tang lễ hôm ấy chỉ cử hành có một lễ truy điệu.

Phương Đăng đẩy về cảnh giác trả lời: “Cậu tìm tôi làm gì, cha chết nên muốn tìm tôi tính sổ chắc?”

“Không, không phải...” Cậu bối rối chẳng biết nên nói sao cho đúng. Kỳ thực Phương Đăng hiểu ý cậu ta, nhưng nó muốn cậu ta mau chóng rời đi mà thôi.

Trước khi đi khỏi, Lục Nhất trao cho Phương Đăng cái ba lô của mình. Về đến phòng ký túc, Phương Đăng mở ra xem, trong ba lô có rất nhiều đồ ăn vặt cùng một con búp bê mặc váy hồng. Con bé bật cười, thẳng bé ngốc, chắc nó tưởng cha mình vừa nhận nuôi một đứa bé ngây thơ lắm. Cười xong, nó lại cầm con búp bê trên tay trở qua trở lại ngắm nghía, đây không phải thứ nó thích, song từ bé đến lớn, đây là món đồ chơi đầu tiên mà nó có, trông ngộ ra trò.

Từ đó về sau, cuộc sống của Phương Đăng chẳng rõ vô tình hay hữu ý hình thành một sợi dây liên hệ với Lục Nhất. Cứ cách một hai tháng, lại có một bọc đồ từ thành phố gửi đến cô nhi viện cho nó, có khi là vài quyển sách tham khảo, đôi lúc là quà vặt, thi thoảng còn có mấy món đồ tự làm, những vật đó đa số đều rơi vào tay A Chiêu. Chuyện này cứ kéo dài đến sau khi cô vào học trường y, không biết Lục Nhất đã hỏi thăm bà sơ nào về tin tức của cô.

Mấy năm Phương Đăng sang Malaysia, Lục Nhất mới hoàn toàn gián đoạn liên lạc với cô. Sau khi trở về, A Chiêu giao cho cô một đồng hồ, thư có, bưu thiếp có, tất cả là do Lục Nhất gửi đến cô nhi viện và trường y, cuối cùng đến tay A Chiêu. Phương Đăng bảo A Chiêu đem đốt hết, lại dặn sau này có nhận được thì cứ coi như giấy bỏ.

Lần tiếp theo gặp lại Lục Nhất là chuyện của hai năm về trước, Phương Đăng đóng cửa hàng, vừa phóng xe đi thì đụng phải một người qua đường, hai bên đang dàn xếp, đúng lúc Lục Nhất bước ra khỏi cao ốc gần đó. Về sau cả hai mới biết mấy năm đó nơi làm việc của Lục Nhất chỉ cách cửa hàng vài nội thất có một trạm xe bus, nhưng hai người lại chưa từng chạm mặt.

Cuộc trùng phùng này mang đến cho Lục Nhất biết bao niềm vui không nói cũng rõ, nhưng dù anh luôn miệt mài kiếm tìm cô, đến khi cô thực sự xuất hiện trở lại, anh lại ngại ngần không dám lại gần. Phương Đăng chỉ “thỉnh thoảng” trên đường về nhà gặp anh “tình cờ” đi ngang, hoặc bắt gặp bóng dáng anh đâu đó trong tiệm ăn mình thường lui tới. Điều thú vị là, nửa năm trước, khi bước vào thang máy tòa chung cư mình đang ở, cô phát hiện anh ta “trùng hợp” cũng vừa dọn đến đây.

Thái độ của Phương Đăng đối với Lục Nhất rất rõ ràng, cô coi anh là một kiểu người đứng ngoài cuộc sống của mình, không hề muốn dính dáng quá nhiều. Thông thường có gặp mặt, cô cũng coi như không thấy, hoặc cùng lắm là chào hỏi qua loa vài câu. Lục Nhất không quấy rầy cô như những kẻ trồng cây si thường tình, anh như một cái bóng nhạt nhòa, khiến người ta không cảm nhận rõ lắm về sự tồn tại của mình, nhưng kỳ thực vẫn luôn ở đó.

Những việc này A Chiêu ít nhiều đều nghe ngóng được, nên Phó Kính Thù biết cũng không có gì lạ.

“Anh nói đi, anh muốn em tiếp cận Lục Nhất để lấy thứ anh cần về chứ gì?” Phương Đăng cao giọng chất vấn.

Phó Kính Thủ đáp: “Em biết anh sẽ không ép em làm bất cứ chuyện gì, anh từng nói em có thể lựa chọn sống theo bất cứ cách nào em muốn.”

Phương Đăng nhoeo cười, trong ánh sáng nhấp nhোang gương mặt cô như khóc.

“Anh trả lời em một chuyện có được không?” Cô nhìn thẳng vào mắt Phó Kính Thủ. Trong giấc mơ xa xưa, cô đã nhìn thấy bầu trời xanh biếc sau cơn mưa trong đôi mắt ấy. Còn bây giờ cô chẳng thấy gì cả, giống như bạn nhìn thấy vụn vặt trong tấm gương, mà chẳng thể trông rõ chính mình.

Một trận gió biển vù qua, Phó Kính Thủ vội khép lại cổ chiếc áo khoác cho Phương Đăng.

“Phó Thất, anh đã bao giờ yêu em chưa?”

Chắc không ngờ đến cô lại hỏi một câu như vậy trong hoàn cảnh này, hấn ngậy ra một lát. Phương Đăng ngẩng cao đầu, lặng thinh chờ đợi câu trả lời.

Phó Kính Thủ đáp: “Em nghĩ mối liên hệ giữa chúng ta có thể nói rõ chỉ bằng một hai từ đơn giản vậy ư? Phương Đăng, đối với anh, chẳng ai quan trọng bằng em...”

“Đừng nói mấy cái đó nữa! Em chỉ cần anh nói một câu, yêu hay không yêu.” Sắc mặt Phương Đăng nhợt nhạt, nhưng giọng nói vô cùng cương quyết, “Đừng nói em quan trọng với anh bao nhiêu, cũng đừng nói rằng em chính là anh, em chỉ muốn biết một chuyện rất nông cạn mà thôi: Anh đã yêu em bao giờ chưa? Yêu như một người đàn ông yêu một người đàn bà, muốn dâng hiến, muốn chiếm hữu, muốn làm những chuyện ngốc nghếch vì cô gái mình yêu, sẽ vì cô ta mà không ngủ được. Sao anh không nói gì cả? Em chỉ cần một câu trả lời đơn giản nhất mà thôi.”

Phó Kính Thủ ngập ngừng, gương mặt lộ ra vẻ ngậy ngậy mà hiếm khi Phương Đăng nhìn thấy.

“Anh không biết nữa.” Cuối cùng hấn chọn một câu trả lời thành thực nhất.

“Anh ngốc lắm, sao trong chuyện này anh lại ngốc đến thế.” Phương Đăng cười mà lệ ướt khóe mi, “Sao anh không nói dối, anh chỉ cần nói một chữ ‘yêu’, thế nào em cũng tin, việc gì cũng sẽ làm vì anh.”

Phó Kính Thủ nói: “Anh sẽ không gạt em. Nếu trên đời chỉ còn một người anh có thể nói lời thật lòng, thì đó là em, Phương Đăng. Nếu trước mặt em mà anh còn giả dối, thì anh chẳng còn ra cái thứ gì nữa.”

Hấn không biết, dù có lẽ những lời kia là thật lòng, thì Phương Đăng đã sớm có đáp án.

Hấn không yêu cô. Tình yêu phải là nhu cầu bản năng của sự sống, như bữa ăn giấc ngủ vậy. Cùng lớn lên bên nhau có lẽ là tình thân, là ân nghĩa và cảm thông, hoặc là bất cứ thứ cảm xúc phức tạp nào đó, nhưng sẽ không phải thứ tình cảm bản năng nhất giữa đàn ông và đàn bà. Mà đó mới chính là thứ cô khao khát nhất.

Cô khẽ nói: “Thà rằng anh lừa em.”

22. Chương 22: Dội Nước Sôi Vào Đá Lạnh

Qua Tết, Phó Kính Thủ mau chóng trở về Malaysia. A Chiêu phải ở lại xử lý một số việc vặt, tiện thể quán chân Phương Đăng thêm vài ngày.

A Chiêu coi cửa hàng vải nội thất là chỗ của đàn bà, chẳng bao giờ muốn nán lâu. Đặc biệt là đêm xuống, mấy người bạn mà nó quen khi còn sống lang bạt trong nước đều nhao nhao gọi nó ra ngoài. Phương Đăng biết A Chiêu đang tuổi trẻ trung sôi nổi, vốn tính lại ham chơi, nên ít khi hỏi chuyện nó đi đâu.

Nửa đêm hôm ấy, A Chiêu uống say ngất ngưỡng tại một bar có tiếng trong thành phố. Nó hào phóng trả tiền, kiên quyết không cần người đưa về, đám bạn chơi vui xong liền ai về nhà nấy.

Vừa lên taxi, A Chiêu bỗng thấy bụng dạ cồn cào. Chiếc xe này là quà Phó Kính Thù tặng Phương Đăng chưa lâu, nó mang ra đi thử chuyến đầu tiên, không dám làm bẩn, vội vã xông ra ngoài tìm một góc mà nôn.

Nôn một lúc, ruột gan sắp lộn cả ra ngoài, nó mới cảm thấy dễ chịu đôi chút, gồng gượng vịn vào tường định hít thở lấy mấy hơi không khí. Đúng lúc đó một nhóm người từ quán bar ban nãy đi ra, có một tên cao kều được vây quanh ở chính giữa. Dẫu A Chiêu lộn mửa đến độ quay cuồng trời đất, nhưng chỉ nhìn một cái là nó nhận ra ngay tên đó. Cái thằng Phó Chí Thời hóa ra cũng đến đây chơi bởi, đúng là oan gia ngõ hẹp.

A Chiêu chưa bao giờ quên ngày bé Phó Chí Thời ỷ mạnh hiếp yếu bắt nạt mình ra sao, cũng không quên miệng lưỡi đáng điệu của hắn khi anh Bẫy gặp nạn. Dù sau này cả hai nước sông không phạm nước giếng, nhưng mỗi lần tình cờ gặp mặt không tránh khỏi mặt nặng mày nhẹ với nhau.

Phó Kính Thù hiện nay trọng dụng Phó Chí Thời, A Chiêu chẳng có gì mà thắc mắc, ai bảo người ta tốt số cũng mang họ Phó. Vả lại, quyết định của anh Bẫy nó chỉ có nước phục thù. Nhưng Phó Chí Thời lên nắm quyền rồi cứ tưởng mình ghê gớm lắm, chẳng coi A Chiêu ra gì. Dưới con mắt của hắn, A Chiêu chẳng qua là một đứa mỗ côi ngớ ngẩn không hơn không kém, dù rằng được theo Phó Kính Thù làm việc, nhưng thằng ma cà bông vĩnh viễn chỉ là thằng ma cà bông. Trước mặt Phó Kính Thù, Phó Chí Thời chẳng dám tỏ vẻ, nhưng sau lưng, hắn khinh thường A Chiêu ra mặt.

A Chiêu là đứa nóng nảy, ghét nhất loại người hai mặt thích đâm bị thóc chọc bị gạo, đâm càng ghét cay ghét đắng Phó Chí Thời. Hai người âm thầm xung đột không phải chỉ một hai lần, chỉ vì vướng Phó Kính Thù, nên không dám làm to chuyện.

Đi cạnh Phó Chí Thời là một cô gái trẻ, dáng chuẩn, ăn vận nóng bỏng, cặp chân thon dài bắt tặn dưới chiếc váy bó không khỏi khiến người ta thêm thuồng.

“Anh đưa em về, hay là em đưa anh về nhà em cũng được.” Phó Chí Thời cười hô hô nói với cô gái.

Cô gái kia chưa kịp đáp lời, A Chiêu đứng trong góc tường thấy ngứa tai, sẵn hơi rượu, nó chồm miệng ra nói giọng cà chớn: “Về nhà á? Nhà nào đấy, vợ ông cháu không ngại ‘chơi’ ba à?”

Phó Chí Thời ngóng về phía tiếng nói, sau khi nhìn rõ người vừa lộn ngôn là ai, không kìm được cơn cáu giận.

“Ô Quang Chiêu, chuyện này liên quan gì đến mày?”

“Anh chơi gái thật ra chẳng liên quan gì đến tôi, nhưng là bậc cha chú...”

“Nói linh tinh gì đấy! Mày là cái thá gì mà dám?” Có em út lẩn tùm tùm đứng đấy, Phó Chí Thời phất chốc không kiềm chế nổi, sẵn giọng quát.

A Chiêu quệt quệt mép, đứng đỉnh tiến lên mấy bước, cười nói: “Tôi nói sai chắc? Anh Bẫy tôi là chú của nhà anh, nói kiểu gì tôi cũng là về trên. Là bậc cha chú tôi nhắc anh, chơi diêm cẩn thận cháy nhà, ấy là tôi muốn tốt cho anh đấy.”

Phó Chí Thời cười nhạt, “Mày cứ tưởng mày ghê gớm lắm, thân gà chó mà mơ ngày đắc đạo bay lên trời ư? Đừng nói mày, ngay Phương Đăng cũng chẳng là cái thá gì, chẳng qua dựa vào chút nhan sắc...”

“Mày nói gì đấy! Có giỏi thì nhắm vào tao đây, đừng có lòi chị tao vào!” Đáng lẽ A Chiêu chỉ định bõn cợt hắn mấy câu, khiến hắn mất vui là được, nhưng cái tên khốn này dám lòi Phương Đăng vào nói, miệng lưỡi lại dơ bẩn, khiến A Chiêu nổi cơn tam bành, loạng choạng xông tới mấy bước suýt nữa đâm thẳng vào mặt Phó Chí Thời.

Phó Chí Thời cũng uống không ít, hắn gạt tay A Chiêu ra, lui lại, nghe miệng lưỡi hắn chẳng có vẻ gì định nhường nhịn.

“Bị tao nói trúng tim đen đâm cáu phải không? Phương Đăng với Phó Kính Thù là đôi châu chấu buộc chung một rọ, còn mày là cái thứ gì, thằng ranh ma cà bông.”

“Tao ngứa mắt nhất cái loại như mày, trước mặt anh Bẫy thì khom lưng gật đầu cứ như là chó...”

“Thế thì làm sao? Mày có dám kể tội tao với nó không? Nói ày biết, tao họ Phó, một giọt máu đào hơn ao nước lã, tao mới là người thân của nó. Những thứ nó cho tao bây giờ là tao xứng đáng có được, nó dựa vào chuyện này mà nỡ mày nỡ mặt với bà Trịnh, bà khen nó trọng tình trọng nghĩa biết uống nước nhớ nguồn, nó cảm ơn tao còn chẳng hết! Làm ầm lên đến tai Phó Kính Thù, mày tưởng nó vẫn sẽ chống lưng cho chắc? Tiếc là mày chẳng có khuôn mặt đẹp như Phương Đăng, chẳng giúp được nó...”

Rượu chưa kịp thay Phó Chí Thời nói hết lời, mặt hắn thành linh đã phải chịu một đám của A Chiêu. Hắn ôm mặt ngã nghiêng một lúc, bỗng chốc ba máu sáu cơn nổi lên.

“Hai người làm gì thế này!” Cô gái đứng bên cạnh không chịu nổi nữa, định chạy lại khuyên.

A Chiêu đang cúi tiết, xô cô gái sang một bên, giơ cao nắm đấm định tiếp tục hỏi thăm mấy chỗ nữa trên mặt và người Phó Chí Thời.

“Thằng rùa khốn kiếp, cái tội thối mồm này!”

Nếu đánh tay đôi, Phó Chí Thời giờ đây đã không còn là đối thủ của A Chiêu. Nhưng ý đông người, hắn chỉ cười nhạt lùi về sau mấy bước, đám người bên cạnh đã mau chóng dồn A Chiêu vào góc tường, vây lại.

A Chiêu hề đánh nhau là liều mạng đánh đến cùng mới thôi, không bao giờ chịu kêu đau hay xin tha, càng không thêm nương tay. Nhưng bên kia có tận năm người, rồi cuộc năm đánh một không chột cũng què, A Chiêu mau chóng thất thế. Cũng may tay chân nó lạnh lẽo, lách qua một lỗ hổng giữa bức tường người, chạy vào trong ngõ. Đám đồng bọn của Phó Chí Thời tưởng nó sợ quá bỏ chạy ai ngờ A Chiêu gọi ngay cho Thôi Mẫn Hành. Khi còn nhỏ A Chiêu đã có mối quan hệ tốt với Thôi Mẫn Hành, hiện nay cả hai cùng làm việc cho Phó Kính Thù, qua lại càng thêm thân mật. Thôi Mẫn Hành vốn là dân anh chị, nghe nói A Chiêu bị đánh, không thêm nói thêm câu nào, lập tức ột đám người tìm đến. Mấy tên đồng bọn của Phó Chí Thời đang sục sạo tứ phía định cho A Chiêu một bài học, chưa tìm thấy đâu đã đụng phải bọn du côn Thôi Mẫn Hành phái đến. Con ngõ nhỏ phút chốc biến thành chiến trường ác liệt.

Phó Chí Thời thường ngày suy cho cùng là dân công sở, mấy người đi theo cũng chỉ là cấp dưới bình thường, mượn chút men rượu quây lại bắt nạt mình A Chiêu thì còn được, đụng phải đám du côn đàn em của Thôi Mẫn Hành thì chỉ có nước tè ra quần. Thắng bại nhanh chóng được phân định rõ ràng, A Chiêu chui vết máu ở khoe miệng, đắc thắng nhìn mấy thân người ngã sấp ngã ngửa ngổ ngang dưới đất. Đúng lúc ấy, đột nhiên có tiếng còi xe cảnh sát vang lên càng lúc càng gần.

Tên cầm đầu bên bọn Thôi Mẫn Hành thấy tình thế không hay, lập tức ra hiệu cho A Chiêu rời khỏi, cả bọn sẽ theo sau đoạn hậu. A Chiêu cũng không dám liều, đánh tiếng cảm ơn rồi vội vã chạy tới phía trước, nhân lúc cảnh sát chưa đến nơi chui ngay vào xe của mình.

“Ê! Mấy chú cảnh sát ơi, chỗ này có...” Một giọng con gái trong trời vang lên, A Chiêu quay sang, hóa ra em út nóng bỏng của Phó Chí Thời vẫn chưa chạy, ả đang chỉ thẳng vào xe của nó cao giọng hô hoán.

A Chiêu không muốn rầy rà tới đồn cảnh sát, làm chị tức giận, lại gây phiền cho anh Bảy, nó trấn tĩnh lại, nhảy ra khỏi xe lao đến bên cạnh cô gái kia, nhân lúc cô ta chưa kịp kêu lên lấy tay bịt miệng ả lại, lẳng vào ghế phụ lái, liền sau đó nó khóa cửa xe, phóng khỏi hiện trường hỗn loạn.

“Cô báo cho bọn cóc đay à?” Đi được một lát, khi đã chắc chắn không còn móng cảnh sát nào bám theo, A Chiêu thở phào một hơi. Lúc này nó mới phát hiện cô gái kia sau khi lên xe, ngoại trừ việc mấy lần cố đẩy cửa thoát ra, thì hoàn toàn không có vẻ định liều mạng chống cự, chỉ liếc mắt lạng lẽ thăm dò A Chiêu.

“Phải thì sao, mấy thằng du côn như anh đáng bị cảnh sát bắt lắm.” Giọng cô ta chẳng mấy thiện chí.

“Cô cũng to gan đấy.”

“Anh dám làm gì tôi nào?” Cô gái hừ mũi một cái.

A Chiêu giả vờ làm mặt lạnh hăm dọa: “Hay bây giờ tôi đem cô đến chỗ nào vắng, hiếp cái xong giết là nhẹ. À không... giết trước rồi mới hiếp!”

“Anh dám không? Cái đồ ma cà bông!” Cô gái nhại theo giọng điệu Phó Chí Thời, đưa mắt nhìn chiếc xe một lượt, “Xe của anh được đấy, trộm đâu ra thế?”

A Chiêu nhứ nhứ nắm tay trước mặt cô ta mấy cái, thấy vẻ mặt cô gái chẳng mấy may thay đổi, dậm nản: “Thôi đi, có là ma cà bông tở đây cũng không đánh phụ nữ. Cô và thằng rùa Phó Chí Thời là cái gì với nhau đấy?”

“Ai cơ?”

“Là cái thằng bụng phệ bao cô ấy. Sao, mới đây mà đã quên chàng rồi à?”

“Tôi biết lão là ai. Vừa từ nhà vệ sinh đi ra đã đụng mặt, lão quần lầy đòi đưa tôi về nhà, tôi còn chưa kịp nói chữ ‘không’ thì từ đâu nhảy ra một thằng nhóc nhố nhăng.”

“Cô nhớ nhăng thì có!” A Chiêu lầu bầu, “Chả quen chả biết sao cô cứ nhất thiết nhúng mũi vào?”

Cô gái chỉnh chỉnh mái tóc, cười nói: “Tôi thấy cả đám chẳng ai ra gì, nên báo cảnh sát đến hốt hết một mẻ về cho đi cải tạo lại.”

“Ra thế, cảm ơn nữ hiệp. Cô làm ở khu nào? Các má mì dạy cô báo cảnh sát đấy à?”

“Khu nào là sao, ý anh là gì, trông tôi giống lắm à?” Cô gái mở to mắt huyền, qua về phía A Chiêu gắt.

A Chiêu liếc cô một cái, “Giống cực, có chỗ nào không giống không nhỉ? À, phải tội buổi hơi lép... Này này đừng có đánh, cô cử động mạnh thế, tốc hết cả váy rồi.”

Nó tìm một chỗ an toàn đậu xe lại.

“Xuống đi, chỗ này dễ bắt xe đấy.”

Cô gái ngồi im bất động, “Anh phải xin lỗi tôi đã.”

A Chiêu cười ằm, “Mỡ dầy mà húp. Hay là thích nhau rồi. Được thôi, nếu không mất tiền tôi cũng chả ngại...”

Nó lao vào, chỉ thấy cô gái kia giơ tay trái lên, mắt A Chiêu bỗng chốc nóng ran, cứ như bị chọc mù.

“Mẹ con đi!” A Chiêu gào lên, ôm lấy đôi mắt, “Làm cái gì thế hả!”

“Cho ném mùi thuốc diệt dê.” Cô gái đứng đĩnh nói, “Ai bảo sàm sờ.”

“Sàm sàm cái chó gì, ai bảo đuổi cô không đi, ‘chén’ cô thà tôi chén đậu phụ cho lành.” A Chiêu nhắm tịt mắt nhào ra ghế sau tìm chai nước, bàn tay bỗng chạm phải một vật ẩm ướt, “Lại cái gì nữa đây, khăn diệt dê à?”

Cô gái hình như cố nén cười, nói: “Khăn ướt đấy, lấy mà lau. Thuốc này chưa phải loại mạnh đâu, nếu không anh vào viện từ nãy rồi.”

A Chiêu chẳng hơi đâu mà lo nghĩ nữa, cầm khăn lau lấy lau để đôi mắt đang nhức nhối khôn tả, lát sau đã hơi mở hé được mí mắt, bèn khó nhọc liếc sang bên, cô gái vẫn đang thản nhiên yên vị trên ghế phụ xe, nó khó hiểu gắt lên: “Mẹ, thế rốt cuộc cô là ai?”

“Đừng có tục tằng thế chứ, anh ma cà bông.” Khóe miệng cô gái khẽ nhếch lên, “Định bao tở hay sao mà hỏi tên?”

A Chiêu vút búng cái khăn ướt sang một bên “Bao cô á? Đúng là ma ám, trừ khi tôi mù mẹ luôn. Cô tưởng mắt thẩm mỹ ai cũng kém như cái thằng Phó Chí Thời chắc?”

Cô gái nói: “Mắt anh chẳng sắp mù là gì, tôi thì làm sao?”

A Chiêu đau văng cả óc, chẳng tâm trí đâu mà lời thôi thêm, “Thôi lượn lượn lượn, bây giờ mà còn không đi thì đừng trách tôi không khách sáo.”

“Nãy giờ anh có thêm khách sáo đâu.”

“Cô có tin là tôi ‘chén’ cô luôn không đấy.” A Chiêu định làm ra vẻ hung tợn, nhưng đôi mắt chẳng chịu nghe lời.

Nó lơ lơ trông thấy dường như cô gái đang cười khanh khách, “Tôi gì mà tổn sức thế, tôi ‘chén’ anh thì cũng như nhau cả ấy mà.”

A Chiếu chưa kịp phản ứng, đã cảm thấy đôi môi bị một vật mềm mại bao lấy, một mùi hoa quả thoang thoảng xông lên mũi. A Chiếu đánh nhau không biết bao nhiêu trận, nhưng chưa trận nào xảy chuyện kỳ quặc thế này. Cả người nó mềm nhũn, đến khi cô ta rút về, nó chỉ biết bưng miệng lắp bắp: “Cô... cô...”

Cô gái cười ròn rã, “Này ma cà bông, anh đáng yêu phết đấy. Lần đầu à? Ôi ôi đừng khóc mà, sao nước mắt lại chảy ra thế kia?”

“Đó là vì cái thuốc diệt dê của cô!” A Chiếu thét lên be be, không chịu thua tóm cô ả, dùng hai tay giữ chặt khuôn mặt xinh đẹp, hôn một hơi thật sâu. Mất một lúc, nó thở phì phò, nâng cằm cô gái lên thị uy, “Chỉ có đàn ông mới có cái đặc quyền sàm sờ đàn bà. Sao nào?”

“Lợm cả giọng.” Cô gái nhăn mày chẹp chẹp miệng.

“Chấp nhận đi, lúc này mới nôn xong.” A Chiếu cảm thấy mình vừa gỡ được một bàn thua.

Cô gái nói: “Lại còn tanh tanh máu. Anh bị đánh cũng thấm ra trò.”

Nghe thấy thế, A Chiếu ngồi thẳng lưng, “Chúng nó mấy thằng quay mình anh chẳng đáng mặt đàn ông, cơ mà chẳng dễ gì bắt nạt được anh đây. Về sau bốn chọi năm, anh vẫn cứ thắng như thường! Cái thằng Phó Chí Thời mà lùì không nhanh, anh không đánh cho nó rằng rụng đầy đường còn lâu mới dừng tay.”

A Chiếu nói đến chữ “thắng”, cặp mắt ti hí dường như lóe sáng, còn sinh động hơn cả lúc nhìn thấy gái đẹp.

“Thắng với thua quan trọng thế cơ à?” Cô gái có vẻ không hiểu lắm, dĩ nhiên trong đó có xen lẫn một chút âm ức.

“Nói ra bé cũng chẳng hiểu đâu.” A Chiếu tựa lưng vào ghế, đôi mắt dần mở được to hơn. Nó nhìn cô gái đang tô lại son môi ngồi bên, hỏi: “Rốt cuộc cô ở đâu chui ra đây, một mình mà cũng dám đến những chỗ như thế chơi, định hiến thân vào miệng sói chắc?”

Cô gái nhét cái gương nhỏ vào túi, đáp: “Như này nhé, tôi đi du lịch một mình, trên mạng bảo quán bar đó là chốn vui chơi về đêm hay ho nhất cái thành phố này. Tôi cùng một cô người Tây mới quen đến chơi cho biết, ai ngờ nửa đường có người rước cô kia đi mất.”

“Cô từ đâu đến? Du với chả lịch, chỗ này có quái gì đáng thăm quan đâu?”

“Tôi là người Đài Loan.”

“Chẳng trách.”

“Làm sao?”

“Chẳng trách giọng cứ ỏn à ỏn ẻn, nghe cái biết không phải thổ địa.”

“Mai tôi định đi đảo Qua Âm nữa, thấy bảo chỗ đấy có nhiều nhà cổ đẹp lắm.”

“Đảo Qua Âm á?” Nghe nhắc đến địa danh này, A Chiếu như tỉnh cả người, “Cô biết cả đảo Qua Âm cơ à? Thế có biết Phó gia viện không?”

Ánh mắt cô gái cũng lóe lên tia sáng, “Dĩ nhiên, nghe nói Phó gia viện là biểu tượng của đảo Qua Âm, đương nhiên tôi muốn xem, nhưng tiếc cái là, chỗ ấy không mấy cởi mở với bên ngoài.”

“Ôi dào, sao không nói sớm, anh đây là thổ địa chính gốc đảo Qua Âm đây. Anh...” A Chiếu định nói rằng, ông anh của anh là chủ nhân Phó gia viện, nhưng trộm nghĩ, nếu mình nói thế khác nào cáo mượn oai hùm y như lời Phó Chí Thời nói. Nhà là của anh Bấy, có phải nhà của nó đâu, nhắc đến làm quái gì. Thế là nó nói chừa, “Anh từ bé đã sống ở... đối diện Phó gia viện.”

“Đừng có lừa nhau đấy nhé!” Cô gái mừng rỡ níu chặt lấy cánh tay A Chiếu.

“Tôi lừa cô thì tôi bỏ béo gì? Cô không bám theo là tôi đã tạ ơn trời đất lắm rồi.” A Chiếu phờ phớ nói.

Cô gái kia cười hì hì, “Nhà ngay đối diện Phó gia viện, vậy chắc gia đình anh lai lịch cũng phải như thế nào chứ?”

“Lại chẳng, lai lịch to tổ bố là khác, nhà tôi là do Chúa cai quản đấy.” A Chiêu cười lộ cả hàm răng trắng bóng, “Sợ chưa, đối diện Phó gia viện là cô nhi viện của giáo hội cũ, tôi là trẻ mồ côi.”

“Vậy à.” Giọng nói cô gái xen chút cảm thông.

“Nhưng Phó gia viện thế nào tôi nắm trong lòng bàn tay cả. Nếu cô thích thì cổ mà bám lấy tôi, tôi sẽ nghĩ cách đưa cô vào trong xem. Gặp phải tôi cô trúng mánh to rồi đấy, chẳng ai thuộc đảo Qua Âm bằng tôi.”

Cô gái tức thì hôn một cái đánh chụt lên mặt A Chiêu, “Nói lời phải giữ lấy lời nhé, bao giờ bọn mình đi thì được nhỉ? À, tôi còn chưa biết tên anh đấy, tôi tên Cổ Minh Tử.”

“Chém gió!” A Chiêu bật cười, “Tên quái gì mà lại thế?”

“Minh Tử, chữ Minh nghĩa là sáng tỏ.” Cô gái không hề giận, nói tiếp với vẻ cởi mở, “Gọi tôi là Minh Tử được rồi, bạn bè tôi đều gọi thế cả. Anh thì sao, anh tên gì? Đừng bảo tên là Ma cà bông nhé.”

“Ma ma cái đầu ý. Tô Quang Chiêu. Mọi người đều gọi anh đây là A Chiêu.”

“A Chiêu, bao giờ bọn mình đi đảo Qua Âm? Tôi cực kỳ kỳ muốn xem Phó gia viện trong truyền thuyết trông như thế nào.”

A Chiêu nói: “Bây giờ chắc là không được...”

“Ai bảo đi bây giờ, đêm hôm thế này anh không sợ nhưng tôi thì sợ chết khiếp. Mai ngày kia tôi rồi, có gì a lô!” Minh Tử rút cây son, loạt soạt viết lên chiếc áo sơ mi trắng của A Chiêu một dãy số, “Nhớ gọi đấy nhé.”

———— BỔ SUNG THÊM ————

A Chiêu gật gật đầu, nói xong chuyện này, cả hai bỗng dưng im lặng. A Chiêu thấy tim mình cũng bắt đầu đập mạnh, nó chẳng có kinh nghiệm nói chuyện với con gái mấy. Chiếc xe này sớm mai Phương Đăng cần dùng, nó đã hứa sẽ mang về cho bà chị trong đêm nay. Nó thấy thật khó xử.

Đúng lúc đó, Minh Tử mở cửa xe ra ngoài, “Thôi được rồi, buồn ngủ rồi, phải về khách sạn đánh một giấc đây, bye nhé. Chờ điện thoại đấy nhé, cấm được sai hẹn.”

Xuống xe cô mới phát hiện giày cao gót đã bị mất một chiếc từ lúc A Chiêu lôi cô lên xe. Vậy là nửa xin nửa cướp mang bég đôi giày đế bằng của A Chiêu đi thẳng.

A Chiêu nhìn theo Minh Tử lên taxi đi khỏi, cả người vẫn chưa hết bản thân, đến khi chiếc di động trong túi bắt đầu đổ chuông mới sực tỉnh.

Đầu dây bên kia vang lên giọng Phương Đăng, cô hỏi nó bao giờ về, lại nói Phó Kính Thù có gọi điện đến, báo rằng đang cần gấp một số tài liệu, muốn A Chiêu sáng mai mang sang Malaysia ngay.

A Chiêu nhớ đến cái hẹn với Cổ Minh Tử, lần này đi Malaysia sợ rằng chẳng thể quay lại trong ngày một ngày hai, đến lúc đó không biết cô ta còn ở đây hay không? Dù sao công việc của Phó Thất vẫn quan trọng hơn, điều này chẳng có gì phải thắc mắc. Nó cúi xuống nhìn vạt dưới chiếc áo sơ mi trắng, nhận ra có mấy chữ số đã bị tay mình vô ý làm nhòe nhoẹt cả.

Nhìn không rõ thì đành là nhìn không rõ, A Chiêu nghĩ sang hướng khác, đâm dừng dưng. Cũng chỉ là bèo nước gặp nhau, lúc say sưa thì như thế, biết đâu tỉnh rượu chẳng nhớ gì đến nhau nữa. Bèo nước gặp nhau rồi dạt khỏi nhau nhẹ không thôi mà.

A Chiêu về qua nhà Phương Đăng, tiện mua một phần cháo gà mà cô rất thích. Phương Đăng thấy trời lạnh mà A Chiêu đi chân không, mắt đỏ hoe, khoe miệng lại bị rách một vết lớn, liền hỏi có phải nó lại gây sự ở bên ngoài hay không. A Chiêu sợ Phương Đăng lo lắng, liền thoáng phịa mấy câu cho qua chuyện. Nếu là ngày thường, Phương Đăng dễ gì bỏ qua, nhưng không rõ vì sao lần này, lòng cô nặng trĩu tâm sự, thấy nó né tránh, cô cũng chẳng buồn hỏi nhiều. A Chiêu thấy thế mừng thầm.

Khi không có Phó Kính Thù, thi thoảng A Chiêu đến ở nhà chị. Nó kéo một cái ghế đến ngồi trước mặt Phương Đăng, ngắm chị ăn từng miếng cháo một. Ngày trước khi Phương Đăng còn học trường y, A Chiêu xin một công việc bán thời gian ngay gần đó, cả hai cùng trải qua những ngày tháng rất giản đơn, đôi khi tối đến chỉ ra ăn tô cháo ở quán ăn gần trường là xong bữa. Phương Đăng thích vị cháo ở cửa hàng ấy, còn A Chiêu lại thích được ở bên chị, dĩ nhiên là, cả anh Bẩy nữa. Nó thường nghĩ, nếu cả ba cứ mãi ở bên nhau như ngày bé thì sẽ vui biết mấy.

“Chị này, em thấy anh Bẩy bảo, sau khi ký duyệt miếng đất kia xong, khả năng anh sẽ thường xuyên về nước hơn.” Giọng A Chiêu ánh lên một niềm vui.

Phương Đăng thong thả ăn cháo, cứ như chẳng nghe thấy gì.

A Chiêu nghĩ ngợi rồi lại nói: “Nhiều khi em thật mong bà già họ Trịnh kia ngủ sớm ngày nào hay ngày ấy.”

Phương Đăng kinh ngạc, đặt cái thìa xuống quở: “Cậu nhắc đến làm gì? Cấm không được nói những nói cuội trước mặt anh Bẩy cậu đấy.”

A Chiêu ầm ức, “Em không tin anh Bẩy chưa nghĩ đến chuyện này bao giờ. Bà già đã gần ấy tuổi đầu, mà cứ khư khư giữ một núi của không chịu buông. Bà ta chẳng chịu nghĩ mà xem, mấy năm gần đây nếu không có anh Bẩy, nhà họ Phó đã sớm teo tóp thành tài chủ Đông Nam Á nhãi nhép rồi. Bà già đó sống ngày nào, anh Bẩy như bị trói chân trói tay ngày ấy, mọi người phải chịu khổ theo. Nhưng em nom bà ta cũng chẳng cố được mấy năm nữa, bà ý đi một cái, mọi chuyện anh Bẩy quyết định ngon ơ. Chị có thể chuyển đến Malaysia, mà không thì dọn quách công ty về đây, bọn mình lại như ngày xưa. Hai anh chị cũng thoát cảnh xa xôi nhưng nhớ...”

“Cậu nghĩ bà Trịnh chết, là chúng ta có thể lại như xưa?” Phương Đăng lạnh nhạt nói.

A Chiêu không hiểu ý chị, hiếm khi nó thấy gương mặt Phương Đăng mệt mỏi đến thế.

“Dĩ nhiên rồi, có gì mà không được hả chị?”

“Muốn lại như ngày xưa, thật ra chẳng khó. Nếu hấn buông bỏ mọi thứ đã có trong tay, chẳng phải tất cả sẽ lại như xưa sao. Vấn đề là hấn có dám hay không? Cậu cũng có muốn từ bỏ tất cả để quay về hay không?”

A Chiêu khe khẽ gõ nhịp ngón tay trên bàn một lát, “Sao phải xoắn, khó khăn lắm hai anh em em mới có ngày hôm nay. Em nghĩ có một chuyện em hiểu rõ: chỉ có tiền và quyền mới làm con người ta đỡ phải nhìn sắc mặt người khác mà sống. Ví dụ luôn đỡ phải nín nhịn cái tính lưu manh của thằng Phó Chí Thời. Ngày xưa chị đã chẳng dạy em như thế còn gì?”

Phương Đăng ngẫm ngợi miên man, cô đã nói những câu như thế thật ư? Nếu có, chắc vì hồi ấy cô tự ình thông minh, kỳ thực chẳng hiểu gì hết. Con người ta đâu dễ gì có được ngày thật sự tự do, giống như Phó Thất từng nói, càng trèo cao, hấn càng phụ thuộc vào sợi dây thừng trong tay, khi đến một độ cao nào đó, mọi dũng khí để buông bỏ đã mất sạch.

“Chị, chị sẽ giúp anh Bẩy chuyện kia chứ?” A Chiêu đột nhiên hỏi.

Phương Đăng ngần ra, “Chuyện gì, ai nói với cậu thế?” Không thể là Phó Thất, hấn đã giao quyền quyết định cho Phương Đăng, quyết sẽ không nói nửa lời trước mặt A Chiêu.

Quả nhiên, A Chiêu ngần ngừ một lát nói: “Là Thôi Mẫn Hành nói với em, nhưng lão ấy không nói cụ thể, chỉ bảo đây là việc hết sức quan trọng. Em kêu lão lẩn thẩn quá, nếu đã là việc của anh Bẩy, chị sao lại không giúp?”

Phương Đăng thấy ngán, liền đẩy bát cháo trước mặt ra.

“Giả dụ chị không thích làm, cậu vẫn cảm thấy chị nên đi ư?”

A Chiêu không ngờ Phương Đăng lại nói như vậy, lặng thinh một hồi mới nói: “Nếu là em, em sẽ làm, cho dù là chuyện gì. Mọi thứ hôm nay em có đều là anh ấy cho, và em cũng tin anh làm mọi cái đều vì muốn tốt cho ba đứa mình.”

Phương Đăng không nói gì nữa, đắm đắm nhìn A Chiếu mất một lúc, mới cụp mắt xuống. Đến A Chiếu cũng cảm thấy cô nên làm mọi việc vì Phó Thất một cách vô điều kiện, thậm chí chẳng cần hỏi đó là việc gì, thậm chí chẳng cần quan tâm cá nhân mình nghĩ sao. Một kẻ bụng dạ ngay thẳng như A Chiếu, cũng lỡ mớ đoán ra việc Phó Thất nhờ Phương Đăng giúp là việc như thế nào. Phương Đăng còn nhớ mấy năm trước, khi mới biết cô phải sang Malaysia làm “hộ lý riêng” ột lão già, A Chiếu bật khóc rưng rức như đứa trẻ. Vậy mà bây giờ, nó cũng giống như Phó Thất, cùng bị neo trên một sợi dây thừng, chỉ nhìn thấy ánh sáng trên đỉnh cao vời vợi. Hai người họ mới đầu liều mình trèo lên, là vì không muốn nằm dưới gót giày của kẻ khác, rồi trèo mãi trèo mãi, đến nỗi không còn quan tâm mình đã đạp lên những điều gì để tiến lên.

Liệu có ai nghĩ rằng, ngày nào đó bọn họ sẽ trở về bộ dạng thảm hại của ngày xưa? Họ sẽ như cục đá thả vào nước nóng, bị bốn phía ép phải tan chảy, để rồi dầu vẫn ở ngay đấy, mà bỗng chốc mất dạng.

23. Chương 23: Mr Gì Cũng Được

Phương Đăng từ công xưởng nguyên vật liệu về đến cửa hàng, trời đã về chiều, đẩy cánh cửa kính ra, cô gặp ngay Tạ Cát Niên đang định ra ngoài.

“Chị đi đâu thế?” Phương Đăng thuận miệng hỏi thăm.

Tạ Cát Niên gơ bàn tay đang cầm một vật gì đó lên, “Tôi đi giao hàng cho khách. Mấy hôm nay đơn đặt hàng nhiều quá, nhân viên trang trí đi không xuể.”

Phương Đăng ngó vào trong, thấy chỉ có hai nhân viên đang tư vấn cho khách, cô hơi lo Cát Niên đi rồi những người còn lại làm không xuể, bèn nói: “Đưa có xa không, nếu khách không giục quá thì cứ chờ nhân viên trang trí rồi ra rồi giao sau.”

Cát Niên mím môi cười, “Xa thì không phải xa, chỗ ấy cô quen lắm, tiếc là để cô đi chuyến này có vẻ không tiện.”

Thấy Phương Đăng nhú mày, Cát Niên vội chưa thêm một câu, “Đây là hàng của ‘Mr Gì Cũng Được’.”

Phương Đăng nghe xong liền hiểu. Cái ông “Gì Cũng Được” Tạ Cát Niên nhắc đến chẳng ai khác chính là Lục Nhất.

Cách đây hai năm, kể từ khi tình cờ gặp lại, cứ khoảng vài tháng, Lục Nhất lại đến cửa hàng mua đồ một lần. Quanh Phương Đăng trước nay không thiếu người theo đuổi, cũng có người mượn lý do mua đồ định tiếp cận cô, nhưng Lục Nhất là một trường hợp khá đặc biệt. Tối cửa hàng anh ít khi hỏi nhân viên xem Phương Đăng có mặt hay không, đôi khi trùng hợp chạm mặt cô ở cửa hàng, anh lại đắm mắt tự nhiên, chào hỏi một câu đã đỏ mặt, tùy thái độ Phương Đăng mới dám nói chuyện phiếm nhiều hay ít, sau đó mua bừa một thứ là về. Người sáng mắt đều nhìn ra vì sao anh đến, nhưng anh dường như chẳng có ý định ngừng cuồng, cũng chưa từng ngỏ lời mời cô đi chơi. Với tần suất đến cửa hàng như vậy, chắc trong nhà anh cái gì đổi được đều đổi hết sang dùng đồ của cửa hàng Phương Đăng. Các nhân viên lâu năm ít nhiều quen thuộc, cứ tư vấn cho anh những món đồ kiểu cách đừng quá lập dị, anh sẽ chẳng đắn đo kén chọn, rút ví thanh toán liền tay; nhờ không có đúng màu anh cần, đổi lấy cái khác cũng chẳng sao; có được giảm giá hay không, càng chẳng phải chuyện anh suy nghĩ. Cát Niên thấy thế bèn đặt cho anh biệt danh “Mr Gì Cũng Được”.

Tuần trước “Mr Gì Cũng Được” đến, đúng lúc Phương Đăng có mặt ở cửa hàng. Thường thường mỗi lần gặp nhau, thế nào Lục Nhất cũng xấu hổ, nhưng lần này Phương Đăng chủ động tìm lý do vào phòng trang phục lánh mặt trước. Lục Nhất nhìn thấy chiếc xe quen thuộc đỗ trước cửa tiệm, nhưng lại không được gặp người muốn gặp, dầu hơi thất vọng, nhưng chỉ đành thở hắt ra, sau khi được Cát Niên tư vấn một hồi, anh đặt làm một tấm rèm cửa mới.

Cát Niên do kích thước cửa sổ nhà Lục Nhất về, biết anh sống cùng một tòa nhà với Phương Đăng, hôm nay nhắc đến “Mr Gì Cũng Được” trước mặt Phương Đăng, chẳng qua vì muốn trêu đùa một chút, chứ

bằng vào những hiểu biết về bà chủ của mình, cô biết thế nào Phương Đăng cũng vờ như không nghe thấy gì. Cát Niên để tấm rèm vào yên sau chiếc xe điện, đang định xuất phát, chợt nghe thấy Phương Đăng gọi mình lại.

“Chị không phải đi đâu, chút nữa đóng cửa tiệm đường tôi mang qua cho anh ấy là được.”

Cát Niên hơi ngạc nhiên, nhưng không tiện hỏi nhiều. Thấy cô nhân viên khác nghe thấy, thừa lúc Phương Đăng vào phòng phục trang cất túi, bèn tùm lại rì rầm bàn tán.

“Hay cô chủ bị ‘Mr Gì Cũng Được’ làm lung lay rồi?”

“‘Mr Gì Cũng Được’ tốt đấy chứ, tớ siêu thích cái má lúm đồng tiền của anh ý mỗi khi cười, đúng là mê hồn, cứ như là... Lý Đại Nhân.”

“Lý Đại Nhân là ai? Cậu thích là việc của cậu, cô chủ mà như cậu thì có mà...”

“Suýt!”

Phương Đăng bước ra, vẻ như chẳng nghe thấy gì. Khi đi qua quầy tính tiền, khuỷu tay cô chạm phải chiếc rèm cửa đã được Cát Niên đóng gói cẩn thận, khoảnh khắc đó cô bỗng có ý nghĩ muốn né tránh, giống như mấy ngày trước cô đã trốn vào phòng phục trang vậy.

Vốn dĩ cô có thể làm thế, giao tấm rèm cửa này cho Cát Niên hoặc bất cứ nhân viên nào khác, tiếp tục coi như Lục Nhất không tồn tại. Phó Thất từng chính miệng nói, cô được toàn quyền lựa chọn cuộc sống mình muốn.

Nhưng đây chính là điểm tàn nhẫn của Phó Thất, kể từ giây phút hắn tuyên bố với Phương Đăng điều kia, cả hai đều tự hiểu thực ra cô chỉ có một lựa chọn duy nhất. Nếu cô có thể mặc kệ an nguy của hắn, coi như không biết nỗi lo ngại lớn nhất của hắn, nếu cô có thể lờ đi chuyện điểm yếu chí mạng của hắn nằm trong tay người ta, xung quanh đầy rẫy nhưng kẻ chăm chấp rình rập như hổ đói, thì cô không còn là Phương Đăng. Hắn ném cho cô một đồng xu hai mặt giống nhau, rồi ra vẻ phó thác lựa chọn vào tay cô. Bởi hắn hiểu rõ, cuộc sống mà đến tận bây giờ cô vẫn lựa chọn, là cuộc sống yêu hắn, mong hắn hạnh phúc, để như thế, chuyện gì cô cũng sẽ làm vì hắn. Nó đã trở thành bản năng trong cô.

Tối hôm ấy về đến chung cư, Phương Đăng đang cố nhớ xem Lục Nhất sống ở tầng mấy, không ngờ lại gặp Lục Nhất trong thang máy, anh vừa tan sở về nhà.

“Cửa hàng đóng cửa rồi cơ à, trùng hợp quá.” Dường như anh gắng hết sức làm cho giọng nói mình có vẻ thần nhiên, nhưng vành tai nóng ran lại lần nữa bán rả chủ nhân của nó.

Phương Đăng nói: “Đúng thế, may quá, đây là tấm rèm anh đặt ở tiệm tôi.”

Lục Nhất vội cầm lấy, đúng lúc thang máy dừng lại tầng mười sáu, nhà anh có lẽ ở đây.

“Cảm ơn nhé, tôi xin phép đi trước đây, tạm... tạm biệt cô.” Anh bước ra khỏi thang máy, thoáng chút thất thần, ngoảnh đi ngoảnh lại phát hiện Phương Đăng cũng theo chân anh bước ra.

Phương Đăng nói: “Sao anh lại cảm ơn, khách hàng là thượng đế, phải là tôi cảm ơn anh mới phải.” Thấy anh chàng có vẻ không nắm được tình hình, cô lại cười nói, “Trước giờ nhân viên bên tôi giao hàng đến không giúp anh bày biện luôn à?”

“Ồ, à vâng!” Lục Nhất bối rối rút chìa khóa ra mở cửa, có lẽ trong lòng anh chưa từng nghĩ đến có ngày Phương Đăng sẽ xuất hiện trong nhà mình. Vừa mở hé cánh cửa, anh liền đỏ mặt quay lại liếc cô một cái, “Cô chờ tôi một phút nhé, chỉ một phút thôi!”

Phương Đăng nén cười gật đầu. Anh lao như bay vào phòng, quả nhiên chưa đến một phút sau, lại thấy anh đứng trước cửa.

“Ngại quá, mời cô vào..”

Phương Đăng bước vào nhà, hỏi trêu: “Anh đã cất hết những thứ nên cất đi chưa?”

Lục Nhất vội giải thích, “Không phải như cô nghĩ đâu, mời cô ngồi.”

“Anh nghĩ tôi nghĩ cái gì?” Phương Đăng bị đẩy tới ghế sofa, bèn nhìn quanh tứ phía rồi ngồi xuống. Kết cấu căn hộ của Lục Nhất gần giống của Phương Đăng, chỉ khác một căn ở tầng mười sáu, một căn ở tầng trên cùng. Nếu đem so, nội thất nơi này đơn giản hơn nhà cô rất nhiều, toát lên vẻ giản dị và gọn gàng của cuộc sống một người đàn ông trẻ tuổi đơn thân, biết rèn luyện những thói quen tốt.

“Cô muốn uống gì?” Lục Nhất hỏi.

“Gì cũng được, anh cứ mặc tôi.” Phương Đăng vẫn đang nhìn ngắm căn nhà, hỏi một câu cho có lệ, “Trước khi dọn đến đây anh sống ở đâu?”

“Sau khi cha mất, tôi đến nhà họ hàng ở vài năm, sau khi vào đại học tôi ở nội trú luôn, khi đi làm thì thuê một căn phòng gần công ty ở mấy năm, cảm thấy cần tìm một chỗ nào đó cho ổn định, nên tôi đã mua căn hộ này, không ngờ lại trùng hợp...”

Phương Đăng dĩ nhiên không gắng hỏi cái gọi là “trùng hợp” của Lục Nhất.

“Thế anh sống tốt không? Ý tôi là sau khi cha mất, mẹ không còn, người mẹ kế có vẻ cũng không sống cùng anh nữa, khoảng thời gian đó chắc không mấy dễ chịu.” Cô thận trọng hỏi.

Lục Nhất từ trong nhà bếp đi ra, vẻ mặt không nghiêm trọng như cô tưởng tượng. Anh nói: “Thật ra thì bình thường, họ hàng đối xử với tôi không tệ. So với những đứa trẻ mồ côi khác, tôi vẫn còn hạnh phúc chán.”

Anh đặt xuống trước mặt Phương Đăng ba cái cốc, một cà phê, một trà nóng, còn một cốc có lẽ là nước sôi để nguội.

“Cho tôi cả ư?” Phương Đăng không nhịn được hỏi, “Anh làm như tôi là trâu không bằng?”

Lục Nhất bật cười, “Tôi không biết cô muốn uống cái gì, trong nhà chỉ có ba loại này, cô cứ tự nhiên.”

“Con người anh thú vị ghê, tôi bắt đầu nghi ngờ liệu anh có phải dân buôn đồ uống hay không. À đúng rồi, bây giờ anh làm gì?” Phương Đăng phát hiện ra mấy năm nay dù anh thường xuyên xuất hiện trong cuộc sống của cô, nhưng cô biết về anh quá ít, trước đây cũng chưa từng nghĩ rằng sẽ tìm hiểu.

“Tôi ấy à? Tôi chẳng có tài gì đặc biệt, thứ duy nhất tạm chấp nhận được là việc học. Tôi ở lại trường lâu hơn bạn bè cùng trang lứa một chút, mấy năm trước thầy hướng dẫn ra ngoài mở công ty riêng, liền cho tôi theo cùng, từ đó về sau tôi trụ lại ở đó giúp thầy. À, tôi học ngành vi điện tử.”

“Vi điện tử? Anh là dân IT à?”

“Dân IT? Không phải dân ET[1] là được. Thật ra tôi chỉ hơn anh công nhân kỹ thuật một chút thôi. Cô uống nước đi, kéo nguội.” Nói được mấy câu, Lục Nhất có lẽ thoải mái hơn nhiều, còn mang bản thân ra nói đùa nữa. Anh định bưng cốc nước lọc đưa cho Phương Đăng, đúng lúc Phương Đăng thò tay định lấy tách cà phê, ngón tay hai người không cẩn thận đụng vào nhau. Lục Nhất rút tay lại như bị điện giật, xém chút đánh đổ cả cốc nước, gương mặt lại bắt đầu đỏ ửng lên.

[1] ET: cư dân ngoài trái đất.

Phương Đăng rất hiếm khi gặp phải một người đàn ông vừa nghiêm túc vừa có chút thẹn thùng thế này. Điều kiện của anh ta phải nói là rất tốt, vẻ ngoài sáng sủa, có học thức, lời ăn tiếng nói dễ nghe. Tòa chung cư cô đang ở thuộc loại tiêu chuẩn, miễn cưỡng có thể xem là gần biển, giá cả không hề rẻ, mua được căn hộ tại đây, đủ thấy anh sở hữu công việc và thu nhập không thể xem thường. Dù mất cả cha lẫn mẹ, nhưng nếu muốn tìm một cô gái tốt để chung sống không phải là việc khó. Vậy mà nơi anh ở, nếu không là sách, đĩa CD, thì là trò chơi điện tử các loại. Công việc đều đặn sáng đi tối về, nói chuyện chẳng hề có nửa câu giả dối, gặp cô gái mình thầm ngưỡng mộ là đỏ cả mặt... Nhìn qua cũng biết môi trường sống hằng ngày của anh quá đơn thuần, các mối quan hệ xã hội càng ít ỏi, người gần ba mươi tuổi, mà tâm tính chẳng khác gì một đứa trẻ mới lớn.

Phương Đăng uống hết nửa tách cà phê, chợt thấy Lục Nhất đã mắc xong tấm rèm cô mang đến tự bao giờ.

“Anh làm xong hết cả rồi, tôi biết làm gì đây!” Nụ cười trên môi Phương Đăng vụt tắt.

“Cô cứ ngồi đây, mặc tôi.” Lục Nhất phủi chút bụi bám trên vai áo.

Phương Đăng bỗng đứng dậy, “Thôi rèm đã mắc xong rồi, tôi cũng phải về thôi, cảm ơn cà phê và trà... cả nước lọc của anh.”

Lục Nhất chẳng ngờ mình nhiệt tình quá đâm phá hoại, hận không làm sao tháo tấm rèm xuống như cũ. Anh hơi buồn, nhưng chẳng còn cách nào khác, Phương Đăng đã ra tới cửa, anh chỉ đành theo sau.

“Anh đừng tiễn, có mấy bước chân thôi ấy mà, hẹn hôm khác.”

“Hôm khác... À này, chờ tôi một chút!”

Phương Đăng đột nhiên bị gọi giật lại, quay đầu nhìn, mặt đầy vẻ ngờ vực, “Việc gì thế?”

“Nếu cô không bận, thì ngồi với tôi thêm một lát.” Lục Nhất hơi hồi hộp, hành động đường đột này có vẻ đã rút cạn dũng khí của anh. Mấy năm nay, anh cảm nhận được sự lạnh nhạt từ phía Phương Đăng, không muốn khiến cô sinh ác cảm, nên chẳng dám đến gần quá, lại cũng không nỡ rời đi xa quá. Lần này cô chủ động bước vào cuộc sống của anh, trước đây anh chưa từng dám nghĩ đến chuyện này. Trong lòng anh sợ cơ hội hiếm hoi này mà qua đi, sẽ chẳng thể có lần thứ hai.

Phương Đăng nửa cười nửa không, nhìn anh chăm chú, “Anh có việc gì khác cần nhờ tôi không?”

“Không... à, đúng rồi, có chút việc, cô giúp tôi test thử cái Kinect mới mua được không?”

Phương Đăng thấy anh nói vừa chân thành vừa tha thiết, bèn theo anh vào lại trong nhà.

“Cô chờ chút, xong ngay đây.”

Lục Nhất nhanh như chớp vào phòng làm việc lấy ra món đồ mình cần, lóng ngóng lắp bắp nói nói. Phương Đăng lúc này mới biết, cái Kinect mà anh trịnh trọng mời cô ở lại “kiểm nghiệm”, hóa ra là một thiết bị trò chơi cảm ứng có thể nắm bắt động tác cơ thể của người chơi.

Trò chơi anh chọn có tên “Kỵ binh đoạt bảo”, màn hình tivi xuất hiện hai hình người bé xíu.

“Cô đứng ở đây, khế di chuyển một tí... giơ tay trái lên, nhảy lên... đúng rồi, cứ như thế... thằng người kia là tôi, gắng chạm vào mấy cái kia là ăn điểm đấy...”

Phương Đăng không nói không rằng, cứ tuân tị bắt chước những hướng dẫn của anh, dần thâm nhập vào trò chơi, nhờ cảm biến của máy, cứ như chính cô hóa thân thành nhân vật bé nhỏ trong màn hình, lắc lư bên này, lay động bên kia, lúc thì vẩy tay, lúc thì giơ chân, vượt qua hàng tá chướng ngại để tìm kiếm kho báu.

“Cô học nhanh quá, đáng lẽ tôi phải chọn trò nào khó hơn.” Lục Nhất nói.

Phương Đăng vừa cử động vừa cười, “Cái này dễ ợt, trẻ con chơi cũng được.”

Cô dường như dồn hết tâm trí vào trò chơi, bỗng, trên màn hình hiện ra một dòng chữ cảnh cáo màu đỏ. Phương Đăng tò mò quay đầu lại, nhận ra Lục Nhất đã dừng chơi từ lúc nào, đứng phía sau cách cô một bước chân, vừa ngắm người đẹp vừa cười ngẩn ngơ.

Trò chơi cảnh báo không gian kết nối giữa hai người chơi không đủ.

Phương Đăng cười khẽ xích lại gần Lục Nhất, thông báo biến mất, cô lại tiếp tục đuổi theo nhịp độ trò chơi.

“Tôi thắng rồi!” Cô reo lên một tiếng, dừng lại thở dốc. Tuy là trò chơi, nhưng vận động nhiều cũng khá mệt. Đương đầu xuân, đêm xuống trời lạnh ghê gớm, vậy mà chơi xong một ván người cô đầm mồ hôi.

“Già nên xương cốt không chịu nổi nữa rồi. Anh bảo người ở dưới lầu liệu có lên đây mang cho chúng ta một trận không?” Phương Đăng thở ra một hơi, quay người định tìm nước uống. Lục Nhất đang ngẩn ra như sực tỉnh khỏi giấc mộng, lật đặt cầm lấy ly nước, “Tôi rót cho cô cốc khác cho ấm.”

Phương Đăng lắc đầu, gương mặt cô đỏ bừng, “Không cần đâu, tôi về tắm một cái là xong ấy mà.”

“Cô muốn về à? Còn nhiều trò lắm...” Mới đấy mà đã chơi xong “Kỵ binh đoạt bảo”, sao lại nhanh thế nhỉ?...

“Sao cơ?” Phương Đăng dừng trước cửa, lấy tay chỉnh lại chiếc áo khoác, quay lại ra ý hỏi.

Lục Nhất gãi gãi đầu, “Còn trò ‘Kungfu Panda’ với...”

Phương Đăng cười gập cả bụng, “Ý tôi không phải cái đó. Lục Nhất, tôi hỏi thật, anh không có bạn gái à?”
“Hả?” Lục Nhất chẳng ngờ cô lại hỏi câu đó, lắc đầu một cách khó khăn, trong lòng dấy lên sự kỳ vọng lạ thường. Sao cô ấy lại muốn biết nhỉ?

“Anh có rồi à?” Phương Đăng thấy anh không đáp, ngạc nhiên hỏi lại.

“Không. Tôi không có!” Lục Nhất nói bằng giọng điệu chắc chắn như thể đang thề thốt điều gì.

Phương Đăng bật cười, “Đúng rồi, thế anh có muốn biết vì sao lại thế không?”

Lục Nhất lắc đầu, trong lòng đang đầy nụ cười tươi sáng của cô.

“Nể tình quen biết bao năm nay tôi nói à biết. Sau này nếu dẫn con gái về nhà, đừng bao giờ mời người ta chơi mấy trò điện tử ngốc nghếch này nữa, nếu không coi chừng ế cả đời đấy!”

Trông bộ dạng của Lục Nhất như chỉ mong có cái lỗ nứt mà chui xuống trốn, chẳng còn can đảm đâu giữ Phương Đăng lại. Cô ra hành lang ấn nút thang máy, anh theo tiễn, nhìn gương mặt đỏ ửng là biết hẳn còn chưa hoàn hồn. Cô lắc đầu cười nói: “Còn nữa, đừng đến tiệm của tôi mua đồ nữa, thêm vài ông khách như anh, sợ tôi lãi quá phải nghỉ hưu sớm mất thôi.”

Lục Nhất thì thầm: “Có sao đâu, tôi rất thích những món đồ mua từ tiệm của cô.”

Mặt Phương Đăng lộ vẻ ngạc nhiên, “Vậy ư, tôi cứ tưởng anh thích tôi.”

24. Chương 24: Hai Cái Ôm

Hạ quyết tâm thì khó, nhưng để chinh phục một người đàn ông như Lục Nhất đối với Phương Đăng mà nói thực sự quá dễ dàng. Cô chẳng phí sức dệt lưới thật sít sao, con mồi cũng đã vội vã tự nhảy vào. Lục Nhất tuy chưa từng chính thức thổ lộ tình cảm, nhưng hề bị Phương Đăng trêu chọc là lại đổ cả mặt. Không quá hai tháng, anh ta đã chủ động giao chìa khóa nhà mình cho Phương Đăng, lấy danh nghĩa là: anh em xa không bằng láng giềng gần.

Được mời, Phương Đăng tới nhà Lục Nhất thêm vài lần nữa, tuy không bày Kinect ra chơi nữa, nhưng những “chiêu trò” mới cũng chẳng thú vị hơn bao nhiêu. Có lúc anh làm bữa cơm mời cô ăn, có lúc gọi cô sang cùng xem đĩa phim, lần sáng tạo nhất, anh mời cô chơi bóng bàn ngoài hành lang. Phương Đăng ngầm ghi nhớ kết cấu và nội thất trong nhà Lục Nhất, nhân lúc anh đi làm từng lên vào lục soát một lần. Tuy không tìm được thứ cần tìm, nhưng lại phát hiện một chiếc hộp để ở ngăn kéo bàn làm việc, bên trong đựng đầy ảnh. Nhân vật chính của tất cả đồng hình này là cô, có tấm từ thời còn ở cô nhi viện, có tấm chụp trước cổng trường y, có một số chụp tại cửa hàng vải nội thất và quanh khu cô sống, Phương Đăng thầm nghĩ, ai mà ngờ Lục Nhất cũng biến thái như vậy, khá có tiềm năng làm paparazzi, chắc hẳn đây là thứ mà anh ta vội vàng đem giấu trong lần đầu tiên cô tới thăm căn nhà.

Tháng Năm, Phó Kính Thủ lần nữa về nước, chẳng bao lâu sau, trên miếng đất được hẩn thu mua thành công mọc lên một trung tâm mua sắm hoàn toàn mới. Đây là lần đầu tiên sau nửa thế kỷ bất vô âm tín, tập đoàn “Phú Niên” do nhà họ Phó làm chủ lại lần nữa ghi dấu ấn trên lãnh thổ mà nó được sinh ra. Sự kiện này không chỉ ảnh hưởng sâu sắc đến “Phú Niên”, mà trong mắt bà Trịnh, đây cũng là một việc có ý nghĩa trọng đại. Bà thúc giục cháu trai nhất định phải tận tâm tận sức làm ọi thứ thật hoàn mỹ, Phó Kính Thủ dĩ nhiên không dám xem nhẹ.

Lễ ký kết chuyển nhượng đất cho tới ngày khởi công xây dựng cách nhau một khoảng thời gian, nên lần trở về này Phó Kính Thủ không vội vã như mọi lần, thời gian bầu bạn bên Phương Đăng cũng thoải mái hơn rất nhiều.

Phương Đăng đem những tiến triển trong vụ Lục Nhất nói lại với hắn.

“Anh có chắc nguồn tin của Thôi Mẫn Hành không có vấn đề không? Biết đâu bà mẹ kế của Lục Nhất nói nhăng nói cuội, món đồ đó không ở trong tay Lục Nhất.”

Phó Kính Thù không tin mọi chuyện dễ dàng như vậy, “Người đàn bà đó dù không được bình thường, nhưng anh không nghĩ bà ta đặt chuyện. Vấn đề là Lục Nhất để thứ đó ở đâu.”

Phương Đăng nói: “Em không thể nào hết lần này đến lần khác lên vào nhà anh ta lục lọi như ăn trộm được, như thế thì anh thuê dân chuyên nghiệp. Vả lại em đã từng hỏi dò mấy lần chuyện di vật của Lục Ninh Hải, nhưng không thể tìm ra bất cứ manh mối hữu ích nào cả.”

Phó Kính Thù nghe giọng điệu Phương Đăng có chút nóng nảy, bèn thở dài, “Phương Đăng, anh biết chuyện này khiến em...”

“Đừng nói đến việc đó! Em chỉ muốn biết phải làm gì tiếp theo.”

“Bên em thật sự không có tiến triển gì, để anh tìm cách khác...”

Phương Đăng nghe hắn nói như vậy chẳng thấy thoải mái hơn là bao, mặc dù sâu thẳm trong lòng cô không muốn gần gũi với Lục Nhất thêm nữa, anh ta vô tội, cô không muốn anh ta bỏ ra quá nhiều song lại phải chịu tổn công vô ích. Nhưng Phó Thất phải để cô ra tay, chắc chắn là vạn bất đắc dĩ lắm. Hắn liệu còn cách gì khác, chẳng lẽ mạo hiểm giao việc này cho Thôi Mẫn Hành?... Kẻ thâm độc như Thôi Mẫn Hành, chưa biết chừng sẽ giở thủ đoạn gì để làm lợi ỉnh.

“Nếu anh có cách khác, lúc đầu việc gì phải tìm đến em?” Phương Đăng ngồi trước bàn trang điểm, chốc chốc lại đưa lược lên chải mái tóc xoa bời, “Về phía Lục Nhất, cứ cho em thêm một thời gian.”

Mái tóc cô bị rối một chỗ, chải mấy lần cũng không ra, bực mình, bèn dùng răng lược tuốt mạnh mấy cái. Phó Kính Thù nhìn thấy chịu không nổi, giành lấy chiếc lược, “Mái tóc đẹp thế này, em sao cứ trút giận lên.”

Hắn dùng tay gỡ chỗ bị rối, Phương Đăng nhìn hắn qua tấm gương trước mặt, hỏi bằng vẻ vô cảm: “Anh giành được miếng đất kia, bà già chắc vui lắm. Bà ta nên mừng vì nhặt được cửa quý, đầu tư cho anh chẳng lỗ vốn tí nào.”

Phó Kính Thù không nói gì. Phương Đăng quay đầu nhìn, bị hắn đẩy về như cũ, “Đừng động đây, đúng lúc anh sắp gỡ được ra thì lại...”

Hắn cúi đầu, vẻ như toàn bộ tâm tư đều dồn cả vào búi tóc rối, nhưng Phương Đăng biết hắn có tâm sự. Mọi người cảm thấy hắn là người thâm trầm khó đoán, nhưng cô thuộc lòng những thói quen nho nhỏ của hắn. Mỗi khi tâm thần rối loạn, hắn cứ làm luôn tay luôn chân một việc, nhưng kỳ thực chẳng biết mình đang làm đến đâu. Đặc biệt là khi chăm chú vào những chi tiết nhỏ nhặt, trước kia là tỉa tóc tốt mấy chậu cây cảnh, bây giờ loay hoay với mái tóc của cô cũng bởi thế.

“Anh có chuyện muốn nói với em à?” Cô mân mê chiếc lược trong tay, “Thôi mà kệ nó, lấy kéo cắt một cái là xong!”

“Đã bảo em đừng cử động, dứt tóc lại kêu đau!” Ngón tay Phó Kính Thù vẫn hí hoáy ở chỗ ngọn tóc, chẳng hiểu sao có mấy sợi tóc cuốn lại thôi mà khó gỡ thế không biết.

Phương Đăng uể oải dài giọng, “Nói đi...”

“Anh sắp kết hôn.”

Phương Đăng thình lình quay lại, quả nhiên da đầu nhói đau. Trong khoảnh khắc gương mặt cô hiện lên vẻ đau xót, nhưng chỗ tóc rối cũng chính vào lúc ấy được gỡ ra.

Phó Kính Thù buông thông tay, đứng im bất động.

Phương Đăng xuề xòa búi tóc lên, “Kết hôn? Bà già ấy sắp xếp phải không? Thế bao giờ? Cô gái kia là người thế nào? Thế cũng tốt chứ sao, ai sớm muộn rồi cũng phải kết hôn...”

Phó Kính Thù cắt ngang đoạn thoại liên miên của cô, “Phương Đăng, em nghe anh nói đã! Đây không phải là lần đầu bà tiến cử đối tượng cho anh, mà lần này thái độ của bà rất kiên quyết. Anh cũng nghĩ, không

thể cứ mãi ngang ngạnh với bà. Cô gái đó là người Đài Loan, gia cảnh không tệ, cha cô ta làm ăn rất lớn, lại là một tay chơi biệt thự cổ, không hiểu thế nào mà mê một Phó gia viện. Đầu tiên ông ta tìm đến Phòng Nhì, em biết Phòng Nhì đông người thế nào rồi đấy, lại sống phân tán khắp các nước. Ông bỏ ra hơn bốn năm đi tìm tất cả những người có quyền thừa kế Phó gia viện của Phòng Nhì, thuyết phục họ ký tên sang nhượng. Tổng cộng mười chín người có quyền thừa kế tài sản, sống khắp nơi từ Đài Loan, Mỹ, Châu u, Nam Phi, Singapore đều đã ký tên vào thỏa thuận của ông ta. Việc này nếu là anh cũng chưa chắc đã làm được. Xong xuôi ông ta tìm đến bà Trịnh. Nói thế nào bà cũng không chịu bán, trong mắt bà, Phó gia viện là gốc rễ của nhà họ Phó, tay bà nắm đại quyền thừa kế tài sản Phòng Lớn và Phòng Ba, bà nói không thì ý nguyện người đàn ông kia coi như rơi vào bể tắc. Thế rồi không rõ họ bàn bạc ra sao, chỉ biết nhà đó có một cô con gái duy nhất năm nay hai mươi tư tuổi, hai bên gia đình đều cảm thấy anh và cô ta rất xứng đôi.”

“Dĩ nhiên là xứng đôi. Bà già có nằm mơ cũng muốn căn nhà tổ hoàn toàn thuộc vào tay mình, bây giờ có người tình nguyện đỡ dần công cuộc khó khăn nhất, còn có lý do gì mà không tác thành. Nếu hai nhà các người thành thông gia, nhà tổ sẽ hoàn toàn thuộc về đôi vợ chồng trẻ, lại thêm môn đăng hộ đối, đã xứng lại càng xứng thêm. Gìêng càng già càng cay, bà già họ Trịnh tình đời hơn anh nhiều.” Phương Đăng tiếp tục liên thoảng.

“Điều quan trọng nhất là, nếu Phó gia viện hoàn toàn thuộc về Phòng Ba, thì có thể chính thức đi vào trùng tu. Đây là di nguyện của ông nội, bà đợi ngày này đã lâu lắm rồi. Tâm nguyện này được hoàn thành, bà sẽ chẳng còn gì vướng víu nữa, tất cả tài sản tự đứng tên sẽ chính thức chuyển sang anh...”

“Đến lúc ấy, anh sẽ danh chính ngôn thuận trở thành chủ nhân nhà họ Phó, tốt quá, đúng là tốt quá còn gì!” Phương Đăng cười tươi.

Phó Kính Thù cảm thấy cổ họng nghẹn lại, “Đừng thế, Phương Đăng, nhìn em như vậy lòng anh càng buồn thêm.”

“Em làm sao nào?” Phương Đăng quay lại cười, đặt tay lên mu bàn tay hắn, “Chúng mình chờ đợi biết bao năm, chẳng phải mong ngày này đến hay sao? Sao lại phải buồn? Anh không cưới cô ta thì cưới ai? Chẳng lẽ là em? Chúng mình là người thân anh à, người thân!”

Phó Kính Thù không nói gì nữa, thở một hơi thật dài, bất chợt ôm ghì lấy Phương Đăng vẫn đang thao thao bất tuyệt.

Phương Đăng không cự tuyệt, cũng không đón nhận. Cô tựa vào ngực hắn như một khúc gỗ, cứ nói liên miên, âm thanh khản thiết.

“Kết hôn rồi, nhà họ Phó sẽ thuộc về anh, sẽ có một gia đình nhỏ chờ anh mỗi tối đi làm về. Em sẽ không cần giúp anh nữa, cũng chẳng thể giúp anh gì nữa. Trùng tu Phó gia viện, hay lắm, hai mươi tư tuổi, hay lắm! Phó Thất, em mừng cho anh, sao anh lại không vui?”

“Suyt!” Phó Kính Thù không để cô nói tiếp, hắn ôm lấy cô thật chặt. Nhưng dù có chặt đến đâu, hai người cũng không thể hòa làm một, “Phương Đăng, em còn trẻ, ngày tháng sau này còn dài, anh sẽ...”

“Em không cần anh làm gì cả.” Phương Đăng áp lòng bàn tay mình lên lồng ngực hắn, rồi chậm rãi đẩy ra, tự tạo ình một khoảng cách, “Em không sợ già.”

Trẻ trung có ích gì. Tuổi thanh xuân đối với đa số phụ nữ vốn chẳng có ý nghĩa. Đàn ông ưa trẻ đẹp, phụ nữ mới sợ già. Phương Đăng không sợ, dẫu sao hắn không yêu cô, làm một bà cô tàn tạ già nua thì đã sao? Cô chỉ mong mau chóng đi hết quãng đời này, nếu may mắn, kiếp sau sẽ quên được hắn.

Không rõ vì không muốn chạm mặt Lục Nhất, hay còn lý do nào khác, mà lần này về nước Phó Kính Thù không đến ở luôn nhà Phương Đăng. Ban ngày hắn bận bịu công việc và tiệc tùng xã giao, đêm lại về khách sạn nghỉ ngơi.

Cuối tuần Phương Đăng không đến cửa hàng, nằm nhà đánh một giấc không biết trời đất là gì. Trong lúc mơ hồ dường như nghe có người bấm chuông cửa, cô trùm chăn qua đầu, một lúc sau đến lượt chuông điện thoại reo. Là Lục Nhất, anh nói thấy xe của Phương Đăng trong gara, hỏi cô xảy ra chuyện gì mà ở lì trong nhà, gọi cửa không chịu mở.

Trong một thoáng, Phương Đăng muốn chặn cửa lại, gào thét đuổi anh đi, nhưng cuối cùng cô vẫn bò dậy khỏi giường. Lục Nhất trông tỉnh táo nhanh nhẹn, đứng trước cửa cất lời chào hỏi. Anh chàng mặc chứng đồ mặt kính nên Lục Nhất trông thấy cô mặc chiếc áo ngủ trễ nải, chân lệch xệch đôi dép lê thì không khỏi xấu hổ, bối rối hỏi cô có muốn đi ăn cùng mình không.

Phương Đăng tựa vào khung cửa nửa phút, đủ khiến bản thân thật sự tỉnh ngủ, rồi vào phòng chải đầu trang điểm qua loa, cùng anh ra ngoài.

Cô cứ tưởng Lục Nhất cuối cùng đã đã thông tư tưởng, dẫn cô đến nhà hàng nào đó dùng bữa dưới ánh nến, ai ngờ anh ta chỉ huy xe cô lòng vòng một hồi, tiến vào một khu dân cư kiểu cũ. Sau đó nhanh nhẹn dẫn đường, cả hai lên tầng tám một khu tập thể, không có thang máy. Phương Đăng thở chưa ra hơi đã thấy cửa mở toang, một đám người già có trẻ có ủa ra vây lấy hai người.

Sau khi vào nhà, Lục Nhất giới thiệu với cô, nào là bà cô ruột, ông chú chồng bà cô ruột, chị họ, anh rể họ, cháu gái, lại thêm mẹ của chú, tóm lại đây là gia đình bà cô ruột của anh ta. Về phía Phương Đăng, anh chỉ đơn giản giới thiệu với người thân đó là “một người bạn”.

Đến đứa cháu năm tuổi của anh ta nghe xong cũng phải phì cười, cả nhà ai nấy đều ra vẻ hiểu ý. Phương Đăng chưa kịp giải thích, đã bị mấy người đó vây vào giữa sô pha.

Tiếng trong tivi phát ra thật to. Một giọng nữ đang hát vang vang: “Hôm nay ngày đẹp nắng hồng, muốn làm cái gì là thành công cái đó...” Cô bé tên Giai Giai ôm con búp bê lon ton khắp phòng, được một lát lại chạy ra ngồi bên chân Phương Đăng, mở to đôi mắt tò mò hỏi: “Chị ơi, chị có phải là người yêu của cậu em không? Cậu em hơi bị đẹp trai đấy nhá!”

Mẹ con bé nhẩn nại nhắc con phải gọi Phương Đăng là “cô”, lại mắng con nhóc không được nói linh tinh, nói xong đến ngồi cạnh Phương Đăng, liền thoáng hỏi Phương Đăng quen Lục Nhất thế nào, đang làm gì? Ông anh rể họ đứng bên mang hạt dưa và hoa quả ra, rồi pha ấm trà, lỡ để nước nóng quá liền bị vợ mắng ột trận. Ông bác rể ngoài mặt ngồi xem tivi chăm chú, nhưng cứ chốc chốc lại liếc mắt về phía sô pha. Bà mẹ ông nhìn chằm chằm mặt Phương Đăng còn chưa chán, lại đòi xem chỉ tay của cô. Lục Nhất vào nhà chưa bao lâu, đã được bà cô điệu riêng vào phòng, từ chỗ Phương Đăng ngồi chỉ thấy miệng bà cô nói một tràng giang đại hải, còn anh chàng cứ cười suốt.

Phương Đăng vốn quen một thân một mình, nhất thời khó mà thích ứng với tình cảnh này, phải cố gắng lắm mới giữ được nụ cười, hết trả lời câu hỏi bên này, lại đón lấy đồ ăn thức uống từ bên kia, bàn tay thì bị bà lão giữ lấy sờ mó, bận chết đi được. Cố gắng chèo chống một lúc, cuối cùng đứng dậy vào nhà bếp để xem Lục Nhất đang làm gì, tiện thể kiểm soát xem anh ta định giở trò gì. Ai ngờ vừa bước vào nhà bếp, đã gặp phải bà cô, bà vừa xào nấu xúng xểng vừa xối lời gọi cô đến bên cạnh, lại hỏi một lượt, nào là cô bao nhiêu tuổi, gia đình có phải người bản địa không, bố mẹ làm nghề gì...

Phương Đăng lườm Lục Nhất một cái, anh chợt dạ cuối xuống nhặt rau. Phương Đăng chỉ đành lần lượt xử lý từng câu hỏi trong công cuộc “điều tra hộ khẩu” của bà cô. Khi cô nói mình bị mồ côi, bà cô ngạc nhiên nhìn cô gái trước mặt mấy cái liền, gương mặt lộ rõ vẻ sững sốt và cảm thông.

Nói là nhặt rau, nhưng đầu óc Lục Nhất để tận đâu đâu, phần ngọn rau đem vớt, còn lá già thì để lại trong rổ. Phương Đăng thấy chướng mắt quá, chẳng biết làm thế nào đành ra nhặt hộ. Những việc này cô làm thạo từ hồi nhỏ, dù hiện tại hiếm khi phải tự mình động tay vào, nhưng làm một lúc quen tay thì nhanh nhẹn đâu ra đấy.

Cô vừa nhặt rau vừa giúp bà cô thái cà rốt, động tác nhanh nhẹn dứt khoát, thái miếng nào đều tằm tắp miếng ấy. Ban đầu Lục Nhất chỉ nói hẹn Phương Đăng ra ngoài, cô liền bỏ công trang điểm ăn diện, bà cô thấy cô xinh đẹp, áo quần cầu kỳ, không ngờ vào bếp lại khéo léo đảm đang đến thế, nụ cười của bà dần dần thêm vẻ hài lòng.

Cơm nước chuẩn bị xong, cả gia đình quây quần bên bàn bắt đầu dùng bữa trưa. Cô cháu gái lỡ làm rơi cơm ra bàn liền bị mẹ mắng ột chập, ông bố trẻ thấy thế lại dền cho con một cái đùi gà. Bà cô gấp thức ăn cho Phương Đăng liên tục, tiện miệng liệt kê một loạt những ưu điểm của “Nhất Nhất nhà bác”. Anh rể họ cứ mời Lục Nhất uống rượu, nhấp môi được nửa chén, mặt Lục Nhất đã đỏ phừng, bèn chối đây đẩy, nói

mình không biết uống. Ông chú hỏi mấy câu về công việc của Phương Đăng và Lục Nhất, tiện thể câu kính về tiền lương hưu quá bèo bọt của mình.

Tivi vẫn đang phát bài hát ban này, mùi dầu mắm từ nhà bếp bay ra còn chưa tan. Phương Đăng ngồi đây, bao bọc lấy cô là thứ mùi vị khói hương nhân gian đã từ lâu rơi vào quên lãng, thật náo nhiệt, sinh động, hỗn tạp và nồng nực, một cuộc sống bình phàm rất tròn vẹn. Khung cảnh thế này đã từng có lúc lóe lên trong giấc mơ của cô, nhưng cô chưa từng được đặt mình vào ấy để cảm nhận nó chân thực như lúc này.

Lúc tiễn họ ra cửa, bà cô nắm lấy tay Phương Đăng thật lâu, cứ nhắc đi nhắc lại mời cô lần sau lại đến. Phương Đăng phải dối lòng đồng ý rất nhiều lần. Khi cùng Lục Nhất xuống dưới tầng, cô mới dám thở hắt ra như trút được gánh nặng.

“Ngại thật, đáng ra tôi phải nói rõ với cô trước khi đi, họ quan tâm đến tôi nhiều quá. Cô không giận chứ?” Lục Nhất dè dặt chờ đợi phản ứng của cô.

Phương Đăng cười cười, anh ta chắc chắn phải hiểu nếu “nói rõ” trước khi đi, chắc gì cô đã đồng ý đến, đây có nên xem là trò bịp của một kẻ thành thật như anh? Cô hỏi: “Anh nói với họ thế nào mà họ cứ tưởng tôi là bạn gái anh thế?”

Lục Nhất xua tay lia lịa, “Không hề không hề, tôi chỉ nói cô là bạn. Họ chưa thấy tôi dẫn con gái về nhà bao giờ nên hiểu lầm ấy mà.”

“Thế sao anh phải dẫn tôi về, dù biết thế nào họ cũng hiểu lầm?” Phương Đăng nghiêm mặt.

“Xin lỗi cô! Tôi cũng không hiểu sao mình lại làm thế. Tôi rất hy vọng hôm nay được cùng cô và người thân của mình ăn một bữa cơm.” Anh ngượng ngùng tiếp, “Hôm nay là sinh nhật thứ ba mươi của tôi. Sau khi cha mất, tôi đã sống cùng gia đình cô tới tận khi vào đại học, cả nhà họ đều rất tốt.”

“Thế còn tôi, anh gọi cả tôi đến, cũng vì tôi là người tốt à?” Phương Đăng cố tình trêu chọc, để xem lúc nào anh chàng mới chính miệng thổ lộ tình cảm trong lòng, dù bây giờ nó đã viết rành rành trên mặt anh.

Ai ngờ Lục Nhất chỉ cúi đầu cười, thẹn đỏ mặt né tránh câu hỏi ấy.

Phương Đăng lại cười nói: “Đăng nào người nhà anh cũng coi tôi là bạn gái rồi. Thế ‘Nhất Nhất nhà bác’ thử nói xem họ đánh giá tôi thế nào?”

Lục Nhất nghe Phương Đăng gọi mình như thế, cảm thấy toàn thân ngứa ngáy, nhưng vẫn gượng đáp: “Giai Giai rất thích cô, bảo lớn lên phải trở thành người giống như cô. Chú và anh rể họ đều khen tôi khéo chọn, may mắn lắm mới yêu được cô. Ừm, chị họ lại lo tôi không nuôi nổi cô, chị nói quần áo và túi của cô đều thuộc hàng đắt đỏ, đúng thế không?”

Phương Đăng cười không đáp.

———— BỔ SUNG THÊM ————

“Cô tôi thấy cô rất tốt, bất ngờ khi thấy cô đảm đang cả việc nhà. Cô hỏi tôi bao giờ thì làm đám cưới. Còn bà thì...”

“Bà nói gì?” Phương Đăng bị vẻ chần chừ của anh làm cho tò mò.

“Bà nói cô đẹp quá, sợ tôi không giữ được.”

“Chắc bà bảo tôi là hồ ly tinh, kêu anh tránh xa tôi ra chứ gì.” Khi bà lão vừa liếc mắt nhìn Phương Đăng, vừa thâm thì vào tai Lục Nhất, nhìn khẩu hình và nét mặt của bà, cô đã đoán được tám chín phần.

“Bà lớn tuổi rồi, trong đầu toàn chất chứa những suy nghĩ cổ chấp kỳ quặc, cô đừng để tâm.” Lục Nhất vội nói.

Phương Đăng làm vẻ mặt dữ tợn, “Thế để lần sau tôi vẽ mặt cho xấu đi một tí.”

Lục Nhất buột miệng nói, “Có hiệu quả không? Nếu cô không đẹp như bây giờ, tôi có giữ chân được cô không?”

“Sợ đến lúc ấy anh còn chẳng buồn ngắm tôi nữa.” Phương Đăng lờ đi khuôn mặt đỏ ửng của anh ta.

Lục Nhất ngẫm nghĩ một lát, liền nói: “Cô có tin không, lần đầu gặp cô ở nhà tang lễ, tôi ấn tượng sâu sắc với những điều cô nói hơn là gương mặt.”

“Tôi đã nói câu gì mà kinh thiên động địa quỳ khóc thần sầu thế?”

“Cô quên rồi ư? Lúc đó cô nói cho dù tôi muốn hay không, mọi thứ sẽ không vì cảm xúc của tôi mà thay đổi, so với việc chạy trốn, thà dũng cảm lên, mở to mắt nhìn mọi chuyện xảy đến. Về sau càng ngẫm tôi càng thấy cô nói đúng. Khi xem phim kinh dị đến đoạn ghê nhất tôi còn không thèm nhắm mắt, nên là, người có xấu mấy đứng trước mặt tôi cũng không sợ đâu.” Lục Nhất nửa đùa nửa thật nói, “Khổ thân tôi cứ định ninh cô tên Phó Kính Như, sao cô lại nghĩ ra được cái tên đó?”

“Ăn ốc nói mò thôi.” Phương Đăng đáp, hai người đã đi bộ đến bãi đỗ xe, “Nếu không có việc gì nữa, chiều tôi muốn ra cửa hàng xem thế nào.”

“Để tôi đưa cô đi.” Lục Nhất vội vã nói.

Phương Đăng phì cười, “Cho tôi xin, tài xế vốn là tôi, anh định đưa tôi đi thế nào?”

Mỗi lần lúng túng, má lúm đồng tiền ở khóe môi Lục Nhất lại càng lúm sâu, Phương Đăng hiếm khi nhìn thấy đàn ông có má lúm đồng tiền ở vị trí đó, kể ra cũng rất đáng yêu.

“Tôi đi cùng cô đến tiệm, rồi bắt xe về nhà coi như là tiễn rồi còn gì.” Lục Nhất ngượng ngùng nói.

Phương Đăng dựa bên cửa xe, tò mò hỏi: “Này, anh không mua xe riêng, chắc không phải vì bây giờ vẫn mắc bệnh mù đường đấy chứ?”

Nghi vấn của cô không hoàn toàn vô lý, một người đàn ông trẻ tầm tuổi anh, thu nhập tương đối khá, rất ít ai chọn cách di chuyển bằng xe bus, hoặc đi bộ như vậy, đến tầm bằng lái cũng không có.

Lục Nhất lặng thinh hồi lâu, nói: “Cha mẹ tôi đều mất vì tai nạn xe cộ, khi mẹ ra đi, trong bụng đang mang em gái tôi. Cả ông bà ngoại nữa, hai người đi du lịch, chiếc du thuyền bỗng nhiên gặp sự cố. Cứ như ma ám vậy. Tôi cảm thấy, cả nhà tôi đều không thoát khỏi việc mất mạng vì tai nạn giao thông. Tôi thật sự thấy sợ. Cô cứ cười đi, không sao cả.”

Phương Đăng cười không nổi, cô nhớ lại hình ảnh Lục Ninh Hải bị mắc kẹt giữa hai hàng ghế xe biến dạng, miệng sùi đầy bọt máu. Nếu lúc ấy cô không lên xe, hoặc giả cô cố gắng nghĩ cách kéo ông ta ra, có khi nào Lục Nhất của ngày hôm nay không rơi vào cảnh mất cả cha lẫn mẹ?

“Xin lỗi.” Cô nhìn anh nói.

“Sao lại xin lỗi, tự tôi cũng thấy rất buồn cười mà. Có một câu thành ngữ hình dung loại người như tôi rất đúng: Phải một cái, vái đến già, đúng lắm!”

Phương Đăng lắc đầu, “Tôi không nói đến chuyện đó. Lục Nhất, anh biết khi xảy ra chuyện tôi có đi cùng cha anh phải không? Tôi không thể cứu ông ấy ra ngoài, tôi cảm thấy rất hối tiếc, thật đó.” Đây là lời tận đáy lòng cô luôn muốn nói với Lục Nhất, nhưng cô không thể nói ra rằng, vào cái lúc thích hợp để cứu người nhất, cô lại đang nghĩ mọi cách tiêu hủy tất cả chứng cứ liên quan đến bí mật thân thể của Phó Kính Thù. Chính vì thế, mỗi lần ở bên Lục Nhất, trong lòng Phương Đăng không thể rũ bỏ được cảm giác bất an.

Gương mặt Lục Nhất lộ rõ vẻ kinh ngạc, dường như không nghĩ cô lại nói như vậy.

“Đó là chuyện ngoài ý muốn, sao có thể trách cô? Người lái xe là cha tôi, là do ông khiến cô bị thương lây. Giả sử sự cố không xảy ra, nói không chừng chúng ta còn trở thành người một nhà. Đáng ra cô đã có gia đình, vậy mà tai nạn đến, cô phải quay về cô nhi viện, chẳng còn chỗ dựa nào nữa. Tôi được cả nhà cô ruột chăm sóc, vẫn còn may mắn chán. Ngay từ hồi đó, tôi đã luôn hy vọng được thấy cô sống hạnh phúc...”

Lục Nhất không thể nói tiếp được. Bởi Phương Đăng đột nhiên kiễ gót chân, trao cho anh một cái ôm nhẹ tênh.

“Lục Nhất ạ, anh là người tốt. Bà anh nói đúng, hãy tránh xa tôi ra.” Phương Đăng áp mặt vào anh thăm thẳm.

Lục Nhất chẳng nghe thấy gì cả, mọi giác quan của anh bây giờ đã bị mùi hương gần trong gang tấc và thân hình ấm áp ấy chiếm hữu. Tất cả như một giấc mộng, tới tận khi Phương Đăng buông tay, anh cũng không kịp phản ứng, cứ tiếc mãi sao không dang tay níu kéo người ấy lại.

25. Chương 25: Mùi Vị Dễ Chịu Nhất

Phương Đăng không ra tiệm, cô nghe lời khuyên của Lục Nhất, anh nói cuối tuần nên đi đâu đó thăm thú giải khuây. Cứ đi mãi đi mãi, trước mặt họ giờ là bến tàu dẫn ra đảo Qua Âm.

Lục Nhất chỉ về chớp một toà kiến trúc nhô lên khỏi những bóng râm bao la trên hòn đảo nhỏ, “Kia là giáo đường đúng không?”

Phương Đăng gật đầu.

“Mẹ tôi và ông bà ngoại là Hoa kiều Malaysia, họ đều theo đạo. Cha tôi không phải là giáo đồ, nhưng từ khi mẹ tôi mất, ông thường dẫn tôi đến đó, chỉ vào đỉnh chớp giáo đường mà nói, mẹ tôi chắc hẳn đã nghe theo tiếng gọi của Chúa trời mà bà hằng kính ngưỡng, bay lên thiên đường rồi. Cô nói xem, người theo Đạo và người không theo Đạo sau khi chết có thể đến cùng một nơi không? Tôi rất sợ họ không có cách nào đoàn tụ trên thiên đường.” Lục Nhất nói.

Phương Đăng trả lời: “Vấn đề này anh phải hỏi Chúa.”

“Cũng được đấy, tôi sẽ hỏi Người xem sao. Cô có muốn lên đảo với tôi không? Có dân bản địa đi cùng, Chúa chắc sẽ không lừa tôi.”

“Nhưng Chúa có phải là thần thổ địa của đảo Qua Âm đâu, sao phải nể mặt tôi.” Phương Đăng cười trêu. Cô vốn không muốn lên đảo, đặc biệt là cùng Lục Nhất. Nhưng cô lại muốn nghe những chuyện liên quan đến bố mẹ anh ta, biết đâu có thể tìm thêm manh mối về di vật Lục Ninh Hải để lại. Bây giờ cô chỉ muốn lấy được vật kia càng sớm càng tốt, như vậy Phó Thất đồ phải âu lo hậu hoạn, mà cô cũng được giải thoát, cô sẽ rời xa Lục Nhất, sẽ không còn cảm thấy day dứt vì lừa dối một người lương thiện.

Hai người đến giáo đường ngồi cả buổi. Dĩ nhiên, Chúa chẳng thể trả lời câu hỏi của Lục Nhất, nhưng anh vẫn cảm tạ sâu sắc vì nhờ có Người mà lúc này anh có được Phương Đăng ở bên. Cách giáo đường không xa là cô nhi viện Thánh Ân, Lục Nhất hỏi Phương Đăng có muốn ghé qua thăm nom không, Phương Đăng dứt khoát cự tuyệt.

Lục Nhất cũng không nài ép, anh hiểu có những chốn mà đã rời đi, người ta không muốn quay lại nữa. Anh theo chân Phương Đăng đi tiếp về phía trước, lắng tai nghe những tiếng cười đùa trẻ con vọng ra từ cô nhi viện, bèn nói: “Tôi ngốc thật, trước khi gặp cô, tôi luôn cho rằng cha mình sẽ nhận nuôi một ‘bé gái’, ai ngờ cô chỉ kém tôi có một tháng tuổi. À cô chưa kể tôi nghe, cô và cha tôi làm thế nào mà quen biết?”

Phương Đăng lảng đi: “Tôi không rõ lắm, khi cha anh đề nghị nhận nuôi, tôi cảm thấy rất bất ngờ. Có lẽ ông thấy tôi đáng thương.”

Lục Nhất không mấy may nghĩ ngờ, gật đầu nói: “Tôi cũng đoán vậy. Kể ra cô và cha con tôi có duyên đấy chứ?”

Nói xong anh cố tình liếc nhìn Phương Đăng một cái, chẳng hề hay biết lời mình vừa thốt ra vào đến tai Phương Đăng lại đầy vẻ mỉa mai. Quả thật có duyên, nhưng là hoạ hay phúc chỉ có trời mới rõ, biết đâu ngày nào đó, anh cũng sẽ cảm thấy hối hận vì đã gặp phải cô, như người cha đã chết của anh.

“Bình thường trông cha tôi nghiêm khắc vậy thôi, kỳ thực ông rất tốt, không những đối với tôi, mà với những người yếu thế ông rất quan tâm, muốn giúp đỡ. Tôi còn nhớ có một người rất nghèo đến xin ông đánh kiện cho, ông đã nhận làm mà không lấy một xu nào. Cha nói, trên đời này luôn tồn tại công bằng và chính nghĩa. Từ nhỏ tôi đã coi cha là tấm gương, tôi luôn muốn làm một người chính trực, cao thượng, đối tốt với mọi người như ông.”

Phương Đăng cố giấu nụ cười nhạt. Cô không muốn phá hỏng hình tượng người cha cao đẹp trong lòng một cậu con trai. Cô cúi đầu, trân trối nhìn những viên đá xanh dưới chân: “Nói như vậy, quả thực trời cao không có mắt.”

Lục Nhất khẽ cười, “Dù cha tôi không còn, nhưng nhờ ông mà tôi quen biết cô, tôi tin lúc ấy ông thật lòng muốn cho cô một gia đình và cuộc sống ổn định. Nếu ông thấy bây giờ chúng ta... làm bạn với nhau, chắc là vui lắm.”

“Có thể.” Phương Đăng lạnh nhạt đáp.

Đang là cuối tuần, lượng du khách đổ về đảo Qua Âm không ít, Phương Đăng đã rất lâu không trở lại, nơi này đã thay đổi rất nhiều. Do mấy năm gần đây ngành du lịch trên đảo phát triển mạnh, các khách sạn và quán cà phê đủ kiểu cách quy mô mọc lên như nấm sau mưa, rất nhiều ngôi nhà cổ niên đại xấp xỉ Phó gia viện được tu bổ lại, mở cửa đón khách tham quan, hoặc trở thành các khách sạn tư. Từ cổng cô nhi viện Thánh Ân lùi lại vài mét, là một dãy những nhà hàng thủ công mỹ nghệ và tiệm bánh kiểu Tây mang đầy phong vị tiểu tư sản. Ngôi nhà xây chui của lão Đỗ đã bị dỡ bỏ, thay vào đó là một siêu thị cỡ nhỏ. Căn gác xép từng là nơi trú mưa trú nắng của cô dĩ nhiên không còn tồn tại. Trải bao phong ba bão táp, chỉ có Phó gia viện là vẫn như ngày xưa.

“Phương Đăng, trước khi vào cô nhi viện, cô sống ở nơi nào trên đảo?” Lục Nhất tò mò hỏi.

Phương Đăng chỉ về phía cái siêu thị nhỏ, “Ở kia. Cha con tôi thuê một căn gác xép nhỏ trên tầng hai.”

“Tiếc là không được trông thấy dáng vẻ ngôi nhà đó thế nào nữa.” Lục Nhất có vẻ tiếc nuối.

“Có gì mà tiếc, một chốn lụp xụp tàn tạ như bao chốn nhà nghèo hay ở thôi.”

“Hồi đó cô có nghĩ những ngày sau này mình sẽ ra sao không? À đúng rồi, tại sao cô lại mở cửa hàng vải nội thất?” Lục Nhất có vẻ vô cùng hiếu kỳ với tất cả mọi thứ thuộc về Phương Đăng, chỉ hận không biết hết mọi chuyện kiếp trước kiếp này của cô cho rồi.

Phương Đăng kiềm lòng không dặng chậm lại bước chân, nhìn về Phó gia viện cách đó không xa, “Tôi thích những món đồ làm bằng vải, nó cho con người ta cảm giác như đã về nhà vậy.”

Cô lại nói dối. Cối đi về trong cô chẳng có gì khác ngoài một khung cửa sổ nhỏ bé phủ rèm nhung màu đỏ tươi. Trong giấc mơ, cô chạy về phía ấy biết bao lần, mà khi đến đích, trước mắt vĩnh viễn chỉ có đường cầu thang chật hẹp và căn gác xép lụp xúp tồi tàn. Người rồi, vườn không, Phó gia viện càng hoang phế thê lương. Rất nhiều đồ và vật trang trí đã bị tháo mất, tấm rèm nhung đỏ không cánh mà bay. Sau khi đủ tuổi trưởng thành, Phương Đăng từng tìm kiếm khắp nơi chất vải và màu sắc tương tự đấy, đâm ra cô mở luôn một cửa hàng vải nội thất. Sau này cô mới hiểu, rằng mình không thể nào tìm lại tấm rèm ngày ấy, bởi đến cái người đứng sau rèm trong ký ức kia, cũng không còn dáng vẻ xa xưa nữa.

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Lục Nhất phụ họa. Anh đưa mắt nhìn căn nhà cổ phía trước. Dù cho hoang tàn đến nhường nào thì trên đảo Qua Âm, sự tồn tại của nó vẫn là không thể thay thế được. Mấy ai đi qua đây mà dám không ngược đầu ngưỡng vọng?

“Biết bao căn nhà cổ đã xây mới, mà sao căn nhà nổi tiếng nhất lại cứ bỏ hoang tại đây nhỉ? Không biết con cháu họ Phó có thấy đau xót không. Tôi từng đọc một số tài liệu liên quan đến hòn đảo này, năm xưa nhà họ Phó nghe nói lừng lẫy có một không hai.”

“Có thể họ có nỗi khổ tâm riêng.” Phương Đăng nói.

Lục Nhất tỏ ý đồng tình. “Ngày trước tôi từng nghe cha nói, gia tộc nào trong quá khứ càng cường thịnh, thì quyền thừa kế nhà cửa sản nghiệp càng phức tạp. Phương Đăng, trước đây cô sống ngay cạnh Phó gia viện, có từng nghe lời đồn về nơi ấy chưa?”

“Đồn đại gì, cũng chỉ là ngôi nhà hoang thôi mà!”

“Tôi nghe nói Phó gia viện là căn nhà ma nổi tiếng trên đảo, cứ đêm đến là nghe tiếng gió gào thảm thiết, có người gọi đó là biệt thự hồ ly, cô có biết nguyên do từ đâu không? Sống ngay cạnh đó cô có thấy ghê không?”

“Dĩ nhiên là ghê rồi. Trong cái nhà đó có con ma nữ, mỗi đêm trăng tròn nó xoa mái tóc dài thò đầu từ dưới giếng lên, vừa dạo quanh vườn vừa khóc lóc tí tè.” Phương Đăng vờ dọa dẫm.

Lục Nhất là đàn ông con trai, đương nhiên không thấy sợ, anh cười nói: “Cô lại đùa rồi. Tôi thì thấy những tin đồn ma quỷ đó chỉ là tam sao thất bản mà thôi.”

Phương Đăng và Lục Nhất vào siêu thị mua hai chai nước, như nhớ đến điều gì, Phương Đăng thốt nhiên nói: “Để tôi kể cho anh một câu chuyện liên quan đến Phó gia viện nhé, chuyện này không phải do tôi chế ra đâu.”

Cô ngồi xuống cửa siêu thị, vừa uống nước, vừa dịu giọng kể lại câu chuyện hồ ly nhỏ và hồ ly đá của Tiểu Xuân cô nương. Lục Nhất nghe rất chăm chú, nghe xong, anh nói: “Câu chuyện này còn ghê hơn chuyện ma nữ đáy giếng ban nãy.”

“Sao lại thế?”

“Cô nghĩ mà xem. Mấy chuyện ma nữ gì đó ở đâu chẳng có, nhưng câu chuyện cô vừa kể, càng ngẫm sâu xa, càng khiến lòng người nghe khó chịu. Con hồ ly nhỏ moi trái tim hiền cho hồ ly đá, chẳng có được người bầu bạn như nó hằng mong, lại phải thay hồ ly đá chịu hình phạt ngàn năm và bị nổi cô đơn giày vò, thật quá bất công. May mà nó không còn trái tim, nếu còn, chắc cũng nguội lạnh.”

Phương Đăng cười: “Công bằng? Anh tin trên đời này tồn tại công bằng ư?”

“Dĩ nhiên!” Lục Nhất nói một cách kiên quyết, “Thế gian này chắc chắn tồn tại công bằng và chính nghĩa. Người tốt phải được báo đáp, hồ ly tốt cũng vậy.”

Phương Đăng không đồng tình. Chỉ có người từ nhỏ luôn đắm chìm trong ánh mặt trời, tâm địa thuần lương như anh ta mới có niềm tin nhảm nhí như vậy.

“Chỉ là chuyện kể cho vui, nghe rồi thì thôi.”

“Câu chuyện này cô nghe từ ai thế?” Lục Nhất hỏi.

“Tôi quên rồi.” Phương Đăng đáp một cách mơ hồ.

“Tôi nghĩ người ấy chưa kể xong đâu, chẳng lý do gì câu chuyện lại kết thúc ở đó.”

“Anh lại xoắn rồi.” Phương Đăng cười cười, kiếm cớ trêu. “Hay anh định viết tiếp hộ người ta?”

Lục Nhất cũng cười, anh cầm chai nước khoáng trong tay, quả thực ngẫm nghĩ một lúc, nói: “Nếu để tôi viết tiếp câu chuyện này thì... Cho dù hồ ly đá không quay lại, cũng chẳng lý do gì để con hồ ly nhỏ phải cô đơn mãi, một ngàn năm quá dài, phải có cái gì đó xuất hiện chứ...”

“Ví dụ như chuột chũi, hay là côn trùng gì đấy?”

“Cô không nghĩ ra cái gì xinh xắn hơn một tí được à?” Lục Nhất cười như trẻ con, “Để xem nào, bọn gia cầm là chúa thích tha thẩn trong vườn hoang. Đúng rồi, một con chim.”

“Một thời gian sau, có con chim bay đến?” Phương Đăng vừa uống một ngụm nước, suýt nữa phun cả ra ngoài.

“Cô muốn nghe thì nghiêm túc một tí đi.” Lục Nhất cố tình xì mặt ra vẻ cảnh cáo, “Cứ cho đó là một con chim sơn ca đi.”

“Sao lại là sơn ca, chim sơn ca trông thế nào?”

Lục Nhất cười nói: “Cô hỏi tại sao tại sao nhiều thế, tóm lại chim sơn ca là loài chim tốt... à, loài chim có ích! Nay đừng có cười, nghe tiếp đây này. Sau khi hồ ly đá đi rồi, một hôm, có con chim sơn ca bay vào vườn. Nó thấy con hồ ly con cô đơn quá, nên ngày nào cũng bay đến, đậu trên ngọn cây hót...”

“Vì sao lại thế?”

“Hả?” Lục Nhất không hiểu.

Phương Đăng nói: “Chuyện anh sáng tác có lỗ hổng, con sơn ca đó tự đứng sao lại tốt với hồ ly nhỏ vậy, ngày nào cũng đến hát cho nó nghe!”

“Con người cô thật là, cứ nghĩ mọi thứ đều xấu xí. Thế cô nói xem, tại sao hồ ly nhỏ lại hiến tim mình cho hồ ly đá?” Lục Nhất âm ỨC vẶn lại.

Phương Đăng chợt sững người, cô chẳng hề nghĩ đến điều này.

“Bởi vì hồ ly nhỏ và hồ ly đá ít nhất cũng là đồng loại.” Cô gắng gượng lý sự cùn.

“Ai bảo không phải đồng loại thì không thể đồng cảm? Mà nói chung câu chuyện của tôi là như thế. Ngày nào sơn ca cũng bay đến hát cho con hồ ly nhỏ nghe, dùng mỏ chải lông cho hồ ly nhỏ. Lại có người bầu bạn, trái tim hồ ly nhỏ dường như bắt đầu đập trở lại.” Lục Nhất có vẻ rất hài lòng với tác phẩm của mình.

“Mất tim rồi làm sao mà đập được nữa?” Phương Đăng khinh khỉnh, “Bố mẹ anh ngày xưa chắc suốt ngày kể chuyện cổ tích cho anh nghe đúng không, bị lẠm nặng quá rồi đấy.”

“Tôi chẳng hiểu nổi suy nghĩ trong đầu cô, Phương Đăng. Tin vào những điều tốt đẹp trên đời này khó vậy sao?” Lục Nhất khi trở nên cứng đầu cũng dễ khiến người ta chịu không nổi.

Phương Đăng đứng bật dậy nói: “Nếu chuyện cổ tích có thật, sao không thấy cô công chúa nào từ trên trời rơi xuống cứu rồi anh chàng kỹ sư Ế như anh?”

Lục Nhất định nói: sao cô biết không có, nhưng lại không dám nói ra lời lộ liễu quá, đành tiếp tục cúi đầu cười.

Chộn rộn một hồi, tâm trạng Phương Đăng bỗng tốt hơn hẳn. Cô đi men theo chân tường căn biệt thự, đến thẳng chỗ tường giáp với vườn sau, trong quá khứ đã bao lần cô ra vào vườn từ đây.

“Anh có muốn tận mắt nhìn thấy bức tượng hồ ly đó không?” Cô quay lại mỉm cười, cởi phăng đôi giày cao gót.

“Muốn chứ... Ở kia, đừng bảo cô định trèo tường vào đấy nhé? Tuyệt đối đừng nên, cẩn thận có người trông thấy bây giờ.” Lục Nhất ngoái nhìn tứ phía, anh không ngờ Phương Đăng lại liều lĩnh như thế. Người chưa từng làm việc xấu trong lòng tất lo lắng khác thường.

“Sợ người ta nhìn thì im lặng.” Phương Đăng thầm thấy may vì hôm nay mình mặc quần. Thực ra cô thừa biết, sau khi già Thôi được Phó Thất đón sang Mỹ dưỡng già, trong vườn này chẳng còn ai. Đã nhiều năm không giở ngón nghề, lúc đầu cô thấy hơi khó dùng sức một chút, nhưng quen rồi mới hay mình còn dẻo dai chán, chẳng bao lâu đã đu được lên đầu tường.

———— BỔ SUNG THÊM ————

Lục Nhất thấy người đẹp leo tường, bất ngờ suýt rơi cả kính, Phương Đăng ngồi vắt vẻo trên tường, phải phải bụi trong lòng bàn tay, ra hiệu cho Lục Nhất làm theo.

Hồi nhỏ Lục Nhất chẳng mấy khi đi học trễ, chứ đừng nói là leo tường trèo cây. Nhưng một cô gái liễu yếu đào tơ thế kia còn trèo được, mình thì đàn ông con trai sức dài vai rộng... Anh cứ ngần ngại không biết có cần cởi giày để leo không.

“Này, giày cởi ra để ở đâu?” Lục Nhất thì thào hỏi.

Phương Đăng nhìn vào trong vườn, không trả lời. Một thoáng, Lục Nhất còn chưa kịp cởi giày, đã thấy Phương Đăng khẽ khàng nhảy xuống bên mình, đi giày rồi rảo bước. Trong mắt cô không còn lung linh thứ hào quang rực rỡ vừa nẤy, cả người cứ như hồn bay phách lạc.

“Phương Đăng, cô sao thế?”

Lục Nhất vội đuổi theo hỏi.

Phương Đăng càng đi càng mau, như thể bị ma đuổi. Cô không hề nói với Lục Nhất ban nẤy mình đã nhìn thấy điều gì.

“Cẩn thận nhé.” Phó Kính Thủ rảo bước trên con đường nhỏ dẫn ra vườn sau, cỏ hoang nơi này giờ đây cao không quá cẳng chân hần. Phó Kính Thủ hiểu rõ từng bí mật ẩn giấu dưới mỗi gốc cỏ dại nơi này, nhưng vị khách mặc váy ngắn đi giày cao gót sau lưng thì chưa chắc nên hần không thể không quay lại nhắc nhở.

Khi chủ nhân “Tổ Thành”, nhà họ Cổ ở Đài Loan chính thức ngõ ý muốn kết thông gia với bà Trịnh, bề trên hai nhà đều tỏ ý rất sốt sắng, dốc sức mai mối cho đôi trẻ, hận không thể đưa hai người vào lễ đường thành hôn ngay cho xong.

Bà Trịnh từng gặp cô gái này một lần, lần đó cô gái kia và cha cùng tới Malaysia thăm hỏi, đúng lúc Phó Kính Thủ phải ở lại Mỹ để lo công việc. Khi trở về, hần nghe bà Trịnh khen cô gái kia không tiếc lời, nào là vừa xinh đẹp vừa cởi mở, vừa nhìn đã biết xuất thân trong gia đình tốt, hiện đại tân thời, nhưng cử chỉ vẫn có chừng mực, rất có giáo dục.

Chuyện bà Trịnh đã quyết định, Phó Kính Thủ đương nhiên không tiện nêu ý kiến. Ý hai nhà đều mong họ gặp mặt càng sớm càng tốt, đẩy nhanh tiến độ tìm hiểu. Nhưng thứ nhất là Phó Kính Thủ quả thực trăm công nghìn việc, thêm nữa cô gái kia suốt ngày rong chơi khắp nơi, muốn tìm một cơ hội thích hợp để gặp mặt chẳng phải dễ dàng. Vừa may lần này, Phó Kính Thủ cần quay về làm một số công tác chuẩn bị cho việc trùng tu nhà tổ, cô gái kia lại đang tham gia khoá học chuyên sâu ngắn hạn tại một trường đại học trong thành phố, người lớn hai nhà bèn nhắc họ sắp xếp cuộc hẹn. Các bậc bề trên nhận thấy đây là một cách quen biết “tương đối hiện đại” và dễ được đám con cháu chấp nhận. Đều còn trẻ trung, lại sinh trưởng trong hoàn cảnh gia đình và có nền tảng học vấn khá tương đồng, nhân phẩm tài mạo cũng tương đồng, dù chưa thể nảy nở tình cảm ngay tức khắc, chí ít họ cũng không thiếu đề tài để giao lưu.

Sau khi giải quyết xong công việc, Phó Kính Thủ bèn gọi điện cho cô gái kia chính thức ngõ lời mời. Đối phương không tỏ ra ngạc nhiên, còn chủ động ấn định nơi gặp mặt là Phó gia viện, điều này ít nhiều vượt ngoài dự liệu của Phó Kính Thủ. Song nghĩ đến cha cô ta điên cuồng vì căn biệt thự cổ này, cha nào con nấy, cô yêu cầu như vậy cũng hợp tình hợp lý.

Để giữ phép lịch sự, sau khi lên đảo Phó Kính Thủ đưa cô gái đi dùng bữa trưa trước. Cô gái tên Minh Tử kia đích thực kiều diễm tươi tắn như lời bà Trịnh kể, hiếm có hơn nữa là, cô ta không giống một số cô “hot girl” mà Phó Kính Thủ từng tiếp xúc, người thì Tây hoá quá đà, người thì kiều căng quá trớn. Cô cởi mở, hiếu động, hành sự tự nhiên thoải mái, ấn tượng đầu tiên trong Phó Kính Thủ về cô không tệ.

Dùng bữa xong, Phó Kính Thủ đưa Minh Tử về Phó gia viện. Sau khi già Thôi rời đi, bà Trịnh không buồn thuê người chăm lo cửa nhà vườn tược nữa, có lẽ bà định trước mắt cứ để nó hoang phế, nhưng bà có lòng tin sẽ trông thấy căn nhà được trùng tu trước ngày mình ra đi. Lần này trở về, Phó Kính Thủ nhận ra rằng, khu vườn phía đông, nơi duy nhất trước kia còn khang trang gọn gàng giờ đây đã trở thành vương quốc cỏ dại, chẳng còn chút nào dấu tích xinh đẹp xưa kia nữa.

Cổ Minh Tử vừa đi theo Phó Kính Thủ, vừa ngoái nhìn tứ phía. Mặc dù đến đây lần đầu, nhưng cô ta có thể thao thao bất tuyệt về phong cách, các chi tiết trang trí, thậm chí cả đến xuất xứ và đặc điểm các vật liệu xây dựng của căn nhà, rất có hiểu biết, quả nhiên chịu ảnh hưởng không nhỏ từ người cha.

Đôi chân mang giày cao gót bước đi trên thảm cỏ khó tránh khỏi vấp vả, cô vừa cẩn thận đặt chân, đôi mắt vừa không kiềm chế được quan sát xung quanh. Có lẽ cô không nỡ bỏ qua bất cứ chi tiết kiến trúc nào, mỗi lần phát hiện ra điều gì là không ngớt lời tán tụng.

“Ngày trước cha từng nói với tôi, Phó gia viện chính là tinh hoa của kiến trúc thời bán thực dân, lúc ấy tôi chưa tin ngay. Sao bên anh nở nhãn tâm để nơi tuyệt vời này biến thành thế này?! Tây Lâu sắp sửa hoàn toàn biến dạng, Đông Lâu đỡ hơn một chút nhưng cũng chẳng ra sao, tiền viện và hai vườn hoa nhỏ trông đến là đáng thương.” Minh Tử than thở.

Phó Kính Thủ nói: “Một lời khó nói hết, ngày đó gia đình tôi dời đi là bất đắc dĩ, ai mà ngờ thế cục và chính sách về sau lại như vậy. Hiện giờ căn nhà đã được trả về, nhưng người nhà họ Phó quá nửa lưu lạc ở nước ngoài, người cả ba phòng quá đông, quyền thừa kế rất phức tạp. Ai nấy đều suy tính ình, muốn trùng tu căn nhà là một chuyện không dễ. Nếu không nhờ cha cô thần thông quảng đại, thuyết phục được toàn bộ người Phòng Nhì ký vào giấy chuyển nhượng, chẳng biết nơi này còn bị bỏ hoang đến bao giờ.”

Minh Tử nói: “Khi lần đầu tiên nhìn thấy Phó gia viện ở Đài Loan cha tôi đã rất thích rồi, nhưng có người

mách ông, căn nhà ở Đài Loan chỉ là bản sao căn nhà tổ của họ Phó tại Đại Lục. Người Phòng Nhì sau khi di cư sang Đài Loan, nhằm biểu thị lòng tưởng nhớ tổ tông, dựa vào ấn tượng về căn nhà tổ mà xây nên. Năm tôi mới mười mấy tuổi, cha đến Đại Lục công cán, đặc biệt bỏ thời gian tìm tới đây, khi trở về, trước mặt chúng tôi ông cứ nhắc mãi không thôi rằng thật đáng tiếc, một căn nhà có quy mô, phong cách độc đáo vậy mà tàn tạ đến đau lòng. Nếu căn nhà thuộc về ông, bất kể bỏ ra bao nhiêu tiền của và sức lực, ông cũng sẽ khôi phục nó về nguyên dạng bằng được. Tôi đoán từ lúc đó, ông đã nuôi ý định mua lại Phó gia viện. Cha tôi là người đã muốn thì phải làm bằng được, ông phái người đi tìm kiếm suốt bốn năm, tìm tới từng người một trong số những vị đứng tên thừa kế của Phòng Nhì nhà họ Phó, dùng đủ mọi biện pháp cứng có mềm có nhằm thuyết phục họ đồng ý chuyển nhượng, tôi nghe nói mà sợ thót cả tim. Có điều ông không ngờ, giải quyết xong Phòng Nhì là nhánh đông người nhất, lại đụng phải bức tường ngoan cố ở Phòng Ba. Có thuyết phục thế nào bà của anh cũng không chịu bán Phó gia viện, còn nói nếu bán rồi, bà có xuống đất cũng không thể yên nghỉ.”

“Những người ở thế hệ của bà có lòng tin mạnh mẽ hơn chúng ta.” Phó Kính Thù vén rèm mai đại phía trước để Minh Tử đi qua “Nếu bà đồng ý bán, chúng ta bây giờ sẽ không gặp nhau tại đây.”

Minh Tử đột nhiên bật cười: “Anh không biết cha tôi thích anh thế nào đâu. Ngày nào trước mặt tôi ông cũng khen anh là người có bản lĩnh hiếm có trong lớp trẻ, mặt nào cũng tốt. Tôi cảm thấy trước đây ông lơ yêu căn nhà, bây giờ lại lơ phải lòng anh. Nếu ông là con gái, không chừng phải tìm cách lấy anh bằng được. Làm như tôi không gặp anh thì cả đời sẽ phải hối hận không bằng.”

“Thế còn cô, cô thấy sao?” Phó Kính Thù cười nhẹ. Đây đã như hiệp thương mang lên bàn thảo luận kí kết, hẳn cần gì phải quanh co.

Hắn đang hỏi về suy nghĩ của cô một cách rất trực diện. Nếu đổi lại là người khác, trong lần đầu tiên tiếp xúc, không biết chừng Minh Tử sẽ cho rằng đối phương quá đường đột. Nhưng vẫn câu nói ấy thốt lên từ miệng Phó Kính Thù, nghe lại tự nhiên thanh thoát như nước chảy mây trôi. Cô từng gặp nhiều chàng trai trẻ trung hơn, hấp dẫn hơn, gia thế của cả chẳng hề kém cạnh, nhưng con người này có một cốt cách rất đặc biệt, gặp phải anh ta, bạn sẽ thấy dường như không phút giây nào không bị thuyết phục, bị làm cho rung động, làm ẽm lòng, bị xâm chiếm. Bạn sẽ thấy anh ta nói gì, làm gì đều chính đáng tự nhiên như đất trời vốn thế. Đến vẻ cười, giọng nói của anh ta, thoát trông hoàn toàn chẳng cố ý đạt được điều gì, nhưng rồi bạn sẽ thấy anh ta nói sao mà đúng, sao mà khiến lòng mình vui vẻ thần phục lạ lùng. Rốt cuộc Minh Tử đã hiểu tại sao cha mình hài lòng về anh ta đến vậy.

Nhưng suy cho cùng, cô không phải một người dễ bị chi phối. Mặc dù từ nhỏ Minh Tử đã hiểu rằng, là đứa con gái độc nhất trong một gia đình tài phiệt, khi tìm kiếm nửa kia, cô không thể không suy xét đến lợi ích gia đình, nhưng một cô gái còn quá trẻ, làm sao không có giấc mơ về tương lai và tình yêu của riêng mình?...

Cô hỏi Phó Kính Thù: “Anh nghĩ chúng ta chỉ có một lựa chọn là nghe theo sự sắp đặt thôi ư?”

Phó Kính Thù trầm ngâm một lát rồi nói: “Các bậc bề trên đã đi quá nửa cuộc đời, trải biết bao chuyện thăng trầm, cách nhìn nhận của họ chắc chắn sáng suốt hơn. Không phải vì họ kiên trì khiến tôi buộc phải phục tùng, nhưng tôi sẽ suy nghĩ kỹ vì sự lựa chọn này biết đâu lại là chính xác.”

“Vậy, anh có tin vào tình yêu không?” Minh Tử đi tới chắn trước mặt Phó Kính Thù, hỏi một cách nghiêm túc.

“Tôi chỉ tin vào những thứ mình tận mắt trông thấy.” Phó Kính Thù cười hỏi ngược lại, “Cô nghĩ thế nào là yêu?”

Minh Tử bước lên mấy bước, đáp một cách mơ hồ: “Tôi nghĩ, tình yêu là thứ chúng ta không thể nắm bắt. Nó nguy hiểm, cực kỳ bất ổn, anh chẳng thể biết khi nào sẽ gặp nó nhưng bất ngờ nó sẽ nổ ‘Bùm’ khiến anh ngây ngất choáng váng.”

Khi Minh Tử thình lình nói chữ “Bùm”, Phó Kính Thù tỏ vẻ như bị chọc cười, “Cứ như là ni-tơ-rô-gly-xê-rin[1] ấy nhỉ?”

[1] C3H5(NO3)3, chất lỏng màu trắng hoặc vàng nhạt, có độc, tính nổ rất mạnh, thường dùng trong chế tạo thuốc nổ.

“Anh đã gặp ni-tơ-rô-gly-xê-rin của đời mình chưa?” Minh Tử cười hỏi.

“Ni-tơ-rô-gly-xê-rin chính là bom. Nếu gặp phải vật như vậy, chẳng phải đầu tiên người ta sẽ tìm cách loại bỏ, hoặc trốn tránh nó sao?”

“Tôi luôn nghĩ, nếu được ném trải cái mùi vị bị nổ banh xác đó cuộc đời sẽ thi vị hơn nhiều.” Minh Tử chớp chớp mắt, “Đúng rồi, anh Phó này, tôi nghe nói anh biết vẽ tranh, có cơ hội tôi muốn thưởng thức tác phẩm của anh được không?”

“Cô muốn thử xem tranh của tôi có khiến cô nổ tung không à?” Phó Kính Thù pha trò.

Minh Tử nói: “Mẹ tôi từng nói, thương nhân chỉ biết có công việc rất chi là vô vị. Nếu cha tôi không có sở thích sưu tập nhà cổ, chắc chắn con người ông sẽ nhạt nhẽo lắm. Tôi đang cố tìm kiếm chút ánh sáng cho viễn cảnh rất có thể là tương lai sau này của mình mà thôi.”

Phó Kính Thù không rõ từ đâu cô ta biết về sở thích vẽ tranh của hắn. Trên thực tế vài năm nay ít khi hắn cầm tới cây bút vẽ, giống như sở thích trồng hoa cũng dần phải gác sang một bên, công việc bề bộn khiến hắn phân thân không xuể. Bức tranh hắn hận nhất, tâm đắc nhất, có lẽ cũng là bức tranh đẹp nhất hắn từng vẽ hiện giờ đang treo trong phòng ngủ của Phương Đăng.

“Không chừng vài năm nữa cô sẽ thấy những thứ ổn định đơn thuần mới thật đáng tin.” Phó Kính Thù nói, “Còn nữa, tôi gọi cô là Minh Tử, sao cô lại gọi tôi là anh Phó?”

“Vậy tôi nên gọi anh là gì? Chú Phó ư?” Minh Tử cười hóm hỉnh.

“Gọi tôi là Phó Thất được rồi.”

“Phó Thất!” Minh Tử có vẻ rất thích thú với cái tên này, vừa cười hihi vừa nhấm lại một lần, đột nhiên cô giậm giậm chân, “Ngứa quá, có muỗi hay sao ấy!”

Khu vườn cỏ hoang mọc um tùm, Minh Tử lại để chân trần, không bị muỗi cắn mới lạ. May nhờ Phó Kính Thù nhắc từ sớm, nên trước khi vào vườn cô đã mua một lọ dầu thơm ở siêu thị đối diện.

Minh Tử vội xức dầu thơm lên chân, dù bực mình vì bọn muỗi, nhưng cô chưa muốn rời khỏi căn biệt thự quá sớm.

“Cái mùi này hắc thật, Phó Thất, anh có ngửi quen mùi dầu thơm không?” Minh Tử xù giọng hỏi.

Cô khom người, mái tóc dài chảy qua vai, che mất nửa khuôn mặt. Mùi hương đặc trưng của dầu thơm Lục Thất văng vất trong không gian, vừa nồng đậm vừa the mát.

Nghe Minh Tử gọi “Phó Thất”, Phó Kính Thù bỗng dưng rơi vào ảo giác. Hình như chỉ một giây nữa thôi, cô gái kia sẽ khê khàng ngẩng mặt lên, dụi mái tóc ướt rượt vào ngực hắn. Mùi dầu thơm như có như không. Cô gái ấy sắp run rẩy thốt lên rằng: “Tiểu Thất, trên đời vẫn có những kẻ ngốc như vậy đấy...”

Lâu không trở lại, đứng giữa nơi này, trong chốc lát Phó Kính Thù không nhận rõ đâu là thực đâu là mê. Trong lòng hắn chột xao xuyến, không tìm được đưa tay vén tóc cô gái.

Minh Tử kinh ngạc ngẩng đầu lên, thấy đôi mắt vốn rất đổi tinh minh của người đàn ông trước mặt giờ đây cứ như mê đi, rồi mau chóng trở nên sững sốt, cuối cùng tỏ ra vẻ hối lỗi. Trông Phó Kính Thù dịu dàng hơn trước đó rất nhiều.

“Anh cũng ghét cái mùi này ư?” Cô hỏi vẻ khó hiểu.

Phó Kính Thù lắc đầu, “Đây là mùi vị dễ chịu nhất tôi từng biết.”

26. Chương 26: Liều Mạng Chém Gió

Lúc về, Phương Đăng không tài nào tìm ra vé tàu, không rõ có phải đã làm rơi lúc trèo lên tường hay không. Lục Nhất đành đi mua vé hộ cô, vì là cuối tuần, người lên đảo khá đông, trước trạm bán vé là một hàng dài những người xếp hàng. Phương Đăng nhìn thấy trong dòng người một cô gái trẻ tay cầm hành lý, mang vẻ ngoài điển hình của dân du lịch. Vừa đến lượt cô thì cửa bán vé đó đột nhiên đóng lại. Hoá ra cô xếp đúng cửa có nhân viên sắp giao ban. Cô gái mặt mày bí xị, không còn cách nào khác, đành chuyển sang đứng cuối hàng một cửa hàng khác.

Phương Đăng cảm thấy đời người kỳ thực chẳng khác chuyện xếp hàng là bao. Chọn nhầm người, hay đi nhầm đường, giống như xếp nhầm hàng mua vé ở bến tàu đông đúc, chờ rồi lại chờ, trăm nghìn đắng cay, rốt cuộc tưởng đã đến lượt mình, hoá ra người phía trước đã giành đi chiếc vé cuối cùng. Chỉ là khoảng cách một bước chân, vậy mà phải làm lại từ đầu. Khi chuyển sang một hàng khác thì đã quá muộn, rất có thể khi chuyển tàu cuối đã đi xa, trên cảng chỉ còn mình mình bơ vơ đứng đó.

Hết lần này tới lần khác Phương Đăng thuyết phục mình rằng, Phó Thất kết hôn vào lúc này là đúng đắn, giống như hầu hết mọi quyết định của hắn trong quá khứ. Hai người họ vốn dĩ không tránh khỏi ngày này, cô đã hiểu thấu điều ấy từ lâu rồi còn gì? Cô đánh đổi tất cả, chẳng phải vì mong một trong hai người sẽ đạt thành tâm nguyện hay sao?... Nhưng khi ngồi trên tường, tận mắt nhìn thấy hắn và cô gái kia đầy vẻ chăm sóc, cô mới nhận ra mình không thể an nhiên như mình nghĩ. Hắn sẽ hạnh phúc chứ? Thứ hạnh phúc cô xả thân để đánh đổi, hoá ra không hề liên quan gì đến cô. Trái tim trống rỗng trong cô không ngừng thét lên vô vọng, đau đớn như thể bị tay ai đó xé nát ra, đầm đìa máu.

Rời khỏi bến tàu, Phương Đăng cùng Lục Nhất đi ăn tối. Lục Nhất dè dặt hỏi có phải do anh làm cô không vui hay không, Phương Đăng phủ nhận rồi lặng thinh, khiến anh không dám hỏi thêm. Ăn xong, Phương Đăng rủ Lục Nhất đi uống rượu, Lục Nhất thấy thật khó xử, vì tử lượng anh quá kém, sợ uống một ly là ngã nhào, đến lúc đó không còn ai uống cùng bầu bạn với Phương Đăng nữa. Phương Đăng chê anh yếu điệu như đàn bà, bàn bạc một hồi, họ quyết định về nhà Lục Nhất uống.

Trong căn hộ Lục Nhất kỳ thực chỉ có một bình rượu duy nhất, rượu hoa điều Thiệu Hưng, dùng để nấu thức ăn. Phương Đăng chẳng để tâm, về nhà bê xuống một đồng rượu các loại, bày kín cái bàn uống trà. Lục Nhất nhìn mà hoa cả mắt, nào vang đỏ, whisky, Mao Đài, lại còn cả rượu xái[1] nữa.

[1] Loại rượu nấu lần thứ hai, là thứ rượu tinh thuần nhất, không mùi, nhưng nồng độ rượu rất cao, lên đến 60-70%.

Khi mới bắt đầu họ quyết định cứ uống tùy thích, nhưng Phương Đăng loáng một cái đã hớp cạn hai ly rượu mạnh, đang định cụng ly thứ ba với Lục Nhất, phát hiện hai má anh chàng đã đỏ ửng, ngoẹo đầu ra ý chối từ.

“Tôi uống đủ rồi.” Lục Nhất tỏ vẻ khổ sở.

Phương Đăng chăm chú nhìn cái ly để cao đặt trước mặt anh ta, chẳng hiểu sao cẩu lên, buột miệng chửi.

“Đủ cái đầu! Mới uống có một phần ba ly vang đỏ, mà nói cứ như là sắp chết đến nơi!”

Mặt Lục Nhất đỏ bừng lên, chẳng biết là vì xấu hổ, hay là vì rượu bốc lên đầu. Anh xua tay rồi rít, “Tôi chưa say thử bao giờ, sợ nhờ say lại nói linh tinh mất.”

Phương Đăng lờm anh, cười nói: “Thế thì chúng ta cùng nói linh tinh nào. Anh nghe đây, tôi có trò này cực hay, tên là ‘Liều mạng chém gió’”

Lục Nhất mơ màng rót đầy ly của mình: “Tôi chỉ biết trò ‘Liều mạng nói thật’ thôi.”

“Nói thật đáng sợ lắm, nói dối vui hơn, muốn chém thế nào thì chém. Bên nào không tin lời bên kia, thì tự uống một ly, còn rượu gì thì tùy thích, chẳng thiệt đi đâu mà sợ. Bắt đầu luôn, tôi trước. Tôi bảo tôi là đàn ông, anh có tin không?”

Lục Nhất xị mặt ra: “Trò này của cô vô lý quá, cứ phịa chuyện ra mà nói thì khác gì tự chước rượu nhau?”

“Thông minh!” Phương Đăng vỗ tay bôm bốp, “Tinh túy của trò này chính là uống rượu. Chị em đỡ việc, cánh đàn ông thời bất tỉnh. Đừng có lòi thoi nữa, anh có tin lời tôi vừa nói không? Không tin thì uống ngay ột ly.”

Lục Nhất thấy cô hiem vui ngất trời, ngại làm mất hứng, do dự một lúc, đành cười nói: “Thôi được, dĩ nhiên tôi không tin.”

Anh nhần nhó uống cạn hơn nửa ly vang đỏ trước mặt, uống xong vẻ mặt rất kỳ quặc. Phương Đăng rất thoả mãn, khen: “Thế mới đã chứ. Đến phiên anh!”

Đối với một đứa nhóc thành thực, nói dối lại thành ra một công cuộc khó khăn. Lục Nhất ngẫm nghĩ giây lát, rụt rè nói: “Tôi... là kẻ rượu chè bài bạc sừng sỏ.”

Phương Đăng cười lớn, lập tức rót đầy whisky vào ly của mình, Lục Nhất định gàn, bảo cô uống ly vang của mình.

“Uống cái này thôi.” Cánh tay anh bị Phương Đăng gạt ra một cách thô bạo, đành nói, “Tương đối thoi, cần gì phải rót đầy thế.”

Phương Đăng dốc cạn ly rượu, cứ như chẳng nghe thấy gì.

“Tiếp.” Cô nói. “Tôi có một tuổi thơ hạnh phúc.”

Lục Nhất nghĩ ngợi, lại uống một ly.

“Tôi không thấy buồn vì tai nạn của cha tôi.”

“Tôi không quen cha của anh.”

“Tôi chẳng sợ tai nạn giao thông gì hết.”

“Tên tôi là Phó Kính Như.”

“Tôi chưa viết thư cho cô bao giờ.”

...

Chai rượu trước mặt Phương Đăng cạn đi mau chóng, Lục Nhất đâm lao phải theo lao, chai vang bên cạnh cũng vơi mất một nửa. Cặp lông mày dướm dỏ vì rượu bắt đầu dần giãn ra. Có một câu nói rất trúng, rận nhiều quên ngứa, nợ nhiều chai mặt, uống nhiều... hoá tỉnh rượu, dù rằng anh sắp lú cả lưỡi đến nơi.

Phương Đăng càng uống càng tỉnh, lầm lì tiếp tục trò chơi.

“Hôm nay tôi rất vui.”

“Không đúng, đồ dối trá, cô không vui, uống!” Lục Nhất bây giờ bạo hơn nhiều lúc bình thường.

Phương Đăng giơ ngón tay cái lên, “Thế mới là đàn ông!” Vừa nói, cô vừa cúi đầu định rót rượu, bỗng nghe Lục Nhất nói: “Lại đến lượt tôi rồi. Tôi là thằng đàn ông...”

Phương Đăng nghe xong, biết ngay anh ta say khướt rồi, bèn cười pha trò: “Anh nói thế này, tôi nên uống hay là không đây?”

“Không, cô đợi đấy.” Lục Nhất lão đảo rót rượu vào ly của Phương Đăng, “Câu vừa nãy không tính...”

“Ba que xỏ lá!”

“Ai bảo thế, đây là tôi chưa nói xong.” Anh phát âm hơi khó khăn, nhưng vẫn để cho Phương Đăng nghe hiểu, “Tôi là thằng đàn ông, cái gì ra cái đấy, mọi thứ phải rõ ràng... Phương Đăng, tôi luôn yêu cô.”

Phương Đăng đang thò tay nhón chai rượu xái, nghe vậy, bỗng cứng đờ cả, bèn chậm chậm ngồi lại chỗ cũ. Cô cảm nhận được, trong đôi mắt đăm đăm hướng về mình kia, ẩn giấu những vẩn máu đỏ quạch của rượu, cũng tiềm tàng sự dửng dưng của rượu.

Rượu đưa lên môi, cô chỉ nhấp một ngụm, lại đặt xuống. Có lẽ bị men rượu thiêu đốt, cổ họng Phương Đăng bắt đầu đau rất, cô say mất rồi.

“Còn tôi lúc nào cũng lợi dụng anh.” Phương Đăng nhủ thầm.

Lục Nhất nhắc ly rượu lên định uống, tức thời bị Phương Đăng cản lại, động tác của cô quá gấp gáp, ly rượu trong phút chốc bị dốc ngược, thứ chất lỏng màu đỏ tươi loang ra trên nền nhà lát gỗ màu nâu nhạt, nhìn thoáng dễ khiến người ta rùng mình.

“Anh nên tin điều tôi vừa nói. Tôi tiếp cận anh, chỉ vì muốn lấy một thứ mà tôi cần...”

Lục Nhất sững người, ngỡ ngàng nhìn cô hồi lâu, rồi cười đáp: “Cô lại lừa tôi, cô chơi trò này càng ngày càng giỏi đấy. Chẳng qua là muốn chuốc rượu tôi, thì tôi uống là xong.” Anh dốc ngược chai vang đổ tu nốt chỗ rượu còn lại.

Phương Đăng vốn định nói gì đó, thấy anh cố chấp như vậy, đành gật gật đầu, lặng lẽ uống hầu một ly.

Lục Nhất tu cạn ít rượu thừa, dường như muốn nôn, cả người nhũn ra đổ ập lên sofa, Phương Đăng lay gọi thế nào cũng không dậy được.

“Suyt, để người ta chộp mất một tí. Anh say rồi, Phương Đăng ạ.” Anh lảm nhảm như mê sảng.

Phương Đăng ngơ ngẩn ngồi bên cạnh, rất lâu, mới khẽ đáp lại một câu: “... Tôi cũng thế.”

Minh Tử và Phó Kính Thù từ biệt trước cửa biệt thự họ Phó. Minh Tử khẳng khái không cần Phó Kính Thù tiễn mình, cô nói thích hòn đảo này, muốn ở lại thêm vài ngày, cũng từ chối khéo nghĩa cử sai cấp dưới giúp mình thu xếp chỗ ăn ở đi lại của Phó Kính Thù. Dưới góc độ một vị khách thuần túy mà nói, dạo chơi tham quan nơi này có lẽ cũng khá thú vị.

Buổi tối Phó Kính Thù còn có việc, nên cũng không cố nài ép, trước khi chia tay họ giao hẹn sẽ duy trì liên lạc, để bề trên hai nhà yên lòng. Minh Tử đến nghỉ tại một nhà trọ cải tạo từ biệt thự cổ, hàng ngày nhẩn nha đi quan sát các toà kiến trúc mà cô yêu thích, rảnh rỗi thì uống tách cà phê, hóng chút gió biển. Một tuần trôi qua đầy thi vị.

Buổi trưa trước hôm chuẩn bị rời đảo, Minh Tử đi thăm biệt thự Thục Chính trở về, ghé qua siêu thị mua nước uống, khi ra khỏi cổng trông thấy một dáng người quen quen.

Đúng lúc ấy, một hướng dẫn viên giọng cao ngạo cỡ nhỏ dẫn đoàn du khách đi qua, cả đoàn người rầm rập chắn ngang trước mặt cô. Minh Tử bắc hai tay lên miệng, định thử lửa với cái loa đang oang oang ngay miệng người hướng dẫn viên du lịch: “Ê, A Chiêu... A Chiêu, Tô Quang Chiêu!”

Người nọ bước ra khỏi tiệm bánh ngọt, cầm cúi đi thẳng về hướng ngược lại. Minh Tử hét lên mấy câu, đã hơi nản lòng, lưỡng lự không biết có nên đuổi theo, anh chàng kia đột nhiên dừng lại, vẻ như nghe thấy gì đó, quay nhìn sau lưng đầy nghi hoặc. Trước mặt cậu ta chỉ toàn những du khách lớn tuổi mặc đồng phục màu đỏ nhộn nhạo đi ngang.

Minh Tử sợ đụng phải các cụ già, không dám hấp tấp, cố lách qua dòng người một cách khó khăn, không quên đưa tay vẫy A Chiêu, “A Chiêu, đây này!”

Cậu ta chắc chắn đã trông thấy cô, vẻ mặt ngơ ngác mau chóng được thay bằng ngạc nhiên.

“Ờo, ‘Nhỏ đình khổ’ đây à?” A Chiêu nhận ra cơn cảm nắng chớp nhoáng hôm nào.

Minh Tử vượt qua dòng người, nhón mấy bước chạy đến bên nó, gương mặt lấp lánh nụ cười thoả mãn, nhưng lại ra vẻ cau có nói chửa: “‘Nhỏ đình khổ’ con khỉ khô, tên người ta là ‘Cổ Minh Tử’, Minh Tử trong Quyết Minh Tử!”

A Chiêu có vẻ càng nghe càng lơ mơ: “Quyết Minh Tử là cái quái gì?”

“Quyết Minh Tử là một loại hạt cỏ, dùng nhồi vào gối, sẽ giúp thanh lọc gan, sáng mắt.” Tâm trạng Minh Tử đang tốt, sẵn lòng bỏ công giải thích.

A Chiêu tỏ vẻ lĩnh ngộ bất chợt, “Thì cô cứ nói trắng ra, Quyết Minh Tử là hàng tốt, ai cũng muốn ngủ cùng, có phải dễ hiểu không?”

Minh Tử vốn định gật đầu, bỗng cảm thấy gờn gợn, vờ giận dấm vào ngực A Chiêu một đấm, “Cái loại lưu manh, ma cà bông, dám nói đểu!”

A Chiêu cười toe để lộ hàm răng trắng bóng, né qua một bên: “Ồi ơi, cô ra tay tàn độc thế! Thôi đừng giỡn nữa, sao cô lại đến đây, đến một mình à?”

“Còn dám nói, mấy tháng trước thằng nào đồng ý đưa tôi đi chơi đảo Qua Âm mà nuốt lời? Khổ thân tôi ngớ ngẩn đợi một ngày rỗng, cứ đinh ninh ai đó sẽ gọi điện ỉnh thật.” Minh Tử nhớ lại chuyện hồi đó, tức thì muốn tính sổ với A Chiêu.

“Tôi muốn gọi điện cho cô mà, thề. Không ngờ hôm sau ông anh có việc gấp, tôi thật sự không có cách nào.”

“Việc của ông anh anh gấp, còn tôi chẳng đáng gì đâu nhỉ? Chẳng trách mọi người đều nói, anh em như tay chân, phụ nữ như áo quần!”

“Cô có phải cái gì của tôi đâu? Hơn nữa thói son của cô quá lỏm, không cẩn thận một tí là nhoe nhoét chẳng nhìn ra cái gì, làm sao trách tôi được.” A Chiêu giả giọng lưu manh, “Cô đợi tôi mỗi một ngày chứ có phải cả đời đâu. Cùng lắm tôi hầu trả cô một ngày. Vuốt giập đi Quyết Minh Tử!”

“Anh không gọi tên tôi cho tử tế, tôi cũng mang tên anh ra làm trò bây giờ. A với cả Chiêu, có phải chữ ‘chiêu’ trong hồi quang phản chiếu không?” Minh Tử thấy A Chiêu có vẻ cẩu kính, trong lòng tự nhiên khoan khoái bớt, “Tôi chỉ đợi có một ngày, là vì không lâu sau cha gọi tôi về Đài Bắc.”

“Được rồi ân oán đôi mình kết liễu tại đây, hai đứa không đứa nào sai, lần trước không may. Hôm nay lại tình cờ gặp rồi đẩy thôi, đã có duyên thế nào cũng có ngày tái nạm.”

Minh Tử nghe câu này thấy rất hài lòng, cô vốn dĩ không thực tâm giận hờn, do đó nụ cười mau chóng trở lại nở trên môi, tò mò hỏi: “Anh bảo đã chuyển khỏi đảo lâu rồi cơ mà, hôm nay lên đây làm gì?”

A Chiêu trở tay về phía tiệm bánh, “Đằng sau chỗ kia có một cô nhi viện, tôi lớn lên ở đó. Hôm nay về đem biểu cô nhi viện ít đồ.”

Minh Tử nghe xong, nhìn A Chiêu với cặp mắt khác, trong ánh nhìn lại thêm vài phần ngưỡng mộ, “Không ngờ trông anh như thằng ma cà bông, hoá ra cũng nhân hậu ra phết.”

A Chiêu vốn định nói thẳng, rằng mình thay mặt anh Bảy đến, tài trợ cho cô nhi viện đã là lệ cũ mười mấy năm nay của nhà họ Phó, đến đời Phó Kính Thù cũng cứ thế tiếp tục duy trì. Nhưng ngẫm lại, Minh Tử không quen biết anh Bảy, việc của anh Bảy, cũng là việc của nó, gái đã đem lòng hâm mộ, tội gì phủ nhận cho đời nó nghiêm trọng. Thế là nó mặc kệ cho chút sĩ diện đàn ông được thoả mãn, A Chiêu vẫy tay, đáp nhẹ như lông hồng: “Có gì đâu, vốn tôi xuất thân từ đây, quay về thăm viếng cũng là chuyện thường thôi. Là cô ấy, sao lại lên đây một mình.”

Minh Tử nhăn nhó nói: “Tôi bảo đến đây coi mắt, anh có tin không?”

A Chiêu dĩ nhiên không tin, “Thời buổi nào rồi mà còn diễn tuồng ấy! Hot girl như cô, coi mắt làm cái gì?”

“Anh đang khen tôi đấy à?” Minh Tử mồm mỉm cười, “Tiếc là người nhà tôi không hề nghĩ thế, họ hy vọng tôi kết hôn với một người đàn ông mẫu mực, đúng theo sở thích của họ...”

“Người nhà cô từ cổ đại vượt thời gian đến đây à, hay nhà cô thuộc hạng lắm tiền, gia tài hàng chục hàng trăm tỉ chất cao như núi, không tính toán không xong, bắt buộc phải tìm cho cô một đối tượng môn đăng hộ đối.” A Chiêu nheo mắt nhìn chiếc sơ mi dáng dài Minh Tử đang mặc và đôi tông dưới chân cô, thuận miệng trêu.

Minh Tử cười hì hì đáp: “Ăn ốc nói mò mà cũng trúng. Anh có định bắt cóc tôi không đấy?”

A Chiêu chém gió thẳng tay: “Tôi sợ người nhà cô không thêm chuộc, cô lại bám lấy tôi thì chết à? Nếu đến coi mắt thế gã kia đâu? Người ta không thêm cô chứ gì?”

“Gì cơ?” Minh Tử trừng mắt nói, “Tôi mới không thêm anh ta thì có!”

“Như nào, gã đấy chắc vừa già vừa xấu, bị thọt chân, có năm đứa con riêng, người hôi như chồn chứ gì?”

Minh Tử cười khanh khách, “Không, thật ra anh ta rất tốt. Chính vì chỗ nào cũng quá tốt, bởi mãi không ra chút nhược điểm nào, nên cảm giác cứ như... ma-nơ-canh. Sống chung với một người như vậy, tôi không thể lơ là bản thân một phút giây nào, lỡ mà để lộ mấy cái tính xấu ra thì mệt đấy.”

“Eo ôi xấu hổ quá đi thôi.” A Chiêu lạng người né cú “liên hoàn cước” của Minh Tử, cười hì hì nói, “Tốt quá cô không dám lấy, thế như tôi thì sao, chân tay mất mũi đầy đủ, có bảo hành đường hoàng.”

“Cứ ở đây mà mơ đi.”

“À đúng rồi, cô là gái Đài, lại đến tận đây coi mắt, chẳng lẽ gã kia là người trên đảo? Nói thử xem biết đâu tôi quen.”

Minh Tử biết A Chiêu từ nhỏ lớn lên trên đất này, nên không muốn nói ra đối tượng của mình có một nửa quyền thừa kế Phó gia viện, nói ra chắc gì A Chiêu đã tin, mà có tin, cũng đâm nghi ngại tò mò về gia thế của cô, như thế thì chán chết. Đôi con mắt Minh Tử đảo qua đảo lại mấy cái rồi nói: “Nhắc mãi vụ đấy làm gì? Anh bảo hầu tôi một ngày còn gì, lần này đừng hòng lừa tôi nữa. Nói mau, định hầu tôi kiểu gì đấy?”

A Chiêu nghĩ tới nay anh Bẫy chắc không cần đến mình, lập tức nói về hào phóng: “Dù gì cũng lên đảo rồi, đi lang thang với nhau một hôm.”

Nhàn rồi sinh nông nổi, Minh Tử vui vẻ đồng ý ngay. A Chiêu đưa Minh Tử đến một quán lẩu do người bản địa mở, làm gì thì làm trước tiên ních đầy cái bụng trước đã. Quán lẩu nằm trong một con ngõ nhỏ bên cạnh chợ, cửa vào không lớn lắm, bày biện cũng chẳng ra sao, nhưng dân đảo và khách khứa nghe tiếng đến ăn chật ních. Vừa bước chân vào quán, khí nóng đã ập vào mặt, khách ngồi ăn chen chúc trên những chiếc bàn nhỏ hình vuông, bên ngoài còn mấy người đứng chờ.

“Tôi thích ăn lẩu nhất đấy.” Minh Tử không ngại quán nhỏ tồi tàn, mặt cô đầy vẻ phấn khích, “Nhưng đông thế này, chắc phải đợi lâu lắm.”

A Chiêu chen đến cạnh một người đàn ông trung niên có vẻ là chủ quán, thăm thì mấy câu, lại đánh mắt về phía Minh Tử đang đứng thu lu một chỗ. Ông chủ nhớn cười hiểu ý ngay, vỗ vỗ vai A Chiêu, rồi sai nhân viên kê thêm một chiếc bàn nhỏ vào trong góc, vừa đủ cho hai người ngồi.

Minh Tử ngồi xuống theo A Chiêu, nhân viên quán nhanh nhẹn bưng nồi lên. Minh Tử hít hít mấy cái.

“Thơm nức cả mũi, tôi ở trên đảo gần một tuần mà sao không hề biết chỗ này nhỉ?” Cô liếc thấy A Chiêu dương dương tự đắc, không nhịn được lên tiếng chọc ghẹo, “Cơ mà khả năng của anh chỉ có thế này thôi à?”

A Chiêu vênh mặt, cười đáp: “Hãy đợi đấy.”

Nói xong cậu ta liền mất hút, nháy mắt đã lẩn vào bếp, hồi lâu chẳng thấy ra.

Đúng lúc Minh Tử nghi ngờ A Chiêu lén cửa sau trốn mất, mình lại được ăn quả lừa, bỗng thấy A Chiêu trở lại, trên tay lúc lịu vật gì đó. Dừng lại bên cái bàn nhỏ của hai người, nó mân mê cái vật trắng phốp đó trong lòng bàn tay, Minh Tử lúc này mới nhìn rõ đó là một cục bột.

Cô còn chưa kịp hỏi, A Chiêu đã bắt đầu giở ngón nghề. Hai tay nó dang ra, cục bột bị kéo giãn, nó quay người một cái, cục bột đã xoắn lại tài tình như tay áo mấy diễn viên tuồng, suýt tí nữa quệt phải đỉnh đầu của Minh Tử. Cô kinh ngạc kêu lên, rụt cổ lại, chẳng buồn ăn nữa, cứ ngẩn ngơ nhìn A Chiêu biểu diễn tài nghệ xe sợi mì. Nó lúc thì giơ tay, khi thì uốn lưng, cứ như đang nhảy một điệu nhảy kỳ quặc, thế mà cục bột vẫn ngoan ngoãn nghe lời nằm trong tay nó, uốn éo như một con linh xà, co duỗi tự nhiên, trông hơi giật gân, nhưng là có nghề cả. Các thực khách đến ăn lẩu cũng lũ lượt dừng đĩa quay đầu ra nhìn, chốc chốc có người lên tiếng khen hay. Minh Tử từng xem trò này trên ti vi rồi, nhưng tận mắt chứng kiến thì là lần đầu tiên, đặc biệt người biểu diễn lại là người quen của cô, Minh Tử phấn khích vỗ tay hò hét liên tục. A Chiêu vô cùng đắc ý, động tác càng lúc càng biến ảo, vắt mì càng lúc càng bay xa. Khi A Chiêu chuẩn bị dừng lại để tận hưởng tiếng hoan hô ngưỡng mộ của Minh Tử, vắt mì chẳng may bay vào đầu một ông khách trung tuổi ở bàn kế bên. A Chiêu vội thu tay về, ai ngờ vắt mì dính theo cả một vật đen sì sì, nhìn lại, mái tóc đen bóng mượt trên đầu ông khách to béo giờ chỉ còn cái gáo dừa, kể ra cũng khá bóng. A Chiêu túm lấy vắt mì và mớ tóc giả dính trên đó, chuyện quá bất ngờ khiến nó cũng ngớ người ra.

Ông béo hói kia cũng đang chẳng biết phải làm thế nào. Cả quán lặng thình mất mấy giây, Minh Tử không nhịn được nửa gập lưng mà cười, xung quanh mau chóng cười rộ lên. Ông béo sờ lên đầu, sau phút kinh ngạc, ông nổi cơn tam bành, xông đến định phân rõ phải trái với A Chiêu. A Chiêu tự biết mình sai lẽ ra rồi, bèn cúi đầu xin lỗi, để sửa sai, cậu ta cung kính định đeo mái tóc giả lên đầu ông béo, ai ngờ trên tóc

dính đầy sợi mỳ, xiên xiên vẹo vẹo đôi cái thứ rồi tinh rồi mù kia lên đầu, chỉ khiến ông béo trông càng buồn cười.

Mọi người xung quanh càng cười ầm ĩ, ông béo tủi quá hoá giận, giật phắt mái tóc giả ném vào mặt A Chiêu, đoạn giơ nắm đấm định nện nó luôn. A Chiêu vội vã nhảy tránh, trong lúc hỗn loạn xô đổ một chiếc bàn khác, nước lẩu đổ lênh láng ra đất, người ở bàn đó bắt đầu la ó. Thấy tình hình càng lúc càng loạn lạc, A Chiêu đẩy ông béo đang hùng hục xông vào sang một bên, nắm tay Minh Tử lúc này vẫn còn đang cười “ha ha” không dứt, chạy biến vào cửa bếp.

Hai người xuyên qua cửa sau nhà bếp, chạy vào một con ngõ khác. Rẽ bên này ngoặt bên kia một lúc, khi chắc chắn không còn ai đuổi theo, nó mới dựa lưng vào tường, vừa thở phì phò vừa cười.

“Đồ ma cà bông toàn làm việc chẳng ra gì, nếu tôi là ông béo đó, tôi không đánh như xương anh ra thì thôi.” Minh Tử vỗ vỗ ngực, cười đến độ thở phì phò, quặn cả bụng, “Tiếc cái là mới ăn được có mấy miếng lẩu.”

“Vẫn còn nghĩ đến ăn được, không chạy á lão béo kia phá quán, ông chủ cho tôi teo đời là cái chắc.” A Chiêu nhắc nhó, “Nào ai biết tóc ông ta là tóc giả cơ chứ, đen như chó mực! Thôi không sao, lần sau tôi lại biểu diễn cái khác hay hơn à xem.”

“Sao anh biết trò này?”

“Haiz, ngày xưa chả có việc gì tôi chưa từng làm.” A Chiêu thờ ơ đáp. Ánh tà dương trong con ngõ phản chiếu lên gương mặt ngây thơ của A Chiêu, từng giọt mồ hôi sáng lên lấp lánh. Nó quệt một cái, khiến một bột mì lem cả lên mặt, trông cả con người càng ngây ngô như đứa trẻ.

Hắn là thằng ma cà bông, Minh Tử thầm nghĩ, nhưng nụ cười khinh mạn mọi thứ của gã ma cà bông này hình như đang ngấm đốt cháy sợi dây kích hoá ẩn giấu trong cơ thể cô. Thấy cô cười mỉm dùng ngón tay lau vết bột trên mặt ỉnh, A Chiêu ngoan ngoãn đứng im, lông mi khe khẽ hấp háy, Minh Tử càng lúc càng cảm nhận rõ, kíp nổ đang cháy lên như một con hoả xà, lan toả, nhảy nhót, rung động tận đáy tim.

Minh Tử nhón chân lên, sát lại gần. Trong lòng cô nghĩ... chẳng thể nghĩ quá nhiều được nữa.

“Anh có muốn ném thử cảm giác bị nổ banh xác không?” Minh Tử nín lấy cổ áo A Chiêu thăm thì.

A Chiêu lúc này lại đang nhìn về phía đầu ngõ.

Phó Chí Thời dẫn theo một người phụ nữ, cùng một đôi vợ chồng trạc tứ tuần đi qua. Nơi ở của cha mẹ Phó Chí Thời gần ngay đây, những người đã quen sống trên đảo hầu hết không dễ gì chịu đi khỏi. Vài năm trước, hai vợ chồng già xây một biệt thự nhỏ hạng sang ngay trên mảnh đất cũ, vị trí nhìn ra biển, là miếng đất đẹp nhất nhì đảo.

Phó Chí Thời tuy là kỳ phùng địch thủ với A Chiêu, nhưng nó cũng không thể không thừa nhận, thằng đó rất có hiểu. Nghe nói tuần nào Phó Chí Thời cũng lên đảo thăm cha mẹ, mưa gió không thay đổi, vợ hắn cũng nhờ biết cách hầu hạ, làm vui lòng hai ông bà lại thêm cái bụng to ra, mới trở thành con dâu họ Phó.

Phó Chí Thời dịu bố mẹ, dường như có liếc mắt về phía bọn A Chiêu một cái, người phụ nữ bên cạnh đang liến thoắng nói gì đó, còn hắn cứ nhìn đầu đầu.

“A Chiêu, sao đấy? Có nghe thấy tôi nói gì không?” Minh Tử trách.

“Sao? Ai bị nổ tan xác cơ?” A Chiêu sực tỉnh, lúc này mới cảm nhận thấy bầu không khí tinh tế lảng mạn quanh mình.

“Nào anh không có nếp nhăn à?” Cô gái trẻ khê hé đôi môi hồng, ánh mắt long lanh.

A Chiêu cảm nhận thấy Phó Chí Thời hình như lại “vô tình” liếc về phía này. Cái đồ con rùa đó đang đi với vợ và ông bà già, chẳng dám manh động đâu, nhưng nếu nhìn thấy cô nàng mình khoái đang nằm trong tay đối thủ, không khéo sẽ tức lộn ruột lên.

A Chiêu thầm khoái chí, gái đẹp ngay bên cạnh, càng chẳng kiềm chế được nữa. Nó cúi đầu hôn Minh Tử say đắm, mơ hồ nói: “Nổ thì nổ”

27. Chương 27: Cái Phức Tạp Của Sự Đơn Giản

Phương Đăng đứng trước khung cửa sổ chấm đất trong phòng làm việc của Phó Kính Thù nhìn ra ngoài. Cùng một góc độ, nhưng những gì cô trông thấy nơi đây so với nhìn thấy từ cái cửa sổ bé con nơi gác xép năm xưa hoàn toàn khác hẳn. Từ đây nhìn ra, đảo Qua Âm và gần như cả thành phố đều dưới chân mình. Không rõ mỗi lần phóng tầm mắt ra xa, trong lòng Phó Thất thấy ung dung mãn nguyện, hay lo sợ bất an?

Cô thư ký đang định mang đồ uống vào, liền bị A Chiêu cản lại. A Chiêu đưa ly cà phê cho Phương Đăng, tự mình ngồi lên mép bàn, lim dim cười nói: “Chị, chỗ này được đấy nhỉ?”

Phương Đăng quay lại nói: “Anh em nhà cậu tay chân lạnh lẽo lắm, trong thời gian ngắn mà kiếm được nơi như thế này, văn phòng cũng thu xếp đâu vào đấy.”

“Phải thế chứ! Có tiền mua tiên cũng được mà chị.” A Chiêu nghênh mặt đắc ý, cứ như Phương Đăng đang khen mình nó. Sau khi theo Phó Kính Thù làm việc, cuộc sống của nó thay đổi hoàn toàn. Nó quá sùng bái Phó Kính Thù, mỗi một lần hắn đạt được thành tựu, nó đều vì đó mà cảm thấy vinh hạnh lây.

“Chị đến mà không báo một tiếng, chiều nay anh Bảy phải đi họp. Anh bảo chị cứ nghỉ ngơi ở văn phòng, hội nghị kết thúc anh sẽ về ngay.” A Chiêu nói.

Phương Đăng gật đầu, ngồi vào ghế của Phó Kính Thù, nói với A Chiêu: “Cậu có việc cứ đi đi, để kệ chị.”

“Chẳng mấy khi chị đến, việc của chị mới là quan trọng nhất.” Miệng lưỡi A Chiêu cứ như quét mật, thấy Phương Đăng chỉ cười cười không nói, nó nhích lại gần thêm một chút, hào hứng nói: “Chị, em bảo cái này. Gần đây em giựt được con bồ của Phó Chí Thời, lần này nó tức hộc máu thì thôi.”

Phương Đăng nghe xong hơi ngạc nhiên, “Cậu lại lằng nhằng với cái thằng ấy làm gì?”

“Nhưng mà nó làm em ngứa mắt. Nó không thoải mái, em mới thoải mái.”

“Kể cả như vậy, cậu làm gì chẳng làm, sao nhất quyết phải gây chuyện đánh ghen, kéo một cô gái vào cuộc?”

A Chiêu bĩu môi, “Dù gì cũng là do con bé đấy tự dâng mỡ lên miệng mèo. Chị, chị yên tâm, em biết giới hạn chứ, có làm gì nó đâu, chỉ cho nó chóng mặt lên mà xem thôi. Tóm lại những kẻ đã từng bắt nạt mình, mình phải khiến nó khốn đốn lao đao mới hả.”

Phương Đăng nghe A Chiêu nói vậy, vẫn cảm thấy không ổn, bèn cảnh cáo: “Đừng có nhố nhăng. Bị chó cắn một phát, cậu lại muốn học nó cắn lại?”

A Chiêu hứng chí chạy đến khoe công trạng, ai ngờ bị Phương Đăng ột bài, hậm hực nói: “Chị, ngày xưa chị có thể này đâu. Lúc đầu chính chị dạy em, đối phó với bọn hèn hạ phải đánh đồn đập, đánh dữ dội, đánh cho nó xin tha mới thôi, không được sợ, không được mềm lòng. Sao bây giờ chị lại ồng ẹo như mấy bà thím thế?”

Phương Đăng tiện tay ném con dao rọc giấy về phía A Chiêu, “Đừng nói linh tinh. Chị nhắc lại một lần nữa, không được chọc phá quá đà, cẩn thận mà chó cùng rút giậu.”

A Chiêu như bị tạt gáo nước lạnh, mặt hăng còn ảm ức, nhưng không dám cãi cố, đành sầm mặt đi ra. Phương Đăng thả người trên ghế suy nghĩ xuất thần. Những điều ấy thực sự là do cô dạy cho A Chiêu ư? Cô khiến một đứa bé yếu đuối đáng thương trở thành gã thanh niên ngang tàng không sợ trời không sợ đất, còn mình lại càng lúc càng nhát gan ư? Có lẽ cô đã chán ngán phải sinh tồn trong lỗ đất bùn lầy, phải liều mạng mà vươn lên, không từ thủ đoạn mà giành lấy quyền sống. Người đã quen đứng trong bóng tối, càng thấp sáng đèn thì càng dễ mất cảnh giác với những hiểm nguy sau lưng, còn kẻ đã quen với ánh nắng, chỉ cần họ tin rằng mặt trời luôn mọc lên mỗi ngày, là đã cảm thấy yên tâm, thoải mãn rồi. Sao con người ta không thể sống giản đơn một chút, tha thứ cho bản thân nhiều hơn một chút. Cội rễ của hạnh phúc là ở đó, giống như... Lục Nhất.

Phương Đăng nhắm mắt lại, đầu vẫn còn chút choáng váng, là do trận say tối qua. Sớm nay tỉnh dậy, cô nhận ra mình đang nằm trên ghế sofa, nhà bếp vọng ra tiếng máy xay sinh tố. Chủ nhà thấy cô ngồi dậy, bèn rót một cốc nước gì đó màu sắc hơi kỳ dị.

“Mệt không? Uống hết cái này là đỡ thôi.” Trông anh có vẻ khá là tỉnh táo minh mẫn.

Phương Đăng thấy đầu nặng trĩu, cúi xuống hít một ngụm, suýt tí nữa thì nôn ộc ra, “Cái quái gì thế này?”

Lục Nhất nói: “Trong này có chuối, cần tây, sữa tươi và một ít hành. Đây là thuốc giải rượu bí truyền của nhà tôi, đảm bảo công hiệu.”

“Thuốc giải rượu bí truyền nhà anh là mang hết mấy thứ bỏ đi trong thùng rác xay nhuyễn rồi uống?” Phương Đăng bị thứ mùi vị kỳ quặc khó tả kia làm cho kích động, lại hoá tỉnh ra mấy phần, lầu bầu: “Nhưng bảo công hiệu cũng đúng, trông anh tỉnh thế kia cơ mà!”

Lục Nhất đưa cho cô một chiếc khăn ẩm, “Rượu mà ngon quá quyết không phải điều hay.”

Phương Đăng ôm đầu nói: “Thôi chết, bộ dạng tôi bây giờ chắc như con ma. Tôi về sửa soạn lại đã, kéo khiến anh sợ chết khiếp.”

Cô đứng dậy định đi ngay, chợt nghe ai gọi tới từ sau lưng.

“Phương Đăng, cô cứ thế mà đi ư?”

Phương Đăng quay lại nói: “Thời cơ mượn rượu làm càn qua mắt rồi, mà tôi chắc không phải chịu trách nhiệm với anh đấy chứ.”

Lục Nhất bật cười, “Cô vẫn chưa lấy được thứ cô cần mà?”

Phương Đăng tưởng có một số chuyện sẽ tan biến cùng với hơi rượu, nhưng xem ra cô đã nhầm.

“Sao cơ?” Cô giả vờ khó hiểu.

Lục Nhất là người không biết cách vòng vo, anh nói một cách dứt khoát: “Tối qua cô có nói muốn lấy thứ gì đó ở chỗ tôi, đó cũng là mục đích cô tiếp cận tôi.”

Trông anh chẳng có vẻ gì đang đùa, chuyện đã tới nước này, Phương Đăng cũng không muốn giả vờ thêm. Cô ngồi xuống bên anh, nửa như cười nửa như không mà nói: “Vậy anh nói đi, anh muốn thế nào? Làm sao để tôi lấy được thứ tôi cần.”

“Nói ra.” Lục Nhất đáp gọn.

“Cái gì?” Phương Đăng nhất thời chưa hiểu ý của anh.

Lục Nhất lại cười, “Cô không nói ra, làm sao tôi biết là cái gì mà đưa?”

Anh nói như thể cô đang hỏi xin một tờ giấy loại, hay một cái kẹo, chỉ cần là có, anh sẵn sàng đem tặng không. Phương Đăng cảm thấy thật mơ hồ. Cô không rõ con người này là đồ ngốc, hay lòng dạ quá sâu cay.

Thà rằng cô tin vào vẻ sau, nhưng dù thế nào, cô cũng phải đánh cược một phen.

“Tôi cần một tờ văn kiện trong sổ di vật cha anh để lại.”

“Văn kiện?” Lục Nhất ngẫm nghĩ một lát, đứng dậy đi vào phòng làm việc, mở ngăn kéo thứ nhất, lấy ra một chiếc hộp. “Cha tôi chẳng để lại nhiều. Căn nhà do mẹ kế tôi thừa kế, tiền và trợ cấp đền bù tôi giữ một phần, quần áo và sách của ông đa phần đem quyền góp, những giấy tờ và tài liệu liên quan đến công việc đều thuộc quyền quản lý của công ty, do cộng sự của cha tiếp nhận. Nếu là di vật, thì chỉ có thứ này.”

Anh đẩy tới trước mặt Phương Đăng một cái hộp chẳng có gì bắt mắt, “Trong này là những thứ cha tôi mang theo bên mình khi tai nạn xảy ra, phía cảnh sát đã niêm phong lại và gửi về gia đình, nhưng mẹ kế tôi không muốn cầm. Tôi nghĩ, giữ lại làm kỷ niệm cũng hay dù gì những thứ này đã tiền cha tôi chẳng đường cuối.”

Phương Đăng dở dần cầm cái hộp lên, đây chẳng phải là chiếc hộp cất mấy tấm ảnh của cô đó sao? Lần đó cô chỉ chú ý tìm kiếm những nơi bí mật, chiếc hộp này nằm ngay vị trí đưa tay ra là lấy được, bên trong lại để toàn ảnh chụp cô, trong lúc gấp rút cô chẳng buồn xem kỹ. Bây giờ mới phát hiện trong ngăn dưới của hộp có một tấm hộ chiếu quá hạn, bức ảnh chụp cả gia đình đã ố vàng, chứng minh thư, ví, bật lửa và mấy tờ giấy mỏng tang. Cô mở mấy tờ giấy nhăn nhúm ấy ra, một tờ trong số ấy chính là kết quả xét nghiệm máu của Phó Kính Thù, giống y hệt tờ cô đã tiêu huỷ trong vụ tai nạn. Ngoài ra còn có một giấy biên nhận chuyển khoản, số tiền không lớn, người nhận là nhân viên hoá nghiệm đã mất. Có lẽ Lục Ninh Hải đã nhét các giấy tờ này vào túi mang theo bên mình, cô chỉ lục soát túi tài liệu, mà cứ tưởng bản thân đã tiêu huỷ toàn bộ chứng cứ. Ai mà ngờ những vật này sau khi chuyện xảy ra vô tình được bảo quản, người sở hữu lại tuý tiện cất nó ở nơi quá lộ liễu, mà cô nhìn không ra.

Lục Nhất thấy ánh nhìn của Phương Đăng dừng lại trên mảnh giấy, bèn tò mò hỏi: “Phó Kính Thù là ai? Người quen của cô ư?”

Phương Đăng vẫn chưa thể hoàn toàn bình tĩnh sau sự việc bất ngờ này, chỉ gật gật đầu.

“Quan trọng với cô lắm ư?” Lục Nhất lại hỏi.

Kỳ thực Phương Đăng không rõ anh đang hỏi về mấy tờ văn kiện hay là Phó Kính Thù, nhưng dù là gì, đáp án vẫn chỉ có thể là sự khẳng định. Cô nắm chặt hai tờ giấy trong tay, gắng sức lấy lại tinh thần, cô hỏi vặn: “Đúng! Vậy anh nói đi, anh muốn thế nào đây?”

Lục Nhất không rõ vì sao bỗng bật cười, “Thế nào là thế nào? Nếu cô cần thì cứ mang đi. Những tờ giấy kia đối với tôi chỉ là giấy loại thôi.”

“Tôi muốn là anh đưa? Anh đừng tự coi mình như thánh cứu thế được không, làm ra vẻ cao thượng mãi không mệt à? Nếu đã là giấy loại sao anh không vứt đi? Anh cứ thế tôi thấy giả tạo lắm, chi bằng nói thẳng điều kiện ra với nhau cho rồi!” Phương Đăng chẳng buồn khách sáo nói. Tận sâu trong lòng cô không tin trên đời có người chỉ muốn cho đi mà không cần báo đáp. Ai mà chẳng có dục vọng và lòng tham riêng, dù ít dù nhiều, dù vô hại hay đáng sợ, kẻ ác theo đuổi danh lợi mỹ sắc, người hiền lương mong được tôn trọng và yên ổn trong lòng, dù cao sang hay thấp hèn, chẳng ai dám nói mình không có dục vọng.

Lục Nhất bị cô chỉ trích, gương mặt lộ vẻ bối rối, anh cúi đầu nhìn xuống đôi bàn tay, chần chừ giờ lâu mới nói: “Không phải tôi cao thượng hay không mưu cầu điều gì. Phương Đăng, nói thật lòng khi tôi biết bên mình có thứ cô muốn, thêm nữa thứ đó đối với cô lại rất quan trọng, tôi đã thử phào nhẹ nhõm. Trước đó tôi luôn rất nghi ngờ, tại sao bỗng dưng cô qua lại thân mật với tôi như thế? Từ lần đầu cô đặt chân vào căn nhà này, tôi bắt đầu sống trong lo lắng bất an, bởi tôi biết cô sẽ không thích tôi, và tôi sợ bản thân mình kém cỏi, không thể mang lại cho cô những gì cô cần, tới lúc đó cô sẽ phải thất vọng.”

Nói đến đây anh mới ngẩng lên nhìn thẳng vào Phương Đăng, vẻ bối rối vẫn còn đó, nhưng ánh mắt đã trở nên坦然 nhiên, “Bây giờ thì tôi biết, cô đến với tôi là có lý do, nhưng tôi chẳng cảm thấy bị thiệt thòi chút nào. Nếu không nhờ mấy tờ giấy kia, sợ rằng cả đời này tôi chỉ có thể lén lút nhìn trộm cô từ phía sau. Giờ đây ít nhất tôi cũng thu được một khoảng cách ký ức hạnh phúc, cho dù bây giờ cô lập tức biến mất khỏi cuộc sống của tôi, tôi vẫn cảm thấy mãn nguyện. Tôi muốn giả vờ thoải mái một chút, độ lượng một chút, để sau này mỗi khi nhớ đến tôi, cô sẽ nói, đúng là thẳng thắn, nhưng thẳng thắn này không tồi chút nào. Không ngờ có mỗi thế mà tôi cũng làm không xong, đúng là ngốc hết thuốc chữa. Duy có một chuyện tôi có thể vỗ ngực đảm bảo, tôi không hề có ý đồ gì với cô, hoàn toàn không. Cô cứ nghĩ thế này, một ông tỷ phú sẽ chẳng thấy buồn nếu phụ nữ yêu tiền của ông ta, một tên khổ rách áo ôm đám liều bán quả thận để nuôi vợ. Vì người mình yêu, đàn ông không ngại hiến dâng tất cả những gì có thể. Được làm gì đó vì người mình yêu, người ấy cũng muốn như vậy, còn gì đẹp hơn nữa. Bây giờ cô chỉ lấy đi của tôi mấy tờ giấy, tôi có gì phải đắn đo cơ chứ?”

Phương Đăng không biết nên đáp lời ra sao, chỉ cảm thấy đầu mình như bị phồng rộp vì hơi rượu đang đau nhức, cả cơ thể quay cuồng khôn tả, mọi thứ xung quanh dường như đảo ngược. Lục Nhất thấy tình trạng cô không ổn, đưa tay định đỡ, liền bị gạt ra một cách cảnh giác. Anh lúng túng thu tay về, gương mặt như hiểu ra, càng như lạc lõng.

“Phương Đăng, nếu tôi nói, thật ra tôi có một điều kiện, cô có thấy tôi hèn hạ không?”

“Nói đi!” Phương Đăng đáp một cách gấp gáp.

“Sau khi lấy mấy thứ này đi, cô có thể vẫn qua lại với tôi được không? Đừng hiểu lầm, tôi không có ý gì khác, chỉ muốn thi thoảng cùng ăn cơm, nhờ có gặp mặt cũng ngồi xuống hỏi thăm vài câu, giả vờ coi như tôi là một người bạn...”

“Đừng nói nữa.” Phương Đăng hốt hoảng cầm theo thứ mình muốn rời đi, cô sợ chỉ chậm một bước nữa thôi, cô sẽ ngã quỵ vì sự tồi tệ của bản thân mình.

Cà phê không khiến đầu Phương Đăng bớt đau buốt, cô tựa mình trên ghế của Phó Kính Thù, mơ màng nửa thiếp đi, nửa tỉnh nửa mê. Cô nhớ như in gương mặt Lục Nhất khi cô bỏ chạy khỏi nhà anh vào sáng nay. Giờ đây gương mặt đó cứ không ngừng loang rộng bao trùm lấy tâm trí cô... Cô cảm giác đó không phải Lục Nhất, mà chính là Lục Ninh Hải đang nhìn theo cô. Dung mạo hai cha con họ có nhiều đường nét tương đồng, nhưng không hoàn toàn giống hệt. Bất cứ ai cô từng tiếp xúc trong những năm qua đều rất khác nhau. Bỗng nhiên cô muốn uống thêm một ngụm thứ thuốc giải rượu mùi vị quái lạ của anh, không chừng như thế sẽ dễ chịu hơn.

Trong lúc mơ màng, Phương Đăng cảm thấy có thứ gì đó phủ lên người, lập tức cô mở choàng mắt. Phó Kính Thù đứng đó, đang tháo cravat, đắp trên người cô là chiếc áo khoác của hắn.

“Đêm qua không ngủ đủ giấc à? Sắc mặt em tệ quá, nếu mệt thì chợp mắt thêm một lát đi.” Hắn ngồi xuống bàn tiếp khách, chuẩn bị ký xấp giấy tờ để sẵn. Cảm nhận thấy Phương Đăng bước tới bên mình, đang định ngẩng đầu lên, hắn chợt thấy hai tờ giấy ó vàng được đẩy tới trước mặt mình.

Phó Kính Thù đưa tay nhặt lên, mở ra lia mắt hai lượt, nụ cười trên khoé môi dần dần tan biến, vẻ mặt hắn trở nên chăm chú và tập trung.

“Đúng thứ anh nói chưa?” Đây là lần đầu tiên Phương Đăng mở miệng trong lần gặp mặt này.

“Em lấy được bằng cách nào?”

Phương Đăng lùi về sau mấy bước, dựa lưng vào bàn làm việc, lạnh nhạt nói: “Lục Nhất cho em.”

“Ồ?” Hắn chỉ thốt ra một chữ, nhưng đủ cho Phương Đăng nhìn ra tất cả những nghi ngờ và khó hiểu bên trong.

“Em mở lời xin, và hắn cho em.”

“Em xin thế nào, và anh ta trả lời ra sao?”

“Em nói tôi muốn tìm mấy thứ trong sổ di vật của cha anh, sau đó lấy ra hai tờ giấy này trong đồng đồ đạc đó. Ngoài ra, anh ta chẳng hỏi gì nữa cả.”

“Hắn đã xem tờ kết quả giám định và biên nhận chuyển khoản này chưa?”

“Có lẽ rồi. Anh ta không cố tình giấu những vật này đi, chỉ để chung nó cùng vài vật tùy thân khác khi còn sống của Lục Ninh Hải, coi như vật kỷ niệm thông thường.”

“Vậy à...” Phó Kính Thù kéo dài giọng như thể tự nói với chính mình. Hắn không truy vấn đến cùng, nhưng Phương Đăng biết trong lòng hắn nhất định còn rất nhiều ngờ vực.

Làm sao cô có thể hỏi xin một cách đơn giản như vậy?

Sao Lục Nhất lại hào phóng cho không? Chẳng lý do gì anh ta lại không hỏi câu nào.

Nếu đã không cố tình cất giấu, sao từ trước đến nay Phương Đăng tìm mãi không thấy?

Khi đọc giấy kết quả kiểm định này, Lục Nhất sẽ nghĩ gì...

Phương Đăng cũng muốn nói cho rõ ràng, nhưng chuyện này thực sự chỉ có thể, giản dị tới độ khiến người ta khó hiểu.

“Anh đã lấy được thứ anh cần, chuyện này có thể kết thúc ở đây được chưa?” Phương Đăng hỏi dò.

Phó Kính Thù đáp không do dự: “Dĩ nhiên là thế. Giữa anh và em, câu cảm ơn chỉ là vô dụng. Anh lại nợ em thêm lần nữa... Hy vọng em sẽ tha thứ cho anh.”

“Tha với thứ cái gì, đó là tự em muốn làm.”

“Anh cứ hay tự mâu thuẫn với mình. Một mặt muốn cho em cuộc sống tốt nhất, bắt kể em muốn nó như thế nào, nhưng có những việc trừ em, anh không thể tìm ra ai đủ để đặt lòng tin. Cho dù thế nào, đây là lần cuối cùng, Phương Đăng, những việc em làm vì anh đã quá nhiều rồi, giờ đến lúc anh sẽ vì em mà...”

“Anh không cần làm gì cho em.” Phương Đăng dường như nắm bắt được vài thứ trong lời nói của hấn, cô là một người nhạy cảm. Hấn chỉ nói sứ mệnh của cô đã hoàn thành, mà không hề nhắc đến Lục Nhất, “Cho dù Lục Nhất từng xem mấy tờ văn kiện này, nhưng anh ta chẳng biết gì cả, cũng không quan tâm, nên anh không cần lo về anh ta đâu.” Cô lựa lời khuyên.

Phó Kính Thù đặt tay lên hai tờ văn kiện, nói thẳng: “Anh không thể tin hấn được.”

“Tại sao? Vì anh ta đã xem di vật của cha mình? Hay vì anh ta chưa ngủ với em, mà đã quá dễ dàng cho thứ này đi?” Phương Đăng nói giọng mỉa mai.

“Ý anh không phải thế.” Phó Kính Thù không đếm xỉa đến cái nhìn sắc bén của Phương Đăng, nói một cách từ tốn, “Em phải hiểu việc này đối với anh rất trọng đại, anh không thể không thận trọng.”

“Anh định thế nào?” Phương Đăng cảnh giác hỏi.

“Em đừng lo, sắc mặt em thực sự rất kém. Nghe lời anh, về ngủ một giấc cho ngon. Nếu Lục Nhất làm phiền, em cứ dọn nhà đi chỗ khác. Hay nhân cơ hội em đi chơi đâu đó một thời gian? Chờ anh giải quyết xong mấy việc này là được rảnh tay đi cùng em rồi.”

Phương Đăng khẳng khái nói: “Lục Nhất chỉ là một người gián điệp bình thường, anh ta chẳng thể gây áp lực gì cho anh đâu.”

Phó Kính Thù nói: “Gián điệp hay không, vẫn chưa thể kết luận lúc này được.”

Phương Đăng cười khổ, cô và hấn về bản chất quá giống nhau, mãi mãi cảnh giác với xung quanh, không bao giờ tin vào lòng tốt thuần khiết. Cô bước đến bên Phó Kính Thù, khom lưng hỏi: “Muốn anh tin trên đời này thực sự tồn tại thứ tình cảm giản đơn, vô mục đích khó vậy sao?”

Phó Kính Thù cười, “Vậy em có tin không? Em có nhìn thấy tất cả những gì em nói? Nếu dễ dãi cho đi niềm tin, chúng ta chắc chắn không thể có ngày hôm nay!”

Phương Đăng nói rành rọt từng chữ một: “Nếu em không có lòng tin đó, anh cũng không thể có ngày hôm nay!”

Phó Kính Thù nghe xong, dường như hơi dao động, giọng nói dịu dàng hơn nhiều, nhưng có lẽ hấn sẽ chỉ nói điều này với riêng Phương Đăng, “Cho nên anh tin em, không tin hấn.”

“Em tin anh ta! Em có thể bảo đảm thay anh ta.”

“Chúng ta chỉ làm chứng cho chính mình được thôi. Em mới ở bên hấn mấy ngày, em hiểu về hấn bao nhiêu?”

Phương Đăng bỏ cuộc. Trước hấn, không hiểu sao cô dễ trở nên ấu trĩ và nóng nảy đến thế.

“Phó Thất, em nói cho anh biết, không được đụng đến anh ta.” Phương Đăng cắn răng nói.

Phó Kính Thù hơi kinh ngạc, có lẽ không ngờ cô lại lưu tâm đến cái gã Lục Nhất đến vậy. Gương mặt vốn luôn bình thản ung dung hơi có phần bực bội.

“Hấn là cái thá gì?”

“Anh ta chẳng là cái gì, nhưng nếu anh ta gặp chuyện, em sẽ không tha thứ cho anh!” Phương Đăng liều nói.

Phó Kính Thủ lạnh mặt hồi lâu không nói, dường như đang kháng cự với cơn giận lạ lẫm tích tụ bấy giờ. Hắn cúi đầu tiếp tục xem tập giấy tờ trên bàn, thờ ơ nói: “Em về đi, anh không muốn vì người ngoài mà cãi nhau với em.”

Phương Đăng ngoảnh mặt đi thẳng. Tiếng cánh cửa sập lại nặng nề. Phó Kính Thủ không kiềm chế được nữa, bực bội xô đổ tất cả mọi thứ trên chiếc bàn uống trà. Mất một lúc, hắn mới thở ra một hơi dài đằng đằng, lặng lẽ nhặt hai mảnh giấy cô để lại, cúi xuống xem kỹ thêm lần nữa.

28. Chương 28: Chúng Ta Sao Thế Bây

Lúc Phương Đăng đóng cửa hàng, các tiệm xung quanh cũng đã tối đèn có đến một nửa. Gần đây cửa hàng có hơi ế ẩm, nhưng đáng lẽ cô cũng không cần nhọc sức đến thế. Mấy hôm nay cô nhân viên đặc lực Tạ Cát Niên cứ như người mất hồn, liên tiếp mấy lần làm hỏng đơn hàng, hàng mang đến chỗ khách rồi mới phát hiện không sai kích cỡ thì cũng nhầm địa điểm. Phương Đăng khuyên nghỉ ngơi mấy hôm, Cát Niên lại không chịu. Trưa nay nếu không có Phương Đăng đứng bên nhắc nhở, Cát Niên suýt nữa viết thêm một số không vào phần kê khai hàng tồn. Tạ Cát Niên làm ở đây đã mấy năm nay, Phương Đăng nhất mực tín nhiệm và trọng dụng cô, hiểu rõ chẳng thể vô duyên vô cớ mà cô mắc lỗi liên tục như vậy, càng không tiện trách mắng, đành thân chinh ngồi lý trong tiệm, phải tới tối kiểm kê hàng và quyết toán xong mới được nghỉ ngơi.

Về đến chung cư, Phương Đăng lái xe vào bãi đỗ, bỗng phát hiện có chiếc xe đỗ chình ình trước mặt, chiếm tới một nửa con đường. Vì đây là khu vực ngay gần bãi gửi xe, Phương Đăng buộc phải lùi lại mới miễn cưỡng vượt qua, trong lòng đang rửa thẳm không biết là loại người gì mà vô ý thức đến thế. Thấy xe kia vẫn đang bật đèn, cô định bụng ấn mấy hồi còi cảnh cáo, chợt phát hiện chiếc xe này thật quen. Cô thót tim khi nghĩ đến, trong xe biết đâu chính là người cô vừa mong ngóng vừa sợ gặp phải. Nhưng nghĩ kỹ lại thấy không có khả năng lắm. Nghe đâu gần đây người đó không ở trong nước, chiếc xe kia là A Chiêu đang lái thì đúng hơn.

Vào khoảng khắc hai xe giao nhau, Phương Đăng nhìn rõ người đằng sau tay lái, quả nhiên là A Chiêu. Dừng ý đồ xe nơi vắng vẻ và tối om này của cậu ta thật quá rõ ràng: trong lòng cậu lúc này là một thân hình nóng bỏng, cả hai quần lấy nhau, dường như hoàn toàn quên mất mình đang ở đâu.

Phương Đăng rửa thẳm, cái thẳng nhóc này đúng là không biết xấu hổ, đứng trước cửa nhà cô mà dám hú hí với gái. Cô định giả vờ không thấy, nhưng ngón tay nhấn còi không thu lại kịp. Những âm thanh chói tai vừa vang lên, đôi uyên ương đang dính chặt lấy nhau giật mình sức tỉnh, cùng nhìn về phía Phương Đăng.

A Chiêu một tay che ánh sáng chói lọi hắt ra từ chiếc xe ngược chiều, vẻ mặt có đôi phần bực bội, nhưng khi nhìn rõ người bên kia là ai, cậu ta nhanh chóng nở một nụ cười ranh mãnh. Cô gái kia có chút bối rối, gương mặt ửng hồng, ánh mắt vẫn còn mơ hồ, có vẻ những cảm xúc mê mẩn ban nãy vẫn chưa hoàn toàn bị đẩy lui khỏi cơ thể. Phương Đăng vừa tức vừa buồn cười, cũng chẳng định dừng lại, nhưng khi gương mặt cô gái phản chiếu rõ ràng vào đôi mắt, như có bản năng mách bảo, cô lập tức giậm phanh, quay lại nhìn thêm lần nữa. Cô gái nọ cũng cảm thấy ánh mắt dò xét của Phương Đăng, liền nửa núng nửa tránh né dụi đầu vào ngực A Chiêu.

Về đến nhà, Phương Đăng ném cái túi sang một bên, đi qua đi lại trong phòng khách mấy vòng, nỗi băn khoăn lo sợ trong lòng không những không tiêu biến, mà ngược lại càng dấy thêm. Cô không kiềm lòng được bèn gọi cho A Chiêu, giục nó lập tức lên nhà.

Năm phút sau, Phương Đăng nghe có tiếng gõ cửa. Cửa mở, trước mặt Phương Đăng là A Chiêu, đang nở nụ cười.

“Bà chị của tôi ơi, từ lúc nào chị trở nên giống mấy bà tu sĩ trong cô nhi viện thế, cái gì không thích là đòi quản lý?” A Chiêu ung dung bước vào, đặt hộp thức ăn mua bên ngoài lên quầy đồ uống, thoải mái như thể ở nhà mình “Em mua cho chị hộp cháo gà, chỗ cửa hàng chị thích đấy. Chị với anh Bảy sao rồi? Sao anh

ấy không tự gọi cho chị mà lại hỏi qua em? Còn nằng nặc bắt em tới thăm chị. Đừng bảo em lảm lời chứ, hai người ngần ấy tuổi đầu mà vẫn thích cái trò giận dỗi trẻ con...”

“Vừa nãy ai trên xe đấy?” Phương Đăng chẳng tâm trí đâu nghe A Chiêu nói thêm.

A Chiêu thấy Phương Đăng chuyển đứng đề tài, liền trở nên hào hứng, nó ngã người xuống sô pha, tươi tỉnh hỏi ngược lại: “Chị xem, hàng họ chuẩn không?”

“Chị hỏi cậu con bé là ai?”

Nghe Phương Đăng nghiêm giọng, A Chiêu sợ đánh thót, ngồi thẳng dậy nói: “Gái thôi, có gì mà chị căng thẳng thế? Việc gì phải biết là ai, quan trọng chắc?”

Phương Đăng tí nữa thì tức chết vì thái độ cợt nhả của A Chiêu, liền hỏi dồn: “Cô ta tên gì? Người ở đâu? Hai đứa quen nhau thế nào?”

“Chị kiểm tra hộ khẩu đấy à?” A Chiêu cười nói, “Em chỉ biết con bé tên Cổ Minh Tử, ra ngoài chơi bởi thì gặp thôi.”

A Chiêu nhồm dậm, đặt tay lên vai Phương Đăng xoa bóp một hồi, đoạn cười cầu tài nói: “Thư giãn đi chị. Đạo này chị cứ kiểu gì ấy, thảo nào anh Bẫy không yên tâm. Em chỉ chơi bởi cho vui, có phải định lấy con bé đâu, chị lo gì sớm thế.”

Dường như Phương Đăng không nghe thấy A Chiêu nói, cô dồn hết tâm trí nhớ lại gương mặt cô gái ở trong Phó gia viện hôm đó. Cuộc chạm mặt lần ấy thực sự quá chớp nhoáng, nhưng chắc chắn cô không nhận nhầm, cũng không thể quên được gương mặt đẹp dễ xuân sắc đó.

“Cổ Minh Tử, con bé họ Cổ... Có phải từ Đài Loan đến đây không?”

“Ừa, như thần, làm sao chị biết? Đúng gái Đài Loan đấy.” A Chiêu kinh ngạc trả lời.

“Thế thì đúng rồi!” Lần này tới lượt Phương Đăng ngồi thừ ra trên ghế sô pha, nhỏ giọng, “Sao lại, sao lại khéo thế nhỉ?”

A Chiêu ngồi xuống bên cạnh cô, “Này, tóm lại là chuyện gì, chị đừng dọa em.”

“Cậu lập tức cắt đứt quan hệ với cô gái đó cho tôi.” Phương Đăng như vực tỉnh, cố gắng can thiệp một cách khó khăn, “Cậu với nó được bao lâu rồi? Đến mức nào rồi?”

Thật ra nghĩ lại cảnh tượng rạo rực ban nãy, Phương Đăng cũng rõ câu hỏi cuối cùng của mình thật ngớ ngẩn, nhưng trong lòng cô vẫn còn chút hy vọng mong manh.

A Chiêu gãi gãi đầu, cười nói: “Chuyện trai gái đôi bên tình nguyện, còn cái gì khác được nữa.”

“Cậu biết cô ta là ai không? Chẳng biết đâu và đâu mà đã dám nhớ nhăng...”

“Chẳng qua là Phó Chí Thời thích con nhỏ chứ gì, chị nghĩ em ngán thẳng khốn ấy?”

“Phó Chí Thời đã là gì! Cô ta họ Cổ, là con gái của người phụ trách ‘Tổ Thành’ ở Đài Loan, cũng chính là cô gái bà lão họ Trịnh nhắm cho Phó Thắt! Con bé có nói với cậu lần này nó về Đại lục làm gì không? Về vì hai bên gia đình đã có ý sắp xếp cho Phó Thắt và cô ta gặp nhau đấy, xem cậu còn vớ vẩn đến bao giờ!”

Mặt A Chiêu biến sắc, hốt hoảng nói: “Không thể nào, trông con bé như thế làm gì mà... Thôi xong, con bé nói bên nhà muốn nó xem mắt một lão, còn nói bố nó hoành tráng lắm... Em cứ tưởng chém gió... Làm thế nào bây giờ? Con bé đây chủ động sắp vào, chứ em nào có biết...”

“Thôi đừng nói nữa, bây giờ nói phỏng có ích gì? Phó Thắt chắc vẫn chưa biết chuyện này chứ?”

“Em không nói với anh Bẫy, anh ấy trước giờ không quan tâm việc riêng của em.” Càng nghĩ A Chiêu càng đứng ngồi không yên, toát mồ hôi đầy mặt. Nó vốn chẳng biết sợ là gì, cho dù lưỡi dao sáng loáng kề cổ cũng chẳng hề chớp mắt một cái, nhưng duy nhất những chuyện liên quan đến Phó Thắt, anh Bẫy mà nó kính trọng nhất nhất trên đời, thì... Nó không dám nghĩ, nếu anh Bẫy biết được chuyện này sẽ ra sao.

“Chị ơi, có phải em làm hỏng chuyện quan trọng của anh Bẫy rồi không? Làm thế nào bây giờ?” Hoàn toàn chẳng còn là A Chiêu ngạo nghễ giấu đời như mọi khi, giờ đây mỗi tiếng nó thốt ra nghe như sắp khóc.

Phương Đăng nói: “Cậu đừng có lằng nhằng với cô gái tên Cổ Minh Tử kia nữa, tránh xa ra nhân lúc còn chưa quá muộn. Đã đến nước này không thể nghĩ nhiều đến chuyện khác được, đi bước nào hay bước ấy thôi.”

Thật ra trong lòng Phương Đăng cũng đang rối như tơ vò. Thành thật mà nói, cô đâu có mong Phó Thất và cô tiểu thư nhà họ Cổ kết duyên trăm năm, nếu có người đàn ông nào khác quan hệ nhập nhằng với Cổ Minh Tử, có khi cô hả hê còn không hết, nhưng khổ nỗi đứa con trai đó lại là A Chiêu ngốc nghếch! Điều này thật làm cô rối bời.

“Chuyện đến nước này đã phiền phức lắm rồi, hy vọng không còn rắc rối về sau.” Cô nói với A Chiêu, cũng là nói với chính mình.

Mây cuối thu xếp tầng mỏng tang, ánh nắng chiếu xuống trắng loá cả đường. Giữa trưa, nhân viên trong cửa hàng vải nội thất bù đầu làm việc xong, liền kéo nhau tới hàng ăn gần đó ăn trưa, trong tiệm chỉ còn Phương Đăng và Tạ Cát Niên.

Phương Đăng vừa rút tiền trong ví ra, vừa liếc ra cửa một cái, chiếc Subaru màu xám bạc vẫn lì lợm đỗ ở đó. Cô liền đoán ra đôi chút nguyên do gần đây Cát Niên tâm thần bất ổn.

“Tôi đi ăn cơm đây, chị có cần tôi mua hộ một suất luôn không?” Cô hỏi Cát Niên.

“À... Ừm, ăn cơm ư, được, phiền cô nhé.” Cát Niên vừa nói vừa lúi húi viết viết tính tính, Phương Đăng rất nghi ngờ độ chính xác của mấy con số trong cuốn sổ kia.

“Tôi trông anh chàng này cũng kiên nhẫn đấy. Nếu bỏ qua cho nhau được thì tốt, nhiều khi cũng đừng làm khó mình quá.” Phương Đăng lựa lời khuyên.

Cát Niên chẳng đắn đo nói ngay: “Tôi không muốn làm khó mình, mới rời xa anh ta.” Cô cuối cùng đành chịu thua đồng số má dữ liệu, ngẩng đầu lên hỏi: “Cô chủ, cô tin vào duyên số không?”

Phương Đăng cười đáp: “Tốt thì tin, xấu chẳng tin. Chị định bói cho tôi ư?”

Cát Niên cũng nhếch miệng cười theo: “Tôi thuận miệng hỏi thế thôi. Nhưng nếu cô thật thích, lần sau tôi bói cho cô một quẻ.”

“Duyệt nhé, bói được quẻ đại cát đại lợi tôi sẽ lên lương cho chị.” Phương Đăng mở cửa đi ra, vài ba bước đã tới chiếc Subaru. Cô gõ gõ cánh cửa kính xe, sau đó chỉ sang chiếc biển chỉ dẫn gần đó, trên tấm biển đề “Nơi đỗ xe dành cho khách”.

Người trong xe cũng khá biết điều, làm động tác xin lỗi rồi từ từ đánh xe đi. Nhưng theo những kinh nghiệm Phương Đăng tổng kết được trong thời gian gần đây, anh ta dạo vài vòng, rồi thế nào cũng sẽ đỗ lại đâu đó ngay đây.

A Chiêu chắc đã cắt đứt với cô gái kia. Trong chuyện này, nó không dám không nghe lời. Vài ngày trước Phó Thất từ Singapore về nước, nhất thời phía anh ta vẫn chưa có động thái gì. Phương Đăng chỉ mong Cổ Minh Tử và A Chiêu còn trẻ ham chơi, mà thật sự chỉ nên dừng ở giới hạn chơi bởi thôi, chia tay nhau rồi coi như gió thoảng mây bay. Sau này kể cả cô gái đó có thực sự trở thành bạn đời của Phó Thất, tình cờ gặp lại A Chiêu, thông minh thì coi nhau như chưa từng quen biết, dù có bị đánh chết cũng đừng thừa nhận điều gì, thì câu chuyện này có khả năng êm nhẹ được. Dĩ nhiên, giả sử cô ta và Phó Thất không đến với nhau như ý muốn của hai bên gia đình thì chuyện càng đơn giản. Trong lòng Phương Đăng từng thầm mong như thế, nhưng giờ cô không nghĩ được nhiều, chỉ hy vọng mọi chuyện trở nên đơn giản, mà mọi sự trên đời làm gì có chuyện nào thật sự giản đơn?

Phương Đăng cố tình chọn một quán ăn mình ít khi lui tới, nhằm tránh đụng mặt Lục Nhất. Thời gian này, Lục Nhất từng gọi điện cho cô vài lần, hai người có vô tình gặp nhau dưới chung cư một lần, cũng chỉ nói qua loa vài câu rồi thôi. Phương Đăng không sợ Lục Nhất dằng dai quấy rầy, anh không phải loại người đó, chỉ là cô vẫn chưa biết nên đối diện với anh thế nào, càng không biết Phó Thất rồi sẽ hành động ra sao. Cô từng cảnh báo Lục Nhất, hãy cẩn thận mọi chuyện. Khi Lục Nhất hỏi lại, anh nên cẩn thận với cái gì, cô lại không trả lời được. Có lúc cô cảm thấy, cô nên nghe lời Phó Thất, tránh xa Lục Nhất một chút. Những chuyện nên làm và không nên làm, cô đều đã làm rồi, chút dlay dút thăm thương chẳng thể khiến sự việc co

cơ may nào biến chuyển nữa. Cô sợ càng tiếp xúc với Lục Nhất sẽ càng mang lại cho anh những phiền phức không ngờ mà thôi.

Phương Đăng gọi vài món đơn giản, ăn thử thấy mùi vị thật nhạt nhẽo. Trước đây cô hiếm khi đến nơi này cũng không phải không có nguyên do. Đang định bảo nhà bếp chuẩn bị nốt mấy thứ mang về cho Cát Niên, bỗng cô nghe thấy phía trước có tiếng người hỏi: “Tôi ngồi đây được chứ?”

Đầu tiên cô ngoái nhìn tứ phía, trong tiệm chưa kín chỗ, rõ ràng vẫn còn vài bàn trống không. Cô ngước lên nhìn người vừa đến, trong lòng nhanh chóng hiểu ra vài phần.

Câu hỏi của người kia hiển nhiên cũng chỉ cho phải phép, trước khi Phương Đăng kịp gật đầu, cô ta đã đường hoàng ngồi xuống, còn kịp gọi phục vụ mang đến một ly nước ấm.

“Tôi từng gặp cô rồi.” Phương Đăng nói. Đây dĩ nhiên không phải một cuộc chạm mặt tình cờ. Người kia rõ ràng đã có chuẩn bị mới tới, cô không tránh được, đành xem xét tình hình mà ứng đối vậy.

Cô gái ngồi phía đối diện cười nhẹ nói: “Lần trước gặp nhau đến giờ đã vài tháng trôi qua rồi, cô Phương có trí nhớ tốt thật.”

“Hương Viễn của Giang Nguyên là nữ doanh nhân tài ba lấy lòng, những hạng người làng nhàng khó mà được gặp, làm sao tôi quên cho được!” Phương Đăng nói bằng giọng bình đạm.

Hương Viễn càng cười tươi như hoa, “Trùng hợp, ấn tượng của tôi về cô Phương cũng rất sâu đậm.”

Phương Đăng cười tự trào, đưa chân nghịch nghịch chiếc chân bàn, “Cô đã tới tận đây, có chuyện gì xin cứ nói, tôi còn phải về trông cửa hàng.”

“Cô Phương quả nhiên thẳng thắn hơn ông Phó rất nhiều, tôi thích những người thẳng thắn.” Nụ cười của Hương Viễn có vẻ dễ gần hơn.

Phương Đăng cười nhạt, “Dĩ nhiên cô phải thích tôi hơn Phó Kính Thù. Cô hận không nhai xương anh ta thì thôi chứ.”

Sự đối địch giữa Hương Viễn và Phó Thất e rằng không chỉ là chuyện tranh giành một miếng đất. Về ngoài lẫn cách nói năng của Phó Thất vô cùng ôn hoà, nhưng đã ra tay thì độc địa chuẩn xác vô cùng. Hôm đó hẳn có thể khiến Hương Viễn vắng mặt trong thời khắc trọng đại nhất, ắt hẳn đã tới “chào hỏi” một người vô cùng quan trọng của cô ta.

“Nếu tôi không nhầm, cô Phương và ông Phó đã quen biết nhiều năm, chắc cô hiểu ông ấy rất rõ.” Hương Viễn chẳng vòng vo thêm.

Phương Đăng nhướn mày, “Vậy thì sao?”

Hương Viễn nói: “Hồi tôi còn rất bé đã từng được nghe câu này: Muốn làm một cây đại thụ chết khô, chỉ cần đem phơi bộ rễ của nó dưới ánh mặt trời. Nghĩ lại thì, đối với người cũng có thể làm tương tự.”

Phương Đăng kinh ngạc cực độ đến nỗi cười ra tiếng. Cô rướn người về phía trước một chút, nhằm ghé sát Hương Viễn hơn, “Tôi tò mò muốn biết, cô dựa vào đâu mà cho rằng tôi sẽ làm cái xềng, hay cái xà beng của cô?”

Hương Viễn đáp lại bằng một câu không liên quan lắm, “Nguyên ta là đèn chàng là kính, đêm đêm sáng sánh ánh linh lung. Tình cảm giữa cô Phương và ông Phó chắc chắn vô cùng sâu đậm.”

“Cô nói tiếp đi.” Phương Đăng muốn xem cô ta định giở trò gì.

“Tôi nghĩ không ra ngoài tình yêu tốt cùng, còn có thứ gì khiến một người con gái bỏ ra tất cả, ngay cả bản thân mình, vì một người đàn ông” Hương Viễn cho hai viên đường vương vào ly nước của mình, khuấy đều rồi hớp một ngụm.

Phương Đăng dường như hiểu ra mọi chuyện. Không ngoài dự đoán, người phụ nữ này quả nhiên thăm dò đến mối quan hệ giữa cô và Phó Thất, có điều không rõ cô ta biết được tới mức nào. Chỉ có một điều cô đoán chắc, nếu như trong tay Hương Viễn thực sự nắm được điểm yếu có thể khống chế Phó Thất, giờ này cô ta đã không ngồi trước mặt cô.

“Nếu tôi thật yêu anh ta như lời cô nói, cô đến đây khua môi múa mép chẳng phải vô ích sao?”

“Tôi cũng là phụ nữ, tôi hiểu cái thứ tình cảm đó.” Hướng Viễn dường như cảm thấy chưa đủ ngọt, liền tiếp thêm đường vào nước, “Đáng tiếc tình yêu trên đời này đều bất công. Khi cô nhận ra, có người dùng danh nghĩa tình yêu mà cướp đi của cô tất cả, đến đôi tay đã nhẵn tâm cướp đoạt hẳn cũng muốn thu về, lúc ấy cô còn lại gì đây?”

“Tôi chẳng hiểu cô đang nói gì.” Phương Đăng thản nhiên nói.

Hướng Viễn vẫn giữ nguyên nụ cười khiến người ta không thể khước từ trên môi, “Tình cảm quá sâu đậm một khi hoá hận thù mới thật là chí mạng. Cô là người thông minh, chắc chắn sẽ hiểu. Sao không hỏi xem tôi có thể cho cô điều gì?”

Phương Đăng trông có vẻ hứng thú, “Cô tự tin nhỉ, nói điều kiện ra đi, xem có đáng để tôi cần ngược anh ta một miếng hay không.”

Hướng Viễn rút trong túi ra một cái phong bì, đẩy tới trước mặt Phương Đăng, “Đây là chút quà gặp mặt, xin cô nhận cho. Chỉ cần cô đồng ý, chúng ta sẽ nói tiếp.”

Phương Đăng rút thứ ở trong phong bì ra, chăm chăm nhìn hồi lâu, bỗng nói bằng giọng xao động: “Cô và Phó Thất đều như nhau, làm thương nhân quen rồi, lại còn là thương nhân thành công là khác. Các người cho rằng cái gì cũng có thể đem ra mua bán, cái gì cũng có thể đặt điều kiện đàm phán. Một khắc giá một đồng, anh cho tôi một đồng, tôi bán anh một khắc, giá tiền hợp lý thì bán cả cuộc đời cho các người cũng được, có phải không?”

“Tôi cũng biết chỗ này còn lâu mới đủ, chẳng qua tôi muốn thức tỉnh cô Phương thôi. Cô thật lòng thật dạ với hẳn, hẳn có đáp trả cô bằng như thế, hoặc dù chỉ một nửa hay không? Hẳn tin cô được bao nhiêu?” Hướng Viễn thấy Phương Đăng đứng dậy gọi phục vụ ra thanh toán, cũng không lấy làm vội, vẫn cứ thủng thẳng khuấy ly nước của mình, đoạn nói: “Dĩ nhiên tôi là người làm ăn. Nhưng biết đâu có một ngày cô Phương sẽ cảm thấy, bàn việc làm ăn thú vị hơn nói chuyện yêu đương nhiều. Giả dụ cô muốn ‘bán’ cho khách khác, xin hãy cân nhắc đến tôi trước nhé. Tôi đảm bảo, bằng giá tôi đưa ra vĩnh viễn... có lợi hơn chỗ khác.”

Phó Kính Thủ mở cửa căn phòng ra, thấy người đứng bên ngoài là Phương Đăng, liền nở một nụ cười.

“May quá em đến rồi, anh tưởng em vẫn còn giận.” Hắn đứng sang một bên cho cô vào, vừa nhìn bóng lưng cô vừa cười nói: “Hôm đó tâm trạng anh hơi tệ, coi như lỗi của anh, cho anh xin lỗi nhé.”

Người như Phó Thất, thường ngày đối nhân xử thế nhất mực nhã nhặn ôn hoà, khiến người khác cảm thấy dễ chịu như mưa bụi gió thổi mùa xuân, nhưng trong thâm tâm thực chất cực kỳ tự cao hiêu thắng, hẳn ta đã nhận định chuyện gì thì hiếm khi lung lay thay đổi, cũng khó mà chịu cúi đầu. Cho dù trước mặt Phương Đăng, hẳn cũng chẳng chịu nhận lỗi được mấy bận. Lần này chịu nhường bước, thứ nhất là thấy cô chủ động tới tìm, trong lòng hẳn vui vẻ, thêm nữa cũng không muốn tiếp tục căng thẳng với cô.

Hắn rót cho Phương Đăng một ly nước, vừa đúng độ ấm mà cô thích, đang định đưa sang, tưởng rằng hai người sẽ lại như trước, mỗi lần cãi nhau chỉ cười một cái là mọi bức tức tiêu tan. Chẳng ngờ Phương Đăng bất chợt quay sang, ném một vật ra trước mặt hắn.

“Chiêu trò của anh chỉ đến thế này thôi à? Rốt cuộc anh muốn thế nào?”

Phương Đăng ném rất mạnh, ly nước trong tay Phó Kính Thủ suýt nữa thì đổ ra. Hắn giữ lấy cái bao giấy trong tay, ngồi xuống sofa phía đối diện, nụ cười trên môi vụt tắt.

“Em đừng nóng, uống nước đi, không ngại mất.”

Hắn thông thả bày những thứ trong bao giấy lên chiếc khay trà nhỏ, rồi cầm một vật nhỏ có vẻ thú vị lên ngắm nghía.

“Anh còn gì để nói nữa?” Phương Đăng lạnh lùng nói.

Phó Kính Thủ không tranh cãi, nói: “Em muốn anh nói cái gì?”

“Máy nghe trộm, Sim không chế... Những thứ cần huỷ các người đã huỷ rồi, vụ mất trộm ở nhà Lục Nhất lần trước chắc cũng không phải do tên trộm bình thường làm. Chẳng trách anh giữ Thôi Mẫn Hành ở lại, về sau muốn làm chuyện gì cũng thuận lợi suôn sẻ hơn nhiều.”

“Em đã nói thế, anh cũng chịu.” Phó Kính Thù thùng thảng nói xong, liền bỏ hết những đồ vật trở lại bao giấy, “Anh đã nói việc này em đừng xen vào.”

Đôi mắt Phương Đăng lộ vẻ buồn bã, “Anh muốn tôi đừng xen vào, vậy sao ngay từ đầu không giao hết cho Thôi Mẫn Hành xử lý? Nếu anh không lôi tôi vào, không phải chính tay tôi mang những thứ anh cần từ chỗ Lục Nhất về, thì anh làm gì cũng được. Nhưng giờ vật đến tay anh rồi, đến người giữ nó anh cũng không chịu buông tha! Phó Thất, làm gì thì làm cũng phải để phúc cho con cháu!”

“Em đang khó chịu về cách làm việc của anh, hay là đang quan tâm người đó?” Phó Kính Thù nói, “Anh làm sai à? Lục Nhất có gì khác với những kẻ khác, anh ta đối với em quan trọng vậy sao?”

“Em đã nói nhiều lần, thứ anh cần em đã mang cho anh, anh ta hoàn toàn chẳng liên quan gì đến chuyện này nữa. Anh không chịu bỏ qua, phải bắt anh ta chết anh mới yên lòng ư?”

Phó Kính Thù tóm lấy tay Phương Đăng, muốn cô ngồi xuống bên mình rồi bình tĩnh nói chuyện, nhưng Phương Đăng dùng sức gạt ra. Trong lúc hai người giằng co, khay trà bị xô dịch, những chén phía trên lật nhào, nước lênh láng chảy trên mặt đất.

Phó Kính Thù lắng nghe tiếng nước ngấm dần vào tấm thảm khô khốc, gương mặt chẳng có biểu cảm gì: “Giả sử anh muốn làm thế thật, cũng chẳng có gì khó.”

Phương Đăng tức điên, giọng nói bắt đầu nghẹn ngào, “Được lắm, chuyện gì mà anh chẳng làm ra được. Anh đừng quên, tôi mới là người hiểu rõ thân thể anh nhất trên đời, tôi cũng biết bí mật của anh, tôi mới là người anh không được bỏ qua mới phải!”

“Em đem mình ra so sánh với hắn?”

“Tôi và anh ấy đều là người, có gì khác biệt? Còn sống là còn gây nguy hiểm.”

“Anh sẽ không buông tha cả em? Trong lòng em, anh đã thành ra cái loại người gì vậy?”

Phương Đăng hít thở sâu vài lần, cố kìm cho nước mắt khỏi rơi, “Thế này nhé? Tôi báo Lục Nhất đi khỏi đây, tôi cũng đi cùng anh ta, đến một nơi thật xa, đủ để anh cảm thấy an toàn, và không bao giờ quay lại. Tôi sẽ dùng nửa đời còn lại canh chừng không để anh ta gây ra bất kỳ nguy hiểm nào cho anh. Như thế anh đủ yên tâm chưa?”

“Em đi với hắn?” Phó Kính Thù dường như chưa bao giờ nghĩ Phương Đăng có thể thốt lên những lời như vậy, trong khoảnh khắc không biết nên đáp lại ra sao, hồi lâu mới bối rối bật cười nói: “Chỉ vì cái gã họ Lục ấy? Hắn đáng để em phải thế này?”

Phương Đăng vừa khóc vừa cười, “Có gì mà không đáng, hoá ra tôi xứng đáng với ai đó hơn ư? Ít nhất anh ấy là người tốt, biết quan tâm tôi, với tôi như thế là đủ rồi.”

“Hắn dĩ nhiên là tốt.” Gương mặt Phó Kính Thù đầy vẻ giễu nhạo, “Anh chỉ thấy tò mò, nếu một ngày chàng biết bố chàng tại sao lại nhận nuôi em, rồi vì cớ gì mà mất mạng, chàng liệu có còn quan tâm em, cảm thấy dù thế nào cũng xứng đáng hay không?”

Gương mặt Phương Đăng phút chốc tái mét, nước mắt nữa chừng khô trên má. Cô chậm chậm ngồi xuống bên cạnh Phó Thất, nhỏ giọng: “Tôi cũng rất muốn biết, nếu trước khi bà Trịnh an tâm mang cả cơ nghiệp nhà họ Phó trao cho anh, đột nhiên phát hiện ra đứa cháu ngoan của bà hoá ra không phải là dòng giống nhà họ Phó, gương mặt bà ta trông sẽ ra sao?”

“Em đem điều này ra uy hiếp anh à?” Phó Kính Thù giận quá hoá cười, “Phương Đăng, em đừng ép anh.”

Phương Đăng cũng nặn ra một nụ cười, “Anh cũng thế.”

Hai người im lặng rất lâu. Trong không gian trống trải họ chỉ nghe thấy tiếng thở của người kia, không, cả tiếng trái tim đang đập nữa. Ở đâu đó trong cái quá khứ mờ mịt phía sau kia, họ đã từng tưởng rằng trái tim của cả hai luôn chung một nhịp.

Phương Đăng bần thần, “Thật không thể ngờ, mười mấy năm bên nhau, để rồi có ngày hôm nay?”

Phó Kính Thủ lạnh lùng đáp, “Thật ra anh sớm đã đoán ra, ngay từ khoảnh khắc em gặp Hương Viễn.”

Phương Đăng giật mình, rồi nổi kinh ngạc mau chóng biến thành nụ cười đau đớn. Đến lúc này cô mới hiểu, vì sao Hương Viễn lại định liệu mọi việc một cách tự tin như vậy. Cho dù không thể có được điều gì từ Phương Đăng, cô ta vẫn sẽ thắng ván này, vì rất hiểu đối thủ của mình: Phó Thất làm việc cẩn trọng, nhưng vô cùng đa nghi. Có điều bắt đầu từ lúc nào, đến cô hẳn cũng không tin tưởng nữa?

“Cô thật lòng thật dạ với hắn, còn hắn tin cô được bao nhiêu?” Phương Đăng nhớ lại câu nói cuối cùng của Hương Viễn. Cô dùng ánh mắt lạ lẫm nhìn cái con người còn hơn cả thân thuộc đang ngồi cạnh mình, cô chưa bao giờ nhìn hắn như thế trước đây. Cô sắp không nhận ra người này nữa rồi. Đôi mắt hắn cũng phản chiếu điều tương tự.

Phương Đăng ngơ ngẩn nói: “Phó Thất, chúng ta sao thế này?”

29. Chương 29: Hãy Đi Cùng Em

Mỗi cuối tuần, Phương Đăng đều ra cửa hàng muộn hơn một chút, nhưng hôm nay cô cố tình dậy thật sớm, khi đánh xe ra khỏi chung cư, cô nhìn thấy Lục Nhất ở ngã rẽ từ quảng trường ra đường lớn.

Lục Nhất cũng nhận ra xe của cô, bèn dừng bước lại. Phương Đăng vốn định làm lơ như mọi lần, nhưng khi lại lần nữa bỏ rơi anh ở phía sau, nhìn thấy bóng dáng đó càng lúc càng nhỏ, một cảm giác buồn bực không nói nên lời tự nhiên nảy sinh.

Lục Nhất thấy cô bỏ đi tuyệt tình như thế, cảm thấy hơi thất vọng, đang định quay mình đi, bỗng nghe thấy tiếng xe chạy đến gần, quay lại nhìn một cái, gương mặt thoáng chốc nở nụ cười ngạc nhiên.

“Hôm nay lại ‘trùng hợp’ nhỉ?” Phương Đăng quay đầu xe, kéo cửa kính xuống hỏi.

“Đúng thế.” Lục Nhất nói xong, tự cảm thấy câu nói dối này quá lộ liễu, liền bẽn lẽn cười, “Kỳ thực cũng không hẳn như thế, tôi chờ đã một lúc rồi, muốn xem có thể tình cờ gặp cô không.”

Phương Đăng không buồn hỏi anh gặp cô để làm gì, cô ra hiệu cho anh lên xe.

“Tôi muốn đưa anh đến chỗ này.”

Trong lòng Lục Nhất khó tránh nảy sinh một đồng câu hỏi, cô đã đi qua sao còn quay lại, giờ đây muốn đưa anh đến nơi nào? Anh thử mở lời, nhưng thấy Phương Đăng lúc này không muốn nói chuyện. Dù gì anh chỉ cần được nhìn thấy cô là mãn nguyện rồi, thôi thì nuốt những điều muốn nói vào bụng, phó mặc cho cô sắp xếp.

Phương Đăng đỗ xe ngay cạnh quảng trường trung tâm, cùng Lục Nhất lên một chuyến tàu, đến đảo Qua Âm lần nữa. Có điều lần này cô không cùng anh đi dạo vòng quanh, mà đến thẳng cô nhi viện Thánh Ân.

Các bà sơ lâu năm trong cô nhi viện vẫn nhận ra Phương Đăng, cô được coi là một trong những trẻ mồ côi “có thành tựu” đi lên từ cô nhi viện này. Những rèm cửa và một phần vỏ chăn của đám trẻ trong cô nhi viện là do Noel năm ngoái, viện trưởng đến tìm Phương Đăng quyên về. Do đó thấy cô, nụ cười trên gương mặt họ càng thêm niềm nở.

Được sự cho phép của sơ, Phương Đăng dẫn Lục Nhất lên sân thượng của nhà ký túc. Ký túc xá là khu nhà cao nhất trong cô nhi viện, kỳ thực cũng chỉ có bốn tầng lầu, tầng thượng là một khoảnh sân bao la lát gạch xi măng bong ruột. Thường ngày các cô lao công sẽ phơi quần áo và chăn chiếu ở đây, cũng hay có mấy đứa trẻ trái lệnh cấm của cô nhi viện, lén lút lên đây chơi đùa. Trước kia cứ quăng chập tới Phương Đăng lại leo lên sân thượng, từ nơi này nhìn ra, hơn một nửa Phó gia viện nằm gọn trong tầm mắt: cái cửa sổ quen thuộc của Đông lâu, hồ bán nguyệt cạn khô, và cả khu vườn sau cỏ mọc um tùm. Lúc thời tiết đẹp, những cơn gió đủ mạnh có thể làm xô dạt đám cỏ hoang, thi thoảng cô còn trông thấy con hồ ly đá nằm

phục trong cỏ. Mười mấy năm đã qua, căn nhà xây chui của lão Đỗ chẳng còn, chỉ có cái sân thượng là vẫn thế.

Có lẽ vì đang là cuối tuần, các bà lao công nghỉ cả, những sào trúc và dây phơi đều trống không. Ở góc sân đặt mấy cái mẹt, bên trên xếp đầy quả đậu của bà sơ nào đó đem phơi, một con ong vàng vo ve bay qua bay lại. Ở góc khác có một cô bé trạc tám chín tuổi, đang dùng phấn trắng vẽ lên nền xi măng những nét nguệch ngoạc, thấy có hai người lớn đi đến, nó chẳng buồn để ý. Lục Nhất thấy cô bé vẽ một hình người, sau đó nằm đè lên trên.

“Con bé làm gì thế nhỉ?” Lục Nhất khó hiểu, quay sang hỏi Phương Đăng.

Phương Đăng nói: “Sao anh không tự đi mà hỏi con bé?”

Không ngờ Lục Nhất đi thật. Anh quỳ xuống bên cô bé đang nằm cuộn mình trên đất, nhỏ giọng đối đáp vài câu. Khi quay trở lại chỗ Phương Đăng, gương mặt anh khó giấu vẻ phức tạp.

“Con bé nói sao?”

“Cô bé nói nó vẽ mẹ, nó nằm lên bức tranh, coi như nằm trong lòng mẹ.”

Phương Đăng chẳng để ý đến vẻ thương cảm trong giọng Lục Nhất, cô thản nhiên nói: “Có khi nó còn chưa được nhìn thấy mẹ bao giờ. Không phải đứa trẻ mồ côi nào cũng may mắn như anh, cha mẹ mất vẫn được hưởng cảm giác yên ấm từ họ hàng thân thích. Những đứa trẻ bị đưa vào cô nhi viện hay nhà tình thương, hoặc là không được lành lặn khoẻ mạnh, hoặc người thân đều mất hết, chẳng còn nơi nào chịu chứa chấp.”

“Hồi nhỏ cô cũng vậy ư?” Lục Nhất phỉ phỉ bụi bặm trên đất, hai người dựa lưng vào lan can xi măng, ngồi bệt xuống nền đất.

Phương Đăng lắc đầu, “Khi vào đây tôi đã mười sáu tuổi, sự bảo bọc của cha mẹ đối với tôi chẳng phải quá quan trọng nữa. Lục Nhất, hôm nay tôi đưa anh đến đây, thực ra là có chuyện muốn nói.”

“Cô muốn tôi trông thấy nơi ở trước kia của cô?”

“Nói vậy cũng được. Những nơi tôi từng sống trong quá khứ, chỉ còn ở đây chẳng có gì thay đổi. Anh từng hỏi, ban đầu vì sao cha anh lại muốn nhận nuôi tôi đúng không?”

“Tại sao?” Lục Nhất bỗng cảm thấy hơi căng thẳng.

“Đã có ai nói gì với anh hay chưa?”

“Ý cô muốn nói đến điều gì?”

“Thôi bỏ đi. Tôi nghĩ nên giấu anh mãi mãi, nhưng bây giờ cảm thấy, anh biết cũng là cái tốt. Lục Nhất, khi cha anh quyết định nhận nuôi tôi, tôi đã mười sáu tuổi, anh chưa bao giờ cảm thấy ngạc nhiên ư?”

“Có lẽ ông muốn tôi có bạn?”

Phương Đăng bật cười, “Chắc cha anh không thể ngờ hai cha con ông lại giống nhau đến thế, giống ngay cả mắt nhìn phụ nữ. Ông ta nhận nuôi tôi, nhưng chưa từng nghĩ sẽ đưa tôi về sống tại căn nhà mà anh và mẹ kế anh ở... Ông nói tôi là Lolita của ông.”

Khi nói những lời này, Phương Đăng bình thản lạ thường, Lục Nhất lại mất rất lâu mới có thể nuốt trôi. Mấy lần anh muốn mở miệng, định nói rằng: “Không phải, cha tôi không phải hạng người đó.” Nhưng nói thế, chẳng khác gì ám chỉ Phương Đăng nói dối. Lý trí mách bảo anh rằng, xác suất Phương Đăng nói dối trong chuyện này là rất thấp.

Phương Đăng không để Lục Nhất có thêm thời gian “tiêu hoá”, cô nói tiếp: “Tôi cũng chẳng tốt đẹp gì, trong chuyện này không phải tôi bị ép, thậm chí tôi đã từng bước từng bước giăng lưới cha anh. Cái chết của ông, tôi không tránh khỏi liên đới. Nếu tôi không có mặt ở trên xe, ngày hôm đó có lẽ ông đã về nhà bình an, anh sẽ không mất cha, gia đình vẫn còn trọn vẹn đến tận bây giờ.”

“Sao cô phải làm thế?” Cổ họng Lục Nhất khô rát.

“Tương tự như lý do tôi tiếp cận anh, là vì tờ giấy ghi kết quả xét nghiệm đó. Khi tai nạn xảy ra, tôi tưởng rằng mình đã tiêu hủy tất cả chứng cứ trong tay ông ta, không ngờ vẫn còn một bản nữa, do đó... Sao anh lại nhìn tôi bằng ánh mắt đó? Cứ như không hề quen tôi. Thật ra trước giờ anh chưa từng quen tôi, anh vốn dĩ không biết tôi là người như thế nào. Tôi bản thủ đê hèn hơn những gì anh có thể tưởng tượng nhiều lắm.”

Trong khi Lục Nhất lặng im, Phương Đăng bắt đầu cuộc tự thuật miên man. Cô bắt đầu kể từ chuyện đặt chân lên đảo Qua Âm, lần đầu tiên ngồi trên bờ tường biệt thự họ Phó; đến chuyện mình ngưỡng mộ và thầm yêu Phó Kính Thù, ân oán cũ giữa ông bố nát rượu, cô Chu Nhan và họ Phó; dã tâm và sự ghẻ lạnh mà Phó Kính Thù phải chịu từ thời nhỏ; cuộc bắt cóc đột ngột; cái chết bất đắc kỳ tử của cha cô; bí mật thân thế của Phó Thất bị hé lộ... sau đó Lục Ninh Hải xuất hiện, mang đến cơ hội trở mình hiêm có cho hai đứa trẻ đang đắm mình trong tuyệt vọng, rồi đối trá, dục vọng và lòng tham đã đẩy những người bị cuốn trong vòng xoáy đó từng bước xuống vực thẳm.

Thậm chí cô còn kể cả những chuyện đáng xấu hổ cô đã làm vì Phó Kính Thù khi hấn quay về nhà họ Phó. Suốt cả câu chuyện, Phương Đăng không hề liếc nhìn Lục Nhất, cô bình thản mà thờ thẩn tái hiện lại ba mươi năm cuộc đời mình trước mặt một người lạ, không chút màu mè. Tất cả quá khứ ấy, cô đã từng trải nghiệm, từng đấu tranh vì nó, nhưng chưa từng đem ra kể như ngày hôm nay. Cuộc hành trình dị thường, hoang tàn đổ nát này, nghe cứ như một kịch bản hoang đường nào đó, cô muốn oán thán cũng không biết bắt đầu từ đâu.

“Ngạc nhiên lắm à? Lục Nhất, anh nói anh yêu tôi, anh có yêu một tôi như thế không?” Phương Đăng tựa đầu lên thanh lan can thô ráp, nhìn người đàn ông bên cạnh với chút chế nhạo đáng lòng.

Trông Lục Nhất có vẻ buồn.

“Có vẻ như cô đã làm rất nhiều chuyện ngốc nghếch, toàn những chuyện... không được hay lắm. Nhưng nếu tôi là cô, tôi không chắc mình làm được tốt hơn.” Lục Nhất vui mặt vào đầu gối, “Về chuyện cô và cha tôi, tôi không muốn nghe thêm nữa. Dù đó có là sự thật, cha trong tôi vẫn thế, vĩnh viễn là một người cha tốt.”

“Đúng, ông là một người cha tốt. Tất cả là lỗi của tôi.”

“Không phải thế, Phương Đăng. Tôi không khéo nói, có rất nhiều thứ tôi không biết phải diễn đạt thế nào cho đúng. Tôi... không thể nói tôi không hề kinh ngạc, hay không để tâm. Nhưng như cô nói, có những chuyện, dù có nhắm mắt lại cũng không thể giả vờ coi như nó chưa từng xảy ra, có điều... khi mở mắt ra, điều tôi muốn nhìn thấy nhất là nụ cười của cô.”

“Vậy sao?”

“Cô bảo tôi phải làm sao đây?”

Phương Đăng không rõ phải trả lời thế nào, cô cuộn mình lại, ngẩng đầu nhìn bầu trời đảo Qua Âm. Bầu trời mùa thu xanh biếc không một tí vết, càng chẳng có chỗ cho đau thương vô ích. Một cơn gió thổi qua, đám mây mỏng tang thần thờ trôi, cô thấy trong lòng trống không, những thứ đã mất không thể tìm lại, chỗ máu độc tích tụ lâu ngày được xả ra hết, chỉ còn trơ cái vỏ rỗng tuếch, nhếch nhác.

Cô nhắm mắt, cảm nhận ngọn gió đã lâu không gặp. Chúng đậu trên ngọn cây, thủ thủ cùng mây trời, chúng nhìn thấy tất cả, nhưng chưa bao giờ dám lớn tiếng nói ra.

“Phương Đăng...”

“Suyt!”

“Tôi...”

“Đừng nói.”

Lục Nhất ngoan ngoãn im lặng một lúc lâu, rồi lại động đậy cái chân.

“Nghe tôi nói này...”

“Anh đừng có lời thôi như đàn bà nữa được không?”

Phương Đăng mở to mắt, cúi kính nhìn Lục Nhất.

Mặt Lục Nhất đỏ bừng, chân tay anh bỗng lỏng ngóng như lần đầu tiên đứng trước Phương Đăng vậy. Anh tự biết bộ dạng mình có chút không hợp thời điểm, nhưng những rung động lạ lùng vẫn thúc ép anh nói cho tròn lời.

“Có một câu thôi, cô hẳn nài nghe tôi nói hết nhé. Cô nói trước đây mình từng làm rất nhiều việc không hay, thế thì bây giờ cô có thể làm một việc tốt để bù đắp. Phương Đăng, nếu cưới tôi, chúng ta sẽ còn cả cuộc đời phía trước để làm những chuyện tốt đẹp cùng nhau.”

Phương Đăng nghiêng đầu sang bên, không đáp.

“Em có đồng ý không?” Lục Nhất đợi mãi đợi mãi, anh nghe ra hương vị khổ sở của sự cự tuyệt trong khoảng lặng im quanh mình, “Cũng chẳng sao, tôi...”

“Thế mà anh gọi là một câu à?” Phương Đăng đột nhiên ngắt lời.

“Cái gì? À, đó là một câu hơi dài.”

“Tôi hỏi anh nhé, có chỗ nào anh rất muốn đến không? Không được nói mấy chỗ hư cấu trong trò chơi hay phim hoạt hình, còn lại bất cứ ngõ ngách nào trên trái đất này đều hợp lệ.”

“Điều đó... Tôi từng rất muốn đến Phần Lan, nhưng đây là giấc mơ của rất lâu về trước.”

“Phần Lan?”

“Đúng thế, Phần Lan. Trong sách nói, Phần Lan là đất nước gần với cực Bắc nhất trên trái đất, ở đó có thể xem được hiện tượng ban ngày vùng cực[1] và ban đêm vùng cực[2], cảm nhận tuyệt tan trên đầu ngọn tóc.”

[1] Ban ngày vùng cực: Hiện tượng mặt trời được nhìn thấy trong suốt hai mươi tư giờ.

[2] Ban đêm vùng cực: Hiện tượng mặt trời nằm dưới đường chân trời suốt hai mươi tư giờ.

Phương Đăng ngoảnh đầu lại, khoé mắt đỏ hoe. Cô nói với Lục Nhất: “Vậy thì đi Phần Lan. Em sẽ lấy anh, chỉ cần anh đồng ý đi cùng em, rời xa nơi này càng nhanh càng tốt.”

A Chiêu hò hét chơi trò đoán số với đám bạn trong một bar huyền ảo, nó thắng rất nhiều lần, cũng uống không ít rượu. Dựa sát bên nó lúc này là một cô nàng da đen thân hình nóng bỏng, cả hai vừa quen nhau cách đây hai mươi phút. Tối nay đáng lẽ nó không có tâm trạng chơi gái, nhưng Thôi Mẫn Hành cứ khẳng khái đã chơi là phải chơi đến cùng, lại xúi đám anh em hò reo kích động, cô em kia liếc mắt đưa tình với nó liên tục, nó càng chẳng viện cớ thoái thác làm gì, sẵn hơi rượu, nó quơ luôn em kia vào lòng.

A Chiêu lại thắng Thôi Mẫn Hành lần nữa, gã bèn giơ ngón tay cái hướng về phía nó, sáng khoái cầm ly rượu của mình lên. A Chiêu cũng không chịu thua, nâng ly mời hân một lượt.

“Nhóc được lắm! Uống thế mới đã chứ!” Thôi Mẫn Hành uống xong, bá vai A Chiêu tỏ vẻ thân thiết, nói mấy câu dễ nghe, rồi như vô ý nhắc đến, “À, gần đây ông Phó sắc mặt không được tốt lắm, làm anh chẳng dám đứng lâu bên cạnh, sợ lại vạ miệng.”

A Chiêu cười đáp: “Tưởng thế nào, hoá ra anh mời rượu để tìm cơ hội dò la tin tức à. La liếm quá làm gì, thân già cứ an phận thủ thường có phải hơn không.”

“Nói thì nói thế, nhưng ông Phó đối với tôi không bạc, nếu ông ấy lên tiếng, việc nào tôi giúp được quyết không bỏ qua. Làm thẳng cấp dưới, chẳng phải nên chia sẻ buồn lo khó khăn với sếp hay sao? Tôi là người cục mịch, nhiều khi có những hành động không hợp ý ông Phó, chú là anh em nhất định phải nhắc nhở tôi.”

“Anh yên tâm.” A Chiêu cười cười, từ tốn bỏ cánh tay lão đang bá trên vai mình xuống, “Có chuyện gì làm khó được anh ấy? Hơn nữa, anh tôi không phải người vì chút chuyện vặt mà khó chịu ra mặt, anh nhìn thế nào mà thấy sắc mặt anh ấy không tốt? Rảnh rỗi thế thì uống rượu cho nó thích anh ạ.”

“Hôm đó tôi đến tìm ông Phó, đúng lúc gặp cô Phương mặt mày tái xanh mở cửa bước ra, đừng trách tôi nhiều lời, hai người ấy không phải đang cãi nhau đấy chứ?”

“Đấy không phải việc để anh em mình nhúng vào. Hai người đấy làm sao có gì được, cùng lắm là ừ ừ tí cho rợn rợn, qua lại vài câu là quên thôi.”

“Chú nói cũng đúng, tôi gần như được chứng kiến hai người đó lớn lên, tình nghĩa của họ thì dừng hỏi, anh chị em ruột chưa chắc thân được như vậy.”

“Anh thì hiểu cái gì? Chị tôi và anh Bảy trải qua biết bao nhiêu là chuyện? Quan hệ của họ người bình thường sánh làm sao được? Cho dù họ có cãi nhau thật, cũng không đến lượt lũ chúng ta chõ miệng vào.”

“Bọn anh là người ngoài, dĩ nhiên không tiện tọc mạch. Chú thì khác, chú với hai người đó là người một nhà cơ mà? Hai anh chị cưng chiều chú, ai nhìn thấy cũng phải hâm mộ. Có những chuyện chỉ có chú mới nói được trước mặt họ thôi.”

A Chiếu nghe bùi tai, ngoài miệng thì không nói gì, nhưng uống rượu vào lại cảm thấy thêm phần lâng lâng. “Còn phải nói, trong mắt tôi, họ chính là người thân, người nhà duy nhất.”

“Nói không chừng nhà chú sắp thêm người. Nghe đâu cô Phương mới có bạn trai, thắm thiết lắm. Hay cô ấy và ông Phó cãi nhau vì vụ này, người ta bảo trai lớn dựng vợ, gái lớn...”

“Anh đừng có nói linh tinh!” Mặt A Chiếu biến sắc, Thôi Mẫn Hành vội vã ve vuốt, “Thôi không nói, không nói nữa, đánh chết không thừa cái tội đa sự. Nào uống!”

“Anh bớt...”

“Tô Quang Chiếu!”

A Chiếu bị ai đó vỗ mạnh vào lưng, quay ra, một gương mặt xinh đẹp nhưng cũng là gương mặt nó tránh né nhất hiện ra.

“Đến đây làm gì?” Nó lầu bầu.

“Đồ khốn kiếp!” Minh Tử nhìn thấy cô gái kia quần quýt bên A Chiếu, máu toàn thân dồn hết lên đầu, hận không cho gã một bạt tai ngay tại chỗ, cô vừa giơ tay lên, liền bị A Chiếu gạt đi.

“Đừng gây chuyện!”

Vành mắt Minh Tử đỏ lên, “Anh quá đáng lắm rồi đấy.”

Xung quanh toàn người quen, trước mặt họ, A Chiếu không muốn làm gì thất thố, lại càng không muốn người ta được trợn cười chê, bèn cạn vội ly rượu trước mặt, kéo Minh Tử ra chỗ khác.

“Cô muốn gì, nói đi.” A Chiếu tìm một góc tương đối yên tĩnh, ít người qua lại, nó buông tay Minh Tử ra, nói về bất lực.

Minh Tử cắn chặt môi, “Câu này đáng lẽ phải để tôi hỏi. Sao anh trở mặt như lòng bàn tay vậy?”

“Trở mặt thì làm sao?” A Chiếu diều ra vẻ mặt vô lại, giọng càn khôn, “Chúng mình đâu đã bái đường thành thân, lớn cả rồi, dám chơi dám chịu, nâng lên được bỏ xuống được chứ.”

“Hồi trước anh đâu có nói thế.” Minh Tử gồng mình đẩy mạnh A Chiếu ra.

A Chiếu thối lui mấy bước, “Tôi nói gì cô cũng tin à? Chơi tí cho vui cửa vui nhà, có cần phải nghiêm trọng thế không?”

“Sao tôi lại không tin? Anh có dám nói anh không thích tôi không?” Minh Tử nuốt nước mắt, lớn tiếng chất vấn.

A Chiếu bực bội vò đầu, “Vâng tôi là thằng khốn, nay tôi thích cô, mai tôi thích đứa khác, cô nhìn rõ bộ mặt thật của tôi đi, trước khi quá muộn.”

“Vì chuyện của Phó Kính Thù phải không? Vì quan hệ giữa nhà em và nhà hắn, nên anh mới không dám ở bên em!”

“Cô muốn nói gì thì nói.”

Minh Tử tiến đến một bước, sốt ruột nắm lấy tay A Chiêu, nghiêm túc nói: “Em bảo rồi, gia đình sắp xếp là chuyện của họ, em sẽ không lấy Phó Kính Thù, em và anh ta vốn không hợp.”

A Chiêu phản ứng cứ như vừa nghe một câu chuyện cười, “Cô là thiên kim tiểu thư, cô không hợp với anh Bầy của tôi, chẳng lẽ hợp với thằng ma cà bông như tôi?”

“Em mặc kệ anh là ai. A Chiêu, anh đừng tự ti làm gì, em thích anh, dĩ nhiên trong anh có điều đáng để em thích. Cha em rất cố chấp, nhưng ông thương em, mẹ cũng thế. Họ sẽ giận, nhưng nói cho cùng chỉ mong em hạnh phúc. Bằng tuổi anh, cha em cũng chỉ có hai bàn tay trắng, ông sẽ thích sự thông minh, trọng nghĩa tình, đầy nhiệt huyết của một người thanh niên như anh. Anh về Đài Bắc với em đi, bọn mình mang sự tình kể hết với cha mẹ, em sẽ giới thiệu bạn bè em với anh nữa...”

“Cô đừng có điên tình như thế, điều kiện tốt như cô, muốn gì chẳng được, lấy ai chẳng xong, tội gì treo cổ chết trên cái cây dị dạng cong queo như tôi đây?” A Chiêu bị những lời nói của Minh Tử làm cho rối bời, chỉ muốn mau chóng thoát thân, dậm nói bừa.

Gương mặt Minh Tử hiện rõ vẻ ê chề, nhưng cô vẫn tin tưởng trái tim mình, người cô yêu chắc chắn không thể là kẻ tầm thường tồi tệ. Cô nói trong nước mắt: “Anh sợ Phó Kính Thù? Anh không dám trở mặt với anh ta vì tôi phải không?”

“Vấn đề không phải ở chỗ dám hay không dám, ôi giờ ị, phải nói thế nào thì cô mới chịu hiểu.” Trong lúc cáu giận, A Chiêu đá tung cái thùng rác ở gần đó, “Nói toạc ra là như này. Đúng, tôi rất thích cô, cô xinh, đáng chuẩn, là đàn ông ai chẳng thích, có gì lạ đâu, nhưng quan trọng hơn là cô tự chủ động dâng lên miệng tôi. Tôi ghét Phó Chí Thời, chơi gái của nó tôi thấy khoái, nếu không vì mối quan hệ giữa cô và anh Bầy, tôi chẳng ngại vui vẻ với cô thêm một thời gian, nhưng không có nghĩa là tôi sẽ cưới cô. Cô không hiểu tôi chút nào, tôi chẳng quan tâm cô là tiểu thư nhà ai, cho dù không có anh Bầy, tôi và cô cũng không đi đến đâu, cô có hiểu không? Tình cảm của cô chân thật thế nào là việc của cô, còn với tôi, tôi nói nào là yêu, nào là thích, đều chẳng đáng một xu, chỉ như bài phân chó thôi. Không phải tôi không dám trở mặt với anh Bầy, mà là chẳng việc gì phải đến mức đấy!”

“Ý anh là tôi đeo bám anh, không phải vì ngại tình nghĩa với anh Bầy nên anh không thể ở bên tôi, mà là vốn dĩ tôi không đáng được đặt ngang hàng với anh ta phải không?”

“Nếu nghĩ thế làm cô bỏ ý định, thì đúng đấy!”

Minh Tử chớp chớp đôi mắt, bỗng dưng cô khóc không nổi. Cô có điện cho con bạn, nói rằng mình đã yêu phải một người đàn ông chẳng có gì trong tay. Bạn hỏi, cái gã đó có gì tốt mà yêu? Minh Tử nhất thời không biết phải nói sao. A Chiêu mạnh động, ấu trĩ, gàn bướng, cái mặt trơ trơ khinh đời, lại thích gây gổ, mỗi lần đánh nhau, không vỡ đầu chảy máu thì không chịu thôi. Nhưng hắn cũng ngây thơ, nhiệt huyết, trọng tình trọng nghĩa, nụ cười hắn toả nắng rực rỡ như mặt trời. Cô tin trái tim hắn chân thành lương thiện như trẻ con, chỉ là trái tim đó lại trú ẩn trong một vẻ ngoài hiểu chiến thô bạo. Cho dù tất cả những ưu điểm ấy chỉ là lời bao biện đẹp để khi cô đã chìm đắm trong tình yêu của mình, thì cô vẫn yêu, đây là cách cô chọn để yêu. Nhưng giờ đây cô phát hiện ra mình đã sai một điều cơ bản, cô lỡ yêu đứa trẻ ngây ngô trong hắn, nhưng trẻ con vốn không biết yêu, càng không muốn trưởng thành.

Chẳng lẽ đúng như lời đám bạn từng nói, trước kia cô đã sống cuộc đời như cổ tích, thứ tình yêu mộng tưởng của cô, rằng gặp ai đó khi ta còn trẻ, để người ấy đốt cháy kíp nổ trong tim mình, và ta được ngắm bông pháo hoa lộng lẫy nhất nở tung trên bầu trời. Song trên thực tế, giữa cô và A Chiêu, chỉ là câu chuyện đứa bé ham chơi nghịch lửa, ầm một tiếng, khiến cô tan xương nát thịt. Thằng bé dập lửa, cười hì hì coi như không có chuyện gì xảy ra và chạy về nhà.

30. Chương 30: Trì Đăng Mịch Hỏa

Tên quẻ thẻ, tạm dịch: Giữ đèn khát lửa.

A Chiếu ngồi đối diện bàn anh trợ lý, hỏi dò: “Hôm nay anh Bẫy gọi em có việc gì thế ạ?”

Vị trợ lý là một anh chàng lớn hơn A Chiếu hai tuổi, người Hồng Kông, kể từ khi tốt nghiệp Đại học liền đi theo Phó Kính Thù đến tận bây giờ. Anh ta đẩy đẩy mắt kính, lắc đầu về lực bất tòng tâm.

Sáng sớm hôm nay, A Chiếu nhận điện thoại, Phó Kính Thù nói có việc cần, bảo nó đến văn phòng một chuyến. A Chiếu không dám khinh nhờn, đến sớm hẵn nửa tiếng thì được biết, ông Phó đang tiếp khách trong văn phòng, bảo nó ngồi chờ bên ngoài.

Phó Kính Thù gọi A Chiếu đến giao việc là chuyện bình thường, nhưng có lẽ vì đêm hôm trước nó với Minh Tử vừa cãi nhau to, sáng sớm nay đã bị Phó Kính Thù gọi lên, nên nó chột dạ, trong lòng lo sợ bất an. Nhờ sự việc kia bại lộ thì nó chuốc họa to, chẳng biết phải nhìn mặt anh Bẫy thế nào, càng không biết phải xử trí sao cho ổn thoả.

Quãng thời gian chờ đợi, đứng ngồi không yên đối với A Chiếu thật là miên man bất tận, cuối cùng, cửa văn phòng của Phó Kính Thù bật mở, có người từ trong đi ra.

A Chiếu nhìn thấy Phó Chí Thời, mặt càng khó coi, cố tình quay đi giả vờ không trông thấy, cười nói với anh trợ lý: “Cứ tưởng ai? Mới sáng sớm mà chó đã có sh*t ăn, gâu gâu gâu!”

Anh trợ lý gượng gạo cười hùa, lại ngược về phía Phó Chí Thời ra ý chào hỏi. Trong những trường hợp thế này, Phó Chí Thời sẽ không chấp nhất với A Chiếu, gã đường hoàng gật đầu chào anh chàng trợ lý, rồi bỏ đi như chẳng nghe thấy gì.

“Ông Phó hỏi tôi anh đã đến chưa, anh mau vào đi.” Anh trợ lý bỏ ống nghe điện thoại nội bộ xuống, nói với A Chiếu.

A Chiếu bấm bụng gõ cửa bước vào, Phó Kính Thù đang cúi đầu xem một tờ kế hoạch, nghe thấy tiếng chân, chỉ ngẩng đầu lên nhìn một cái, nói: “Hôm nay cậu đến sớm hẵn, xem ra tối qua uống không quá nhiều.”

“Vốn dĩ em đâu có uống.” A Chiếu tề chỉnh ngồi xuống phía đối diện, cười hỏi, “Anh Bẫy có việc gì muốn giao cho thằng em?”

Phó Kính Thù lúc này mới đặt giấy tờ trong tay xuống nói: “Thế này, nửa tháng nữa là đến sinh phần của cụ bà, chiếu lệ cũ mỗi mười năm phải tổ chức lớn một lần. Chuyện này giao hết cho cậu, làm cho chu đáo một chút, có gì chưa rõ thì đến hỏi anh.”

A Chiếu đi theo Phó Kính Thù nhiều năm, nghe nhắc đến “cụ bà” thì hiểu ngay ám chỉ mẹ ruột của Phó Học Trình, bà Hoàng Thị. Nhà họ Phó phát lên từ đời Phó Học Trình, cụ tổ là người con có hiếu, sau khi chết hài cốt cả hai mẹ con cụ tổ đều mai táng ở đảo Qua Âm. Hiện nay tuy con cháu phân tán khắp nơi, nhưng mỗi khi đến ngày giỗ cụ, cho dù không nhất định phải có mặt đầy đủ, nhưng ít nhiều phải cắt cử đại diện đến lo liệu, nhằm thể hiện đại gia tộc con cháu vẫn đông đủ sum vầy.

Sự kiện này nói lớn không lớn, nói nhỏ cũng không phải nhỏ. A Chiếu tự thấy có thể giải quyết ngon ơ, chỉ khó hiểu một điều, rõ ràng Phó Chí Thời vừa ở đây đi ra, gì thì gì cái thằng rùa khốn kiếp ấy mới là người nhà họ Phó chính hiệu con nai vàng. Anh Bẫy cho dù trăm công nghìn việc, nhưng mấy chuyện trong nhà, vẫn nên giao cho Phó Chí Thời làm thì hợp lý hơn.

Phó Kính Thù cứ như nhìn thấy tâm can A Chiếu, chẳng đợi nó hỏi, liền nói: “Việc này do các phòng lần lượt đảm nhận, lần trước Phòng Nhì đã phái người về sắp đặt, lần này theo lý đến phiên Phòng Ba. Phó Chí Thời dù sao cũng là người Phòng Lớn, kêu hắn đi làm e không ổn, việc này giao cho cậu, cũng coi như tự tay tôi làm vậy.”

Nói như vậy, tức là Phó Kính Thù hoàn toàn coi A Chiếu là người nhà. Trước mặt người khác, Phó Kính Thù rất hiếm khi nặng lời, mặc dù nói chuyện với chân sai vật như A Chiếu, hắn cũng luôn miệng khách sáo, không bao giờ trách mắng, rất hiếm biểu lộ tình cảm. A Chiếu kính trọng hắn, càng sợ hắn. Dù luôn coi hắn như anh ruột, nhưng nó không thể nào tự nhiên thoải mái với Phó Kính Thù như khi bên Phương Đăng được. Lúc này nghe anh Bẫy thốt ra mấy câu thân tình một cách nhẹ nhàng, A Chiếu chợt âm lòng, cảm thấy mình coi anh Bẫy như người thân quả không uống. Đem lên bàn cân, câu chuyện giữa nó và Minh Tử quả thật chỉ là cơn ác mộng. Chưa bao giờ nó thấy chán ghét bản tính ngông cuồng phóng túng của

mình như lúc này, nếu không có bà chị cảnh tỉnh, không biết nó còn sai đến độ nào, nhờ chuyện vỡ lở ra biết nhìn mặt anh Bảy kiểu gì được?

Phó Kính Thù tiếp tục vùi đầu vào mớ tài liệu kế hoạch, mất một lúc, nhận ra A Chiêu vẫn ngồi sững trên sô pha, bèn hỏi: “A Chiêu, cậu còn việc gì nữa không?”

“Không... không ạ!” A Chiêu lúc bấy giờ đang đắm chìm trong cảm giác xấu hổ bất tận, liền hoảng hồn đáp.

Phó Kính Thù thấy nó như thế, nói: “Tuổi cậu không còn nhỏ nữa, làm việc gì cũng nên cẩn trọng, có vậy chị cậu mới hài lòng, tôi cũng yên tâm giao cho cậu nhiều việc khác.”

A Chiêu cảm thấy mình không thể che giấu thêm được nữa. Phương Đăng bảo nó dù có bị đánh chết cũng không được thừa nhận chuyện này, nhưng đàn ông con trai, dám làm thì dám chịu, anh Bảy đối tốt với nó như thế, nó đã làm sai, lại gian dối, còn đáng mặt làm người hay không?

Nóng đầu lên, nó đứng bật dậy bước đến trước bàn làm việc của Phó Kính Thù, nín thở nói: “Anh Bảy, em... em đã làm một việc có lỗi với anh!”

Phó Kính Thù khẽ nhúm mày, ngả người ra ghế.

“Vậy ư?”

A Chiêu bỗng cảm thấy lúng túng khó khăn lắm mới thu hết dũng khí đứng lên mà nên chẳng biết nói từ đâu. Chuyện này thật quá khó mở miệng, một kẻ chẳng sợ trời chẳng sợ đất như A Chiêu cũng có lúc trở nên lắp bắp.

“Em...”

“Ý cậu là cái này?” Phó Kính Thù đưa tay lật giở đồng tài liệu trên mặt bàn, rút ra một vật ném tới trước mặt A Chiêu.

A Chiêu cầm xem, máu tức thì dồn lên não. Trên tay nó là mấy tấm ảnh chụp lén, cặp tình nhân dính nhau như keo trong ảnh chẳng phải là nó và Minh Tử thì là ai?

“Anh Bảy, lúc đó em không biết con bé là ai, em xin thề đấy!”

Phó Kính Thù cười cười: “Dĩ nhiên cậu không biết, nếu biết mà dám làm thế này, thì đúng là tôi được dịp rửa mắt.”

“Sao anh lại có mấy cái này?” A Chiêu hoảng hồn, chẳng lẽ anh Bảy từ lâu đã không tín nhiệm nó nữa?

Phó Kính Thù chăm chú nhìn A Chiêu mấy lượt, mới hỏi vặn: “Cậu nghĩ sao?”

A Chiêu sực nhớ ra Phó Chí Thời ban nãy vừa đi khỏi, hiểu ngay ra tất cả, nghiêng rằng nói: “Biết ngay là con rùa khốn nạn đấy mà, tiểu nhân bỉ ổi!” Nhưng có chữ Phó Chí Thời thậm tệ đến đâu, nó cũng không cách nào lấp liếm được sự thật trên tay. Chuyện này nó sai đầu tiên nên mới bị người ta nắm thóp. Nó chấp tay nói: “Em có lỗi với anh, anh Bảy, bây giờ anh muốn xử lý em thế nào cũng được.”

Phó Kính Thù nghe xong lại như bị chọc cười, “Xử lý thế nào? Hay cho hai đứa vào rọ thả trôi sông nhé?”

A Chiêu rõ ràng chẳng bụng dạ nào trêu đùa, nặn mãi mới ra vẻ mặt tạm coi là thoải mái đáp lại. Phó Kính Thù thôi cười, bình thản nói: “Nếu anh có lòng trách cậu, sẽ không cho cậu xem mấy thứ này. Dích thực hai bên gia đình đều có ý tác thành anh và Cổ Minh Tử, anh cũng có nghiêm túc suy nghĩ, nhưng cô ấy còn quá trẻ, có thể thấy rõ không mấy nhiệt tình với chuyện kết hôn. Việc này thành thì tốt, không thành cũng không thể cưỡng ép, trước mặt bà Trịnh anh đã nói y như vậy. Cậu vốn không biết cô ấy là ai, tình cờ gặp nhau rồi... anh có thể thông cảm. Có điều, nếu chưa đến mức không dứt ra được, anh nghĩ tốt nhất cậu đừng qua lại với cô ấy nữa, thân phận cô ấy khá đặc biệt, nếu chuyện này truyền đến tai người lớn, không ai tránh khỏi xấu mặt.”

Giọng điệu hẳn không quá nghiêm trọng, vậy mà A Chiêu nghe xong, mồ hôi túa ra đầy mặt, “Em không gặp con bé nữa đâu, anh Bảy, anh cứ yên tâm!”

“Cho nên anh mới dặn cậu phải thận trọng, làm việc gì cũng nên suy đi tính lại. Tự biết cẩn thận mới không bị người khác nắm được sơ hở. Cậu về nghĩ cho kỹ lời anh nói.”

Những lời khuyên bảo nhẹ nhàng như anh trai nói với em trai khiến A Chiêu hình như đỡ hoe cả khoé mắt, hận không thể moi tim ra cho hắn xem ngay tại trận.

“Anh Bảy, em sai rồi! Từ nay về sau em sẽ không để anh phải thất vọng.” A Chiêu nói cứ như tuyên độc lời thề. Nó không ngờ anh Bảy đã biết rõ tai vạ nó gây như lòng bàn tay, ấy thế mà không hề trách cứ. Càng như thế, càng khiến nó xấu hổ chỉ muốn dộn thổ cho xong.

“A Chiêu, ban đầu anh đón cậu ra khỏi đảo Qua Âm, mang theo bên mình, một nửa là vì Phương Đăng đã mở miệng nhờ, một nửa do anh hiểu bản tính cậu. Từ bé anh không có anh chị em, đối với anh, cậu chẳng khác nào em trai ruột. Thường ngày có thể anh đối với cậu quá nghiêm khắc, nhưng anh chỉ muốn tốt cho cậu mà thôi.”

“Em biết!” Cảm xúc trong A Chiêu lại dâng trào, đừng nói là nghe lời, cho dù lúc này anh Bảy bảo nó chạy ra đỡ nhát dao đâm đến, nó cũng không do dự mấy may. A Chiêu ghen ngào nói: “Anh Bảy, em là đứa mồ côi, từ bé bị chúng nó bắt nạt, nếu không có anh và chị em chẳng là cái gì. Trong lòng em hai người là người thân, chẳng có điều gì quan trọng hơn điều đó. Chúng ta làm chuyện gì cũng phải đồng lòng nhất trí y như hồi nhỏ ấy!”

Phó Kính Thù nghe xong bỗng tỏ vẻ hơi buồn phiền, nghĩ tới điều gì đó, tự cười khổ một mình, “Làm sao mãi như hồi nhỏ được đây? A Chiêu, ai rồi cũng phải thay đổi.”

“Em sẽ không đâu!” A Chiêu ngây thơ nói, thấy Phó Kính Thù cứ rầu rĩ lặng thinh, chợt nhận ra mình hiểu nhầm, trong lòng anh Bảy bây giờ không nghĩ đến nó. A Chiêu nhớ đến mấy câu của Thôi Mẫn Hành, liên hệ với hành động của Phương Đăng gần đây, trừ trừ một chút rồi hỏi: “Chị em với cái gã họ Lục ấy... là thật ư?”

“Có lẽ vậy, chị cậu nói muốn cùng hắn ra đi.” Gương mặt Phó Kính Thù lộ vẻ đắng chát.

A Chiêu sững sờ, “Đi? Chị định đi đâu? Như thế làm sao được!”

“Khi anh vừa nghe chuyện cũng cảm thấy khó tin. Nhưng ngẫm nghĩ lại, anh nợ chị cậu quá nhiều, cô ấy làm như vậy không có gì lạ.”

“Không được, em phải đi tìm chị, cái gã tốt mã họ Lục ấy có gì hay, chẳng xứng với chị tí nào. Chị em chỉ giận dỗi chút thôi, em không để chị đi đâu!” A Chiêu lớn tiếng nói.

“Cậu không khuyên nổi cô ấy đâu. Chuyện này cậu đừng xen vào, để anh từ từ nghĩ cách.” Phó Kính Thù đóng tập tài liệu trước mặt lại, nói về mặt mỗi, “Cậu về trước đi.”

A Chiêu gật đầu, bước được hai bước lại sốt ruột quay lại nhìn. Nó chưa từng thấy chị và anh Bảy giận nhau đến mức này, trước kia có cãi cọ thế nào, trong lòng họ vẫn nghĩ cho người kia. Nó dù không phải người tinh tế, nhưng suốt bao năm kề cận bên họ, chỉ có nó hiểu rõ nhất. Có một số việc, người tâm tư càng giản đơn càng dễ thông suốt. Người khác đều không đoán ra mối liên hệ giữa Phương Đăng và Phó Kính Thù rốt cuộc là gì, còn A Chiêu chỉ biết một sự thật, rằng chỉ có anh Bảy mới khiến chị bất chấp tất cả, cũng chỉ có chị mới có thể làm anh Bảy buồn bã ủ ê mà thôi.

Trong lòng nó lo âu, nhiều chuyện hỏi cổ một câu, “Anh Bảy, suốt bao năm qua, rốt cuộc chị em là gì với anh?”

Trong mắt A Chiêu, anh Bảy chẳng khác nào ông già Biết Tuốt thông thái. Nhưng lần này, đối mặt với câu hỏi của nó, Phó Kính Thù lặng thinh hồi lâu, một lát sau, chiếc bút đang cầm trong tay khẽ rơi xuống bàn, hắn cũng không hay biết.

Chớp mắt một cái đã gần cuối năm, việc buôn bán của cửa hàng khá bận rộn. Buổi sáng Cát Niên đến bệnh viện thăm cô cháu gái, phải xin nghỉ nửa ngày phép. Về cửa hàng, cô vào phòng định thay đồng phục, chợt thấy Phương Đăng đang ngồi gần ra trên băng ghế.

“À, đúng rồi cô chủ, hôm trước tôi đi miếu Quan Âm có xin cho cô một cái xăm, cô có muốn xem không?” Cát Niên vừa nói vừa lục trong chiếc túi vải.

Phương Đăng suýt nữa quên bằng chuyện này, cô đón mảnh giấy màu vàng rúm ró từ tay Cát Niên với vẻ ngỡ ngàng. Trên giấy có ghi: “Quẻ phép của Quan Âm, quẻ thứ mười, quẻ trung, cung Dân.”

“Bảng Vị Quan Trận?” Cô đọc từng chữ nhỏ xíu trên mảnh giấy một cách khó khăn, “... Ngọc vô giá ẩn tàng trong đá, lại mãi tha hương mãi kiếm tìm, tay giữ đèn sáng còn khát lửa, cuối cùng vô ích lại lao tâm... Nghĩa là sao?”

Cát Niên chỉ vào hàng chữ dưới cùng của lá xăm nói: “Ở đây có phần giải quẻ này, đây là quẻ Trì đăng mệnh hoả: Đừng nên tự giới hạn suy nghĩ của mình, sự thật ở trước mắt.”

“Sự thật ở trước mắt?” Phương Đăng lẩm nhẩm lại một lần, “Tôi hiểu thế này có đúng không? Nghĩa là, quyết định tôi đưa ra là đúng?”

Cô nắm chặt quẻ thẻ trong lòng bàn tay, ngẩng lên nhìn Cát Niên, “Chị tin vào những thứ này chứ? Một mảnh giấy nhàu nát, mấy câu văn mơ mơ hồ hồ mà tiết lộ vận mệnh con người ta ư?”

Cát Niên ngẫm nghĩ một lát, trả lời: “Tôi nghĩ thế này, có những thứ, nếu cô không tin, thì tất cả chỉ là ngẫu nhiên, nhưng nếu tin, thì cái gì cũng là chắc chắn.”

Phương Đăng nghe xong trầm ngâm một hồi, rồi đột ngột chuyển câu chuyện sang hướng khác, “Cát Niên, tôi muốn chuyển nhượng lại cửa hàng, chị có muốn mua không?”

Cát Niên chợt thót tim, “Cửa hàng đang làm ăn rất tốt, sao bỗng nhiên cô lại muốn sang nhượng?”

“Tôi định rời khỏi đây. Chị chỉ cần nói có muốn mua hay không thôi?” Phương Đăng hỏi ý Cát Niên là có lý của mình, từ khi mới khai trương cửa hàng đến giờ, tâm sức của Cát Niên đổ vào đây không hề ít hơn cô, Phương Đăng không nghĩ ra người nào thích hợp hơn.

“Tôi lấy đâu ra nhiều tiền như thế?” Cát Niên lúng túng nói.

Phương Đăng nói một cái giá khiến Cát Niên phải ngạc nhiên, “Cô vội đi đến vậy sao? Cô hoàn toàn có thể bán lại cửa hàng này với giá tốt hơn nhiều.”

“Tôi mong cửa hàng sẽ đứng tên chị. Chị không cần trả lời tôi ngay, về chuyện tiền nong mình có thể thương lượng thêm. Chị nghĩ cách nào khác cũng được, nhưng tôi không chờ được lâu quá đâu.”

Cát Niên không phải không có tình cảm với cửa hàng. Phương Đăng đã nói đến vậy, cô cũng hơi động lòng, “Tôi nhớ ngày trước cô từng nói, cửa hàng này đối với cô rất quan trọng.”

“Đó là ngày trước, bây giờ đã khác, chị cũng vậy còn gì?” Những biến cố thời gian gần đây Cát Niên phải trải qua Phương Đăng không hẳn không hề hay biết, đột nhiên cô cất tiếng hỏi, “Chị bảo, phải làm sao con người ta mới từ bỏ và tha thứ được?”

Cát Niên kinh ngạc bật cười, “Chuyện này chính tôi cũng muốn biết.”

Phương Đăng hơi thất vọng, nhưng vốn cô không mong nhận được câu trả lời, “Tôi hiểu, đó là cửa ải khó khăn với tất cả mọi người.”

Cát Niên gật đầu, chậm rãi thay bộ đồng phục, vừa kéo phẳng nếp áo, cô vừa nói với Phương Đăng: “Cô chủ, cô đã nghe câu này bao giờ chưa: ‘Mưa đêm đèn thu, hoa lê hải đường vốn đồng bạn. Gió đông qua gác nhỏ, chuyện cũ chẳng thể quay lại nữa.’ Tôi nghĩ ý nghĩa mấy câu này có lẽ là, chuyện gì rồi cũng qua đi, tự nhiên sẽ có người thấu hiểu mình.”

31. Chương 31: Em Đã Từng Yêu Anh

Bám trụ ở thành phố đã lâu rồi, giống như cái cây đã bén rễ sâu vào lòng đất, dù muốn di chuyển, nhưng từng nhánh rễ nhỏ bé quấn chặt lấy thịt đất mất rồi. Đất là mẹ, nuôi cái cây lớn lên, giúp cái cây đứng thẳng. Rồi xa một thứ như thế, làm sao tránh khỏi cảm giác chới với hoang mang? Trước đây Lục Nhất từng nghĩ đến chuyện “chuyển đến nơi khác sống”, nhưng mỗi lần nảy ra ý muốn rời đi, anh đều nhận thấy hoá ra tại thành phố rất đổi bình thường này, có không ít nơi làm anh lưu luyến. Cho dù trước nay anh lẻ loi một mình, cha mẹ đều đã mất.

Trong cuộc đời mình, cầu hôn Phương Đăng là việc điên rồ nhưng đáng làm nhất anh từng làm. Khi Phương Đăng hỏi anh có đồng ý cùng mình ra đi, anh lại thốt ra một câu không thể nào ngốc nghếch hơn.

“Chắc đây không phải là một lượt ‘Liều mạng chém gió’ mới chứ?”

Phương Đăng mắt đỏ hoe, đáp lại bằng khoảng im lặng sâu sắc. Anh biết cô đang chờ một câu trả lời của anh. Ngay từ giây phút đó, anh đã chuẩn bị tinh thần để nhổ lên phần cội rễ lâu nay trong cuộc sống của mình.

Nhu cầu hằng ngày của Lục Nhất rất giản đơn, anh không cần quá nhiều vật chất, khát vọng công danh của đa số đàn ông đối với anh mà nói không mấy hấp dẫn, anh chỉ mong được sống những tháng ngày bình lặng vô danh và tận hưởng hạnh phúc từ những điều nhỏ nhất. Phương Đăng chính là tham vọng lớn nhất trong cuộc sống bình thường của anh, anh nguyện vì giấc mộng đẹp ấy mà bỏ ra tất cả.

Thủ tục chuyển dời vừa phức tạp vừa rườm rà, chỉ vài nét bút là viết ra được chữ “đi”, nhưng khi thực sự đi, cần phải từ chức, bán nhà, xin thị thực, tạm biệt bạn bè... giải quyết bất cứ khoản nào cũng đầy gian lao. Nhưng Lục Nhất có đủ quyết tâm và động lực, bởi từ khi anh chuyển khỏi nơi ở hiện tại, tìm đến trú ngụ tạm thời tại một nơi khác, Phương Đăng luôn ở bên anh. Điều đó khiến anh cảm nhận một cách sâu sắc rằng, chung sống trọn đời với người con gái ấy không phải một giấc mơ. Nếu thế thì còn tiếc gì?

Trong lòng Phương Đăng lại là những cảm nghĩ khác. Lần cuối gặp Phó Thất, sau khi thốt ra những lời tàn nhẫn, tuyệt tình với nhau, trái tim cô như bị ngâm dưới nước lạnh, trái tim Phó Thất có lẽ cũng lạnh lẽo không kém. Cô mang bí mật thân thể, thứ nhạy cảm nhất, ra bức ép hấn, thực sự là bước đường bất đắc dĩ, bởi cô nhất định phải bảo vệ Lục Nhất. Nếu như Phó Thất tin rằng Lục Nhất có thể gây nguy hại ỉn, hấn và những thủ hạ của hấn có thể làm ra bất cứ việc gì. Song nếu người gây uy hiếp với hấn là Phương Đăng thì lại khác. Phương Đăng muốn hấn biết, nếu Lục Nhất gặp chuyện, sẽ không ai được hay ho. Cô biết quá nhiều bí mật của hấn, giống như hấn biết về chính bản thân mình. Vì kiêng dè, Phó Thất sẽ không ra tay với Phương Đăng, dù vì thế mà hấn hận cô. Đây có lẽ là điều cuối cùng cô có thể vững tin, chỉ cần hấn còn giữ được lý trí, thì Lục Nhất còn được an toàn vô lo.

Có điều Phương Đăng không lường được, mặc dù Phó Thất không dám trực tiếp động đến Lục Nhất, nhưng hấn lại gây khó dễ, khiến từng bước đi của hai người gặp muôn trùng khó khăn. Đủ loại trở ngại khi bán nhà và làm thủ tục xin thị thực không cần phải nói thêm, ngay chính Lục Nhất còn cảm thấy rằng, dù mình đi đâu làm gì, luôn có một cặp mắt ma quỷ theo sát sau lưng. Liên tiếp những sự cố nhỏ phát sinh quanh anh, dù chỉ gây kinh sợ chứ không để lại hậu họa, nhưng khiến anh luôn phải đề cao cảnh giác từng giây từng phút. Những nơi anh lui tới bao gồm văn phòng trước khi từ chức đều có dấu tích bị lục lợi nhiều lần, thậm chí đến nắm mộ của cha anh cũng không được yên. Việc càng khiến anh khó hiểu là ngày cả nhà người cô ruột cũng bị liên lụy, căn nhà cũ kỹ lần đầu tiên bị trộm viếng thăm trong suốt mười mấy năm, báo cảnh sát song không lần ra manh mối gì. Cuối tuần, ông anh rể họ lái xe đưa cả nhà đi chơi công viên, trên đường về bỗng bị một chiếc xế hộp cỡ nhỏ đón đầu tông phải, người trong xe dù không sao, nhưng tất thấy đều sợ toát mồ hôi hột, cô cháu gái nhỏ Giai Giai khóc một trận dữ dội. Chiếc xe kia gây tai nạn rồi bỏ trốn, quả nhiên được chứng thực là dùng biển số giả, muốn truy nã không phải chuyện dễ dàng.

Lục Nhất nghe theo lời khuyên của Phương Đăng mau chóng đổi chỗ ở, hạn chế qua lại nhà người cô, tránh để họ chịu liên lụy, những chuyện còn lại để Phương Đăng giải quyết. Việc quan trọng nhất trước mắt là hoàn thành thủ tục chuyển nhà thật nhanh, đi càng xa càng tốt, đất trời rộng lớn, chắc chắn sẽ có một nơi Phó Kính Thù và Thôi Mẫn Hành không vươn tay đến được. Nếu hai người không bao giờ trở lại, thời gian trôi qua, có lẽ hấn sẽ dần dần an tâm, từ đó mà buông tay.

Phương Đăng vẫn chưa quyết định xem có nên tự mình đến tìm gặp Phó Kính Thù không, chẳng ngờ hấn đã tìm đến trước. Hôm ấy cô đang ngồi trong nơi trọ mới của Lục Nhất, vì thấy cả ngày cô cứ buồn bực rầu rĩ, Lục Nhất bèn nói sẽ nấu một bữa ăn thật ngon làm cô vui. Khi nghe thấy tiếng gõ cửa, Phương Đăng còn tưởng Lục Nhất quên mang chìa khóa, ai ngờ mở cửa ra, người đứng trước mặt lại là Phó Kính Thù.

“Không hoan nghênh à?” Phó Kính Thù thung dung hỏi. Anh ta không dẫn theo người.

Trong lòng Phương Đăng trăm mối tơ vò, không thềm khách sáo mà đáp lại, “Hiếm khi thấy anh tự giác như thế này.”

Phó Kính Thù theo Phương Đăng bước vào nhà, Phương Đăng không cản. Hắn đã tìm tới tận đây, cô có muốn cũng không thể tránh né được.

Hắn cởi áo khoác, đưa mắt thăm dò mười mấy mét vuông trong căn phòng khách nhỏ, mau chóng nhìn ra đồng hành lý được đóng gói chỉnh tề trên ghế sofa, bên trong có một số đồ đạc là của cô.

Phó Kính Thù đứng bên đồng hành lý, quay mặt ra nhìn Phương Đăng, lúc này vẫn đứng ở cửa ra vào, trông cô như chưa thể tin nổi là hắn lại đang ở đây.

“Em định đi thật à?”

Phương Đăng bước đến, ngồi xuống sofa, hỏi ngược lại: “Tôi đi hay ở cần anh phải cho phép mới được?”

“Anh chưa từng nghĩ rằng em sẽ đến một nơi nào đó anh không thể gặp.” Bàn tay Phó Kính Thù vô ý lướt nhẹ qua những chiếc vali, hắn thở dài đánh thượt, bước đến bên Phương Đăng, khẽ nói, “Hãy để Lục Nhất đi một mình, anh đảm bảo sẽ không đoái hoài đến hắn nữa. Còn em ở lại, em muốn gì anh cũng đồng ý, chỉ cần đừng giận dữ nữa.”

“Em không đi, chúng ta còn có thể giả vờ như chưa có chuyện gì xảy ra không?” Phương Đăng liếc xéo người đứng bên, dường như muốn nhìn thấu dáng vẻ lừa mình dối người kia. Từ khi họ nói với nhau những lời lẽ chí mạng, từ khi hắn mang lòng hoài nghi vì cô gặp gỡ với Hướng Viễn, họ đã không còn là Phương Đăng và Phó Kính Thù như trước kia nữa. Có lẽ rạn nứt đã nảy sinh từ lâu, có điều họ đều quá nín giữ chút niềm an ủi, nên liều mạng coi như không thấy gì.

Phó Kính Thù nói: “Anh cứ tưởng chẳng có gì quan trọng được hơn tình nghĩa trước kia của chúng ta.”

“Tình nghĩa?” Phương Đăng cười không ra tiếng. “Anh cũng biết đó là ‘trước kia’. Anh có dám nói em là quan trọng nhất đối với anh không? Có nói ra chính anh cũng không tin. Phó Thất, thứ quan trọng nhất trong lòng anh chỉ có cái thân phận ‘người nhà họ Phó’, trước đây lần bấy giờ đều như vậy! Càng có được nhiều, anh càng lo sợ một ngày nào đó sẽ đánh mất. Bỏ đi cái họ, anh còn lại điều gì? Tình nghĩa giữa chúng ta cùng lắm chỉ là viên đá lót đường cho anh. Đừng nói rằng anh quan tâm em gì gì nữa, em nghe quá đủ rồi!”

“Hoá ra trong lòng em anh đã trở nên kinh khủng như vậy.” Phó Kính Thù đánh trống lảng. Hắn lại hỏi Phương Đăng: “Vậy còn em, bây giờ đối với em thứ gì là quan trọng nhất?”

Cả hai người đều hiểu, trong suốt mười mấy năm qua, thứ quan trọng nhất với cô chỉ có một cái tên.

Phương Đăng nói: “Em đã đồng ý kết hôn với Lục Nhất, em sẽ sống cùng anh ta nửa quãng đời còn lại.”

Phó Kính Thù định cười, nhưng từ cổ họng chỉ bật ra được một âm thanh khàn đục.

“Hừ! Trước đây em cũng hay nói như vậy.”

Trong quá khứ mỗi lần cãi nhau, thi thoảng Phương Đăng hờn dỗi bảo, sẽ lấy quách một ai đó cho xong. Lúc ấy họ đều hiểu đó chỉ là lời nói dối hay nói đùa mà thôi. Hắn chưa từng coi là thật, cũng chưa từng ngó lời khuyên bảo, thường chỉ dúi nhẹ gương mặt cau có của cô vào lòng. Giờ đây cô đang gần trong gang tấc, vậy mà ngay cả dũng khí đưa tay ra hắn cũng không có.

Phương Đăng lạnh lùng đến độ dừng đứng: “Anh có thể không tin, nhưng trước giờ việc gì em cũng rất nghiêm túc.”

“Em muốn lấy hắn? Hai người có thể đi đâu, hắn có thể cho em được gì?” Phó Kính Thù cố kìm nén cảm xúc, hỏi một cách lạnh nhạt.

“Anh ấy không có tiền có thể như anh, sau lưng cũng không có một họ tộc hiển hách đỡ lưng giùm. Nhưng anh ấy cho em được một danh phận, một cuộc sống bình yên, ngay thẳng.” Phương Đăng thấy Phó Kính Thù nở nụ cười mỉa mai thường nhật. Trước khi hắn kịp mở lời, cô đã đứng dậy, tiến tới gần, đặt tay lên trái tim hắn, nói một cách rành rọt: “Anh ấy cho em một gia đình, còn anh có làm được không?”

Phó Kính Thù cup mắt xuống, nắm lấy bàn tay cô, đang định nói, đúng lúc bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa.

Phương Đăng định đi ra, liền bị Phó Kính Thù ôm chặt lấy, “Anh không thể để em đi với hắn!”

“Phương Đăng, anh quên mang chìa khoá em à.” Lục Nhất đứng ngoài cửa nói vọng vào.

“Bỏ ra!” Phương Đăng khẽ nói. Phó Kính Thù không đáp, gương mặt cô ép sát vào ngực hắn, cô nghe được tiếng trái tim hắn đang đập, thứ âm thanh quá đỗi thân quen, dường như lồng ngực cô cũng đang vọng lại chính nhịp đập ấy. Trong khoảnh khắc, cô cảm thấy một nỗi đau dấy lên từ tận đáy lòng, Phương Đăng không vùng vẫy nữa, chỉ ngẩng đầu lên, xót xa nói một câu: “Tiểu Thất, hãy tha cho chúng tôi.”

Họ đều đã quên mất, bao lâu rồi cô không dịu dàng gọi lên cái tên ấy. Phó Kính Thù mãi mãi không thể quên vào đêm đầu tiên, gương mặt và mái tóc dài ướt sũng của cô thiếu nữ tựa vào ngực hắn, mùi dầu thơm văng vất như có như không quấn bên người.

Đêm ấy, mí mắt cô cũng động một giọt lệ.

Đêm ấy, chính tay cô đặt trái tim mình vào lồng ngực hắn, nói: “Tiểu Thất, trong hai người, thể nào cũng có một bên thật ngốc nghếch... Nghĩ đến những việc mình đã làm, trong lòng em thấy rất vui...”

Đêm ấy, trong mắt họ chỉ có người kia.

Vậy còn bây giờ? Vẫn giọng nói như xưa, cô cầu xin hắn buông tha.

Phó Kính Thù tự cảm thấy lạ lẫm với giọng nói của chính mình, “Bắt đầu từ bao giờ em và hắn đã trở thành ‘chúng tôi’ vậy?”

Tiếng gõ cửa của Lục Nhất ngày một gấp gáp.

“Kể từ ngày anh đẩy em đến bên anh ấy...” Phương Đăng thoáng nhắm đôi mắt, lại lần nữa khoé miệng phải nếm trải dư vị mặn chát. Nước mắt là thứ tệ nhất, vừa yếu mềm vừa vô tích sự, từ giờ đừng nên rơi nữa.

Cô gắng hết sức, nặn ra một giọng điệu bình thản: “Không phải em nhất quyết đoạn tình, nhưng nếu em ở lại, anh có thể cho em được gì? Anh có cưới em không? Anh có dám nói em không phải người thân, không phải chị họ của anh trước mặt mọi người không? Nếu anh gật đầu, em sẽ chẳng đi đâu hết! Nhìn mà xem, anh không dám. Kính vĩnh viễn là kính, nhưng đèn sớm muộn cũng có ngày cạn dầu. Em đã quá mệt mỏi rồi, em không thể chờ thêm nữa, cái ngày ấy sẽ không bao giờ đến.”

Hắn còn nói gì được nữa? Hắn không thể phản bác lại bất cứ câu nào.

“Phương Đăng, em có ở trong ấy không? Hay là ngủ thế?”

Cánh tay Phó Kính Thù lỏng dần, Phương Đăng nhân đó thoát ra, đổi giọng nhanh nhẹn thoải mái trả lời người ngoài cửa: “Em đây, ra ngay!”

Vào khoảnh khắc hơi ấm Phương Đăng hoàn toàn rời xa, Phương Đăng vội níu lấy tay cô, chợt hỏi trong bối rối: “Phương Đăng, em yêu hắn?”

Phương Đăng đáp: “Chẳng lẽ anh không hiểu, giữa những người đàn ông và đàn bà bình thường, chỉ cần tình yêu của một bên nồng nhiệt, đã đủ ột đời bên nhau rồi.”

Phó Kính Thù thì thầm: “Em cũng yêu anh như thế kia mà?”

Phương Đăng bật cười, chậm rãi rút tay ra, đi nhanh đến mở toang cánh cửa.

Lục Nhất bước vào, miệng liền thoáng: “Anh đúng là ngớ ngẩn, cứ đinh ninh đã mang chìa khoá đi thế mà, anh làm mất giấc ngủ của em rồi...”

Cái nhìn của Lục Nhất và Phó Kính Thù chạm nhau, sững ra một lúc, anh quay sang nhìn Phương Đăng về nghi hoặc. Đôi mắt đỏ hoe của Phương Đăng khiến anh hiểu ra vài phần cơ sự.

“Anh là... anh Phó?”

Phó Kính Thù không đáp, lạnh lùng nhìn Lục Nhất từ trên xuống dưới một lượt.

Lục Nhất vừa đi chợ về, hai tay khệ nệ nào cá, nào gừng, có cả cải xanh, lại thêm một túi to táo. Mái tóc và bờ vai anh bị cơn mưa nhỏ ngoài kia làm ướt, trông hơi nhếch nhác, song đối diện với ánh mắt của Phó Kính Thù, gương mặt anh vẫn dịu dàng thản nhiên như cũ.

“Phương Đăng, sao em không bảo anh hôm nay nhà có khách. Nếu không bận mời anh ở lại ăn bữa cơm gia đình với chúng tôi?”

Phương Đăng thay Phó Kính Thù đáp lời Lục Nhất.

“Anh ấy còn có việc, sắp đi rồi anh ạ.” Nói xong cô lại liếc nhìn Phó Kính Thù một cái, “Anh bận việc thì cứ đi trước, em xin không tiễn.”

Phó Kính Thù đứng như trời trồng mất một lúc, khẽ cười một tiếng, rảo bước về phía cửa.

“Chờ đã.” Phương Đăng gọi.

Hắn vội quay lại, đúng lúc có một vật chìa ra trước mặt.

Phương Đăng nói: “Anh quên áo khoác.”

Phó Kính Thù đi rồi, Lục Nhất vào bếp, vừa sắp xếp thức ăn mới mua, vừa cười hỏi Phương Đăng: “Tôi nay em muốn ăn gì?”

Phương Đăng chưa kịp trả lời chợt nghe chuông điện thoại reo lên, là tin nhắn đến, người gửi đề Phó Thất. Lúc này có lẽ hắn đã lên xe.

Phương Đăng mở lên xem, trên màn hình chỉ vờn vờn hai dòng chữ.

“Đi đi, đừng bao giờ quay lại. Anh không muốn nhìn thấy cảnh vợ chồng con cái hai người sum vầy đầm ấm đâu.”

Phương Đăng đặt điện thoại xuống bàn, ngẩn ngơ cả người.

———— BỔ SUNG THÊM ————

Cuối cùng hắn đã chịu buông tay rồi ư?

“... Em thích ăn cá hấp hay cá kho? Thật ra anh quen làm cá kho hơn, nhưng con cá này rất tươi, không hấp cũng phí, hay là...?”

Phương Đăng đột ngột cắt ngang.

“Sao anh không hỏi?”

“Hỏi gì cơ?” Lục Nhất đặt cá lên thớt.

“Đừng giả vờ như không có chuyện gì xảy ra, anh không biết nói dối, giả vờ cũng chẳng giống.”

“Về Phó Kính Thù ấy à?” Lục Nhất cười cười đáp, “Việc anh ta đến đây làm gì, đối với anh có thật quan trọng không?”

“Vậy anh thấy cái gì mới quan trọng? Trong mắt anh bây giờ chỉ có con cá chết này thôi à?” Phương Đăng khó mà kìm được cơn giận. Dù cô rất hiểu, mang những cảm xúc khó nói nên lời này trút lên đầu Lục Nhất là quá đáng và vô lý, nhưng nếu không tìm ra cái cớ nào đó để phát tiết, cô sẽ chết mất.

“Em nói gì mà lạ thế?” Lục Nhất mở vòi nước rửa tay.

“Anh có từng nghĩ, có thể em vốn không yêu anh. Trước đây em tiếp cận anh là vì muốn giành lại tư liệu về thân thể của Phó Kính Thù, bây giờ cùng anh ra đi, chẳng qua là lợi dụng anh để thoát khỏi Phó Kính Thù. Chúng ta là hai loại người hoàn toàn khác nhau, anh không biết em đề tiện đến mức nào đâu. Ở bên loại người như em, vì em mà đảo lộn cuộc sống vốn đang tốt đẹp, có đáng không? Cho dù anh đi một mình, em vẫn đảm bảo anh và người nhà anh bình yên vô sự. Bây giờ hỏi hận vẫn còn kịp đấy.”

“Chúng mình đã hẹn sẽ cùng xem ban ngày vùng cực và ban đêm vùng cực rồi mà?” Lục Nhất đặt tay lên vai Phương Đăng như vỗ về, liền bị cô cúi gập ra.

“Anh có nghiêm túc nghe rõ lời em vừa nói không? Quá khứ của em, chuyện giữa em và Phó Kính Thù trước kia, anh đều bỏ qua được sao, anh là thánh chắc? Trong lòng em biết đâu vẫn nhớ đến hắn, em hét thuốc chữa rồi. Sống cả đời bên người như em, anh không thấy bức bối sao?”

Hai tay Lục Nhất chậm rãi nắm chặt lấy cổ tay Phương Đăng, “Không phải anh không bận tâm đâu. Em khóc vì hấn, anh nhìn thấy khó chịu lắm. Nhưng cũng tại anh, nếu anh đủ tốt, sẽ có thể lấp đầy tim em, khiến trái tim em chẳng còn dư chỗ dành cho người khác. Cho nên em yên tâm, anh sẽ đối tốt với em hơn nữa. Rồi sẽ có một ngày, em cười nói với anh, Phó Kính Thù có là gì? Nghĩ đến hấn, thà nghĩ xem bữa tối nên ăn cá kho hay cá hấp còn hơn.”

Phương Đăng nhìn anh bằng ánh mắt kỳ lạ, cứ như đang nhìn một người ngoài hành tinh, cô hoàn toàn chẳng hiểu nào anh được cấu tạo thể nào.

“Đợi anh một chút.” Lục Nhất khẽ nắm bờ vai nhỏ nhắn của cô, đẩy ra xô pha, để cô ngồi xuống, rồi vào bếp gọt nhanh một quả táo, nhét vào tay cô. “Quả táo này chuyên dùng để trị chứng sợ hãi trước khi kết hôn đấy.”

Phương Đăng ngơ ngác cầm trái táo trong tay, bên kia là chiếc điện thoại nóng hổi vì hơi ấm bàn tay cô truyền sang.

“Em ăn đi, sao cứ ngần ra thế?”

Bị giục, Phương Đăng miễn cưỡng cắn một miếng. Ngọt lạ lùng. Ngọt đến độ khiến lòng người lo sợ. Cô chưa từng ăn quả táo nào ngọt đến thế, không, nên nói rằng, chưa từng có ai gọt táo cho cô ăn như thế này.

Phương Đăng cắn thêm một miếng, gật gật đầu, vẻ mặt không rõ là vui sướng hay đau thương, chỉ là khoe mắt ứa lệ. Lục Nhất thấy bộ dạng cô kỳ quặc, lo lắng sờ thử lên trán, “Sắc mặt em kém quá, chẳng lẽ ốm rồi?”

Phương Đăng lại gật gật đầu, không nói không rằng ăn hết quả táo.

Cô nghĩ cô ốm mất rồi, ốm từ lâu lắm rồi.

Phương Đăng và Phó Thất từng nằm cùng một phòng bệnh, chăm sóc lẫn nhau, cho rằng cả hai đồng bệnh tương lân. Nhưng rốt cuộc cô nhận ra, triệu chứng tuy như nhau, nhưng hấn chỉ mới cảm xoàng, còn cô bệnh vô phương cứu chữa. Bây giờ đã đến lúc cô tự cứu mình, cho dù chỉ kéo dài thêm khoảng khắc hấp hối, nhưng cũng coi như tỉnh giấc khỏi cơn mê mười mấy năm trời.

Từ nhỏ Phương Đăng quá cô độc, chẳng có ai yêu thương, cô càng không biết nên yêu thương ai. Phó Thất là người đã xuất hiện vào đúng lúc cô thêm khát tình thương nhất, nên cô đem tất cả tình cảm trong mình dồn vào hấn. Cô sống vì hấn, chết vì hấn, nguyện trả cái giá đắt nhất vì hấn. Y như lời Hường Viễn từng nói, cho dù Phó Thất ra tay cướp đoạt tất cả, cô cũng vẫn cầu xin hấn để lại đôi bàn tay xấu xa đó bên mình.

Cô từng nghĩ không gì có thể làm lay động mối tình này, cả cuộc đời này không thể, nhưng cô đã nhầm. Đến tận hôm nay cô mới tìm được phương thuốc giải, hoá ra chỉ cần một quả táo gọt sẵn.

Quả táo của Lục Nhất khiến Phương Đăng lần đầu tiên nhận ra, có thứ tình cảm dễ chịu tự nhiên như thế, không có nước mắt, không cần hy sinh, cũng không cần chịu trách nhiệm.

Trên người Phương Đăng có một tấm gương nhỏ, chính là thứ Phó Kính Thù năm xưa đã tặng, mặt sau có khắc lời thề “Quyết chẳng rời xa”. Kỳ thực người tự tin vào hạnh phúc thì không cần đánh cược, “Quyết chẳng rời xa” trước nay chỉ là lời nói dối.

Trước đây cô cứ coi lời nói dối ấy như châu báu, luôn mang bên mình. Khi đem thân ra đổi chác với Lục Ninh Hải, cùng với ba năm chăm sóc cho ông chủ ở Malaysia, mỗi lần làm những việc dơ bẩn, cô đều cất cái gương đi, cứ như sợ trong gương đó có giấu đôi mắt. Nhưng lúc này, cô trao nụ hôn thơm tho và ngọt ngào vị táo cho chàng ngốc Lục Nhất, cô lại mong gương hãy soi tỏ.

Khuya hôm ấy, Phương Đăng nhắn tin cho Phó Thất, đây là lời đáp cho câu hỏi của hấn trước lúc rời đi, cũng là câu trả lời ười mấy năm bên nhau giữa hai người.

Cô nhắn rằng: “Em đã từng yêu anh.”

32. Chương 32: Quá Yêu Gì Cũng Liều

A Chiếu ở bên Phó Kính Thù đã lâu, rất ít khi thấy hắn uống rượu. Thường ngày Phó Kính Thù phải tham gia tiệc tùng xã giao không ít, nhưng trên bàn rượu hắn cực kỳ kiềm chế, có cách riêng để thoái thác. A Chiếu là người phụ trách đưa đón, thường phát hiện sau khi tiệc tàn, khách khứa đều say tuý lúy, riêng hắn vẫn tỉnh táo vô cùng.

A Chiếu chỉ một lần duy nhất nghe được, Phương Đăng trong lúc bông đùa có nói, về mặt thâm sâu không thấy đáy của Phó Thất trên bàn rượu chẳng qua là cố tỏ ra nguy hiểm, chứ kỳ thực hắn uống rất kém. Có những lúc Phương Đăng ép hắn cùng uống vài ly, thế nào người gục xuống trước cũng là hắn.

Bây giờ A Chiếu biết, bà chị chẳng hề nói sai.

Phó Kính Thù say rồi, không chỉ bởi hai ly tequila, mà còn vì hắn không muốn tỉnh nữa.

Bằng những lời kể đứt đoạn trong cơn say của hắn, A Chiếu lần đầu biết được chuyện hắn ngày đầu đặt chân đến Malaysia, đã bất lực và hoảng hốt thế nào trước căn biệt thự của Phòng Ba tại Kuala Lumpur; được nghe kể về thứ tình cảm phức tạp hắn dành cho bà Trịnh, vừa là sợ hãi vừa cảm kích vô cùng; hắn chán ngán và cảnh giác ra sao trong cái căn biệt thự mà xung quanh đầy những “người thân” mưu tính hãm hại hắn từng giây từng phút.

Phó Kính Thù nói hiện tại sức khỏe của bà Trịnh mỗi ngày mỗi khác, một năm quá nửa thời gian phải nằm trên giường bệnh. Ai nấy ngoài miệng thì nói mong bà sống lâu trăm tuổi, nhưng trong lòng đều rõ ngày tháng còn lại của bà không nhiều. Vợ chồng Phó Duy Mẫn vô cùng sốt ruột, nửa ngấm ngấm nửa công khai tìm mọi cách lấy lòng bà, họ có nhiều thì giờ túc trực bên giường bệnh hơn kẻ luôn bận rộn công vụ như Phó Kính Thù rất nhiều, họ có hàng tỉ cơ hội tỏ ra ân cần chăm nom mẹ già...

Đứa con cả của vợ chồng Phó Duy Mẫn đã tròn mười tám tuổi, nghe nói rất thông minh, có chí tiến thủ, gương mặt lẫn tác phong có vài phần giống với ông ngoại Phó Truyền Thanh năm xưa, càng ngày càng mong được bà ngoại quan tâm đến. Vợ chồng họ tỏ rõ nguyện vọng cho con cả đổi sang họ mẹ, như vậy, đứa trẻ có thể kế tục hương hỏa nhà họ Phó, và chẳng trong mình nó mang dòng máu của bà Trịnh, xứng đáng với tổ nghiệp họ Phó hơn đứa con hoang thân phận thấp hèn như Phó Thất nhiều. Hiện tại bà Trịnh chưa có động thái gì, mỗi lần con gái con rể nhắc đến, bà chỉ nói cháu mình còn nhỏ, Phó Thất mấy năm nay làm việc rất tốt. Có điều chẳng ai dám chắc trước cơn hấp hối, hoặc sau mỗi lần hôn mê, bà đột nhiên lại thay đổi quyết định. Hai người em của bà Trịnh vốn là thứ gió chiều nào theo chiều ấy, hôm nay họ tỏ vẻ khách sáo với Phó Kính Thù, nhưng hễ đánh hơi thấy tiếng gió, họ có thể lập tức trở mặt ngay.

Ly rượu trong tay Phó Kính Thù không ngừng rung động, hắn nói với A Chiếu, hiện nay hắn vẫn đủ khả năng áp chế đám người đó, nhưng không chừng chỉ chớp mắt mọi thứ đều đảo lộn, đến lúc ấy tâm huyết bao năm hắn dồn vào công việc sẽ chỉ là may vẩy cưới họ người.

A Chiếu chốc chốc phải diu thân hình chao đảo của Phó Kính Thù dậy, lau chùi rượu rơi rớt quanh ly của hắn. Nó cũng biết anh Bẫy chẳng khi nào được thoải mái đầu óc, nhưng vì anh Bẫy cứ vờ ra vẻ thoải mái, nên đến bây giờ nó mới thật thối tha, trước mặt càng vinh quang bao nhiêu, sau lưng càng hung hiểm bấy nhiêu.

A Chiếu còn biết, chiều nay anh Bẫy đã đi tìm Phương Đăng. Chỗ ở mới của Phương Đăng là do A Chiếu sai người dò la ra được, nó cứ tưởng lần này anh Bẫy đến khuyên nhủ, những hiềm khích trước kia trong lòng chị sẽ tan chảy như băng tuyết mùa xuân. Người một nhà, có mâu thuẫn nào không thể hoá giải? Không ngờ, anh Bẫy về đến nơi lại trở thành thế này. Sau khi say, tuyệt nhiên Phó Kính Thù không nhắc đến Phương Đăng, nhưng A Chiếu có ngốc đến mấy cũng biết, tất cả phiền muộn kia đều vì chị mình mà ra.

A Chiếu chưa bao giờ cảm thấy trách chị nhiều như lúc này. Đàn bà là chúa cứng đầu, vì một chuyện nhỏ mà rầy rà mãi không thôi, tại sao không thông cảm cho nỗi khổ của đàn ông. Trong con mắt của A Chiếu, anh Bẫy quan tâm chị nó như thế là đủ lắm rồi, chẳng lẽ chị thật sự nhẫn tâm đi theo cái gã họ Lục kia? A Chiếu không thể hiểu nổi quyết định này, càng không bao giờ chấp nhận được. Nó, chị và anh Bẫy đã bình an vô sự bao nhiêu năm, cùng nhau vượt qua tất cả, chẳng có lý do gì để một người lạ giữa chừng nhảy ra phá phách.

Nghĩ đến đây, lòng A Chiêu buồn rười rượi, không nhận được cất tiếng hỏi.

“Anh Bảy, chị em đi lần này không về nữa thật ư? Anh bảo chị ấy đang nghĩ cái quỷ gì không biết?”

Phó Kính Thù ngả lưng trên sô pha nói với A Chiêu: “Anh hỏi cậu một câu trước, tại sao có nhiều người vượt qua khó khăn bên nhau, mà rốt cuộc không thể cùng nhau nếm trải hạnh phúc?”

A Chiêu lắc đầu không biết. Trong từ điển riêng của nó, “Đồng cam cộng khổ” là một định luật bất di bất dịch.

Phó Kính Thù dĩ nhiên không hy vọng A Chiêu có thể cho hắn một câu trả lời, hắn tự nói với mình: “Bởi vì người đi trước không được lựa chọn, còn người đến sau thì có.”

A Chiêu vẫn cảm thấy mông lung, thực ra nó chỉ quan tâm một điều, “Chị em muốn đi, bây giờ phải làm sao hả anh?”

Phó Kính Thù cười, “A Chiêu, anh không phải thần thông quảng đại, có những chuyện không thể cứu vãn được, không thể giữ thì đành để cô ấy đi. Anh đã đồng ý với chị em, để cô ấy đi bất cứ nơi nào cô ấy muốn.”

Câu trả lời này khiến A Chiêu vô cùng ngạc nhiên, lòng bỗng chốc nguội lạnh quá nửa. Nó không kìm được siết chặt bàn tay lại, nắm một cái lên bàn uống trà, không quá mạnh cũng không quá nhẹ. Ly rượu và cái chai đồ xiên đồ vẹo trên bàn rung động mất một lúc.

“Sao chị ấy lại như thế?”

“Sao cô ấy lại không thế như thế?” Phó Kính Thù hỏi ngược lại, “Đừng trách chị em, chúng ta đều chưa từng nghĩ cho cô ấy. Nếu anh là cô ấy, có lẽ anh đã đi từ lâu. Phương Đăng nói rất đúng, dù có giữ được cô ấy lại, anh cũng có thể cho cô ấy được gì? Đôi khi anh cảm thấy mình ra xã hội thì nên công nên trạng, nhưng trước Phương Đăng, anh chỉ là đồ bỏ. A Chiêu, hôm đó em hỏi, chị em là gì đối với anh? Câu hỏi thật đơn giản, nhưng anh không trả lời nổi, anh không dám nghĩ đến câu trả lời. Phương Đăng như chính bản thân anh, cô ấy không muốn nghe những lời như thế nữa, nhưng đối với anh, đó là sự thực. Mỗi lần nhìn thấy cô ấy, cái quá khứ mà anh không muốn nhớ lại nhất dường như tái hiện ra trước mắt, ngay cả những mặt đen tối nhất cũng phô bày. Anh sợ, nhưng càng không rời xa cô ấy được.”

A Chiêu nghĩ rất đơn giản.

“Con người ta yêu nhất chẳng phải là bản thân mình sao?”

Phó Kính Thù uống tương đối nhiều, khó mà trụ vững được nữa, ly rượu trên tay đổ chan chứa ra sô pha, còn hắn thì mê man đi. A Chiêu phải rất chú tâm mới hiểu tương đối những lời nói mê sảng của hắn.

“... Ái cực phiên thành vô bất xá[1]... đó là bài thơ Trần Tấn đã viết... Tôi chẳng là gì hết, chỉ có cái thân xác này... Cô ấy sớm đã nhìn ra tôi là kẻ vô sỉ... Đi... đi cũng tốt thôi.”

[1] Khi đã quá yêu thì chẳng buồn níu giữ.

A Chiêu luống cuống đặt Phó Kính Thù nằm ngay ngắn trên ghế sô pha, sau đó ngồi bên cạnh thần thờ mất một lúc. Yêu là gì, với nó đó thật là một câu đồ phức tạp. Có lẽ nó chưa từng yêu. Thẳng hoặc, nào nó hiện ra gương mặt Minh Tử, nó lại vội vã gắng bơi xoá cho nhạt nhoà. Tình yêu duy nhất nó được thấy là thứ tình cảm giữa chị và anh Bảy, đó có lẽ là thứ duy nhất anh Bảy từng đặt hết niềm tin. Bây giờ ngay thứ tình cảm ấy cũng đã đổi thay rồi sao?

Nó bỗng nghe một tiếng động khe khẽ, trong đêm sâu tĩnh lặng bỗng trở nên đặc biệt bắt tai, tiếng rung của chiếc di động bị Phó Kính Thù ném vào góc sô pha. A Chiêu bật điện thoại lên, đang nghĩ không biết có nên gọi anh Bảy dậy, chợt nhìn thấy trên màn hình hiển thị tin nhắn do Phương Đăng gửi tới. Nó chỉ do dự chưa đến một giây, là ấn mở. Trong tin nhắn chỉ có một câu.

“Em đã từng yêu anh.”

A Chiêu quay lại nhìn gã đàn ông mắt nhắm nghiền, mặt mày nhăn nhó đang nằm thườn thượt trên sô pha, lặng lẽ xoá bỏ tin nhắn ấy.

Ngày hôm sau, Phó Kính Thù vẫn đến phòng làm việc đúng giờ. Sau khi tỉnh lại, hần mắt kha khá thời gian vào nhà vệ sinh rửa mặt. Nếu nói hần khó chịu vì mùi rượu toả ra trên cơ thể, thà nói hần chán ghét cái tôi yếu đuối phải nương nhờ men rượu để vượt qua nỗi đau thì đúng hơn.

Hơn chín giờ, viên trợ lý đánh điện vào phòng làm việc, nói có một người phụ nữ không hẹn trước muốn gặp hần. Người đầu tiên Phó Kính Thù nghĩ đến là Phương Đăng, hần đứng bật dậy, đột nhiên sức nghĩ bản thân mình thật buồn cười. Anh trợ lý đã theo hần mấy năm nay, sao lại không biết mặt Phương Đăng, rượu quả đúng là một thứ đáng sợ. Hần ngồi xuống day day ấn đường, hỏi người đó họ gì.

Người trợ lý nói, cô ta tên Cổ Minh Tử.

Khi Minh Tử bước vào phòng, người cô nhìn thấy là một Phó Kính Thù tỉnh táo ung dung như chưa bao giờ thay đổi. Hai người từng ăn cơm cùng nhau vài lần, nhưng chưa bao giờ cô chủ động đến nơi làm việc tìm hần.

Phó Kính Thù chào hỏi vài câu khách sáo, thư ký mang cà phê vào, đúng vị cà phê cô từng gọi khi hai người ăn cơm cùng nhau. Minh Tử nhấp thử một ngụm, hơi kinh ngạc, rồi lại thăm khâm phục. A Chiêu là kẻ vô tâm, làm ăn cầu thả, chẳng bao giờ để ý việc gì. Hần và Phó Kính Thù có quan hệ thân mật, nhưng rõ ràng là hai kiểu cách sống hoàn toàn tương phản.

“Nếu muốn gặp tôi, thực ra cô cứ gọi điện báo trước, sau khi tan sở tôi sẽ cho người đến đón.” Phó Kính Thù nói về lễ độ.

Minh Tử đáp: “Sở dĩ tôi đến đây là vì tôi chưa xác định thật rõ, hôm nay mình đến vì việc công hay việc tư.”

“Ồ?” Phó Kính Thù tỏ vẻ sẵn sàng lắng nghe.

“Anh còn muốn kết hôn với tôi không?”

Đến đây Phó Kính Thù không thể không lộ vẻ kinh ngạc. Hần trầm ngâm giây lát, rồi khẽ cười nói: “Chẳng phải cô muốn tìm kiếm cảm giác nổ ‘Bùm’ một cái ư?”

“Nổ một lần là đủ.” Minh Tử đặt tách cà phê xuống, điềm nhiên nhìn thẳng vào người ngồi sau bàn làm việc, “Ý tôi nói đến việc gì, chắc anh hiểu cả. Câu chuyện của tôi dưới con mắt anh sợ rằng chẳng khác nào chuyện tiểu lâm.”

“Những cô gái vào độ tuổi cô, mong chờ một tình yêu sôi nổi không phải cái tội, tôi không quá bất ngờ.” Phó Kính Thù dịu dàng nói.

Minh Tử cười méo mặt, “Chữ yêu mà quá dễ dãi nói ra, thì có sôi nổi thế nào cũng nhảm. Tôi tưởng hần yêu tôi, còn thể thốt rằng tôi là một phần của hần, a ha. Sau này tôi mới hiểu, tôi là mẩu ruột thừa, là mẩu dom lòi, là phần có thể thích cắt bỏ lúc nào thì cắt. Tôi không định giấu anh, và biết chẳng giấu nổi anh. Hôm nay tôi đến, có nghĩa rằng tôi đã quyết định xong. Có đồng ý hay không, anh chỉ cần một lời thôi.”

Phó Kính Thù rất trân trọng tính cách này dứt khoát của cô gái trẻ, hần ngấm ngấm cây bút trong tay, chậm rãi nói: “Để tôi đoán nhé, nhà cô xảy ra việc gì đúng không? Hay là...” Ánh mắt hần lướt nhanh khắp người cô, để tránh thất lễ, hần mau chóng nhìn đi chỗ khác, nhưng ý tứ thì lộ rõ.

“Cha tôi nói đúng, anh là người thông minh.” Minh Tử bắt giác đứng thẳng lưng, giống như muốn bản thân mình không dao động, “Đúng như những gì anh đoán.”

Dù đã chuẩn bị tâm lý, nhưng Phó Kính Thù vẫn lặng đi mất một lúc.

“Nó có biết không?” Hần hỏi.

Minh Tử lắc đầu, “Tôi tuyệt đối không nói cho hần biết, cho dù cuộc trao đổi giữa chúng ta có thành hay không, cũng xin anh giữ giúp tôi bí mật này.”

“Cô nói ‘trao đổi’ à?” Nụ cười của Phó Kính Thù ánh lên vẻ ngấm ngấm.

“Nói trắng ra không phải thế ư? Nếu anh muốn nói cách nào cho dễ nghe hơn, tôi xin theo.” Minh Tử nói.

“Cô suy nghĩ cho kỹ!” Phó Kính Thù sợ cô gái quá bùng bột, còn hần sẽ không tùy tiện đổ vỡ hộ người ta.

Sắc mặt Minh Tử trắng bệch, nhưng vẫn điềm nhiên nói tiếp: “Tôi nghĩ rất kỹ rồi. Anh chắc cũng hiểu, gia đình tôi sẽ không chấp nhận đứa bé này, tôi buộc phải cho nó một thân phận chính đáng.”

“Cô không nghĩ A Chiếu sẽ...”

“Đừng nhắc đến, hần ta không xứng.” Minh Tử không để Phó Kính Thù nói hết câu. Cô hơi cao giọng, nhưng dáng vẻ kiên quyết, có thể thấy rõ đó không phải lời nói trong lúc nóng giận, “Hần không thể là một người cha tốt, cho dù hần hồi tâm chuyển ý, gia đình không ngăn trở, tôi và hần cũng không thể. Con là của tôi, chẳng liên quan gì đến ai khác. Sau khi anh cưới tôi, anh muốn làm gì tùy thích, tôi chỉ cần một danh phận. Cuộc trao đổi này anh không hề thiệt, anh sẽ có Phó gia viện, lại được cả quyền chuyển giao tài sản cuối cùng của bà Trịnh. Đợi khi bà trăm tuổi, tôi và anh sẽ ly dị, lúc đó nhà họ Phó đã do anh làm chủ, anh tha hồ muốn gì được nấy.”

Phó Kính Thù cười cười, cúi đầu không đáp.

“Sao, anh sợ mình không đeo nổi hai tấm sừng trên đầu à?” Lời nói của Minh Tử đầy vẻ khiêu khích.

“Trong lúc làm ăn, tôi chỉ tính chuyện làm ăn, không cần biết đến gì khác.” Phó Kính Thù cười nói, “Tôi chỉ đang suy nghĩ cho kỹ, xem vụ mua bán này có lời hay không.”

Minh Tử rút cuộc không che giấu nổi sự nôn nóng, “Thế bây giờ anh nghĩ sao?”

Phó Kính Thù đáp: “Nghe ra vụ này không tệ.”

Một tuần sau, Phó Kính Thù và Cổ Minh Tử vội vã bay về Đài Bắc và Kuala Lumpur, chính thức ra mắt hai bên gia đình. Hai người vừa đi khỏi, A Chiếu liền đến tìm Phương Đăng.

Phương Đăng và Lục Nhất vừa mua đồ từ siêu thị gần đó về, bất ngờ gặp A Chiếu đang đứng dưới tầng.

“Chị!”, A Chiếu kêu lên.

Phương Đăng kinh ngạc nói: “Sao cậu lại đến đây?”

“Em có chuyện muốn nói.” A Chiếu bước về phía Phương Đăng, lúc đi qua Lục Nhất, nó hất mạnh bả vai vào anh. Nó chẳng thèm xin lỗi, trong ánh mắt lộ rõ vẻ chán ghét và khinh thường.

“Cậu làm gì thế!” Phương Đăng quát.

Lục Nhất bị A Chiếu đẩy mạnh đến nỗi lảo đảo cả người. Anh từng gặp A Chiếu, biết rằng cậu ta như thể em trai ruột của Phương Đăng, nên không phản ứng lại, dịu giọng nói với Phương Đăng: “Hai người cứ từ từ nói chuyện, anh mang đồ lên nhà cất trước nhé.”

A Chiếu lườm theo bóng lưng Lục Nhất, nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống đất.

“Thằng bỏ đi!”

“Ô Quang Chiếu, nói lại lần nữa chị nghe.” Phương Đăng lạnh lùng nói.

Chỉ có vài lần cô gọi rõ cả họ cả tên nó, đều là khi đã rất giận. A Chiếu tuy không cảm thấy mình nói sai, nhưng không muốn đối đầu với chị vào lúc này, đành biện bạch: “Chị xem thằng đó nhất chết có ra dáng đàn ông không cơ chứ?”

“Sao lại không, chẳng lẽ chỉ có những đứa thích dùng nắm đấm giải quyết mọi chuyện như cậu mới là đàn ông chân chính?” Phương Đăng mỉa mai.

A Chiếu sầm mặt đáp: “Em ghét thằng này, và còn ghét việc chị về hòa với nó thế này nhiều lần.”

“Lúc đầu khi cậu khuyên tôi vì anh Bảy của cậu đến tiếp cận con người kia, sao không nói như thế đi?”

“Lúc đó em nào biết chị lại phim giả tình thật. Đã lấy được cái mình cần thì thôi đi, sao cứ quẩn lầy hần làm cái gì?”

Thấy A Chiếu cứ khẳng khái lẽ phải thuộc về mình, Phương Đăng bỗng thấy buồn, “Cậu càng lúc càng giống Phó Thất.”

Phương Đăng bắt đầu nghi ngờ, việc mình quyết định để A Chiêu đi theo Phó Thất biết đâu là sai. Nếu nó vẫn ở trong quán lẩu biểu diễn xe sợi mì, không biết chừng sẽ vẫn là cậu thanh niên giản đơn vui vẻ, có hơi bông bột, có hơi bướng bỉnh, nhưng ít nhất tấm lòng nó thiện lương. Ở bên Phó Thất, nghe quen tai, nhìn quen mắt, A Chiêu càng ngày càng giống với anh Bảy mà nó sùng bái, nhưng không có được lý trí và khả năng kiềm chế như Phó Thất, chỉ kế thừa được cái nham hiểm liều lĩnh mà thôi.

“Chị, tỉnh ngộ đi, chị giận dỗi quá đà rồi đấy!”

“Đến cậu cũng nghĩ chị đang giận dỗi à? Chị không muốn giải thích nữa, chị có lý do để mà giận dỗi” Phương Đăng lạnh nhạt nói, “Chị chưa bao giờ tỉnh như lúc này, còn đang hối hận vì tỉnh ra quá muộn.”

“Vì một thằng đàn ông như kia mà chị trở mặt với anh Bảy, chẳng đoái hoài cả tình nghĩa biết bao năm giữa chúng ta, thế mà gọi là tỉnh?” A Chiêu hét lên.

Phương Đăng nói: “Nếu chị không màng tình nghĩa, thì đã đi thẳng rồi. Chẳng lẽ những việc chị làm vì Phó Thất còn chưa đủ ư? Về cậu, A Chiêu, chị nợ cậu cái gì?”

“Chị, em không muốn chị đi.” A Chiêu lay lay cánh tay Phương Đăng, giống y như lúc nhỏ, “Chị uống phải bùa mê thuốc lú gì của thằng họ Lục kia? Em phải lên tính sổ với nó.”

“Cậu đừng làm xằng, chuyện này chẳng liên quan gì đến Lục Nhất, đó là quyết định của riêng chị.” Phương Đăng vội cảnh cáo.

“Chị không biết anh Bảy buồn thế nào đâu.”

“Hắn buồn? Còn chị thì không chắc? Cả đời chị chỉ được sống vì hắn ư? Chị chịu thế là đủ, giờ đây chị chỉ muốn sống vì mình một lần, sống cuộc đời bình thường như bao người khác.”

“Khi bắt gặp em và Minh Tử ở bên nhau, chị đã khuyên em những gì? Chị bắt em lập tức cắt đứt quan hệ với cô ấy. Em nghe lời chị, nhưng còn chị, chị lại làm thế này à?”

“Đây là hai chuyện khác nhau!” Phương Đăng nhận ra không thể nói lý lẽ với A Chiêu được.

A Chiêu gào lên: “Có gì khác đâu? Em có thể bỏ Minh Tử, cái gã họ Lục kia thì có quan trọng gì?”

“Em có yêu Cổ Minh Tử không? Em đang vui đùa đó thôi!”

“Sao chị biết em không yêu, mà yêu là cái quái gì? Chị yêu gã họ Lục đó, thì được phép bỏ mặc tất cả à? Em còn lâu mới ích kỷ như chị, thứ quan trọng nhất với em chỉ có chị và anh Bảy, tình nghĩa giữa chúng ta quý giá hơn tất cả mọi thứ trên đời.”

Đây không phải lần đầu Phương Đăng thấy A Chiêu cứng đầu cứng cổ như vậy. Có lẽ chỉ những kẻ chịu đủ cô đơn mới dễ dàng ỷ lại và điên cuồng vì tình cảm đến mức kỳ quặc như thế. A Chiêu đối xử với cái “gia đình” trong mơ của nó như vậy, và cô, chẳng cũng từng làm thế với Phó Thất đó sao?

“Bây giờ chị không nói rõ với cậu được. Chuyện cậu và Cổ Minh Tử, coi như chị sai. Nếu cậu yêu, thì đừng buông tay con bé. Sẽ có một ngày cậu hiểu, chẳng có điều gì là thật, chỉ có cái người nhìn thấy được, sờ nắm được, tình nguyện ở bên cậu cả đời, mới đáng để cậu phải hy sinh.”

A Chiêu cứ như không nghe thấy Phương Đăng nói gì, vẫn cứng đầu lặp lại lần nữa: “Em chỉ hỏi chị một câu thôi. Chị thật sự muốn đi với gã kia à?”

“Phải!” Phương Đăng đáp một cách đơn giản dứt khoát, cô cầm lấy tay A Chiêu, “Cậu không còn nhỏ nữa, không cần tôi lúc nào cũng ở bên. Con người chẳng thể mãi mãi như lúc nhỏ được. A Chiêu, chúng ta không thể quay về ngày xưa, giả dụ còn trân trọng chút tình nghĩa với nhau, vậy thì nhân lúc nó chưa hoàn toàn biến mất, hãy xa nhau đi thôi. Rồi xa, ít nhất vẫn biết nhung nhớ, còn nhớ...”

“Nếu em cầu xin chị thì sao?” A Chiêu nghiêng rằng, chẳng biết từ lúc nào, khoe mắt nó đã đỏ hoe.

Phương Đăng quay mặt đi, không muốn nhìn bộ dạng nó như vậy, ghìm lòng nói: “Xin lỗi A Chiêu, chị không thể quay đầu được nữa. Cậu đi đi.”

Thấy nó vẫn đứng im bất động, Phương Đăng đành quay lưng rời đi trước.

“Chị! Từ bé em đã không cha không mẹ, lúc bị người ta bắt nạt ở cô nhi viện, em luôn nghĩ, chết sớm đi được thì tốt, kiếp sau cố mà đầu thai vào nhà tử tế. Rồi em gặp được chị, cả anh Bảy nữa. Hai người đối tốt với em, em cảm thấy cuộc sống của mình dần có ý nghĩa. Em cứ như có người thân mới, Gia đình của em là hai người, chị đi, cái gia đình ấy sẽ tan nát!”

Giọng A Chiêu nức nở, như một đứa trẻ tội nghiệp. Phương Đăng không quay lại. Sớm muộn rồi nó sẽ tỉnh ra, sẽ hiểu cái gọi là gia đình thực sự không phải như nó tưởng tượng. Ba người không phải người một nhà, chỉ là đánh bạn cùng nhau bước qua đêm tối. Cô đi, nó mới có cơ hội trưởng thành, mới tìm ra nơi thực sự thuộc về mình.

33. Chương 33: Trái Tim Bằng Đá

A Chiêu ngồi nốc rượu trong quán của Thôi Mẫn Hành. Thôi Mẫn Hành khuyên: “Ban ngày ban mặt uống lắm thế, ông Phó mà biết sẽ không vui đâu.”

A Chiêu gạt hần ra, “Thằng già, bớt lời đi. Sợ tôi không đủ tiền trả à? Anh Bảy có ở đây đâu, mà dù có ở, tôi cũng mặc kệ.”

“Có chuyện gì bế tắc thì nói ra, xem thằng anh già có giúp chút mảy được không, ít nhiều anh cũng sống lâu hơn chút mảy mấy chục năm.” Thôi Mẫn Hành vui vẻ hoà nhã nói.

“Giúp được cái con khỉ!” A Chiêu bực mình lên, “Anh có làm chị tôi đối ý được không?” Vừa càu nhàu nó vừa nốc cạn một chén to, “Anh Bảy còn chẳng làm được. Tôi đến cầu xin mà chị còn mặc kệ nữa kia.”

“Hoá ra là vì chuyện cô Phương Đăng. Chắc, tôi đã nhắc cậu từ lâu rồi, lúc ấy anh em các người chẳng ai thêm để ý. Đàn bà là thứ không đáng tin cậy nhất trên đời, hễ thay lòng, là bay đi ngay.” Thôi Mẫn Hành xúc động rít lên.

“Chuyện này không thể trách chị, là do thằng họ Lục nó xúi bẩy.” A Chiêu thấy có người nói Phương Đăng thế này thế kia, trong lòng không mấy thoải mái, chẳng kiềm được phải lên tiếng bênh vực.

Thôi Mẫn Hành biết ý vội ngậm miệng, “Được được được, là tôi nói bừa. Cái gã họ Lục có phải là người đàn ông mới cặp kè với chị cậu không?”

“Đừng nhắc đến nữa. Tôi hận sao không bóp nát nó ra cho hả!” A Chiêu nghiêng răng nghiêng lợi nói, “Chẳng hiểu chị nghĩ gì nữa, cái thằng họ Lục đó đánh giày cho anh Bảy tôi còn không xứng.”

“Dĩ nhiên, thằng đó lấy gì mà so sánh với ông Phó. Tiếc nhỉ, chắc chị cậu trúng phải bùa ngải gì của nó rồi. Ông Phó ngoài mặt không nói, nhưng chắc trong lòng rất khó chịu.” Thôi Mẫn Hành hùa theo.

“Đến tận bây giờ tôi vẫn không hiểu, sao chị bảo đi là đi ngay được!” A Chiêu cúi kính hẩy mạnh ly rượu trống không về phía trước, một loạt tiếng động loảng xoảng vang lên trên bàn bar. Đám nhân viên vội vã đến dọn dẹp. Thôi Mẫn Hành liếc mắt, ra ý cho đám thuộc hạ rút lui.

“Nói cũng phải, tình nghĩa bao nhiêu năm như thế, cô Phương lại quá tuyệt tình, đừng nói là ông Phó và cậu, một người ngoài cuộc như tôi nhìn cũng thấy xót xa. Thực sự không cách nào cứu vãn được sao?”

“Cứu vãn thế nào được? Anh Bảy đã đồng ý để chị đi rồi. Thật không hiểu nổi giận với chả dối, rõ ràng trong lòng không nở, mà không cho tôi nhúng tay vào là sao?”

Gương mặt Thôi Mẫn Hành lộ vẻ kinh ngạc, “Cậu không biết thật hay giả vờ thế?”

“Ý gì?” A Chiêu liếc nhìn Thôi Mẫn Hành bằng cặp mắt đỏ ngầu.

“Ông Phó vì bất đắc dĩ mà thôi.” Thôi Mẫn Hành hạ giọng, “Đáng lẽ tôi không định lắm mồm, nhưng thấy cậu tha thiết quá, chúng ta lại là bạn vong niên...”

“Thằng già bớt mẹ mấy câu thủ tục đi, nói mau, ông biết được chuyện gì?” A Chiêu đặt mạnh ly rượu xuống bàn.

Thôi Mẫn Hành bật cười phẫn nộ, “Có những chuyện cậu nghe cho biết thôi, không bao giờ được phép nhắc đến trước mặt ông Phó, càng không được để lộ tôi ra. Cậu tưởng ông Phó đồng ý để hai người kia đi á? Tôi nghe nói trong tay cái gã họ Lục kia vẫn còn tài liệu gì đó liên quan đến thân thể ông Phó.”

“Làm sao thể được.” A Chiêu có loáng thoáng nghe mấy lời đồn về thân thể khuất tất của Phó Kính Thù, nhưng nó không bao giờ đi dò hỏi, càng không muốn biết sự thật. Trong lòng nó, cho dù Phó Kính Thù thực sự là ai, hẳn vẫn mãi là anh Bảy. Theo những gì nó biết, chị đã lấy được thứ anh Bảy cần về rồi.

Thôi Mẫn Hành mau mắn đảo mắt nhìn xung quanh, rồi nhỏ giọng nói: “Lúc cô Phương cãi nhau với ông Phó, đã chính miệng nhắc đến điều này nhằm uy hiếp người kia. Tôi bảo đàn bà không đáng tin tí nào mà lại!”

“Ông nói láo!” A Chiêu khó mà tin được. Chị từng dốc tâm dốc ruột ra với anh Bảy như vậy, cho dù cả thế giới này đều phản bội anh Bảy, thì nó vẫn tin, chị không bao giờ làm như thế.

“Hừ, cậu đừng bảo không tin.” Thôi Mẫn Hành tắc lưỡi, “Nếu ông Phó không ngằm sai tôi đến chỗ ở của cô Phương và gã họ Lục kia lục soát một lượt, tôi cũng chẳng dám tin. Ông Phó là người trọng tình nghĩa, cho dù chị cậu có quậy ghê hơn, anh ta cũng chẳng nỡ đi đối phó với cô ấy. Cô Phương hiểu rất rõ điểm này. Cậu nói xem, đến nước này rồi, người ta dời đi, ông Phó có dám giữ không?”

Hắn nói ra đầu ra đuôi, A Chiêu muốn không tin cũng khó. Nó ngẩn ra một lúc, lại nhớ dáng vẻ lạc lõng và bất lực của anh Bảy hôm say rượu... Thảo nào!

“Sao chị lại như thế hả chị ơi!” Nó lẩm nhẩm nói một mình.

“Đàn bà mà, hễ nghe lời ông tiếng ve là mê man cả đầu óc. Nhưng tôi thấy, chắc không phải do cô Phương muốn thế...”

“Đúng rồi, chị sẽ không như thế, nhất định là chủ ý của Lục Nhất! Chính nó xúi bẩy chị trở mặt với anh Bảy, tất cả là tại nó!” A Chiêu uống quá đà, đôi mắt đầy tia máu tràn ngập thù hận.

Thôi Mẫn Hành than thở, “Thì đó, nếu không có hắn, ba người nhà cậu không đến nỗi như ngày hôm nay.”

A Chiêu nắm chặt ly rượu trong tay, như thể muốn bóp nát vụn. Trong lòng nó rùng rục lửa giận, tất cả những tức tối trong lòng như đã tìm ra nơi giải tỏa. Lời nói của Thôi Mẫn Hành cứ như cú huých làm nó tỉnh người, còn tỉnh hơn cả khi không rượu. Tất cả là tại gã họ Lục, nó đã chia rẽ chị và anh Bảy, cũng chính nó làm vỡ tan cuộc sống đang êm đẹp của ba người. Nếu trên đời này không có cái gã đáng chết đó, mọi thứ sẽ tốt đẹp hơn nhiều.

A Chiêu ném mạnh ly rượu xuống đất, tiếng đổ vỡ chói tai khiến máu nóng trong người nó sục sôi. Nó mặc cho Thôi Mẫn Hành thét gọi sau lưng, xông ra khỏi quán như một cơn lốc.

Nắm được thị thực trong tay, Phương Đăng lần Lục Nhất đều thở phào nhẹ nhõm. Có lẽ ngày rời khỏi đã gần kề, hành lý đóng gói đầu vào đây, họ bèn về thăm nhà bà cô Lục Nhất một chuyến, coi như từ biệt lần cuối. Nhà họ nói thế nào cũng có ơn cứu mạng nuôi nấng Lục Nhất, sau này không biết đến bao giờ mới gặp lại.

Cả gia đình người cô coi Lục Nhất như con cháu trong nhà, biết hắn phải đi, dĩ nhiên vạn phần không nỡ. Đi khỏi nhà họ, Lục Nhất tuy lặng thinh, nhưng Phương Đăng nhìn ra trong lòng anh rất khó chịu. Cô vừa lái xe, vừa nói chuyện vui vẻ, muốn giúp tâm trạng anh nguôi ngoai.

Lục Nhất biết Phương Đăng có lòng muốn san sẻ, nghĩ đến tương lai của hai người, nỗi đau chia lìa người thân cũng dần se miệng. Hai người cùng nhau kiểm tra lại một lượt xem còn vật gì cần mang theo lên đường. Lục Nhất không nỡ bỏ lại đồng đĩa game và CD nhạc của mình, Phương Đăng cứ trách anh ngốc, cười nói một lúc đã gặng về đến chỗ trọ.

Phương Đăng nói: “Vừa đúng lúc đến kỳ nộp tiền thuê nhà, ngày mai em đến thanh toán với chủ nhà, vé máy bay đặt được rồi đó, điện thoại của anh có nhận được tin

báo chưa?”

Cô nhìn về phía trước, hồi lâu không thấy Lục Nhất cất tiếng, bèn quay sang, thấy trong tay anh nắm chặt chiếc hộp hình vuông, mặt đầy vẻ do dự.

“Cái gì thế anh?” Phương Đăng tò mò hỏi.

Lục Nhất chột đỏ mặt, “Món quà nhỏ, anh chuẩn bị từ lâu rồi, đáng ra định đúng ngày xuất phát mới tặng em...”

“Lại còn che che giấu giấu.” Phương Đăng cười, thò tay sang, “Đưa đây cho em xem nào.”

Lục Nhất đặt chiếc hộp vào tay Phương Đăng. Cô đỡ xe bên đường, định mở ra xem ngay.

“Chẳng lẽ là nhẫn kim cương? Nếu phải thì em bắt đầu run rồi đây.” Phương Đăng pha trò.

“Không, nhẫn kim cương thì phải tặng kiểu khác chứ, đây chỉ là món quà nhỏ thôi.” Lục Nhất thấy cô nóng ruột chỉ muốn xe bọc giấy mở hộp ra xem, mặt càng đỏ bừng, lắp bắp nói: “Em đợi lúc nào không có anh rồi xem có được không?”

“Anh cứ tỏ vẻ thần bí, đã thế em phải xem bằng được mới thôi.” Lục Nhất chưa bao giờ chính thức tặng quà, nên Phương Đăng vô cùng háo hức, một người như Lục Nhất sẽ để thứ gì bên trong chiếc hộp quà kia, liệu có phải một mô hình nhân vật trong trò chơi không nhỉ?

Bọc giấy bị xe ra một nửa, Lục Nhất không thể chịu đựng thêm. Vừa may cách chỗ đậu xe mười mấy mét về phía trước có một cửa hàng tiện lợi, anh vội tháo dây an toàn, “Em cứ xem đi, anh ra mua cho em lon nước.”

Phương Đăng bật cười, giả vờ đi mua nước vì ngại nhìn thấy cô mở quà ra xem chứ gì.

“Có gì mà anh ngại thế?”

“Mà anh báo trước, không phải cái gì đắt tiền đâu. Xem thôi, cảm được trêu anh.” Lục Nhất đỏ mặt cảnh cáo, không đợi Phương Đăng đáp lời, xăm xăm mở cửa xe đi ra.

Phương Đăng lắc đầu cười, mở chiếc hộp ra. Khác hẳn với dự liệu của cô, bên trong có một quả táo đỏ au, có lẽ khi mới mua trông ngon mắt lắm, nhưng để trong hộp một thời gian, lớp vỏ ngoài có hơi nhăn nheo.

Phương Đăng cầm quả táo lên tay, hít hà một cái, vẫn thơm ngọt ngào. Chẳng lẽ cô không hiểu vì sao Lục Nhất lại tặng thứ này cho cô. Một quả táo bình thường, đối với cô mà nói, là sợi rơm cuối cùng dồn nén chấp niệm về quá khứ, nhưng với anh, lại là chìa khoá mở cánh cửa hạnh phúc của ngày mai.

Cô để ý thấy, dưới đáy hộp còn một tấm thiệp nhỏ, bên trên có mấy dòng chữ viết tay nắn nót, chắc là bút tích của Lục Nhất. Phương Đăng thích thú cầm lên xem, không nhịn được cười ra tiếng. Một bài thơ sắc mùi một sách, đến là ngây ngô, chẳng trách anh xấu hổ không muốn cô đọc trước mặt mình.

Bài thơ viết thế này:

Cuối cùng cũng đến ngày em yêu anh,

Anh sẽ đợi tình yêu trong em lớn dần.

Bó hoa em cầm trong tay ấy,

Chẳng phải tháng Tư gieo hạt,

Tháng Sáu hoa mới nở ư?

Hôm nay, anh gieo xuống hạt giống trái tim,

Ít nhất một vài hạt, sẽ đâm chồi nảy lộc.

Hoa đã nở em đừng vội hái,

Chưa là yêu, ít nhiều cũng là thương.

Thân anh mất, còn lan tử la trước mộ,

Em thế nào cũng cúi nhìn nó thôi.

Một ánh mắt, đổi trăm ngàn cay đắng.

Chết có là gì,

So với ngày được em yêu.

Phương Đăng nhắm lại một lượt, trong lòng nghĩ, đúng là ngốc quá là ngốc. Nhưng khi ngẩng đầu lên, nhìn vào đôi mắt cô gái trong tấm gương chiếu hậu, cô thấy một nụ cười rạng rỡ, niềm hạnh phúc an nhiên, bình thản dâng lên ngập lòng.

Cô kéo cửa kính xe xuống, thò đầu ra xem anh ngốc kia đã về hay chưa. Quả nhiên thấy Lục Nhất hai tay cầm hai cốc nước đi ra ngoài. Phương Đăng chưa nhìn cũng biết trong hai chiếc cốc giấy kia là Fanta. Anh luôn nói, hồi nhỏ, ở nhà cha mẹ không cho uống nhiều nước ngọt, mỗi khi có chuyện gì vui lắm, trên bàn ăn mới có chai Fanta, anh thích cái vị cam ấy. Về sau nó dần trở thành một thói quen, mỗi khi vui, anh sẽ mua ỉnh một cốc, rồi dụ Phương Đăng uống cùng. Cô lúc nào cũng trêu, rằng trẻ con mới thêm uống thứ ấy, lúc vui hay không vui, cô chỉ có rượu mạnh thôi. Giờ đây cô đã cai rượu, còn anh chẳng thể bỏ đam mê kỳ quặc với Fanta.

Lục Nhất cũng cảm nhận được ánh nhìn của Phương Đăng, bèn giơ cao hai cốc Fanta đầy hự lên hươ qua hươ lại. Họ đều biết sau đó, anh sẽ ngọt nhạt dỗ cô uống vài ngụm, còn cô sẽ chọc ghẹo anh mãi, nhưng thế nào cũng cùng anh uống hết thứ nước sặc sỡ ngọt lự ấy.

Phương Đăng quyết định, khi anh về đến xe, cô sẽ ngâm lại bài thơ anh viết bằng cái giọng khó đỡ nhất, thế nào anh cũng lại đỏ mặt, lúng túng như gà mắc tóc.

Nghĩ đến đây, Phương Đăng không nhịn được cười ầm. Cô cầm tấm bưu thiếp lên, cố tình vẩy vẩy trước cửa xe. Lục Nhất đến gần, nét mặt anh rõ dần dưới màn đêm, anh cúi xuống, bắt đầu cười xấu hổ. Anh nên cười nhiều lên, chỉ cần khẽ mỉm cười, má lúm đồng tiền ở khoé miệng lại nở, nhìn chỉ muốn véo một cái.

Phương Đăng khua tay loạn xạ. Đúng lúc Lục Nhất sang đường, một chiếc xe màu bạc nhanh như chớp lao đến, Phương Đăng chưa kịp nhìn rõ, chỉ nghe một tiếng động nặng nề, sau đó là tiếng còi chói tai vang lên kịch liệt. Chiếc xe phanh kít trong chốc lát, rồi ngay tức thì nổ máy, lao đảo lao đi.

Đầu Phương Đăng đột ngột trống rỗng, nhấn ga đuổi theo như bản năng, chiếc xe của cô thuộc loại tốt, chủ nhân thì phóng đi bạt mạng, chẳng mấy chốc đã đâm sầm vào chiếc xe màu bạc lạ mặt. Cảm giác va chạm kịch liệt khiến hai chiếc xe đều rung động. Người trong xe màu bạc bàng hoàng quay lại. Trong một thoáng, Phương Đăng nhìn rõ gương mặt anh ta, trước mắt cô chợt tối sầm.

Chiếc xe sinh sự bị hỏng khá nặng phần đuôi, sau giây lát do dự, tài xế ngoặt xe về bên trái, đâm sầm vào dải phân cách, mắc kẹt, nó tiếp tục lao vút đi. Phương Đăng chợt nhớ đến Lục Nhất, chẳng lòng dạ nào đuổi theo, lập tức quay đầu trở lại.

Giữa con đường lớn, một thân người nằm sấp, bất động. Những người qua đường từ tứ phía túa ra xem. Phương Đăng bước xuống xe, đẩy từng vị khách hiếu kỳ ra, từng bước từng bước tiến vào trung tâm của đám đông.

Cô quỳ xuống bên thân người nằm đó, khẽ khàng lật anh lên, ngơ ngác nhìn. Máu không ngừng túa ra từ miệng, từ mũi anh, muốn cầm cũng cầm không nổi. Phía dưới, một vũng máu đỏ tươi loang dần, loang dần, hoà lẫn với màu cam của Fanta. Cảnh tượng này sao mà thân quen.

Hai đầu gối Phương Đăng mềm nhũn, cô ngồi bệt ra đường, ôm chầm lấy cơ thể mềm nhũn của anh. Cách đó không xa có người hét lên: “Gọi 115 mau!”, láo nháo tiếng ai đó nữa, không thể nghe ra họ đang nói gì. Bên tai cô chỉ có tiếng thở nặng nề của anh. Tấm bưu thiếp trong tay không rõ đã rơi xuống từ lúc nào, nằm ngập trong vũng máu, mấy dòng thơ nhạt nhoà không nhìn rõ nữa.

Lục Nhất dường vẫn còn chút tri giác, gắng gượng mở mắt ra nhìn cô, anh muốn đưa tay lên, nhưng chẳng thể cựa quậy. Phương Đăng hoa mắt, cô thấy Lục Nhất dốc cạn sức lực nở nụ cười, rồi cả cơ thể phải chịu một trận co giật dữ dội. Cô cố lau dòng máu đang ròng ròng chảy xuống trên mặt anh, một cách vô ích. Anh lẩm bẩm gì đó trong miệng, cô nghe không rõ. Nửa thân người cô nhuốm đầy máu. Ngày đông, dòng

máu tươi nóng bỏng sưởi ấm cho cô, chỉ đáng tiếc, trước cơn gió lạnh lùng, cái lạnh thấu xương mau chóng chiến thắng tất cả.

Trái tim anh, có lúc cô cảm thấy, dường như nó đang mệt mỏi muốn thiếp đi.

Phương Đăng nhớ Lục Nhất từng nói, nếu con hồ ly nhỏ có thể móc trái tim trao cho hồ ly đá, thì chú sơn ca kia cũng có thể tặng hồ ly nhỏ trái tim của mình, cùng lắm là chịu phạt một vạn năm.

Lúc ấy Phương Đăng đáp lời anh rằng, đừng ai làm những việc điên rồ đó nữa. Mỗi người chỉ có một trái tim, cô không muốn thấy ai đó làm lồng ngực mình trống rỗng, cùng lắm thì, đổi tim thôi.

Song họ không hề biết vận mệnh đã sắp đặt sẵn kết cục cho câu chuyện.

Con hồ ly nhỏ rốt cuộc đã bị tiếng hót của sơn ca làm cho cảm động, trong lồng ngực nó mang một hòn đá, cảm giác như trái tim đá của mình lại bắt đầu động đập, một nguồn sức lực từ đâu tràn vào cơ thể. Nó nói, đừng hy sinh nữa làm gì, cậu hãy cho tôi trái tim của cậu, tôi sẽ trao cậu cái của tôi.

Sơn ca bèn lấy trái tim đưa cho cáo. Con cáo nhỏ theo thể cũng móc trái tim của mình ra. Lúc này, nó mới phát hiện hòn đá kia vẫn cứng đờ và lạnh ngắt như cũ, sự ấm áp trước đó chỉ là ảo giác trong giấc mơ mang lại. Sơn ca mất đi trái tim, gắng gượng hót lên lần cuối, rồi chết trước mặt hồ ly nhỏ.

Lục Nhất nói, anh tin vào những điều tốt đẹp, tin rằng trên đời chắc tồn tại công bằng và chính nghĩa, người lương thiện và quả cảm sẽ có được hạnh phúc. Vậy mà một phút trước khi xe cứu thương tới nơi, anh đã trút hơi thở cuối cùng trong vòng tay Phương Đăng.

Cô mơ màng cảm thấy, hình như có người chạm vào mình, có người khác định kéo thân xác cứng lạnh trong lòng mình ra. Những vệt máu đông đặc như phong kín tất cả mọi giác quan. Cô chẳng nhớ gì nữa, trời đất như âm âm đồ sộ trước mặt. Ánh sáng le lói duy nhất trên mặt biển phụt tắt, quanh đây chỉ còn khoảng không đen đặc vô cùng vô tận.

34. Chương 34: Lấy Gì Để Bù Đắp

Phương Đăng dường như bồng bềnh giữa đại dương tối thẫm, không nhìn thấy gì, không bến bờ, không tận cùng. Chỉ nghe một thanh âm đang vẫy gọi cô, phảng phất ngay phía trước, mà cũng có thể ở sau lưng... Cô không còn chút sức lực nào để vùng vẫy, đành buông mình theo ngọn sóng nhấp nhô.

Không rõ bao lâu đã trôi qua, cô cảm thấy cả cơ thể nóng rẫy, chỉ có trán là lạnh như băng. Âm thanh kỳ lạ to dần bên tai, trở nên rõ rệt. Chắc lại một giấc mơ sâu. Giọng nói kia bỗng khiến cô nhớ đến già Thôi, đã quá lâu rồi không gặp.

“Tiểu Thất, cậu đi nghỉ thôi, ở đây đã có y tá chăm sóc nó...”

Già Thôi trong ký ức Phương Đăng vẫn là lão già của mười mấy năm trước, ông già gắn bó với Phó gia viện ngót một đời người, ông già cứ thích trợn mắt ngó lên con bé Phương Đăng đang đu đưa chân trên đầu tường mà cao giọng quát: “Xuống, xuống mau! Chăng ra cái thể thống gì!”

Lúc ấy ông đã già lắm, còn cái giọng nói văng vẳng bên tai cô lúc này nghe càng già nua hụt hơi. Già Thôi phải đang dưỡng lão ở nơi nào đó rất xa mà “Tiểu Thất” của ông sắp xếp chứ nhỉ?

Phương Đăng không nghe rõ tiếng ai đó đáp lời già Thôi, chỉ cảm thấy có một đôi tay không ngừng thay khăn lạnh đắp trán cho cô, hết lần này đến lần khác, mãi mà không biết mệt.

Cô lại thiếp đi mất, lần tiếp theo khôi phục chút ý thức, cô nghe một tiếng thì thầm đầu đó không xa.

“... Thế này là thế nào, rõ ràng không bị xây xát, một người hoàn toàn bình thường sao lại hôn mê lâu đến thế...”

“Tiểu Thất, đừng sốt ruột, nghe bác sĩ nói hết đã.”

“Chúng tôi đã làm hết mọi xét nghiệm cần làm rồi, bệnh nhân...”

“Bệnh nhân á? Ít nhất anh nói cho tôi biết cô ấy bị bệnh gì?”

“Được rồi, Tiểu Thất, có gì ra ngoài nói, để con bé nghỉ ngơi...”

...

Cửa bị ai đó mở ra rồi đóng lại, tiếng trao đổi xa dần. Phương Đăng cử động ngón tay một chút. Cô không muốn mở mắt, không muốn nhớ lại vì sao mình nằm ở nơi này, không muốn nhớ gì nữa, không muốn!

Tí tách, tí tách... Tiếng những giọt thuốc nhỏ xuống ống truyền tĩnh mạch. Phương Đăng từng làm y tá, đối với cô thứ âm thanh này quen thuộc vô cùng. Căn phòng vốn trống trải, bởi âm thanh ấy, càng trở nên tĩnh mịch lạ lùng.

Lại có người mở cửa tiến đến giường bệnh, không phải cô y tá muốn thay nước thuốc. Anh ta ngồi xuống bên giường, một tiếng thì thầm lại vang lên. Giọng nói này rất lạ tai, không phải “anh ta”, mà là “cô ta”.

“Nghe nói chị cũng nằm ở viện này, nên tôi... tiện đường đến thăm chị. Chị ngủ lâu quá. Người đang hôn mê liệu có nghe thấy không? Cho dù nghe thấy chắc chị cũng không biết tôi là ai. Đối với chị, tôi là một người lạ. Còn chị... chị là chị của hần, và là người Phó Kính Thù rất quan tâm. Tôi luôn tò mò, không biết chị trông thế nào? Chị có từng tò mò về tôi không?”

Người nói là một cô gái trẻ, giọng nói trầm ấm mềm mại, khá là xiêu lòng người. Phương Đăng cứ mặc cô gái nói chuyện, không phản ứng chút nào.

“Hần lại gây hoạ. Hần giống như một đứa trẻ không chịu lớn, làm việc gì cũng nóng vội bồng bột. Tôi không thể giúp được hần, việc này không phải phận sự của tôi, nhưng tôi biết hần rất hối hận. Tôi từng nói sẽ không để ý đến hần nữa, nhưng nhìn bộ dạng của hần bây giờ, trong lòng tôi vẫn cứ ray rứt. Chắc phải mất thêm nhiều thời gian nữa tôi mới có thể, dù ngày nào cũng gặp, mà coi như gặp một người dưng.”

Giọng nói của cô gái đượm buồn, dừng lại một lát, cô khẽ khàng nói tiếp: “Đôi lúc

tôi thấy ngưỡng mộ chị, dù biết hần chỉ coi chị là chị, nhưng trong lòng hần vị trí của chị quan trọng hơn rất nhiều người. Hần chẳng biết thế nào là yêu, chỉ như đứa trẻ chưa cai sữa ỷ lại vào người mẹ, hần có gan làm bất cứ chuyện điên rồ nào... Đối với Phó Kính Thù, chị chắc chắn cũng rất quan trọng. Anh ta ở bên chị suốt, đến ngày khởi công trùng tu biệt thự cổ cũng không đến. Anh ta không yêu tôi, dĩ nhiên, tôi càng không yêu anh ta, ít nhất chúng tôi không lừa gạt người kia, vậy là coi như hoàn thành bổn phận vợ chồng rồi phải không?”

Phương Đăng nghe được một tiếng thở dài rất nhỏ. Cô ta chắc đã kiềm nén quá nhiều, mới ngóc ngách chọn dốc bầu tâm sự với một kẻ đang trong cơn hôn mê như vậy.

“Liệu chị có vì cuộc hôn nhân giữa tôi và Phó Kính Thù mà sinh hận không? Kỳ thực nào có gì đâu. Mẹ tôi thường nói, đối với đàn ông, tình yêu là xa xỉ phẩm, người vợ mới là không khí, là nước, ừm, có ai đó còn nói là muối. Tóm lại hề trở thành người vợ danh chính ngôn thuận của ai, mình sẽ trở thành thứ thiết yếu trong cuộc sống của anh ta. Nghe ra có vẻ rất thiêng liêng, thật ra chỉ là mấy câu tự an ủi mình của các bà vợ. Nào là nước, không khí, lại cả muối, thực tế ở đâu mà không có? Chẳng ai thiếu những thứ đó, ngược lại xa xỉ phẩm mới là thứ phải lao tâm khổ tứ để có được. Mẹ tôi có thể chờ một năm để sở hữu chiếc túi xách bạch kim, còn với đàn ông, một món xa xỉ phẩm chẳng ngang với hàng ngàn hàng vạn tấn muối hay sao?”

“Chị đừng trách tôi giả dối, thì đúng, tất cả do tôi tự lựa chọn. Tôi phải cho đứa trẻ một gia đình, để con được lớn lên trong yêu thương, đợi khi nó trưởng thành, thế giới nội tâm của con mới hoàn thiện, nó sẽ biết cách yêu thương dâng hiến, không giống họ... Tôi mong sinh thêm một đứa con gái, con gái bẩm sinh biết cách yêu thương hơn con trai. Chị xem mấy gã đàn ông ngoài kia, cho dù lăn lộn tình trường chiến công hiển hách, nhưng mãi mãi làm học sinh lớp vỡ lòng về yêu thương. Chị thấy Phó Kính Thù có yêu chị không? Tôi từng hỏi, hần không trả lời. Nếu hỏi một đứa trẻ có thích ăn cơm không, quá nửa nó sẽ bảo không. Nhưng hằng ngày xới lên một bát đây, đặt trước mặt nó, nó liệu có chịu được đói không... Bọn họ đều như vậy!”

“Cô Minh Tử?” Giọng già Thôi đơm vẻ ngạc nhiên, “Sao cô lại đến đây thế này?”

“Hôm nay cháu đến gặp bác sỹ Châu làm xét nghiệm, tiện thể qua thăm chị. Chú Thôi, cháu nói nhiều lần rồi, đừng gọi cháu là cô Minh Tử, gọi Minh Tử thôi.”

“Cô lúc này đừng nên ở lâu trong bệnh viện, để tôi đưa cô ra xe.” Già Thôi vẫn cố chấp như thế, “Đi thôi, cô Minh Tử.”

Phương Đăng thấy mệt lử, nhưng cô biết thần trí mình đã dần dần tỉnh táo, đối với cô đây chẳng phải là chuyện gì vui mừng.

“Hết sốt rồi?” Có người đang sờ trán cô. Một giọng nói thật quen thuộc, một hơi ấm thật quen thuộc, “Hai người đi trước đi, tôi ở lại là được.”

Chiếc chăn trên người cô được người đó nhẹ nhàng kéo lên, anh ta nằm rạp xuống bên giường. Cô siết chặt bàn tay, nhưng không tỉnh lại, và cũng không muốn tỉnh lại.

Lại một đêm trôi qua, phòng bệnh buổi sáng sớm vô cùng nhộn nhịp. Người ra, kẻ vào, có người đến làm đủ thứ xét nghiệm vô ích.

“Tiểu Thất, công ty có người đến tìm cậu.”

“Cháu biết, chú cũng về đi, tuổi tác chú đã lớn đừng nên gắng gượng, ở đây cháu trông là được rồi.”

Bác sỹ vạch mắt soi con ngươi của Phương Đăng, quay sang y tá nói với vẻ bối rối: “Lạ thật, đáng ra phải tỉnh rồi chứ...”

Sau khi tất cả họ đi rồi, Phương Đăng định thử cử động cơ thể cứng đờ, nhưng lại nghe thấy mùi cháo gà. Mùi vị kia bỗng chốc khiến từng lỗ chân lông trên cơ thể cô đau đớn kịch liệt. Chỉ có một người rất thích mua cháo cho cô, mà phải đúng là cháo mua ở tiệm cô thích. Những cảnh tượng trước khi tai nạn xảy ra như một bộ phim tua nhanh trong phút chốc, từng chi tiết một tái hiện lại trong đầu cô, tiếng va chạm nặng nề, gương mặt bên trong chiếc xe phía trước bỗng nhiên quay lại, những tiếng bàn tán của kẻ hiếu kỳ dâng lên như cơn sóng, và máu, từ ấm nóng dần trở nên lạnh lẽo...

Phương Đăng dùng tất cả ý thức yếu ớt kiềm chế cơ thể mình phát run. Nỗi hận sắp thiêu đốt cô ra tro cùng cơn đau thấu xương như đang cắn xé, đang kêu gào, muốn làm vỡ tung cái thể xác yếu đuối này.

Người đến không nói nhiều, đặt bát cháo xuống, đứng lặng bên giường một lát, quay người đi hỏi.

“A Chiêu...” Giọng cô đây sao? Nghe cứ như thoát ra từ cổ họng một kẻ đang hấp hối. Song làn hơi mỏng mảnh cực độ đó đủ khiến người kia lập tức quay lại, lao đến bên giường.

“Chị, chị gọi em? Chị tỉnh rồi!” A Chiêu như không thể tin vào tai mình. “Em, em đi gọi người đến... Chị đợi nhé, em phải báo với anh Bầy...”

“Đừng đi, A Chiêu, chị đói.” Phương Đăng chậm chạp mở mắt ra, gắng sức thích nghi với ánh sáng bên ngoài.

“Được, em không đi, đói là cái tốt. Để em bón cho chị ăn một ít.” Cô được dìu dậy, một gương mặt vui mừng phát khóc rõ nét dần.

A Chiêu ngồi bên mép giường, xúc cháo, cẩn thận thổi bớt hơi nóng, lại đưa tay quạt giọt nước mắt ở khóe mắt. Nó tiến lại gần Phương Đăng, bỗng nhiên cô hươ tay một cái, bát cháo nóng hổi đổ ập vào mặt A Chiêu.

———— BỔ SUNG THÊM ————

“Ồi!”

A Chiêu bị cháo bám đầy mắt, chưa kịp lau, Phương Đăng đã lao đến như điên, dùng ống truyền nước quấn hai vòng quanh cổ nó, thành linh siết chặt. Chiếc giá đỡ bịch thuốc nước đổ ập xuống, nện lên người A Chiêu. Nó không tài nào mở mắt được, muốn giãy giụa nhưng tìm không ra phương hướng. Vật quấn quanh cổ làm nó không thể thở được. A Chiêu không thể nào tin một người bệnh thoi thóp trên giường lại có sức lực như vậy, tuyệt không vùng lên lần cuối. Chị nó đang liều mạng đưa nó về chỗ chết. Nó muốn

thoát nhưng vô ích. Phương Đăng và A Chiêu ngã nhào xuống đất, cô không nói một lời, đôi tay chưa hề có một giây lơ lửng. Mặt A Chiêu đỏ ửng, tuyệt vọng há miệng ra, nhưng dưỡng khí vẫn tàn ác thoát khỏi lá phổi từng chút một, đầu óc nó bắt đầu mù mịt. Nó quên luôn kháng cự. Đây là mùi vị của cái chết sao?

Đúng lúc A Chiêu đã tuyệt vọng, vòng dây quanh cổ đột ngột lỏng ra. Từng hơi không khí lớn trút vào cổ họng nó cháy rát, mang theo một mùi tanh tanh. A Chiêu mau chóng hoàn hồn, vội vã lấy tay lau mặt, hoá ra là sợi dây truyền nước không chịu nổi lực mạnh tự đứt ra, suýt chút nữa nó đã mất mạng.

Phương Đăng hít thở còn khó khăn hơn A Chiêu. Cô đã hôn mê trên giường rất lâu, cuộc vật lộn ban nãy gần như đã rút cạn tất cả sức lực trong người, nhưng cô chưa chịu thôi, nắm lấy giá đỡ phang vào đầu A Chiêu. Có điều chiếc giá bằng kim loại đối với cô lúc này quá nặng, giờ lên một nửa thì rơi xuống đất.

A Chiêu nhồm dẫy định không chế cơn điên của Phương Đăng, nhưng lại e làm chị bị tổn thương, vừa né tránh, vừa khóc gọi: “Chị, em sai rồi! Hôm ấy em uống đến mù cả đầu, em biết em sai rồi!”

Phương Đăng nhìn vào mắt A Chiêu, chỉ thấy cơn giận điên cuồng và thù hận trần trụi của chính mình. Bị A Chiêu tóm lấy một tay, tay kia cô nhặt một mảnh vỡ từ chiếc bình thuốc bằng thủy tinh, đâm thẳng về phía nó. A Chiêu tay không nắm lấy miếng thủy tinh, thuận thế giăng lấy, gan bàn tay rách một vết sâu hoắm. Nó nhin đau quăng miếng thủy tinh ra xa, giữ chặt lấy tay Phương Đăng. Nó không biết cơn đau này thực ra đến từ đâu.

“Đừng thế mà chị! Trong lòng em cũng đau đớn lắm, em chỉ muốn dạy anh ta một bài học thôi! Thật đấy, em không muốn anh ta chết!” A Chiêu rút nước mắt, “Em biết chị hận em lắm, chị định cho em chết cùng anh ta. Trước khi chết chị để em nói cạn lời, em chỉ muốn gia đình mình sum vầy, mong muốn đó có quá đáng không?”

Phương Đăng bị giữ chặt, tay chân không thể cử động, trong tuyệt vọng cực độ, cô nở một nụ cười. Cô lắp bắp nói một cách khó khăn: “Cậu không có gia đình... cậu chỉ là thằng mồ côi... chúng ta đều như nhau... chúng ta không có nhà... tôi không phải là người nhà của cậu... người nhà cậu chỉ có một mà thôi... ha ha, ở trong bụng Cổ Minh Tử... Cô ấy sắp lấy Phó Thất rồi... Đứa bé sẽ gọi Phó Thất là cha, nó sẽ không biết cậu là ai... đến chết cậu vẫn là con ma cô quả!”

A Chiêu nhất thời không hiểu Phương Đăng vừa nói gì. Nó sững sờ cả người, dần buông tay Phương Đăng ra.

Cửa phòng bệnh bị ai đó mở ra thật mạnh. Phó Kính Thủ nghe tiếng động vội lao đến, theo sau có thêm mấy bác sỹ y tá. Bọn họ nhìn cảnh tượng trước mắt đều sợ thót tim. Sau giây phút do dự ngắn ngủi, tất cả cùng xông tới, lôi A Chiêu khỏi người Phương Đăng.

Phó Kính Thủ ôm lấy Phương Đăng, lúc này đang nửa nằm nửa ngồi trên đất, cô không phản kháng, nhưng ánh mắt trống rỗng. Trên tay cô ngoại trừ một vết lằn toác da, còn vô số vết thương nhỏ, dưới chân có vết cắt bởi mảnh thủy tinh, bộ đồ bệnh nhân màu xanh nhạt lấm tẩm máu như những vết sao sa, trông khủng khiếp y như ngày cô được đưa vào bệnh viện.

Phó Kính Thủ hít vào một hơi, đứng dậy giáng vào mặt A Chiêu hai cái tát.

“Cậu gây họa chưa đủ nhiều à? Cậu muốn bức chết cô ấy, hay định bức chết tôi?”

A Chiêu bị đánh mạnh đến mức lệch mặt sang một bên, nó dùng bàn tay đầy máu ôm lấy mặt, chợt khóc ầm lên: “Đánh đi, hai người đều đánh tôi, đều hận tôi thấu xương, mọi lỗi lầm đều là do tôi cả! Nhưng mà khôn nạn cái thằng tôi làm thế vì ai? Hả? Vì bản thân tôi chác? Tôi làm chuyện nào cũng là mong mọi người được vui vẻ. Tôi mong cả ba chúng ta cùng tận hưởng phú quý, sống cuộc sống tốt đẹp. Tôi muốn cả nhà được vui vẻ bên nhau, là sai cả ư? Mấy người ai cũng nói một đằng làm một nẻo. Anh Bảy, em không muốn chị em đi, anh dám nói trong lòng anh không muốn như em không?”

“Tôi đã nói chuyện này cậu đừng xen vào! Cậu xem cậu đã làm những gì?” Phó Kính Thủ khó mà kiềm chế thêm được, nghiến răng nói, “Chính tôi để họ đi đấy!”

“Anh cho người ta toại nguyện? Anh sẽ hối hận à xem!” A Chiêu đáng ra định khiêu khích thêm: Anh tưởng chị tôi còn như ngày xưa à, lòng chị ấy đã chẳng có anh nữa rồi!

Những lời ấy đã lên đến miệng, nhưng đứng trước người đàn ông tiều tụy, tức trực bên giường bệnh biết bao ngày kia, A Chiêu đành gượng gượng nuốt lại vào bụng. Nó đâm tay vào tường, để lại một dấu máu.

“Tôi rất hối hận vì đã phai người bảo lãnh cho cậu. Cậu hãy tự mà kiểm điểm bản thân mình, bây giờ tôi không muốn trông thấy cậu nữa.” Phó Kính Thù không nhiều lời thêm, xua xua tay, “Cậu về đi... Còn đứng đực ra đây làm gì, đi!”

A Chiêu đẩy cô y tá đang định băng bó vết thương ỉnh, sải bước lao ra khỏi phòng bệnh.

Phó Kính Thù quay lại bên Phương Đăng, đã có người đặt cô nằm lên giường, họ đang xử lý những mảnh vụn thủy tinh găm trên người cô. Cô không kêu đau, cũng không nói gì, cứ như cơ thể nằm đây không phải của mình nữa. Phó Kính Thù lấy tay vén những lọn tóc bị máu và mồ hôi làm cho dính bết trên mặt cô, phát hiện ánh mắt cô trao đi vô cùng xa lạ.

“Đừng nhìn anh như thế được không? Anh biết em buồn, nhưng đừng nén cả trong lòng. Phương Đăng, em khóc đi, nếu khóc sẽ dễ chịu hơn đó.” Hấn một mồi thông tay xuống, “Anh đảm bảo từ bây giờ, không ai có thể làm tổn thương em nữa...”

Phương Đăng ném trả cho hấn một nụ cười lạnh nhạt. Cả đời này cô chưa từng nghe câu nói nào tức cười đến thế.

Người từ nhỏ cô coi như em trai đã giết chết người đàn ông cô muốn chung sống đến hết kiếp, còn kẻ luôn miệng nói sẽ không để ai làm hại đến cô thì chính tay hấn, hết lần này đến lần khác, huỷ hoại cô đến tận cùng!

Hấn cúi đầu, áp trán lên cánh tay cô, lúc này đã được cầm ống truyền nước trở lại, “Đừng như thế, em nói gì với anh cũng được mà.”

Phương Đăng cúi xuống nhìn hấn, khẽ nói: “Phó Kính Thù, sao người chết lại không phải là anh?”

Gương mặt xám ngoét và tuyệt vọng của hấn khi ngẩng đầu lên, khiến Phương Đăng rút cuộc cảm thấy khoan khoái. Cô cười mãi cười mãi, cười đến chết sặc, tiếng ho đan vào nước mắt.

“Tôi đã sai rồi!” Phương Đăng nhắm mắt lại, gương mặt giàn giụa nước mắt, lạnh buốt. Giọng nói xen lẫn tiếng thở dồn dập, câu chữ trở nên nát vụn, “Tôi đã nói với anh ấy, rằng dù có gặp bất cứ chuyện gì, cũng phải mở to mắt nhìn nó xảy ra. Tôi tưởng thế là dũng cảm, thật ngu xuẩn! Tại sao lúc ấy tôi không nhắm mắt lại? Nếu không phải nhìn những chuyện xảy ra sau đó, thì điều cuối cùng tôi còn nhớ chỉ là nụ cười của anh ấy... Nhưng tôi đã sai bây giờ khi mở mắt, trước mặt tôi chỉ toàn là máu... Chẳng nhìn thấy anh ấy đâu nữa... Chỉ thấy khoảng không của nỗi sợ đen đặc...”

Phó Kính Thù lấy tay vuốt lưng cô. Phương Đăng càng thêm thổ dốc.

“Bác sỹ...” Hấn quay ra gọi.

Phương Đăng nghe thấy giọng nói của hấn, dường như sự tỉnh khỏi cơn mê loạn, cô khóc lạc cả tiếng: “Phó Thất, trả đây... trả lại đây...”

“Được, anh sẽ trả! Em bắt anh đem thứ gì ra đền cũng được.” Phó Kính Thù ôm chặt lấy cô, đồng ý liền mấy câu, dù làm sao hấn biết rốt cuộc Phương Đăng muốn hấn bù đắp điều gì?

Là mạng sống của Lục Nhất ư?

Là mười mấy năm tuổi xuân của cô ư?

Hay là trái tim đã trao đi ngày xưa ấy?

35. Chương 35:

Công cuộc tu bổ Phó gia viện đang lúc dầu sôi lửa bỏng, hôn lễ giữa Phó Kính Thù và Cổ Minh Tử cũng đã gần kề. A Chiêu không tránh khỏi chạm mặt Minh Tử vài lần, Minh Tử tỏ vẻ như không quen biết. Đáng lý nó nên cảm thấy nhẹ nhõm, anh Bẩy không còn nhắc lại chuyện cũ giữa nó và Minh Tử, thì nó nào dám chủ động

chạm vào cấm kỵ, hận sao không tránh ra thật xa, rũ bỏ tất cả, coi như chưa hề có chuyện gì phát sinh. Những chuyện trước đây chỉ là một cuộc hội ngộ tình cờ hoang tưởng, như bây giờ mới là đúng nề đúng nếp. Cuộc hôn nhân giữa anh Bẩy và Minh Tử mặc dù xuất phát từ lợi ích gia tộc, nhưng rất xứng đôi vừa lứa. Đáng lý nó nên chúc phúc cho họ, mặc dù khi trông thấy nụ cười rạng rỡ của Minh Tử, trong lòng nó đôi khi thoáng qua những cảm xúc kỳ lạ.

Sự tình vốn dĩ sẽ phát triển theo hướng mọi người dự liệu, nhưng sau cơn say túy lúy, chính nó đã tạo ra một sự cố diên rồ và liều lĩnh khủng khiếp, làm tất cả thay đổi. A Chiêu hận Lục Nhất, nhưng khi biết tin Lục Nhất đã chết, trái tim nó chốc lát nguội lạnh mất một nửa, tỉnh hẳn rượu, trong nó chỉ còn lo sợ, nó biết mình xong rồi. Anh Bẩy cho người bảo lãnh, định che giấu hành vi của nó dưới cái lốt say rượu vô ý gây tai nạn, được bình an vô sự, nhưng nó vẫn tham lam muốn Phương Đăng tha thứ nữa. Song, chuyện xảy ra tại phòng bệnh ngày hôm đó khiến nó hiểu ra, chị mãi mãi không bao giờ tha thứ, anh Bẩy cũng không hiểu cho tấm lòng của nó. Nó càng không muốn tuột mất họ, thì càng tự tay mai táng ối thâm tình kia.

Nó không có gia đình.

Ngày chính lúc đó, người chị kết nghĩa sắp sửa phát diên đem đến một cái tin không gì kinh hoàng hơn: Đứa trẻ trong bụng Minh Tử có thể là con của nó.

Trong ký ức cũ kỹ nhất của mình, A Chiêu đã ở trong cô nhi viện. Trẻ mồ côi trên thế gian này không chỉ có mình nó, nhưng anh Bẩy, chị và những đồng bạn khác trong viện, đa phần đều từng nhìn thấy mặt cha mẹ, chỉ có A Chiêu là không. Nó bị bỏ lại ở cửa cô nhi viện vào một đêm đông, khi được tìm thấy, nó chỉ còn thoi thóp mỗi một hơi thở. Nó chưa từng gặp mặt bất cứ máu mủ ruột thịt nào trên đời, chỉ đành coi hai kẻ đã từng trao tình thương cho nó là những người thân yêu nhất.

Một sinh mạng bé nhỏ, chảy cùng dòng máu với nó, biết đâu mặt mũi cũng có bóng dáng của nó, một điều thật kỳ diệu biết bao!

A Chiêu đến tìm Minh Tử, nhưng cô không chịu gặp, có gọi biết bao cuộc điện thoại cũng không ai nhắc máy. A Chiêu đành phải nhẫn nhịn. Nó không dám quấy nhiễu chuyện vui giữa Minh Tử và anh Bẩy, chỉ muốn chính tai nghe Minh Tử khẳng định, đứa trẻ đó có thật đang tồn tại không, nếu là thật, bảo nó làm gì nó cũng làm, dầu chết cũng đáng!

Trong tin nhắn ấy, nó hẹn gặp Minh Tử ở quán lẩu mà cả hai đã từng đến. Nó gọi một bàn thức ăn, đợi đến lúc trời tối, đêm sâu. Đúng như nó đoán, Minh Tử không đến. Trong làn hơi nóng rất bốc lên từ nồi lẩu, chỉ có gương mặt ngây ngô và cô độc của nó.

Trước khi quán lẩu đóng cửa, A Chiêu lòng nguội lạnh thần thờ rời đi, không ngờ lại chạm mặt Phó Chí Thời tại giao lộ gần bến tàu, Phó Chí Thời có lẽ vừa đặt chân lên đảo. A Chiêu chẳng tâm trí đâu gây gổ, trong khoảnh khắc hai người đi qua nhau, nó dường như trông thấy nụ cười đầy vẻ chế giễu của đối phương. Phải rồi, thằng rùa khốn nạn từng đem chuyện nó và Minh Tử mách với anh Bẩy, chắc trong lòng đã biết điều gì đó, thằng khốn đang nhạo nó hèn nhất và vô năng đây mà!

Phó Chí Thời có tư cách gì mà cười nó?

A Chiêu mang nỗi bức dọc trong lòng chuyển hết vào bãi nước bọt sẽ nhổ toẹt dưới chân Phó Chí Thời.

“Con chó giữ nhà!” Nó buột miệng rít lên.

Bên cạnh Phó Chí Thời là cô vợ ăn mặc lộng lẫy, có lẽ sau khi tan sở hai người cùng về đảo thăm cha mẹ. Bãi nước bọt suýt chút nữa hất lên đôi giày bóng nhẫy không một hạt bụi của Phó Chí Thời, mặt hấn chột đành lại, người đàn bà nhanh như chớp kéo lấy cánh tay hắn. Phó Chí Thời nhìn chòng chọc như thể muốn

róc một miếng thịt trên người A Chiêu xuống. Nhưng rút cuộc, vì không muốn lôi thôi giữa bến tàu nhiều người qua kẻ lại, hấn lạnh lòng quay người bỏ đi.

A Chiêu nhìn theo, thấy khi đã đi được một quãng xa, Phó Chí Thời hất mạnh tay vợ ra.

“Chó đúng là chó, cả đời chỉ biết vẫy đuôi.” A Chiêu thầm nghĩ trong lòng. Nó cảm thấy khuây khoả ít nhiều vì lần này chọc tức Phó Chí Thời, chưa đánh tự nhiên thắng, nhưng vẫn thấy trống trải nhiều lắm.

Về đến thành phố, A Chiêu buồn bực đến chỗ Thôi Mẫn Hành uống rượu, không ngờ thằng già đi đầu mất. Nếu là bình thường, dù có việc, chỉ cần thuộc hạ đến nói một tiếng, Thôi Mẫn Hành sẽ vội cong mông về tâng bốc ngay. Xem ra tên họ Thôi này đã nghe ra tiếng tăm, biết A Chiêu lại gây hoạ, Phó Kính Thù đang giận, nên trở mặt tránh xa nó, tránh bị vạ lây. A Chiêu tức rạo rức cả người, toàn một lũ tiểu nhân! Nếu không bị Thôi Mẫn Hành đổ dầu vào lửa, hôm đó chưa chắc nó đã chạy đi tìm Lục Nhất, rồi gây ra hoạ lớn.

A Chiêu vốn đã hạ quyết tâm phải cai rượu, nhưng lúc này không nhịn nổi nữa. Lũ các người cứ đi hết đi, cả thế giới này hận nó cũng chẳng sao! Nó ngồi trong bar của Thôi Mẫn Hành, gọi ra một chai rượu to, uống một mình đến khi say bí tỉ, lúc loạng choạng đi ra, người của Thôi Mẫn Hành bỗng đuổi theo đòi nó trả tiền.

A Chiêu ném tiền vào mặt gã kia, gào lên: “Cút!”

Người kia nghe thấy bèn bỏ đi, A Chiêu đứng ở đầu phố trong đêm, chợt không biết mình nên đi về đâu. Nó nôn một trận, đi một lát lại dừng, lại đi, rốt cuộc đến trước tiệm cháo mà Phương Đăng thích. Dù biết rõ chị sẽ chẳng bao giờ chịu ăn cháo mình mua nữa, nhưng đã đến rồi, A Chiêu vẫn cứ theo thói quen bước vào, gọi một bát cháo gà, nhờ ông chủ gói lại. Cứ như làm thế, sẽ có một người đang đợi nó đem bữa ăn khuya về nhà, và nó, thực sự có một chốn để về.

Xách túi cháo trên tay, chưa đi được bao xa A Chiêu bỗng nhiên bị ai đó kéo tuột vào một con ngõ không đèn. Nó chưa kịp định thần, đã bị mấy nắm đấm và bàn chân đánh tới tấp. Trong chốc lát người nó tê dại, ngã sấp trên mặt đất dơ dáy không cử động được nữa.

Những kẻ lạ mặt thấy nó không còn sức lực chống trả, đánh đã đời rồi rút êm. A Chiêu nào chịu bị đòn oan, gắng gượng bò dậy, nhổ ra một ngụm máu tươi, ngo nguẩy xoay sở bốn phía một lát, tìm được một thanh gỗ bỏ đi, bật dậy đuổi theo.

Đến chỗ sáng, nó mới phát hiện bên kia có tận năm sáu người, thanh gỗ trong tay nó chỉ đánh ngã được một tên, những đứa khác trong bọn mau chóng xúm lại đánh ngã nó. Lần này lũ đó càng thêm hung tợn. A Chiêu nuốt một chiếc răng hàm vào bụng, ngoài miệng vẫn xơi xơi, mang tất cả những lời lẽ thối tha nhất mà nó biết chửi toáng cả lên.

Chẳng đợi nó chửi xong, một bàn chân giẫm lên mặt nó, nghiêng ắt mũi nó biến dạng. Chiếc giày kẻ này mang nhìn sơ đã biết giá tiền không rẻ, bóng nhẫy, không lấm một hạt bụi.

Nó phải sớm đoán ra mới đúng, con chó hay vẫy đuôi thích nhất là cắn trộm người ta ở trong tối.

“Thằng tiểu tạp chủng, tao nhện mày lại tưởng tao sợ mày chắc.” Phó Chí Thời nhổ nước bọt một cách nho nhã, trúng vào chính giữa mặt A Chiêu, “Mày nghĩ giờ Phó Thất vẫn chống lưng ày đấy à? Đừng có mơ! Mày làm Phương Đăng sống dễ chết dễ, lại còn cười cả vợ chưa cưới của nó, nó chưa xé xác mày ra là may lắm!”

“Khoác lác cái con mẹ mày! Có giỏi thì ra trước mặt anh Bảy mà nói, hay chỉ biết rít vẫy đuôi thôi! Cái đồ chó giữ cửa!” A Chiêu nhụ giọng chửi lại.

Bàn chân Phó Chí Thời càng nghiêng mạnh, “Phó Thất có là cái thá gì, chẳng qua là được trời thương mà thôi, tất cả những gì của nó bây giờ tất thấy vốn phải là của tao! Địa vị, đàn bà... toàn là nó cướp từ tay tao! Tao biết nó chẳng coi tao ra gì, cố tình duy trì Cửu An Đường chọc tức tao. Thế nào cũng có ngày, tao sẽ bắt nó quỳ trước mặt, hai tay dâng trả tao tất cả những gì đáng ra tao có. Mày cứ đợi mà xem!”

Bàn chân hấn nhả khỏi mặt A Chiêu, vô số những bàn chân khác tiếp tục đá túi bụi khắp người nó. A Chiêu đau đớn cuộn mình lại, nhưng càng đau, nó càng chửi ác.

“Cái thằng lỏi này cứng đầu thật.” Lại một bàn chân đá mạnh vào lưng nó, vị máu tanh trên miệng A Chiêu càng nồng nặc.

Cuối cùng Phó Chí Thời cũng ra lệnh ngưng, “Đủ rồi, cho nó biết tay là được, đừng làm quá kéo nó nghèo lại rách việc. Tô Quang Chiêu, thế này là tao giúp mày đấy nhé, sau đêm nay mày còn phải nằm dài dài, thế là mày có lý do chính đáng không phải tham gia lễ đính hôn của Phó Thất, đỡ phải nhìn thấy con đàn bà của mình đeo nhẫn cưới của người khác.”

Phó Chí Thời cười bỏ đi, không quên ném lại một câu, “Chẳng biết thằng nào cầm sừng thằng nào. Tội nghiệp Phương Đăng bé bỏng.”

A Chiêu dùng cánh tay còn cử động được lần lần điện thoại trong túi, nó nên gọi cho ai? Đến Thôi Mẫn Hành lúc này cũng chẳng chịu đến giúp nó đâu. Nó cắn chặt răng, nhặt thanh gỗ dưới chân lên lần nữa, chống người ngồi dậy, lê lét xông lên trước mấy bước, dùng tất cả sức lực đập thanh gỗ vào gáy Phó Chí Thời.

Phó Chí Thời chỉ kịp quay lại nhìn một cái, gương mặt tràn ngập vẻ kinh hãi, rồi không nói được câu nào nữa, ngã ập ra, máu tươi lã lã loang ra đỏ thẫm mặt đất. Đám thủ hạ của hắn quỳnh quáng tước lấy hung khí trong tay A Chiêu. Cổ tay A Chiêu bị thương, cầm không vững, thanh gỗ bị giăng mất. Liên sau đó, nó cũng ăn một gậy rất mạnh vào cổ.

Đám người kia không ngờ biến cố bất ngờ ập đến, đều hoảng hốt, ném lại cây gậy chạy tán loạn. A Chiêu đứng không còn vững, xung quanh toàn một màu máu, nó như con ruồi mất đầu loanh quanh tại chỗ hai vòng. Bỗng một tiếng đùng đoàng vang lên bên tai, nó gắng sức ngước lên. Trong màn đêm màu máu, một bông pháo hoa bùng nổ rực rỡ.

Minh Tử thích nhất là bắn pháo hoa, nếu cô ta thấy được, chắc chắn sẽ mừng rỡ vừa nhảy nhót vừa hò hét ầm lên. Chút ý thức còn sót lại trong A Chiêu mơ màng nhớ ra, ngày mai là Tết Tây, cũng là ngày Minh Tử và anh Bảy đính hôn. Lúc ấy chắc sẽ đốt nhiều pháo hoa lắm. Đáng tiếc rằng nó chưa bao giờ cùng cô đi xem cả.

A Chiêu ngã vật ra đất. Điện thoại reo lên, nó muốn mở ra xem, nhưng cánh tay đã mềm nhũn không còn chút sức nào. Ngón tay nó chạm vào một vật khác trong túi. May quá, vẫn còn đây. Con chuồn chuồn cỏ nó mới bện xong. Suốt thời thơ ấu đơn độc, chuồn chuồn cỏ là món đồ chơi và là niềm an ủi duy nhất với nó. Sau này, niềm an ủi ấy lại trở thành sợi dây dẫn nó đến bên chị và anh Bảy. Nó chẳng thể cho Minh Tử và đứa con trong bụng cô điều gì, chỉ có con chuồn chuồn cỏ này thôi, con nó liệu có thích không?

Pháo hoa sáng bừng trước mắt, cứ như người ta đốt cho nó. Nếu còn đủ sức đứng lên để gặp Minh Tử, nó sẽ nói với cô điều gì? Nó muốn cô chính miệng thừa nhận, đứa con là của nó. Nếu còn có thể, nếu nó lại đứng dậy được, nó sẽ dẫn cô và đứa bé đi, thế là, nó lại có gia đình.

Nhưng những ảo tưởng ấy quá xa, quá xa, xa như pháo hoa trên bầu trời. Thứ nó có thể chạm đến chỉ có thân người béo mập của Phó Chí Thời, hắn nằm thông thọt dưới đất như con chó chết.

Tao chưa thua đâu! Đó là ý niệm cuối cùng loé lên trong đầu A Chiêu.

Minh Tử đứng trên tàu, cô nhìn thấy pháo hoa, nhưng chẳng tâm trạng nào thưởng thức. Thân hình cô vẫn gọn gàng, nhưng đứa trẻ trong bụng hình như đã biết khê khàng thối bong bóng, như một chú cá con hạnh phúc. Cô từng thề không bao giờ để A Chiêu biết đến sự tồn tại của đứa trẻ, cả đời này cô và con không bao giờ dính dáng đến hắn nữa. Song khi nhận được tin nhắn, cô phân vân suốt một đêm dài, đến cuối cùng, cô nhận ra mình vẫn muốn gặp. Cô chỉ muốn nghe một lần cuối, hắn còn gì để nói.

A Chiêu rốt cuộc vẫn là kẻ bông bột. Khi cô đến quán lẩu, cửa đã đóng, người không còn. Minh Tử nói với bản thân rằng, ngay từ đầu cô đã không hy vọng gì, sao bây giờ phải thất vọng? Cô lên chuyến tàu cuối cùng rời khỏi đảo Qua Âm. Ngày mai cô sẽ lại đến đây, đứng trong căn biệt thự cổ mới mẻ rực rỡ, trước sự chứng kiến của cha mẹ bạn bè, trở thành vị hôn thê của Phó Kính Thù.

Pháo hoa mừng năm mới đẹp như sao băng, nở bung chói lọi, mang theo trái tim rực lửa lao đến điểm kết mà nó khát khao. Khi đáp xuống mặt đất, nó đã mất hết sức nóng của mình, trở thành đá lạnh và tàn bay.

Trên đảo thấp thoáng vọng tới tiếng xe cứu thương chói tai, không rõ là đi đâu. Liệu chiếc xe có kịp tới trước khi người đó trút hơi thở cuối cùng không? Chuyện trên đời, thường chỉ khác biệt trong gang tấc, cái tâm cứu người là thế, cái tâm yêu người cũng như vậy.

Nơi bắn pháo hoa đêm nay có lẽ là quảng trường trung tâm, đến khi cô tới nơi, biết đâu sẽ chỉ còn xác pháo rơi đầy đất... Minh Tử bỗng chốc nhớ lại hồi nhỏ, vì muốn con gái và mấy đứa cháu con chú con bác hiểu hơn về văn học cổ điển của dân tộc, cha cô đặc biệt mời một thầy giáo từ Đài Đại[1] đến giảng cho lũ trẻ nghe về Tứ đại danh tác[2]. Cô thích nhất là được nghe thầy giảng giải về các câu đố đèn trong “*Hồng Lâu Mơ*”. Trong đó có một câu liên quan đến pháo thế này: Ngoảnh lại nhìn trông đã hoá tro.

[1] Đại học quốc gia Đài Loan

[2] Tứ đại danh tác là bốn tác phẩm văn học cổ điển được cho là danh tiếng nhất của Trung Quốc, xếp theo thứ tự: Tam quốc diễn nghĩa, Tây du ký, Thủy hử, Hồng lâu mộng.

Phó Kính Thủ mất ăn mất ngủ ở bên chăm lo cho Phương Đăng, nhưng hần nhận ra, cảm xúc trong cô đã nguội lạnh. Khi ổn định trông cô chẳng khác nào tượng gỗ sống, mặc những người xung quanh làm gì thì làm, cô không quan tâm điều gì. Khi cái gắt thì dường như muốn phá huỷ tất cả, người kề bên cô nhất là Phó Kính Thủ trên người cũng đầy vết thương.

Hần không cho ai dùng những biện pháp thô bạo để khống chế cô, cũng không chịu mời bác sỹ trị liệu tâm lý và y tá đặc biệt theo lời già Thôi. Cô ấy chỉ đang chìm đắm trong nỗi đau quá lớn, đợi khi bình tĩnh lại, mọi thứ đều sẽ tốt đẹp cả thôi.

Công ty còn rất nhiều việc chờ Phó Kính Thủ về giải quyết, việc trùng tu biệt thự, lễ đính hôn gần kề càng làm mọi thứ rối như mớ bòng bong. Ngày Tết Tây năm đó bà Trịnh trở về nhà tổ sau mấy chục năm trên đất khách, tham gia lễ đính hôn của cháu trai. Bà đã quyết định sau khi nghi lễ kết thúc, sẽ đem toàn bộ quyền lực trong dòng họ trao vào tay Phó Kính Thủ. Những chuyện này đối với Phó Kính Thủ đều vô cùng quan trọng, hần không thể cho phép bất cứ sơ suất nhỏ nào xảy ra.

Nhưng bên cạnh Phương Đăng càng bắt buộc phải có người đáng tin cậy chăm nom, không thể để Phương Đăng nhìn thấy A Chiêu lần nữa, già Thôi lại quá lớn tuổi, giao cho người khác thì hần không yên tâm. Trong lúc vạn bất đắc dĩ, Phó Kính Thủ đồng ý với kiến nghị của bệnh viện, tiêm vào người Phương Đăng một lượng thuốc an thần nhất định.

Liều thuốc an thần đó giúp Phương Đăng rất nhiều. Đã rất lâu rồi cô không ngủ một giấc ngon như vậy, lại mơ nhiều giấc mơ đẹp. Những giấc mơ ấy không có máu và nước mắt, cũng không có sinh ly tử biệt, đều là những mảnh ký ức cô đã lãng quên từ rất lâu... Cô Chu Nhan chăm chú ngắm nhìn chiếc giường nhỏ mà mình yêu quý, thì thoáng lại quay ra mỉm cười với bé Phương Đăng, lúc ấy đang làm bài tập. Ông Phương Học Nông mang bữa tối về cho hai cô cháu, ông từng có một tuổi trẻ phong độ, trước khi chìm đắm trong men rượu, không phải lúc nào ông cũng dung tục vô giáo dục khiến người ta phải ghét bỏ. Lần đầu tiên đặt chân lên đảo Qua Âm, hòn đảo nhỏ trước mắt cô bé Phương Đăng thật đẹp, ngay đến mùa mưa dai dẳng lấy lợi cũng khiến xương cốt người ta mềm ra thích thú. Con gió vù qua Phó gia viện, cô ngồi trên bờ tường khua khoáng hai chân, con hồ ly đá nằm phục trong đám cỏ vừa kỳ dị vừa thần bí. Cô còn mơ thấy cậu bé A Chiêu thò lò mũi xanh, thẳng nhóc to xác Phó Chí Thời bị cô đánh khóc lóc om sòm, thậm chí cả lão Đồ dê già sợ vợ và tiệm tạp hoá của lão... Vô số những cảnh tượng xa xưa đan xen trong giấc mơ đàng đàng đó, không sóng gió hay thị phi, không bi thương hoặc hoan hỉ, duy nhất, cô không mơ về hần.

Sau khi tỉnh lại, Phương Đăng vươn vai một cái, cứ như trở lại thời trẻ con, tỉnh giấc vào một sớm tinh mơ nhân rồi ngày cuối tuần. Có điều bên dưới không phải chiếc giường gỗ cứng quèo, thay vào đó giữa căn phòng là chiếc giường gỗ lê hoa vàng to, bốn chân im lìm trong bóng tối. Khe hở trên tấm rèm nhung đỏ mới tinh tươm rơi vào một tia nắng mai, cô thò chân xuống giường, bên dưới mặt sàn hoa văn truyền lên cảm giác nóng và ẩm ướt, một bức tranh phong cảnh để trên bàn sách gần cửa sổ, trong không gian bay bay thứ bụi bặm của quá vãng xa xưa xen lẫn mùi ẩm mốc.

Cô đã biết đây là đâu. Trong lúc nửa tỉnh nửa mê, cô từng nghe hần nói sẽ đưa cô đến một nơi, hoá ra nơi đó là Phó gia viện. Hần đặt cô nằm trong căn phòng mình từng ở. Hôm nay là mừng Một, là ngày đầu tiên của năm mới, hần từng hứa, sẽ luôn bên cô mỗi dịp xuân về, năm nay cũng vậy, cho dù mừng Một này là một mừng Một khác hần, là ngày sẽ xảy ra những việc quan trọng nhất cuộc đời hần.

Phương Đăng bước tới bên cửa sổ, nhẹ nhàng vén rèm lên. Chậu hoa chuối tây vốn để trong căn nhà chung cư của cô dạo trước được chuyển đến đây tự lúc nào. Phương Đăng gầy gầy chiếc lá bóng mượt của nó một lát, khúc khích cười.

Bên ngoài cửa sổ thật là náo nhiệt, áo quần xúng xính, tiếng cười tiếng nói, trăm hoa lộng lẫy... Phó gia viện trong ký ức của cô chưa bao giờ có nhiều người đi lại đến vậy, cũng chưa từng từng bừng hân hoan như hôm nay. Dĩ nhiên phải thế, vị chủ nhân mới của nó đang tổ chức bữa tiệc nghênh tân, đồng thời cũng là lễ đính hôn kia mà.

Kể ra, quá trình trùng tu Phó gia viện còn lâu mới hoàn thành, Lầu Đông và Lầu Tây vẫn chưa thoát khỏi vẻ đổ nát, nhưng bãi cỏ thênh thang ở sân giữa đã được cải tạo hoàn thiện. Nghe nói bà Trịnh nhất quyết yêu cầu tổ chức lễ đính hôn tại đây. Có thể thấy, chỉ cần hao chút tâm sức trang trí điểm xuyết, nơi này không những ra dạng ra hình, lại toát ra khí chất đặc biệt, không then là một thắng cảnh thi vị. Mấy ai để tâm đến cảnh tượng hoang tàn phía sau hội trường xa hoa tráng lệ cơ chứ?

Khách khứa đến chúc mừng rất đông, ngoại trừ các đối tác làm ăn, người nhà họ Cổ và họ Phó cũng từ khắp nơi trên thế giới trở về tề tựu. Nhưng tất cả bọn họ không ai trú lại trong Phó gia viện, chỉ duy nhất căn phòng riêng của Phó Kính Thù được già Thôi cho người dọn dẹp sạch sẽ. Chẳng ai để ý sau khung cửa sổ nhỏ bé của Lầu Đông có một người đang lặng lẽ ngắm nhìn tất cả.

Trời cao rất thiên vị Phó Thất, ban cho hắn một ngày đẹp trời, ánh nắng tươi non đẹp tan khói sương thường ngày bao vây hòn đảo nhỏ. Gió hiu hiu thổi, khiến lòng người thanh thản, khoan khoái. Phương Đăng tham lam muốn đón thêm gió, bèn ngồi bừa lên khung cửa, hai chân buông lơ lửng giữa tầng không. Thế này, cứ như cả cơ thể được tắm trong ngọn gió, cô hít vào thật sâu, hiếm khi cảm thấy tỉnh táo như vậy.

Buổi lễ có lẽ chưa chính thức bắt đầu, các khách khứa tùm nập năm tụm ba hoặc đưa chuyện hỏi han hoặc pha trò âm ỉ, trên mặt mỗi người đều nở một nụ cười rạng rỡ. Đội nhạc đang đứng một bên biểu diễn, khúc vĩ cầm vang lên du dương êm ái. Xa xa vọng về bài Thánh ca giáo đường, cùng với hương hoa hồng Malaysia bản địa thoang thoảng... Cảnh tượng trước mắt đẹp đến say lòng người. Đau đớn và tuyệt vọng thấu xương thấu cốt từng giày vò cô giờ đây lùi xa tận chân trời, chẳng còn chút ý nghĩa. Ánh nắng bừng bừng khí thế chiếu rọi phía trước, tất cả mọi người bừng tỉnh khí thế bước vào một năm mới. Bọn họ rồi sẽ có một cuộc sống mới, chỉ có cô mãi ôm lấy trầm tích thời gian.

Phương Đăng muốn lại gần một chút, nghe thử xem người ta đang nói gì, sao lại vui vẻ đến thế, những ánh mắt nụ cười kia là vì đâu? Cô cũng muốn được chia cho chút hạnh phúc, xin đừng bỏ cô lại đây một mình... Cô nhích về phía trước một chút. Cơn gió bỗng chốc rít lên, vĩ cầm thỉnh thoảng linh lạc điệu, như một tiếng phanh xe nhức nhối, như một tiếng va đập trầm buồn. Sắc hoa hồng tựa máu tươi, trong một cơn gió thoảng, vài cánh hoa lạc cành, khiến cô bỗng nhớ một thân xác hoang tàn... Mọi sự, là vì đâu? Chẳng ai cho cô câu trả lời. Có một đáp án chợt xuất hiện, đã vội chìm sâu vào máu và nước mắt. Khung cửa sổ treo rèm nhưng màu đỏ tươi mà lòng cô hằng hướng tới là cái miệng đầy máu, ở sâu trong tim, nuốt lấy trái tim.

Phương Đăng nâng cây chuối tây lên, cái chậu đã vỡ vụn. Sành sứ tan nát, bùn đất vòng quanh, vật mà Phó Thất quan tâm nhất nhưng chưa bao giờ tìm thấy, đang nằm dưới đáy chậu. Phương Đăng đích thực giữ lại mảnh cho riêng mình. Trước khi giao những tài liệu lấy được từ nhà Lục Nhất cho Phó Kính Thù, cô đã sao lại mỗi thứ một bản, cất dưới chậu hoa hình chữ U này. Lúc đó cô không nói cho Lục Nhất, thậm chí không rõ vì sao mình lại làm thế, có lẽ là vì cô quá hiểu Phó Thất.

Phó Kính Thù cũng lờ mờ đoán ra sự tồn tại của thứ này, đáng tiếc hắn lúng lúng tất cả mọi ngõ ngách có thể, nhưng lại bỏ qua chậu hoa chuối tây tự tay trồng. Phương Đăng biết, cho dù hắn xối tung ba tấc đất, cũng không bao giờ động đến chậu hoa này, không những thế, hắn còn cố tình chuyển cái cây từ căn nhà cô từng ở về đây.

Có người nghe thấy tiếng đổ vỡ, dĩ nhiên cũng sẽ nhận ra trên cửa sổ có người đang ngồi. Dần dần, đám khách khứa bắt đầu rỉ tai thì thầm, chỉ trở nhìn ngó về phía Phương Đăng. Phương Đăng trông thấy Phó Thất, người đàn ông cô đã yêu trọn nửa đời mình vẫn thế, vẫn tràn trề ma lực lay động lòng người. Lúc này hắn đang đứng bên chiếc xe lăn, khom người nghe bà Trịnh nói gì đó, trên mặt sẵn một nụ cười ấm áp dịu dàng.

Rất nhanh, có người tiến tới sột ruột thì thào vào tai hắn điều gì đó. Phó Kính Thù đứng thẳng người, hơi quay đi, ánh mắt hai người cuối cùng đã gặp nhau. Hắn bước tới hai bước, lại dừng lại, đứng yên nhìn cô không chớp mắt.

Phương Đăng thật muốn cười hỏi: Phó Thất, anh đang nghĩ gì?

Nhưng cô chẳng nói gì cả, chỉ cần gơ cánh tay đang nắm lấy cái chậu chữ U lên, hắn sẽ biết ngay đó là gì. Lòng Phương Đăng thào nhủ, em lại làm một việc trong mắt anh có lẽ “chẳng mấy tốt đẹp”, nếu muốn trách cứ, vậy hãy nghĩ về nỗi buồn khi em làm việc đó, có lẽ anh sẽ tha thứ cho em.

Phương Đăng nghĩ đến Lục Nhất, bàn tay nắm lấy cái chậu bất giác phát run. Trên đời này chỉ có Lục Nhất từng trân trọng cô, nhưng tại sao khi anh đã hoá thành tro bụi, khi tỉnh táo lẫn trong mộng, cô đều chẳng cảm nhận được sự tồn tại của anh?

Lục Nhất, sang một thế giới khác, anh có còn bị lạc đường không? Có còn sợ xe cộ không? Anh và cha anh liệu có được đoàn tụ? Nếu anh còn sống, hai người giờ đây có lẽ đang ở Phần Lan, những bông tuyết đang tan ra trên mái đầu họ. Khi những lãng mạn ban đầu trôi qua, họ sẽ làm một đôi vợ chồng bình thường, chìm vào nỗi lo cơm áo gạo tiền, cầu nhau cái cọ vì những chuyện vặt vãnh, cứ thế cho đến hết đời người... tiếc rằng tất cả đã là ước vọng quá cao xa. Có một chút an ủi là, họ đã ở bên nhau trong những ngày cuối cùng, anh luôn là người nhẫn nại hơn, nên, anh sẽ đợi cô thêm một lát chứ?

Thân hình Phương Đăng phát phơ trong gió. Có ai đó kêu lên kinh hãi, đa số những người trong bữa tiệc quay nhìn về phía cô, bà Trịnh cũng ra hiệu cho người bên cạnh quay đầu xe lẩn. Phương Đăng lần đầu tiên giáp mặt với bà Trịnh, trong quá khứ cô hận người đàn bà này thấu xương, bây giờ tận mắt nhìn thấy, hoá ra chỉ là một bà lão tuổi đã xế chiều, như ngọn đèn trước gió. Nữ chính xinh đẹp của ngày hôm nay cũng quay nhìn về phía này, cô dường như muốn trao đổi gì đó với Phó Kính Thù, bỗng có cuộc điện thoại gọi tới. Nghe xong, cô cúi đầu hồi lâu, bó hoa tươi rời tay rơi xuống đất.

Phó Kính Thù dang tay về phía Phương Đăng, muốn lại gần nhưng không dám hấp tấp tiến lên, ánh mắt hắn như lửa đốt, môi mấp máy, tiếc là Phương Đăng không nghe thấy hắn đang nói gì.

Bốn bề vô cùng ồn ã, người nghe rõ những lời Phó Kính Thù nói chỉ có già Thôi đang đứng bên cạnh. Tiểu Thất mà già chính tay nuôi lớn giờ đây đã bị nỗi sợ bất tận cướp đi.

Thôi Mẫn Hành đứng bên chột nghĩ ra điều gì, khẽ sai bọn tay chân mau chóng lên tầng, bị Phó Kính Thù nghiêm giọng ngăn cản.

“Không được động đến cô ấy!”

Phó Kính Thù biết Phương Đăng định làm gì. Cô muốn trước mặt tất cả mọi người, trước mặt bà Trịnh, xé tan vỏ bọc của hắn ngay trước khi hắn kịp chạm tay vào giấc mơ. Cô muốn để người ta biết hắn chỉ là thằng con hoang, không xứng được hưởng tất cả những thứ này. Đây từng là cơn ác mộng khủng khiếp nhất của Phó Kính Thù, song khi nó thực sự xảy ra, hắn phát hiện nỗi sợ duy nhất trong lòng, chỉ là sợ cô hững hờ vào không trung. Hắn từng hứa không bao giờ lừa dối cô, rồi cuộc hắn vẫn cứ gạt cô một chuyện, cũng gạt cả bản thân mình.

Mọi người xung quanh la lên thất thanh, dù chỉ là cửa sổ tầng hai nhưng Lầu Đông mô phỏng phong cách kiến trúc phương Tây, thêm tầng trệt có bậc thang, sảnh tầng một thiết kế trần cao, tính ra vị trí Phương Đăng đang đứng cách đất gần sáu mét, độ cao đủ để táng mạng.

Phó Kính Thù bỗng mong Phương Đăng lập tức công khai tất cả mọi chuyện, nếu như thế có thể khiến cô vui, khiến cô được an ủi, biết đâu cô sẽ nhớ ra nguy hiểm dưới chân mình. Hắn yêu danh lợi phú quý, càng trân trọng những thứ đã nắm trong tay, vì đó hắn có thể vứt bỏ tất cả, ngoại trừ tính mạng. Mạng của hắn cũng chính là mạng của cô, giờ đây đang gieo neo bên cửa sổ như ngàn cân treo sợi tóc.

Cánh tay đang gơ lên của Phương Đăng bỗng hạ xuống, cô mở miệng, nhưng không nói gì. Mắt Phó Kính Thù hoa lên, hắn thấy cô nở nụ cười rạng rỡ với mình, y như thuở còn vắt vẻo trên đầu tường. Khoảnh khắc ấy, hắn nhìn rõ trái tim cô.

“Đừng như vậy... coi như anh xin em...”

Lời thì thầm của Phó Kính Thù tan vào cơn sóng ồn ào cuộn cuộn ập đến từ tứ phía.

Phương Đăng cảm thấy trước mắt là Tiểu Thất, Tiểu Thất của cô đang đứng dưới chân tường cỏ mọc xanh um, ngẩng đầu cười: “Nào, để tôi đỡ em.”

Kẻ dang cánh tay về phía cô bỗng chốc thay hình đổi dạng, chỉ là nụ cười trên khoé môi không hề đổi thay. Còn gì đáng để đắn đo thêm? Cả đời cô chỉ mong có thể thôi.

Cô nhảy xuống.

Kết thúc

Minh Tử về nước, dắt con gái lên thăm đảo Qua Âm. Con gái cô tên “Dương Dương”, năm nay bốn tuổi.

Dương Dương chưa bao giờ đến hòn đảo nhỏ này, nhìn cái gì cũng thấy lạ lẫm. Mẹ lại dắt cô bé đến một nơi cỏ dại mọc đầy.

“Mẹ con mình đến đây làm gì ạ?” Con bé chớp chớp đôi mắt ngây ngô hỏi, tay nó cầm một con chuồn chuồn cỏ cũ nát chẳng ra hình thù gì cả. Cô bé lảng máng nhớ, hồi nhỏ từng rất thích con chuồn chuồn cỏ này, về sau mẹ sợ hỏng, liền tịch thu luôn, lần này đột nhiên lại cho phép cô bé mang theo bên mình. Thật không hiểu nổi người lớn nghĩ gì.

Minh Tử cúi xuống, định nhổ mấy gốc cỏ dại mọc trước mộ, nhưng nghĩ một lát lại thôi. Hắn vốn lớn lên như cỏ hoang, tự do tự tại chẳng chịu ràng buộc, biết đâu cứ như thế này mới là điều hắn muốn.

Hôm ấy cô mặc nguyên chiếc váy dạ hội chạy đến bệnh viện, người hắn đã phủ khăn trắng. Cảnh sát hỏi cô có nhận ra người nằm trên giường là ai không, những cuộc điện thoại cuối cùng trong điện thoại toàn bộ hắn dành cho cô.

Minh Tử kéo mảnh vải lên, cô chưa bao giờ thấy ai bị nhiều vết thương trên người đến vậy. Cảnh sát đứng bên tường thuật nguyên nhân cái chết, cô chẳng hề lấy làm ngạc nhiên. Cả đời hắn sống trong bạo lực, chưa bao giờ chịu cúi đầu, kết liễu đời mình trong một vụ ẩu đả đường phố, cũng coi như xứng đáng.

Viên cảnh sát trực ban thấy cô cứ ngây ra, định khuyên giải, nhưng không biết nên nói từ đâu, đành chiếu lệ giải quyết các thủ tục cần thiết, đưa cho cô một chiếc túi trong suốt niêm phong tang vật, bên trong có điện thoại, ví tiền, thêm một con chuồn chuồn có dính máu.

“À, lúc hấp hối cậu ta nói hãy đưa cái này cho ‘Minh Tử’, cô là ‘Minh Tử’ phải không?” Viên cảnh sát chỉ vào con chuồn chuồn cỏ.

Minh Tử sực tỉnh, “Khi được đưa đến bệnh viện hắn vẫn còn sống?”

Viên cảnh sát lắc đầu, “Xe cứu thương đi được nửa đường thì anh ta mất, nhưng khi mới cáng lên hãy còn gắng gượng nói được vài câu.”

“Hắn nói gì vậy?” Minh Tử khẩn thiết hỏi.

Người kia lắc đầu tỏ ý không biết, lúc ấy anh không ở hiện trường. Viên cảnh sát tốt bụng giúp Minh Tử tìm đến người y tá đi theo xe cứu thương lúc đó, cô và một bác sỹ nữa là nhân chứng khoảnh khắc cuối đời của A Chiêu.

“Rốt cuộc hắn ta đã nói gì trong phút lâm chung?” Minh Tử hỏi lại lần nữa. Trước khi chết hắn nhắc đến tên của cô, nghĩa rằng còn muốn nói gì với cô? Đây là cái phao cuối cùng cô có thể tóm lấy trong lúc này.

Cô y tá trẻ ngẫm nghĩ rất lâu, rồi ngập ngừng nói: “Anh ta nói: chuồn chuồn cỏ này tết tặng con. Nhưng tôi không rõ có nghe nhầm không, vì sau đó anh ta chỉ gọi ‘Minh Tử’ liên hồi”.

“Tôi là ‘Minh Tử’ đây, ngoài việc gọi tên tôi, anh ta còn nói gì nữa không?” Minh Tử đỏ hoe khoé mắt.

“À, đúng rồi, tôi nhớ ra rồi!” Cô y tá gật đầu, trái tim Minh Tử chìm một nửa vào hư không.

“Anh ấy hỏi ‘Minh Tử, anh đã thắng chưa?’”

Minh Tử thả tay khỏi vai cô y tá. Thật ngỡ ngàng, vậy mà cô tưởng, hẳn sẽ nói yêu cô. Rốt cuộc đến giây phút cuối, hẳn chỉ quan tâm có thắng hay không, có lẽ tầm quan trọng của kết quả đó hơn xa cô và đứa trẻ.

Minh Tử đau đớn tận đáy lòng, khi nhận diện tử thi cô không ướt nước mắt, vậy mà giờ hai hàng lệ tuôn trào. Ai đi qua nhà xác hôm đó đều trông thấy một cô gái trẻ bận váy dạ hội lộng lẫy, dung mạo xinh đẹp như hoa, ngồi bệt dưới sàn gào khóc như kẻ điên. Cả đời cô chưa từng hận một ai như thế: một kẻ đã chết, một kẻ cô đã từng dâng hiến yêu thương.

“Anh muốn yêu tôi, hay muốn thắng?” Nhiều năm sau, cô dẫn con gái đứng trước mộ hẳn, câu hỏi ấy vẫn không có lời đáp. Có điều trong câu chuyện giữa họ, là hẳn thắng.

“Mẹ, mẹ nói chuyện với ai thế?” Dương Dương nghi ngờ.

Minh Tử nhân lúc con gái không để ý, lau đi vệt nước nơi khoé mắt. Cô nói với Dương Dương: “Với một người lạ thôi con.”

Hai mẹ con đi dạo một vòng quanh đảo, Dương Dương kêu khát, Minh Tử bèn vào siêu thị mua nước. Khi ngồi xuống trước cửa siêu thị nghỉ mệt, vô tình một người đang đứng bên khung cửa sổ Phó gia viện lọt vào tầm mắt Minh Tử.

Ba năm trước, Phó gia viện đã được tu sửa hoàn thiện, nghe nói về kiến trúc tinh tế không hề thua kém cơ ngơi thuở họ Phó cực thịnh, có điều nơi này không mở cửa đón khách tham quan.

Minh Tử suýt nữa thì quên, mình đã từng làm dâu nhà họ Phó. Cuộc hôn nhân giữa cô và Phó Kính Thù thực chất chỉ kéo dài một năm. Lễ đính hôn của họ kết thúc trong bi kịch, đối với Minh Tử mà nói, có tận hai tấn bi kịch cùng xảy ra, nhưng hôn ước vẫn tiếp tục được duy trì.

Thấy con mè nheo, Minh Tử chẳng biết làm sao, bèn ôm lấy thân hình nhỏ xíu của cô bé vào lòng, nói: “Con có nhớ câu chuyện Nàng tiên cá mẹ kể không?”

Chẳng có đứa trẻ nào không thích nghe kể chuyện, Dương Dương lập tức chuyển sự chú ý, gật đầu đáp: “Con biết, nàng là ‘con gái của biển’, về sau cô ấy chết mẹ ạ.”

Minh Tử nói: “Nàng tiên cá không chết, cô ấy hoá thành bọt biển.”

“Mẹ ơi, sao nàng tiên cá lại hoá thành bọt biển? Cô ấy có phép thần cơ mà, chẳng lẽ không thể bảo vệ chính mình?” Dương Dương lý sự.

“Cô ấy có phép thần thật.” Minh Tử buồn bã đáp, “Người cá là một loài đẹp đẽ và kỳ lạ. Cô ấy dám xé đôi chiếc đuôi cá tạo thành đôi chân để lên bờ vì hoàng tử, thì cũng có cách giết chết người phụ bạc mình. Chỉ vì trái tim cô đã chết, nên mới hoá thành bọt biển, mọi điều trên đời đối với cô chẳng còn ý nghĩa gì nữa.”

Dương Dương như hiểu như không, nói: “Con không thích hoàng tử, hoàng tử là người xấu, rõ ràng nàng tiên cá từng cứu anh ta!”

“Kỳ thực từ lâu hoàng tử đã biết người cứu mình là nàng tiên cá chứ không phải công chúa. Nhưng anh từng rơi xuống biển sâu, từng trải qua cảm giác lạnh lẽo u tối ở đó, anh sợ, sợ cơ thể mình sẽ trở nên lạnh toát như giống người cá, anh chỉ muốn cùng công chúa sống ở nơi ấm áp đầy ánh mặt trời.”

“Nàng tiên cá thật đáng thương.” Dương Dương dẫu môi nói.

“Hoàng tử cũng đâu có được sống như mình mong muốn. Sau khi nàng tiên cá tan biến, những bọt biển cô hoá thành đã chìm chết hoàng tử...”

“Mẹ kể sai rồi, bọt biển làm sao mà chìm chết người ta được!”

Minh Tử không đáp, trong lòng cô thầm nói, được chứ con, nếu trong bọt biển chứa đầy bi thương.

Một cơn gió thoảng qua, Dương Dương thích thú nhắm mắt lại. Minh Tử ngược nhìn khung cửa sổ trong Phó gia viện lần cuối. Chậu hoa chuối tây trên bậu cửa đã ra hoa, đoá hoa màu vàng mơ tươi rói đọng đưa trong gió. Phó Kính Thù gỡ nhẹ mái tóc bị gió thổi rối tung của người đàn bà, giúp cô vén ra sau tai. Phương Đăng nghênh đầu đón gió, nghĩ đến gì đó, cô cười khúc khích, chưa bao giờ thấy người đàn bà ấy trông hạnh phúc an nhiên như lúc này.

HẾT

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/ngoanh-lai-hoa-tro-tan>